

Vũ Khí Bóng Đêm 2: Thành Phố Tro Tàn

Contents

Vũ Khí Bóng Đêm 2: Thành Phố Tro Tàn	1
1. Chương 1: Một Nơi Yên Ổn Riêng Tư	2
2. Chương 2: Quán Hunter's Moon	22
3. Chương 3: Điều Tra Viên	33
4. Chương 4: Chim Cúc Cu Trong Tổ	39
5. Chương 5: Tội Lỗi Của Các Cha	48
6. Chương 6: Thành Phố Tro Tàn	57
7. Chương 7: Thanh Kiếm Thánh	62
8. Chương 8: Triều Đình Seelie	66
9. Chương 9: Và Cái Chết Sẽ Không Mãi Vĩnh Hằng	87
10. Chương 10: Một Nơi Yên Ổn Riêng Tư	96
11. Chương 11: Khói Và Sắt	100
12. Chương 12: Ác Mộng Bữa Vây	106
13. Chương 13: Kẻ Chiêu Đãi Những Thiên Thần Nổi Loạn	116
14. Chương 14: Can Trường	125
15. Chương 15: Nanh Rắn	136
16. Chương 16: Trái Tim Sắt Đá	148
17. Chương 17: Phía Đông Vườn Địa Đàng	157
18. Chương 18: Bóng Tối Bữa Vây	169
19. Chương 19: Ngày Phán Xét	180
20. Chương 20: Phần Kết	194

Vũ Khí Bóng Đêm 2: Thành Phố Tro Tàn



Giới thiệu

Clary chỉ muốn cuộc sống bình thường như xưa. Nhưng sao có thể khi cô là thợ săn quỷ, mẹ đang mất

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/vu-khi-bong-dem-2-thanh-pho-tro-tan>

1. Chương 1: Một Nơi Yên Ổn Riêng Tư

Nghĩa trang nằm ngoài ô hạt Queens, nơi những toàn nhà chung cư nhường chỗ cho những căn nhà cổ mang phong cách Victoria sơn màu bánh gừng: hồng, trắng và xanh da trời. Những con đường trải dài rộng rãi và gần như vắng tanh, còn đại lộ dẫn tới nghĩa trang chỉ được thấp sáng bởi một ngọn đèn đường duy nhất. Chỉ mất chút ít thời gian với những thanh stele là họ đã phá được khóa cổng, và thêm lúc nữa để tìm ra chỗ kín đáo cho Raphael đào xới. Huyệt mộ nằm trên một đỉnh đồi thấp, với những hàng cây rậm rạp phủ kín che chắn họ khỏi ánh mắt tò mò của những người đi đường. Clary, Jace và Isabelle được bảo vệ nhờ phép ẩn thân, nhưng họ không có cách nào giấu Raphael hay xác Simon, vì thế rặng cây là một vỏ bọc tuyệt vời.

Những sườn đồi không hướng ra mặt đường lớn nhô bìa mộ, rất nhiều trong số đó có khắc hình Ngôi Sao David[1] bên trên. Dưới ánh trăng những tấm bia đó óng một màu trắng bằng bạc và khiến chúng trơn láng như sữa. Xa hơn một chút là hồ nước lặn tấp bằng bạc. Một nơi khá đẹp, Clary nghĩ. Đây là nơi vào ban ngày, bạn có thể tới thăm một ai đó, để ngồi một lúc và suy ngẫm về cuộc đời xem cuộc đời có ý nghĩa gì với bạn. Nhưng đây không phải một nơi hay ho để lén lút lui tới trong đêm, dưới sự che phủ của bóng cây, để chôn cất một người bạn bên dưới ngôi mộ đất nông choẹt, không hề có quan tài hay người đưa tiễn.

[1] Ngôi sao David: Y Ngôi sao sáu cánh, là biểu tượng cơ bản để nhận biết một người theo đạo Do Thái. (ND)

“Cậu ấy có phải chịu đau đớn gì không?” cô hỏi Raphael.

Gã ta ngừng tay đào nhìn lên, dựa vào thân xẻng như một người đào mộ trong Hamlet. “Sao cơ?”

“Simon. Cậu ấy có phải chịu đau đớn gì không? Các ma cà rồng có làm cậu ấy đau không?”

“Không. Chết vì bị hút máu cũng không tệ lắm,” Raphael êm ái trả lời. “Vết cắn làm cô tê liệt. Dễ chịu vô cùng, giống như cô chìm dần vào giấc ngủ ấy.”

Một cơn choáng váng tràn qua Clary, và trong một lúc cô nghĩ mình sẽ ngất.

“Clary.” Giọng Jace gọi giật cô khỏi cơn mê hoặc. “Nào. Em không cần phải nhìn nó đâu.”

Anh giơ tay cho cô. Nhìn qua vai anh, cô thấy Isabelle đang đứng với chiếc roi trên tay. Họ cuốn thi thể Simon trong chăn, đặt dưới chân Isabelle, và vì thế trông cô nàng như đang đứng canh xác. Không phải nó, Clary cực lực nhắc nhở mình. Mà là cậu ấy. Simon.

“Em muốn ở đây khi cậu ấy thức dậy.”

“Anh biết. Chúng ta sẽ quay lại ngay thôi mà.” Khi cô không nhúc nhích, Jace nắm lấy cánh tay không còn sức lực của cô mà lôi tuột cô khỏi tảng trắng trống, xuống sườn đồi. Ở đó có những tảng đá, ngay trên những hàng bia mộ đầu tiên; anh ngồi xuống một tảng đá và kéo khóa áo. Ngoài này lạnh thật. Lần đầu tiên trong tiết trời mùa này, Clary có thể trông thấy làn hơi của mình khi thở ra.

Cô ngồi trên tảng đá bên cạnh Jace và nhìn xuống mặt hồ. Cô có thể nghe thấy tiếng xẻng đào đất đều đều vang lên theo nhịp khi xẻng của Raphael chạm đất rồi lớp đất hất lên. Raphael không phải người; gã làm rất nhanh. Sẽ không mất nhiều thời gian để đào xong huyệt. Mà Simon cũng không to con lắm; huyệt cũng chẳng cần sâu đến thế.

Clary bỗng thấy dạ dày quặn lại. Cô gặp người, tay ôm bụng. “Em thấy muốn ói.”

“Anh biết. Vì thế anh mới đưa em ra đây. Trông em như sắp nôn xuống chân Raphael.”

Cô rên khe khẽ.

“Biết đâu như thế thì hẳn hết cười khẩy,” Jace tư lự. “Cũng đáng để thử ấy nhỉ.”

“Im đi.” Cơn đau đã nhẹ bớt. Cô ngẩng cổ, nhắm nhìn mặt trăng như một chiếc đĩa bạc bóng bẩy bị mờ trôi bồng bềnh giữa biển sao. “Đây là lỗi của em.”

“Không phải lỗi của em đâu.”

“Anh nói đúng. Đây là lỗi của chúng ta.”

Jace quay về phía cô, vẻ bức bối hằn lên bờ vai. “Sao em nghĩ vậy?”

Cô im lặng nhìn anh một hồi. Anh cần cắt tóc rồi. Tóc anh giờ đã xoắn giống kiểu xoắn của dây leo khi đã quá dài, thành từng lọn cuộn trong lọn, mang màu trắng bạc dưới ánh trăng. Những vết sẹo trên mặt và cổ anh trông như thể được khắc sâu với màu mực ánh đồng. Anh quá đẹp, cô buồn bã nghĩ, đẹp và không có một nét nào ở anh, thậm chí là một biểu cảm, một đoạn xương gò má, xương quai hàm, hay bờ môi giống cô hay mẹ cả. Thậm chí Valentine cũng chẳng giống.

“Gì nào?” anh nói. “Sao em lại nhìn anh như vậy?”

Cô muốn lao vào vòng tay anh và khóc nức nở, nhưng cùng lúc cũng muốn nện nắm đấm vào anh. Nhưng cuối cùng, cô chỉ nói, “Nếu không có chuyện ở Triều Đình, chắc chắn Simon vẫn còn sống.”

Jace cúi xuống và giật mạnh một nắm cỏ khỏi mặt đất. Đất vẫn dính trên rễ cây. Anh ném sang một bên. “Chúng ta buộc phải làm những gì chúng ta đã làm. Có phải là chúng ta hôn hít cho vui, hay làm tổn thương cậu ta đâu. Hơn nữa,” anh nói thêm, với một nụ cười như có như không, “em là em gái anh.”

“Đừng nói như vậy...”

“Sao cơ, ‘em gái’?” Anh lắc đầu. “Khi anh còn nhỏ, anh nhận ra nếu nhắc đi nhắc lại điều gì đó nhiều lần, dần dà nó sẽ không còn ý nghĩa gì hết. Anh đã nằm trần trọc hàng đêm nhắc đi nhắc lại những từ - ‘đường’, ‘gương’, ‘thì thảo’, ‘bóng tối’, ‘Em gái’”, anh nhẹ nhàng nói. “Em là em gái anh.”

“Dù anh nói bao nhiêu lần đi nữa, sự thật vẫn là sự thật.”

“Dù em không cho anh nói, thì sự thật cũng vẫn là sự thật.”

“Jace!” có ai đó đang gọi tên anh. Là Alec, hơi hụt hơi vì chạy gấp. Một tay anh ta đang cầm bịch ni lông đen. Đằng sau anh là Magnus hiên ngang bước đi, cao và gầy kỳ lạ và ngời ngời tỏa sáng trong chiếc áo khoác da dài bay dập dờn trong gió như cánh dơi. Alec dừng lại trước mặt Jace và giơ cái túi ra. “Tớ mang máu tới rồi,” anh ta nói. “Đúng như cậu yêu cầu.”

Jace mở túi, nheo mắt nhìn rồi chun mũi. “Tớ có được hỏi xem cậu lấy thứ này ở đâu không?”

“Trong cửa hàng thịt tại Greenpoint,” Magnus nói khi tới chỗ họ. “Họ bóp hết máu để phục vụ cho dân Đạo hồi. Đây là máu động vật.”

“Máu nào cũng là máu,” Jace nói rồi đứng dậy. Anh nhìn xuống Clary và ngần ngừ. “Khi Raphael nói chuyện này không được đẹp mắt, hẳn ta không nói dối đâu. Em có thể ở lại. Anh sẽ bảo Isabelle tới đợi cùng em.”

Cô ngược nhìn anh. Ánh trăng tỏa bóng những tán cây lên khuôn mặt anh. “Anh đã từng thấy một ma cà rồng sống dậy chưa?”

“Không, nhưng anh...”

“Vậy anh cũng không thực sự biết, đúng không?” Cô đứng dậy, và chiếc áo khoác xanh của Isabelle rũ xuống vắn vít quanh cô. “Em muốn ở đó. Em phải ở đó.”

Cô chỉ nhìn thấy phần gương mặt anh ẩn trong bóng tối, nhưng cô nghĩ anh gần như... bị ẩn tượng. “Vậy thì anh cũng không thể thuyết phục em thêm được nữa,” anh nói. “Đi thôi.”

Lúc họ quay trở lại, Jace và Clary đi trước, còn Magnus và Alec đang tranh cãi điều gì đó phía sau, Raphael đang nện bằng một trống đất chữ nhật lớn. Xác Simon đã biến mất. Isabelle đang ngồi trên mặt đất, sợi roi da cuốn quanh mắt cá chân thành một chiếc vòng vàng. Cô nàng đang run. “Chúa ơi, trời lạnh quá,” Clary nói và cuộn chặt chiếc áo khoác sát vào mình. Ít nhất thì chất liệu nhung cũng cho cô chút ấm áp. Cô cố quên chuyện áo dính máu Simon đi. “Như kiểu chỉ qua một đêm mà trời đã chuyển sang đông ấy.”

“Hãy mừng vì chưa vào đông đi,” Raphael nói, dựa chiếc xéng vào gốc cây gần đó. “Mặt đất đóng băng cứng như thép vào mùa đông, đôi khi còn tới mức không thể đào xới nổi ấy chứ. Lúc đó những con non sẽ phải nằm đợi hàng tháng trời, chết đói chết khát dưới lòng đất, trước khi được tái sinh.”

“Anh gọi họ là thế à? Những con non sao?” Clary hỏi. Từ đó có gì đó không đúng, hơi quá thân thiện. Nó làm cô nghĩ tới lũ vịt con.

“Ừ,” Raphael nói. “Có nghĩa là ma cà rồng chưa sinh hoặc mới sinh.” Khi đấy gã mới trông thấy Magnus, trong tích tắc lộ vẻ ngạc nhiên, nhưng rồi gã cẩn thận xóa đi biểu cảm. “Chào Đại Pháp Sư,” gã ta nói. “Tôi không nghĩ ngài sẽ tới đây.”

“Tôi tò mò thôi,” Magnus nói, đôi mắt mèo lông lánh. “Tôi chưa từng chứng kiến cảnh Đứa Con của Màn Đêm sống dậy.”

Raphael liếc nhìn Jace, lúc này đang tựa mình vào thân cây. “Cậu có những người bạn danh tiếng lắm đấy đáng ngạc nhiên đó. Thợ Săn Bóng Tối à.”

“Anh lại nói về mình tiếp đấy hả?” Jace hỏi. Anh phũ phũ lớp đất cứng bám trên mũi giày. “Hơi khoe khoang rồi đấy.”

“Có lẽ anh ta định nói tới tớ,” Alec nói. Mọi người ngạc nhiên nhìn anh ta. Alec ít khi nói đùa. Sau đó anh ta cười lớn lên. “Xin lỗi,” anh ta nói. “Căng thẳng ấy mà.”

“Không cần phải thế,” Magnus nói, vươn tay chạm vào Alec. Alec vội vã tránh ra, thế là cánh tay vươn ra của Magnus rơi thông xuống bên hông.

“Giờ chúng ta phải làm gì nhỉ?” Clary hỏi, và ôm người giữ ấm. Cái lạnh dường như đang len lỏi vào từng góc ngách trong con người cô. Đối với một tối hè muộn, thì thời tiết này quả là quá lạnh.

Raphael nhận thấy biểu hiện của cô liền cười khê. “Đột trời dậy nào trời cũng lạnh vậy,” gã nói. “Con non rút năng lượng từ những tạo vật sống xung quanh, thu lấy năng lượng từ họ để ngoi dậy.”

Clary phẫn nộ quắc mắt nhìn gã. “Có vẻ anh không lạnh.”

“Tôi không còn sống.” Gã ta lùi ra sau vài bước khỏi ngôi mộ - Clary cố nghĩ đấy là một ngôi mộ, vì nó là một ngôi mộ thực sự cơ mà - và ra hiệu cho những người khác làm theo. “Chờ chỗ ra nào,” gã nói. “Simon sẽ không thể ngoi dậy nổi khi mọi người hò nhau đè lên đầu cậu ta đâu.”

Họ vội vã lùi lại. Clary thấy Isabelle giật khuỷu tay cô nên quay sang và thấy đôi môi cô bạn đang trắng bệch. “Có vấn đề gì à?”

“Mọi thứ đều có vấn đề,” Isabelle nói. “Clary, có lẽ chúng ta nên để cậu ấy đi...”

“Ý cậu là để Simon chết,” Clary giật tay lại. “Tất nhiên là cậu nghĩ thế rồi. Cậu nghĩ ai không giống các cậu tốt nhất là nên chết hết đi chứ gì.”

Mặt Isabelle trông đau khổ thống thiết. “Đó không phải...”

Không gian dấy lên một thứ âm thanh lạ lùng, một thứ âm thanh Clary chưa bao giờ nghe thấy - một chuỗi tiếng động thành thịch theo nhịp điệu vọng lên từ sâu trong lòng đất, nghe như nhịp tim của đất mẹ đột ngột vang lên rõ ràng vậy.

Chuyện gì đây? Clary đang nghĩ thì thấy mặt đất dưới chân rung chuyển rồi nhô lên. Cô ngã khuỵu xuống. Đất mộ rung mình như mặt biển trong bão. Những cơn sóng đất dập dờn trên mặt mộ. Đột nhiên, đất nứt tung ra, những bụi đất bay tung tóe. Một ụ đất nhỏ, giống như tổ kiến, tự trời lên. Ở giữa ụ đất là một bàn tay, những ngón tay xòe căng, cào cào trên mặt đất.

“Simon!” Clary cố lao tới, nhưng Raphael kéo ngược cô lại.

“Thả tôi ra!” Cô cố vùng vẫy thoát ra, nhưng bàn tay Raphael như gọng kìm thép. “Anh không thấy Simon cần chúng ta giúp ư?”

“Cậu ta phải tự mình làm được,” Raphael nói, nhưng không hề lỏng tay đi chút nào. “Tốt hơn là phải thế.”

“Anh muốn thế! Nhưng tôi không muốn thế!” Cô giật tay ra và nhào về nắm mộ, ngay khi nhúm đất trời lên, hất cô ngã nhào xuống đất. Một bóng người còng lưng cố chui ra khỏi ngôi mộ đào vội, những ngón tay như những móng vuốt bắn thủi đâm sâu vào mặt đất. Hai cánh tay trần lốm đốm những vết đen là máu và đất. Nó tự mình chui ra khỏi mặt đất, bỏ toái vài mét rồi đổ sụp xuống.

“Simon,” cô thì thào. Vì tất nhiên đó là Simon, Simon, chứ không phải một nó nào hết. Cô loạng choạng đứng dậy và chạy về phía cậu bạn, đôi giày thể thao lún sâu trong nền đất nện.

“Clary!” Jace hét. “Em đang làm gì thế?”

Cô loạng choạng chạy tới, trật chân do đất lún. Cô quỳ sụp xuống bên Simon, người đang nằm im như chết. Tóc cậu ấy bấn thiêu và bết bết đất, kính đã biến mất, chiếc áo phong rách toạc, để lộ làn da dính máu. “Simon,” cô nói, và chạm lên vai cậu. “Simon, cậu có...”

Qua đầu ngón tay, Clary cảm nhận được những cơ bắp trên người Simon đang căng ra, còn lớp da thì cứng như bọc đồng.

“...Ồn không?” cô bật ra hết câu.

Simon quay đầu, và cô thấy đôi mắt bạn mình. Chúng trống rỗng, vô hồn. Với tiếng hét ghê rợn cậu bật dậy, lao xô vào cô, uyển chuyển như rắn đang mổ tới. Cậu đâm thẳng vào cô, làm cô ngã ngửa ra sau. “Simon!” cô hét gọi, nhưng hình như cậu không nghe thấy. Mặt cậu méo mó, không nhận diện được khi cậu chồm vờn trên cô, môi cong lên, và cô thấy những chiếc răng nanh sắc nhọn, răng hút máu, lóe lên dưới ánh trắng như những cây kim xương trắng. Đột nhiên phát hoảng, cô cố đá Simon ra, nhưng cậu bạn thân nắm lấy vai cô và đè cô nằm im trên đất. Tay cậu dính máu, móng tay gãy dập, nhưng cậu mạnh khó tưởng, thậm chí mạnh hơn một Thợ Săn Bóng Tối như cô. Các xương vai Clary dồn vào nhau đau điếng khi cậu cúi xuống...

Và bị ném văng đi như thể Simon là một viên sỏi. Clary bật dậy, thở hổn hển và nhận ra cái nhìn tàn nhẫn của Raphael. “Tôi đã bảo cô tránh xa cậu ta ra,” gã nói và quỳ xuống chỗ Simon, vừa rút xuống cách đó một quãng ngắn, đang co quắp, vằn vẹo trên mặt đất.

Clary hít lấy hít để, nghe cứ như những tiếng nấc nghẹn ngào. “Cậu ấy không nhận ra tôi.”

“Nhận ra. Nhưng không quan tâm thôi.” Raphael ngoái lại nhìn Jace. “Cậu ta đang chết đói rồi đây này. Cậu ta cần máu.”

Jace, này giờ đang đứng im, mặt trắng bệch bên mép huyết, vội bước tới và im lặng giơ cái túi ni lông ra, như mời gọi. Raphael giật lấy và xé mở. Vài túi nhựa đựng thứ chất lỏng màu đỏ rơi ra. Gã nắm lấy, lầm bầm bầm gì đó rồi dùng những móng tay sắc nhọn xé toạc ra, làm máu bắn lên mặt trước chiếc áo sơ mi trắng vốn đã bết bết đất.

Simon như thể ngửi thấy mùi máu, cong người cổ ngồi dậy và rên rĩ nghe thật đáng thương. Cậu vẫn đang lún lộn trên đất; bàn tay trụ lủi móng cào đất, mắt đảo tròn chỉ thấy lòng trắng. Raphael giơ túi máu ra, để một vài giọt máu đỏ rơi xuống trên mặt Simon, tạo nên những vệt đỏ trên làn da trắng của cậu. “Nào uống đi,” gã ta nói, như lời nựng nịu. “Uống đi, hỡi chú ma cà rồng nhỏ. Uống đi nào.”

Và Simon, người ăn chay từ năm lên mười, không uống sữa động vật không được ăn cỏ, ngất xỉu khi nhìn thấy mũi tiêm - chính Simon đó đang giật lấy túi máu khỏi bàn tay xương xương của Raphael và đưa lên miệng cắn. Cậu uống ừng ực, ném cái túi rỗng sang bên rồi lại rên; Raphael đã chuẩn bị xong túi máu thứ hai, và nhét vào tay Simon. “Đừng uống nhanh quá,” gã nhắc. “Uống nhiều sẽ nôn ra đấy.” Simon, tất nhiên, chẳng quan tâm; cậu đã tự mình mở toang túi thứ hai mà ham hố nốc. Máu chảy thành dòng qua khóe môi, xuống cổ và rơi lỏng tỏng từng giọt từng giọt lên tay. Mắt cậu nhắm nghiền.

Raphael quay sang nhìn Clary. Cô có thể thấy Jace, cũng như những người khác, đang chăm chú nhìn mình với cùng một vẻ mặt kinh hoàng và ghê tởm. “Lần sau,” Raphael bình tĩnh nói, “cậu ta sẽ không ăn uống lộn xộn thế này nữa đâu.”

Lộn xộn. Clary quay người và loạng choạng ra khỏi trắng trống, nghe Jace gọi nhưng không thềm trả lời, mà cứ cầm cúi chạy khi tới rặng cây. Cô chạy nửa đường xuống đồi thì cơn đau ập tới. Cô quỳ xuống, thở dốc, khi mọi thứ trong dạ dày trào ngược lên như thác lũ. Nôn xong, cô lê mình cách ra một quãng ngắn và đổ sụp xuống đất. Cô biết có lẽ mình đang ngồi lên nắm mồ của một ai đó, nhưng cô không màng. Cô chôn khuôn mặt nóng rực xuống nền đất mát lạnh và nghĩ, lần đầu tiên trong đời, có lẽ chết không phải là kém may mắn.

Phòng chăm sóc đặc biệt của Bệnh viện Beth Israel luôn làm Clary nhớ tới những bức hình Nam Cực: lạnh lẽo, xa xôi hẻo lánh, và mọi thứ đều là trắng, xám và xanh da trời nhạt. Những bức tường trong phòng

mẹ cô màu trắng, những ống dẫn chạy nhí nhằng quanh đầu và hàng loạt những thiết bị kêu đang bíp bíp không dứt bao quanh giường mẹ cô có màu xám, còn tấm chăn phủ lên ngang ngực bà có màu xanh da trời nhàn nhạt. Mặt bà trắng bệch. Thứ duy nhất có màu sắc là mái tóc đỏ của bà, chói chang đối lập với màu gối trắng như tuyết, giống như một lá cờ rực rỡ tới phi lý tung bay tại cực nam.

Clary tự hỏi sao chú Luke có thể trang trải đủ cho căn phòng riêng này, chú lấy tiền từ đâu và bằng cách nào. Cô nghĩ mình có thể hỏi điều đó sau khi chú trở về cùng thứ cà phê khó uống từ cái máy cà phê tự động ở tầng ba. Cà phê từ máy đẩy trông như nhựa đường, vị cũng y chang, nhưng có vẻ chú Luke lại nghiện thứ đó mất rồi.

Chân ghế sắt kêu rin rít trên sàn khi Clary kéo ghế ra và chậm chậm ngồi xuống, rồi vuốt thẳng thớm chiếc váy che chân. Mỗi khi tới thăm mẹ trong viện cô đều thấy lo lắng và mồm miệng khô khốc, như thể cô sắp gặp rắc rối vậy. Có lẽ vì cứ khi nào cô thấy gương mặt mẹ như thế này, trơ trơ không có chút cảm xúc, là y như rằng mẹ cô sắp sửa xả cho cô một trận ra trò.

“Mẹ ơi,” cô nói. Cô vươn tay nắm lấy bàn tay trái của bà; trên cổ tay vẫn còn hằn vết tiêm, ở nơi Valentine đã cắm một đầu ống vào. Da tay mẹ cô - vẫn luôn thô ráp và nham nhám, dính sơn và nhựa thông - như vỏ cây khô vậy. Clary đan những ngón tay vào tay mẹ Jocelyn, mà trong họng thấy nghẹn ứ. “Mẹ, con...”. Cô húng hắng giọng. “Chú Luke nói mẹ có thể nghe tiếng con. Con không biết có thật hay không nữa. Nhưng mà, con đến đây vì con cần nói chuyện với mẹ. Dù mẹ không đáp lại cũng không sao. Chuyện là thế này mẹ ạ...” Cô nuốt khan và nhìn về phía cửa sổ, thấy một khoảng trời hẹp phía trên bức tường gạch đối diện bệnh viện. “Chuyện về Simon. Có chuyện xảy ra với cậu ấy. Chuyện đó là lỗi của con.”

Lúc này khi không cần nhìn vào mặt mẹ, câu chuyện của Clary cứ thế tuôn trào, tất tần tật: cô gặp Jace và các Thợ Săn Bóng Tối khác thế nào, vụ tìm kiếm chiếc Cốc Thánh diễn ra ra sao, chuyện về sự phản bội của bác Hodge và trận chiến ở đền trang Renwick, về lúc nhận biết được Valentine là bố của cả cô lẫn Jace. Cô kể cả những sự kiện gần đây nữa: nửa đêm tới thăm Thành phố Xương, Thanh kiếm Linh Hồn, sự hằn thù của Điều Tra Viên với Jace và về người phụ nữ tóc bạc. Và rồi cô nói với mẹ về Triều Đình Seelie, về cái giá Nữ Hoàng bắt cô phải trả, và chuyện xảy ra với Simon sau đó. Cô thấy nước mắt đắng chát nơi cổ họng, nhưng dù sao nói ra cũng giúp cô nguôi ngoai đi ít nhiều, khi chuyển gánh nặng của mình sang cho một ai đó, thậm chí người đó - có lẽ - không nghe được những gì cô nói.

“Vì thế, về cơ bản,” cô nói, “con đã làm mọi thứ rồi beng hết. Con nhớ mẹ nói trưởng thành là khi con người bắt đầu biết nhìn lại và ước gì mình có thể thay đổi. Có lẽ giờ con đã trưởng thành rồi. Chỉ là con - con...” Con nghĩ mẹ sẽ ở bên con khi con trưởng thành cơ. Cô nuốt nghẹn nước mắt vào trong khi có ai đó đằng sau húng hắng giọng.

Clary quay phắt lại và thấy chú Luke đang đứng tại ngưỡng cửa, với chiếc cốc nhựa trên tay. Dưới ánh đèn huỳnh quang của bệnh viện, cô nhận ra chú mệt mỏi đến thế nào. Tóc chú đã có sợi bạc, chiếc áo sơ mi vải nỉ ca rô màu xanh nhàu nhĩ.

“Chú đứng đó từ khi nào vậy?”

“Không lâu lắm,” chú đáp. “Chú mang cả phê cho cháu này.” Chú giơ ra nhưng cô không nhận.

“Cháu ghét thứ này. Nó có vị như chân ấy.”

Thế là chú mỉm cười. “Sao cháu biết chân có vị ra sao?”

“Cháu chỉ biết thế thôi.” Cô nhào người và hôn lên đôi má lạnh lẽo của Jocelyn trước khi đứng dậy. “Con chào mẹ.”

Chiếc xe bán tải nhỏ của chú Luke đậu ở bãi đậu xe lát bê tông bên dưới bệnh viện. Mãi lúc ra tới đường cao tốc FDR chú mới nói chuyện.

“Chú nghe thấy điều cháu nói lúc ở bệnh viện.”

“Cháu nghĩ chú đã nghe trộm mà.” Cô nói không chút giận dỗi. Trong những chuyện cô đã kể với mẹ chẳng có gì mà chú Luke lại không nên biết.

“Chuyện xảy tới với Simon không phải lỗi của cháu.”

Cô đã nghe thấy những lời này, nhưng chúng dường như cứ nảy ra khỏi tai cô như thể xung quanh cô được bao quanh bởi một bức tường vô hình. Giống bức tường bác Hodge đã xây xung quanh cô khi bác phản bội họ vì Valentine, nhưng lần này cô không thể nghe thấy gì qua bức tường ấy, cũng không thể cảm thấy gì cả. Cô tê dại như thể bị nhốt trong một tảng băng.

“Cháu nghe chú nói gì không, Clary?”

“Cháu cảm ơn chú, nhưng tất nhiên đó là lỗi của cháu. Mọi chuyện xảy ra với Simon đều là lỗi của cháu.”

“Vì cậu ta giận cháu mà quay trở lại khách sạn ấy à? Cậu ta không quay lại khách sạn vì giận cháu, Clary ạ. Chú đã nghe về những chuyện tương tự rồi. Người ta gọi chúng là ‘những đứa trẻ hướng tối’, tức là bị biến đổi nửa vờ. Có thể cậu ta bị lôi kéo tới khách sạn bằng một lực hấp dẫn không thể cưỡng lại được.”

“Vì cậu ấy có máu của Raphael trong người. Nhưng nếu không do cháu thì chuyện đó cũng đâu có xảy ra. Nếu cháu không mang cậu ấy tới bữa tiệc đó...”

“Cháu nghĩ ở đó an toàn. Dù thằng bé ở trong tình huống nguy hiểm nào thì cũng có cháu ở bên. Cháu đừng hành hạ bản thân mình nữa,” chú Luke nói, và quặt về hướng cầu Brooklyn. Bên dưới cầu, dòng sông xám bạc vẫn lững lờ trôi. “Vô ích thôi.”

Cô trượt người xuống thấp hơn, nắm lấy ống tay chiếc áo len xanh. Tay áo đã sờn và len làm má cô ngứa ngứa.

“Nghe này,” chú Luke nói tiếp. “Trong bao nhiêu năm chú biết thằng bé đó, chú thấy có một nơi nó luôn muốn có mặt, và thằng bé sẽ dùng mọi cách để tới đó và ở đó.”

“Đó là đâu ạ?”

“Bất cứ nơi nào có cháu,” chú Luke nói. “Cháu có nhớ hồi cháu lên mười, cháu tới trang trại, trèo lên cây rồi ngã gãy tay không? Cháu có nhớ làm sao cậu ta thuyết phục họ cho cậu ta lên xe cấp cứu tới bệnh viện không? Thằng bé dấn đá la hét cho tới khi họ đồng ý thì thôi.”

“Chú đã cười,” Clary nói khi hồi tưởng lại, “còn mẹ cháu đánh vào vai chú.”

“Chú không nhịn được. Mấy khi được thấy một đứa trẻ mười tuổi mang quyết tâm ngàn ngạt như lửa cháy thế chứ. Thằng bé giống một con chó săn lắm.”

“Nếu như chó săn đeo kính và bị dị ứng cỏ phấn hương.”

“Lòng trung thành đó là vô giá,” chú Luke nói, nghiêm túc hơn.

“Cháu biết. Chú đừng làm cháu thấy tồi tệ hơn chứ.”

“Clary, chú đang nói với cháu là tự bản thân Simon quyết định đời mình. Điều cháu đang tự trách bản thân là cháu là cháu. Và chuyện đã qua không phải lỗi của ai và cháu cũng chẳng thay đổi được gì cả. Cháu đã nói sự thật với Simon và chính cậu ta tự quyết định điều cậu ta muốn làm. Mọi người đều có quyền lựa chọn; không ai có thể tước đoạt quyền đó của họ. Kể cả vì yêu.”

“Nhưng đây đây,” Clary nói. “Khi chú yêu một người, chú không được lựa chọn.” Cô nghĩ tới cách trái tim mình thất lại khi Isabelle gọi điện báo Jace mất tích. Cô đã rời khỏi nhà không ngần ngại lấy một phút.

“Tình yêu cướp mọi sự lựa chọn của chú đi.”

“Còn hơn là không có lựa chọn nào.” Chú Luke lái xe vào đường Flatbush. Clary không trả lời mà chỉ buồn bã nhìn ra ô cửa kính. Khu vực vừa qua khỏi cầu không phải là nơi đẹp đẽ gì của Brooklyn: hai bên đường đều là những tòa nhà văn phòng xấu xí và các cửa hàng sửa chữa ô tô. Thường thường cô ghét quang cảnh này nhưng giờ nó hợp với tâm trạng cô. “Vậy, cháu đã nghe tin gì từ...?” chú Luke lên tiếng, rõ ràng nhận ra đã tới lúc để chuyển đề tài.

“Simon? Vâng, có chứ ạ.”

“À thực ra, chú đang nói tới Jace.”

“À.” Jace đã gọi cho cô vài lần và để lại tin nhắn. Cô không nghe máy hay gọi lại. Cô chọn cách không nói chuyện với anh như một hình phạt cho chuyện xảy ra với Simon. Đó là cách tồi tệ nhất cô có thể nghĩ ra để trừng phạt bản thân. “Không ạ.”

Giọng chú Luke vẫn đều đều một cách thận trọng. “Có lẽ cháu nên gọi đi. Chỉ để biết cậu ấy có ổn không thôi. Có lẽ cậu ta cũng đang không vui về gì, nếu tính tới...”

Clary nhúc nhích người trên ghế. “Cháu nghĩ chú có thể hỏi thăm Magnus. Cháu nghe nói chú đã nói chuyện với anh ta về Valentine và chuyện chuyển đổi tính năng của Thanh kiếm Linh Hồn. Cháu tin chắc Magnus sẽ nói cho chú nghe Jace có ổn không.”

“Magnus có thể giúp chú an lòng về tình hình thể chất của Jace. Còn về tinh thần thì...”

“Chú quên đi. Cháu không gọi cho Jace đâu.” Clary nghe ra sự lạnh lùng trong chính giọng nói của mình và ngay bản thân cô còn thấy choáng. “Lúc này cháu phải ở bên Simon. Có phải tinh thần cậu ấy đang hân hoan phần chần gì đâu cơ chứ.”

Chú Luke thở dài. “Nếu cậu ta có vấn đề gì với tình trạng hiện giờ của mình, có lẽ cậu ta nên...”

“Tất nhiên là cậu ấy có vấn đề chứ!” Cô nhìn Luke với vẻ buộc tội, dù chú đang tập trung vào việc lái xe mà không để ý. “Hơn ai hết chú phải hiểu như thế nào khi...”

“Thức dậy và biến thành một con quái vật ấy à?” chú Luke nghe ra không có vẻ gì cay đắng, mà chỉ mệt mỏi. “Cháu nói đúng, chú quá hiểu. Và nếu có khi nào cậu ta muốn tâm sự với chú, chú sẵn sàng bầu bạn cùng cậu ta. Thằng bé sẽ vượt qua, kể cả khi bản thân nó nghĩ mình không thể.”

Clary nhú mồm. Mặt trời đã ở đằng sau, hắt nắng lên gương chiếu hậu như thể mạ vàng. Cô lóa mắt vì ánh sáng đó. “Không giống nhau đâu ạ,” cô nói. “Ít nhất từ nhỏ tới lớn chú đều biết người sói có thật. Còn trước khi Simon có thể nói với ai đó cậu ta là ma cà rồng, cậu ấy phải thuyết phục họ là ma cà rồng có tồn tại đã.”

Hình như chú Luke định nói gì đó, nhưng rồi lại thôi. “Chú nghĩ cháu nói đúng.” Giờ họ đã tới đường Williamsburg, đi hết nửa Đại lộ Kent vắng vẻ, với những dãy nhà kho mọc lên hai bên đường. “Nhưng cũng vậy thôi. Chú có thứ này cho thằng bé. Ở trong học đồ ấy. Phòng trường hợp...”

Clary mở học đồ và nhú mồm. Cô lấy ra một tờ rơi gấp bìa sáng bóng, loại tờ rơi người ta hay nhét trong các quầy nhựa tại phòng chờ bệnh viện. “Làm Thế Nào Để Thú Nhận Với Bố Mẹ Bạn”, cô đọc lớn. “CHÚ LUKE. Đừng lo bịch như vậy. Simon không phải là gay, cậu ấy là ma cà rồng mà.”

“Chú biết, nhưng tờ rơi này giúp cháu nói cho bố mẹ nghe những bí mật khó nói nhất về bản thân mà bố mẹ thường lãng tránh. Có thể cậu ta sẽ tìm ra cho mình một lời lẽ thích hợp, hoặc chỉ nghe lấy những lời khuyên chung chung...”

“Chú!” cô kêu lên đột ngột đến mức chú Luke phải phanh xe kin kít lại. Họ vừa mới tới ngay trước cửa nhà, mặt sông Đông lấp lánh trong ánh chiều chạng vạng ở bên trái, bầu trời vẫn vện bóng tối khói bụi. Và, một cái bóng còn tối hơn đang ngồi bó gối trên hiên nhà chú Luke.

Chú Luke nheo mắt. Chú từng bảo với Clary, trong lột sói, thị lực chú tốt vô cùng; nhưng trong lột người, chú cận thị vẫn hoàn cận thị. “Có phải là...”

“Simon. Vâng ạ.” Nhìn qua là cô đã nhận ra cậu bạn. “Cháu nên đi nói chuyện với cậu ấy.”

“Ồ. À, chú sẽ đi công chuyện chút. Chú phải đi lấy mấy thứ.”

“Thứ gì ạ?”

Chú vẫy cô đi. “Thức ăn ấy mà. Nửa tiếng nữa chú về. Đừng ở ngoài làm gì. Cứ vào trong nhà và khóa cửa lại.”

“Cháu biết mà.”

Cô quan sát khi chiếc xe bán tải tăng tốc đi mất rồi mới quay vào nhà. Trống ngực cô đánh liên hồi. Cô đã nói chuyện qua điện thoại vài lần với Simon nhưng chưa gặp lại cậu từ sau khi họ mang Simon về nhà chú

Luke trong tình trạng máu me bê bết và bắn thối vào lúc rạng sáng của cái ngày đầy kinh khủng đó để rửa ráy, trước khi đưa cậu về nhà. Cô nghĩ nên đưa cậu tới Học Viện, nhưng tất nhiên là không thể. Simon sẽ không bao giờ được bước chân vào trong nhà thờ Công Giáo hay giáo đường Do Thái nào nữa.

Cô đã nhìn cậu bước lên cửa nhà, vai nhô về phía trước như thể đang bước đi trong cơn gió ngược. Khi ngọn đèn hiên tự động bật sáng, cậu rúm người tránh đi, cô biết vì cậu nghĩ đó là ánh mặt trời; thế là Clary bắt đầu khóc, trong câm lặng, ở ghế sau chiếc xe bán tải, nước mắt rơi từng giọt xuống n ký màu đen kỳ lạ trên cánh tay mình.

“Clary,” Jace đã thì thầm với cô, đã vươn tay định nắm lấy tay cô, nhưng cô tránh ra như Simon tránh ánh mặt trời. Cô không thể chạm vào anh. Cô sẽ không bao giờ chạm vào anh nữa. Đó là sự trừng phạt dành cho cô, sự trả giá vì những gì cô đã gây ra cho Simon.

Giờ, khi bước lên bậc tam cấp dẫn lên hiên nhà chú Luke, miệng cô khô khốc và cổ họng ứ nghẹn chỉ muốn khóc. Cô tự nhủ không được khóc. Khóc chỉ làm bạn mình thấy tồi tệ hơn thôi.

Cậu bạn ngồi trong góc tối mà quan sát cô. Cô thấy mắt cậu sáng lên trong bóng tối. Cô tự nhủ đã từng thấy điều tương tự chưa; cô không nhớ ra. “Simon hả?”

Cậu đứng dậy một cách duyên dáng uyển chuyển khiến cô lạnh sống lưng. Có một thứ mà Simon chưa bao giờ có được, đó là sự uyển chuyển. Ở cậu còn có gì khác nữa, một thứ rất khác...

“Xin lỗi nếu có làm cậu giật mình.” Cậu cẩn trọng lên tiếng, gần như khách sáo, như thể họ là hai người xa lạ.

“Không sao, chỉ là... Cậu ở đây lâu chưa?”

“Không lâu lắm. Mình chỉ đi lại được khi mặt trời lặn, nhớ chứ? Ngày hôm qua, mình vô tình giơ tay ra ngoài cửa sổ khoảng một phân thôi mà xem chút đã thiêu trụi cả mấy ngón tay. May mà mình lành nhanh.”

Cô lần tìm khóa, mở bật cửa ra. Ánh sáng nhàn nhạt chiếu ra ngoài hiên. “Chú Luke nói chúng ta nên vào trong.”

“Vì những thứ ghê tởm,” Simon nói và lách người qua, “chúng tôi trong bóng tối.”

Phòng khách tràn ngập ánh sáng vàng ấm áp. Clary đóng cửa lại và cài chắc then cửa. Chiếc áo khoác xanh của Isabelle vẫn treo trên mắc cửa. Cô định mang đi giặt khô để xem họ có thể gột vết máu khô đi không, nhưng cô chưa có thời gian. Cô nhìn nó một lúc, cổ trần tỉnh rồi mới quay sang nhìn Simon.

Cậu đang đứng giữa phòng, lúng túng nhét tay đặt trong túi áo. Cậu mặc quần bò và chiếc áo phông có dòng chữ I NEWYORK từng thuộc về bố cậu. Mọi thứ nơi Simon vẫn quen thuộc với Clary, thế nhưng trông cậu vẫn như một người lạ. “Kính của cậu,” cô nói, mãi giờ mới nhận ra vì sao lúc ở ngoài hiên cô cứ thấy bạn mình khang khác. “Cậu không đeo kính.”

“Cậu đã thấy ma cà rồng nào đeo kính chưa?”

“Ồ thì chưa, nhưng...”

“Mình không cần kính nữa. Biến thành ma cà rồng cho mình thị lực hoàn hảo.” Cậu ngồi xuống ghế sofa và Clary đến ngồi cạnh, nhưng không quá gần. Ở khoảng cách gần thế này cô có thể thấy làn da cậu tái xanh thế nào, những đường gân xanh nổi rõ dưới lớp da ra sao. Khi không đeo kính, mắt Simon trông to và đen hơn, hàng lông mi rộp trông như từng nét bút mực đen phẩy xuống. “Tất nhiên mình vẫn đeo kính khi ở trong nhà hoặc không mẹ mình lo lắng chết mất. Mình định nói với mẹ là mình sẽ đeo kính áp tròng.”

“Cậu sẽ phải nói với mẹ cậu, chấm hết,” Clary nói một cách đoan chắc hơn cô thực sự cảm nhận. “Cậu không thể giấu về... tình trạng của cậu mãi được.”

“Mình sẽ thử.” Cậu lừa tay qua mái tóc đen, môi bặm lại. “Clary, mình sẽ làm gì đây? Mẹ cứ mang thức ăn tới và mình phải đổ ra ngoài cửa sổ - mình không ra ngoài hai ngày nay, nhưng mình không biết mình có thể giả bộ bị ốm thêm bao lâu được nữa. Rốt cuộc rồi mẹ sẽ đưa mình đi khám bệnh, và rồi sao nào? Mình không có nhịp tim. Bác sĩ sẽ nói là mình đã chết.”

“Hoặc đăng ký cậu thành một ca y học thần kỳ,” Clary nói.

“Mình không đùa đâu.”

“Mình biết, mình chỉ đang cố...”

“Mình cứ nghĩ mãi tới máu,” Simon nói. “Mơ về máu. Thức giấc cũng nghĩ tới nó. Chẳng bao lâu nữa rồi mình sẽ sáng tác ra một bài thơ lâm ly bi đát về nó mất.”

“Cậu không còn mấy hũ máu Magnus đưa sao? Cậu chưa uống hết, đúng không?”

“Mình còn. Mình để chúng trong tủ lạnh mini trong phòng. Nhưng chỉ còn ba chai thôi.” Giọng cậu nhỏ đi vì căng thẳng. “Nếu mình hết máu thì sao đây?”

“Không đâu. Bọn mình sẽ kiếm thêm về cho cậu,” Clary nói, với sự tự tin nhiều hơn điều cô cảm thấy. Cô nghĩ mình có thể tới quán cung cấp máu cừu thân thiện của Magnus, nhưng toàn bộ vụ này làm cô ớn ớn. “Nghe này, Simon, chú Luke nghĩ cậu nên nói với mẹ cậu. Cậu không thể giấu mãi được.”

“Mình sẽ thử.”

“Hãy nghĩ tới chú Luke,” cô tuyệt vọng nói. “Cậu vẫn có thể sống một cuộc sống bình thường mà.”

“Còn về chuyện chúng ta thì sao? Cậu muốn có bạn trai mà cà rồng không?” Cậu cười chua xót. “Vì mình đã nhìn thấy rất nhiều cuộc đi chơi lãng mạn của chúng ta trong tương lai rồi. Cậu, uống piña colada mới ra lò. Mình, uống máu mới ra lò.”

“Cậu cứ nghĩ như bị dị tật gì đó đi,” Clary giục. “Cậu chỉ phải học cách sống thích ứng với nó. Rất nhiều người làm được.”

“Mình không nghĩ mình là người nữa. Không còn là người nữa rồi.”

“Với mình, cậu vẫn là người,” cô nói. “Với lại, người ta đánh giá hơi quá về việc được làm người đấy.”

“Ít nhất, Jace không thể gọi mình là người thường được nữa. Mà cậu cầm gì thế?” cậu hỏi, để ý tới tập tờ rơi vẫn được bó tròn lại trong tay trái cô.

“À, cái này hả?” cô giơ nó ra. “Làm Thế Nào Để Thú Nhận Với Bố Mẹ Bạn.”

Cậu mở to mắt. “Cậu muốn nói gì với mình hả?”

“Không phải cho mình. Cho cậu đấy.” Cô đưa cho cậu bạn.

“Mình không phải không thú nhận với mẹ đâu,” Simon nói. “Vốn mẹ đã nghĩ mình là gay vì mình không thích thể thao và chưa có cô bạn gái thực sự nào. Ít nhất là chưa có cô nào mà mẹ biết ấy.”

“Nhưng cậu phải nói ra chuyện cậu là ma cà rồng,” Clary chỉ ra. “Chú Luke nghĩ cậu có thể, sử dụng một đoạn hội thoại nào đó trong đây, nhưng đừng từ ‘bất tử’ thay cho...”

“Hiểu rồi, hiểu rồi.” Simon mở tập tờ rơi ra. “Đây, giả sử cậu là mẹ mình nhé.” Cậu hắng giọng. “Mẹ. Con có điều muốn nói. Con bất tử rồi. Nào, con biết mẹ có vài định kiến không hay về người bất tử. Con biết mẹ không thấy vui khi biết con trở thành kẻ bất tử. Nhưng con ở đây để nói với mẹ rằng bất tử cũng giống như con và mẹ thôi.” Simon dừng lại. “À ờ. Có lẽ giống con hơi giống mẹ.”

“SIMON.”

“Được rồi, được rồi.” Cậu nói tiếp. “Điều đầu tiên mẹ cần hiểu là con vẫn là con của ngày xưa. Nhưng bất tử không phải điều quan trọng nhất về con. Nó chỉ là một phần của con người con. Điều thứ hai mẹ cần biết là chuyện bất tử hay là người bình thường không phải một lựa chọn. Con sinh ra đã thế.” Simon nheo mắt liếc nhìn cô từ trang sách. “Xin lỗi, tái sinh đã thế.”

Clary thở dài. “Cậu không cố thử.”

“Ít nhất mình có thể nói với mẹ là cậu đã chôn mình trong nghĩa trang Do Thái,” Simon nói và gấp tờ rơi lại. “Có lẽ mình nên bắt đầu từ từ. Nói chuyện với chị mình trước.”

“Mình sẽ đi cùng nếu cậu muốn. Có lẽ mình có thể khiến họ hiểu được.”

Simon ngược lên nhìn, ngạc nhiên, và cô thấy những vết rạn trên bộ áo giáp của sự hài hước trào phúng của cậu cùng nỗi sợ hãi bên dưới. “Cậu sẽ làm thế ư?”

“Mình...” Clary đang định nói thì tiếng bánh xe rít diếc tai vang lên đột ngột và tiếng kính vỡ loảng xoảng xen ngang. Cô nhảy dựng dậy và chạy vội ra cửa sổ, Simon đứng cạnh. Cô kéo phăng rèm nhìn ra ngoài.

Chiếc xe của chú Luke đã phi lên bãi cỏ, động cơ nghiêng gào rú, lớp cao su cháy để lại những đường đen trên vỉa hè. Một bên đèn pha sáng rực trong khi chiếc kia bị vỡ và trên khung lưới sắt dính vết ố đen gì đó - một thứ gì đó hơi gù, trắng ớn và nằm bất động dưới hai bánh trước. Dịch mật dâng lên cổ Clary. Chú Luke cán phải ai đó à? Nhưng không - cô vội vã chui đi lớp màn ảo ảnh khỏi tầm nhìn mình như thể lau vết bẩn khỏi cửa sổ. Thứ nằm dưới bánh xe không phải người. Nó mềm, trắng, gần giống ấu trùng, và ngộ nghĩnh như sâu bị đóng đinh vào ván.

Cửa xe bên tài xế mở tung và chú Luke nhảy ra. Chú chẳng buồn để mắt tới sinh vật dưới lớp xe mà lao qua bãi cỏ tới hiên nhà. Nhìn theo chú, Clary thấy có một người nằm cong queo trong khoảng hiên tối om. Một người nhỏ con, mái tóc bện, sáng màu.

“Đó là cô gái sói. Maia.” Simon kinh ngạc. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Tớ không biết.” Clary vội lấy thanh stele đặt trên nóc giá sách. Họ lao xuống những bậc tam cấp, tới nơi chú Luke đang ngồi, tay đặt trên vai Maia, nâng cô bé lên đặt nhẹ nhàng dựa vào hiên nhà. Tới gần, Clary thấy áo trước cô nàng bị xé toạc và từ vết thương trên vai, máu từ từ chảy ra.

Simon đứng sững lại. Clary, suýt đâm vào bạn, há hốc miệng vì ngạc nhiên và nhìn cậu một cách tức tối trước khi hiểu ra chuyện. Máu. Cậu sợ nó, sợ phải nhìn thấy nó.

“Con bé vẫn ổn,” chú Luke nói, khi thấy đầu Maia nghiêng sang bên và cô nàng khẽ rên rỉ. Chú tát nhẹ vào má Maia làm cô nàng mở choàng mắt. “Maia. Maia, cháu nghe thấy chú nói không?”

Cô chớp chớp mắt rồi gật đầu, trông hoang mang. “Chú Luke hả?” cô thì thào. “Có chuyện gì thế?” Cô ta nhăn mặt. “Vai cháu...”

“Thôi nào. Để chú bế cháu vào nhà.” Chú Luke bế cô ta trên tay, và Clary nhớ hồi trước, cô luôn thắc mắc sao một người làm trong hiệu sách như chú lại có sức khỏe phi thường tới vậy. Cô cứ tưởng do chú phải bê các thùng đồ nặng nhiều. Nhưng giờ cô đã biết nguyên nhân do đâu. “Clary. Simon. Đi nào.”

Họ trở vào trong, nơi chú Luke đặt Maia xuống chiếc ghế sofa nhung xám sẫm. Chú bảo Simon đi lấy khăn rồi Clary vào bếp lấy khăn ướt. Khi Clary trở lại, cô thấy Maia ngồi dựa vào gối, cả người đỏ ửng và như lên cơn sốt. Cô đang nói liến thoắng một cách lo lắng với chú Luke, “Cháu đang đi trên bãi cỏ thì - cháu đánh hơi thấy gì đó. Thứ gì đó thối rữa, có mùi như rác ấy. Cháu quay lại và nó lao vào cháu...”

“Cái gì lao vào cậu cơ?” Clary hỏi và tay đưa cho chú Luke chiếc khăn.

Maia nhúm mày. “Tớ không nhìn ra. Nó đánh ngã tớ và sau đó - tớ đã cố đẩy nó ra, nhưng nó quá nhanh...”

“Chú thấy,” chú Luke đều đều nói. “Chú đang lái xe lên nhà thì thấy cháu đi trên bãi cỏ - và rồi chú thấy nó đi theo cháu, ẩn trong bóng cháu. Chú cố hét cảnh báo, nhưng cháu không nghe thấy. Sau đó nó quật ngã cháu.”

“Cái gì đi theo bạn ấy cơ?” Clary hỏi.

“Quý Drevak,” chú Luke nói, giọng nghiêm trọng. “Chúng bị mù. Chúng theo dấu con mồi nhờ mùi. Chú cho xe phi lên bãi cỏ và chèn qua nó.”

Clary liếc qua cửa sổ về phía chiếc xe tải. Cái thứ vụn vụn dưới bánh xe đã biến mất, không có gì phải ngạc nhiên - quý luôn trở về chiều không gian của chúng sau khi chết. “Sao nó lại tấn công Maia?” Cô nói nhỏ hơn khi nghĩ ra: “Chú có nghĩ thủ phạm là Valentine không? Tìm kiếm máu người sói để hoàn thành bùa chú cho hắn ấy? Lẫn trước hắn đã bị phá ngang...”

“Chú không nghĩ vậy,” chú Luke đáp khiến cô ngạc nhiên. “Quý Drevak không hút máu và chúng không thể gây ra tình trạng lộn xộn như các cháu thấy tại Thành phố Câm Lặng được. Thường chúng đảm nhiệm vai

trò gián điệp hoặc kẻ đưa tin. Chú nghĩ Maia vô tình đụng phải nó thôi.” Chú cúi xuống nhìn Maia, lúc này đang khe khẽ rên, mắt nhắm nghiền. “Cháu xấn tay áo lên cho chú xem vai nhé?”

Cô gái sói cắn môi và gật đầu, rồi đưa tay xấn ống tay áo lên. Có một vết rạch dài nơi vai. Máu đã đông thành vảy trên tay cô nàng. Clary hít sâu khi nhìn thấy vết cắt nham nhở còn dính gì đó, giống những cây kim đen mỏng ghê rợn trồi ra khỏi da.

Maia nhìn xuống tay, sự kinh hoàng lồ lộ trên nét mặt. “Chúng là gì thế ạ?”

“Quý Drevak không có răng, chúng có những cái gai độc trong miệng,” chú Luke nói. “Vài cái gai đã gãy kẹt trong da cháu.”

Răng Maia bắt đầu lập cập đập vào nhau. “Độc ạ? Cháu sẽ chết ạ?”

“Không nếu chúng ta xử lý sớm,” chú Luke trấn an. “Nhưng chú sẽ phải lôi chúng ra, và sẽ đau đấy. Cháu nghĩ mình chịu nổi không?”

Maia méo xệch vì đau. Cô cố gật đầu. “Chỉ cần chú... lôi chúng ra khỏi người cháu.”

“Lôi gì ra?” Simon vừa hỏi vừa đi vào phòng với chiếc chăn trên tay. Cậu đánh rơi chăn khi thấy tay Maia, và vô thức lùi một bước. “Cái gì thế kia?”

“Sợ máu hả, người thường?” Maia nói, với nụ cười yếu ớt. Sau đó cô nàng thở dốc. “Ôi, đau...”

“Chú biết,” chú Luke nói và nhẹ nhàng cuốn khăn quanh cẳng tay. Chú rút từ thắt lưng ra một con dao mảnh. Maia nhìn con dao rồi nhắm chặt mắt lại.

“Cứ làm gì chú cần làm,” cô nàng lí nhí. “Nhưng - cháu không muốn người khác nhìn.”

“Chú hiểu.” Quay sang Clary và Simon, chú Luke nói. “Cả hai, đi vào bếp. Gọi cho Học Viện. Nói cho họ nghe chuyện xảy ra và bảo họ cử người tới. Họ không thể cử Tu Huynh đến được, nên hay hơn cả là ai đó được đào tạo về y khoa, hoặc một pháp sư.” Simon và Clary trân trối nhìn chú, đứng tê liệt khi thấy con dao và cái tay đang dần tím tái của Maia. “Đi!” chú quát, và lần này họ đi thật.

Ta tin mình đang nơi Địa ngục, nhờ thế ta mới tồn tại.

- Author Rimbaud

Mở đầu: Khói và kim cương

Công trình làm từ kính và thép tuyệt đẹp đứng sừng sững trên phố Front như một mũi kim lấp lánh đâm toạc bầu trời. Đó chính là tòa tháp Metropole cao năm mươi bảy tầng, tòa tháp căn hộ ở khu đô thị mới xa xỉ nhất của Manhattan. Trên tầng cao nhất, tầng năm mươi bảy, chỉ có duy nhất một căn hộ thuộc loại sang nhất trong số những phòng hạng sang: căn tầng mái của tòa nhà Metropole, một công trình thiết kế xứng tầm kiệt tác với hai tông màu chủ đạo đen và trắng. Căn hộ còn rất mới chưa kịp dính lấy chút bụi, nền nhà đá hoa cương sáng loáng phản chiếu trời sao trông rõ qua những khung cửa sổ to lớn chạy từ trần xuống sàn. Kính cửa sổ trong vắn vắt, tạo ra một ảo tưởng rất thật rằng chẳng có gì chắn giữa người đứng ngắm và quang cảnh ngoài kia vốn đã luôn được cho là tác nhân gây ra chứng xây xẩm thậm chí là cho những kẻ không hề sợ độ cao.

Xa xa bên dưới, dòng sông Đông uốn lượn như một sợi ruy-băng bạc, có đôi cây cầu lấp lánh vắt ngang, lốm đốm những tàu thuyền nhỏ xíu như mắt muỗi, dòng sông ngăn đôi hai bờ ánh sáng rực rỡ hoa lệ, một bên là Manhattan và bên kia là Brooklyn. Vào những đêm quang đãng, người ta mới có thể nhìn thấy tháp thoáng Tượng Nữ Thần Tự Do xa xa ở mạn nam - nhưng đêm nay lại mù sương, Đảo Tự Do hoàn toàn biến mất sau màn sương mù trắng xóa.

Dù khung cảnh có lộng lẫy đến mấy, người đàn ông đang đứng trước cửa sổ kia dường như không mấy may mắn. Gương mặt gầy, khắc khổ của hán cau có khi hán quay người rời khỏi ô cửa sổ và sải bước đi, tiếng gót giày vang đều đều trên nền đá hoa cương. “Người vẫn chưa xong à?” hán hỏi, lùa tay qua mái tóc muối tiêu. “Chúng ta ở đây gần một tiếng rồi.”

Cậu bé đang quỳ trên sàn nhà ngược mắt nhìn, vừa lo lắng vừa cau kính. “Nền nhà bằng đá hoa cương. Nó cứng hơn tôi tưởng. Vẽ ngôi sao năm cánh trên này khó lắm.”

“Vậy đừng về nữa.” Nhìn cận cảnh, người ta rất dễ dàng nhận ra rằng, dù tóc đã bạc, nhưng người đàn ông này chưa già. Khuôn mặt đăm đăm của hắn có khắc khổ nhưng không có lấy một nếp nhăn, đôi mắt vẫn còn tinh anh và quyết đoán.

Cậu bé nuốt khan và đôi cánh màng đen nhô ra từ xương bả vai (cậu đã phải rạch phần sau áo khoác jean để chừa chỗ cho đôi cánh này) bồn chồn vô vô. “Ngôi sao năm cánh là một phần thiết yếu cho bất cứ nghi thức triệu hồi quỷ nào. Ngài biết điều đó mà. Không có nó...”

“Chúng ta sẽ không được bảo vệ. Ta biết, Elias nhỏ bé ạ. Nhưng cậu phải quen với việc đó thôi. Ta biết được có những pháp sư có thể triệu hồi quỷ dữ, nói chuyện con cà con kê với nó rồi tổng khứ nó về địa ngục chỉ bằng thời gian cậu vẽ nửa ngôi sao năm cánh thôi.”

Cậu bé không nói gì, chỉ cầm cúi chọc mặt đá hoa cương, nhưng giờ nhanh nhẹn hơn. Mồ hôi nhỏ giọt như mưa từ trán và cậu ta dùng bàn tay với những ngón tay dính vào nhau bằng lớp màng mỏng như mạng nhện vuốt tóc lên. “Xong,” cuối cùng cậu ta nói sau khi ngồi thẳng dậy và thở hổn hển. “Xong rồi.”

“Tốt.” Người đàn ông có vẻ hài lòng. “Chúng ta bắt đầu thôi.”

“Tiền của tôi...”

“Ta đã nói rồi. Cậu sẽ nhận được tiền sau khi ta nói chuyện với Agramon, chứ không phải trước lúc đó.”

Elias đứng dậy và cởi áo khoác ra. Dù đã cắt lỗ, nhưng chiếc áo khoác vẫn bó chặt lấy đôi cánh đến khó chịu; vừa thoát khỏi kìm kẹp, đôi cánh liền sải rộng, khẽ rung rung tạo nên cơn gió nhẹ thổi trong căn phòng vốn đang ngột ngạt. Đôi cánh mang màu dầu loang: một màu đen đan xen với vạt màu bảy sắc cầu vồng hoa cải mắt. Người đàn ông nhìn đi chỗ khác, như thể đôi cánh khiến hắn không thoải mái, nhưng Elias dường như không để ý. Cậu ta bắt đầu đi quanh ngôi sao năm cánh vừa vẽ xong, theo hướng ngược chiều kim đồng hồ và lẩm nhẩm quỷ ngữ nghe như tiếng lửa cháy lách tách.

Với âm thanh xèo xèo như tiếng lớp bị xì hơi, phần viền ngoài ngôi sao năm cánh đột nhiên bùng cháy. Mười hai cửa sổ lớn phản chiếu hình ảnh mười hai ngôi sao lửa

Có gì đó di chuyển trong ngôi sao năm cánh, cái gì đó đen đúa không hình không dạng. Elias lẩm rầm nhanh hơn, giờ bàn tay có màng lên, những ngón tay dường như đang phác họa các đường nét rõ ràng trong không khí. Những ngón tay đi tới đâu, ngọn lửa xanh bùng cháy tới đó. Người đàn ông không thể nói lưu loát tiếng Chthonia, ngôn ngữ pháp sư, nhưng hắn biết đủ để hiểu câu thần chú Elias đang nhắc đi nhắc lại: Agramon, ta triệu hồi ngươi. Rồi khỏi không gian giữa các thế giới, ta triệu hồi ngươi.

Người đàn ông dút tay vào túi. Một vật kim loại cứng, lạnh lạnh chạm vào ngón tay hắn. Hắn mỉm cười.

Elias đã ngừng chuyển động. Giờ cậu ta đứng trước ngôi sao năm cánh, giọng lên bổng xuống trầm theo câu thần chú, ngọn lửa xanh nổ lách tách xung quanh như sét. Đột nhiên một cuộn khói đen bốc lên từ trong ngôi sao năm cánh; nó cuộn vòng bay lên, trải rộng và va đông đặc lại dần. Hai con mắt lừng lờ trong đám khói trông như hai viên đá quý dính trên mạng nhện.

“Kẻ nào đã gọi ta xuyên qua các thế giới tới nơi đây?” Agramon gằn giọng hỏi, giọng hắn ta nghe lạnh lạnh như tiếng kính vỡ. “Kẻ nào đã triệu hồi ta?”

Elias đã ngừng đọc thần chú. Cậu ta đứng chết lặng trước ngôi sao năm cánh - chết trân, trừ đôi cánh vẫn chậm chậm vỗ nhẹ trong không khí. Không khí nồng nặc mùi a xít và mùi cháy khen khét.

“Agramon,” pháp sư nói. “Ta là pháp sư Elias. Ta là người đã triệu hồi ngươi.”

Trong giây phút, tất cả chìm trong im lặng. Sau đó con quỷ bật cười, nếu như khói có thể được cho là cười. Bản thân tiếng cười nghe cay độc như a xít vậy. “Tên pháp sư ngu ngốc,” Agramon khò khè. “Thằng nhỏ ngu ngốc.”

“Chính ngươi mới ngu ngốc, nếu như ngươi nghĩ ngươi có thể đe dọa ta,” Elias nói, nhưng giọng lại run run như đôi cánh. “Ngươi là tù nhân trong ngôi sao năm cánh này, Agramon, cho tới khi ta phóng thích ngươi.”

“Thật sao?” Đám khói nhào lên phía trước, biến hóa khôn lường. Một tua khói biến thành hình bàn tay người và vuốt vuốt vào mép sao năm cánh cháy sáng đang bao tủa lấy nó. Rồi, bằng một lực ủa tới, toàn bộ

cuộn khói sủi bọt xuyên qua mép ngôi sao, tràn ra ngoài như sóng tràn qua đê. Ngọn lửa lập lòe rồi tắt lịm trong khi Elias gào thét và loạng choạng lùi lại. Giờ cậu ta đang lằm rằm, liến thoắng bằng tiếng Chthonia, những những lời chú nhảm ngăn chặn và trục xuất con quỷ. Không tác dụng; cuộn khói đen ào ạt lao tới, và giờ nó bắt đầu biến thành một thứ có hình dạng - một thứ hình thù khổng lồ, xấu xí, dị hợm, đôi mắt sáng to dần, tròn như cái đĩa con, tỏa ra ánh sáng lòe lòe đáng sợ.

Người đàn ông đứng dừng quan sát khi Elias lại gào lên và quay người định chạy. Nhưng cậu chẳng bao giờ đến được cánh cửa. Agramon tràn tới, trùm lấy cậu nhóc pháp sư bằng luồng khói như hắc ín nóng chảy. Elias yếu ớt chống cự một hồi - rồi sau đó bất động.

Bóng đen rút lui, để lại cậu nhóc pháp sư nằm co quắp trên nền đá hoa cương.

“Ta mong là,” người đàn ông lên tiếng, giờ đã rút vật kim loại ra khỏi túi và lơ đãng nghịch nghịch nó trên tay, “người đã không làm gì khiến hấn biến thành phế vật với ta. Ta cần máu của hấn, người biết đấy.”

Agramon quay lại, trông như một cây cột khói đen sì với đôi mắt hình kim cương chết chóc. Chúng nhìn chăm chăm vào người đàn ông trong bộ com lê đắt tiền, vào khuôn mặt đứng đưng, gầy guộc, vào những Ấn Ký màu đen phủ đầy da hấn, và vào vật phát sáng trên tay hấn. “Người trả tiền để một thằng nhãi pháp sư triệu hồi ta? Và người không nói cho hấn biết ta có thể làm gì?”

“Đoán chuẩn đấy,” người đàn ông đáp.

Agramon nói với sự ngưỡng mộ pha lẫn bực tức. “Quả là thông minh.”

Người đàn ông tiến thêm một bước về phía con quỷ. “Ta vốn thông minh. Và giờ ta là chủ nhân của người. Ta giữ Cốc Thiên Thần. Người phải nghe lời ta, hoặc không thì phải đối mặt với hậu quả.”

Con quỷ im lặng một lúc. Sau đó nó phục xuống sàn nhà - với vẻ phục tùng giấu cợt - là cách giống người nhất mà một sinh vật không thực sự có thân mình có thể quỷ. “Tôi sẽ phục vụ người, thưa Chủ nhân... ?”

Câu nói kết thúc một cách lịch sự, lên giọng như một câu hỏi.

Người đàn ông mỉm cười. “Người có thể gọi ta là Valentine.”

1. Mũi tên của Valentine

“CẬU CÒN TỨC À?”

Alec, tựa lưng vào thang máy, trừng mắt qua khoảng không nhỏ hẹp nhìn vào Jace. “Tớ không tức.”

“Ồ có đấy.” Jace nhún vai ra vẻ kết tội ông anh nuôi, rồi sau đó rên rầm vì cơn đau chạy dọc cánh tay. Cả người anh ê ẩm suốt từ chiều hôm đó khi rơi qua ba tầng lầu, xuyên qua lớp gỗ mục và hạ cánh trên đồng kim loại phế thải. Tới ngón tay của anh còn bị bầm tím nữa là. Alec, người vừa mới bỏ nạng chống mà anh đã phải dùng từ sau trận chiến với quỷ Abbadon, trông cũng không khá khẩm gì hơn cảm giác của Jace. Quần áo anh ta dính đầy bùn đất còn tóc thì rũ xuống thành từng lọn bết mồ hôi. Một vết cắt dài chạy dọc bên má.

“Tớ đã nói là không mà,” Alec rít qua kẽ răng. “Chỉ vì cậu nói lũ quỷ rồng tuyệt chủng hết rồi...”

“Tớ chỉ nói tuyệt chủng gần hết thôi.”

Alec xĩa ngón tay về phía Jace. “Tuyệt chủng gần hết,” anh ta lên tiếng, giọng giận run, “nghĩa là CHƯA TUYỆT CHỦNG HOÀN TOÀN.”

“Tớ hiểu,” Jace nói. “Thôi thì tớ sẽ nhờ người ta sửa mục quỷ học trong sách giáo khoa từ ‘tuyệt chủng gần hết’ thành ‘chưa tuyệt chủng hoàn toàn’ đối với Alec. Anh ấy thích những con quái vật phải thực sự, thực sự tuyệt chủng kia.’ Như thế làm cậu vui chứ?”

“Ôi đám con trai mấy ông,” Isabelle nãy giờ đang ngắm nghía mặt mình trong vách thang máy ốp gương. “Đừng gây lộn nữa.” Cô nàng quay sang cười rạng rỡ. “Thôi nào, chuyện có đôi hồi hành động nhiều hơn chúng ta đã tiên liệu đôi chút, nhưng em thấy cũng vui đấy chứ.”

Alec lắc đầu nhìn cô em. “Em làm sao mà chẳng bao giờ dính bùn lên người thế?”

Isabelle thần nhiên nhún vai. “Tâm em trong sáng. Vì thế nên bụi bẩn nào dám bám vào em.”

Jace khịt mũi ầm ỉ khiến cô nàng nhăn mặt quay lại. Anh ngo ngoe những ngón tay dính đầy bùn về phía cô. Móng tay anh là những hình vành khuyên đen sì. “Bẩn từ trong tới ngoài.”

Isabelle đang định đáp lại thì thang máy dừng lại kèm theo những tiếng kêu rín rít ầm ỉ. “Tối lúc phải sửa cái thứ này rồi,” cô nói và kéo cửa mở toang. Jace nối đuôi theo sau, trong thâm tâm đã nghĩ tới việc được cởi bỏ áo giáp và vũ khí rồi tắm mình dưới làn nước nóng. Anh đã thuyết phục được hai người anh em nuôi đi săn cùng mình dù thực lòng cả hai người đó đều không muốn đi ra ngoài khi lúc này đây không có bác Hodge chỉ dẫn. Nhưng Jace lại muốn sự lãng quên trong đánh đấm, nổi tiêu khiển ác nghiệt trong giết chóc, và cái sao lãng của dính thương. Và vì biết anh cần những điều đó, họ đã cùng đi, cùng bò vào những đường hầm tàu điện ngầm bỏ hoang bẩn thỉu cho tới khi tìm thấy và giết chết con quỷ Draconidae. Ba người bọn họ phối hợp hoàn hảo như thường lệ. Như một gia đình.

Anh cởi áo khoác và quăng lên một cái móc treo tường. Alec đang ngồi trên băng ghế gỗ thấp bên cạnh, xoay xổ tháo đôi ủng dính đầy bùn đất. Anh ta khe khẽ ngâm nga chẳng ra giai điệu nào, để cho Jace biết anh ta không khó chịu đến thế. Isabelle rút những cây kẹp ra khỏi mái tóc đen dài, để cho tóc bung xòa trên lưng. “Giờ em đói quá,” cô nói. “Giá mà mẹ ở đây nấu cho chúng ta chút gì ăn nhỉ.”

“May mà mẹ không có ở đây thì có,” Jace nói và tháo đai đeo vũ khí. “Nếu không bà đã gào thét lên vì những tấm thảm này rồi.”

“Con nói đúng đấy,” một giọng lạnh lùng cất lên, Jace quay ngoắt lại, tay vẫn để trên đai lưng, trông thấy bà Maryse Lightwood đang đứng khoanh tay tại ngưỡng cửa. Bà mặc bộ vest đen đơn giản được hồ cứng loại đi đường, và mái tóc, cũng đen nhánh như tóc Isabelle, được tết lại thành một bím tóc dày thả tới nửa lưng. Đôi mắt bà, màu xanh lạnh lẽo, quét qua ba người họ như đèn pha truy quét.

“Mẹ!” Isabelle, lấy lại được bình tĩnh, lao tới ôm mẹ. Alec lục tục tới bên, cố che giấu việc mình vẫn còn khập khiễng.

Jace đứng tại chỗ. Có cái gì đó trong đôi mắt của bà Maryse khi bà nhìn qua anh khiến anh chết lặng. Chắc hẳn những gì anh vừa nói đâu có quá đáng đến vậy đâu. Mấy người bọn họ nói đùa về nổi ám ảnh của mẹ với những tấm thảm cổ luôn ấy mà...

“Bố đâu ạ?” Isabelle lùi lại hỏi. “Và Max nữa?”

Một sự ngừng bật chừng như không thể nhận thấy được thoáng qua. Đoạn bà Maryse bảo, “Max ở trong phòng nó. Còn bố con, không hay là vẫn còn ở Alicante. Có một số việc cần bố lo liệu.”

Alec, vốn nhạy cảm hơn cô em, dường như có chút lo lắng. “Có chuyện gì không hay hả mẹ?”

“Mẹ nên hỏi con câu đó mới đúng.” Giọng bà khô khốc. “Con đang đi cà nhắc đấy à?”

“Con...”

Alec nói dối dễ tệ. Isabelle đỡ lời hộ anh, trợn trư, “Chúng con đụng độ với quỷ Draconidae trong đường hầm tàu điện. Nhưng chẳng có gì đâu ạ.”

“Vậy chắc vụ đụng độ với Đại Quỷ tuần trước cũng chẳng là gì đúng không?”

Cả Isabelle nghe thấy thế cũng cứng họng. Cô nhìn sang Jace, trong khi anh chỉ ước là con bé đừng có nhìn.

“Chuyện đó bọn con không định trước.” Jace cố lắm mới tập trung được. Bà Maryse vẫn chưa hỏi han gì anh, chưa nói đến cả một tiếng chào, và bà vẫn đang nhìn anh bằng đôi xanh sắc lẹm như lưỡi dao. Một cảm giác trống rỗng trong bụng anh đang bắt đầu lan ra. Trước đây bà chưa từng nhìn anh như vậy, dù cho anh có làm gì đi chăng nữa. “Đó là một sai lầm...”

“Anh Jace!” Max, cậu út nhà Lightwood, lách qua người bà Maryse và chạy lao vào phòng, tránh xa tầm với của mẹ mình. “Anh trở về rồi! Cả mấy anh chị đều về rồi!” Cậu bé quay vòng vòng, cười toe chiến thắng với Alec và Isabelle. “Em đã nghĩ mình đã nghe thấy tiếng thang máy.”

“Và mẹ cứ nghĩ mẹ đã bảo con ở trong phòng cơ mà.”

“Con không nhớ à,” Max nói nghiêm túc tới mức Alce phải phì cười. Max khá nhỏ con so với tuổi - trông cậu bé chỉ tầm lên bảy - nhưng với vẻ điềm tĩnh, đỉnh đặc, cộng thêm cặp kính quá khổ, khiến cậu bé trông như ông cụ non vậy. Alec vươn tay xoa đầu cậu em, nhưng Max vẫn nhìn Jace, mắt sáng rỡ. Jace thấy nắm tay lạnh lẽo đang bóp chặt dạ dày mình đã hơi chút nổi lông ra. Max luôn tôn sùng Jace theo một kiểu mà cậu bé chẳng bao giờ dùng cho anh ruột, chắc hẳn vì Jace chịu được sự có mặt của cậu bé giỏi hơn nhiều. “Em nghe nói anh đã chiến đấu với Đại Quỷ,” Max nói. “Có tuyệt không anh?”

“Cũng... khác lắm,” Jace đánh trống lảng. “Alicante thế nào?”

“Tuyệt vời. Em với bố mẹ được thấy những thứ tuyệt cú mèo. Có một cửa hàng vũ khí lớn ở Alicante và người ta đưa em đến mấy chỗ họ làm vũ khí. Họ cũng chỉ cho em phương pháp mới để rèn con dao thiên thần nữa đấy, để chúng có thời gian sử dụng dài hơn và em định thử nhờ bác Hodge chỉ cho em...”

Jace chẳng dặng dưng; mắt anh ngay lập tức chuyển sang Maryse, vẻ mặt anh chừng như không thể tin nổi. Vậy là Max không biết gì về chuyện bác Hodge sao? Bà chưa nói cho thằng bé biết ư?

Bà Maryse nhìn thấy vẻ mặt Jace liền mím môi lại thành đường mảnh. “Đủ rồi, Max.” Bà nắm lấy tay cậu con út.

Cậu bé ngạc nhiên ngẩng đầu nhìn mẹ. “Nhưng con đang nói chuyện với anh Jace...”

“Mẹ thấy rồi.” Bà nhẹ nhàng đẩy cậu bé về phía Isabelle. “Isabelle, Alec, đưa em con về phòng. Jace,” - giọng bà sít lại khi bà gọi tên anh, như thể có thứ axit vô hình nào đó đang đốt khô từng âm trong miệng bà - “con tắm rửa rồi gặp mẹ trong thư viện ngay khi có thể.”

“Con không hiểu,” Alec nói, hết nhìn mẹ lại nhìn Jace. “Có chuyện gì thế này?”

Jace thấy mồ hôi lạnh túa ra dọc xương sống. “Chuyện về bố đẻ của con phải không à?”

Bà Maryse giật mình hai lần, như thể từ “bố đẻ” là hai cú bợp tai riêng rẽ. “Thư viện,” bà nghiêng răng nói. “Chúng ta sẽ nói chuyện ở đó.”

Alec lên tiếng, “Những chuyện xảy ra khi mẹ đi vắng không phải lỗi của Jace. Chúng con đều tham gia. Và bác Hodge nói...”

“Rồi chúng ta sẽ nói tới bác Hodge sau.” Mắt bà Maryse nhìn sang Max, giọng đe dọa.

“Nhưng mẹ à,” Isabelle cự nự. “Nếu mẹ định phạt Jace, mẹ nên phạt cả tụi con luôn. Thế mới công bằng chứ. Bọn con làm cùng một chuyện mà.”

“Không,” bà Maryse cất tiếng sau khi im lặng một lúc lâu khiến Jace những tưởng bà sẽ không nói gì nữa. “Các con không làm cùng một chuyện.”

“Quy tắc thứ nhất của anime,” Simon nói. Cậu chống một tay lên chông gối ở chân giường, một tay cầm túi khoai tây chiên, tay kia cầm điều khiển TV. Cậu đang mặc áo in dòng chữ I BLOGGED YOUR MOM và quần bò rách gối. “Đừng bao giờ gây sự với một nhà sư mù.”

“Tó biết thừa,” Clary nói rồi nhón một miếng khoai tây và nhúng vào lon nước sốt nằm trong khay TV giữa hai người. “Chẳng hiểu sao họ luôn đánh giỏi hơn những nhà sư sáng mắt nhỉ.” Cô neho mắt nhìn màn hình. “Mấy người kia đang khiêu vũ à?”

“Không phải khiêu vũ. Họ đang cố giết nhau mà. Tay này là kẻ thù không đội trời chung của tay kia, nhớ không? Hắn giết bố anh ta. Sao họ có thể khiêu vũ cùng nhau chứ?”

Clary nhai rào rào miếng khoai tây và nhìn màn hình nghiêng ngả, theo dõi những cuộn khói vàng vàng hồng hồng sinh động đang lẫn tẩn ngẩn giữa hai người đàn ông có cánh, lơ lửng chờn vờn quanh nhau, mỗi người tay nắm một cây giáo phát sáng. Thi thoảng một trong hai người nói gì đấy, nhưng vì họ nói bằng tiếng Nhật và bên dưới chạy phụ đề tiếng Trung nên cô cũng không hiểu lắm. “Cái người đội mũ ấy,” cô hỏi. “Là người xấu à?”

“Không, người đội mũ là bố anh kia. Ông ấy là vua pháp thuật, và đó là mũ phép thuật của ông ấy. Người xấu là cái người có cánh tay máy biết nói ấy.”

Đúng lúc đó điện thoại đổ chuông. Simon đặt túi khoai tây chiên và định đứng dậy nghe điện. Clary nắm cổ tay cậu. “Đừng. Kệ nó đi.”

“Nhưng biết đâu là chú Luke. Có thể chú ấy gọi từ bệnh viện.”

“Không phải chú Luke đâu,” giọng Clary có vẻ chắc chắn hơn thực tâm cô cảm nhận. “Chú ấy sẽ gọi tới di động của mình, chứ không phải nhà cậu.”

Simon nhìn cô một lúc lâu trước khi ngồi xuống tắm thử bên cạnh cô. “Cậu nói vậy thì thôi.” Trong giọng nói cậu nhuộm màu ngờ vực, nhưng bên cạnh đó còn ẩn chứa một niềm an ủi không còn nói thành lời, Minh chỉ muốn cậu vui mà thôi. Cô cũng không chắc cô có cảm thấy “vui” không, khi mẹ đang nằm trong bệnh viện, người bị gắn liền với đồng dây dợ lằng nhằng và những cỗ máy kêu bíp bíp đêm ngày, còn chú Luke như thầy ma, ngày ngày vật vờ trên chiếc ghế nhựa cứng bên giường mẹ. Có vui khi suốt ngày lo lắng cho Jace và cứ nhắc máy cả ngàn lần định gọi cho Học Viện nhưng rồi lại bỏ xuống, số vẫn chưa bấm. Nếu Jace muốn nói chuyện, anh ấy sẽ gọi.

Có lẽ cô đã sai lầm khi đưa anh tới gặp mẹ Jocelyn. Cô cứ nghĩ nếu mẹ nghe thấy giọng nói của con trai, người con đầu tiên của bà, bà sẽ tỉnh lại. Nhưng bà không tỉnh. Jace đứng chết trân lóng ngóng bên giường, gương mặt đẹp như thiên thần trong tranh vẽ, nhưng đôi mắt lại trống rỗng thờ ơ. Cuối cùng Clary mất kiên nhẫn và hét lên với anh, thế rồi anh quát lại trước khi lao khỏi phòng. Chú Luke nhìn anh đi và trên gương mặt mệt mỏi hiện lên nét hứng thú. “Đây là lần đầu tiên chú thấy hai đứa hành xử giống anh trai em gái đấy,” chú nhận xét.

Clary không biết nói sao. Chẳng ích gì đi nói với chú ấy rằng cô muốn Jace không phải là anh trai mình nhiều tới mức nào. Ta không thể bóc ADN của mình vứt đi, dù có là ao ước lắm. Dù làm thế sẽ khiến ta vui vô cùng.

Nhưng cô thấy, dù mình không thể xử lý vụ vui ấy, nhưng ít nhất ở đây tại nhà của Simon, trong phòng ngủ của cậu, cô cảm thấy thoải mái và tự nhiên như ở nhà. Cô biết cậu từ hồi cậu dùng giường hình xe cứu hỏa và trong góc phòng chất đầy những khối LEGO. Giờ trong phòng là giường nệm cứng với ga giường kẻ sọc rực rỡ, vốn là quà của chị gái, còn tường thì dán đầy những tấm áp phích của những ban nhạc như Rock Solid Panda và Stepping Razor. Ở góc tường, nơi từng là chốn cư ngụ của những khối LEGO, giờ là nơi ngự trị của dàn trống, còn ở góc tường kia là bộ máy tính, màn hình vẫn trong chế độ đóng băng với hình nền World of Warcraft. Cô có cảm giác thân thuộc với nơi này gần như với căn phòng ngủ của mình - giờ đã không còn, nên ít ra đây là nơi tốt nhất hiện thời.

“Lại chibi nữa,” Simon rên rỉ. Tất cả các nhân vật trên màn ảnh đều biến thành phiên bản trẻ con cao hai phân rưỡi và chạy vòng vòng đuổi nhau, tay cầm chảo và bình khua khuấy. “Minh chuyển kênh đây,” Simon tuyên bố và giằng lấy điều khiển. “Minh chán cái phim hoạt hình này lắm rồi. Chẳng thể hiểu được nội dung là gì và chẳng thấy có cảnh nóng gì hết.”

“Tất nhiên là không có rồi,” Clary nói và nhón thêm miếng khoai tây nữa. “Anime là chương trình giải trí lành mạnh giành cho cả gia đình mà.”

“Nếu cậu thích xem chương trình giải trí ít lành mạnh hơn, chúng ta có thể chuyển sang kênh phim người lớn,” Simon nhận xét. “Cậu thích xem The witches of Breastwick hay As I Lay Dianne?”

“Đưa ngay cho mình!” Clary giật lại cái điều khiển, nhưng Simon cười nắc nẻ và chuyển sang kênh khác

Tiếng cười của cậu đột ngột tắt lịm. Clary ngạc nhiên ngược lên và thấy cậu bạn đang nhìn chăm chú vào màn hình. TV đang chiếu một bộ phim đen trắng đã xưa - phim Dracula. Hồi trước cô đã từng xem phim này cùng mẹ. Bela Lugosi, ốm nhom mặt trắng bệch, đang hiện trên màn hình, quần mình trong chiếc áo choàng cổ cao quen thuộc và đôi môi đang vén lên nhe ra những chiếc răng sắc nhọn. “Ta chưa bao giờ uống... rượu,” ông ta nói bằng giọng nặng nề âm điệu Hungary.

“Minh thích cách người ta làm mạng nhện từ cao su,” Clary nói, cố ra giọng vui vẻ. “Nhìn cái là biết.”

Nhưng Simon đã đứng lên và ném cái điều khiển xuống giường. “Minh sẽ trở lại ngay,” cậu thì thào. Mặt cậu xám xịt như bầu trời mùa đông trước khi đổ mưa. Clary nhìn cậu bạn bỏ đi, và cắn chặt môi lại - đây là lần đầu tiên kể từ khi mẹ tới bệnh viện cô nhận ra có lẽ Simon cũng chẳng vui vẻ gì.

Lau khô tóc, Jace cau có ngấm hình ảnh phản chiếu. Một chữ rune trị thương đã chữa cho vết bầm tím tệ hại nhất, nhưng nó không thể làm tan quầng thâm dưới mắt hay những vết hằn ở khóe môi anh. Đầu anh đau như búa bổ còn người thì văng vắt. Anh biết sáng ra mình nên ăn chút gì đó, nhưng anh đã bật dậy hỗn hển và buồn nôn vì ác mộng nên không muốn dừng lại mà ăn uống, chỉ muốn được tập thể dục để thoải mái tinh thần, để thiêu trụi những giấc mơ bằng mồ hôi và những vết bầm tím.

Ném cái khăn sang một bên, Jace khao khát có một tách trà đen ngọt ngào được chế biến từ các loài hoa nở vào ban đêm trong nhà kính của bác Hodge. Loại trà đó luôn làm tiêu tán cơn đói cồn cào và mang lại một nguồn năng lượng mới. Từ khi bác biến mất, Jace từng thử đun lá cây trong nước để xem mình có thể tạo ra cùng hiệu ứng ấy không, nhưng chỉ thu được thứ nước uống đắng ngắt, mang vị tro chan chất khiến anh chỉ muốn khạc nhổ cho bằng hết.

Chân đế trần, anh đi vào phòng ngủ rồi mặc quần bò cùng áo phông sạch. Anh vuốt ngược mái tóc vàng nhẹp và nhíu mày. Lúc này tóc dài quá, xõa hết xuống cả mắt - đảm bảo mẹ Maryse sẽ mắng anh ra trò vì vụ này đây. Bà khi nào cũng mắng mà. Có thể anh không phải đứa trẻ mang huyết thống nhà Lightwood, nhưng họ đối xử với anh như con ruột kể từ khi họ nhận anh làm con nuôi vào năm anh lên mười, sau cái chết của bố anh. Cái chết được cho là chết ấy, Jace tự nhắc mình, cảm giác hụt hẫng trong lòng anh lại trở dậy. Anh có cảm giác mình như một ngọn đèn ma trôi mấy ngày qua, như thể ruột gan mình đã bị ai đó nĩa moi ra hết vắt đây một đồng trong khi nụ cười toe toét cứ dán chặt trên mặt mình. Anh thường xuyên tự hỏi về những điều mình tin tưởng trong đời, hay về chính bản thân mình, có thứ nào từng là thực hay không. Anh từng tưởng mình là trẻ mồ côi - nhưng không phải. Anh từng nghĩ mình là con một - nhưng hóa ra lại có một cô em gái.

Clary. Cơn đau lại dội lên, mạnh mẽ hơn. Anh cố dè nén nó xuống. Mắt anh nấn lại trên mảnh gương vỡ nằm trên tủ quần áo, vẫn phản chiếu những nhánh cây xanh rì và bầu trời xanh rực rỡ nắng vàng. Giờ ở Idris là chạng vạng: Bầu trời sẽ có màu xanh thẫm. Nghẹn lòng với cảm giác trống rỗng lại, Jace thọc chân vào bột rồi đi xuống lầu, tiến thẳng đến thư viện.

Vừa đi trên những bậc cầu thang đá Jace vừa lo lắng nghĩ xem điều bà Maryse muốn nói riêng với mình là gì. Trông như thể bà muốn nhào đến tát vào mặt anh vậy. Jace không thể nhớ nổi lần cuối bà đụng tay đụng chân với mình là hồi nào. Nhà Lightwood thường không thích phạt đòn roi - quả là một khác biệt lớn lao so với việc được Valentine nuôi dạy, một kẻ thích chế ra đủ thứ hình phạt đau đớn để đưa người khác vào khuôn khổ. Làn da Thọ Săn Bóng Tối của Jace dù có gặp những vết thương nào cũng sẽ lành lặn như cũ, trừ khi những vết thương đó quá kinh hoàng. Bao nhiêu tuần lễ ngày tháng sau khi bố qua đời, Jace nhớ mình đã lần tìm những vết sẹo trên thân thể, tìm những dấu vết như là kỷ vật, là hoài niệm kết nối cụ thể anh với kỷ ức về bố mình.

Jace tới thư viện và gõ cửa một lần trước khi đẩy cửa mở. Bà Maryse ở đó, đang ngồi trên chiếc ghế cũ của bác Hodge bên lò sưởi. Ánh sáng ủa qua những ô cửa sổ cao cao và Jace có thể nhìn ra nhúm bạc trên tóc bà. Bà đang cầm một ly rượu vang đỏ; trên bàn bên cạnh là một bình rượu bằng pha lê.

“Maryse,” anh lên tiếng.

Bà khẽ giật mình, sánh chút rượu ra ngoài. “Jace. Ta không nghe tiếng chân con bước vào.”

Anh không động đậy. “Mẹ có nhớ khúc hát mẹ thường hát cho Isabelle và Alec - khi hai người còn nhỏ và sợ tối - để họ ngủ không à?”

Bà Maryse thoáng sững người. “Con đang nói gì vậy?”

“Con thường áp tai vào tường lắng nghe,” cậu nói. “Khi đẩy phòng ngủ của Alec bên cạnh phòng con mà.”

Bà không nói gì.

“Khúc hát đó,” Jace nói. “Bằng tiếng Pháp.”

“Ta không hiểu sao con lại nhớ những điều đó.” Bà nhìn như thể anh đang buộc tội bà.

“Mẹ không bao giờ hát cho con nghe cả.”

Một khoảng lặng chùng chình như không cảm nhận được. Rồi “Ồ, con ấy à,” bà nói. “Con có bao giờ sợ tối đâu.”

“Làm gì có đứa nhỏ mười tuổi nào lại không sợ tối?”

Bà nhướn mày. “Ngồi xuống đi, Jonathan,” bà nói. “Ngay lập tức.”

Anh đi, rề rà một chút đủ để chọc giận bà, băng qua phòng, rồi ném mình xuống một trong những chiếc ghế tựa bên cạnh bàn. “Con không thích mẹ gọi con là Jonathan.”

“Sao lại không nào? Đó là tên con cơ mà.” Bà nhìn anh tư lự “Con biết bao lâu rồi?”

“Biết gì ạ?”

“Đừng ngốc vậy. Con thừa biết ta đang hỏi con điều gì.” Bà xoay xoay chiếc cốc thủy tinh trên những đầu ngón tay. “Con biết Valentine là bố đẻ của mình bao lâu rồi?”

Jace ngẫm nghĩ và loại bỏ vài câu trả lời. Thông thường anh có thể đánh lạc hướng bà Maryse bằng cách làm bà cười. Anh là một trong vài người duy nhất trên thế giới này có thể khiến bà cười. “Khoảng từ hồi mẹ biết thôi ạ.”

Bà Maryse chậm rãi lắc đầu. “Ta không tin.”

Jace ngồi thẳng người. Hai tay anh đã thu thành nắm đấm khi đặt trên tay ghế. Anh cảm nhận những ngón tay run run, tự hỏi mình đã bao giờ bị như thế này chưa. Anh nghĩ là không. Hai tay anh luôn vững vàng như nhịp tim của mình vậy. “Mẹ không tin con?”

Anh nghe ra sự hoài nghi trong giọng nói của chính mình và thềm nhả mặt. Tất nhiên là bà không tin rồi. Điều này đã quá hiển hiện ngay từ khi bà bước chân vào nhà.

“Không có lý nào, Jace à. Sao con lại không biết bố đẻ của con là ai cơ chứ?”

“Ông ấy nói với con rằng ông ấy là Michael Wayland. Bố con con sống ở ngôi nhà ngoại ô của nhà Wayland...”

“Khéo lắm,” bà Maryse nói. “Vụ sống trong nhà Wayland ấy. Và tên con? Tên thật của con là gì?”

“Mẹ thừa biết con tên gì.”

“Jonathan. Ta biết đó là tên con trai của Valentine. Ta cũng biết Michael có một cậu con trai tên Jonathan. Đó là một cái tên phổ biến trong giới Thợ Săn Bóng Tối - ta chưa bao giờ nghĩ sao lại trùng hợp tới kỳ lạ như vậy, còn tên đệm của con trai anh ấy thì ta chưa bao giờ tìm hiểu. Nhưng giờ ta cứ nghĩ mãi. Tên đệm thật sự của con trai Michael Wayland là gì. Valentine đã lên kế hoạch bao lâu rồi? Hẳn biết hẳn sẽ phải giết Jonathan Wayland từ khi nào?” Maryse lạc giọng đi, mắt dán vào Jace. “Con biết không, con không hề giống Micheal,” bà nói. “Nhưng đôi khi con cái không hề giống bố mẹ. Trước nay ta chưa từng nghĩ tới điều đó. Nhưng giờ ta có thể thấy hình ảnh của Valentine nơi con. Cái cách con đang nhìn ta. Về thách thức đó. Con không thêm quan tâm xem ta đang nói gì, đúng không?”

Có chứ. Chỉ là cậu che giấu quá tài tình mà thôi. “Con có quan tâm thì mọi chuyện sẽ khác đi sao?”

Bà Maryse đặt ly rượu sang một bên. Rượu đã cạn. “Và con dùng câu hỏi làm câu trả lời để làm khó ta, y như Valentine thường làm. Có lẽ ta phải đoán ra chứ.”

“Có lẽ chẳng là gì cả. Con vẫn là cùng một con người như bảy năm qua. Con chẳng thay đổi gì cả. Nếu trước đây con không làm cho mẹ nghĩ tới Valentine, thì con không hiểu sao giờ con lại làm mẹ nghĩ tới ông ta.”

Ánh mắt bà Maryse liếc sang Jace rồi lĩnh ra nơi khác như thể bà không chịu được việc nhìn thẳng vào mắt anh. “Quá rõ là chúng ta nói về Michael, con hẳn phải biết là không thể nào chúng ta đang nói về bố đẻ của con được. Những gì chúng ta nói về ông ấy không thể nào khớp với Valentine.”

“Mẹ nói ông ấy là người tốt.” Cơn giận dữ bùng lên trong anh. “Một Thợ Săn Bóng Tối dửng dưng. Một người cha yêu con. Con nghĩ như thế dường như là chính xác quá rồi còn gì.”

“Còn những bức ảnh thì sao? Hẳn con phải nhìn thấy những bức hình của Michael Wayland và nhận ra ông ấy không phải người con gọi là bố chứ.” Bà cắn môi. “Giúp ta giải thích điều này đi, Jace.”

“Mọi hình ảnh đều đã bị thiêu hủy trong vụ Nổi Loạn. Mẹ đã bảo con thế mà. Giờ con đang nghĩ có phải Valentine đã đốt hết hình đi để giấu danh tính những người trong Hội Kín không. Con không có lấy một bức hình của bố để,” Jace nói, trong lòng đang phân vân liệu lời nói của mình có chua chát như tâm trạng mình lúc này không.

Bà Maryse day day thái dương như thể đang đau đầu. “Ta không tin nổi,” bà nói, như thể đang nói với chính mình. “Chuyện này thật điên rồ.”

“Vậy mẹ đừng tin vào chuyện này nữa. Mẹ tin con đây này,” Jace nói, và cảm thấy tay càng lúc càng run hơn.

Bà buông tay xuống. “Con nghĩ ta không muốn tin con hay sao?” bà hỏi, và trong một khoảnh khắc anh nghe thấy thoáng trong giọng nói của bà là thanh âm của mẹ Maryse, người đã bước vào phòng ngủ của anh hồi anh mười tuổi, đang trừng trừng nhìn lên trần nhà, nghĩ về cha mình - và bà cứ ngồi bên anh mãi cho tới lúc anh chìm vào giấc ngủ, khi bình minh chực ló dạng.

“Chẳng biết nữa,” Jace lại nói. “Nhưng khi ông ta hỏi con có muốn về Idris với ông ấy không, con đã trả lời rằng không. Con vẫn ở lại đây. Chẳng lẽ điều đó không có nghĩa gì sao?”

Bà nhìn bình rượu, như thể đang định rót thêm ly nữa, nhưng rồi lại thôi. “Ước gì điều đó có chút ý nghĩa,” bà nói. “Nhưng có rất nhiều lý do để bố con cho con ở lại Học Viện. Để có dính dáng đến Valentine, thì ta không thể tin tưởng được bất cứ ai từng bị hấn ảnh hưởng.”

“Ông ta cũng từng có sức ảnh hưởng tới mẹ đấy thôi,” Jace nói, rồi ngay lập tức hối hận khi nhìn thấy vẻ mặt loáng qua của bà.

“Và ta đã chối bỏ hấn,” bà Maryse nói. “Còn con thì sao? Con có thể không?” Đôi mắt bà xanh như mắt Alec, nhưng Alec chưa bao giờ nhìn anh như thế. “Jace, con hãy nói rằng con căm ghét hấn ta đi. Hãy nói rằng con căm ghét hấn ta và mọi điều hấn đại diện cho đi.”

Một khoảng lặng trôi qua, rồi thêm một khoảng nữa, và Jace, mắt nhìn xuống, thấy bàn tay nắm chặt tới nỗi những đốt tay gồ lên trắng bệch và cứng ngắc như đốt xương trên sống lưng xương cá. “Con không nói được.”

Maryse hít một hơi. “Vì sao không?”

“Thế sao mẹ không thể tin con? Con đã sống cùng mẹ đến gần cả nửa đời. Mẹ phải hiểu con hơn chứ?”

“Con nói nghe thành thực lắm, Jonathan. Khi nào cũng thế, ngay cả như khi con còn là thằng bé con cố đổ tội của mình sang cho Alec và Isabelle. Ta chỉ từng gặp duy nhất một kẻ có sức thuyết phục như con.”

Jace cảm nhận vị đồng trong miệng. “Ý mẹ là bố con chứ gì.”

“Đối với Valentine trên thế giới này chỉ có hai hạng người,” bà nói. “Những người ủng hộ Hội Kín và những người chống đối với nó. Kẻ chống đối là kẻ địch, và những kẻ ủng hộ là vũ khí. Ta từng thấy hấn biến những người bạn, kể cả vợ mình thành vũ khí cho Cause - vậy mà con muốn ta tin rằng hấn đã không làm cùng một chuyện với con để của mình sao?” Bà lắc đầu. “Ta hiểu hấn quá rõ mà.” Lần đầu tiên, Maryse nhìn cậu với vẻ buồn nhiều hơn giận. “Con là mũi tên nhắm vào trái tim của Hội Clave, Jace à. Con là mũi tên của Valentine. Dù con có ý thức được điều đó hay không.”

* * *

Clary đóng cửa phòng ngủ ngăn tiếng TV inh ỏi và đi tìm Simon. Cô thấy cậu bạn trong bếp, cúi mặt xuống vòi nước đang chảy. Tay cậu ta nắm chặt lấy mặt kệ.

“Simon?” Gian bếp được sơn màu vàng tươi sáng và vui mắt, tường trang trí những bức hình bằng phấn và bút chì của Simon và chị Rebecca từ hồi tiểu học. Rebecca có tí khiếu vẽ đấy, nhìn qua là biết, nhưng mấy tranh Simon vẽ người đều trông như công tơ mét đồ xe với mấy chòm tóc vậy.

Lúc này Simon không ngược mắt nhìn lên, mặc dù cái vẻ căng thẳng trên hai vai của cậu cho Clary biết cậu có nghe thấy tiếng chân cô. Cô tới bên bồn rửa, nhẹ nhàng đặt tay lên lưng cậu. Cô sờ thấy những đốt xương sống cứng qua lớp áo phông cotton mỏng và tự hỏi dạo này cậu sụt cân thì phải. Nhìn thì cô không

nhận ra, vì nhìn Simon giống như việc cô soi gương hàng ngày vậy - khi ngày nào bạn cũng nhìn thấy một ai đó, bạn ít khi để ý những thay đổi nhỏ nhỏ ở vẻ ngoài. “Cậu ổn không?”

Cậu gạt mạnh cổ tay tắt nước đi. “Ừ. Mình ổn.”

Cô đặt một ngón tay lên bên cằm Simon để quay mặt cậu sang nhìn mình. Cậu đang toát mồ hôi, mái tóc đen bết vào trán, dù không khí lùa qua cửa sổ bếp mở hờ vẫn se se lạnh. “Trông cậu không ổn đâu. Có phải do bộ phim không?”

Simon không trả lời.

“Mình xin lỗi. Mình không nên cười, chỉ là...”

“Cậu không nhớ sao?” Giọng cậu bạn có vẻ khàn khàn.

“Mình...” Clary không biết nói gì. Nghĩ lại, đêm hôm đó dường như là một cuộc chạy ma ra tông mơ hồ, với máu và mồ hôi, với những bóng đen lẩn quất nơi cửa ra vào, với việc rơi qua khoảng không. Cô nhớ những gương mặt ma cà rồng trắng bệch, giống như những mảnh giấy cất nổi bật trên nền bóng tối, và nhớ Jace đã giữ lấy cô, hoảng loạn hét vào tai cô. “Không nhiều. Chỉ nhớ mang máng.”

Simon thoáng nhìn lướt qua cô. “Cậu thấy mình có khác gì không?” cậu hỏi.

Cô ngược mắt nhìn bạn. Mắt Simon có màu cà phê đen - không đen hẳn, mà là nâu sậm không pha thêm màu xám hay nâu đỏ. Trông cậu ấy có khác không nhỉ? Ở cậu ấy có lẽ có thêm chút tự tin kể từ ngày cậu ấy giết chết Đại Quỷ Abbadon; nhưng ngoài ra còn có thêm chút thận trọng, như thể cậu ấy đang chờ đợi hay dè chừng cái gì đó. Clary cũng để ý thấy điều này ở Jace. Có lẽ đó chỉ là sự ý thức được về khả năng tử vong mà thôi, “Cậu vẫn là Simon.”

Simon khép hờ mi mắt như thể nhẹ nhõm hẳn ra, và khi mí mắt cậu hạ xuống, cô mới thấy gò má cậu góc cạnh hẳn đi như thế nào. Cậu ấy có sụt cân, cô thầm nghĩ, rồi định mở miệng nói thì Simon đã cúi xuống hôn cô.

Quá bất ngờ trước cảm giác môi bạn trên môi mình nên Clary cứng đờ người, bám chặt tay lên bồn rửa để đứng vững. Nhưng cô không đẩy Simon ra, và rõ ràng coi đó là một dấu hiệu khuyến khích nên Simon luôn tay ra sau gáy cô và hôn nồng nhiệt hơn, dùng môi mình tách mở môi cô. Môi cậu mềm mại, mềm mại hơn Jace, và bàn tay đỡ cổ cô thật ấm áp và nhẹ nhàng. Nụ hôn của cậu có vị mặn mặn của muối.

Clary nhắm mắt và trong thoáng chốc choáng váng bay bổng trong bóng tối và hơi ẩm, cảm nhận những ngón tay cậu đan vào tóc mình. Khi tiếng chuông điện thoại giục giã cắt ngang cơn văng vất, cô nhảy lùi lại như thể cậu vừa đẩy cô ra, dù cậu không hề cử động. Họ nhìn chăm chăm vào nhau một lúc, trong cơn bối rối cuồng loạn, như thể hai con người đột nhiên thấy mình bị chuyển tới một vùng đất hoàn toàn xa lạ.

Simon, quay đi trước, vươn tay với điện thoại treo trên tường bên giá để gia vị. “A lô?” Giọng cậu vẫn bình thường, nhưng ngực phập phồng lên xuống rất nhanh. Cậu đưa ống nghe cho Clary “Của cậu này.”

Clary nắm điện thoại. Cô vẫn còn có thể cảm nhận nhịp tim đập thành thịch, nghe như tiếng cánh của một con côn trùng nào đó mắc kẹt dưới da cô. Là chú Luke, gọi từ bệnh viện. Có chuyện với mẹ rồi.

Cô nuốt khan. “Chú Luke à? Có phải chú không?”

“Không. Isabelle đây.”

“Isabelle?” Clary nhìn lên thấy Simon đang tựa người vào bồn rửa và quan sát mình. Sắc hồng trên má cậu đã nhạt dần. “Vì sao cậu - ý tớ là, có chuyện gì thế?”

Có tiếng nấc trong giọng nói cô gái, như thể cô ta đang khóc vậy. “Jace có ở đó không?”

Clary thực sự lơ đãng điện thoại ra nhìn trước khi áp ống nghe vào tai. “Jace ư? Không. Sao anh ấy lại ở đây?”

Tiếng Isabelle trả lời qua hơi thở vang dội qua điện thoại nghe như tiếng thở dốc. “Vấn đề là... anh ấy đi rồi.”

2. Chương 2: Quán Hunter's Moon

Maia Robert chẳng bao giờ tin những anh chàng đẹp mã, chính vì thế cô ghét Jace Wayland ngay từ lần đầu tiên thấy hắn.

Anh trai cô, Daniel, được sinh ra với làn da bánh mật và đôi mắt đen to tròn của mẹ, rồi hóa ra anh ta là thứ người nhẩn tâm đốt cháy cánh của những con bướm bướm và đứng đưng nhìn chúng chấp chới bay tới khi cháy rụi. Anh ta cũng tra tấn cô, lúc đầu chỉ bằng những trò nhỏ nhặt vặt vãnh, như cầu véo cô ở những chỗ không ai nhìn thấy, đổ dầu gội thành chất tẩy trắng. Cô có mách bố mẹ nhưng họ không tin. Chẳng ai tin cả, khi nhìn vào Daniel; họ lầm tưởng giữa vẻ đẹp dễ và sự ngây thơ vô tội. Khi anh ta bẻ gãy tay cô hồi lớp chín, cô trốn nhà, nhưng bố mẹ đã đem cô về. Năm lớp mười, Daniel bị một gã tài xế nào đó đâm chết ngay trên đường. Đứng bên cạnh cha mẹ trong nghĩa địa, Maia thấy xấu hổ vì cảm giác nhẹ nhõm bùng lên trong tâm. Chúa trời, cô nghĩ, chắc sẽ trừng phạt cô vì đã hài lòng khi anh trai mất mạng.

Và năm sau, Chúa trời trừng phạt cô thật. Cô gặp Jordan. Tóc đen dài, hông mảnh dẻ trong chiếc quần bò bạc màu, chiếc áo phong hình các indie rocker[1] và lông mi dài như con gái. Cô chưa bao giờ nghĩ hắn sẽ thích cô - thường thường những người như hắn sẽ thích những cô gái mảnh dẻ, nhợt nhạt đeo cặp kính gọng to - nhưng có vẻ hắn lại thích những cô gái tròn trịa như Maia. Khi trao cô những nụ hôn, hắn đã khen rằng cô thật xinh đẹp. Vài tháng đầu tiên trôi qua như mơ; những tháng cuối cùng lại là ác mộng. Hắn trở nên gia trưởng, luôn muốn kiểm soát cô. Khi giận cô, hắn gầm ghè và tát vào mặt cô, để lại vết tay hắn trên má như thể cô đã đánh quá nhiều phần hồng vậy. Khi cô cố chia tay, hắn đã đẩy, hất ngã cô xuống sân trước khi cô kịp chạy vào trong và khóa chặt cửa lại.

[1] Indie rocker: một thể loại rock alternative xuất hiện tại UK và US vào những năm 1980. (ND)

Sau đó, cô cố tình cho hắn thấy cô hôn một anh chàng khác, chỉ để khẳng định cho hắn biết là họ đã chấm dứt rồi. Cô thậm chí chẳng nhớ tên cậu trai kia. Cái cô nhớ là buổi tối hôm đó khi đi bộ về nhà, trời mưa bay giăng giăng trên tóc, bùn bắn lên bấp quần vì cô đã theo lối tắt băng qua công viên gần nhà. Cô nhớ một bóng hình đen thui từ sau vòng quay ngựa gỗ bằng sắt nhảy xổ ra, một thân mình chó sói to tướng ướm nhẹp xô cô ngã xuống vũng bùn, cơn đau quần quai khi hàm răng con sói cắn ngập vào cổ cô. Cô đã la hét và giãy giụa, nếm thấy vị máu nóng hổi trong miệng, thấy đầu óc đang hét lên: Không thể nào. Không thể nào. Ở New Jersey làm gì còn sói, nhất là trong khu ngoại ô bình thường của cô, nhất là ở thế kỷ hai mươi mốt này.

Tiếng hét của cô khiến các nhà xung quanh bật đèn, hét ô cửa sổ này tới ô cửa sổ khác sáng lên như thể quẹt diêm. Con sói thả cô ra, trên miệng máu chảy ròng ròng và còn dính chút da thịt của cô.

Sau hai mươi bốn mũi khâu, cô trở về căn phòng ngủ màu hồng của mình, còn mẹ cô lo lắng đi đi lại lại. Bác sĩ phòng cấp cứu nói vết cắn giống vết răng một con chó lớn, nhưng Maia biết rõ hơn thế. Trước khi con sói quay người bỏ đi, cô nghe thấy tiếng thì thầm quen thuộc, phả hơi thở nóng hổi bên tai cô, “Giờ em là của tôi. Em luôn luôn là của tôi.”

Cô không bao giờ gặp lại Jordan nữa - hắn cùng bố mẹ đã dọn đi, bạn bè hắn không ai biết gia đình hắn đã đi đâu, mà kể cả biết cũng không chịu nói. Cô chỉ hơi ngạc nhiên khi cơn đau đến vào dịp trăng tròn tháng sau: đau đốn giằng xé chạy dọc chân cô, buộc cô phải bò trên mặt đất, phải còng lưng theo cách những nhà ảo thuật bẻ cong cái thìa. Khi răng thò ra khỏi lợi và rơi lạch cạch xuống đất như những viên kẹo cao su Chiclet, cô ngất lịm đi. Hoặc cô nghĩ mình đã ngất. Cô tỉnh dậy cách nhà hàng dặm, không một mảnh vải che thân, mình mẩy dính đầy máu, vết sẹo trên cổ nhói lên từng hồi như nhịp tim đập. Đêm đó cô lên tàu tới Manhattan. Chẳng phải một quyết định khó khăn gì. Là một đứa con lai tại khu vực ngoại ô với những người hàng xóm bảo thủ đã quá khổ sở rồi. Chúa mới biết họ sẽ làm gì với người sói.

Tìm được một đàn để hòa vào cũng không quá khó. Riêng Manhattan thôi cũng đã có vài đàn. Cô gia nhập một đàn người sói trong khu trung tâm, những người thường ngủ lại trong một đồn cảnh sát cũ ở khu Chinatown.

Sói đầu đàn thay đổi liên tục. Đầu tiên là Kito, rồi Vêrionique, Gabriel và giờ là chú Luke. Cô thích Gabriel nhưng Luke là sói đầu đàn tốt hơn. Chú có vẻ ngoài khiến những người tiếp xúc với chú tin tưởng, đôi mắt xanh hiền hậu mà cũng không quá đẹp trai, chính vì thế cô không ghét chú Luke ngay tắp lự. Cô thấy thoải

mái khi ở cùng đàn, được ngủ trong đồn cảnh sát cũ, vào những đêm trăng chưa tròn, họ cùng nhau chơi bài và ăn đồ Trung Hoa. Còn những đêm trăng tròn họ cùng nhau đi săn trong công viên, rồi hôm sau lại tới quán Hunter's Moon, một trong những quán bar ngầm của người sói trong thành phố, nhậu cho qua tàn dư của Cơn Biến Đổi. Có những thùng bia cao cả thước, và không ai kiểm tra xem bạn đủ hai mươi mốt tuổi chưa. Làm người sói khiến bạn phát triển nhanh, và chỉ cần bạn mọc răng và tóc một tháng một lần, bạn được quyền chè chén ở Moon, không cần biết bạn bao nhiêu tuổi tính theo tuổi của con người.

Những ngày này cô ít nhớ tới gia đình, nhưng khi anh chàng tóc vàng mặc áo choàng đen dài bước vào bar, Maia cứng cả người. Hắn trông không giống Daniel, không hẳn - Daniel có tóc đen dài xoăn xoăn úp vào gáy và da bánh mật, còn người con trai này da trắng tóc vàng. Nhưng họ đều sở hữu một cơ thể mảnh mai, có cùng một dáng đi giống như báo tìm mồi, và cùng một vẻ tự tin ngời ngời về ngoại hình. Tay cô bắt giắc co lại nắm chặt quanh cái cốc và cô phải tự nhắc mình: Anh ta chết rồi. Daniel đã chết.

Anh chàng kia đi tới đâu, tiếng xì xào vang theo tới đó, như bọt sóng lan quanh đuôi thuyền. Cậu trai tỏ ra như chẳng để ý gì, dùng một chân mang boot móc kéo chiếc ghế quầy bar về phía mình rồi ngồi lên đoạn chống khuỷu tay xuống bàn. Maia nghe hắn gọi một ly rượu mạch nha trong khi mọi người ngừng bật. Hắn dốc thẳng nửa ly vào miệng bằng một cú phẩy cổ tay gọn ghẽ. Thử rượu đó mang màu vàng như màu tóc hắn vậy. Khi hắn giơ tay đặt ly xuống quầy bar, Maia đã thấy những Ấn Ký màu đen dày đặc quấn quanh cổ tay và mặt trên bàn tay.

Bat, người ngồi cạnh cô - cô từng hẹn hò với cậu này, nhưng giờ họ là bạn - thì thầm gì đó nghe như "Nephilim."

Thì ra là vậy. Tay kia không phải là người sói gì cả. Hắn là Thợ Săn Bóng Tối, một thành viên của lực lượng cảnh sát mật của Thế giới Ngầm. Họ duy trì Luật Pháp, được Hiệp Ước bảo vệ, và bạn không thể trở thành một người như họ được: Bạn phải được sinh ra là đã thế thôi. Dòng máu quyết định ra họ. Có rất nhiều lời đồn đại về họ, phần lớn là những điều không hay ho: Họ tự cao tự đại, độc ác, kiêu căng; họ khinh ghét Cư dân Thế giới Ngầm. Chẳng có thứ gì mà người sói ghét bằng Thợ Săn Bóng Tối - có lẽ ngoài ma cà rồng ra.

Mọi người cũng đồn rằng Thợ Săn Bóng Tối giết quỷ. Maia nhớ hồi đầu tiên nghe đến chuyện quỷ dữ có tồn tại và được nghe kể về những chuyện chúng gây ra. Những câu chuyện đó khiến cô đau đầu. Ma cà rồng và người sói chỉ là những người bình thường bị mắc một căn bệnh mà thành, cô hiểu được từng ấy, nhưng mà trông chờ cô tin vào mấy trò thiên đường và địa ngục vớ vẩn ấy, vào quỷ dữ và thiên thần, trong khi vẫn chưa có ai có thể cam đoan với cô được rằng liệu Chúa trời có thực hay không, rằng bạn sẽ đi về đâu sau khi lìa bỏ trần thế ư? Chẳng công bằng đâu nhé. Giờ cô đã tin có quỷ dữ - cô đã thấy những việc chúng làm nhiều đến độ không thể phủ nhận sự tồn tại của chúng - nhưng cô vẫn ước gì mình không buộc phải tin như vậy.

"Tôi thấy là," gã trai nói và chống khuỷu tay lên bàn, "anh không phục vụ bia Silver Bullet ở đây. Do nó có quá nhiều điều tiếng xấu chẳng?" Hai mắt hắn lấp lánh, nheo nheo lại và lóe sáng như trăng đầu tuần.

Người phục vụ quầy rượu, Freaky Pete, chỉ nhìn gã trai và lắc đầu khó chịu. Maia biết nếu hắn không phải Thợ Săn Bóng Tối, hẳn Pete đã ném hắn bay khỏi quán Moon, nhưng anh chỉ đi sang đầu kia quầy mà cặm cùi đánh bóng ly.

"Thực ra." Bat lên tiếng, tay này không thể nào không chõ mũi vào mọi chuyện, "bọn tao không có món đó vì nó thực sự là một loại bia kinh tởm."

Gã trai chuyển ánh nhìn lấp lánh nheo nheo của hắn sang Bat, rồi nhoẻn cười vui vẻ. Thường người ta không mỉm cười vui vẻ khi Bat nhìn họ cảnh cáo: Bat cao một mét chín, với vết sẹo lớn làm biến dạng hết nửa mặt do bị bột bạc làm bỏng. Bat không thuộc đàn qua đêm, đàn sống trong đồn cảnh sát, ngủ trong những xà lim cũ kỹ. Anh ta có nhà riêng, thậm chí còn có công ăn việc làm nữa. Bat là một người bạn trai khá ổn, cho tới khi anh ta đá Maia vì một con phù thủy tóc đỏ tên Eve sống tại Yonkers và có một hàng bói chỉ tay tại ga-ra.

"Vậy anh đang uống gì thế?" gã trai hỏi, nhào lại quá gần Bat tỏ ý nhục mạ. "Một ít lông của con chó... ờm, gặp ai cần nấy nhỉ?"

“Mày quả là ngỗ ngược khá vui tính nhỉ.” Tối lúc đó tất cả mọi người trong đàn đều đã nhào người tới nghe, sẵn sàng yểm trợ cho Bat nếu anh ta định đánh cho thẳng mặt dạy này ngủ tới giữa tuần sau. “Phải không?”

“Bat,” Maia nói. Cô tự hỏi có phải mình là người duy nhất trong quán nghi ngờ khả năng đánh ngất anh chàng này tới giữa tuần của Bat không. Không phải cô không tin Bat. Nhưng là vì điều gì đó trong ánh mắt gã trai kia. “Đừng.”

Bat lơ cô đi. “Phải không?”

“Tôi là ai mà dám phủ nhận sự thật hiển nhiên cơ chứ?” Ánh mắt gã trai lướt qua Maia như thể cô không tồn tại và trở về Bat. “Tôi không nghĩ anh sẽ nói cho tôi biết chuyện gì xảy ra với mặt anh nhỉ? Trông như...” Và tới đây hẳn ta nhào người tới và nói thật khê vào tai Bat nên Maia không nghe rõ. Điều tiếp theo cô biết, Bat vung một cú đấm lẹ ra là đã đập nát quai hàm cậu kia rồi, chỉ có điều cậu ta đã không còn ở đó. Hẳn đứng cách đó cả mét rưỡi, cười khanh khách, khi nắm đấm Bat tung trúng chiếc cốc chống chọi trên mặt bàn và khiến nó bay qua mặt quầy bar đập vào bức tường đối diện, vỡ tan tành.

Freaky Pete đi vòng qua quầy bar, xoắn lấy cổ áo Bat, ngay trước khi Maia kịp chớp mắt. “Đủ rồi,” anh ta nói. “Bat, sao cậu không đi bộ cho bình tĩnh lại đi.”

Bat xoay người trong khi Pete vẫn nắm chặt. “Đi bộ ư? Anh có nghe thấy...”

“Tôi có nghe.” Pete hạ thấp giọng. “Hắn là Thợ Săn Bóng Tối. Bỏ qua đi, sói con.”

Bat chửi thề và lùi khỏi người đứng quầy. Anh ta hùng hục đi khỏi quán, vai gồng cứng lên vì tức giận. Cánh cửa đóng sầm lại.

Gã trai ngừng cười rồi nhìn Freaky với kiểu oán hờn, như thể bartender này vừa cướp đi món đồ chơi hắn định chơi vậy. “Không cần thiết phải vậy đâu,” hắn nói. “Tự tôi xử lý được mà.”

Pete nhìn gã Thợ Săn Bóng Tối dò xét. “Tôi chỉ lo cho quán bar của tôi thôi,” cuối cùng anh ta nói. “Nếu cậu không muốn gặp rắc rối, Thợ Săn Bóng Tối à, tôi khuyên cậu nên đi chỗ khác mà chơi.”

“Tôi không nói là tôi không muốn gặp rắc rối.” Gã trai ngồi xuống ghế. “Hơn nữa, tôi còn chưa uống xong.”

Maia liếc ra sau nhìn bức tường ướt nhẹp rượu. “Tôi thì tôi thấy anh đã uống xong rồi đấy chứ.”

Trong một giây trước gã trai chỉ trông ơ thờ; một giây sau một ánh tò mò thích thú lóe lên trong đôi mắt vàng của hắn. Trong khoảnh khắc đó trông hắn quá giống Daniel làm Maia chỉ muốn lĩnh đi mất.

Pete đẩy một ly rượu có màu hổ phách ngang qua mặt quầy trước khi gã trai kịp trả lời Maia. “Của cậu đây,” anh nói. Anh đưa mắt nhìn vào Maia. Cô nghĩ mình nhìn ra chút quả trách trong đấy.

“Anh Pete...” cô dậm lời. Cô không kịp nói hết câu. Cửa quán bật tung. Bat đang đứng ở lối vào. Maia mất một lúc mới nhận ra mặt trước và tay áo áo sơ-mi anh ướt đẫm máu.

Cô nhảy khỏi ghế và chạy tới bên anh. “Bat! Anh bị thương à?”

Mặt anh xám xịt, vết sẹo trắng bệch nổi trên má như một mảnh dây vẹo vọ. “Có một vụ tấn công,” anh nói. “Có một xác chết trong hẻm. Một đứa nhỏ. Máu - khắp nơi.” Anh lắc đầu, nhìn xuống toàn thân. “Không phải máu anh. Anh ổn.”

“Một xác chết ư? Nhưng ai...”

Câu trả lời của Bat chìm trong tiếng bàn tán xôn xao. Ghế ngồi trong quán bị bỏ đi khi cả đàn lao về phía cửa. Pete đi khỏi quầy và len lỏi qua đám đông. Chỉ có tay Thợ Săn Bóng Tối là còn nguyên tại chỗ, đầu cúi gục xuống cốc rượu.

Liếc qua khoảng trống giữa những người đang đứng chen chúc trước cửa, Maia thoáng thấy vĩa hè xám xịt của con hẻm, loang lổ những máu. Máu vẫn ướt và chảy thành dòng qua những đường gạch như rãnh của loài cây dây leo màu đỏ. “Nó bị cắt cổ à” Pete đang nói với Bat, người trên mặt đã có lại chút huyết sắc. “Làm sao...”

“Có ai đó trong hẻm. Có ai quỳ bên thằng bé,” Bat nói. Giọng anh nghẹn lại. “Không giống người - giống một cái bóng hơn. Chúng chạy mất khi thấy tôi. Lúc đó thằng bé vẫn còn sống. Nhưng cũng chỉ còn chút hơi tàn thôi. Tôi quỳ xuống bên, nhưng...” Bat nhún vai. Đó là một động tác bình thường, nhưng những sợi gân trên cổ anh hằn lên như những sợi rễ phụ quấn quanh thân cây. “Thằng bé chết không kịp trăn trối.”

“Lũ ma cà rồng,” một nữ người sói đẩy đà đang đứng cạnh cửa, lên tiếng - hình như tên chị ta là Amabel thì phải. “Những Đứa Con của Màn Đêm. Chẳng thể là ai khác.”

Bat nhìn chị ta, sau đó quay lại, hùng dũng đi băng qua căn phòng về phía quầy bar. Anh nắm lấy lưng áo khoác tay Thợ Săn Bóng Tối - hay đang vươn tay ra định làm vậy, nhưng gã trai đã đứng dậy, uyển chuyển quay người lại. “Anh có vấn đề gì hả, người sói?”

Bàn tay Bat vẫn đang duỗi tới. “Mày điếc sao, Nephilim?” anh gầm ghe. “Có một đứa bé chết trong hẻm. Một trong số bọn tao.”

“Ý anh là một người sói hay một giống khác trong Thế giới Ngầm à?” Hắc nhướn đôi lông mày màu sáng. “Với tôi, các anh ai cũng như ai hết.”

Có tiếng gầm ghe nho nhỏ - Maia ngạc nhiên khi nhận ra âm thanh đó tới từ Freaky Pete. Anh đã quay trở vào quầy và chung quanh là những thành viên khác trong đàn, tất cả đều đang chăm chú nhìn tay Thợ Săn Bóng Tối. “Cậu bé ấy chỉ là một con sói con,” Pete nói. “Tên Joseph.”

Cái tên không làm Maia nhớ đó là ai, nhưng cô thấy quai hàm Pete cứng lại và bụng dạ cô cũng hơi chộn rộn. Lúc này cả đàn đang hăng máu và nếu tay Thợ Săn Bóng Tối kia còn chút thông minh, hắc nên cúp đuôi biến đi. Nhưng không. Hắc chỉ đứng đó nhìn họ bằng đôi mắt vàng và nụ cười vui trên mặt “Một nhóc người sói sao?” hắc nói.

“Cậu ta là một thành viên trong đàn,” Pete nói. “Mới mười lăm tuổi.”

“Và chính xác các người muốn tôi làm gì nào?” tay kia nói.

Pete trở mặt nhìn không tin được. “Cậu là một Nephilim,” anh nói. “Hội Clave cần bảo vệ chúng tôi trong những hoàn cảnh như thế này.”

Gã trai nhìn quanh quán, chậm rãi với một vẻ xác xược đến mức khiến mặt Pete dần đỏ lên.

“Tôi không thấy các anh cần phải bảo vệ gì ở đây cả,” hắc nói. “Trừ vài thứ trang trí xấu xí và vấn đề về rêu mốc. Nhưng các anh có thể dùng chất tẩy là ổn.”

“Có một xác chết ngoài cửa quán bar này,” Bat gần từng tiếng một, “Mày không nghĩ...”

“Tôi nghĩ giờ đã quá trễ để mà bảo vệ cậu ta rồi,” hắc nói, “vì cậu ta đã chết.”

Pete vẫn trừng mắt nhìn. Tai anh đã nhon lên, và khi cất tiếng, giọng anh đã nghẹt lại vì những chiếc răng như răng chó thò ra khỏi lợi. “Cậu nên cẩn thận đấy, Nephilim,” anh nói. “Cậu nên cực kỳ cẩn thận.”

Gã trai nhìn Pete bằng đôi mắt u mê. “Thật sao?”

“Vậy là mày định khoanh tay đứng nhìn à?” Bat nói “Phải không?”

“Tôi định uống hết cốc rượu,” gã trai đáp, đưa mắt nhìn vào chiếc cốc đã cạn nửa đặt trên quầy bar, “nếu các anh để tôi tự nhiên.”

“Vậy đây là thái độ của hội Clave, chỉ một tuần sau khi Hiệp Định Hòa Bình được ký kết sao?” Pete khinh bỉ nói. “Cái chết của một Cư dân Thế giới Ngầm không là gì với các người à?”

Gã trai mỉm cười, và Maia thấy nổi gai ốc. Trông hắc y hệt như Daniel ngay trước khi anh ta vươn tay ra và vật cánh con bọ rùa. “Cái kiểu như những Cư dân Thế giới Ngầm,” hắc nói, “trông chờ hội Clave dọn dẹp rác rưởi giùm cho các người ấy mà. Làm như thế chúng tôi bận tâm chỉ vì một con sói con ngu ngốc nào đó quyết định tự đổ sơn lên khắp con hẻm...”

Rồi hắc dùng đến một từ, từ chỉ người sói mà chính những người sói cũng không bao giờ dùng, một từ nghịch tai bẩn thỉu chỉ mối quan hệ không đoan chính giữa sói và phụ nữ loài người.

Trước khi có ai kịp di chuyển. Bat đã lao vào tay Thợ Săn Bóng Tối - nhưng hắn đã biến mất. Bat mất đà rồi quay phắt lại, mắt đảo tìm kiếm. Cả đàn nín thở.

Maia há hốc. Tay Thợ Săn Bóng Tối đang đứng trên quầy bar, chân dẹt rộng. Hắn quả thực giống thiên thần báo thù chuẩn bị đưa ra phán quyết cuối cùng từ trên cao, đúng như công việc của những Thợ Săn Bóng Tối. Sau đó hắn vươn tay ra và cuộn những ngón tay về phía hắn, thật nhanh, một cử chỉ quen thuộc với cô trong sân chơi, có nghĩa Tối mà bắt tao nào - cả đàn lao lên.

Bai và Amabel trèo lên mặt quầy; gã trai đảo người, nhanh đến nỗi hình ảnh hắn phản chiếu trên gương dường như chỉ là lưu ảnh nhòe. Maia thấy hắn co chân đá, thế là hai người kia nằm rên rỉ trên sàn cùng một đồng thủy tinh vỡ vụn. Cô có thể nghe thấy tiếng của gã trai ngay cả khi có ai đó leo lên kéo hắn xuống; hắn ngay lập tức biến mất vào đám đông, một cách tự nguyện là đằng khác, rồi sau đó cô không thể trông thấy hắn nữa, chỉ còn là tay chân vung vẩy túi bụi. Ấy vậy mà, cô nghĩ mình vẫn nghe thấy hắn cười, kể cả khi có ánh kim loại lóe lên - một lưỡi dao - rồi Maia thấy mình nín thở.

“Đủ rồi.”

Là tiếng chú Luke, bình thản, kiên định như nhịp tim. Thật là lạ khi bạn luôn nghe ra tiếng của sói đầu đàn. Maia quay lại thấy chú đang đứng ngay cửa quán, một tay chống lên tường. Trông chú không chỉ có vẻ mệt mỏi, mà là kiệt sức, như có gì đó cần xé chú từ bên trong; tuy vậy giọng chú vẫn vang lên vô cùng bình tĩnh. “Đủ rồi. Để thẳng nhóc yên.”

Cả đàn tản ra khỏi tay Thợ Săn Bóng Tối, chỉ trừ Bat vẫn ương bướng đứng đó, một tay vẫn nắm lấy lưng áo Thợ Săn Bóng Tối, tay kia vẫn lăm le con dao găm. Gã trai kia mặt mày có bết máu nhưng trông chẳng giống gì người cần được cứu giúp; hắn vẫn toe toét nụ cười trông đáng sợ chẳng kém mở kính vỡ rải rác khắp sàn nhà. “Thằng này không chỉ là một thằng nhóc,” Bat nói. “Hắn là Thợ Săn Bóng Tối.”

“Chúng ta chào đón họ tới đây,” Luke nói, giọng đều đều. “Họ là đồng minh với chúng ta.”

“Hắn nói đồng minh hay không chẳng là cái thá gì sắt,” Bat giận dữ. “Chuyện Joseph...”

“Biết rồi,” Luke lặng lẽ nói. Chú chuyển sang nhìn gã trai tóc vàng. “Cậu tới đây chỉ để gây sự thôi, phải không Jace Wayland?”

Gã bai kia - Jace - mỉm cười, bành cái môi bầm dập ra để cho một dòng máu nhỏ rỉ xuống cằm. “Chú Luke.”

Bat giật mình khi nghe tên thủ lĩnh vang lên từ miệng Thợ Săn Bóng Tối, liền thả lưng áo Jace ra. “Tôi không biết..”

“Chẳng có gì để biết cả,” chú Luke nói, và sự mệt mỏi giờ đã ngấm vào trong tận giọng nói của chú.

Freaky Pete nói, đùng đục như tiếng trống. “Cậu ta nói hội Clave không quan tâm tới cái chết của một người sói, kể cả khi đó là một đứa nhỏ. Và đây mới là một tuần sau Hiệp ước Hòa Bình được thiết lập, Luke ạ.”

“Jace không phải phát ngôn viên của hội Clave,” chú Luke nói, “và cậu ta chẳng thể làm được gì đâu dù có muốn lắm đi nữa. Có đúng không?”

Chú đưa mắt nhìn Jace, lúc này trông khá tái. “Làm sao chú...”

“Tôi biết chuyện gì đã xảy ra,” Luke nói. “Về Maryse.”

Jace đánh người, trong thoáng chốc Maia đã nhìn xuyên qua được cái lớp vỏ bọc của sự vui thú ác độc giống Daniel kia mà đến được những gì bên dưới, chạm tới một cái gì đó tối tăm, thống khổ và khiến cô nhớ tới đôi mắt mình trong gương hơn đôi mắt người anh trai. “Ai nói với chú? Clary à?”

“Không phải Clary.” Maia chưa bao giờ nghe Luke nhắc tới cái tên đó, nhưng âm điệu giọng nói chú cho cô biết đó là một người đặc biệt với chú và với chính tay Thợ Săn Bóng Tối này nữa. “Tôi là sói đầu đàn mà Jace. Tôi nghe thấy nhiều chuyện. Giờ đi thôi. Chúng ta vào văn phòng của Pete mà nói chuyện.”

Jace hơi lưỡng lự rồi nhún vai. “Được thôi,” anh ta nói, “nhưng chú nợ cháu ly Scotch cháu chưa uống kia nhé.”

“Mình chỉ nghĩ ra được thêm mỗi nơi này nữa thôi,” Clary thở dài thất vọng rồi ngồi sụp xuống những bậc cấp bên ngoài Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan và chán nản nhìn đại lộ Năm.

“Mình thấy ý kiến của cậu đâu có tồi.” Simon ngồi xuống cạnh cô, duỗi thẳng đôi chân dài ngoằng. “Ý mình là, anh ta thuộc tuýp người thích vũ khí và chết chóc, vậy thì vì sao anh ta lại không có mặt ở kho vũ khí lớn nhất thành phố chứ? Với lại dù sao mình cũng luôn muốn tới tham quan khu triển lãm Vũ Khí và Giáp Sắt mà. Giúp mình có ý tưởng cho chiến dịch.”

Clary ngạc nhiên nhìn bạn. “Cậu vẫn chơi game với Eric, Kirk và Matt à?”

“Vẫn. Sao lại không chứ?”

“Mình cứ tưởng mấy trò game đấy đã thôi không còn hấp dẫn với cậu nữa kể từ khi...” Kể từ khi cuộc sống thực của chúng ta bắt đầu giống với một trong những chiến dịch ảo của cậu rồi chứ. Với đủ loại người tốt, kẻ xấu, những trò ma pháp ghê gớm, và mỗi mắt đi tìm những vật linh thiêng quan trọng nếu muốn là người thắng cuộc.

Chỉ có điều trong game, người tốt luôn thắng, luôn đánh bại bọn xấu và hân hoan trở về với cả đồng bấu vật trong tay. Trong khi đây ở thế giới thực, người tốt chỉ có trắng tay, và lắm lúc Clary chẳng biết thực sự ai tốt ai xấu nữa.

Cô nhìn Simon và thấy nỗi buồn dâng trào trong tim. Nếu cậu thực sự từ bỏ game, đó sẽ là lỗi do cô, cũng như tất cả những chuyện xảy ra cho cậu trong mấy tuần rồi đều là lỗi của cô hết. Cô vẫn nhớ y nguyên gương mặt trắng bệch của Simon trong nhà bếp, ngay trước khi cậu hôn cô.

“Simon à...” cô cất tiếng.

“Ngay lúc này mình đang chơi nhân vật tu sĩ lai quỷ lùn muốn trả thù lũ Orc vì đã sát hại gia đình anh ta,” Simon vui vẻ nói. “Hấp dẫn vô cùng.”

Clary vừa cười thì điện thoại đổ chuông. Cô rút ra khỏi túi và bật mở; chú Luke gọi. “Bọn cháu không tìm thấy anh ấy,” cô nói, trước khi chú kịp chào.

“Không tìm được đâu. Nhưng chú tìm ra rồi.”

Cô ngồi thẳng dậy. “Chú đừng đùa. Anh ấy có đó không ạ? Cháu nói chuyện với anh ấy được không?” Cô thoáng thấy Simon đang liếc nhìn và liềm hạ giọng. “Anh ấy ổn chứ ạ?”

“Gần như thế.”

“Gần như thế là sao ạ?”

“Cậu ta gây sự với một đàn sói. Bị bầm dập và trầy xước chút xíu.”

Clary nhắm hờ mắt. Ôi, vì sao, vì sao Jace lại gây sự với một đàn người sói chứ? Anh ấy bị cái gì nhập vậy? Mà thôi, vì đây là Jace mà. Anh ấy sẵn sàng chọi nhau với xe tải Mack nếu anh ta lên cơn.

“Chú nghĩ cháu nên xuống đây,” Luke nói. “Phải có người nói phải quấy với cậu ta mà chú thì không có cửa rồi.”

“Chú ở đâu?” Clary hỏi.

Chú ấy nói địa chỉ. Một quán bar mang tên Hunter’s Moon tại đường Hester. Cô tự hỏi liệu nơi đó có bị ếm bùa ảo ảnh không. Gấp điện thoại lại, cô quay sang Simon, lúc này nhướn mày nhìn cô chăm chú.

“Đứa con hoang tàn đã trở về hử?”

“Đại loại thế.” Cô lồm cồm đứng dậy rồi duỗi dài đôi chân đã đi tới rệu rã, trong đầu óc tính toán xem từ đây tới khu Chinatown bằng tàu mất bao nhiêu thời gian và liệu dùng số tiền tiêu vặt chú Luke cho để đi taxi có đáng không. Có lẽ là không - nếu tắc đường, họ sẽ mất nhiều thời gian hơn là đi tàu.

“... đi với cậu nhé?” Simon nói nốt và đứng dậy. Cậu đứng dưới cô một bậc cấp, vì thế họ gần như cao bằng nhau. “Cậu nghĩ sao?”

Cô mở miệng, nhưng nhanh chóng ngậm miệng lại. “Ờ...”

Simon có vẻ cam chịu. “Cậu không nghe lấy một chữ mình nói trong suốt hai phút rồi, đúng không?”

“Không thật,” cô thừa nhận. “Mình đang nghĩ về Jace. Nghe có vẻ anh ấy đang trong tình trạng không được tốt cho lắm. Mình xin lỗi cậu.”

Đôi mắt nâu của cậu bạn tối sầm. “Thế nghĩa là cậu đang muốn vội tới để băng bó vết thương cho anh ta đúng không?”

“Chú Luke bảo mình tới,” cô nói. “Mình mong có cậu đi cùng.”

Simon đá mũi giày vào bậc thềm phía trên. “Mình sẽ đi, nhưng... vì sao? Chú Luke không thể đưa Jace trở về Học Viện mà không có cậu giúp sao?”

“Có lẽ. Nhưng chú ấy nghĩ có thể Jace sẵn lòng kể cho mình nghe chuyện đã xảy ra trước đây.”

“Mình cứ tưởng tối nay bọn mình có thể làm gì đó cơ đấy,” Simon nói. “Cái gì đó hay ho. Đi xem phim. Xuống phố ăn tối.”

Clary nhìn cậu bạn mình. Từ đằng xa, cô nghe có tiếng nước róc rách chảy vào đài phun nước của bảo tàng. Cô nghĩ tới gian bếp trong nhà Simon, nhớ bàn tay âm ỉ của Simon đan vào tóc cô, nhưng dường như ký ức đó đã quá xa xôi, dù cô vẫn có thể tưởng tượng ra trước mắt - theo cái cách bạn có thể nhớ về hình ảnh một biển cổ nhưng chẳng thể nhớ chính xác biển cổ đó là gì.

“Anh ấy là anh mình,” cô nói. “Mình phải đi.”

Simon nhìn như thể cậu ấy kiệt sức tới thở dài cũng chẳng nổi. “Vậy mình sẽ đi với cậu.”

* * *

Văn phòng đằng sau quán Hunter’s Moon nằm cuối một hành lang hẹp rải rác mùn cửa. Đây đó mùn cửa có in dấu chân người và rải rác những bãi chất lỏng đen đặc trông không giống bia cho lắm. Toàn bộ nơi này bốc mùi khói và ôi thiu, hơi hơi giống như mùi - Clary phải thừa nhận, nhưng không dám nói với chú Luke - mùi chó ướt.

“Giờ tâm trạng Jace không được tốt cho lắm,” Luke nói khi dừng lại trước cánh cửa đóng kín. “Chú đã nhốt cậu ta trong phòng Freaky Pete sau khi nó sém chút đã giết hết gần nửa số sói trong đàn của chú bằng tay không. Nó không thèm nói chuyện với chú, vì thế” - Luke nhún vai - “chú nghĩ tới cháu.” Chú hết nhìn gương mặt bối rối của Clary rồi lại nhìn Simon. “Sao thế?”

“Cháu không thể tin rằng anh ấy lại tới đây,” Clary nói.

“Cháu không thể tin nổi là chú lại quen một người tên Freaky Pete,” Simon nói.

“Chú biết nhiều người,” Luke nói. “Kể ra thì Freaky Pete cũng không hoàn toàn là người, nhưng mà chú cũng vậy thôi.” Chú mở rộng cánh cửa. Bên trong là một căn phòng bố trí nội thất đơn giản, không có cửa sổ, trên tường treo những lá cờ thể thao. Một chiếc bàn giấy ngổn ngang giấy tờ oằn mình dưới sức nặng của cái TV nhỏ nhỏ, và đằng sau nó, trên chiếc ghế da đã rạn trông như vân đá hoa cương, là Jace.

Lúc cửa bật mở, Jace nhặt chiếc bút chì màu vàng trên bàn và phi đi. Cây bút bay vèo và cắm phập vào bức tường ngay bên cạnh đầu chú Luke mà rung lên bần bật. Mắt chú Luke mở lớn.

Jace cười nhạt. “Xin lỗi, cháu không nhận ra đó là chú.”

Clary cảm thấy tim mình như thất lại. Nhiều ngày nay cô không được gặp Jace, và trông anh hình như có gì khang khác - không tính tới gương mặt bầm dập và bết máu đầu nhé, rõ ràng là còn mới toanh, nhưng hình như da mặt anh có vẻ căng hơn, đường xương nổi rõ hơn.

Luke vẫy tay chỉ vào Simon và Clary. “Tôi đưa vài người tới gặp cậu.”

Giờ Jace đã nhìn hai người. Ánh mắt anh chẳng có một chút cảm xúc nào, như thể có người vẽ đôi mắt đó lên gương mặt anh vậy. “Đáng tiếc là,” anh nói, “cháu chỉ có mỗi một cây bút chì.”

“Jace à...” chú Luke cất tiếng.

“Không muốn cậu kia ở đây.” Jace hất hàm về phía Simon.

“Vậy đâu có được.” Clary phẫn nộ. Chẳng lẽ anh ấy đã quên chuyện Simon đã cứu mạng Alec, và có lẽ là mạng tất cả bọn họ sao?

“Ra ngoài, đồ người thường,” Jace nói và chỉ về cửa.

Simon phẩy tay. “Tốt thôi. Mình đợi ngoài hành lang nhé.” Cậu bỏ đi, cố kiềm chế để không đóng sầm cửa lại, dù Clary biết thừa cậu muốn muốn làm thế lắm.

Cô quay lại với Jace. “Anh có nhất thiết phải quá...” cô mở lời, nhưng ngừng lại khi thấy nét mặt anh. Gương mặt anh thật buồn, thật oan ức.

“Khó chịu hả?” anh nói hộ cô. “Chỉ vào những ngày mẹ nuôi anh ném anh ra khỏi nhà và bảo anh đừng bao giờ làm ô uế cửa nhà bà lần nữa thôi. Còn bình thường, anh mất tính lắm mà. Em thử kiểm tra lại thái độ của anh vào những ngày không kết thúc bằng chữ y xem nhé.”

Chú Luke nhũu mảy. “Maryse và Robert Lightwood không phải là những người tôi ưa thích gì, nhưng vẫn không thể tin được là Maryse lại làm vậy.”

Jace có vẻ ngạc nhiên. “Chú biết họ sao? Nhà Lightwood ấy?”

“Họ từng trong Hội Kín với tôi,” Luke nói. “Khá là ngạc nhiên khi nghe nói họ điều hành trụ sở Học Viện ở đây. Có vẻ sau vụ Nổi Loạn, họ đã thỏa thuận thế nào đấy với hội Clave, để đổi lại chút đối đãi khoan nhượng cho họ, trong khi Hodge thì - ừm, chúng ta đều biết chuyện gì xảy ra với ông ấy rồi đấy.” Chú trầm ngâm một lát. “Vậy, Maryse có nói trắng nguyên nhân cô ta đuổi cháu không?”

“Mẹ nuôi không tin việc cháu nghĩ mình là con trai Michael Wayland thật. Bà cho rằng cháu là quân đồng lõa với Valentine ngay từ đầu - nói rằng cháu đã giúp ông ấy lấy Cốc Thánh và bỏ trốn.”

“Nếu thật vậy thì vì sao anh lại còn ở đây?” Clary hỏi. “Sao lẽ ra anh đã không bỏ đi cùng ông ấy chứ?”

“Bà không nói, nhưng anh đoán bà nghĩ anh ở lại nằm vùng. Một con rắn độc nằm trong ngực áo của họ. Không phải là Maryse đã dùng từ ‘ngực’ gì đâu, nhưng chắc chắn bà có ý đó.”

“Một gián điệp cho Valentine ư?” chú Luke nói với vẻ chán nản.

“Bà nghĩ Valentine cho rằng vì tình cảm mà gia đình Lightwood đã dành cho cháu, nên họ sẽ tin mọi lời cháu nói. Thế nên bà Maryse quyết định giải pháp tốt nhất cho việc này là họ không được có tình cảm tình cảm gì với cháu nữa.”

“Tình cảm yêu thương đâu có theo cách đó được.” Luke lắc đầu. “Ta đâu thể nào muốn ngừng là ngừng, như tất nước đâu. Đặc biệt nếu cháu làm cha làm mẹ.”

“Họ không thực sự là bố mẹ cháu.”

“Công sinh thành sao bằng công nuôi dưỡng. Việc họ đã làm cha mẹ cháu trong suốt bảy năm trời mới là điều quan trọng. Chắc Maryse chỉ bị tổn thương mà thôi!”

“Tổn thương ư?” Jace có vẻ ngờ vực “Bà ấy bị tổn thương sao?”

“Cô ta yêu Valentine, nhớ không” chú Luke nói. “Tất cả chúng ta đều vậy. Hắn đã làm cô ta tổn thương sâu sắc. Cô ta không muốn con trai hắn làm điều tương tự với mình nữa. Cô ta lo rằng cậu sẽ nói dối gia đình họ. Rằng người mà cô ta tưởng mình hiểu suốt bao nhiêu năm qua chẳng qua chỉ là vỏ bọc, một trò lừa đảo. Cậu phải an ủi làm cho cô ta có lại niềm tin nơi cậu.”

Về mặt của Jace là một nét pha trộn hoàn chỉnh giữa ương ngạnh và kinh ngạc. “Bà Maryse là người lớn! Sao lại cần cháu an ủi chứ?”

“Ôi, thôi nào, Jace,” Clary nói. “Anh không thể trông chờ ai ai cũng cư xử hoàn hảo được. Người lớn cũng mắc lỗi mà. Quay lại Học Viện mà nói lý với bà ấy đi. Hãy là một người đàn ông xem nào.”

“Anh không muốn làm đàn ông,” Jace đáp. “Anh chỉ muốn làm một cậu thiếu niên đang quần quai trong đau khổ, người không thể đương đầu nổi với con quỷ nội tâm của mình nên phải lu loa lên với người khác.”

“Hừ,” chú Luke nói, “thế thì cậu đang lu loa rất chuẩn đấy.”

“Jace,” Clary vội nói, trước khi hai chú cháu họ lại xảy ra xung đột gay gắt, “anh phải trở về Học Viện. Hãy nghĩ cho Alec với Izzy, hãy nghĩ xem chuyện anh bỏ nhà ra đi gây ảnh hưởng thế nào tới họ.”

“Bà Maryse sẽ dựng lên lý do gì đấy làm họ nguôi ngoai thôi mà. Có thể bà ấy sẽ bảo là anh trốn nhà đi bụi cũng nên.”

“Không được đâu,” Clary bảo. “Lúc Isabelle nói chuyện trên điện thoại nghe có vẻ hoảng hốt lắm.”

“Lúc nào con bé ấy nghe chẳng hoảng hốt,” Jace nói, nhưng trông anh có vẻ hài lòng. Anh tựa người ra sau ghế. Những vết bầm dọc quai hàm và má giống anh nổi bật lên như những Ấn Ký đen, không hình không dạng trên da. “Anh sẽ không về nơi mà ở đó anh không được tin tưởng. Anh không phải thằng nhóc mười tuổi nữa. Anh có thể tự lo cho mình.”

Chú Luke trông có vẻ như không tin tưởng lắm. “Cậu sẽ đi đâu? Cậu sẽ sống thế nào?”

Ánh mắt Jace sáng lên. “Cháu mười bảy tuổi rồi. Về cơ bản đã là người lớn. Bất cứ Thọ Săn Bóng Tối trưởng thành nào đều được quyền...”

“Bất cứ người lớn nào. Nhưng không phải cậu. Cậu không thể lấy lương từ hội Clave vì cậu còn quá trẻ, và trên thực tế theo Luật thì nhà Lightwood phải chăm sóc cho cậu. Nếu không, người khác sẽ được chỉ định để...”

“Nếu không thì sao?” Jace bật dậy lên khỏi ghế. “Cháu sẽ vào trại trẻ mồ côi ở Idris à? Bị quăng vào một gia đình mà cháu chưa từng biết mặt ư? Cháu có thể kiếm việc tại thế giới người thường trong một năm, sống như một người trong số họ...”

“Không, anh không thể,” Clary nói. “Em biết rõ lắm, Jace à, vì em từng là một trong số họ. Anh còn quá trẻ nên sẽ không thể được việc anh muốn, và hơn nữa, những kỹ năng anh có - ừm, hầu hết những kẻ giết người chuyên nghiệp đều lão làng hơn anh. Mà họ là tội phạm đấy.”

“Anh không phải kẻ giết người.”

“Nếu cậu sống ở thế giới con người,” chú Luke nói, “thì cậu chỉ có thể làm quân giết người mà thôi.”

Jace cứng đờ người, miệng mím chặt, và Clary biết lời nói của chú Luke đã đánh trúng điểm yếu của anh. “Chú không hiểu rồi,” anh bảo, vẻ tuyệt vọng đột ngột dâng trào trong giọng nói. “Cháu không thể trở lại. Bà Maryse muốn cháu nói cháu ghét Valentine. Và cháu không thể làm điều đó.”

Jace héch càm lên, quai hàm nghiến lại, mắt nhìn thẳng chú Luke như thể nửa hy vọng người đàn ông lớn tuổi hơn kia sẽ trả lời anh kèm theo những lời chế nhạo hoặc thậm chí là tệ hơn thế. Xét cho cùng thì chú Luke có lý do để ghét Valentine hơn bất cứ ai trên thế giới này.

“Tôi biết chứ,” Luke nói. “Tôi cũng đã từng rất yêu quý hấn mà.”

Jace thở hắt ra, nghe như thanh âm nhẹ nhõm, và Clary đột nhiên nghĩ, Đó chính là lý do vì sao anh ấy tới đây, tới chính nơi này. Không phải chỉ để gây gổ, mà là để tìm chú Luke. Bởi vì chú Luke sẽ hiểu anh. Không phải mọi thứ Jace làm đều điên rồ hay đâm đầu vào chỗ chết đâu, cô tự nhủ. Chỉ thoát trông có vẻ là vậy thôi.

“Cậu không việc gì phải tuyên bố rằng mình ghét bố đẻ của mình,” chú Luke nói. “Thậm chí là để trấn an Maryse. Cô ta phải hiểu điều đó.”

Clary chăm chú nhìn Jace, cố đọc cho ra vẻ mặt của anh. Gương mặt ấy giống một cuốn sách viết bằng thứ tiếng nước ngoài mà cô mới học được chóng vánh. “Bà ấy có thực sự nói là không bao giờ muốn anh quay về không?” Clary hỏi. “Hay anh chỉ đoán bà ấy có ý đó và vì thế anh đã bỏ đi?”

“Bà ấy đã nói với anh rằng tốt hơn hết anh nên đến ở tạm một nơi nào đó trong một thời gian,” Jace nói. “Bà ấy không nói nơi nào.”

“Cậu có cho cô ta cơ hội nói không?” chú Luke hỏi. “Nghe này, Jace. Tôi luôn chào đón cậu tới sống với tôi đến bao lâu cũng được. Tôi muốn cậu hiểu điều đó.”

Dạ dày Clary nhộn nhạo. Ý nghĩ Jace sống cùng nhà với cô, luôn ở gần, khiến cô vừa hân hoan vừa kinh sợ.

“Cảm ơn chú,” Jace nói. Giọng anh đều đều, nhưng ánh mắt ngay lập tức nhìn Clary một cách vô vọng, và cô có thể thấy trong đó những cung bậc cảm xúc đan xen lẫn lộn mà chính cô vừa cảm nhận được. Chú Luke ơi, cô nghĩ. Đôi lúc cháu ước chú đừng quá hào phóng thế kia. Hay chẳng tình mắt tí nào.

“Nhưng,” chú Luke nói tiếp, “tôi nghĩ ít nhất cậu nên trở về Học Viện nói chuyện với Maryse để xem mọi chuyện thực hư thế nào. Nghe có vẻ như chuyện này còn nhiều căn nguyên hơn là những điều cô ta nói với cậu. Mà rất có thể, là còn nhiều hơn những điều cậu sẵn lòng muốn nghe nữa đấy.”

Jace dứt mắt khỏi Clary. “Được thôi.” Giọng anh thô lỗ. “Nhưng với một điều kiện. Cháu sẽ không đi một mình.”

“Em sẽ đi cùng anh,” Clary vội nói.

“Anh biết.” Jace hạ giọng. “Và anh muốn em đi. Nhưng cũng muốn chú Luke đi cùng.”

Chú Luke có vẻ giật mình. “Jace - chú đã sống ở đây mười lăm năm và chú chưa từng tới Học viện. Chưa từng một lần. Chú không nghĩ Maryse thích thú gì chú...”

“Làm ơn đi chú,” Jace nói, và dù giọng anh đều đều và anh nói khá nhỏ, nhưng Clary gần như có thể cảm nhận được, như thể cảm nhận một thứ hữu hình, lòng tự tôn mà anh đã phải gạt bỏ đi để nói ra bốn chữ đó.

“Được thôi.” Chú Luke gật đầu, theo kiểu một một con sói đầu đàn đã quen phải làm làm những chuyện cần làm, dù muốn hay không. “Vậy chú sẽ đi cùng cháu.”

Simon dựa người lên bức tường hành lang bên ngoài phòng Pete và cố để không thấy thương hại cho bản thân.

Ngày hôm nay khởi đầu khá tốt. Có khi còn quá tốt ấy chứ. Đầu tiên là một tập phim chẳng hay ho gì về Dracula khiến cậu thấy chóng mặt buồn nôn, gợi dậy lên bao cảm xúc, bao khát khao mà cậu bấy lâu nay đã cố đè nén, cố quên đi. Rồi không hiểu sao cảm giác mệt mỏi đó đã làm cậu bạo gan lên và cậu thấy mình đã hôn Clary theo cách bao nhiêu năm nay cậu hằng mong ước. Mọi người luôn nói rằng mọi thứ không bao giờ xảy ra theo hướng họ tưởng tượng. Họ sai hết.

Và Clary đã đáp lại cậu...

Nhưng giờ cô lại ở trong kia cùng Jace, còn Simon thì thấy dạ dày xoắn lại, như thể nuốt cả tô giun vào bụng. Đó là cảm giác nhồn nhợn cậu thường xuyên cảm thấy gần đây. Trước giờ có khi nào như vậy đâu, kể cả sau khi cậu nhận ra mình cảm thấy thế nào về Clary. Cậu chưa bao giờ thúc ép cô, chưa bao giờ lộ cảm xúc. Cậu luôn tin chắc rằng một ngày nào đó cô sẽ thức dậy khỏi giấc mơ của công chúa và anh hùng có võ công của cô mà nhận thức được điều đang rành rành trước mặt: rằng họ thuộc về nhau. Và nếu cô có vẻ không thích Simon, thì ít nhất cô hình như cũng không thích một ai khác.

Cho tới khi Jace xuất hiện. Cậu nhớ cái lần ngồi trên bậc tam cấp hàng hiên nhà chú Luke, nhìn Clary khi cô giải thích với cậu Jace là ai, anh ta làm gì trong khi Jace chăm chú ngắm nghía bộ móng tay và mặt vênh vênh về trịch thượng. Simon hầu như chẳng nghe cô nói gì. Cậu đang bận quan sát cách cô nhìn anh chàng tóc vàng trên người đầy những hình xăm kỳ lạ và khuôn mặt góc cạnh đẹp đẽ. Quá đẹp đẽ, Simon đã nghĩ, nhưng rõ ràng Clary không nghĩ vậy: Cô nhìn anh ta như thể anh ta là một trong số các chàng anh hùng trong phim hoạt hình đã bước ra ngoài đời thực. Cậu chưa từng thấy cô nhìn ai theo kiểu đó, và luôn nghĩ nếu có, thì cái ánh nhìn đó phải là dành cho cậu. Nhưng không, và điều đó làm cậu đau đớn hơn hết thấy.

Phát hiện ra Jace là anh trai Clary giống như việc bạn vừa bị đưa ra trước một đội xử bắn rồi lại được miễn hoãn thi hành vào phút cuối. Đột nhiên thế giới dường như lại bùng lên đầy hứa hẹn.

Nhưng giờ thì cậu không chắc.

“Này đằng đó ới.” Có ai đó đang đi dọc hành lang, một người không cao lắm đang cẩn thận tìm đường đi qua những vũng máu khô. “Cậu đang đợi gặp chú Luke hả? Chú ấy có trong đó không?”

“Không hẳn.” Simon tránh khỏi cánh cửa. “Ý tôi là, kiểu kiểu như thế. Chú ấy ở trong đây với bạn của tôi.”

Cái người đang tiến tới chỗ cậu, dừng lại nhìn Simon chăm chú. Simon có thể thấy đây là một cô gái khoảng mười sáu tuổi, với nước da nâu sáng mịn màng. Mái tóc màu nâu vàng được bện sát da đầu thành rất nhiều những bím tóc nhỏ xíu, và gương mặt cô ta gần giống hình trái tim. Cô ta có thân hình thon gọn, sở hữu đường hoàn hảo, hông rộng nở ra từ vòng eo nhỏ. “Vói cái người ở ngoài quán sao? Tay Thợ Săn Bóng Tối ấy hả?”

Simon nhún vai.

“Ừm, mình ghét phải nói với đấng đó điều này,” cô ta nói “nhưng bạn đấng đó là một thằng khốn.”

“Anh ta không phải bạn tớ,” Simon nói. “Mà thực ra, tớ hoàn toàn nhất trí với cậu.”

“Nhưng tớ nghĩ đấng đó vừa bảo...”

“Tớ đang đợi em gái anh ta,” Simon nói. “Cô ấy là bạn thân của tớ.”

“Và giờ cô ấy ở trong đó với hắn à?” Cô gái xĩa ngón cái về phía cửa. Cô đeo nhẫn hết cả mười ngón tay, những chiếc nhẫn làm từ đồng hoặc vàng trông thô thô. Quần bò đã bạc màu nhưng còn sạch sẽ và khi cô ta quay đầu, cậu thấy vết sẹo chạy dọc cổ, ngay trên cổ áo phong. “À,” cô ta nói một cách miễn cưỡng, “tớ hiểu quá rõ về những thằng anh khốn nạn. Tớ đoán không phải là lỗi của cô ấy.”

“Không,” Simon nói. “Nhưng cô ấy có thể là người duy nhất mà hắn nghe lời.”

“Theo tớ thấy hắn đâu phải loại biết lắng nghe nhỉ,” cô gái nói, và hai người liếc nhau. Sự vui vẻ bừng sáng trên khuôn mặt cô gái lạ mặt kia. “Cậu đang nhìn vết sẹo của tớ. Đó là chỗ tớ bị cắn đấy.”

“Bị cắn ư? Ý cậu là cậu là...”

“Một người sói,” cô gái đáp. “Giống như mọi người khác ở đây. Ngoại trừ cậu, cả tên khốn kia nữa. Và cô em gái của tên khốn kia.”

“Nhưng cậu không phải lúc nào cũng là người sói. Mình muốn nói, cậu không phải người sói bẩm sinh.”

“Hầu hết bọn tớ đều không phải,” cô gái nói. “Chính vì thế bọn tớ mới khác với những anh bạn Thợ Săn Bóng Tối kia của cậu.”

“Hả?”

Cô ta cười gọn lỏn. “Chúng tớ từng là người.”

Simon không nói gì. Sau một lúc cô gái chìa tay ra. “Tớ là Maia.”

“Simon.” Cậu bắt tay. Bàn tay Maia khô nhưng mềm mại. Cô nàng ngược lên nhìn qua hàng lông mi nâu vàng, giống màu bánh mì nướng phết bơ. “Sao cậu biết Jace là thằng khốn?” cậu hỏi. “Hay có lẽ tớ nên hỏi, sao cậu phát hiện ra?”

Cô ta rút tay lại. “Hắn quậy tan tành quán ra. Đả bay anh bạn Bat của tớ. Thậm chí còn đánh bất tỉnh hai người trong đàn.”

“Và giờ họ ổn cả rồi chứ?” Simon hoảng hốt. Jace trông chừng như không có vẻ gì là đang bắn loạn cả, nhưng sau một thời gian quen biết, Simon hiểu anh ta có thể giết chết vài người chỉ trong vòng một buổi sáng và sau đó sẵn sàng đi ra ngoài ăn bánh quế như thường. “Họ đi khám bác sĩ chưa thế?”

“Có pháp sư rồi,” cô gái nói. “Loài bọn tớ ấy à, không hợp với bác sĩ loài người lắm.”

“Cư dân Thế giới Ngầm á?”

Cô ta nhướn mày. “Hình như có người đã dạy cậu tất cả những biệt ngữ rồi nhỉ?”

Simon tự dưng thấy giận. “Sao cậu biết tớ không phải một người như họ chứ? Hay người như cậu thì sao? Hay biết đâu tớ lại là một Thợ Săn Bóng Tối, hoặc một loài khác trong Thế giới Ngầm, hay...”

Cô ta lắc đầu khiến những bím tóc lắc lư theo. “Nó cứ ngồi ngồi tỏa khắp người cậu kia,” cô ta nói với chút cay đắng, “cái tính người của cậu ấy.”

Vẻ căng thẳng trong giọng nói cô gái khiến Simon suýt rùng mình. “Tớ có thể giúp cậu gõ cửa,” cậu đề nghị, đột nhiên cảm thấy lúng túng. “Nếu cậu muốn nói chuyện với chú Luke.”

Cô ta nhún vai. “Cứ nói với chú ấy là Magnus ở đây, kiểm tra hiện trường vụ án trong hẻm.” Chắc hẳn vì cậu giật mình, nên Maia đã nói thêm. “Magnus Bane. Ông ấy là pháp sư.”

Tớ biết, Simon muốn nói, nhưng im lặng. Toàn bộ cuộc nói chuyện đã kỳ quái lắm rồi. “Được thôi.”

Maia quay người như muốn đi, nhưng dừng lại giữa hành lang, đặt tay lên nắm đấm cửa. “Cậu nghĩ bạn cậu có thể nói lý lẽ với hắn ta sao?” cô ta hỏi. “Cô em gái hắn ấy?”

“Nếu hắn lắng nghe một ai đó, thì đó sẽ là cô ấy.”

“Dễ thương chưa,” Maia nói. “Kiểu như hắn mà lại yêu em gái mình đến thế.”

“Ừ,” Simon nói. “Quý hóa lắm đấy.”

3. Chương 3: Điều Tra Viên

Lần đầu tiên Clary thấy Học Viện, nó giống một nhà thờ bị hư hại trầm trọng, mái sập xệ, sợi dây giới hạn hiện trường của cảnh sát màu vàng ố được dán ngoài cánh cửa đóng kín. Giờ cô không phải tập trung để đánh tan ảo ảnh nữa. Thậm chí từ bên kia đường cô cũng có thể thấy rõ, đó là một nhà thờ mang phong cách Gothic cao cao với những tháp canh đâm toạc bầu trời xanh đen như những lưỡi dao vậy.

Chú Luke im lặng. Chỉ cần nhìn qua nét mặt cũng đủ biết chú đang đấu tranh tư tưởng ghê gớm. Khi bước lên những bậc thềm, Jace với tay vào trong áo như một thói quen, nhưng khi anh rút tay ra, bàn tay anh chẳng có gì. Anh cười nghe chẳng lấy gì làm vui vẻ. “Quên. Bà Maryse đã lấy chìa khóa của cháu trước khi cháu bỏ đi rồi.”

“Tất nhiên.” Chú Luke đang đứng ngay trước cửa Học Viện. Chú nhẹ nhàng chạm lên những biểu tượng khắc trên gỗ, ngay bên dưới khuôn cửa. “Những cánh cửa này giống y hệt những cánh cửa trong Phòng Hội Đồng ở Idris. Chú không bao giờ nghĩ mình lại được nhìn thấy chúng lần nữa.”

Clary cảm thấy khá tội lỗi khi phải cắt đứt mạch cảm xúc của chú Luke, nhưng rõ ràng họ đang có những vấn đề quan trọng trước mắt. “Nếu như chúng ta không có chìa khóa...”

“Không cần thiết. Cánh cửa Học Viện sẽ mở ra cho bất cứ một Nephilim nào không có ý làm hại tới những người cư ngụ trong đây.”

“Nhưng nếu những người trong đây muốn làm hại tới chúng ta thì sao?” Jace lẩm bẩm.

Chú Luke hơi nhếch mép. “Chú không nghĩ có gì khác biệt.”

“Có chứ, hội Clave luôn bày binh bố trận chiếm ưu thế cho họ mà.” Giọng Jace có vẻ ngọng ngịu - môi dưới của anh sưng vù, mi mắt trái tím bầm.

Sao anh ấy không tự chữa trị cho mình nhỉ? Clary tự hỏi. “Bà ấy tước mất luôn thanh stele của anh rồi à?”

“Anh bỏ đi không cầm gì theo,” Jace nói. “Anh không muốn mang theo bất cứ thứ gì nhà Lightwood cho.”

Chú Luke nhìn Jace lo ngại. “Bất cứ một Thợ Săn Bóng Tối nào cũng cần có một thanh stele bên mình.”

“Vậy cháu sẽ kiếm cái khác,” Jace nói và đặt tay lên cửa Học Viện. “Nhân danh hội Clave,” anh lên tiếng, “tôi yêu cầu được bước vào thánh địa này. Và nhân danh Thiên thần Raziel, tôi cầu mong được chúc phúc trong những nhiệm vụ chống lại...”

Cánh cửa bật mở. Clary có thể nhìn thấy bên trong nhà thờ, ánh nền trên những giá cầm nến bằng sắt cao cao soi tỏa đôi chỗ trong bóng tối thâm u.

“Ha, tiện thật,” Jace nói. “Cháu nghĩ xin được ban phước để hơn mình tưởng. Có lẽ cháu nên yêu cầu phù hộ lần cháu chống lại tất cả những kẻ mặc đồ trắng sau Ngày Quốc tế Lao động.”

“Thiên Thần biết cháu có nhiệm vụ gì,” chú Luke nói. “Cháu không cần phải nói lớn lên đâu, Jonathan.”

Trong thoáng chốc Clary nghĩ mình đã thấy được biểu hiện nào đó thoáng qua mặt Jace - bối rối, ngạc nhiên - hay thậm chí là an tâm nhỉ? Nhưng anh chỉ nói. “Đừng gọi cháu bằng cái tên đó. Đó không phải tên cháu.”

Họ đi qua tầng trệt nhà thờ, đi qua những hàng ghế dài và ngọn đèn cháy vĩnh cửu trên bệ thờ. Chú Luke tò mò nhìn quanh, và thậm chí còn ngạc nhiên khi nhìn thấy chiếc thang máy, giống như một cái lồng chim mạ vàng, xuất hiện để đưa họ lên cao. “Đây hẳn là ý tưởng của Maryse,” chú nói khi bước vào trong. “Đúng phong cách cô ta yêu thích.”

“Nó bằng tuổi cháu đấy,” Jace nói, khi cánh cửa đóng sập đằng sau họ. Chỉ một lúc là họ lên tới nơi, nhưng trong suốt chặng đường ngắn ngủi đó không ai nói với ai một lời. Clary lo lắng nghịch mép khăn quàng cổ. Cô thấy hơi tội lỗi vì đã bảo Simon về nhà đợi cô gọi điện sau. Cô đã thấy sự tức giận dè dặt trên vai cậu khi cậu đi xuống đường Canal mà cảm thấy như bị hất hủi. Nhưng cô vẫn không thể tưởng tượng cảnh cậu - một người thường - ở đây trong khi chú Luke thay Jace cầu xin Maryse Lightwood; như vậy tình huống sẽ sống sượng thêm thôi.

Thang máy dừng khựng lại và chú mèo Church đã đợi họ ngay ngoài, trên cổ đeo chiếc nơ đỏ cũ kỹ. Jace cúi người xoa đầu con mèo. “Mẹ Maryse đâu rồi cưng?”

Church thốt lên trong họng, nửa như rừ rừ nửa như gầm gừ, và dẫn họ xuống hành lang. Họ đi theo, Jace im lặng, chú Luke liếc nhìn với sự tò mò không thèm giấu giếm. “Chủ chưa bao giờ nghĩ mình sẽ được thấy bên trong nơi này.”

Clary hỏi, “Nó có giống như chú nghĩ không?”

“Chú từng tới thăm các Học Viện ở Luân Đôn và Paris; nơi này không phải là không giống đâu. Nhưng có gì đó...”

“Có cái gì đó sao cơ à?” Jace đi trước vài bước.

“Lạnh lẽo hơn,” chú Luke kết luận.

Jace không nói gì. Họ đã tới thư viện. Church ngồi xuống như ám chỉ rằng cu cậu không định đi thêm nữa. Có những giọng nói vang lên đằng sau cánh cửa gỗ dày, nhưng Jace đẩy cửa bước vào mà không thềm gõ báo trước.

Clary nghe thấy có tiếng reo ngạc nhiên. Trong chốc lát tim cô thắt lại khi nghĩ tới bác Hodge, người cả đời chỉ sống trong căn phòng này. Bác Hodge, với giọng nói khêu khào, cùng con quạ Hugin, gần như là người đồng hành trên mọi nẻo đường - và là con vật, đã theo lệnh bác Hodge, sém chút đã mổ thủng mắt cô ra.

Nhưng tất nhiên người có mặt trong phòng này không phải là bác Hodge. Đằng sau cái bàn gỗ dày to đùng đặt trên lưng hai thiên thần đá trong tư thế quỳ gối là một người phụ nữ trung niên với mái tóc đen huyền của Isabelle và thân hình dong dỏng của Alec. Bà ta mặc một bộ vest đen gọn gàng, đơn giản, đối lập với những chiếc nhẫn màu sắc sặc sỡ sáng lóa trên mấy ngón tay.

Bên cạnh bà là một người nữa: một thanh niên dong dỏng, người mảnh dẻ, với mái tóc đen loăn xoăn và làn da bánh mật. Khi anh ta quay lại nhìn họ, Clary không thể ngăn nổi thốt lên ngạc nhiên. “Raphael?”

Trong tích tắc gã trai kia cũng giật mình. Đoạn hấn mỉm cười để lộ hàm răng rất sáng và sắc - cũng chẳng có gì là ngạc nhiên, vì hẳn là ma cà rồng cơ mà. “Dios[1],” hẳn ta nói rồi nhìn Jace. “Có chuyện gì với cậu thế, người anh em? Trông cậu như bị cả một đàn sói cào xé vậy.”

[1] Tiếng Tây Ban Nha nghĩa là Chúa ơi. (ND)

“Hoặc đây là lời đoán đại đúng không ngờ,” Jace nói, “hoặc có lẽ anh đã biết về chuyện xảy ra.”

Nụ cười mỉm của Raphael ngoác ra thành một nụ cười nham nhở. “Tôi có nghe ngóng một số chuyện.”

Người phụ nữ ngồi sau bàn đứng dậy. “Jace,” bà nói, giọng không giấu nổi sự căng thẳng. “Có chuyện gì xảy ra sao? Vì sao con về sớm thế? Ta nghĩ con sẽ ở cùng...” Bà nhìn sang Luke và Clary “Còn hai người là ai?”

“Em gái Jace ạ.” Clary nói.

Ánh mắt Maryse dừng lại ở Clary. “Ừ, ta có thể thấy thế. Trông cháu giống Valentine lắm.” Bà lại nhìn Jace. “Con mang em gái tới đây cùng à? Thêm cả một người thường nữa sao? Lúc này bất kỳ ai ở đây đều không an toàn. Đặc biệt là một người thường...”

Chú Luke, với nụ cười nhàn nhạt trên môi, cất tiếng, “Nhưng tôi thì không phải một người thường.”

Sự biểu hiện trên gương mặt Maryse dần chuyển từ lúng túng sang choáng váng khi nhìn chú Luke - thực sự nhìn chú - lần đầu tiên kể từ khi chú đặt chân vào đây. “Lucian à?”

“Chào Maryse,” Luke nói. “Lâu lắm rồi nhỉ.”

Gương mặt bà Maryse không biểu hiện gì, và trong khoảnh khắc đó trông bà đột nhiên già hẳn đi, già hơn cả chú Luke. Bà cẩn trọng ngồi xuống. “Lucian,” bà lại lên tiếng, hai bàn tay ép lên mặt bàn. “Lucian Graymark.”

Raphael, nãy giờ đang quan sát mọi diễn tiến bằng đôi mắt sáng lấp lánh ánh tò mò của loài chim, quay sang chú Luke. “Ông đã giết Gabriel.”

Gabriel là ai? Clary bối rối nhìn chú Luke. Chú hơi nhún vai đáp lại. “Đúng, cũng như hắn đã giết sói đầu đàn trước hắn. Đó là cung cách làm việc của người sói mà.”

Maryse ngược lên nhìn. “Sói đầu đàn?”

“Nếu giờ ông là thủ lĩnh, đã đến lúc chúng ta phải nói chuyện với nhau,” Raphael nói, duyên dáng nghiêng đầu về hướng chú Luke, mặc dù đôi mắt vẫn rất dè chừng. “Nhưng có lẽ đây không phải thời điểm thích hợp nhất.”

“Tôi sẽ cho người sang lo liệu,” chú Luke bảo. “Đạo này chúng tôi gặp nhiều chuyện quá. Có lẽ tôi lo không xuể những chuyện vặt.”

“Có lẽ vậy,” Raphael chỉ nói thế. Nói rồi hắn ta quay sang Maryse. “Việc của chúng ta ở đây xong chưa nhỉ?”

Bà Maryse cố hết sức để cất tiếng. “Nếu cậu nói Những Đứa Con của Màn Đêm không liên quan tới những vụ sát hại gần đây, vậy tôi sẽ tin lời cậu. Buộc phải thế thôi, trừ khi những bằng chứng mới được đưa ra ngoài ánh sáng.”

Raphael nhú mày. “Ra ngoài ánh sáng sao?” hắn ta nói. “Đấy không phải cụm từ tôi thích.” Sau đó hắn ta quay người, và Clary chợt nghĩ là mình có thể nhìn xuyên qua Raphael, như thể hắn là một tấm hình bị nhòe ở viền ngoài. Tay trái hắn trong suốt, và xuyên qua đó cô có thể thấy quả địa cầu bằng kim loại to lớn mà bác Hodge luôn để trên bàn. Cô nghe thấy mình kêu nho nhỏ ngạc nhiên khi sự trong suốt ấy lan từ tay trở lên vai, rồi từ vai xuống ngực của hắn, nhoáng cái hắn đã biến mất, như một hình vẽ bị tẩy khỏi bản phác thảo. Bà Maryse thở dài nhẹ nhõm.

Clary há hốc mồm đầy kinh ngạc. “Anh ta chết rồi à?”

“Cái gì, Raphael á?” Jace nói. “Có vẻ là không. Đấy chỉ là ảnh chiếu thôi. Hắn ta không thể bước vào Học Viện trong hình hài hữu cơ được.”

“Vì sao?”

“Vì đây là nơi ở của thần thánh,” bà Maryse nói. “Còn hắn thì bị nguyên rửa.” Ánh mắt băng giá của bà chẳng với đi chút lạnh lùng nào khi quét sang chú Luke. “Anh, là sói đầu đàn vùng này à?” bà hỏi. “Tôi thấy mình chẳng cần phải ngạc nhiên làm gì. Quả đúng như cung cách của anh thôi, phải không?”

Chú Luke lờ tịt giọng điệu đầy nghiến của Maryse. “Raphael tới đây vì vụ sói con bị giết trong ngày hôm nay à?”

“Vụ đó, và vụ một pháp sư bị sát hại,” bà Maiyse đáp. “Được tìm thấy trong khu trung tâm, cách đây hai ngày.”

“Nhưng sao Raphael lại ở đây?”

“Tay pháp sư đó bị hút cạn máu,” Maryse nói. “Có vẻ kẻ nào đó giết người sói đã bị người khác phá ngang trước khi hắn kịp hút máu nạn nhân, nhưng lẽ đương nhiên mỗi nghi ngờ rơi vào Những Đứa Con của Màn Đêm. Ma cà rồng tới đây để đảm bảo với tôi rằng người của họ không liên quan tới vụ này.”

“Mẹ tin hẳn không?” Jace hỏi.

“Giờ ta sẽ không bàn chuyện của hội Clave với con, Jace - đặc biệt là trước mặt Lucian Graymark.”

“Giờ mọi người gọi tôi là Luke,” chú Luke điềm đạm nói. “Luke Garroway.”

Maryse lắc đầu. “Tôi gần như không nhận ra anh. Anh trông như một người thường.”

“Vâng, ý tưởng là thế mà.”

“Chúng tôi đều nghĩ là anh đã chết.”

“Hy vọng chứ,” chú Luke vẫn nói với cái giọng điềm đạm như cũ. “Hy vọng là tôi đã chết.”

Bà Maryse trông như thể vừa nuốt phải một vật gì đó sắc bén. “Có lẽ mọi người cũng nên ngồi xuống đi,” cuối cùng bà lên tiếng, và chỉ vào hàng ghế trước bàn. “Nào,” bà Maryse nói khi họ đều đã ổn định chỗ ngồi, “có lẽ anh nên nói cho tôi vì sao anh ở đây.”

“Jace đây,” chú Luke nói, không rào trước đón sau, “muốn được xét xử trước hội đồng Clave. Tôi sẵn lòng làm chứng cho cậu ấy. Tôi đã có mặt ở nhà Renwick vào đêm đó, khi Valentine để lộ danh tính. Tôi đã đánh nhau với hắn và chúng tôi suýt nữa đã tiêu diệt lẫn nhau. Tôi có thể xác nhận mọi điều Jace nói đều là sự thực.”

“Tôi không chắc,” Maryse phản đối, “rằng lời nói của anh đáng tin.”

“Tôi có thể là một người sói đấy,” Luke bảo, “nhưng tôi đã từng là một Thợ Săn Bóng Tối. Tôi sẵn lòng được tra xét bằng Kiếm, nếu cần thiết.”

Bằng Kiếm ư? Nghe có vẻ tệ thật. Clary nhìn sang Jace. Bề ngoài anh khá bình tĩnh, những ngón tay đan vào nhau đặt trên đùi, nhưng rõ ràng toàn thân anh đang căng thẳng đến rùng cả mình, như thể chỉ một li nữa thôi là anh sẽ nổ tung. Thấy Clary nhìn, anh vội nói, “Thanh kiếm Linh hồn. Báu vật thứ hai trong Bảo Bối Thiên Thần. Được dùng trong các phiên xét xử để xác định xem các Thợ Săn Bóng Tối có đang nói dối hay không.”

“Anh không phải Thợ Săn Bóng Tối,” Maryse nói với chú Luke, như thể Jace chưa hề nói lời nào. “Anh đã không tuân theo Luật lệ của Hội Clave từ quá, quá lâu rồi.”

“Cũng có một thời gian chính cô cũng không sống theo Luật,” chú Luke nói. Màu đỏ chạy rần rật lên má bà Maryse. “Tôi cứ nghĩ,” chú Luke nói tiếp, “giờ ắt cô đã phải vượt qua được chứng không được tin một ai rồi chứ.”

“Có những điều anh không bao giờ quên,” bà Maryse đáp. Giọng bà hàm chứa sự dịu dàng nguy hiểm. “Anh cho rằng Valentine giả vờ chết là lời nói dối lớn nhất mà hắn đã nói với chúng ta sao? Anh nghĩ nét quyến rũ cũng tương tự với lòng thật thà ư? Tôi cũng từng nghĩ vậy. Tôi đã nhầm.” Bà đứng dậy và chống hai bàn tay mảnh khảnh lên bàn. “Hắn bảo chúng ta rằng hắn ta sẽ cống hiến cả cuộc đời cho Hội Kín và mong chúng ta cũng làm vậy. Và chúng ta ắt sẽ làm theo thôi - tất cả chúng ta ấy - tôi biết chứ. Tôi đã suýt làm theo lời hắn ta.” Bà nhìn khắp lượt qua Jace và Clary rồi xoáy thẳng vào Luke. “Anh có nhớ,” bà nói, “cách hắn bảo chúng ta rằng vụ Nổi Loạn chẳng là gì, nó còn chẳng phải một trận chiến, chỉ là một vài đại sứ không tác sát trong tay chống lại cả Hội Kín hùng mạnh. Tôi đã chắc chắn vào cái chiến thắng nhanh gọn ấy của chúng ta, đến nỗi khi đi đến Alicante tôi đã bỏ Alec nằm nôi ở nhà. Tôi nhờ Jocelyn chăm sóc thằng bé trong khi tôi đi vắng. Cô ta từ chối. Giờ tôi hiểu vì sao rồi. Cô ta đã biết - và anh cũng biết. Nhưng anh đã không hề cảnh báo cho chúng tôi.”

“Tôi đã cố cảnh báo mọi người về Valentine,” chú Luke nói. “Nhưng cô không nghe.”

“Tôi không nói về Valentine. Tôi đang nói về vụ Nổi Loạn kia! Khi chúng ta đến nơi, chỉ có năm mươi người trong hội chúng ta chống lại năm trăm kẻ thuộc Thế giới Ngầm...”

“Cô sẵn sàng giết chết những kẻ tay không tác sát đó khi cô nghĩ họ chỉ có năm người,” chú Luke vẫn giữ thái độ bình thản.

Bà Maryse siết chặt lấy cạnh bàn. “Chúng tôi mới là những kẻ bị sát hại. Giữa lúc chém giết hỗn loạn đó, chúng tôi mong chờ Valentine lãnh đạo chúng tôi. Nhưng hắn không có đấy. Đến lúc đó thì Hội đồng Clave đã bao vây Phòng Hiệp Ước. Chúng tôi tưởng Valentine đã chết, và đã chuẩn bị tâm lý tử vì đạo rồi. Nhưng rồi tôi nhớ tới Alec - nếu tôi chết, chuyện gì sẽ xảy đến với cậu con trai bé bỏng của tôi đây?” Giọng bà nghẹn lại. “Vì thế tôi hạ vũ khí và nộp mình cho Hội đồng Clave.”

“Cô đã làm đúng, Maryse,” chú Luke nói.

Maryse quay sang chú Luke, mắt tóe lửa. “Đừng tỏ ra kẻ cả với tôi, người sói. Nếu không phải do anh...”

“Đừng hét vào mặt chú ấy!” Clary cắt lời, gần như nhảy bật dậy khỏi ghế. “Cơ bản thì đấy là lỗi của bà vì đã tin Valentine...”

“Cô nghĩ ta không biết điều đó sao?” Giờ trong giọng nói Maryse bắt đầu chất chứa sự tức giận. “Ồ, Hội đồng Clave đã tử tế khi cho tôi thấy điều đó khi họ thẩm vấn chúng tôi - họ cầm trong tay Thanh Kiếm Linh Hồn và họ biết khi nào chúng tôi nói dối, nhưng họ không thể bắt bọn tôi mở miệng - không gì có thể bắt chúng tôi mở miệng, cho tới khi...”

“Cho tới khi sao?” Luke là người cất tiếng. “Tôi không hề biết. Tôi luôn tự hỏi họ đã nói gì để khiến cô quay lưng với hắn ta.”

“Tôi chỉ nói sự thật mà thôi,” Maryse nói, đột nhiên nghe mỗi mệ. “Rằng Valentine không chết tại Phòng Hiệp Ước. Hắn đã bỏ chạy - để chúng tôi ở lại bỏ mạng mà không có hắn. Chúng tôi nghe nói, sau đó Valentine mới chết cháy trong chính căn nhà của hắn. Điều Tra Viên cho chúng tôi thấy mấy khúc xương của hắn. Tất nhiên, đó chỉ là một lời nói dối khác...” Giọng Maryse lạc đi, và khi bà lên tiếng lại, giọng bà khô khốc: “Nhưng thôi, đến lúc đó thì chúng tôi đã tan đàn xẻ nghé hết rồi. Cuối cùng chúng tôi, những người còn lại trong Hội Kín, đã nói chuyện với nhau. Trước trận chiến, Valentine đã kéo tôi sang một bên, nói với tôi rằng, trong tất cả những người thuộc Hội Kín, tôi là người hắn ta tin tưởng nhất, là cánh tay phải đắc lực nhất của hắn. Khi Hội đồng Clave thẩm vấn chúng tôi, tôi mới biết rằng với ai, hắn cũng nói vậy.”

“Ôi đàn bà khi lên cơn thịnh nộ,” Jace lầm bầm, rất khế chỉ mình Clary nghe thấy.

“Hắn không chỉ dối gạt hội đồng Clave mà còn nói dối chúng tôi nữa. Hắn lợi dụng lòng trung thành và tình cảm của chúng tôi. Cũng như khi hắn đưa con hắn tới cho chúng ta,” Maryse nhìn thẳng vào Jace. “Và giờ hắn trở lại, nắm giữ chiếc Cốc Thánh trong tay. Hắn đã lên kế hoạch cho tất cả mọi chuyện này hằng bao nhiêu năm trời, từ hồi nào hồi nào, ngay từ đầu rồi. Ta không thể tin còn được, Jace. Ta xin lỗi.”

Jace không nói gì. Mặt anh vô cảm, nhưng càng lúc càng tái đi theo từng lời của Maryse, những vết bầm tím mới trên hàm và má anh nổi bật lên sống động.

“Vậy thì sao?” Luke hỏi. “Vậy cô muốn thằng bé làm gì nữa nào? Cậu ta phải đi đâu về đâu đây?”

Bà nhìn Clary một lúc. “Sao lại không tới chỗ cô em gái mà ở chứ?” đoạn nói. “Gia đình...”

“Isabelle là em gái Jace,” Clary xen ngang. “Alec, Max là anh và em trai của anh ấy. Bà sẽ nói gì với họ đây? Họ sẽ ghét bà tới chết vì bà đã ném Jace ra ngoài đường.”

Mắt bà Maryse nhìn sang cô. “Cô thì biết gì nào?”

“Cháu biết Alec và Isabelle,” Clary đáp. Ý nghĩ về Valentine bỗng trở đến, không mời mà tới; cô gạt nó sang bên. “Gia đình không chỉ là máu mủ. Valentine không phải bố cháu. Mà chính là chú Luke. Cũng như Alec, Max và Isabelle là gia đình của Jace. Nếu bà dứt bỏ anh ấy ra khỏi gia đình bà, bà sẽ để lại trong lòng mọi người một vết thương không bao giờ liền miệng.”

Chú Luke nhìn cô với vẻ tôn trọng trong ngạc nhiên. Có cái gì đó thoáng hiện trong mắt bà Maryse - bối rối chăng?

“Clary,” Jace nhẹ nhàng nói. “Đủ rồi.” Anh có vẻ đã hoàn toàn buông xuôi. Clary quay sang Maryse.

“Thanh Kiếm thì sao ạ?” cô hỏi.

Bà Maryse nhìn cô với vẻ bối rối thấy rõ. “Thanh Kiếm gì?”

“Thanh Kiếm Linh Hồn,” Clary nói. “Cái thứ bà bảo có thể dùng để kiểm tra xem Thợ Săn Bóng Tối có nói dối hay không ấy. Bà có thể dùng nó với Jace.”

“Ý hay đấy.” Có chút hứng khởi trong giọng Jace.

“Clary, cháu có ý tốt, nhưng cháu không biết Thanh Kiếm có thể kéo theo những hệ lụy gì đâu,” chú Luke nói. “Người duy nhất có thể sử dụng kiếm là Điều Tra Viên.”

Jace nhào người lên. “Vậy hãy gọi bà ấy tới. Hãy gọi Điều Tra Viên tới. Con muốn kết thúc chuyện này.”

“Không,” chú Luke nói, nhưng Maryse đang nhìn Jace.

“Điều Tra Viên,” bà ngập ngừng, “đang trên đường tới...”

“Maryse.” Giọng chú Luke vỡ ra. “Nói cho tôi biết là cô đã không lôi bà ta vào vụ này đấy chứ!”

“Tôi không có! Anh nghĩ Hội đồng Clave sẽ không nhúng tay vào câu chuyện hoang đường những nào là binh đoàn những Kẻ Lầm Đường rồi Cố dịch chuyển cùng những cái chết được dàn dựng ấy sao? Và sau những gì Hodge đã làm ấy? Giờ nhờ ơn Valentine, tất cả chúng tôi đều bị điều tra,” bà nói xong, nhìn sang vẻ mặt sững sờ trắng bệch của Jace. “Điều Tra Viên có thể bỏ tù Jace. Bà ta có thể tước đi các Ấn Ký trên người nó. Tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu...”

“Nếu Jace bỏ đi trước khi bà ta tới,” Luke tiếp lời. “Thế nào cô cứ dùng dùng đôi đũa Jace đi ngay lập tức.”

“Điều Tra Viên là ai ạ?” Clary hỏi. Chức danh này khiến cô nghĩ tới hình ảnh về Tòa án dị giáo, về những đòn tra tấn, về roi da và bàn phanh thây. “Bà ta sẽ làm gì ạ?”

“Bà ta giúp Hội đồng Clave điều tra các Thợ Săn Bóng Tối,” chú Luke nói. “Bà ta đảm bảo các Nephilim không làm sai Luật. Bà ta điều tra toàn bộ thành viên thuộc Hội Kín sau vụ Nổi Loạn.”

“Bà ta đã nguyên rửa bác Hodge sao?” Jace nói. “Bà ta đưa mẹ tới đây sao?”

“Bà ta chọn nơi đây ả gia đình ta và hình phạt dành cho bác Hodge. Bà ta không yêu quý gì chúng ta, và căm ghét bố đẻ của con.”

“Con sẽ không đi,” Jace nói, gờn mặt vẫn tái xanh. “Bà ta sẽ làm gì mẹ nếu như bà ta tới đây còn con thì đã biến mất? Bà ta sẽ nghĩ mẹ âm mưu che giấu con. Bà ta sẽ trừng phạt mẹ - mẹ, Alec, Isabelle và cả Max nữa.”

Bà Maryse không nói gì.

“Maryse, đừng ngốc thế chứ,” chú Luke nói. “Bà ta sẽ quy tội cô nhiều hơn nếu cô thả Jace đi. Giữ cậu ta lại đây và đồng ý xét xử bằng Thanh Kiếm sẽ là bằng chứng về lòng trung thành.”

“Giữ Jace lại - chú nói đùa sao chú Luke!” Clary thốt lên. Cô biết việc sử dụng Thanh Kiếm là ý tưởng của mình, nhưng cô bắt đầu thấy hối hận vì đã gọi lên ý tưởng ấy. “Bà ta nghe có vẻ kinh khủng quá.”

“Nếu Jace bỏ đi,” chú Luke nói, “có thể cậu ấy sẽ không bao giờ về được. Sẽ không thể là Thợ Săn Bóng Tối nữa. Dù muốn dù không, Điều Tra Viên vẫn là cánh tay đắc lực của Luật pháp. Nếu Jace vẫn muốn là một phần trong Hội đồng Clave, cậu ấy phải hợp tác với bà ta. Cậu ấy vẫn còn thứ hỗ trợ, thứ mà những thành viên của Hội Kín không có sau vụ Nổi Loạn.”

“Và đó là cái gì nào?” Maryse hỏi.

Chú Luke cười nhạt. “Không giống cô,” chú nói, “Jace đang nói sự thật”

Bà Maryse hít một hơi sâu rồi quay sang Jace. “Nói cho cùng, quyết định là ở con,” bà bảo. “Nếu con muốn được xét xử, con có thể ở lại tới khi Điều Tra Viên tới.”

“Con sẽ ở lại,” Jace nói. Giọng anh khẳng khái, không có lấy một chút tức giận, khiến Clary ngạc nhiên. Hình như anh đang nhìn xuyên qua bà Maryse, một tia sáng ánh lên trong đôi mắt anh, như thể phản chiếu ánh lửa. Trong giây phút đó, Clary không thể kìm được ý nghĩ rằng Jace trông giống hệt bố đẻ của anh ấy.

4. Chương 4: Chim Cúc Cu Trong Tổ

Nước cam, mật mía, trứng - toàn những thứ quá hạn nhiều tuần trời rồi - với thứ gì đó giống rau diếp thì phải.”

“Rau diếp hả?” Clary ngó qua vai Simon nhìn vào tủ lạnh, “Ồ. Phô mai mozzarella ấy mà.”

Simon nhún vai gơ chân đá đóng tủ lạnh nhà chú Luke lại. “Gọi pizza nhé?”

“Chú gọi rồi.” chú Luke bước vào bếp với chiếc điện thoại không dây trên tay. “Một suất pizza chay cỡ lớn, ba lon Coca. Và chú đã gọi tới bệnh viện,” chú nói thêm và ngắt điện thoại. “Tình hình của Jocelyn vẫn vậy.”

“Ồ,” Clary nói. Cô ngồi bên chiếc bàn gỗ trong bếp nhà chú Luke. Thường thì chú Luke ngăn nắp lắm, nhưng vào lúc này bàn chất đầy những lá thư chưa bóc và mấy chồng bát đĩa bẩn. Chiếc áo dạ màu lục của chú vắt trên ghế. Cô biết đáng ra mình nên giúp chú ấy dọn dẹp, nhưng gần đây cô cứ thấy mình không còn chút sức lực. Lúc sạch sẽ nhất thì bếp của chú Luke cũng nhỏ nhỏ và tối tăm - chú không thích nấu nướng lắm, bằng chứng là giá đựng gia vị treo trên bếp ga cũ kỹ chẳng có lấy một lọ gia vị. Thay vào đây chú Luke dùng giá để đựng toàn cà phê với trà.

Simon ngồi xuống cạnh Clary trong khi chú Luke thu dọn bát đĩa bẩn trên bàn và ném vào chậu rửa. “Cậu ổn không?” Simon thì thào hỏi.

“Mình vẫn bình thường.” Clary cố mỉm cười. “Mình không mong mẹ mình sẽ tỉnh dậy trong ngày hôm nay, Simon ạ. Mình có cảm giác bà đang - đang đợi một điều gì đó.”

“Cậu biết là điều gì không?”

“Không. Chỉ là một điều gì đó còn thiếu.” Cô ngước lên nhìn chú Luke, nhưng chú đang mãi mê chà lấy chà để mở bát đĩa trong bồn rửa. “Hoặc một ai đó.”

Simon nhìn cô vẻ giễu cợt, rồi nhún vai. “Có vẻ tình hình ở Học Viện khá căng thẳng đấy nhỉ?”

Clary rùng mình. “Mẹ của Alec và Isabelle đáng sợ lắm.”

“Tên bà ấy là gì ấy nhỉ?”

“May-ris,” Clary nói, học theo cách phát âm của chú Luke,

“Đó là một cái tên cổ từng được đặt cho Thợ Săn Bóng Tối.” Chú Luke lau khô tay.

“Và Jace quyết định ở lại đó và đối mặt với bà Điều Tra Viên đó hả? Anh ta không muốn bỏ đi sao?” Simon nói.

“Đó là việc cậu ta phải làm nếu còn muốn sống cuộc đời Thợ Săn Bóng Tối,” chú Luke đáp. “Và là Thợ Săn Bóng Tối - là nột Nephilim - là tất cả với cậu ấy. Hồi ở Idris, chú biết những Thợ Săn Bóng tối khác giống như Jace. Nếu ta tước điều đó khỏi cậu ta...”

Tiếng chuông cửa quen thuộc vang lên. Luke ném cái khăn xuống bệ bếp. “Chú quay lại ngay.”

Ngay khi chú rời bếp, Simon nói, “Mình cứ thấy kỳ kỳ khi nghĩ chú Luke từng là Thợ Săn Bóng Tối. Còn kỳ hơn việc chú ấy là người sói nữa.”

“Thật sao? Vì sao vậy?”

Simon nhún vai. “Mình đã từng nghe kể về người sói rồi. Họ giống như là một thành phần có tiếng tăm. Chú ấy biến thành sói một tháng một lần, thế thôi. Nhưng còn về Thợ Săn Bóng Tối ấy à - họ giống như một loại sùng bái thánh giáo nào ấy.”

“Họ không phải sùng bái gì cả.”

“Phải mà. Săn bóng tối là toàn bộ cuộc sống của họ. Và họ coi thường tất cả những người khác. Họ gọi chúng ta là người phạm. Giống như thể họ không phải con người vậy. Họ không làm bạn với người thường, không đi tới cùng những nơi chúng ta thường tới, họ không cười khi nghe những câu chuyện cười của chúng ta, họ nghĩ họ đẳng cấp hơn chúng ta.” Simon gác chân lên và chọc chọc cái lỗ rách trên đầu gối quần bò. “Hôm nay mình gặp một người sói khác.”

“Đừng nói với mình là cậu cà kê nói chuyện với Freaky Pete trong quán Hunter’s Moon nhé.” Cô có cảm giác cực kỳ khó chịu quặn thắt trong dạ dày, nhưng cô không thể nói chính xác nguyên nhân gây ra cảm giác ấy. Có lẽ là sự căng thẳng lưng lơ lơ lửng.

“Không. Là một cô gái,” Simon nói. “Bằng tuổi chúng ta. Tên Maia.”

“Maia à?” Chú Luke trở lại bếp mang theo một hộp vuông pizza màu trắng. Chú ấy đặt nó xuống bàn và Clary vươn tay mở ra. Mùi bột nóng hôi hổi, nước sốt cà chua và phô mát làm cô nhớ ra mình đói cồn cào tới mức nào. Cô xé một miếng, không đợi chú Luke đưa đĩa cho. Chú ấy cười cười ngồi xuống, vừa cười vừa lắc đầu.

“Maia thuộc đàn của chú, đúng không ạ?” Simon hỏi, tiện tay lấy cho mình một miếng.

Chú Luke gật đầu. “Ừ. Một cô nhóc ngoan. Chú kêu con bé mấy lần tới đây trông tiệm sách trong khi chú tới bệnh viện. Con bé thích chú trả lương bằng sách.”

Simon ngừng đầu ngừng ăn pizza. “Chú thiếu tiền sao?”

Chú Luke nhún vai. “Với chú, tiền chẳng bao giờ quan trọng, còn cả đàn tự quản tiền của mình.”

Clary nói, “Mẹ luôn nói khi nào mẹ con cháu thiếu tiền thì mẹ sẽ bán bớt cổ phiếu của bố cháu đi. Nhưng vì cái người cháu tưởng là bố cháu hóa ra không phải bố cháu, và cháu không nghĩ Valentine có chơi cổ phiếu...”

“Mẹ cháu đã bán dần đồ nữ trang đi đấy,” chú Luke nói. “Valentine đã tặng cô ấy ít đồ gia bảo, những món trang sức đã chuyển qua nhiều thế hệ trong gia đình Morgensterns. Kể ra một thứ thôi cũng đáng giá cả một gia tài khi đem ra đấu giá rồi.” Chú ấy thở dài. “Nhưng giờ những thứ đó đã tiêu cả rồi - dù Valentine có thể thu lại chúng từ đồng đồ nát của nhà cháu.”

“Ha, cháu hy vọng cô ấy cũng có được chút hủ hê,” Simon nói. “Khi bán đồ của hủn ta đi.” Cậu lấy miếng pizza thứ ba. Thật kỳ diệu thay, Clary nhủ thầm, đám con trai có thể ăn nhiều đến từng ấy mà chẳng bao giờ bị tăng cân hay nôn ói ra cả.

“Chắc chú phải thấy lạ lắm lắm,” cô nói với chú Luke. “Khi gặp lại Maryse Lightwood trong hoàn cảnh đó, sau từng ấy năm.”

“Cũng không hẳn là lạ lùng gì. Maryse chẳng khác xưa là mấy - thực ra chú thấy cô ta là chính mình hơn bao giờ hết ấy chứ, nếu có thể nói thế.”

Clary nghĩ nói thế là hợp lý. Cái cách Maryse Lightwood nhìn làm cô nhớ tới người con gái tóc đen gầy nhẳng trong bức hình bác Hodge đã đưa cô xem, cái người hếch cằm lên kiêu ngạo ấy, “Chú cho rằng bà ta nghĩ gì về chú vậy?” cô hỏi. “Chú có nghĩ họ thực sự mong chú chết không?”

Chú Luke mỉm cười. “Có lẽ họ mong thế không phải vì thù ghét gì, không đâu, nhưng chắc chắn chuyện sẽ dễ dàng hơn và bớt lộn xộn với họ hơn nếu như chú đã chết. Việc chú không những còn sống sờ sờ ra mà còn làm thủ lĩnh của đàn sói trong trung tâm thành phố là điều họ không mong rồi. Dầu gì thì việc của họ là gìn giữ hòa khí giữa những Cư dân Thế giới Ngâm cơ mà - vậy mà chú lại xuất hiện, với bao chuyện vướng mắc với họ cùng rất nhiều lý do để trả thù. Họ lo chú là một quân cờ khó kiểm soát.”

“Có đúng thế không ạ?” Simon hỏi. Họ đã ăn hết pizza, thế là cậu ta cứ chẳng thèm nhìn với thẳng tay nhón lấy miếng pizza cô đang ăn. Simon biết cô ghét ăn vỏ bánh. “Cháu đang nói tới quân cờ khó kiểm soát ấy ạ.”

“Chú chẳng có gì là khó kiểm soát cả. Chú vốn là người trầm tĩnh. Trung niên rồi mà.”

“Trừ việc một tháng chú lại biến thành sói một lần và chạy lung tung cắn xé đủ thứ,” Clary nói.

“Thế là còn tốt chán,” chú Luke bảo. “Đàn ông vào tuổi chú được tiếng là thích mua xe đua đắt tiền và lên giường với siêu mẫu mà lị.”

“Chú mới ba tám tuổi,” Simon chỉ ra. “Trung niên cái gì.”

“Cám ơn cháu, Simon. Chú rất mừng.” Chú Luke mở hộp pizza thấy trống không liền gấp lại và thở dài. “Dù cháu ăn hết pizza rồi.”

“Cháu chỉ ăn có năm miếng,” Simon cự nự, dựa ghế ra sau trụ bập bênh chỉ trên hai chân ghế.

“Ngốc tử, cậu nghĩ xem trong một hộp pizza có mấy miếng chứ?” Clary hỏi.

“Ít hơn năm miếng không phải một bữa ăn. Đó là đồ ăn vặt thôi.” Simon lo lắng nhìn chú Luke. “Thế có nghĩa là chú sẽ hóa sói và ăn cháu à?”

“Chắc không đâu.” Chú Luke đứng dậy và quăng hộp pizza vào thùng rác “Cháu dai nhách và khó tiêu lắm.”

“Thì chú cứ coi như chú ăn kiêng đi,” Simon vui vẻ nhận định.

“Để chú sẽ bảo một người sói Do Thái nào tới thịt cháu nhé.” Chú Luke tựa lưng vào bệ bếp. “Nhưng để trả lời câu hỏi trước của cháu, Clary, chú thấy lạ khi gặp Maryse Lightwood, nhưng không phải vì cô ta. Mà là do mọi thứ xung quanh. Học Viện làm chú nhớ rất nhiều tới Sảnh Hiệp Ước ở Idris - chú có thể cảm nhận được sức mạnh của những hàng chữ rune của cuốn Sách Xám xung quanh chú, sau mười lăm năm đã cố quên chúng đi.”

“Vậy ư?” Clary hỏi. “Chú thực sự cố quên chúng ư?”

“Có những thứ cháu mãi mãi không quên đi được Những hàng chữ rune trong Sách không chỉ là hình ảnh minh họa. Chúng đã trở thành một phần của cháu. Một phần da thịt cháu. Là một Thợ Săn Bóng Tối thì cháu không bao giờ quên được. Đó là tài thiên bẩm được luân chuyển trong máu thịt, và cháu không thể thay đổi nó giống như cháu không thể đổi nhóm máu vậy.”

“Cháu đang băn khoăn,” Clary nói, “liệu có nên thêm vài Ấn Ký trên người không?”

Simon làm rơi miếng vỏ bánh đang gặm xuống. “Cậu đùa à?”

“Không, mình không đùa. Sao mình lại đi đùa cợt về một chuyện như vậy chứ? Và sao mình không được có Ấn Ký chứ? Mình là Thợ Săn Bóng Tối cơ mà. Thôi thì mình cũng nên gom lấy mọi sự bảo vệ mình có thể có được chứ.”

“Bảo vệ khỏi cái gì nào?” Simon hỏi, nhào người lên phía trước khiến hai chân ghế trước nện rầm xuống sàn. “Mình cứ tưởng ba cái trò Thợ Săn Bóng Tối này chấm dứt rồi chứ. Mình tưởng cậu đang cố sống một cuộc sống bình thường cơ đấy.”

Giọng chú Luke nhẹ nhàng. “Chú không chắc có cái gọi là một cuộc sống bình thường đâu.”

Clary nhìn xuống cánh tay, nơi Jace đã vẽ một Ấn Ký duy nhất cô từng được nhận. Giờ cô vẫn nhìn thấy đường trắng mờ mờ nó để lại, nhưng đối với cô, nó giống một ký ức hơn là một vết sẹo. “Tất nhiên là mình muốn tránh xa những thứ kỳ quái. Nhưng nếu những thứ kỳ quái cứ đuổi theo mình thì sao? Nhờ mình không có chọn lựa thì thế nào?”

“Hoặc là cậu không thực muốn tránh xa những thứ kỳ quái lắm,” Simon làu bàu. “Chừng nào còn có Jace dính vào.”

Chú Luke hắng giọng. “Hầu hết các Nephilim đều phải kinh qua nhiều cấp độ huấn luyện khác nhau trước khi nhận được Ấn Ký. Chú thì chú sẽ không khuyến khích cháu có thêm bất cứ Ấn Ký nào cho tới khi cháu

được hướng dẫn đầy đủ. Và tất nhiên cháu muốn hay không là do cháu. Nhưng có một vài thứ cháu cần có. Vài thứ mà bất cứ một Thợ Săn Bóng Tối nào cũng cần có.”

“Thái độ kiêu căng khinh người, đáng ghét chứ gì?” Simon hỏi.

“Một thanh stele,” chú Luke đáp. “Mọi Thợ Săn Bóng Tối đều phải có một thanh stele.”

“Chú có không ạ?” Clary ngạc nhiên hỏi.

Không trả lời Clary, chú Luke lẳng lặng rời khỏi bếp. Một lát sau chú ấy trở lại, tay cầm một vật được gói trong miếng vải đen. Chú đặt vật đó xuống bàn, tháo tấm vải và để lộ một thứ óng ánh giống cây gậy phép, được làm từ pha lê đục Một thanh stele.

“Đẹp quá,” Clary thốt lên.

“Chú mừng vì cháu nghĩ vậy,” chú Luke nói, “vì chú muốn cháu có nó.”

“Có nó ư?” cô kinh ngạc nhìn chú. “Nhưng nó là của chú cơ mà?”

Chú lắc đầu. “Là của mẹ cháu đấy. Mẹ cháu không muốn cất nó trong nhà, phòng trường hợp cháu vô tình tìm thấy, vì thế đã nhờ chú giữ hộ.”

Clary cầm thanh stele lên. Chạm vào thì mát lạnh, nhưng cô biết nó sẽ rực nóng lên khi được sử dụng. Đây là một vật thể kỳ lạ, không đủ dài để dùng làm vũ khí, không đủ ngắn để dùng làm một cây bút vẽ. Cô nghĩ cái kích thước ngược ngạo này chỉ là một thứ dùng riết sẽ phải quen thôi.

“Cháu giữ nó được không ạ?”

“Tất nhiên rồi. Dĩ nhiên, cái này là kiểu cũ, lỗi mốt gần cả hai mươi năm rồi. Từ bấy đến nay hẳn người ta đã cải tiến kiểu dáng. Nhưng nó vẫn là một thứ vũ khí đáng tin cậy.”

Simon ngồi nhìn trong khi cô cầm thanh stele như cầm gậy chỉ huy của nhạc trưởng, nhẹ nhàng vạch những đường hoa văn vô hình trong khoảng trống giữa hai người. “Nó làm mình nhớ tới hồi ông mình cho mình cây gậy đánh golf cũ.”

Clary bật cười và hạ tay xuống, “Ừ, chỉ có điều cậu không bao giờ sử dụng những thứ ông cậu cho.”

“Và mình cũng hy vọng cậu không bao giờ sử dụng cái này,” Simon nói và vội liếc nhìn đi chỗ khác trước khi cô kịp trả lời.

Khói bốc lên từ những Ấn Ký theo hình xoắn ốc màu đen và anh ngửi thấy mùi da mình cháy khét lẹt. Bố đứng trước mặt với thanh stele cầm chắc trên tay, đầu của nó khếch lên như đầu que cời để quá lâu trong lửa. “Nhắm mắt lại, Jonathan,” bố nói. “Nếu con nghĩ nó đau thì nó sẽ làm con đau thôi.” Nhưng Jace vẫn nắm chặt tay lại một cách vô thức, như thể da anh đang co lại, đang vặn vẹo để tránh xa thanh stele. Anh nghe có tiếng rắc khi một chiếc xương bàn tay bị gãy, rồi thêm một chiếc xương khác...

Jace mở bừng mắt chớp chớp trong bóng tối, giọng bố nhỏ dần rồi biến mất như khói tan trong cơn gió tỏa. Anh ném được vị đau đớn ngay ngái bên đầu lưỡi. Anh đã cắn bập vào môi trong. Jace nhắm mắt ngồi dậy.

Tiếng rắc rắc lại vang lên làm anh bất giác phải nhìn xuống bàn tay. Tay anh vẫn lành lặn. Rồi anh mới nhận ra âm thanh đó vang lên từ bên ngoài phòng. Có ai đang gõ cửa, dù ngập ngừng đôi chút.

Anh lăn xuống giường, rùng mình khi chân trần chạm xuống nền nhà lạnh cóng. Anh đã ngủ thiếp đi vẫn mặc nguyên quần áo và anh nhìn xuống áo sơ mi nhàu nhĩ mà phát gớm. Có khi trên người còn ám mùi sởi nữa. Và anh thấy toàn thân đau nhức.

Tiếng gõ cửa lại vang lên. Jace rảo bước và đẩy mở cửa. Anh chớp mắt ngạc nhiên. “Alec?”

Alec, nhét tay vào túi quần bò, nhún vai không tự nhiên. “Xin lỗi vì đã muộn quá rồi. Mẹ bảo tớ đến gọi cậu. Mẹ muốn gặp cậu trong thư viện.”

“Mấy giờ rồi thế?”

“Gần đến nửa đêm.”

“Cậu còn thức làm quái gì vậy?”

“Không ngủ được” Có vẻ Alec nói thật. Đôi mắt xanh biếc của cậu ta quây đầy quầng thâm.

Jace lùa tay vào mái tóc rối bù. “Được rồi. Đợi chút tớ đi thay cái áo.” Jace tới tủ, lật từng xếp quần áo gấp ngay ngắn gọn ghẽ tới khi tìm thấy chiếc áo phong dài tay màu xanh sẫm. Anh cẩn thận cởi áo mình đang mặc - máu khô làm cho áo dính chặt vào da thịt anh ở đôi chỗ.

Alec nhìn đi chỗ khác “Chuyện gì xảy ra với cậu thế?” Giọng Alec nghe ngu ngốc lạ lùng.

“Đánh nhau với một đàn người sói ấy mà.” Jace tròng chiếc áo phong xanh qua đầu. Mặc xong, anh cùng Alec đi xuống hành lang. “Cậu có gì ở cổ kia,” anh nhận xét.

Tay Alec chụp ngay lên cổ. “Cái gì cơ?”

“Trông như vết cắn ấy,” Jace nói. “Mà cậu làm gì cả đêm vậy?”

“Chẳng làm gì cả.” Mặt đỏ dừ, tay vẫn ôm chặt lấy cổ, Alec đi xuống hành lang. Jace đi theo. “Tớ đi dạo trong công viên. Cho đầu óc thông suốt ấy mà.”

“Và gặp phải một ma cà rồng hả?”

“Gì cơ? Không! Tớ ngà!”

“Ngã dập cổ á?” Alec khịt khịt mũi và Jace quyết định tốt hơn hết nên dừng đề tài ở đây. “Được thôi, cậu nói sao tớ tin vậy. Mà cậu cần đầu óc thông suốt chuyện gì?”

“Chuyện cậu ấy. Và bố mẹ tớ,” Alec đáp. “Mẹ giải thích lý do vì sao bố mẹ cực kỳ giận sau khi cậu bỏ đi. Và giải thích về bác Hodge. À mà, rất cảm ơn vì cậu không thêm cho tớ biết chuyện nhé.”

“Xin lỗi.” Giờ tới lượt Jace đỏ mặt “Nhưng thật, tớ chẳng biết nói sao nữa.”

“Ừm, nhưng làm thế là không được” Cuối cùng Alec hạ tay khỏi cổ mà quay sang nhìn Jace vẻ buộc tội. “Có vẻ cậu đang giấu nhiều chuyện. Về Valentine.”

Jace khựng lại. “Cậu nghĩ tớ đang nói dối sao? Về chuyện không biết Valentine là bố đẻ của tớ à?”

“Không!” Alec có vẻ giật mình, hoặc là vì câu hỏi hay vì sự quyết liệt hàm chứa trong câu hỏi của Jace. “Và tớ chẳng quan tâm ai là bố cậu cả. Với tớ vấn đề đó chẳng là cái đĩnh gì. Cậu vẫn là cậu thôi.”

“Dù cho tớ là người thế nào.” Lời lẽ lạnh lùng tuôn ra, trước khi Jace kịp ngăn lại.

“Thì tớ nói thế thôi.” Alec dịu giọng. “Đôi khi cậu có hơi... khắc nghiệt. Tớ chỉ cần cậu uốn lưỡi trước khi nói. Ở đây chẳng có ai là kẻ thù của cậu cả, Jace à.”

“Cảm ơn vì lời khuyên,” Jace nói. “Tự tớ có thể đi nốt đến thư viện được rồi.”

“Jace...”

Nhưng Jace đã đi mất, để lại Alec buồn bã phía sau. Jace ghét khi ai đó đi lo chuyện của mình. Như thế khiến anh thấy có thể có vấn đề phải lo lắng thật.

Cửa thư viện đang mở hé. Jace không buồn gõ cửa mà bước thẳng vào. Nơi đây từng là một trong những nơi anh ưa thích của Học Viện - có gì đấy dễ chịu từ phong cách pha trộn cổ điển giữa nội thất bằng gỗ và bằng đồng, những cuốn sách gáy nhung bìa da sắp dọc theo tường như những người bạn đang chờ gặp lại anh. Giờ thì một luồng gió lạnh thổi tạt vào người anh ngay vừa khi cửa mở. Ngọn lửa vốn thường luôn tí tách trong lò sưởi cỡ lớn trong suốt mùa thu qua mùa đông giờ chỉ còn là tàn tro nguội lạnh. Những ngọn đèn đều tắt. Ánh sáng duy nhất phát ra từ cửa sổ thoát khí nhỏ hẹp và thông qua giếng trời cao cao phía trên.

Dù không muốn nhưng Jace lại nghĩ đến bác Hodge. Nếu bác ở đây, lửa sẽ được nhóm, đèn ga sẽ được mở, tỏa những quầng sáng vàng óng xuống nền nhà ván gỗ. Bác Hodge sẽ ngồi trong chiếc ghế bành bên lò sưởi, với con quạ Hugo đậu trên vai, và cuốn sách đặt bên cạnh...

Nhưng hiện có một người khác ngồi trong chiếc ghế bành cũ của bác Hodge. Cái người gầy gò, xám xịt từ trên xuống dưới đó đứng dậy, uyển chuyển vươn mình như con rắn hổ mang uốn éo theo tiếng sáo của người thổi rần, rồi quay lại cười lạnh lùng.

Là một phụ nữ. Bà ta mặc áo choàng dài xám đậm lồi mốt dài chạm bột. Bên trong là một bộ vest cắt may vừa vặn màu đá ác-đoa cổ đứng, phần chóp cổ áo cứng ngắc chèn sát cổ bà ta. Mái tóc bà này vàng tai tái nhờ nhờ, lược giắt ngược sát ra sau, còn hai mắt bà ta xám sáng sất đá. Jace có thể cảm nhận được đôi mắt ấy, như một thoáng chạm vào nước cóng lạnh, khí ánh nhìn bà ta quét qua chiếc quần bò vấy bùn bẩn thỉu, sang tới khuôn mặt bầm tím, rồi nhìn thẳng vào mắt anh.

Trong một giây có gì đấy nóng rực lóe lên trong ánh mắt bà ta, giống như lửa bùng lên bị mắc kẹt dưới lớp băng lạnh. Sau đó nó biến mất “Cậu là đứa trẻ đấy à?”

Trước khi Jace kịp trả lời, một giọng nói khác vang lên: Đó là mẹ Maryse - người vừa bước vào thư viện qua cánh cửa sau lưng anh. Anh tự hỏi vì sao mình không nghe thấy tiếng chân bà và nhận ra bà đã thay đôi giày cao gót bằng đôi dép mềm đi trong nhà. Bà mặc áo ngủ dài bằng lụa nổi vân cùng vẻ mặt môi mím chặt. “Phải đấy, Điều Tra Viên,” bà nói. “Đây là Jonathan Morgenstern.”

Điều Tra Viên tiến tới chỗ Jace nhanh như một cuộn khói xám. Bà ta dừng lại trước mặt anh rồi chìa một bàn tay ra - ngón dài ngoẵng trắng bệch, làm anh nghĩ đến một con nhện bạch tạng. “Nhìn ta này, cậu bé,” bà ta nói, bỗng thoát cái những ngón tay dài ngoẵng kia đã đặt dưới cằm anh, bắt anh ngẩng đầu lên. Bà này khỏe không ngờ. “Cậu phải gọi ta là Điều Tra Viên. Cậu không được gọi ta bằng bất cứ tên nào khác.” Vùng da quanh mắt bà ta chẳng chịt nếp nhăn mảnh trông như những vết rạn trong tranh sơn dầu. Hai đường hằn chạy dọc hai bên khóe miệng xuống cằm. “Cậu hiểu chưa?”

Hầu như cả đời, Jace luôn nghĩ Điều Tra Viên là một nhân vật hư hư thực thực như huyền thoại. Nhân dạng, thậm chí nhiều nhiệm vụ của bà ta, đều được Hội đồng Clave giữ bí mật. Anh cứ tưởng Điều Tra Viên giống với các Tu Huỳnh Cầm, nắm giữ những bí mật và tiềm tàng nguồn sức mạnh khổng lồ. Anh đã không hề nghĩ tới một tới một con người quá thẳng tính - hoặc quá thù địch như thế này. Đôi mắt bà ta như chém vào người anh, cắt phăng đi lớp áo giáp tự tin và ngạo nghễ của anh, lột trần anh đến tận xương tủy.

“Tên tôi là Jace,” anh nói. “Chứ không phải cậu bé nào cả. Jace Wayland.”

“Cậu không được quyền mang họ Wayland,” bà ta nói. “Cậu là Jonathan Morgenstern. Dùng tên Wayland đồng nghĩa với việc là cậu là một kẻ dối trá. Giống bố cậu.”

“Thực ra thì,” Jace nói, “tôi muốn nghĩ mình là một kẻ dối trá theo cách độc nhất vô nhị của riêng tôi.”

“Ta hiểu rồi.” Một nụ cười nhẹ nhếch lên trên đôi môi bột màu. Cũng không phải một nụ cười thiện chí gì. “Cậu bất chấp quyền thế, cũng như bố cậu. Giống như thiên thần mà bố con cậu được đặt tên theo.” Những ngón tay bà ta đột ngột nắm chặt lấy cằm anh, móng tay bấm sâu đến đau đớn. “Lucifer được phong thưởng vì đã nổi loạn bằng việc Đức Chúa trời đầy hấn xuống địa ngục mịt mù thăm thẳm.” Hơi thở bà ta phả ra chua như giấm. “Nếu cậu bất tuân thẩm quyền của ta, ta có thể hứa rằng cậu sẽ phải ghen tỵ với số phận của Lucifer đấy.”

Bà ta thả Jace ra và lùi lại. Anh có thể cảm nhận được máu chậm chậm rỉ ra từ nơi móng tay bà ta đã bấm vào. Hai tay anh run lên vì tức giận nhưng anh quyết không đưa tay lên quệt máu.

“Imogen...” Maryse dờm nói, rồi sau đó tự động sửa lại. “Thưa Điều Tra Viên Herondale. Jace đồng ý được xét xử bằng Thanh Kiếm. Bà có thể biết thẳng bà nói thật hay không?”

“Về bố nó ư? Phải. Ta biết ta có thể làm thế.” Cổ áo cứng nhắc của Điều Tra Viên Herondale ôm thít vào cổ khi bà ta quay người nhìn Maryse. “Cô biết đấy, Maryse, Hội đồng Clave không hài lòng với cô. Cô và Robert là những kẻ trông coi Học Viện. May cho cô là hồ sơ của cô suốt nhiều năm qua tương đối sạch sẽ. Chỉ có vài vụ rắc rối với lũ quỷ trong thời gian gần đây, và mọi thứ khá yên ổn trong suốt vài ngày qua. Không có báo cáo gì, thậm chí từ Idris, vì thế Hội đồng Clave vẫn thấy yên tâm. Thi thoảng chúng tôi còn tự hỏi liệu cô có thực sự không còn là đồng minh của Valentine không. Hoá ra là, hấn đã đặt một cái bẫy cho cô và cô rơi ngay vào đó. Người ta cứ tưởng cô phải biết rõ hơn thế chứ.”

“Không có bấy biếc gì hết,” Jace cắt lời. “Bố tôi biết nhà Lightwood sẽ nuôi dạy tôi nếu họ nghĩ tôi là con trai Michael Wayland. Thế thôi.”

Điều Tra Viên nhìn cậu chăm chăm như thể cậu là một con gián biết nói. “Cậu biết về con chim cú cu chứ gì, Jonathan Morgenstern?”

Jace phân vân có lẽ việc làm Điều Tra Viên - một công việc chắc chắn không lấy gì làm dễ chịu - đã khiến đầu óc bà Imogen Herondale đầy rối loạn chút nào không. “Con gì cơ?”

“Chim cú cu,” bà ta đáp. “Cậu biết đó, chim cú cu là loài sống ký sinh. Chúng đẻ trứng vào tổ chim khác. Khi trứng nở, chim cú cu non đá những con chim non khác ra khỏi tổ. Những cặp chim bố mẹ đáng thương kia sẽ cật lực đi tìm thức ăn nuôi một con chim cú cu khổng lồ đã giết chết con cái chúng và chiếm chỗ đáng ra thuộc về những đứa con của chúng.”

“Khổng lồ ư?” Jace nói. “Bà vừa bảo tôi béo à?”

“Đó là phép so sánh thôi.”

“Tôi không béo.”

“Và tôi,” Maryse lên tiếng, “không cần sự thương hại của bà, Imogen. Tôi không tin Hội đồng Clave sẽ trừng phạt tôi hay chồng tôi vì đã quyết định nuôi nấng con trai một người bạn đã qua đời.” Bà đứng hiên ngang. “Đâu phải là chúng tôi không báo cáo tường tận tất cả những gì chúng tôi làm cho Hội đâu.”

“Với lại tôi cũng không bao giờ làm hại người nhà Lightwood nào cả,” Jace nói. “Tôi làm việc chăm chỉ, và luyện tập siêng năng - bà thích nói gì về bố tôi thì nói, nhưng ông ấy đã nhào nặn tôi thành Thợ Săn Bóng Tối. Tôi tự mình kiếm được vị trí của mình ở đây.”

“Đừng biện hộ cho bố cậu trước mặt ta,” Điều Tra Viên nói. “Ta hiểu hấn. Hấn đã là - vẫn là - một kẻ đê mặt nhất trong những kẻ đê mặt.”

“Đê mặt ư? Ai nói đê mặt ấy nhỉ? Mà từ đó có nghĩa gì chứ?”

Hàng lông mi không màu phủ rợp xuống má Điều Tra Viên khi bà ta nheo mắt, cái nhìn lộ vẻ tính toán. “Cậu kiêu ngạo,” cuối cùng bà ta cất tiếng. “Và bất chấp không kém. Bố cậu dạy cậu cư xử như vậy sao?”

“Cứ không phải như vậy với bố tôi là được,” Jace đáp cụt ngủn.

“Vậy thì cậu đang bắt chước hấn. Valentine là một trong những kẻ kiêu căng láo xược nhất mà ta từng gặp. Ta đoán hấn đã nuôi dạy cậu thành giống y như hấn.”

“Đúng,” Jace không thể ngậm miệng nổi, “tôi được huấn luyện để trở thành một kẻ có trí tuệ bậc thầy xấu xa từ khi còn nhỏ. Giật cánh ruồi, đầu độc nguồn nước của trái đất - mấy trò đó tôi đã thành thạo từ hồi mẫu giáo. Tôi đoán tất cả chúng ta đều máy mẩn vì bố tôi đã giả chết trước khi kịp dạy tôi đến phần cướp hiếp, nếu không thì chẳng có ai sống an lành được hết.”

Maryse phát ra âm thanh giống như tiếng lên sọ hãi. “Jace ôi...”

Nhưng Điều Tra Viên đã cắt lời. “Và cũng như bố cậu, cậu không biết kiềm chế tính nóng,” bà ta nói. “Nhà Lightwood đã nuông chiều cậu để cho những phẩm chất tệ hại nhất của cậu tự do phát triển. Cậu có thể trông như một thiên thần đấy, Jonathan Morgenstern ạ, nhưng ta biết chính xác cậu là gì.”

“Nó chỉ là một đứa bé, Maryse nói. Có phải mẹ đang biện hộ cho anh không? Jace liếc vội sang nhưng bà nhìn đi chỗ khác.

“Valentine cũng từng là một đứa bé. Giờ trước khi chúng ta đào sâu vào cái đầu tóc vàng kia tìm sự thực, ta nghĩ cậu nên bình tĩnh lại. Ta biết cậu có thể làm điều đó tốt nhất ở nơi đâu.”

Jace chớp chớp mắt. “Bà bảo tôi về phòng sao?”

“Ta sẽ đưa cậu về nhà tù tại Thành phố Cẩm Lặng. Chỉ sau một đêm thôi là cậu sẽ ngoan ngoãn hợp tác với ta ngay.”

Maryse thở dốc. “Imogen - bà không thể làm thế!”

“Tất nhiên là có thể chứ.” Mắt bà ta sáng lên như lưỡi dao lam. “Cậu có muốn nói gì với ta không, Jonathan?”

Jace chỉ nhìn. Thành phố Cẩm Lặng có bao nhiêu là tầng, mà cậu chỉ mới đặt chân tới hai tầng trên cùng thôi, dùng để lưu trữ hồ sơ và là phòng hội đồng của hội Tu Huỳnh Cẩm. Xà lim ở tầng thấp nhất trong thành phố, bên dưới tầng nghĩa trang nơi hàng ngàn Thợ Săn Bóng Tối đã hy sinh được yên nghỉ trong câm lặng. Những xà lim được dành cho bọn tội phạm dã man nhất: những ma cà rồng tráo trở, những pháp sư đã phá vỡ luật Hiệp Ước, những Thợ Săn Bóng Tối sát hại đồng nghiệp. Jace không thuộc loại nào trong số ấy cả. Vậy thì vì sao bà ta lại muốn đưa cậu vào đó?

“Rất thông minh, Jonathan. Ta thấy cậu đã sẵn sàng học bài học tuyệt nhất mà Thành Phố Cẩm Lặng sẽ dạy cậu.” Nụ cười Điều Tra Viên nhìn như một cái đầu lâu ngoác miệng nham nhở. “Cách ngậm chặt miệng lại.”

Clary đang đỡ tay giúp chú Luke lau dọn bữa tối thì chuông cửa vang lên. Cô đứng thẳng người, nhìn sang chú Luke. “Chú mời ai tới sao?”

Chú nhú mày, lau khô tay. “Không. Đợi đó nhé.” Cô thấy chú vươn tay lấy thứ gì đó trên giá bếp. Một vật phát sáng.

“Cậu có thấy con dao đó không?” Simon huýt sáo, đứng thẳng dậy khỏi ghế. “Chú ấy lo có rắc rối sao?”

“Mình nghĩ chú ấy luôn lo có rắc rối xảy ra,” Clary nói, “nhất là trong thời gian gần đây.” Cô neoh mắt nhìn qua khe cửa bếp, thấy chú Luke đứng trước ngưỡng cửa chính đang rộng mở. Cô có thể nghe thấy giọng chú, nhưng không nghe ra chú nói gì. Nhưng nghe có vẻ chú không hề tức giận.

Bàn tay Simon đặt tay lên vai cô, kéo cô lùi lại. “Tránh xa cánh cửa ra. Cậu sao thế, điên à? Nhỡ có quỷ ngoài kia thì sao?”

“Vậy có lẽ chú Luke sẽ cần chúng ta giúp,” cô nhìn bàn tay cậu đặt trên vai cô mà cười toe toét “Giờ cậu cũng muốn bảo vệ mình à? Dễ thương ghê.”

“Clary!” chú Luke gọi cô. “Tới đây. Chú muốn cháu gặp một người.”

Clary vỗ vỗ rồi gạt tay Simon sang bên. “Mình trở lại ngay.”

Chú Luke đang khoanh tay tựa người vào khung cửa. Con dao trên tay chú kỳ diệu thay đã biến đâu mất. Một cô gái đứng trước bậc tam cấp, với mái tóc nâu xoắn xoắn được tết lại thành nhiều bím nhỏ và mặc chiếc áo khoác nhung kẻ màu đồng. “Đây là Maia,” chú Luke nói. “Người chú đã nói với cháu đó.”

Cô gái nhìn Clary. Dưới ánh đèn sáng choang hắt xuống từ hiên nhà, màu mắt cô nàng biến thành màu xanh hổ phách kỳ dị. “Chắc cậu là Clary.”

Clary gật đầu xác nhận.

“Vậy cái anh chàng... cái anh chàng tóc vàng đã gây lộn ở quán Hunter’s Moon ấy... là anh trai cậu à?”

“Jace,” Clary đáp cụt lủn, không thích kiểu tò mò tọc mạch của cô gái này.

“Maia hả?” Simon, bước ra từ đằng sau Clary, tay nhét trong túi áo bò.

“Ừ. Đẳng đó là Simon nhỉ? Tớ không giỏi nhớ tên, nhưng tớ nhớ cậu.” Cô gái mỉm cười với Simon.

“Hay thật,” Clary nói. “Giờ cả đám là bạn cơ đấy.”

Chú Luke ho húng hắng và đứng thẳng người dậy. “Chú muốn các cháu biết nhau vì Maia sẽ làm việc tại hiệu sách trong vài tuần tới,” chú nói. “Nếu cháu thấy cô nhóc này đi ra đi vào, đừng lo lắng làm gì. Cô này có chìa khóa.”

“Và tớ sẽ để ý mấy chuyện kỳ lạ giùm cho,” Maia hứa. “Quý, ma cà rồng, bất cứ thứ gì.”

“Cám ơn,” Clary nói. “Giờ tớ thấy an toàn quá cơ.”

Maia chớp mắt. “Cậu đang mỉa tớ đấy à?”

“Dạo này bọn tớ hơi căng thẳng,” Simon nói. “Tớ là người duy nhất vui vì biết có người ở đây giúp đỡ ý bạn gái mình khi không ai ở nhà.”

Chú Luke nhướn mày nhưng không nói gì. Clary nói. “Simon nói đúng. Tớ xin lỗi đã gắt gỏng với cậu.”

“Không sao mà.” Maia có vẻ thông cảm. “Tớ đã nghe qua chuyện của mẹ cậu. Tớ rất tiếc.”

“Tớ cũng vậy,” Clary nói, quay người trở vào phòng bếp. Cô ngồi xuống bàn và úp mặt vào tay. Một lát sau chú Luke bước vào.

“Xin lỗi,” chú nói. “Chú đoán giờ cháu không muốn gặp ai hết.”

Clary nhìn chú qua khe hở những ngón tay. “Simon đâu ạ?”

“Đang nói chuyện với Maia,” chú Luke đáp, và quả thực Clary nghe thấy giọng họ, khe khẽ thì thầm, vắng tới từ bên kia nhà. “Chú chỉ nghĩ sẽ tốt nếu cháu có thêm một người bạn vào thời điểm này.”

“Cháu có Simon rồi.”

Chú Luke đẩy kính trên sống mũi. “Chú vừa nghe nó gọi cháu là bạn gái thì phải?”

Cô suýt bật cười vì sự bối rối biểu hiện trên nét mặt chú. “Cháu đoán thế.”

“Đó là tin mới, hay là một tin chú đã biết nhưng quên mất nhỉ?”

“Cháu cũng nghe thấy lần đầu mà.” Cô bỏ tay khỏi mặt và nhìn vào đấy chăm chú. Cô nghĩ tới chữ rune, hình đôi mắt mở, được vẽ trên mu bàn tay bất cứ Thợ Săn Bóng Tối nào. “Bạn gái một ai đó,” cô nói. “Em gái một ai đó, con gái một ai đó. Toàn những vai trước đây cháu chưa từng nghe đến, và giờ cháu vẫn không thực sự biết mình là gì nữa.”

“Chẳng phải đây luôn là câu hỏi sao,” chú Luke nói, Clary nghe tiếng cửa đóng lại và tiếng bước chân Simon bước vào bếp. Mùi không khí ban đêm lành lạnh ủa vào theo chân cậu.

“Cháu ở lại đây tối nay có phiền không ạ?” cậu hỏi. “Giờ về nhà thì hơi quá muộn rồi.”

“Cháu biết nơi này luôn chào đón cháu.” Chú Luke liếc nhìn đồng hồ. “Chú sẽ đi ngủ. Sáng mai năm giờ chú phải dậy để sáu giờ là có mặt ở bệnh viện.”

“Sao lại là sáu giờ?” Simon hỏi, sau khi chú Luke rời bếp.

“Bệnh viện cho phép người nhà vào chăm sóc bệnh nhân từ giờ đó,” Clary đáp. “Cậu không cần ngủ trên đi văng đâu. Nếu như cậu không muốn.”

“Mình không ngại ở lại chơi với cậu nốt ngày mai đâu,” cậu nói, bực bội lắc lắc xua những sợi tóc đen lòa xòa xuống mắt. “Không một chút nào.”

“Mình biết. Ý mình là cậu không phải ngủ trên đi văng nếu như cậu không muốn.”

“Vậy thì ở đâu...” Giọng Simon lạc mất, còn đôi mắt dưới cặp kính mở lớn. “À.”

“Có một giường đôi,” cô nói. “Trong phòng ngủ cho khách.”

Simon rút tay khỏi túi. Má cậu ấy đỏ ửng. Nếu là Jace, anh ấy sẽ tỏ ra bình thường; nhưng Simon không thêm giấu diếm. “Cậu chắc không?”

“Chắc mà.”

Cậu đi qua bếp, tới bên cô rồi cúi xuống hôn nhẹ nhàng và vụng về lên môi cô. Clary mỉm cười và đứng dậy. “Quá đủ với những gian bếp rồi,” cô nói. “Không bếp nữa đâu nhé.” Nói rồi, nắm chặt lấy cổ tay Simon, cô kéo cậu “bạn trai” ra khỏi bếp, về phía phòng ngủ của khách mà cô sử dụng.

5. Chương 5: Tội Lỗi Của Các Cha

Bóng tối nơi trại giam của Thành phố Cẩm Lặng dày đặc hơn bất cứ bóng tối tại bất cứ nơi nào Jace từng biết tới. Anh không thể thấy được hình dạng bàn tay mình đặt ngay trước mắt, không thể thấy nền nhà hay trần xà lim nữa. Bên trong này như thế nào, anh biết được nhờ ánh đuốc heo hắt trên đường các Tu Huỳnh Cẩm giải anh xuống. Sau đó họ mở xà lim rồi đẩy anh vào như đẩy một tên tội phạm thông thường.

Nhưng mà này, có lẽ đó chính xác là điều họ nghĩ về anh thôi mà.

Anh biết xà lim có nền đá lát, ba bức tường là đá lớn nhẵn, mặt tường thứ tư chỉ là những thanh chắn điện nằm san sát nhau, đầu mỗi thanh chắn cắm sâu trong mặt đá phiến. Anh biết có một cánh cửa được gắn vào các thanh chắn đó. Anh cũng biết có một thanh kim loại chạy dài dọc trên bức tường phía đông, vì các Tu Huỳnh Cẩm cho cố định một cái cùm bạc với một đầu gắn vào thanh chắn trên bức tường đó, còn đầu kia xích lấy cổ tay anh. Anh có thể đứng lên đi lại vài bước, kêu lèng xèng như bóng ma Marley, nhưng chỉ được có thế. Anh đã phải xoa bóp cổ tay phải đã bị đau do không suy nghĩ gì mà giật cùm. May mà anh thuận tay trái - một đốm sáng le lói trong bóng tối mịt mù này. Chẳng nghĩa lý gì cho lắm, nhưng bên tay giỗi tác chiến hơn còn được tự do cũng an ủi phần nào.

Anh lại thơ thẩn dạo theo chiều dài xà lim, vừa đi vừa rê mấy ngón tay dọc bức vách. Không biết được giờ giấc ra sao thật bức bối quá. Hồi còn ở Idris, bố có dạy anh xem giờ qua góc độ mặt trời vào ban ngày, độ dài của bóng râm vào ban chiều và vị trí của các vì sao trên bầu trời đêm. Nhưng ở đây không có sao. Thật ra, anh đang nghĩ liệu mình còn có cơ hội được ngắm nhìn bầu trời nữa không.

Jace ngừng lại. Ồ, sao lại phải nghĩ như thế nhỉ? Tất nhiên mình sẽ được thấy lại mặt trời chứ. Hội đồng Clave không định giết mình. Ăn tử hình chỉ dành cho những kẻ giết người thôi. Nhưng nỗi sợ hãi dập dềnh vẫn ở trong anh, ngay dưới mạng sườn, lạ lẫm như một cơn đau nhói lên từng hồi. Jace không hẳn dễ bị hoảng loạn - Alec từng nói nếu như biết cách sợ hãi đúng lúc thì có khi anh ấy đã sướng hơn chút rồi. Thường thì sợ hãi không thể nào chi phối nhiều tới anh.

Anh nghĩ tới lời bà Maryse nói, Con chưa từng sợ bóng tối.

Quả đúng vậy. Sự căng thẳng này có gì đó không bình thường, không giống anh chút nào. Không đơn giản chỉ là bóng tối. Anh hít thêm một hơi thở ngắn. Anh chỉ cần phải vượt qua đêm nay. Một đêm. Chỉ thế mà thôi. Anh bước thêm bước nữa, kéo theo sợi xích kêu lanh canh buồn thảm.

Một âm thanh xé toang không khí, làm Jace đứng im tại chỗ. Là một tiếng tru lên chất chứa, một âm thanh của sự kinh hoàng nguyên thủy nhất. Dường như nó cứ ngân lên rồi ngân lên mãi như một nốt nhạc vương vít mãi trên dây đàn vi ô lông, càng lúc càng cao hơn, thanh hơn và sắc hơn tới khi đột nhiên ngừng bật.

Jace chửi thề. Tài anh ừ đi, và anh có thể ném được vị của kinh hoàng trong miệng, như kim loại đắng ngắt. Ai có thể nghĩ sợ hãi có mùi vị chứ? Anh ép lưng vào tường xà lim, vận ý chí để bình tĩnh lại.

Âm thanh đó lại vang lên, lần này lớn hơn, rồi có tiếng thét, thêm một tiếng thét nữa. Hình như trên kia có cái gì đó rơi vỡ, Jace vô thức thụp xuống trước khi nhận ra mình đang ở sâu mấy tầng dưới lòng đất. Anh nghe thấy một tiếng rơi vỡ khác, và một hình ảnh hiện lên trong đầu: nắp quan tài bật mở, xác của những Thợ Săn Bóng Tối vốn đã yên nghỉ hàng thế kỷ, nay bật dậy, vạt vờ đi lại, toàn là những bộ xương di động được nối với nhau bằng những sợi dây chằng khô quắt với những ngón tay dài ngoằng xương xẩu, không còn tí thịt nào, lê chân khắp trên nền gạch trắng của Thành Phố Cẩm Lặng...

Đủ rồi! Jace thở hắt một hơi thật mạnh và cố xua hình ảnh đó đi. Người chết không sống dậy. Với lại, họ là xác của những Nephilim như anh thôi mà, những anh chị em bị giết hại của anh thôi. Chẳng lý gì anh phải sợ họ cả. Vậy sao anh lại sợ hãi đến vậy chứ? Jace nắm chặt tay lại, móng bập cả vào lòng bàn tay. Cơn hoảng loạn này không nghĩa lý gì với anh cả. Anh phải làm chủ nó. Phải dập tắt nó. Jace hít một hơi sâu, nong đầy buồng phổi, đúng lúc ấy một tiếng hét nữa vang lên, cực lớn. Hơi thở ào ạt rời khỏi lồng ngực khi anh khi có thứ gì đó đổ sầm vang vọng, rất gần, và đột nhiên anh thấy một luồng sáng như một đóa hoa lửa nóng rực đâm thẳng vào mắt.

Tu Huỳnh Jeremiah loạng choạng hiện ra, bàn tay phải nắm chặt lấy ngọn đuốc vẫn đang bập bùng cháy, mũi trùn kéo ra sau để lộ khuôn mặt biến dạng vì kinh sợ. Cái miệng vốn được khâu lại nay toác ra thành

một tiếng thét câm lặng, những sợi chỉ dính máu thịt tòng teng trên đôi môi bươm nát. Máu đen lại dưới ánh đuốc, vấy bẩn lên chiếc áo choàng sáng màu. Tu Huynh loạng choạng bước lên vài bước, hai tay rướn tới trước - rồi sau đó, trong khi Jace điếng người kinh ngạc quan sát, Jeremiah đổ gục xuống đất. Jace nghe tiếng xương cốt gãy dập khi thân thể viên văn thư va xuống nền nhà rồi ngọn đuốc văng đi, lăn lông lốc khỏi tay Jeremiah tới máng xối đá chìm dưới mặt sàn ngay ngoài cánh cửa xà lim khóa trái.

Jace lập tức quỳ xuống, vươn căng người hết cỡ sợi xích cho phép, với tay lấy ngọn đuốc. Gần như không thể. Lửa đuốc nhanh chóng lụi tàn, nhưng nhờ ánh sáng heo hắt đó anh có thể nhìn thấy rõ khuôn mặt cứng đờ của Jeremiah quay về phía mình, máu vẫn ứa ra từ cái miệng ngoác rộng. Răng của anh ta chỉ là những mẩu chân răng bị biến dạng màu đen.

Ngực Jace có cảm giác như bị thứ gì đấy đè nặng lên. Các Tu Huynh Câm trước nay không bao giờ mở miệng, không bao giờ nói, cười hay hét. Nhưng đấy chính là âm thanh mà anh đã nghe thấy, giờ thì Jace biết rõ là vậy - những tiếng thét của những con người suốt nửa thế kỷ nay luôn luôn im lặng, âm thanh kinh hãi chất ngất bằng hoàng hơn cả chữ rune Câm lặng xưa cổ. Nhưng sao lại có thể chứ? Các Tu Huynh khác đâu rồi?

Jace muốn gào lên kêu cứu, nhưng sức nặng đè nén kia vẫn còn trên ngực anh, vẫn đang ép xuống. Anh dường như không có đủ không khí mà hít thở. Anh lại một lần nữa nhào về phía ngọn đuốc và hình như một mảnh xương nhỏ trên cổ tay bị rạn gãy. Cơn đau nhói dọc cánh tay, nhưng cho anh có được một vài phân mình cần. Anh nắm lấy cây đuốc và đứng dậy. Khi ánh đuốc lại một lần nữa bùng lên, anh nghe ra một tiếng động khác. Một âm thanh dày hơi, nghe giống tiếng rít ghê tai, kéo dài không dứt. Tóc gáy anh dựng ngược, cứng như những cây kim. Anh dứ đuốc về phía trước, bàn tay run rẩy đưa ánh sáng bập bùng nhảy nhót trên những bức tường, xua tan đi mọi bóng tối.

Chẳng có gì.

Nhưng thay vì an tâm, anh lại thấy càng lúc càng sợ hãi. Anh bắt đầu thở dốc dữ dội, như thể đang ở dưới nước. Nỗi sợ còn dễ sợ hơn vì nó quá mới lạ. Chuyện gì đã xảy ra thế này? Đột nhiên anh biến thành một thằng hèn sao?

Jace giật mạnh cùm, hy vọng cơn đau khiến mình tỉnh táo lại. Nhưng không. Anh lại nghe thấy âm thanh đó, cái tiếng rít kinh khủng đang tiến lại càng lúc càng gần. Kèm theo đó còn có một âm thanh khác, nghe giống tiếng thì thầm liên tục, nho nhỏ. Anh chưa bao giờ nghe thấy một âm thanh nào quá sức độc địa như vậy. Gần như mất trí vì sợ hãi, anh loạng choạng lùi lại dựa lưng vào tường, giơ đuốc lên với cánh tay lật bà lật bặt.

Trong chốc lát, dưới ánh sáng như ban ngày, anh đã thấy toàn bộ căn phòng: xà lim, cánh cửa chấn song, nền đá phiến trụi bên ngoài cửa, và thi thể Tu Huynh Jeremiah nằm cứng đờ trên mặt đất. Có một cánh cửa ngay sau Jeremiah. Cửa từ từ mở. Có gì đó chui qua cánh cửa. Một thứ to lớn, đen đúa, vô hình vô dạng. Mắt nó như băng sáng rực, trùng hoắm vào trong lớp mí đen ngòm, nhìn Jace gằm ghè hứng thú. Rồi nó nhào tới. Một đám mây to lớn những hơi nước cuộn vòng dâng lên trước mắt Jace như một làn sóng tràn qua mặt đại dương. Điều cuối cùng anh còn thấy là lửa đuốc chuyển màu xanh lam rồi xanh lục trước khi bị bóng tối nuốt trọn.

Hôn Simon rất dễ chịu. Một kiểu dễ chịu thư thái, giống cảm giác nằm trên võng trong một ngày hè với một cuốn sách và một cốc nước chanh. Đó là một việc bạn thích làm mãi mà không thấy chán hay e ngại hay bối rối hay bị những chuyện khác làm cho phân tâm trừ khi chuyện đó là thanh giác giường bằng kim loại liên tục chọc vào lưng bạn.

“Ồi,” Clary kêu lên, cổ lách khỏi cái gác giường nhưng không được.

“Mình làm cậu đau à?” Simon nghiêng người ngồi dậy, trông lo lắng. Hoặc có thể do không đeo kính nên mắt cậu trở nên đen láy và to gấp đôi bình thường.

“Không, không phải cậu - do cái giường thôi. Nó như kiểu công cụ tra tấn ấy.”

“Mình đã không để ý,” cậu buồn buồn nói, trong khi Clary với lấy cái gối bị rơi xuống dưới mặt sàn lên, đặt sau lưng họ.

“Ừ, nhưng giờ cậu cũng không cần để ý nữa đâu,” cô cười nói. “Chúng ta đang tới đâu rồi nhỉ?”

“À, mặt mình vẫn ở chỗ này, nhưng lúc đó mặt cậu gần mặt mình hơn. Mình nhớ vậy đấy.”

“Lãng mạn ghê.” Cô kéo Simon lên trên, và cậu chống khuỷu tay giữ thẳng bằng. Cơ thể họ dán chặt vào nhau và cô cảm nhận được nhịp tim của cậu qua hai làn áo. Hàng lông mi, bình thường ẩn sau cặp kính, giờ cọ cọ vào má cô khi cậu cúi xuống hôn cô. Cô khẽ cười run rẩy. “Cậu có thấy kỳ lạ không?” cô thì thầm.

“Không. Tớ nghĩ nếu mình tưởng tượng tới cái gì đó quá thường xuyên, thì khi nó thực sự xảy ra thì...”

“Tuột đỉnh hả?”

“Không. Không!” Simon lùi lại, nhìn cô với vẻ buộc tội từ đôi mắt cận. “Đừng bao giờ nghĩ vậy. Chuyện này ngược lại với tuột đỉnh. Nó...”

Cô đã cố nén, nhưng giờ không thể nào ngăn mình không cười được “Được rồi, có lẽ cậu cũng không muốn nói đến từ đấy.”

Cậu nhắm hờ mắt, cánh môi cong lên thành một nụ cười, “Ừ, giờ thì mình cũng muốn đáp trả bằng lời ranh ma nào đấy, nhưng mình chỉ có thể nghĩ đến...”

Cô cười toe toét “Rằng cậu muốn quan hệ với mình?”

“Thôi đi.” Simon chụp lấy tay cô, đè tay cô xuống giường rồi nhìn nghiêm túc vào mắt cô. “Rằng mình yêu cậu.”

“Vậy là cậu không muốn chuyện kia à?”

Simon thả tay cô ra. “Mình đâu có bảo thế.”

Clary bật cười và đưa hai tay đẩy ngực cậu. “Để mình ngồi dậy nào.”

Simon hơi giật mình hoảng hốt. “Mình không định nói là mình chỉ muốn chuyện đó...”

“Không phải thế. Mình muốn đi thay đồ ngủ. Mình không thể nghiêm chỉnh ôm ấp khi chân vẫn còn mang tất.” Simon nhìn Clary bằng vẻ ai oán trong khi cô lấy bộ đồ ngủ khỏi tủ quần áo và đi vào nhà tắm. Kéo cửa lại, cô nhả mặt cười cợt “Mình sẽ trở lại ngay.”

Nếu Simon nói gì đi nữa thì lời nói đã bị chặn lại bởi lớp cửa nhà tắm. Cô đánh răng rồi mặc cho nước chảy vào bồn rửa mặt, trong khi mắt nhìn chăm chú vào gương tủ thuốc. Tóc cô rối bù còn má thì đỏ ửng. Thế này có phải bừng sáng không nhỉ? Có nghe nói khi yêu con người ta luôn bừng sáng mà? Hoặc có thể họ đang nói tới những người mang bầu, cô cũng không nhớ rõ lắm, nhưng chắc chắn cô phải trông khang khác tí. Dù gì, đây cũng là nụ hôn dài đầu tiên của cô - và cô thấy nó dễ thương, an toàn, dễ chịu và thoải mái, Clary tự nhủ.

Tất nhiên, cô đã từng hôn Jace, vào đêm sinh nhật của cô, và cái hôn đó không hề an toàn, dễ chịu và thoải mái tí nào. Nụ hôn đó giống như việc mở tung mạch một thứ gì đó lạ lẫm trong cơ thể cô, một thứ gì đó nóng hổi, ngọt ngào nhưng xót xa hơn cả máu. Đừng nghĩ tới Jace nữa, cô mãnh liệt yêu cầu chính mình, nhưng khi nhìn mình trong gương, cô nhìn thấy mắt mình sa sầm lại và biết rằng dù đầu óc nói không nhưng cơ thể mình vẫn nhớ.

Cô vẩy nước lạnh rồi té lên mặt trước khi với lấy bộ đồ ngủ. Hay thật, Clary nhận ra mình có mang theo quần nhưng lại quên mang áo. Dù có thể Simon thích lắm đấy, nhưng dường như giờ mà ngủ trần thì hơi quá nóng vội. Cô trở lại phòng ngủ, thấy Simon đã ngủ thiếp đi giữa giường, tay ôm gối như thể đây là người thật. Cô nín cười.

“Simon...” cô thì thầm gọi - rồi nghe thấy hai tiếng bíp bíp đánh gọn, âm thanh báo có tin nhắn tới. Điện thoại vẫn đang gấp lại đặt trên bàn cạnh giường; Clary cầm lên và nhận ra đó là tin đến từ Isabelle.

Cô mở điện thoại và vội vã kéo xuống để đọc toàn bộ tin nhắn. Cô đọc đi đọc lại hai lần, chỉ để chắc chắn mình không tưởng tượng ra mọi chuyện. Sau đó cô chạy tới tủ lấy áo khoác.

* * *

“Jonathan.”

Giọng nói vang lên từ bóng tối: chậm rãi, hắc ám và quen như cơn đau. Jace chớp chớp mắt mở ra nhưng chỉ nhìn thấy một màn đen mịt mù. Anh rùng mình. Anh đang nằm co quắp trên nền nhà đá phiến lạnh cứng. Hẳn anh đã ngã. Anh bỗng đứng thấy giận bản thân ghê gớm vì để mình yếu đuối thế này.

Anh lăn người sang bên, cổ tay gãy đau buốt trong gọng cùm. “Có ai ngoài đó không?”

“Hẳn con phải nhận ra bố đẻ của mình chứ, Jonathan.” Giọng nói đó lại vang lên, và Jace quả là nhận ra thật: thứ thanh âm sắt cũ, thứ mượt mà gần như không âm điệu của giọng nói ấy. Anh loạng choạng cố đứng dậy nhưng ủng trượt phải vũng nước gì đó làm anh ngã ngửa về sau, vai đập mạnh vào bức tường đá. Tiếng dây xích rổn rảng kêu nghe như dàn hợp xướng các phong linh bằng thép.

“Con đau sao?” Một tia sáng chiếu thẳng tới, làm mắt Jace nóng rát. Anh chớp chớp xua đi nước mắt bóng rọi rồi nhìn thấy Valentine đang đứng phía bên kia chấn song, bên cạnh xác chết Tu Huynh Jeremiah. Một viên đá phù thủy bên một tay tỏa ánh sáng lạnh lẽo tới khắp phòng. Jace thấy cả những vết máu khô dính lâu ngày trên những bức tường giam - và vũng máu mới hơn, đang chảy ra từ khoe miệng Tu Huynh Jeremiah. Anh thấy bụng dạ quặn thắt lại, và nghĩ đến cái thứ không hình không dạng đen đúa với đôi mắt như đá quý chảy rục lúc này mình trông thấy. “Cái thứ đó,” anh thốt lên. “Nó đâu rồi? Nó là gì thế?”

“Con đang bị thương.” Valentine tới gần những chấn song hơn. “Ai đã nhốt con trong đây? Hội đồng Clave hả? Hay nhà Lightwood?”

“Là Điều Tra Viên.” Jace nhìn xuống mình. Trên ống quần và trên áo sơ mi có thêm nhiều máu nữa. Anh cũng không biết đó có phải máu của mình không. Máu đang từ từ chảy ra từ cổ tay phải bị cùm.

Valentine thận trọng dò xét anh từ phía bên kia song sắt. Đây là lần đầu tiên sau nhiều năm Jace mới thấy bố trong trang phục chiến đấu thực sự - loại quần áo bằng da dày của Thợ Săn Bóng Tối cho phép người dùng tự do di chuyển vừa bảo vệ da họ khỏi hầu hết các loại độc quỷ; vòng hợp kim vàng bạc ôm lấy cổ chân và cổ tay, có khắc một loạt chữ tượng hình và chữ rune. Chéo ngang ngực ông ta là một sợi dây da to bản còn sau vai trôi lên một đốc kiếm sáng loáng. Khi đẩy ông ta ngồi xuống, đôi mắt đen lạnh lẽo nhìn ngang tầm mắt Jace. Jace ngạc nhiên vì trong đó không hề có chút giận dữ nào. “Điều Tra Viên và Hội đồng Clave cũng như nhau cả thôi. Và đáng ra nhà Lightwood không bao giờ được để cho chuyện này xảy ra. Đáng ra ta không nên để ai làm điều này với con.”

Jace ép sát vai vào tường; dây xích chỉ cho phép cậu tránh xa ông bố mình tới vậy. “Ông tới đây để giết tôi?”

“Giết con? Sao ta lại muốn giết con?”

“Thế sao ông giết Tu Huynh Jeremiah? Mà đừng nghĩ tới chuyện qua mắt tôi bằng câu chuyện kiểu như ông tình cờ đi ngang qua thì huynh ấy tự đứng lăn đùng ra chết nhé. Tôi biết ông đã gây ra chuyện này.”

Lần đầu tiên kể từ khi bước vào phòng, Valentine mới thêm để mắt tới cái xác của Tu Huynh Jeremiah. “Đúng là ta giết hắn, cả các Tu Huynh Cầm còn lại. Ta buộc phải làm vậy thôi. Chúng có thứ ta cần.”

“Thứ gì nào? Ý thức tuân thủ phép tắc chăng?”

“Thứ này này,” Valentine nói, và rút Thanh Kiếm sau lưng ra khỏi vỏ một cách dễ dàng. “Maellartach.”

Jace nén lại tiếng ngạc nhiên há hốc dâng lên trong họng. Anh nhận biết nó rành rành: thanh kiếm bạc lớn, to bản với chuôi kiếm tạo hình đôi cánh đang dang rộng được treo trên Vĩ Sao Tiên Tri tại phòng hội đồng của các Tu Huynh Cầm. “Ông cướp thanh kiếm của các Tu Huynh Cầm sao?”

“Thanh kiếm này chẳng bao giờ thuộc về chúng cả,” Valentine nói “Nó thuộc về tất cả các Nephilim. Đây là lưỡi kiếm mà Thiên Thần đã dùng để đuổi Adam và Eve ra khỏi vườn Địa Đàng. Và Ngài đã giao cho Cherubim một thanh kiếm rực lửa để bảo vệ phía đông vườn Địa Đàng, nhằm ngăn con người đi đến cây sự sống,” ông ta trích dẫn và nhìn chăm chú lưỡi kiếm.

Jace liếm đôi môi nứt nẻ. “Ông định làm gì với nó?”

“Ta sẽ nói cho con nghe,” Valentine đáp, “khi ta nghĩ ta có thể tin con, và ta biết con tin ta.”

“Tin ư? Sau khi ông lén lút chui qua Cổng Dịch Chuyển tại đền trang Renwick rồi đập vỡ nó để tôi không thể đuổi theo ấy à? Và sau khi ông cố giết chết Clary nữa chứ?”

“Ta chưa bao giờ định làm em gái con bị thương,” Valentine nói, phảng phất sự tức giận. “Cũng như ta không muốn làm con bị thương vậy.”

“Tất cả những gì ông từng làm đều khiến tôi bị tổn thương! Chính nhà Lightwood đã bảo vệ tôi!”

“Ta không phải là kẻ nhót con trong này. Ta không phải là kẻ đe dọa và đánh mất niềm tin nơi con. Kể đây là nhà Lightwood và lũ bạn bè của chúng tại Hội đồng Clave.” Valentine ngừng lại. “Thấy con thế này - thấy cách chúng đối xử với con, vậy mà con vẫn không nao núng - ta thấy tự hào về con.”

Nghe tới đây, Jace sững sờ nhìn phất lên, động tác quá nhanh khiến anh thấy hơi choáng. Tay anh nhói đau từng hồi. Anh nén đau và cố ổn định lại hơi thở. “Cái gì?”

“Giờ thì ta biết ta đã sai tại đền trang Renwick,” Valentine nói tiếp. “Lúc đấy ta vẫn nghĩ con là đứa trẻ ta bỏ lại ở Idris, vẫn ngoan ngoãn nghe theo mọi điều ta muốn. Nhưng thay vào đó ta lại tìm thấy một cậu thanh niên gan góc, độc lập và khí phách, thế nhưng ta vẫn đối xử với con như với một đứa bé. Con phản kháng lại ta âu cũng là lẽ đương nhiên thôi.”

“Phản kháng? Tôi...” Cổ họng Jace nghẹn đắng, không cho anh nói thành lời. Tim anh bắt đầu đập cùng nhịp với cơn đau đang nhói từng cơn ở cổ tay.

Valentine tiếp tục. “Ta chưa bao giờ có cơ hội giải thích những chuyện trong quá khứ với con, để cho con hiểu lý do ta đã làm những gì ta phải làm.”

“Chẳng có gì phải giải thích cả. Ông đã giết ông bà tôi. Ông giam giữ mẹ tôi. Ông giết những Thọ Săn Bống Tối khác để xúc tiến ý đồ của riêng ông.” Mỗi lời nói thốt qua đầu lưỡi đều có vị như thuốc độc.

“Con chỉ biết một nửa sự thật mà thôi, Jonathan ạ. Ta dối con khi con còn nhỏ vì con chưa hiểu chuyện. Giờ con đã đủ lớn để được nghe hết sự thật.”

“Vậy nói sự thật cho tôi nghe xem nào.”

Valentine đưa tay qua song sắt và đặt tay lên tay Jace. Những ngón tay thô ráp chai sần của ông ta cảm giác vẫn giống y như hồi Jace lên mười.

“Ta muốn tin ở con, Jonathan ạ,” ông nói. “Được không?”

Jace muốn trả lời, nhưng lời lẽ không thoát ra được. Ngực anh cảm giác như bị một vòng sắt vô hình dần thắt lại, đang bóp nghẹt hơi thở anh từng giây từng phút. “Mong là thế...” cậu thì thầm.

Một tiếng động từ bên trên vọng xuống. Tiếng động như tiếng cửa sắt va loảng xoảng; rồi Jace nghe thấy những tiếng bước chân, những tiếng thì thầm to nhỏ vọng khắp những bức tường đá của Thành Phố. Valentine dợm đứng dậy, bóp ngọn đèn phù thủy trong tay tới khi nó chỉ còn là một thứ ánh sáng le lói và ông cũng dần biến thành một cái bóng đen mờ nhạt. “Nhanh hơn ta tưởng,” ông ta thì thào và nhìn xuống Jace bên kia chấn song.

Jace nhìn ra sau bố mình, nhưng anh chẳng thấy gì ngoài màn đen bên ngoài tầm chiếu sáng mờ nhạt của ngọn đèn phù thủy. Anh nghĩ tới đám khói đen mình thấy lúc nãy, đã dập tan toàn bộ ánh sáng trước nó. “Cái gì đang tới vậy? Cái gì vậy?” anh vội vội vàng vàng bò ra chỗ chấn song.

“Ta phải đi rồi,” Valentine nói. “Nhưng chuyện giữa ta và con chưa xong đâu.”

Jace đặt tay lên song sắt. “Tháo xích cho tôi. Dù nó là gì, tôi muốn mình có khả năng đấu lại nó.”

“Giờ thả con ra không phải nhân từ với con đâu.” Valentine bóp chặt lấy ngọn đèn phù thủy. Ánh sáng biến mất, nhấn chìm căn phòng vào bóng tối. Jace lao vào những chấn song, bàn tay bị gậy giờ đang gào thét lên đau đớn.

“Không!” anh hét. “Bố ơi, làm ơn.”

“Nếu con muốn tìm ta,” Valentine nói, “con sẽ tìm thấy.” Và rồi chỉ còn tiếng bước chân Valentine vội vã đi xa dần cùng tiếng thở hổn hển của chính Jace khi anh trượt dần xuống trên những chấn song sắt.

Suốt chuyến tàu đi lên khu phố trên Clary thấy mình không thể ngồi xuống nổi. Cô đi đi lại lại quanh toa tàu gần như trống không, tai nghe của chiếc iPod đang đưa quanh cổ. Isabelle không nhắc máy khi Clary gọi lại, và cảm giác chộn rộn bất an đang gặm nhấm trí óc cô.

Cô nhớ lại hình ảnh Jace tại quán Hunter's Moon, người bê bê máu. Với hàm răng nhe ra trong cơn giận dữ, trông anh giống người sói hơn một Thợ Săn Bóng Tối mang trách nhiệm cao cả là bảo vệ con người và không chế kiểm soát Cư dân Thế giới Ngầm.

Cô vội vã chạy lên những bậc thang của trạm dừng trên phố Chín Mươi Sáu, chỉ đi chậm lại khi quặt vào góc đường nơi Học Viện đứng sừng sững như một cái bóng khổng lồ xám xịt. Lúc dưới đường hầm không khí khá oi nóng, giờ thì mồ hôi sau gáy cô đang nhột nhột lạnh lẽo khi cô đặt chân lên những bậc thêm bằng bê tông đã rạn nứt dẫn vào Học Viện.

Cô vươn tay với dây cái chuông sắt lớn treo tại dầm cột, nhưng rồi lưỡng lự. Cô là Thợ Săn Bóng Tối cơ mà, đúng không nhỉ? Cô có quyền được ở trong Học Viện, như gia đình Lightwood thôi. Trán tĩnh lại, Clary cầm lấy tay vịn, cố nhớ lời Jace đã nói. “Nhân danh Thiên Thần, tôi...”

Cánh cửa mở ra một không gian le lói sáng nhờ hàng tá những ngọn nến nhỏ xíu. Khi cô rảo bước qua những hàng ghế cứng, ánh nến hấp háy như thể đang cười vào mặt cô. Cô tới thang máy và kéo sập cửa sắt lại, run rẩy ấn nút. Cô ước sao mình bớt căng thẳng đi đôi chút - cô tự hỏi, mình đang lo cho Jace, hay đang lo sẽ được gặp Jace đây? Mặt cô, được che kín trong chiếc áo khoác dựng cao cổ, trắng bệch và nhỏ nhắn, còn đôi mắt màu xanh đen mở lớn, môi bặm lại trắng bệch. Không xinh đẹp gì cho cam, Clary thất vọng, rồi nén ý nghĩ đó lại. Trông cô thế nào thì đã sao? Jace chẳng quan tâm đâu. Jace không được phép quan tâm.

Thang máy kêu rồn rảng dừng lại và Clary đẩy cửa bước ra. Church đang đợi cô trước tiền sảnh. Cu cậu chào đón cô bằng những tiếng meo meo cáu bần.

“Sao thế, Church?” giọng cô nghe lớn bất thường trong căn phòng im lặng như tờ. Cô tự hỏi liệu có ai ở Học Viện không. Có lẽ chỉ có mình cô thôi. Nghĩ vậy làm cô hơi chột dạ. “Có ai ở nhà không?”

Con mèo Ba Tư màu xanh đen quay ngoắt người đi xuống hành lang. Họ đi qua phòng nhạc và thư viện, cả hai đều trống trơn, trước khi Church ngoặt lần nữa và ngồi xuống trước cánh cửa đang đóng như muốn nói: Thế thôi nhé. Chúng ta đến nơi rồi đấy.

Trước khi cô kịp gõ cửa, cửa phòng đã bật mở, Isabelle đứng ngay ngưỡng cửa, mặc quần bò, áo len mềm màu tím và đi chân trần. Vừa thấy Clary, cô nàng đã cất tiếng: “Tớ nghĩ tớ nghe thấy tiếng chân trong hành lang, nhưng lại không nghĩ là cậu,” Isabelle nói. “Cậu làm gì ở đây vậy?”

Clary nhìn cô nàng chăm chăm. “Cậu gửi tin nhắn cho tớ. Cậu nói Điều Tra Viên đã thả Jace vào tù.”

“Clary!” Isabelle vội lo đầu nhìn quanh quất khắp hành lang rồi cắn môi. “Nhưng tớ không bảo cậu chạy ngay tới đây.”

Clary hoảng hốt. “Isabelle! Là nhà tù đó!”

“Đúng, nhưng...” Thở dài buông xuôi, Isabelle đứng sang một bên, ra hiệu cho Clary vào phòng. “Thôi, giờ cậu vào đi. Và xùy xùy,” cô ta nói và vẫy vẫy Church. “Đi canh thang máy đi.”

Church nhìn một cách khinh ghét rồi nằm ẹp bụng xuống và nhắm mắt ngủ mất.

“Ồi lũ mèo, “ Isabelle rên rỉ và đóng sầm cửa lại.

“Chào, Clary.” Alec đang ngồi trên đồng chăn nệm hỗn độn trên giường Isabelle, chân vẫn đi giày đang đưa ở một phía. “Em làm gì ở đây?”

Clary ngồi xuống chiếc ghế bọc nệm trước bàn trang điểm lộn lắt nhưng bừa bộn. “Isabelle nhắn tin cho em. Cô ấy bảo cho em chuyện xảy ra với Jace.”

Isabelle và Alec ý nhị nhìn nhau. “Ồ thôi nào Alec,” Isabelle nói. “Em nghĩ cô ấy cần biết chuyện. Em không biết cô ấy sẽ chạy ngay tới đây!”

Bụng Clary quặn lại. “Tất nhiên tớ phải tới rồi! Anh ấy ổn không? Vì cái quái gì mà Điều Tra Viên lại ném anh ấy vào tù vậy?”

“Không hẳn là tù. Cậu ấy chỉ bị giam trong Thành phố Câm Lặng thôi,” Alec nói, ngồi thẳng dậy và đặt một chiếc gối của Isabelle lên đùi. Anh lơ đãng giật giật những rìa dính cườm khâu ở rìa gối.

“Thành phố Câm Lặng ư? Vì sao?”

Alec ngáp ngừng. “Có những xà lim nằm dưới Thành phố Câm Lặng. Người ta đôi khi giam giữ các tội phạm dưới đó trước khi chuyển chúng tới Idris để xét xử trước Hội Đồng. Những người bị đưa tới đó toàn những kẻ làm chuyện xấu. Những kẻ giết người, ma cà rồng phản bội, Thợ Săn Bóng Tối phá vỡ Hiệp Định. Giờ Jace ở đó.”

“Bị nhốt cùng với một đồng kẻ giết người ư?” Clary tức giận nhảy dựng lên. “Mấy người các anh bị sao vậy? Không ai lo lắng gì sao?”

Alec và Isabelle nhìn nhau lần nữa. “Chỉ một đêm thôi mà,” Isabelle nói. “Mà trong nhà tù chỉ có mình Jace thôi. Bọn tớ hồi rồi.”

“Nhưng vì sao? Jace đã làm gì?”

“Cậu ta thóa mạ Điều Tra Viên. Theo anh biết thì chỉ thế thôi,” Alec đáp.

Isabelle ngồi ghé lên mép bàn trang điểm. “Thật không tin nổi.”

“Vậy chắc chắn là vì cái bà Điều Tra Viên đó bị thần kinh rồi,” Clary nói.

“Thực ra thì bà ấy không hề bị thần kinh,” Alec nói. “Nếu Jace ở trong quân đội của con người ấy, cậu ấy có được quyền thóa mạ cấp trên không? Chắc chắn là không.”

“Ồ, trong thời chiến thì không được. Nhưng Jace có phải lính đâu.”

“Nhưng tất cả bọn anh đều là lính. Jace cũng như bọn anh thôi. Luôn có thứ tự phân quyền rõ rệt và Điều Tra Viên thuộc dạng dưới một người trên vạn người đấy. Còn Jace thuộc tầng lớp gần cuối. Đáng ra cậu ấy phải tôn trọng bà ta hơn.”

“Nếu bọn anh đồng ý rằng anh ấy phải ở tù, thì sao còn kêu em tới đây? Chỉ để thuyết phục em đồng quan điểm với bọn anh à? Em không hiểu. Bọn anh muốn em làm gì?”

“Bọn mình không nói anh ấy phải vào tù,” Isabelle quặc lại. “Chỉ là anh ấy không nên cãi lại một trong những thành viên cấp bậc cao nhất của Hội đồng Clave. Hơn nữa,” cô nói bằng giọng nhỏ hơn “tớ nghĩ cậu có thể giúp được.”

“Giúp ư? Giúp thế nào?”

“Anh đã nói với các em rồi,” Alec nói, “đường như trong phân nửa các trường hợp thì Jace luôn tìm cách lao vào chỗ chết. Cậu ấy phải học cách tự chăm lo cho mình, bao gồm cả việc hợp tác với Điều Tra Viên.”

“Và anh nghĩ em có thể khiến anh ấy hợp tác sao?” Clary hỏi lại, giọng nhuốm đầy nghi ngờ.

“Tớ nghĩ không ai có thể buộc được Jace phải làm gì,” Isabelle nói. “Nhưng tớ nghĩ cậu có thể nhắc cho anh ấy nhớ rằng cuộc đời anh ấy còn có lý do để sống.”

Alec nhìn cái gối trong tay và đột nhiên giật mạnh những đường riềm. Hạt cườm rào rào rơi xuống chân của Isabelle như mưa. Isabelle nhúm mày. “Alec, đừng.”

Clary muốn nói với Isabelle rằng họ mới là gia đình của Jace, còn cô thì không, rằng họ nói có tầm ảnh hưởng tới Jace nhiều hơn lời nói của cô. Nhưng cô chỉ nghe thấy giọng Jace trong đầu, anh không bao giờ có cảm giác mình thuộc về một nơi nào đó. Nhưng em làm anh có cảm giác chúng ta thuộc về nhau. “Chúng ta tới Thành phố Câm Lặng thăm anh ấy được không?”

“Em sẽ khuyên Jace hợp tác với Điều Tra Viên chứ?” Alec hỏi.

Clary cân nhắc. “Trước tiên em muốn nghe anh ấy nói gì đã.”

Alec ném cái gối hồng xuống giường và nhả mặt đứng dậy. Trước khi anh kịp cất lời thì họ nghe có tiếng gõ cửa. Isabelle đứng bật dậy khỏi bàn trang điểm và chạy ra mở cửa.

Ngoài cửa là một cậu nhóc nhỏ bé, tóc đen, cặp mắt gần như khuất hẳn dưới gọng kính. Cậu bé mặc quần bò và áo len quá khổ, trên tay cầm một cuốn sách. “Max,” Isabelle hơi ngạc nhiên, “chị nghĩ em ngủ rồi mà.”

“Em ở trong kho vũ khí,” cậu nhóc - hẳn là cậu út nhà Lightwood - đáp. “Nhưng em nghe có tiếng gì đó phát ra từ thư viện. Em nghĩ có người đang cố liên lạc với Học Viện.” Cậu bé nheo mắt nhìn Clary đằng sau. “Ai đây chị?”

“Đây là Clary,” Alec nói. “Em gái Jace.”

Mắt Max mở to. “Em cứ tưởng anh Jace không có anh chị em gì.”

“Chúng ta đều tưởng vậy,” Alec nói rồi nhặt chiếc áo len treo bừa trên ghế của Isabelle và khoác vào. Tóc anh bị tích điện dựng đứng lên như một vòng hào quang màu đen mềm mại, đang phát ra những tiếng nổ lách tách. Anh nóng nảy kéo áo xuống. “Anh sẽ tới thư viện.”

“Chúng ta cùng đi,” Isabelle nói, rút cuộn roi vàng ra khỏi ngăn kéo và nhét tay cầm vào thắt lưng. “Hẳn có chuyện không hay xảy ra rồi.”

“Bố mẹ các cậu đâu?” Clary hỏi.

“Họ có việc phải đi từ tiếng trước. Một tiên nữ bị sát hại tại Công Viên Trung Tâm. Điều Tra Viên đã đi cùng họ,” Alec giải thích.

“Các cậu không muốn đi sao?”

“Bọn tớ không được mời,” Isabelle buộc hai bím tóc đen nhánh lên đỉnh đầu và dùng dao găm pha lê cố định lại. “Cậu trông chừng Max nhé? Bọn tớ quay lại ngay thôi.”

“Nhưng...” Clary phản đối.

“Chúng tớ sẽ về ngay.” Isabelle lao ra khỏi phòng, Alec nối gót theo sau. Ngay khi cánh cửa đóng lại sau lưng họ, Clary ngồi xuống giường dè dặt nhìn Max. Cô chưa bao giờ chơi cùng trẻ con - mẹ không cho cô trông trẻ - nên cô chẳng biết trò chuyện với chúng như thế nào hay làm gì cho cậu bé, với tay chân khẳng khiu và cặp kính to hơn cả mặt như thế này.

Max cũng nhìn lại Clary, không hề ngượng ngùng, mà đầy suy tư và chất chứa nhiều tâm trạng. “Chị bao tuổi rồi?” cuối cùng cậu bé hỏi.

Clary hơi giật mình. “Em nghĩ chị bao nhiêu tuổi?”

“Mười bốn.”

“Chị mười sáu, nhưng mọi người thường nghĩ chị ít tuổi hơn vì chị thấp bé mà.”

Max gật đầu. “Em cũng vậy,” cậu nói. “Em chín tuổi nhưng mọi người nghĩ em lên bảy thôi.”

“Chị thì nghĩ em chín tuổi,” Clary nói. “Em đang cầm gì thế? Một cuốn sách à?”

Max giơ cuốn sách sau lưng ra. Một cuốn sách bìa mềm khổ rộng, mỏng, bằng kích cỡ những cuốn tạp chí nhỏ họ hay bán trong các cửa hàng tạp hóa. Nhưng cuốn này có bìa sặc sỡ sáng mắt với những chữ kanji của Nhật viết dưới những từ tiếng Anh. Clary cười lớn. “Naruto,” cô nói. “Chị không biết là em thích đọc manga cơ đấy. Em mua ở đâu thế?”

“Ở sân bay ạ. Em thích những hình vẽ nhưng em không biết cách làm sao mà đọc được.”

“Đây, đưa nó cho chị.” Cô mở và chia cho cậu bé xem các trang. “Em phải đọc ngược lại, từ phải sang trái, thay vì từ trái sang phải. Và đọc từng trang theo chiều kim đồng hồ. Em hiểu chứ?”

“Tất nhiên rồi,” Max nói. Trong tích tắc Clary cứ lo cô làm cậu bé bức mình. Nhưng hình như cậu bé vẫn vui vẻ cầm lấy cuốn truyện và lật tới trang cuối cùng. “Đây là tập chín,” cậu nói, “Em nghĩ em phải đọc tám tập trước khi đọc tập này.”

“Ý hay đó. Hoặc em có thể nhờ ai đó đưa em tới Midtown Comics hay Forbidden Planet.”

“Forbidden Planet?” Max có vẻ ngạc nhiên, nhưng Clary chưa kịp giải thích thì Isabelle đã lao vào, thở hổn hển.

“Đã có người cố gọi tới Học Viện,” cô nói, trước khi Clary kịp hỏi “Một trong những Tu huynh Cầm. Có chuyện đã xảy ra tại Thành phố Xương ròi.”

“Chuyện gì?”

“Tớ không biết. Tớ chưa bao giờ nghe tới chuyện các Tu huynh Cầm cầu cứu bao giờ.” Rõ ràng Isabelle đang cực kỳ bối rối. Cô nàng quay sang cậu em. “Max, về phòng và ở yên đó nhé?”

Max nghiêng hàm. “Vậy là chị và anh Alec đi à?”

“Ừ.”

“Tới Thành phố Cầm Lặng hả?”

“Max...”

“Em muốn đi.”

Isabelle lắc đầu; chuôi dao sau tóc lóe sáng như một lưỡi lửa. “Nhất định là không. Em còn quá nhỏ.”

“Chị cũng chưa đủ mười tám tuổi mà!”

Isabelle quay sang nhìn Clary nửa lo lắng nửa tuyệt vọng. “Clary, làm ơn tới đây một chút.”

Clary do dự đứng lên - và Isabelle nắm lấy tay cô mà kéo ra khỏi phòng, đóng sầm cửa lại. Một tiếng “thình” vang lên chứng tỏ Max vừa lao vô cửa. “Chết tiệt,” Isabelle nói và giữ chặt nắm đấm, “cậu lấy hộ thanh stele cho mình với, nhé? Trong túi áo mình ấy...”

Clary vội vàng giơ thanh stele chú Luke đã đưa cô lúc tối. “Dùng của tớ này.”

Với vài cú phẩy tay điệu nghệ, Isabelle đã khắc xong chữ Khóa bằng chữ rune lên cửa. Clary vẫn có thể nghe tiếng phản đối của Max ở bên kia cửa khi Isabelle lùi ra xa, mặt nhăn nhó và trả thanh stele lại cho Clary. “Tớ không biết cậu cũng có thứ này.”

“Từng là của mẹ tớ đấy,” Clary nói, rồi tự rửa mình. Vẫn còn là của mẹ. Nó vẫn thuộc về mẹ.

“Hừm.” Isabelle nắm tay thụi vào cửa. “Max, có vài thanh PowerBars trong tủ đầu giường nếu như em đói. Bọn chị sẽ sớm về thôi.”

Có tiếng gào thét giận dữ phát ra từ sau cánh cửa; Isabelle nhún vai, quay người vội vã chạy trên hành lang, Clary sóng vai sát bên. “Tin nhắn nói gì?” Clary hỏi. “Có vấn đề gì sao?”

“Có một vụ tấn công. Thế thôi.”

Alec đang đợi ở ngoài thư viện. Anh ta mặc giáp da đen của Thợ Săn Bóng Tối ngoài quần áo thường. Đôi bao tay bảo vệ hai cánh tay và Ấn Ký kín quanh cổ họng và cổ tay. Những lưỡi dao thiên thần, được đặt theo tên những thiên thần khác nhau, sáng lóe nơi thắt lưng. “Em sẵn sàng chưa?” Alec hỏi cô em. “Em lo cho Max chưa?”

“Nó ổn thôi.” Cô chìa tay ra. “Vẽ Ấn Ký cho em với.”

Khi Alec vẽ những con chữ rune dọc bàn tay lẫn cổ tay cho Isabelle, anh ta có liếc qua Clary. “Em nên về nhà,” anh ta bảo. “Em không muốn một mình ở lại đây khi Điều Tra Viên về đâu.”

“Em muốn đi với bọn anh,” Clary nói, lời nói tự bật ra không kịp kìm lại được.

Isabelle giơ bàn tay vừa được vẽ và thổi phù phù như thổi cà phê quá nóng vậy. “Cậu nói y như Max.”

“Max chín tuổi. Còn tớ bằng tuổi cậu.”

“Nhưng em chưa được huấn luyện gì cả,” Alec phản đối. “Em sẽ chỉ làm vướng tay vướng chân mà thôi.”

“Không đâu. Trong hai người đã ai tới Thành phố Cẩm Lặng chưa?” Clary gắng hỏi. “Em tới rồi nhé. Em biết cách vào. Em biết đường đi lối lại.”

Alec đứng thẳng người, bỏ thanh stele sang bên. “Anh không nghĩ...”

Isabelle chen ngang. “Cô ấy nói cũng có lý đấy. Em nghĩ cứ để cô ấy đi theo nếu cô ta muốn.”

Alec có vẻ giật mình. “Lần vừa rồi khi chúng ta gặp lũ quỷ, cô ta cứ rúm ró cả lại mà gào thét thôi.” Nhìn thấy ánh mắt hình viên đạn của Clary, Alec nhìn lại về biết lỗi. “Anh xin lỗi, nhưng anh chỉ nói sự thật.”

“Em nghĩ cô ấy cần có cơ hội học hỏi,” Isabelle nói. “Anh biết Jace luôn nói gì rồi đó. Đôi khi bạn không cần phải kiếm tìm nguy hiểm làm gì, đôi nguy hiểm sẽ tự tìm đến với bạn.”

“Hai người không thể nhốt tôi như nhốt Max được,” Clary nói thêm, khi nhận ra phản ứng yếu ớt dần từ phía Alec. “Tôi không phải một đứa bé. Và tôi biết Thành phố Xương ở đâu. Tôi tự biết cách đi lại mà không cần các người giúp.”

Alec quay người đi, lắc đầu và lầm bầm nói gì đó về con gái. Isabelle giơ tay cho Clary. “Đưa tớ thanh stele của cậu,” cô ta nói. “Giờ cậu cũng phải có vài Ấn Ký chứ nhỉ.”

6. Chương 6: Thành Phố Tro Tàn

Cuối cùng Isabelle chỉ vẽ cho Clary hai Ấn Ký trên hai mu bàn tay. Một Ấn Ký là hình đôi mắt mở to được vẽ trên tay bất cứ một Thợ Săn Bóng Tối nào. Ấn Ký thứ hai là hình hai lưỡi liềm chéo nhau; Isabelle nói nó là chữ Rune mang nghĩa Bảo Hộ. Cả hai chữ rune đều bóng rẩy lên khi mũi stele mới chạm vào da Clary, nhưng cơn đau nguôi dần trong thời gian Clary, Isabelle và Alec ngồi trên chiếc taxi màu đen đến khu trung tâm. Đến lúc họ dừng lại tại Đại Lộ Số Hai và bước xuống vỉa hè, Clary có cảm giác bàn tay và cánh tay nhẹ bẫng như thể đang đeo phao tay trong hồ bơi vậy.

Ba người họ lặng lẽ đi qua cánh cổng sắt hình vòm cũ kỹ dẫn vào Nghĩa Trang Marble. Lần cuối cùng Clary tới khoảnh sân nhỏ này là khi đang vội vàng đuổi theo Tu Huynh Jeremiah. Nhưng lần này cô mới để ý tới những cái tên được khắc trên tường: Youngblood, Fairchild, Thrushcross, Nightwine, Ravenscar. Cạnh chúng là những chữ rune. Theo phong tục của Thợ Săn Bóng Tối, mỗi gia đình có biểu tượng riêng cho mình: của nhà Wayland là cây búa thợ rèn, nhà Lightwood là ngọn đuốc, và Valentine là hình ngôi sao.

Cỏ mọc chen chúc dưới chân bức tượng Thiên Thần đặt ngay giữa sân. Thiên Thần được tạc trong tư thế nhắm mắt, bàn tay thanh mảnh ôm lấy phần đế một chiếc cốc bằng đá, biểu trưng cho chiếc Cốc Thánh. Gương mặt thiên thần bằng đá bất động, vằn vện cấu ghet bụi bẩn.

Clary nói, “Lần trước khi tôi tới đây, Tu Huynh Jeremiah đã vẽ một chữ rune lên tượng để mở cánh cửa vào Thành Phố.”

“Anh thì anh không muốn dùng đến mấy chữ rune nào của các Tu Huynh Cẩm đâu,” Alec nói. Mặt anh ta khá nghiêm trọng. “Họ đáng ra phải cảm nhận thấy sự xuất hiện của chúng ta trước khi chúng ta tới được đây rồi chứ. Anh thấy lo rồi đấy.” Anh ta rút con dao nơi thắt lưng và rạch một đường trên lòng bàn tay. Máu ứa ra từ vết thương cạn. Anh ta nắm chặt tay để máu nhỏ vào chiếc Cốc Thánh. “Máu của Nephilim,” anh ta nói. “Nó hoạt động giống chìa khóa mở cửa thôi.”

Mí mắt Thiên Thần chớp mở. Trong khoảnh khắc Clary gần như tưởng rằng sẽ trông thấy hai con mắt nhìn chằm chằm vào mình giữa làn mi bằng đá, nhưng chỉ có thêm lớp đá hoa cương khác mà thôi. Một giây sau, lớp cỏ bên dưới chân Thiên Thần bắt đầu rẽ ra. Một kẽ nứt đen sì ngoằn ngoèo, uốn lượn như thân rắn, bắt đầu từ chân tượng, làm Clary phải vội nhảy lùi lại khi một cái hố đen sì mở rộng dưới chân mình.

Cô nhìn xuống. Những bậc thang dẫn vào bóng tối. Lần cuối cùng cô ở đây, bóng tối ấy được soi sáng bằng những ngọn đuốc đặt cách quãng, rọi rõ từng bậc thang một. Còn lúc này thì chỉ tuyền một màn đen đặc.

“Có gì không ổn rồi,” Clary nói. Đường như cả Isabelle lẫn Alec đều không có hứng tranh cãi. Clary lấy viên đá phù thủy Jace cho ra khỏi túi và giơ cao trên đầu. Ánh sáng túa ra, soi thành tia qua những ngón tay xò rộng của cô. “Đi thôi.”

Alec bước lên trước. “Anh đi trước, sau đó em theo sau. Isabelle, đi cuối nhé.”

Họ chậm chậm dò dẫm đi xuống, đôi giày sũng nước của Clary hơi trơn trượt khi bước xuống bậc thang đã mòn vẹt. Ở chân cầu thang là một đường hầm ngắn dẫn tới một căn sảnh thênh thang, một vườn cây ăn trái tạc từ đá thành những mái vòm trắng khảm đá bán quý. Những dãy mộ chìm trong bóng tối như những ngôi nhà hình nấm trong một câu chuyện cổ tích. Những ngôi mộ xa hơn khuất hẳn trong bóng tối; ngọn đèn phù thủy không thể nào chiếu sáng cả sảnh được.

Alec buồn bã nhìn những ngôi mộ. “Anh chưa bao giờ nghĩ mình sẽ vào Thành phố Câm Lặng,” anh ta nói. “Kể cả sau khi chết.”

“Em không nghĩ chuyện đó có gì đáng buồn,” Clary nói. “Tu Huynh Jeremiah nói với em, họ sẽ làm gì với các thi thể rồi. Họ sẽ hỏa thiêu và dùng hầu hết tro cốt làm đá lát cho Thành Phố.” Bản thân xương và máu của những người diệt quỷ đã là lớp bảo vệ đầy quyền năng chống lại quỷ dữ. Thậm chí sau khi chết, Hội đồng Clave vẫn phục vụ Cause.

“Hừm,” Isabelle cất tiếng. “Đó có thể coi là một vinh dự. Hơn nữa, đâu phải con người các cậu không hỏa thiêu người chết đâu.”

Nhưng thế vẫn ghê, Clary nghĩ. Mùi tro mùi khói oi nồng trong không khí, đã quen thuộc với cô từ lần trước cô tới đây - nhưng còn có một thứ mùi khác lẫn khuất, một thứ mùi hôi thối khó chịu hơn, giống như hoa quả bị rửa vấy.

Alec nhăn mặt như là chính anh cũng ngửi ra mùi này, rồi rút từ đai vũ khí ra một con dao thiên thần. “Arathiel,” anh ta thì thầm, ánh sáng từ lưỡi dao cộng hưởng cùng với ngọn đèn phù thủy trên tay Clary chiếu sáng cầu thang thứ hai dẫn xuống không gian tối đen mịt mù hơn gấp bội. Ngọn đèn phù thủy nhấp nháy sáng trên tay Clary như một ngôi sao sắp tàn lụi - cô tự hỏi liệu những viên đá phù thủy có bao giờ hết năng lượng, giống như đèn hết pin không. Hy vọng là không. Cứ nghĩ đèn việc bị nhận chìm vào trong bóng tối như đêm ba mươi tại cái nơi rừng rợn này thì lục phủ ngũ tạng của cô bắn loạn lên cả.

Mùi hoa quả thối càng lúc càng nặng khi họ xuống đến chân cầu thang và bước vào một đường hầm dài dằng dặc khác. Đường hầm này mở ra một ngôi đình bao quanh là những ngọn tháp xương được chạm khắc tỉ mỉ - đây là nơi Clary nhớ rõ vô cùng. Những ngôi sao bạc được chạm khắc trên sàn lấp lánh như hoa giấy quý hiếm. Ở giữa đình là một chiếc bàn đen tuyền. Một thứ chất lỏng màu đen đọng lại thành vũng trên mặt bàn bóng loáng và nhỏ thành dòng xuống sàn.

Lần ấy khi đứng trước Hội Đồng Tu Huynh, cô có thấy một thanh kiếm lớn treo trên bức tường đằng sau bàn. Giờ Thanh Kiếm đã biến mất, thay vào đó, quét ngang qua tường, là hình rẽ quạt to tướng màu đỏ bầm.

“Là máu sao?” Isabelle thì thào. Nghe ra không phải là sợ, mà chỉ là sững sốt thôi.

“Trông có vẻ thế.” Mắt Alec quét hết căn phòng. Bóng tối dày đặc như sơn, và hình như còn biến chuyển liên tục nữa. Anh nắm chặt lấy lưỡi dao thiên thần.

“Chuyện gì có thể xảy ra chứ?” Isabelle nói. “Các Tu Huynh - em cứ tưởng họ là những người bất khả chiến bại cơ mà...”

Giọng Isabelle lịm đi khi Clary quay người, khiến ngọn đèn phù thủy chiếu lướt qua những hình dạng đen kỳ lạ giữa những ngọn tháp. Một hình dạng trông kỳ lạ hơn những cái còn lại. Cô cầu cho ngọn đèn phù thủy được sáng hơn thế là nó sáng lên ngay, phóng ra một tia sáng rực chiếu ra xa.

Bị xiên trên một trong mấy đỉnh tháp, như một con giun trên móc câu, là thi thể của một Tu Huynh Câm. Hai cánh tay, quần đầy máu, thông lủng lủng xuống sàn nhà đá hoa cương. Cổ trông như đã gãy. Máu đã đọng thành vũng bên dưới, vón cục đen đặc lại dưới ánh sáng hờn đá phù thủy.

Isabelle thở dốc. “Alec. Anh có thấy...”

“Có.” Giọng Alec khá nghiêm trọng. “Và anh còn thấy những thứ tệ hơn. Anh đang lo cho Jace.”

Isabelle tiến lên và chạm vào chiếc bàn đá bazan đen, ngón tay lướt bên bề mặt. “Máu còn khá mới. Dù đã xảy ra chuyện gì đi nữa, thì cũng xảy ra cách đây chưa lâu.”

Alec tiến tới cái xác bị xiên của Tu Huỳnh Cẩm. Từ trên vũng máu, có dấu chân dẫn ra xa hơn. “Những dấu chân,” Alec nói. “Có người từ đây chạy đi.” Alec ngoắc tay ra hiệu cho các cô gái đi theo. Họ chạy theo, Isabelle chỉ dừng lại để lau bàn tay dính máu vào miếng bảo vệ ống chân bằng da mềm.

Những dấu chân bắt đầu từ đình dẫn xuống một đường hầm hẹp, biến mất vào trong bóng tối. Khi Alec dừng lại nhìn quanh quất, Clary nóng nảy len qua anh ta, để ánh sáng ngọn đèn phù thủy chiếu một đường sáng bàng bạc lên trước. Cô thấy một cánh cửa đôi ở cuối đường hầm; cửa khép hờ.

Jace. Không hiểu sao cô cảm nhận được anh, biết anh rất gần. Cô cất bước, gần như chạy đi, tiếng gót giày vang vọng trên sàn nhà cứng nhắc. Cô nghe tiếng Isabelle gọi với theo, cả Isabelle và Alec bám theo cô sát gót. Cô lao qua cánh cửa, vào một căn phòng đá phiến với những hàng song sắt ghim sâu vào lòng đất. Clary chỉ có thể nhìn ra hình dáng một người nằm phủ phục đằng sau những chấn song. Còn ngay ngoài xà lim là thi thể bất động của một Tu Huỳnh Cẩm.

Clary biết ngay rằng người kia đã chết. Tư thế nằm của người này, như một con búp bê bị vặn sai khớp tới khi gãy cả ra. Chiếc áo chùng da dê bị rách một nửa. Gương mặt sọc, biến dạng méo mó thành vẻ kinh hoàng tốt độ, vẫn còn nhận ra được. Tu Huỳnh Jeremiah.

Cô đi qua cái xác đến cửa xà lim, kết từ những chấn song xếp sát nhau, nối lại bằng tấm bản lề. Hình như chẳng có khóa hay nắm đấm cửa cho cô nắm mà kéo ra cả. Cô nghe tiếng Alec, đằng sau cô, đang réo gọi tên cô, nhưng cô không buồn để ý: giờ trong đầu óc cô chỉ có cánh cửa. Cô biết thừa biết rằng cách để mở cánh cửa không thể nào sờ sờ trước mắt cô được; Tu Huỳnh Cẩm đâu có xử lý những gì hữu hình đâu, thường là vô hình thì đúng hơn. Cô cảm ngọn đèn phù thủy ở một tay, còn tay kia lần tìm thanh stele của mẹ.

Ở bên kia chấn song có tiếng động phát ra. Tiếng thều thào nghiền nghiền hay tiếng thở dốc; Clary không rõ, nhưng cô nhận ra nguồn gốc âm thanh đó. Jace. Cô dùng mũi thanh stele rạch đi rạch lại trên cánh cửa buồng giam, cố giữ yên chữ rune Mở khi nó hiện ra trong tâm trí mình, màu đen lờ mờ trên nền kim loại cứng ngắc. Thứ hợp kim đó xèo xèo tan ra khi thanh stele chạm vào. Mở ra, cô ra lệnh cho cánh cửa. Mở ra, mở ra, MỞ RA!

Âm thanh như tiếng xé vải vang khắp phòng. Clary nghe thấy Isabelle hét vang lên khi cánh cửa bật tung khỏi bản lề, đổ sầm vào xà lim như một cây cầu treo sắp xuống. Clary nghe thấy các âm thanh khác, tiếng kim loại chạm kim loại, một tiếng lạo xạo lớn tiếng một nắm đá cuội bị ném đi. Cô cúi người chui vào trong xà lim, cánh cửa sập gấp ghèn dưới chân mình.

Ngọn đèn phù thủy tỏa ánh sáng như ban ngày lên khắp căn phòng. Cô gần như chẳng để ý tới mấy dây các loại cùm - bằng đủ loại kim loại: vàng, bạc, sắt, thép - chúng đều long ra khỏi tường rơi loảng xoảng xuống nền đá. Mắt cô chỉ dán vào thân hình bất động trong góc; cô nhìn thấy mái tóc sáng màu, bàn tay rướn tới, cái cùm bụng ra nằm hơi xa một chút. Cổ tay anh không bị cùm nhưng nhor nhóp máu, da đầy những vết bầm tím xấu xí.

Cô quỳ xuống, đặt thanh stele bên cạnh, và nhẹ nhàng lật anh lên. Đúng là Jace thật. Trên má anh có thêm một vết bầm khác và khuôn mặt trắng bệch, nhưng Clary có thể thấy chuyển động nhấp nháy dưới mí mắt anh. Mạch cổ vẫn đập. Anh còn sống.

Cảm giác nhẹ nhõm ủa ra trong cô như một con sóng bỏng rát, cuốn phăng hết những căng thẳng rồi rít đã giúp cô còn trụ lại được trong suốt quãng thời gian qua. Viên đá phù thủy rơi xuống nền nhà bên cạnh cô, nhưng vẫn hấp háy sáng. Cô vuốt tóc Jace ra sau bằng sự dịu dàng đến chính cô còn thấy lạ - từ bé tới lớn, cô luôn một thân một mình, cả anh em họ cũng không có. Cô chưa bao giờ có dịp băng bó vết thương cho ai, hôn lên đầu gối bị trầy xước hay thực sự chú tâm chăm sóc một ai đó.

Nhưng mà cảm thấy dịu dàng yêu mến Jace như thế này vẫn được chứ nhỉ, Clary tự nhủ, miễn cưỡng rút tay về khi thấy mí mắt Jace giật giật và anh khẽ rên rỉ. Anh là anh trai cô cơ mà; vì sao cô không được quan tâm tới chuyện xảy ra với anh chứ?

Jace mở mắt. Đồng tử giãn lớn. Liệu anh có bị đập đầu vào đâu không? Hai mắt anh sững sờ nhìn cô chăm chăm. “Clary,” anh nói. “Em làm gì ở đây?”

“Em tới tìm anh,” Clary đáp, vì đó là sự thực.

Mặt Jace giãn gập. “Em thực sự đến đây sao? Anh không... anh chưa chết đúng không?”

“Ừ,” Clary nhẹ nhàng vuốt theo xương gò má Jace. “Anh chỉ bị ngất thôi. Có lẽ bị đập đầu nữa.”

Bàn tay anh đưa lên áp vào tay Clary đang đặt trên má mình. “Thế cũng đáng,” anh nói thật khê đến nỗi Clary cũng không rõ nghe có đúng không.

“Có chuyện gì thế?” Là Alec, đang chui mình qua lối vào thấp tịt, Isabelle đi ngay sau. Clary bắt giắc rút tay lại, rồi thâm rửa mình. Cô có làm gì sai đâu.

Jace chật vật ngồi dậy. Mặt anh xám xịt, áo lấm tẩm máu khô. Về mặt Alec chuyển sang quan tâm. “Mà cậu ổn không?” anh ta hỏi và quỳ xuống. “Chuyện gì xảy ra vậy? Cậu có nhớ không?”

Jace gơ cánh tay lạnh lặn lên. “Từ từ từng câu thôi, Alec. Đầu tớ có cảm giác như sắp nứt đôi rồi đây này.”

“Ai làm điều này với anh vậy?” Isabelle có vẻ vừa giận vừa hoảng.

“Không ai làm gì anh cả. Do anh tự mình giật cái cùm ra ấy mà. Jace nhìn xuống cổ tay - trông như thể anh gần như cạo nát da ra khỏi nơi ấy - và nhăn mặt.

“Đây,” Clary và Alec đồng thanh nói rồi cùng gơ tay cho Jace. Mắt họ gặp nhau, và Clary hạ tay xuống trước. Alec nắm lấy cổ tay Jace và rút thanh stele ra; với vài cú phẩy tay, anh vẽ chữ iralze - chữ rune mang nghĩa trị thương - ngay dưới chỗ đang chảy máu.

“Cám ơn,” Jace vừa nói vừa rút tay về. Phần cổ tay bị thương đã bắt đầu se lại. “Tu Huỳnh Jeremiah...”

“Chết rồi...” Clary tiếp lời.

“Anh biết.” Lời đi sự trợ giúp của Alec, Jace tự bám tường đứng lên. “Anh ta bị giết.”

“Các Tu Huỳnh Cầm tàn sát lẫn nhau sao?” Isabelle hỏi. “Em không hiểu... em không hiểu sao họ lại làm vậy...”

“Không phải.” Jace nói. “Một thứ gì đó đã giết họ. Nhưng anh không biết nó là gì.” Cơn đau quặn lên làm mặt anh méo xệch. “Đầu anh...”

“Chúng ta nên đi thôi.” Clary bồn chồn bảo. “Trước khi bất cứ thứ gì giết chết họ kia...”

“Trở lại tìm chúng ta à?” Jace hỏi. Anh nhìn xuống chiếc áo sơ mi dính máu và bàn tay bầm dập. “Anh nghĩ nó bỏ đi rồi. Nhưng anh đoán ông ta vẫn có thể mang nó quay lại.”

“Ai có thể mang cái gì quay lại cơ?” Alec hỏi, nhưng Jace không trả lời. Mặt anh chuyển từ xám xịt sang trắng bệch. Alec chụp đỡ lấy Jace khi anh bắt đầu trượt người xuống. “Jace...”

“Tớ ổn,” Jace phản đối, nhưng tay lại nắm chặt lấy tay áo Alec. “Tớ đứng được mà.”

“Tớ thấy như cậu đang dùng tường làm gậy đỡ lưng ấy. Đây không phải là định nghĩa của sự ‘đứng’ với tớ.”

“Đó là dựa,” Jace bảo. “Tựa được là đứng được.”

“Các anh đừng đôi co nhau nữa,” Isabelle nói, đá ngọn đuốc đã tàn sang một bên. “Chúng ta cần ra khỏi đây. Nếu có thứ độc địa đã tiêu diệt hết cả Tu Huỳnh Cầm, nó thừa sức xử đẹp chúng ta.”

“Izzy nói đúng. Chúng ta nên đi thôi.” Clary nhặt ngọn đèn phù thủy và đứng dậy. “Jace - anh đi được không?”

“Để cậu ấy dựa vào anh.” Alec khoác tay Jace lên vai mình. Jace dựa cả vào anh. “Đi nào,” Alec ôn tồn nói. “Ra đến ngoài rồi bọn tớ sẽ chữa cho cậu.”

Họ chậm chạp tiến về cánh cửa xà lim, Jace dừng lại, nhìn chăm chú cái xác của Tu Huynh Jeremiah nằm vẹo vọ trên nền lát đá. Isabelle quỳ xuống, kéo mũ trùm lên nầu phủ lên gương mặt biến dạng của người Tu Huynh. Khi Isabelle đứng dậy, mặt ai nấy đều nhuốm nét đau thương.

“Anh chưa từng thấy một Tu Huynh Cầm biết sợ bao giờ,” Alec nói. “Anh còn tưởng họ không biết sợ là đằng khác.”

“Ai cũng biết sợ hết.” Mặt Jace vẫn tái mét, và dù anh ôm cánh tay bị thương trước ngực, Clary nghĩ anh làm vậy không phải vì nỗi đau thể chất. Anh trông xa xăm, như thể anh đang chui vào vỏ ốc của chính mình, trốn chạy một điều gì đó.

Họ lần ngược bước, trở lại những hành lang tối om, bước trên những bậc cầu thang hẹp dẫn tới đỉnh của những Ngôi Sao Tiên Tri. Lúc tới đó, Clary ngửi thấy mùi máu đậm đặc cộng thêm thứ mùi khen khét lúc trước không hề thấy. Jace, đang tựa người vào Alec, nhìn xung quanh vừa hoảng sợ vừa bối rối. Clary thấy anh đang nhìn về bức tường xa xa đầy những máu là máu, liền nói. “Jace. Dừng nhìn.” Rồi cô thấy mình thật ngu ngốc; dù gì anh cũng là một thợ săn quỷ và tất nhiên, anh đã từng thấy những thứ ghê rợn hơn nhiều.

Anh lắc đầu. “Có gì đó không ổn...”

“Mọi thứ ở đây đều không ổn hết.” Alec nghiêng đầu về phía rừng mái vòm dẫn ra xa khỏi đình. “Đây là đường nhanh nhất thoát khỏi đây. Chúng ta đi thôi.”

Mọi người không ai nói gì nhiều trên đường ra khỏi Thành phố Xương. Mọi cái bóng dường như đều xao động, như thể bóng tối đang che giấu những sinh vật chỉ chờ nhảy xổ vào họ. Isabelle đang thì thào gì đó. Dù Clary không hiểu, nhưng cô nghĩ có thể cô nàng đang sử dụng một thứ ngôn ngữ khác, một thứ ngôn ngữ cổ xưa - như tiếng La tinh chẳng hạn.

Khi họ tới những bậc thang cuối cùng dẫn ra khỏi thành phố, Clary thảnh thơi dài nhẹ nhõm. Có thể Thành phố Xương từng khá xinh đẹp, nhưng giờ nó lại quá kinh hoàng. Khi họ đi tới đoạn cầu thang cuối cùng, ánh sáng chọc vào mắt cô, khiến cô khẽ reo vì ngạc nhiên. Có lẽ mờ trông thấy tượng Thiên Thần ở đầu cầu thang, đằng sau là ánh sáng vàng óng rực rỡ, sáng như ban ngày. Cô liếc nhìn những người khác; họ cũng bối rối y như cô vậy.

“Mặt trời chẳng thể mọc rồi được, nhỉ?” Isabelle lầm bầm. “Chúng ta xuống dưới đó bao lâu rồi?”

Alec xem đồng hồ. “Chưa lâu lắm.”

Jace thì thào gì đó, quá nhỏ nên không ai nghe rõ. Alec nghiêng tai xuống. “Cậu nói gì cơ?”

“Đèn phù thủy,” Jace nói, lần này lớn hơn.

Isabelle vội vàng chạy lên, Clary đi theo, Alec ngay sau, nửa đỡ nửa kéo Jace lên cùng. Chạy đến đầu cầu thang thì Isabelle đứng khựng lại. Clary gọi, nhưng cô nàng không nhúc nhích. Một lát sau Clary đứng bên cạnh và tới lượt cô đứng nhìn trần trời vì ngạc nhiên.

Khu vườn đầy những Thợ Săn Bóng Tối - hai mươi, có thể là ba mươi, trong trang phục đi săn màu đen, trên người phủ kín những Ấn Ký, mỗi người cầm trên tay một viên đá phù thủy tỏa sáng rực rỡ.

Đứng đầu đoàn người là Maryse, trong bộ giáp Thợ Săn Bóng Tối màu đen và áo choàng, mũ bỏ ra sau. Đằng sau bà là hàng tá người lạ mặt xếp hàng ngay ngắn, đàn ông có đàn bà có, những người Clary chưa từng gặp, nhưng trên tay và mặt họ đều phủ kín những Ấn Ký của Nephilim. Một người đàn ông trong số họ, đẹp trai với làn da đen bóng, quay sang nhìn Clary và Isabelle - và bên cạnh cô, Jace cùng Alec hiện đã tới bên, đang đứng hấp háy mắt vì ánh sáng đột ngột.

“Thiên Thần ơi,” người đàn ông kêu lên. “Maryse - đã có người xuống đó rồi.”

Maryse há hốc miệng khi nhìn thấy Isabelle. Sau đó bà mím môi lại thành một đường kẻ trắng bệch, trông như có người dùng phấn vẽ một nét lên khuôn mặt bà.

“Tôi biết, Malik,” bà nói. “Chúng là con tôi.”

7. Chương 7: Thanh Kiếm Thánh

Tiếng xì xào to nhỏ rộn khắp. Những người đang đội mũ trùm liền bỏ mũ xuống, và qua nét mặt Jace, Alec và Isabelle thì cô biết họ có quen khá nhiều Thợ Săn Bóng Tối có mặt trong sân.

“Nhân danh Thiên Thần.” Cái nhìn không tin vào mắt mình của bà Maryse quét từ Alec tới Jace, qua Clary và quay lại với cô con gái. Jace đã rời khỏi Alec ngay khi bà Maryse lên tiếng, anh đứng hơi cách biệt với ba người còn lại, tay nhét túi quần trong khi Isabelle lo lắng lần lần sợi roi trắng - vàng trong tay. Trong khi đó Alec dường như đang nghịch điện thoại, dù Clary không thể nghĩ ra anh ta định gọi cho ai. “Các con đang làm gì ở đây vậy Alec? Isabelle? Có một cuộc gọi báo nguy từ Thành phố Câm Lặng...”

“Chúng con đã nghe điện,” Alec nói. Ánh mắt anh ta bồn chồn quét khắp đám đông đang tụ lại. Clary không thể trách vì anh ta căng thẳng. Clary chưa bao giờ gặp nhiều Thợ Săn Bóng Tối trưởng thành như bây giờ - Thợ Săn Bóng Tối nói chung ấy. Cô cứ nhìn hết khuôn mặt này tới khuôn mặt khác, tìm ra điểm khác biệt giữa họ - nói chung họ khác nhau về lứa tuổi, chủng tộc và vẻ bề ngoài, nhưng tất cả họ đều để lại cho cô ấn tượng về sức mạnh khổng lồ tiềm tàng bên trong. Cô có thể cảm nhận những cái nhìn ý nhị của họ đang ngắm nghía, kiểm tra và đánh giá cô. Một người phụ nữ, tóc trắng gọn sóng, cứ nhìn cô chăm chặp mà chẳng buồn giấu giếm. Clary chớp mắt và nhìn đi chỗ khác trong khi Alec nói tiếp, “Mẹ không có mặt trong Học Viện - và chúng con không thể gọi cho người khác - vì thế chúng con đã tự đi.”

“Alec...”

“Mà cũng chẳng ích lợi gì,” Alec nói. “Họ chết hết cả rồi. Tất cả các Tu Huynh Câm. Chết hết. Họ bị sát hại.”

Lần này thì không một tiếng động nào vọng đến từ đám đông. Những Thợ Săn Bóng Tối chỉ đứng im bất động, theo cách những con sư tử kiêu hãnh đứng im khi thấy một con linh dương.

“Chết ư?” Maryse nhắc lại. “Các con nói, họ đã chết?”

“Tôi nghĩ cậu đây đã nói rõ rồi.” Một người phụ nữ mặc áo khoác xám dài đột nhiên xuất hiện bên cạnh Maryse. Trong ánh sáng lập lờ, Clary thấy bà ta trông như một nhân vật trong tranh biếm họa của Edward Gorey, với gương mặt cực kỳ góc cạnh và mái tóc vuốt ngược ra sau cùng đôi mắt như hai vùng đen lồi ra khỏi mặt vậy. Bà ta cầm một hòn đá phù thủy to tướng dính vào sợi dây bạc dài, quấn qua những ngón tay xương xẩu nhất Clary từng thấy. “Họ chết cả à?” bà ta hỏi thẳng Alec. “Cậu không tìm thấy ai còn sống hết sao?”

Alec lắc đầu. “Chúng tôi không thấy, thưa Điều Tra Viên.”

Ra đó là Điều Tra Viên. Bà ta quả giống người sẵn sàng ném những cậu thiếu niên vào ngục tối chỉ vì bà ta không thích thái độ của họ.

“Đó là cái cậu nhìn thấy,” Điều Tra Viên nhắc lại, đôi mắt bà ta giống như hai hột cườm cứng ngắt, sáng lấp lánh. Bà ta quay sang Maryse. “Có thể còn có những người sống sót. Tôi muốn người của cô vào đó kiểm tra một lượt.”

Môi Maryse mím chặt. Từ những gì rất ít ỏi mà Clary biết về bà Maryse, cô hiểu rằng người mẹ nuôi của Jace không thích bị chỉ đạo. “Tốt thôi.”

Bà quay sang nhìn những Thợ Săn Bóng Tối khác - cũng không nhiều lắm, giờ Clary mới nhận ra, ở đây cũng không có nhiều người như cô nghĩ, chỉ đâu đó khoảng gần hai mươi chứ chưa tới ba mươi; chính sự xuất hiện đột ngột của họ mới tạo cho cô ảo giác là một hội đồng đúc đứng chật đất.

Maryse thì thảo gì đó với Malik. Chú ta gật đầu. Cầm lấy tay người phụ nữ tóc bạc, Malik dẫn đầu đoàn Thợ Săn Bóng Tối bước đến lối vào Thành phố Xương. Trong khi từng người từng người nối nhau xuống cầu thang, tay cầm ngọn đèn phù thủy, thì ánh sáng trong sân cũng theo đó mà yếu dần. Người cuối cùng trong đoàn là người phụ nữ tóc bạch kim. Đi được nửa đường, bà ta dừng lại nhìn... thẳng vào Clary. Mắt

bà ta ngập tràn khao khát, như thể bà ta cực kỳ muốn nói với Clary gì đó. Nhưng sau một chốc, bà ta đội mũ trùm lên rồi biến mất trong bóng tối.

Maryse phá vỡ sự im lặng. “Sao có người muốn giết các Tu Huynh Cầm nhỉ? Họ không phải những chiến binh, họ không mang trên mình Ấn Ký chiến...”

“Đừng ngây thơ thế chứ, Maryse,” Điều Tra Viên cất lời. “Đây không phải một cuộc tấn công không chủ đích đâu. Các Tu Huynh Cầm có thể không phải chiến binh, nhưng họ là những người bảo vệ chủ chốt, và họ làm rất tốt việc của mình. Đây là không kể tới việc họ là những kẻ khó mà bị giết cho chết. Có kẻ muốn gì đó từ Thành phố Xương và sẵn sàng giết các Tu Huynh Cầm để đoạt được nó. Chuyện này đã được lên kế hoạch kỹ lưỡng.”

“Sao bà lại chắc chắn đến vậy?”

“Vụ đuổi hình bắt bóng lừa chúng ta ra ngoài Công Viên Trung Tâm ấy? Một tiểu thần tiên bị sát hại ấy?”

“Tôi sẽ không gọi đó là vụ đuổi hình bắt bóng đâu. Tiểu thần tiên đó đã bị hút cạn máu, hết như tên pháp sư. Những vụ án mạng gần đây có thể dẫn tới xung đột gay gắt giữa Những Đứa Con của Màn Đêm và loài khác của Thế Giới Ngầm...”

“Những đòn đánh lạc hướng,” Điều Tra Viên hách dịch lên tiếng. “Hắn muốn chúng ta rời khỏi Học Viện để không ai kịp tới giúp các Tu Huynh Cầm khi họ cần cứu viện. Đúng là đồ cáo già. Mà dù sao hắn ta vẫn luôn cáo vậy.”

“Hắn?” Giờ tới lượt Isabelle lên tiếng, gương mặt trắng bệch tương phản với những lọn tóc đen huyền. “Ý bà là...”

Lời tiếp theo của Jace khiến Clary choáng váng như bị điện giật. “Valentine,” anh nói. “Valentine đã cướp đi Thanh Kiếm Thánh rồi. Đó là lý do ông ta đã giết sạch các Tu Huynh Cầm.”

Một nụ cười mỏng quẹt đột ngột cong lên trên đôi môi Điều Tra Viên, như thể Jace đã nói điều gì đó làm bà ta hài lòng lắm vậy.

Alec giật nảy người và quay sang nhìn Jace. “Valentine á? Nhưng cậu không nói hắn ta đã ở đây.”

“Có ai hỏi đâu.”

“Hắn không lẽ nào lại giết sạch các Tu Huynh được. Họ bị xé thành nhiều mảnh. Không một người nào có thể làm được chuyện ấy.”

“Chắc là hắn mượn tay quỷ dữ,” Điều Tra Viên nói. “Hắn đã từng nhờ quỷ dữ giúp sức rồi. Và với sự bảo vệ của Chén Thánh trong tay, hắn có thể triệu hồi những sinh vật cực kỳ nguy hiểm. Còn nguy hiểm hơn lũ Ravener,” bà ta cong môi lên, và dù bà ta không nhìn Clary khi nói ra mấy lời này, nhưng không hiểu sao những lời đó giống như những cú tát vô hình lên mặt cô. Niềm hy vọng nhỏ nhoi của Clary rằng Điều Tra Viên không để ý hay nhận ra cô đã tan thành mây khói. “Hoặc những Kẻ Lầm Đường đáng thương.”

“Chuyện đó tôi không biết.” Mặt Jace rất tái, lại còn lấm tấm nốt ban đỏ trên má như thể bị sốt. “Nhưng đó là Valentine. Tôi đã thấy ông ta. Thật ra, khi xuống xà lim chế nhạo tôi, ông ta đã có Thanh Kiếm trong tay rồi. Nó giống như cảnh trong một bộ phim tội tệ, trừ việc ông ta không xoắn xoắn râu ra.”

Clary lo lắng nhìn anh. Anh đang nói quá nhanh và trông như đứng không vững.

Điều Tra Viên dường như không để ý. “Vậy cậu đang nói rằng Valentine kể tất cả cho cậu? Hắn nói với cậu rằng hắn giết các Tu Huynh Cầm vì hắn muốn có Kiếm Thánh?”

“Hắn còn nói gì với con nữa? Hắn có nói sẽ tới đâu không? Hắn còn âm mưu gì với hai Báu Vật kia không?” Maryse vội hỏi.

Jace lắc đầu.

Điều Tra Viên tiến lên, chiếc áo choàng cuộn quanh như một làn khói quẩn. Đôi mắt xám và đôi môi xám ngoét mím lại thành những đường kẻ ngang mỏng dính. “Ta không tin cậu.”

Jace chỉ nhìn bà ta. “Tôi cũng không nghĩ bà sẽ tin tôi.”

“Ta nghĩ Hội đồng Clave cũng không tin cậu.”

Alec nóng nảy nói, “Jace không nói dối...”

“Động não tý đi, Alexander,” Điều Tra Viên nói với Alec nhưng ánh mắt không rời Jace. “Bỏ qua một bên lòng trung thành với bạn bè trong một chốc đi nào. Khả năng Valentine ghé qua xà lim của cậu con trai để hàn huyên tâm sự cha con về Thanh Kiếm Linh Hồn, mà không hề dă động xem hắn có dự định gì với nó, hay hắn ta sẽ đi đâu, là bao nhiêu hử?”

“S’io credesse che mia risposta fosse,” Jace nói bằng thứ ngôn ngữ Clary không hiểu, “a persona che mai tornasse al mondo...”

“Dante[1].” Điều Tra viên có vẻ lạnh nhạt “Inferno[2]. Cậu chưa xuống địa ngục đâu, Jonathan Morgenstern, dù nếu cậu cứ tiếp tục nói dối Clave, cậu sẽ ước cậu được ở đó.” Bà ta quay sang những người khác “Và mọi người không thấy lạ khi Thanh Kiếm biến mất một đêm trước khi Jonathan Morgenstern bị xét xử dưới Thanh Kiếm đó à - và thủ phạm đánh cắp nó lại là cha của cậu ta?”

[1] Dante: tên đầy đủ Dante Alighieri (1265-1321) là một nhà thơ, nhà thần học người Ý, tác giả của hai kiệt tác La Divina Commedia (Thần khúc) và La Vita Nuova (Cuộc đời mới).

[2] Inferno (Địa Ngục) là phần mở đầu của trường ca La Divina Commedia (Thần Khúc). Các phần tiếp theo là Luyện Ngục và Thiên Đường. Mỗi phần có 33 khúc, cộng 1 khúc mở đầu, tất cả là 100 khúc với hơn 14.000 câu thơ. Người ta vẫn thường gọi La Divina Commedia là “Kinh thánh của thời Trung cổ.”

Câu “S’io credesse che mia risposta fosse/ a persona che mai tornasse al mondo...” được trích trong khúc XXVII của chương Địa ngục, nói về tầng thứ 8 của Địa ngục. Bản dịch Việt Ngữ: “Giá tôi biết rằng câu chuyện của mình/ Nghe thấy được người còn quay trở lại...”

Nghe thế Jace có vẻ sốc, miệng hơi há ra vì ngạc nhiên, như thể chính anh cũng chưa bao giờ có suy nghĩ đó. “Bố tôi không lấy Thanh Kiếm đi vì tôi. Ông ta làm vì ông ta. Tôi không nghĩ ông ấy biết tới vụ xét xử.”

“Nói gì thì nói, thật lợi cho cậu quá. Và cho cả hắn nữa. Hắn sẽ không cần lo cậu sẽ tiết lộ bí mật của hắn ra.”

“Phải rồi,” Jace nói, “ông ta sợ tôi sẽ đi tuyên truyền với thiên hạ rằng ông ta thực sự muốn trở thành một diễn viên múa ba lê.” Điều Tra Viên chỉ chăm chăm nhìn anh. “Tôi không biết bất cứ một bí mật nào của bố tôi,” anh ôn hòa hơn. “Ông ta chưa bao giờ nói với tôi bất kể điều gì.”

Điều Tra Viên nhìn anh với chút chán chường. “Nếu bố cậu không lấy Thanh Kiếm vì muốn bảo vệ cậu, thì vì gì đây?”

“Đó là một trong những Bảo bối Thiên thần,” Clary nói. “Nó chứa đựng quyền năng to lớn. Giống như Chén Thánh vậy. Valentine thích có quyền năng trong tay.”

“Chén Thánh thì hữu dụng ngay trước mắt,” Điều Tra Viên nói. “Hắn có thể dùng nó để lập ra một đội quân. Nhưng Thanh Kiếm chỉ được dùng trong các phiên xét xử. Ta không thấy nó hấp dẫn hắn ở chỗ nào.”

“Hắn có thể dùng nó để khiến cho Hội đồng Clave mất đoàn kết,” Maryse gợi ý. “Để làm suy sụp nhuệ khí quân ta. Để nhấn nhủ rằng chúng ta không thể ngăn hắn lấy được bất cứ thứ gì hắn muốn.” Lý lẽ này đánh thép lắm chứ, Clary nghĩ, nhưng giọng Maryse lại không có sức thuyết phục. “Sự thật là...”

Nhưng họ không kịp nghe xem sự thật ra sao, vì ngay lúc đó Jace giơ tay như muốn hỏi, rồi trông như giật mình, và bỗng ngồi bệt xuống bãi cỏ, như thể hai chân anh chịu không nổi nữa vậy. Alec quỳ xuống bên, nhưng Jace xua tay trấn an. “Để cho tớ yên. Tớ ổn mà.”

“Anh không ổn đâu.” Clary đến bên Alec trên bãi cỏ, Jace nhìn cô mà đồng tử giãn lớn và đen kịt, dù ánh đèn phù thủy vẫn tỏa ánh sáng xua tàn màn đêm đen. Cô liếc xuống cổ tay, nơi Alec đã vẽ chữ iratze. Ấn Ký đã bay mất, một tí sẹo trắng mờ để lại chứng tỏ chữ rune đã phát huy tác dụng cũng không có. Mắt cô chạm mắt Alec và cô thấy sự căng thẳng của mình phản chiếu trong mắt anh. “Có gì không ổn với anh ấy,” cô nói. “Nghiêm trọng lắm đấy.”

“Có thể cậu ta cần chữ rune trị thương.” Điều Tra Viên trông như thể đang bực điên người vì Jace dám bị thương trong một sự kiện quan trọng nhường ấy. “Chữ iratze, hay...”

“Chúng tôi đã thử rồi,” Alec nói. “Không có hiệu quả. Tôi nghĩ có thứ gì đây mang nguồn gốc của quỷ đang diễn ra quanh đây.”

“Như là độc quỷ ấy à?” Maryse bước lên một bước như muốn tới bên Jace, nhưng Điều Tra Viên ngăn bà lại.

“Cậu ta đang giả bộ ấy mà,” bà ta nói. “Giờ cậu ta nên ở trong xà lim của Thành phố Câm Lặng rồi đây.”

Nghe thế Alec đứng bật dậy. “Bà không thể nói vậy được - nhìn cậu ấy xem!” Anh khoa tay về phía Jace, đang nằm một đống trên bãi cỏ, mắt nhắm nghiền. “Cậu ấy đứng dậy còn chẳng nổi. Cậu ấy cần gặp bác sĩ, cậu ấy cần...”

“Các Tu Huynh Câm đã chết hết rồi,” Điều Tra Viên nói. “Cậu tính nhờ đến bệnh viện của người thường sao?”

“Không.” Giọng Alec đánh lại “Tôi nghĩ cậu ấy có thể tới gặp Magnus.”

Isabelle khịt khịt nghe vừa giống tiếng hắt hơi vừa giống tiếng ho. Cô nàng quay đi khi Điều Tra Viên thờ ơ nhìn Alec. “Magnus?”

“Magnus là pháp sư,” Alec nói. “Thực ra anh ta là Đại pháp sư của Brooklyn.”

“Ý con là Magnus Bane à,” bà Maryse nói. “Anh ta khét tiếng...”

“Magnus đã chữa trị cho con sau khi con chiến đấu với Đại Quỷ,” Alec bảo. “Các Tu Huynh Câm đã bó tay, nhưng Magnus...”

“Thật nực cười,” Điều Tra Viên nói. “Cậu chỉ muốn giúp Jonathan trốn mà thôi.”

“Giờ anh ấy làm gì còn đủ sức mà trốn đâu,” Isabelle nói. “Bà không thấy sao?”

“Magnus sẽ không để chuyện đó xảy ra,” Alec nói rồi lườm xéo sang cô em gái. “Anh ta không thích gây thù chuốc oán với Hội đồng Clave.”

“Và anh ta sẽ đề nghị ngăn cậu Jonathan đây bỏ trốn bằng cách nào ấy nhỉ?” Giọng Điều Tra Viên chua như giấm. “Jonathan là Thợ Săn Bóng Tối; chúng ta không thể dễ dàng bị nhốt lại với khóa và chìa đâu.”

“Có lẽ bà hỏi anh ấy đi,” Alec đề nghị.

Điều Tra Viên cười lạnh. “Sẵn sàng ngay. Anh ta đâu rồi?”

Alec liếc nhìn điện thoại trên tay rồi lại nhìn con người gầy nhẳng xám xịt trước mặt. “Anh ta tới rồi,” anh bảo. Anh cao giọng gọi. “Magnus! Magnus, anh ra đây đi.”

Đến Điều Tra Viên cũng phải nhướn mày nhìn Magnus sải bước qua cổng. Đại Pháp sư mặc quần da đen, áo khoác kiểu quân nhân Đức màu xanh cô ban bên ngoài áo sơ mi ren trắng và đeo thắt lưng mặt khóa hình chữ âm bằng đá quý. Magnus lấp la lấp lánh nhờ hàng lớp kim tuyến. Ánh mắt anh ta dừng lại nơi mặt Alex trong khoảnh khắc với vẻ vui thú và để lộ một thứ cảm xúc gì khác nữa trước khi chuyển sang nhìn Jace, đang nằm xoài trên cỏ. “Cậu ta chết chưa?” anh ta hỏi. “Trông chết ngắc rồi.”

“Chưa,” Maryse gắt “Cậu ta chưa chết.”

“Cô kiểm tra chưa? Tôi có thể đá cậu ta một phát nếu cô muốn.” Magnus tiến tới chỗ Jace.

“Thôi ngay!” Điều Tra Viên quát, nghe như bà giáo lớp ba của Clary đang bảo cô không được vẽ bậy lên bàn. “Cậu ta chưa chết, nhưng đang bị thương,” bà ta nói thêm, hơi miễn cưỡng. “Y thuật của anh được cần đến. Jonathan cần khỏe lên để tham gia phiên thẩm vấn.”

“Được, nhưng tổn kha khá đấy nhé.”

“Tôi trả,” bà Maryse bảo.

Điều Tra Viên không buồn chớp mắt. “Tốt thôi. Nhưng cậu ta không thể ở lại Học Viện. Chỉ vì Thanh Kiếm biến mất không có nghĩa là phiên thẩm vấn không tiến hành theo đúng kế hoạch. Và trong thời gian đó, cậu Jonathan đây phải bị giám sát chặt chẽ. Cậu ta rõ ràng có nguy cơ bỏ trốn.”

“Nguy cơ bỏ trốn à?” Isabelle cắt vấn. “Bà nói như thể anh ấy cố tìm cách trốn khỏi Thành phố Câm Lặng ấy...”

“À” Điều Tra Viên nói. “Giờ cậu ta cũng đâu ở trong xà lim nữa, đúng không?”

“Không công bằng! Bà không thể để anh ấy ở lại một nơi đầy rẫy những xác chết!”

“Không công bằng? Không công bằng ư? Cô thực sự nghĩ tôi tin rằng động cơ anh em cô xuống Thành phố Xương là vì cuộc gọi cầu cứu, chứ không vì muốn giải thoát cho Jonathan khỏi điều mà cô rõ ràng cho là sự giam giữ ‘không cần thiết’ hử? Và cô nghĩ tôi tin cô sẽ không muốn thả cậu ta lần nữa nếu cậu ta được ở lại trong Học Viện à? Cô nghĩ cô có thể lừa tôi dễ như lừa bố mẹ cô hử, Isabelle Lightwood?”

Mặt Isabelle đỏ ửng. Magnus xen ngang trước khi cô kịp trả lời: “Nghe này, không vấn đề gì đâu,” anh ta nói. “Tôi có thể thừa sức giữ Jace ở nhà mình.”

Điều Tra Viên quay sang Alec. “Pháp sư của cậu có ý thức được,” bà nói, “rằng Jonathan là người làm chứng vô cùng quan trọng đối với Clave không?”

“Anh ta không phải là pháp sư của tôi.” Chóp má xương xương của Alec bùng đỏ.

“Tôi đã từng giúp Hội đồng Clave giữ tù nhân,” Magnus nói. Giọng nói đã không còn âm điệu bông đùa. “Tôi nghĩ bà sẽ thấy tôi có tường trình xuất sắc trong khoản này. Thỏa thuận tôi đưa ra là tốt nhất.”

Clary đang tưởng tượng chẳng, hay mắt Magnus dường như nhìn Maryse khá lâu khi anh ta nói thế nhỉ? Cô không có thời gian mà nghĩ; Điều Tra Viên khịt khịt không hiểu là vì thích thú hay kinh tởm rồi nói, “Vụ chuyện đã xong. Báo cho ta khi cậu ta đủ sức nói chuyện nhé, pháp sư. Ta có khá nhiều câu hỏi cho cậu ta đấy.”

“Tất nhiên,” Magnus nói, nhưng Clary không nghĩ anh ta thực sự lắng nghe. Đại Pháp Sư duyên dáng sai chân qua bãi cỏ và đến đứng trước mặt Jace; anh ta cao gầy nên khi Clary đưa mắt lên nhìn, cô ngạc nhiên vì không nghĩ Magnus có thể che khuất một khoảng trời sao rộng tới vậy. “Cậu đây còn nói được không nhỉ?” Magnus hỏi Clary, ám chỉ Jace.

Trước khi Clary kịp trả lời, Jace mở choàng mắt. Anh dờ dẩn nhìn vị pháp sư. “Anh làm gì ở đây?”

Magnus cười thật tươi với Jace, hàm răng trắng sáng lấp lánh như kim cương được mài giũa.

“A chào anh bạn cùng phòng,” anh ta nói.

8. Chương 8: Triều Đình Seelie

Trong giấc mơ, Clary trở lại là một cô bé đang bước đi trên bờ biển dài, bên cạnh lối đi lát ván tại Đảo Coney. Không khí đượm mùi xúc xích và đậu phộng rang, đây đó râm ran tiếng trẻ con cười đùa la hét. Biển nhấp nhô phía xa xa, mặt nước xám xanh lấp lánh ánh mặt trời.

Cô có thể trông thấy mình như thể đang đứng từ đằng xa, trong bộ đồ ngủ con nít rộng thùng thình. Gấu quần lướt trượt quét trên cát. Cát ướt sọc vào giữa những kẽ chân còn tóc dính bết trên gáy. Trời không mây và trong veo xanh ngắt, nhưng cô rùng mình vì lạnh khi đi ven gần mép nước về phía bóng người mờ xa xa.

Khi tới gần hơn, bóng người đó đột nhiên hiện ra rõ nét, như thể Clary vừa chỉnh sang chế độ focus của ống kính máy ảnh. Là mẹ cô, đang quỳ bên lau dài cát xây dờ bị sóng dần cuốn trôi. Mẹ vẫn mặc chiếc váy trắng mà Valentine đã mặc cho bà hồi ở Renwick. Trên tay mẹ nắm là túm gỗ trôi dạt, trắng bành bạc vì ngâm lâu trong nước biển và gió.

“Con tới giúp mẹ ư?” mẹ ngẩng đầu lên hỏi. Mái tóc Jocelyn xõa ra tung bay trong gió, khiến mẹ trông trẻ hơn tuổi. “Mẹ có nhiều việc phải làm mà thời gian còn quá ít.”

Clary nuốt cục nghẹn ứ trong họng. “Mẹ ơi - con nhớ mẹ lắm.”

Jocelyn mỉm cười. “Mẹ cũng nhớ con, con yêu ạ. Nhưng mẹ có chết đâu, con biết mà. Mẹ chỉ đang ngủ mà thôi.”

“Vậy làm sao con đánh thức mẹ dậy được đây?” Clary khóc, nhưng mẹ cô chỉ nhìn ra ngoài khơi xa, gương mặt lo âu. Bầu trời đã chuyển sang sắc xám đỏ hoàng hôn và những đám mây đen trông như những tảng đá trĩu nặng.

“Tối đây,” mẹ Jocelyn nói, rồi khi Clary tới bên, mẹ bảo, “Con giờ tay ra đi.”

Clary làm theo. Jocelyn dùng thanh củi khô vẽ gì đó lên da cô. Cảm giác phải bỏng y hệt như khi cô bị thanh stele làm bỏng, và cũng để lại cùng nét vẽ màu đen thô dày như vậy. Chữ rune Jocelyn vẽ có hình dáng Clary chưa từng thấy bao giờ, nhưng một cách bản năng cô thấy nó nhìn rất dễ chịu. “Cái này có tác dụng gì ạ?”

“Nó sẽ bảo vệ con.” Mẹ thả tay cô ra.

“Khỏi cái gì cơ?”

Jocelyn không trả lời mà chỉ nhìn xa xăm ra ngoài biển khơi. Clary quay sang thấy đại dương đã rút ra xa dần, để lại những đồng rác nước lợ, những cụm tảo biển và phù du, cùng những con cá mắc cạn đang tuyệt vọng quẫy đạp. Nước đã tụ lại thành cơn sóng lớn, cao vọt như núi, giống như một trận tuyết lở sắp đổ xuống. Tiếng hò reo của lũ trẻ trên đường lát ván đã chuyển thành những tiếng la hét thất thanh. Trong khi Clary sợ hãi trở mất nhìn, cô để ý thấy một mặt sóng trong suốt như lớp màng nhầy, và xuyên qua nó cô thấy những thứ dường như đang di chuyển dưới bề mặt, những thứ vô hình vô dạng đen đúa khổng lồ đang cố thúc vào lớp da của mặt nước. Cô vùng tay...

Và tỉnh dậy, thở dốc, trống ngực dồn dập đến phát đau. Cô đang nằm trong giường phòng khách nhà chú Luke, và ánh mặt trời chiều xuyên qua màn cửa, chiếu vào căn phòng. Tóc cô đầy mồ hôi và dính bết vào gáy, tay đau nhức và mỏi nhừ. Khi ngồi thẳng lên bật đèn ngủ, cô không ngạc nhiên khi thấy n Ký màu đen chạy dọc cánh tay mình.

Vào đến bếp, Clary thấy chú Luke đã để lại phần món bánh vòng Đan Mạch làm đồ ăn sáng cho cô trong chiếc hộp bìa cứng lấm tấm dầu mỡ. Chú cũng để lại mẫu lời nhắn trên tủ lạnh. Đến bệnh viện.

Clary ăn món bánh vòng trên đường tới gặp Simon. Simon hẹn gặp cô lúc năm giờ chiều tại góc đường Bedford bên cạnh trạm tàu L, nhưng hiện giờ cậu bạn không có mặt ở đó. Cô đang hơi thấy lo lắng thì nhớ ra cửa hàng băng đĩa cũ tại góc đường Số Sáu. Quả thật, cậu bạn đang chọn đĩa tại quầy đĩa CD mới phát hành. Simon mặc chiếc áo phong xanh da trời có in hình cậu thiếu niên đeo tai nghe đang nhảy múa với gà. Simon cười toe toét khi thấy cô bạn. “Eric nghĩ bọn mình nên đổi tên ban nhạc thành Mojo Pie,” cậu nói, như lời chào hỏi.

“Giờ bạn nhạc tên gì ấy nhỉ? Mình quên mất.”

“Champagne Enema,” cậu nói và lấy một đĩa CD Yo La Tengo.

“Đổi đi,” Clary nói. “À mà, mình biết hình trên áo phong cậu có nghĩa gì đấy.”

“Không đâu.” Cậu đi ra trước tiệm để trả tiền. “Cậu là gái ngoan mờ.”

Bên ngoài, gió thổi từng đợt lạnh còng. Clary kéo chiếc khăn quàng kẻ che kín cằm. “Mình đang lo khi không thấy cậu tại trạm L.”

Simon kéo sụp mũ len xuống, nhìn mặt như thể ánh mặt trời làm cậu đau mắt. “Xin lỗi. Mình nhớ ra là cần đĩa CD này, nên mình nghĩ...”

“Không sao đâu.” Cô phẩy tay. “Do mình. Đạo này mình toàn lo sợ không đâu.”

“Ừ, sau những gì cậu đã trải qua, không ai trách gì cậu cả đâu.” Simon có vẻ hối hận. “Mình vẫn không thể tin nổi chuyện xảy ra ở Thành phố Cẩm Lặng. Mình không thể tin là cậu đã ở đó.”

“Chú Luke còn chẳng tin nữa là. Chú ấy hết cả hồn.”

“Còn phải nói.” Họ đang đi qua Công viên McCarren, lớp cỏ dưới chân họ đang ngả sang sắc nâu vàng của mùa đông, không gian ngập sắc nắng vàng. Những chú chó được sống dây chạy quanh mấy gốc cây. Mọi thứ trong cuộc đời mình đang thay đổi, vậy mà thế giới vẫn không chút đổi thay, Clary nghĩ. “Cậu có nói chuyện với Jace từ hồi đó giờ không?” Simon hỏi, giữ giọng thờ ơ.

“Không, nhưng tớ đã hỏi qua Isabelle và Alec vài lần rồi. Hình như là anh ấy vẫn ổn.”

“Anh ấy không đòi gặp cậu à? Vì thế nên chúng ta đi gặp anh ta?”

“Anh ấy không cần phải hỏi.” Clary cố nén không để lộ sự bức bối trong giọng nói khi họ rẽ vào con phố nhà Magnus. Dọc hai bên đường là những tòa nhà kho thấp mái giờ đã được sửa sang thành các căn hộ và xưởng vẽ dành cho dân nghệ thuật - và rừng rinh túi tiền. Hầu hết những xe đậu dọc vệ đường đều thuộc hạng sang cả.

Khi họ tới gần khu nhà Magnus, Clary thấy một người mảnh khảnh đang vươn mình khỏi tư thế ngồi khom người. Alec. Anh ta đang mặc áo khoác đen dài làm từ loại vật liệu hơi bóng, khi tiền thưởng được Thợ Săn Bóng Tối dùng làm trang phục. Tay và cổ đeo những chữ rune, và không khí xung quanh anh ta có chút rung động mờ ảo nên Clary biết anh đang dùng phép ẩn thân.

“Anh không biết em mang theo cậu người thường này tới.” Đôi mắt xanh tỏa ánh sáng khó chịu về phía Simon.

“Tôi rất thích thái độ đó của các anh,” Simon nói. “Các anh luôn cho tôi cảm giác được chào đón nồng nhiệt ghê người.”

“Ồ, thôi nào, Alec,” Clary nói. “Có gì to tát đâu? Có phải Simon chưa từng tới đây đâu nào.”

Alec thở dài rất kịch, rồi nhún vai, dẫn đường đi trước bước lên các bậc cấp. Anh ta dùng chiếc chìa khóa bạc mỏng mở cửa căn hộ Magnus, rồi bỏ lại vào túi áo ngực, như cố giấu không cho những người bạn đồng hành của mình trông thấy.

Dưới ánh sáng ban ngày, căn hộ trông trống trải như một câu lạc bộ đêm vào giờ vắng khách: tối, bẩn và nhỏ chật không ngờ. Tường nhà trông trơn, chỉ lác đác vài bức tranh rắc kim tuyết lấp lánh, còn sàn nhà, nơi những thần tiên nhảy múa hồi tuần trước giờ đã cong vênh và bóng mòm vì dùng lâu ngày.

“Xin chào, xin chào.” Magnus tiến tới. Đại Pháp Sư mặc áo lụa xanh dài chấm đất mở cúc khoe chiếc áo lưới và quần bò đen. Chiếc khuyên đá đỏ lấp lánh bên tai trái. “Ồ Alec thân mến. Clary. Và nhóc-chuột.” Anh ta hơi cúi chào Simon, cậu chàng trông khó chịu ra mặt. “Sao hôm nay rỗng lại tới nhà tôm thế này?”

“Bọn em tới gặp Jace,” Clary nói. “Anh ấy khỏe không?”

“Tôi không biết,” Magnus đáp. “Thường cậu ta có hay nằm im như chết trên sàn nhà không?”

“Cái gì...” Alec cất tiếng, nhưng ngừng bật ngay khi Magnus cười khằng khặc. “Không vui đâu.”

“Cậu dễ bị bắt nạt nhỉ. Và vâng, bạn các cô cậu vẫn khỏe. À trừ việc cậu ta cứ dịch chuyển đồ đạc của tôi rồi lau dọn đủ thứ. Giờ tôi chẳng tìm thấy cái gì cả. Cậu ta bị rối loạn ám ảnh cưỡng chế rồi.”

“Jace vốn thích gọn gàng ngăn nắp,” Clary nói, nghĩ tới căn phòng như cửa thầy tu của anh tại Học Viện.

“Ồ, nhưng tôi thì không.” Magnus đang liếc mắt quan sát Alec trong khi anh này cau có nhìn đâu đó. “Nếu cậu muốn gặp thì Jace ở trong kia kìa.” Magnus chỉ về một cánh cửa cuối phòng.

“Trong kia kìa” hóa ra là một căn phòng cỡ trung - ấm cúng đáng ngạc nhiên, với những bức tường ố bẩn, những tấm rèm nhung che kín ô cửa sổ cùng những chiếc ghế bành màu quần vải, nổi lên như những chóp núi bằng màu sắc khổng lồ giữa một đại dương thảm màu be. Chiếc tràng kỷ màu hồng rực đầy những chân gối. Bên cạnh nó là một túi vải nhét đầy quần áo. Không chút sáng nào rọi qua được lớp màn dày cộp; nguồn chiếu sáng duy nhất phát ra từ màn hình ti vi nhấp nháy, đang sáng lờ mờ dù không được cắm điện.

“Có chương trình gì thế?” Magnus hỏi.

“What Not to wear,” một giọng nói kéo dài quen thuộc, phát từ hình người đang nằm ườn trên ghế tựa. Anh ngồi thẳng dậy và trong thoáng chốc Clary cứ tưởng Jace sẽ đứng lên chào đón họ. Nhưng không, anh chỉ lắc đầu với màn hình. “Quần ka ki cạp cao ư? Ai thêm mặc cái thứ đó chứ?” anh quay sang lườm Magnus. “Với sức mạnh siêu nhiên gần như không giới hạn,” anh nói, “mà anh chỉ dùng nó để xem các chương trình phát lại thôi sao. Quá là phí phạm.”

“Với lại, TiVo cũng cho ra cùng kết quả như thế,” Simon nhận xét.

“Nhưng cách của tôi rẻ hơn.” Magnus vỗ tay và toàn bộ căn phòng bỗng tràn ngập ánh sáng. Jace, đang nằm một đống trên ghế, giơ tay lên che mặt. “Anh có thể làm vậy mà không cần phép thuật không?”

“Thực ra,” Simon nói, “là có. Nếu anh xem các chương trình thông tin quảng cáo thì anh sẽ biết thôi.”

Clary cảm nhận thấy không khí trong phòng đang xấu đi. “Đủ rồi đấy,” cô lên tiếng. Cô nhìn Jace, người đã hạ tay và chớp mắt bực bội vì ánh sáng. “Chúng ta cần nói chuyện,” cô nói. “Tất cả chúng ta. Về những gì chúng ta sắp phải làm.”

“Anh đang định xem Project Runaway,” Jace nói. “Sắp tới giờ phát sóng rồi.”

“Không xem gì hết,” Magnus nói. Anh ta búng ngón tay và TV tắt phụt, để lại một cuộn khói nhỏ khi hình ảnh biến mất. “Cậu phải đối mặt với chuyện này.”

“Tự nhiên anh có hứng giải quyết rắc rối của tôi nhỉ?”

“Tôi có hứng muốn lại căn hộ của mình. Tôi chán việc cậu suốt ngày lau chùi dọn dẹp rồi.” Magnus lại búng tay một cách đe dọa “Đứng dậy.”

“Hoặc không tới lượt anh bốc khói đấy,” Simon thêm mắm dặm muối.

“Không cần cậu phải cắt nghĩa kiểu búng tay của tôi,” Magnus nói. “Cách búng tay tự nó đã nói lên tất cả rồi.”

“Được thôi.” Jace đứng dậy khỏi ghế. Anh đi chân trần và trên cổ tay bị thương cuộn lớp gạc màu tím bạc. Anh có vẻ mệt mỏi, nhưng như thể không phải vì vẫn còn đau. “Mọi người muốn họp bàn tròn, chúng ta sẽ họp bàn tròn.”

“Tôi thích bàn tròn lắm,” Magnus vui vẻ nói. “Nó hợp với tôi hơn là bàn vuông.”

Magnus hóa phép ra một cái bàn tròn to tương với năm chiếc ghế tựa gỗ trong phòng khách. “Tuyệt vời,” Clary reo lên rồi chuôi vào một chiếc ghế. Thoải mái tới ngạc nhiên. “Sao anh có thể tạo ra một thứ từ hư vô vậy nhỉ?”

“Không được đâu,” Magnus nói. “Mọi thứ đều từ đâu đó mà ra cả. Ví dụ như, bộ bàn ghế này tới từ tiệm đồ cổ tại Đại Lộ số Năm. Và những cái này” - đột nhiên năm chiếc cốc giấy trắng xuất hiện trên bàn, hơi nước nhẹ nhàng lan tỏa qua những lỗ nhỏ từ những chiếc nắp nhựa - “từ tiệm Dean & DeLuca trên đường Broadway.”

“Có vẻ như là ăn trộm ấy nhỉ?” Simon với một cốc. Cậu mở nắp. “Ồ ồ. Mochaccino này.” Cậu nhìn Magnus. “Anh có trả tiền không?”

“Có chứ,” Magnus nói trong khi Jace và Alec cười khúc khích. “Tôi hóa phép cho tiền úm ba la xuất hiện trong máy đếm tiền.”

“Thật á?”

“Không.” Magnus mở nắp cốc cà phê của mình. “Nhưng nếu cậu thấy tội lỗi thì cứ coi như thế đi. Giờ vấn đề đầu tiên là gì nào?”

Clary ôm lấy cốc cà phê. Có thể nó là đồ ăn trộm đấy, nhưng nó lại nóng và có chứa cafein. Có dịp cô sẽ qua tiệm Dean & DeLuca và bỏ một đô la vào hộp đựng tiền tip. “Có thể bắt đầu bằng việc tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra,” cô nói và thổi phù phù mặt bột cà phê. “Jace, anh nói vụ thẩm sát tại Thành phố Cẩm Lặng là do Valentine gây ra phải không?”

Jace chăm chú nhìn cốc cà phê. “Phải.”

Alec đặt tay lên tay Jace. “Chuyện gì đã xảy ra thế? Cậu thấy ông ta à?”

“Tớ ở trong xà lim,” Jace nói, giọng không cảm xúc. “Rồi tớ nghe thấy những tiếng gào thét của các Tu Huynh Câm. Sau đó, Valentine bước xuống cùng... cùng một cái gì đó. Tớ chẳng biết nó là gì nữa. Giống như khói ấy, với đôi mắt sáng rực. Một con quỷ, nhưng không giống bất cứ loại nào tớ từng thấy. Ông ta tới bên song sắt và bảo với tớ...”

“Bảo gì?” Bàn tay Alec trượt lên vai Jace. Magnus húng hắng, Alec hạ tay, mặt đỏ lựng, trong khi Simon nhe răng cười với cốc cà phê chưa hề đụng tới.

“Maellartach,” Jace nói. “Ông ta muốn Thanh Kiếm Linh Hồn và ông ta giết các Tu Huynh Câm để có nó.”

Magnus nhú mày. “Alec này, đêm qua, khi các Tu Huynh Câm cầu viện, đội Conclave ở đâu? Sao không ai ở trong Học Viện vậy?”

Alec ngạc nhiên khi được hỏi. “Một cư dân của Thế Giới Ngầm bị sát hại tại Công viên Trung Tâm vào đêm qua. Một tiểu thần tiên bị giết. Xác bị hút kiệt máu.”

“Tớ cá Điều Tra Viên cũng nghĩ là do tớ gây ra cho xem,” Jace nói. “Để chế kinh hoàng của tớ lại tiếp diễn.”

Magnus đứng dậy tới bên cửa sổ. Anh ta kéo rèm, vừa vặn để ánh sáng đổ bóng trên khuôn mặt nhìn nghiêng giống một con chim ưng. “Máu,” pháp sư nói, gần như nói với chính mình. “Cách đây hai đêm, tôi đã mơ thấy một cơn ác mộng. Tôi thấy một thành phố toàn máu, với những tòa tháp xương, và máu tràn xuống đường như nước vậy.”

Simon liếc xéo trên Jace. “Đứng bên cửa sổ lắm lắm về chuyện máu me là điều anh ta làm luôn ấy à?”

“Không,” Jace đáp, “thì thoảng anh ta còn ngồi trên ghế mà làm thế nữa.”

Alec liếc xéo cả hai người. “Magnus, sao vậy?”

“Máu,” Magnus lại nói. “Đây không phải chuyện tình cờ.” Hình như pháp sư đang nhìn xuống đường. Ánh chiều tà nhanh chóng phủ xuống những góc khuất xa xa trong thành phố. Bầu trời đan xen những đường sọc màu bạc và vàng cam. “Tuần này trong thành phố đã diễn ra mấy vụ án mạng,” anh ta nói, “toàn nhằm vào những người của Thế giới Ngầm. Một pháp sư, bị giết trong tòa tháp chung cư tại đường South Street Seaport. Cổ và cổ tay bị cắt toạc và cơ thể bị rút cạn máu. Một người sói bị sát hại tại quán Hunter’s Moon vài ngày trước. Lần này cổ cũng bị rạch.”

“Nghe giống tác phẩm của ma cà rồng ghê,” Simon nói, đột nhiên mặt tái xanh.

“Tôi không nghĩ vậy,” Jace nói. “Ít nhất Raphael cũng khẳng định đó không phải là tác phẩm của Những Đứa Con của Màn Đêm. Hẳn ta dường như khá đánh thép.”

“Vâng, vì hẳn đáng tin quá ấy mà,” Simon lầm bầm.

“Trong trường hợp này tôi nghĩ hẳn nói thật,” Magnus nói và kéo rèm lại. Gương mặt xương xương của anh ta ẩn khuất trong bóng tối. Khi Magnus trở lại bàn, Clary nhận ra pháp sư có cầm theo cuốn sách nặng bọc bìa vải xanh lá. Cô không nghĩ Magnus cầm nó từ lúc trước. “Tại cả hai nơi đó đều rất đậm mùi quỷ dữ. Tôi tin một kẻ khác đứng đằng sau ba cái chết này. Không phải Raphael và đồng loại, mà là Valentine.”

Clary liếc nhìn Jace. Miệng anh mím lại thành một đường kẻ, nhưng anh chỉ hỏi, “Sao anh nghĩ vậy?”

“Điều Tra Viên cho rằng vụ giết tiểu thần tiên kia là một đòn đánh lạc hướng,” Clary vội nói. “Nhờ đó, hẳn có thể xông vào Thành phố Câm Lặng mà không phải lo đến đội Conclave.”

“Có nhiều cách dễ dàng khác để đánh lạc hướng mà,” Jace nói, “và chỉ có kẻ ngốc mới thích gây thù chuốc oán với Thần Tiên. Ông ta sẽ không giết một trong số thị tộc của Thần Tiên nếu không có lý do.”

“Hẳn ta có đấy,” Magnus nói. “Hẳn cần gì đó từ tiểu tiên kia, cũng như thứ gì đó hẳn muốn từ tay pháp sư và người sói mà hẳn đã giết.”

“Đó là gì?” Alec hỏi.

“Máu của họ,” Magnus nói và mở cuốn sách xanh lá cây ra. Những trang giấy da dê mỏng tang chứa những con chữ tỏa sáng như lửa. “À,” anh ta nói, “đây rồi.” Phép sư ngẩng đầu, dùng đầu móng tay cắt nhọn gỗ gõ lên trang giấy. Alec nhào người lại gần. “Cậu không đọc được đâu,” Magnus cảnh báo. “Nó được viết bằng quỹ ngữ đầy. Purgatic.”

“Nhưng tôi nhận ra được từ hình vẽ. Đó là Maellartach. Tôi từng thấy nó trong những cuốn sách khác rồi.” Alec chỉ vào hình thanh kiếm bạc, khá quen thuộc với Clary - chính là thanh kiếm mà cô để ý thấy đã biến mất khỏi bức tường của Thành phố Câm Lặng.

“Nghị thức Địa Ngục Xoay Chuyển,” Magnus nói. “Đó là điều Valentine đang muốn làm.”

“Cái gì cơ?” Clary nhú mày.

“Trong mỗi vật chứa phép thuật đều ẩn giấu một mối liên kết,” Magnus giải thích. “Thanh kiếm Linh Hồn được liên kết với thiên thần tối cao - giống như những con dao thiên thần mà Thợ Săn Bóng Tối các cậu vẫn dùng, nhưng mối liên kết này mạnh hơn cả ngàn lần, nó sử dụng sức mạnh của chính Thiên Thần, chứ không phải từ tên thiên thần. Điều Valentine muốn làm là hoán đổi mối liên kết đó - khiến cho Thanh Kiếm liên kết với quỹ dữ chứ không phải với thiên thần.”

“Chuyển tính thiện sang tính ác!” Simon hài lòng cảm thán.

“Cậu ta đang trích lời Rồng và Ngục Tồi[1] ấy mà,” Clary nói. “Kệ cậu ta đi.”

[1] Rồng và Ngục Tồi (Dungeons and Dragons) là một game nhập vai kỳ ảo, cần có một quản trò và một nhóm người chơi nhất định. Trong đó, người chơi được tự do tạo ra nhân vật cho riêng mình, nhập vai, cùng nhau khám phá thế giới. (ND)

“Vì đây là Kiếm Thánh, nên Valentine không thể phát huy hết sức mạnh của nó,” Magnus nói. “Nhưng với một thanh kiếm chứa đựng sức mạnh quỹ dữ ngang ngửa sức mạnh thiên thần nó từng có - hừm, nó có thể cho hấn nhiều thứ. Không chỉ là sức mạnh bảo vệ có hạn mà Chén Thánh cho hấn không đâu, mà còn là sức mạnh triệu hồi quỹ dữ, để buộc chúng làm theo lời hấn.”

“Một đội quân quỹ dữ à?” Alec hỏi.

“Gã này bị ám ảnh bởi những đội quân thì phải,” Simon nhận xét.

“Thậm chí là khả năng đưa lũ quỹ vào tận Idris,” Magnus nói hết.

“Tôi không hiểu sao hấn lại muốn tới đó,” Simon hỏi. “Đó không phải nơi cư ngụ của các thợ săn quỹ hay sao? Chẳng phải họ sẽ xóa sổ hết lũ quỹ sao?”

“Quỹ đến từ không gian khác,” Jace nói. “Chúng tôi không biết đích xác số lượng chúng là bao nhiêu. Có thể là vô tận. Kết giới khiến chúng không xông vào được, nhưng nếu là một đội quân nhất tề lao tới...”

Vô tận, Clary nghĩ. Cô nhớ tới Đại Quỷ Abbadon, và cổ hình dung ra hàng trăm hàng trăm con như thế. Hoặc hàng ngàn. Da cô lạnh ngắt sờn hết cả lên.

“Tôi không hiểu,” Alec nói. “Nghị thức này thì có liên quan gì tới mấy Cư dân Thế Giới Ngầm bị giết chứ?”

“Để thực hiện Nghị Thức Xoay Chuyển, cậu cần phải nung thanh kiếm nóng đỏ lên, rồi làm nguội đi bốn lần, mỗi lần sử dụng máu của một đứa trẻ thuộc Thế Giới Ngầm. Một là máu từ Đứa con của Lilith, hai là máu từ đứa trẻ của mặt trăng, ba là máu từ đứa trẻ của màn đêm, và bốn là máu từ đứa trẻ của thần tiên,” Magnus giải thích.

“Ồi Chúa ơi,” Clary rên. “Vậy hấn chưa xong trò giết chóc sao? Còn một đứa bé nữa à?”

“Còn hai đứa nữa. Hấn không rút đủ máu của sói con. Hấn bị phá ngang trước khi có đủ máu cần thiết.” Magnus lật sách khiến lớp bụi bay lên từ những trang giấy. “Dù mục đích tối thượng của Valentine là gì đi nữa, thì hấn cũng đã đi được nửa đường chuyển đổi Thanh Kiếm rồi. Có lẽ hấn đã ít nhiều sử dụng được nó rồi cũng nên. Có thể hấn đã triệu hồi được quỹ dữ...”

“Nhưng anh nghĩ xem nếu ông ta làm điều đó, thì phải có báo cáo về những vụ náo động, về hoạt động tràn lan của quỹ dữ chứ,” Jace nói. “Thế mà Điều Tra Viên lại nói điều ngược lại - rằng tình hình rất yên ắng.”

“Rất có thể là thế,” Magnus bảo, “nếu Valentine đang triệu tập tất cả quỷ dữ tới bên hắn. Chả trách sao tình hình lại yên ắng.”

Cả nhóm ngồi nhìn nhau. Trước khi ai kịp nghĩ ra điều gì để nói, một âm thanh chói tai vang rộn khắp căn phòng, khiến Clary giật mình. Cà phê nóng sánh ra tay khiến cô phải xuyết xoa vì bất ngờ bị đau.

“Mẹ tôi,” Alec vừa nói vừa kiểm tra điện thoại. “Tôi sẽ quay lại ngay.” Anh ta tới bên cửa sổ, đầu cúi xuống, nói thì thào khiến không ai nghe lén nổi.

“Để tớ xem nào,” Simon nắm lấy tay Clary. Giờ trên cổ tay cô đã có một vết bỏng xấu xí nơi cà phê nóng tráng lên.

“Không sao mà,” cô nói. “Chuyện vặt thôi.”

Simon nâng tay cô và hôn lên vết thương. “Giờ thì ổn hơn rồi đó.”

Clary giật mình kêu lên. Trước giờ Simon có từng làm trò này đâu. Nhưng mà thôi, đó là điều bạn trai sẽ làm, đúng không nhỉ? Cô rút cổ tay lại, liếc sang bên kia bàn và thấy Jace đang nhìn họ, đôi mắt vàng tóe lửa. “Em là Thợ Săn Bóng Tối,” anh nói. “Em phải biết xử lý vết thương chứ.” Anh đẩy thanh stele trên bàn về phía cô. “Dùng cái này đi.”

“Không,” Clary nói, và đẩy trả.

Jace đập tay xuống thanh stele. “Clary...”

“Cậu ấy bảo không cần rồi,” Simon nói. “Ha-ha.”

“Ha-ha?” Jace trông như không tin vào tai mình. “Đó là lời trả miếng của cậu đấy à?”

Alec gấp điện thoại và trở về bàn, trên mặt đượm nét bối rối. “Chuyện gì thế?”

“Hình như chúng ta đang mắc kẹt trong một tập của bộ phim One Life to Waste,” Magnus nhận xét. “Chán phèo.”

Alec hất ngọn tóc rơi xuống mắt sang bên. “Tớ vừa nói cho mẹ nghe nghi thức Địa Ngục Xoay Chuyển.”

“Tớ đoán nhé,” Jace nói. “Mẹ không tin. Thêm vào đó, mẹ đổ hết tội lên đầu tớ.”

Alec nhíu mày. “Không hẳn. Mẹ có bảo sẽ nói chuyện này với đội Conclave, giờ mẹ không được lòng Điều Tra Viên. Tớ có cảm giác Điều Tra Viên đang cho mẹ ra rìa để tiếm quyền. Mẹ có vẻ tức tối.” Điện thoại lại đổ chuông. Anh giơ một ngón tay. “Xin lỗi. Là Isabelle. Một giây thôi.” Anh lảng ra cửa sổ, điện thoại cầm tay.

Jace liếc sang Magnus, “Tôi nghĩ anh nói đúng về vụ người sói tại quán Hunter’s Moon. Kẻ tìm thấy xác chết khai rằng trong hẻm có người. Và kẻ đó đã chạy mất.”

Magnus gật đầu. “Tôi nghe như là Valentine bị xem ngang trước khi lấy đủ số máu cần thiết. Có lẽ hắn sẽ giết một sói con khác.”

“Em sẽ báo cho chú Luke biết.” Clary nói và định đứng dậy.

“Đợi đã.” Alec quay lại, điện thoại trong tay, nét mặt hơi kỳ quái.

“Isabelle muốn gì?” Jace hỏi.

Alec lưỡng lự. “Isabelle nói Nữ Hoàng Seelie muốn gặp chúng ta.”

“Tất nhiên rồi,” Magnus nói. “Và Madonna muốn tôi là vũ công nhảy nền trong tour diễn vòng quanh thế giới tiếp theo.”

Alec có vẻ bối rối. “Madonna nào?”

“Nữ Hoàng Seelie là ai?” Clary hỏi.

“Bà ấy là Nữ Hoàng Tiên Giới,” Magnus đáp. “À, tại vùng này.”

Jace ôm lấy đầu. “Bảo Isabelle là không.”

“Nhưng con bé nghĩ đây là một ý kiến hay,” Alec phản đối.

“Vậy cứ bảo với con bé là đừng hòng.”

Alec nhúu mày. “Thế nghĩa là sao?”

“À, chỉ là những ý tưởng con bé hoặc là tuyệt nhất quả đất hoặc là thảm họa. Còn nhớ lần con bé bảo chúng ta sử dụng đường tàu điện ngầm bỏ hoang để đi vòng quanh bên dưới thành phố không? Hãy nhớ những con chuột khổng lồ...”

“Đừng,” Simon nói. “Tôi không thích nói về lũ chuột tí tẹo nào.”

“Nhưng lần này khác,” Alec nói. “Con bé muốn chúng ta tới Triều đình Seelie.”

“Cậu nói đúng, chuyện này khác,” Jace bảo. “Đây là ý tưởng tệ nhất từ trước tới nay.”

“Con bé có quen biết một hiệp sĩ trong Triều Đình,” Alec bảo. “Anh ta bảo rằng Nữ hoàng Seelie muốn gặp chúng ta. Isabelle đã nghe lén chuyện tớ nói với mẹ - và con bé nghĩ nếu chúng ta trình bày giả thiết của chúng ta về Valentine và Thanh kiếm Linh Hồn cho Nữ Hoàng, rất có thể Triều Đình sẽ về phe chúng ta, thậm chí làm đồng minh với chúng ta trong cuộc chiến chống lại Valentine.”

“Đến đó có an toàn không?” Clary hỏi.

“Tất nhiên là không an toàn rồi,” Jace nói, như thể cô vừa hỏi một câu hỏi ngu ngốc nhất mà anh từng nghe.

Cô nguyền anh một cái. “Em không biết chút gì về Triều Đình Seelie cả. Ma cà rồng và người sói thì em hiểu. Trên ti vi chiếu đầy phim về họ rồi. Nhưng thần tiên là chuyện dành cho trẻ con. Em từng hóa trang làm một nàng tiên mùa Halloween hồi lên tám. Mẹ làm cho em chiếc mũ hình hoa mao lương vàng.”

“Tớ nhớ,” Simon dựa người lên ghế và khoanh tay trước ngực. “Tớ là một Transformer. Thực ra tớ thuộc phe Deception.”

“Chúng ta quay về vấn đề chính được không?” Magnus yêu cầu.

“Được,” Alec nói. “Isabelle nghĩ - và tôi đồng ý - chúng ta không nên bỏ qua Thần Tiên. Nếu họ muốn nói chuyện, thì đã sao nào? Hơn nữa, nếu Triều Đình Seelie về phe chúng ta, Hội đồng Clave buộc phải nghe chúng ta nói.”

Jace cười mà không có thành ý tí nào “Thần Tiên không giúp con người.”

“Thợ Săn Bóng Tối không phải con người,” Clary nói. “Không hẳn là người.”

“Trong mắt thần tiên bọn anh không khác gì con người,” Jace nói.

“Nhưng bọn họ cũng không thể tệ hơn ma cà rồng được,” Simon lẩm bẩm. “Mà bọn các anh cũng hòa thuận với ma cà rồng đấy thôi.”

Jace nhìn Simon như thể anh vừa tìm ra một thứ sinh trưởng dưới bồn nước “Hòa thuận với ma cà rồng hả? Ý cậu là bọn tôi đã sống sót à?”

“À...”

“Thần tiên,” Jace nói tiếp, như thể Simon chưa nói gì, “là con của quỷ và thiên thần. Họ mang sắc đẹp của thiên thần và sự độc ác của quỷ dữ. Ma cà rồng sẽ tấn công cậu, nếu cậu xâm phạm vào địa bàn của nó, nhưng thần tiên sẽ làm cậu khiêu vũ tới chết với đôi chân đã vệt thành mồm cụt, lừa cậu bơi trong đêm rồi kéo cậu xuống nước mà gào thét tới khi phổi cậu nổ tung ra, thổi bụi tiên vào mắt cậu khiến cậu phải móc mắt ra...”

“Jace!” Clary quát, cắt ngang cơn cuồng điệu của Jace. “Im đi. Chúa ơi. Đủ rồi.”

“Nghe này, lừa được người sói hay ma cà rồng vẫn còn dễ lắm,” Jace tiếp. “Họ chẳng thông minh hơn ai. Nhưng thần tiên sống đã hàng trăm năm,狡 hoạt như rắn vậy. Họ không thể nói dối, nhưng họ thích tham gia vào những trò nói thật đầy tính sáng tạo. Họ sẽ tìm xem em khao khát gì nhất trên đời và trao nó cho em - kèm theo một lời nguyền sẽ khiến em hối hận vì lúc đầu đã muốn có nó.” Anh thở dài. “Họ không bao giờ thực sự muốn giúp đỡ con người. Mà chỉ là muốn hại người thôi khi đội lốt là giúp đỡ ấy.”

“Và anh nghĩ bọn tôi không đủ thông minh để nhận ra sự khác biệt sao?” Simon hỏi.

“Tôi nghĩ cậu không đủ thông minh để mình không vô tình bị biến thành chuột.”

Simon trừng trừng nhìn anh. “Tôi không hiểu có sá gì đâu việc anh nghĩ chúng tôi nên làm gì chứ,” cậu nói. “Khi mà anh không thể đi cùng chúng tôi được. Anh chẳng đi đâu được cả.”

Jace đứng dậy, đẩy ghế một cách thô bạo. “Cậu không được phép đưa Clary tới Triều Đình Seelie mà không có tôi và không bàn thêm nữa!”

Clary há hốc miệng nhìn anh. Jace đang đỏ bừng vì giận, răng nghiến lại, gân máu vằn lên trên cổ. Anh cũng tránh không dám nhìn cô.

“Tớ có thể lo cho Clary,” Alec nói và giọng nói dường như chứa chất chút gì tổn thương - là vì Jace nghi ngờ khả năng của anh ta hay vì gì khác, Clary không rõ.

“Alec,” Jace nói, mắt nhìn chăm chăm vào mắt bạn mình. “Không. Cậu không thể.”

Alec nuốt khan. “Bọn mình sẽ đi,” anh bảo. Anh ta nói nghe như thể xin lỗi. “Jace - một lời yêu cầu gấp mặt từ phía Triều Đình Seelie - lỡ đi là ngốc lắm đấy. Hơn nữa, có lẽ Isabelle đã nói với họ rằng chúng ta sẽ tới rồi.”

“Đừng hòng mà tớ để cho cậu làm vậy nhé, Alec,” giọng Jace sắc mùi nguy hiểm. “Tớ sẽ vật cậu xuống đất nếu cần thiết.”

“Nghe kích thích thật đấy,” Magnus nói và gấp ống tay áo lụa dài trượt lên, “nhưng vẫn có cách khác mà.”

“Cách khác nào? Đây là chỉ thị trực tiếp từ phía Hội đồng Clave. Tôi không thể lách luật được.”

“Nhưng tôi thì có.” Magnus cười nhả nhỏ. “Đừng bao giờ nghi ngờ khả năng lách luật của tôi, Thợ Săn Bóng Tối ạ, vì phạm vi của chúng vô cùng hào hùng và đáng nhớ. Tôi đã đặc biệt ếm bùa vào thỏa thuận với Điều Tra Viên để tôi có thể cho cậu đi đâu đó một lát nếu tôi muốn, chỉ cần một Nephilim khác sẵn lòng thế chỗ cậu.”

“Vậy là chúng ta phải tìm một - Ồ,” Alec bỗng e lệ. “Ý anh là tôi.”

Jace nhướn mày. “Ồ, giờ cậu lại không muốn tới Triều Đình Seelie hử?”

Alec đỏ mặt. “Tớ nghĩ cậu đi quan trọng hơn là tớ. Cậu là con trai Valentine, tớ chắc rằng cậu mới là người Nữ Hoàng thực sự muốn gặp. Hơn nữa, cậu trông quyến rũ mà.”

Jace lườm Alec.

“Có lẽ không phải trong lúc này,” Alec sửa lại. “Nhưng cậu thường có sức quyến rũ. Mà thần tiên sẽ bị cuốn hút bởi những thứ quyến rũ.”

“Hơn nữa, nếu cậu ở lại, tôi sẽ cho cậu xem toàn bộ DVD phần 1 của Gilligan’s Island[2].” Magnus nói.

[2] Gilligan’s Island: bộ phim truyền hình sitcom của Mỹ, phát sóng từ năm 1964-1967. Phần một được công chiếu trong khoảng thời gian 1964-1965. (ND)

“Không ai có thể từ chối cái đó,” Jace nhận xét. Anh vẫn không nhìn Clary.

“Isabelle sẽ gặp mọi người ở công viên bên Hồ Turtle,” Alec nói. “Con bé biết cổng bí mật dẫn vào Triều Đình. Con bé sẽ đợi bọn cậu.”

“Và một điều cuối cùng,” Magnus nói và trở ngón tay đeo nhẫn vào Jace. “Đừng bỏ mạng ở Triều Đình Seelie nhé. Nếu cậu chết, tôi phải giải thích lắm điều đấy.”

Nghe tới đây, Jace bật cười toe toét. Một kiểu cười lo lắng, còn ít ánh vui hơn cả ánh sáng của thanh kiếm tuốt trần. “Anh biết không,” anh nói, “tôi có cảm giác rằng dù tôi còn sống hay chết, anh vẫn phải nghĩ ra đủ lời giải thích đấy.”

Những cụm rêu và cây cối dày đặc tạo thành một dải đăng ten xanh lục ôm trọn lấy Hồ Turtle. Mặt hồ yên ả, thi thoảng hơi lặn tẩn gợn sóng khi lũ vịt thơ thẩn dạo qua, hay một chú cá quẫy đuôi ánh bạc.

Một đình thủy tạ nhỏ nhỏ bằng gỗ được xây bắc trên hồ; Isabelle đang ngồi trên đấy, nhìn xa xăm ra mặt nước. Cô nàng quả giống một nàng công chúa trong những câu chuyện cổ tích, đang ngồi trên đình tháp chờ đợi ai đó phi ngựa đến cứu.

Nhưng thật chẳng có cô công chúa nào lại giống Isabelle cả. Isabelle cùng sợi roi, đôi ủng, những con dao đó là người có thể chế nát bất cứ kẻ nào dám nhốt cô vào tháp, dùng phần thân đó xây thành cây cầu, rồi nghênh ngang đi đến tự do, trong cả công đoạn này mái tóc cô nàng vẫn đẹp mê hồn. Chính bởi mái tóc mà Clary vẫn không tài nào quý Isabelle nổi, dù đã cố lắm.

“Izzy,” khi tới gần hồ, Jace cất tiếng gọi, Isabelle nhảy dựng lên và quay phắt lại. Nụ cười trên môi cô nàng sáng ngời ngời.

“Jace!” cô lao vào ôm lấy anh. Nào đây mới là hành động của một cô em gái đây này, Clary nghĩ. Không phải ngượng ngùng, kỳ cục và cứng nhắc, mà là hạnh phúc và thương yêu. Nhìn Jace ôm Isabelle, Clary cố học lấy cái biểu hiện hạnh phúc và thương yêu kia.

“Cậu ổn chứ?” Simon quan tâm hỏi. “Mất cậu lé xệ kìa.”

“Mình ổn.” Clary đành bỏ cuộc.

“Cậu chắc không? Trông cậu kiểu như... bị đâm ấy.”

“Chắc do mình ăn bậy bạ gì rồi.”

Isabelle tiến tới, Jace đi ngay sau. Hôm nay, cô nàng chọn cho mình chiếc váy đen dài, bó sát và chiếc áo khoác đuôi tôm còn dài hơn bằng nhung màu lục mềm mại, màu của rêu. “Tớ không tin nổi là cậu làm được!” cô nàng reo lên. “Cậu nói thế nào mà Magnus chịu cho Jace đi thế?”

“Dùng Alec đổi lấy Jace thôi,” Clary đáp.

Isabelle hơi hoảng. “Không phải mãi mãi chứ?”

“Không,” Jace nói. “Chỉ vài giờ thôi. Trừ khi anh không trở về,” anh trầm ngâm nói thêm. “Trong trường hợp đó, có lẽ pháp sư sẽ giữ Alec luôn. Cứ xem như là một hợp đồng cho thuê nhưng có kèm điều khoản bán đứt ấy.”

Isabelle có vẻ hoài nghi. “Bố mẹ mà biết thì hẳn sẽ không vui đâu.”

“Vì cậu đã thả tự do cho một nghi phạm bằng cách dùng anh trai trao đổi với một pháp sư có vẻ ngoài giống một Tiểu quái Sonic bị gay và ăn mặc giống ông Ba Bị trong Chitty Chitty Bang Bang ấy à?” Simon hỏi. “Không, có lẽ không đâu.”

Jace trầm ngâm nhìn Simon. “Có lý do đặc biệt nào cho sự xuất hiện của cậu ở đây không nhỉ? Tôi không chắc có nên đưa cậu tới Triều Đình Seelie hay không. Họ ghét người thường.”

Simon đảo mắt nhìn lên trên. “Không thể nữa chứ.”

“Cái gì nữa cơ?” Clary hỏi.

“Mỗi lần tớ làm anh ta tức giận, anh ta lại chơi bài Không cho Phép Người Thường với tớ,” Simon chỉ vào mắt Jace. “Để tôi nhắc cho anh nhớ nhé, lần cuối cùng anh muốn bỏ rơi tôi, tôi đã cứu mạng tất cả bọn anh đó.”

“Ừ nhỉ,” Jace nói. “Một lần...”

“Triều đình tiên tộc rất nguy hiểm,” Isabelle cắt ngang. “Kể cả với khả năng dùng cung của cậu cũng không giúp nổi cậu đâu. Đây là một dạng nguy hiểm khác.”

“Tớ tự lo được,” Simon nói. Một cơn gió lạnh thổi tới, cuốn bay những chiếc lá vàng khô lạo xạo trên nền đá sỏi khiến Simon rùng mình. Cậu cho tay vào túi áo viền len.

“Cậu không cần phải đi đâu,” Clary nói.

Simon nhìn cô, một cái nhìn kiên định, cân nhắc. Cô nhớ lại lúc ở nhà chú Luke, Simon đã gọi cô là bạn gái mà không đắn đo suy nghĩ. Dù bạn có nói gì về Simon đi nữa, cậu ấy vẫn biết mình muốn gì. “Cần đây,” cậu nói. “Mình phải đi chứ.”

Jace khịt khịt. “Vậy chắc chúng ta sẵn sàng rồi nhỉ,” anh nói. “Đừng nghĩ chúng tôi sẽ đặc biệt để mắt tới cậu, đồ người thường.”

“Nhìn theo hướng lạc quan đi nào,” Simon nói. “Nếu họ cần tế người, anh vẫn luôn có thể dâng tôi lên mà. Tôi không chắc ai trong số các người có hội tụ đủ yêu cầu không.”

Mặt Jace sáng lên. “Bao giờ có người tự nguyện đứng ra lĩnh đạn cũng vui hết.”

“Thôi nào,” Isabelle nói. “Cánh cửa sắp mở ra rồi đây.”

Clary liếc nhìn quanh. Mặt trời đã lặn hẳn và trăng đã lên cao, một mảnh trăng khuyết soi bóng màu trắng sữa lên mặt hồ. Trăng chưa vào độ tròn hẳn, một bên mép tối om, khiến nó trông giống một con mắt khép hờ. Những cơn gió đêm xào xạc thổi qua các cành cây khua chúng va vào nhau nghe lạo xạo như tiếng ống xương rỗng.

“Chúng ta đi đâu vậy?” Clary hỏi. “Cánh cửa đâu?”

Nụ cười của Isabelle trông như một bí mật được hé lộ. “Đi theo tớ.”

Cô nàng bước xuống mép nước, để lại những vết giày sâu hoắm trên nền bùn ướt. Clary đi theo, mừng vì mình đã mặc quần bò chứ không phải váy trong khi Isabelle phải vén cả áo khác lẫn váy cao quá gối, để lộ phần chân thanh mảnh trắng ngần phía trên ủng. Da cô nàng phủ kín những ký hiệu trông như những đường lưỡi lửa màu đen.

Simon đi sau, chửi thề khi trượt chân; Jace theo phản xạ tự động đã đưa tay ra đỡ khi mọi người quay lại. Simon giật tay ra. “Tôi không cần anh giúp.”

“Thôi ngay đi.” Isabelle dậm chân xuống vùng nước nông bên bờ hồ. “Cả hai người. Thật ra, là cả ba mới đúng. Nếu chúng ta không đoàn kết với nhau tại Triều Đình Seelie, chúng ta sẽ chết.”

“Nhưng tớ không...” Clary cất tiếng.

“Có thể cậu không đây, nhưng cái kiểu cậu để cho hai người kia hành động như...” Isabelle vẫy tay về phía hai cậu con trai với vẻ khinh khỉnh.

“Tớ đâu thể bảo họ làm gì được chứ!”

“Sao lại không hử?” cô gái kia hỏi. “Thiệt tình chứ, Clary, nếu cậu không biết cách tận dụng ưu thế nữ tính trời sinh - thì tớ cũng không biết tớ nên làm gì với cậu nữa.” Cô nàng quay về phía hồ, rồi lại quay ngoắt lại. “À mà tớ quên mất,” cô nàng nghiêm nghị nhắc nhở, “vì tình yêu của Thiên Thần, đừng ăn hay uống gì khi chúng ta ở dưới lòng đất nhé. Rõ chưa?”

“Dưới lòng đất hả?” Simon lo lắng nhắc lại. “Không ai nói gì về vụ dưới lòng đất cả.”

Isabelle vung tay lên chém xuống hồ nước. Chiếc áo khoác nhung màu lục trôi bồng bềnh chung quanh như một chiếc lá hoa súng khổng lồ. “Thôi nào. Chúng ta chỉ có thời gian cho đến khi mặt trăng di chuyển thôi đây.”

Mặt trăng sao cơ? Lắc đầu, Clary bước vào hồ nước. Nước nông và trong vắt; dưới ánh sao sáng, cô có thể thấy những chú cá đen đen lao đi lao lại qua mắt cá chân. Cô nghiêng rặng khi đi xa hơn. Lạnh thật đấy.

Đằng sau cô, Jace bước xuống nước với vẻ uyển chuyển chừng mực chỉ khiến mặt nước khẽ lay động. Simon đi đằng sau, vừa đi vừa làm nước bắn tung tóe và chửi bới. Isabelle, ra tới giữa hồ liền dừng lại, nước ngập ngang sườn. Cô giơ tay về phía Clary. “Dừng lại.”

Clary dừng. Ngay phía trước cô, mặt trăng sáng vàng vạc soi mình trên mặt nước trông như một chiếc đĩa bạc khổng lồ. Một phần trong cô biết có chuyện không bình thường; đáng ra mặt trăng phải lay động tan biến khi có người tới gần, hoặc lùi ra xa hơn. Nhưng nó vẫn ở nguyên đó, trôi nổi trên mặt nước như bị cột lại một chỗ.

“Jace, anh đi trước,” Isabelle vừa nói vừa ra hiệu. “Đi đi.”

Jace bước qua Clary, người anh thoang thoảng mùi da thuộc bị ướt và mùi lá khô. Cô thấy anh quay lại và mỉm cười, rồi lùi dần vào ánh trắng phản chiếu trên mặt nước... sau đó biến mất.

“Okay,” Simon ảo não nói. “Okay, thế thì kỳ quái thật.”

Clary liếc nhìn bạn. Nước chỉ ngập tới ngang hông Simon, nhưng cậu đang run rẩy, hai tay khoanh lại, ôm lấy khuỷu tay. Cô mỉm cười và lùi lại một bước, thấy hơi sốc vì cái lạnh đột ngột tới khi bước vào hình ảnh phản chiếu bằng bạc. Cô hơi loạng choạng, như mất thăng bằng trên bậc thang cao nhất - và rồi rơi ngửa xuống khoảng đen như thể mặt trăng đã nuốt chửng lấy cô.

Cô rơi xuống nền đất nện, lảo đảo, và cảm thấy có bàn tay cầm lấy tay cô, giúp cô giữ thăng bằng. Là Jace. “Từ từ cẩn thận nào,” nói rồi anh thả cô ra.

Cô ướt như chuột lột, những giọt nước lạnh buốt chảy dọc theo lưng áo, mái tóc ướt nhẹ dính bết vào mặt. Bộ quần áo úng nước nặng như thể cả tấn.

Họ đang ở trong một hành lang đất sâu hun hút, được chiếu sáng mờ mờ nhờ một loại rêu nào đó. Những cây dây leo xoắn xít vào nhau tạo thành một tấm rèm phủ cuối hành lang còn những dải tua dài lủng lẳng như những xác rắn buông xuống từ nóc. Clary nhận ra đó là rễ cây. Họ đang ở dưới lòng đất. Và dưới này rất lạnh, tới mức khiến hơi thở của cô phủ ra thành làn sương mỏng.

“Lạnh à?” Jace cũng ướt nhẹ, mái tóc sáng màu ở những nơi bết trên má và trán anh gần như là không màu. Nước tong tong chảy xuống từ quần bò và áo khoác ướt, nước biến chiếc áo sơ mi trắng anh đang mặc thành trong suốt. Cô có thể nhìn ra những lần đen của các n Ký vĩnh viễn qua lớp áo kia cùng vết sẹo mờ trên vai anh.

Cô vội nhìn đi chỗ khác. Nước đọng trên mí mắt, khiến mọi thứ trước mặt nhạt nhòa như thể cô đang khóc. “Em ổn.”

“Em trông không ổn đâu.” Anh tới gần hơn và cô cảm nhận được hơi ấm từ anh dù là qua lớp quần áo ướt nhẹ của cả hai người, hơi ấm ấy làm dịu đi làn da lạnh như nước đá của cô.

Một bóng người màu đen lặn cù cù xuống, ngay thoảng qua khoeo mắt cô, rồi rơi đánh ụcch. Là Simon, cũng trong tình trạng ướt rượt. Cậu lồm cồm quỳ dậy rồi lo lắng nhìn xung quanh. “Kính của tôi...”

“Đây này.” Clary đã quen với việc tìm trả kính cho Simon trong suốt thời gian cậu bạn chơi bóng đá. Chúng thường luôn rơi dưới chân cậu, nơi cậu dễ dàng dẫm phải. “Của cậu đây.”

Simon đeo kính vào, cào cào phải đi đất bắn dính trên mắt kính. “Cảm ơn.”

Clary biết Jace đang quan sát họ, ánh mắt anh giống như một vật đè nặng lên vai cô. Cô tự hỏi liệu Simon có cảm thấy không. Cậu ấy vừa cau có đứng lên thì Isabelle từ trên bay xuống, duyên dáng hạ cánh trên hai chân. Nước nhỏ xuống từ mái tóc dài của cô và khiến chiếc áo khoác nhung thành nặng trĩu, nhưng cô nàng dường như không để ý. “Ôi, trò này vui quá.”

“Vây là xong,” Jace nói. “Anh sẽ mua cho em một cuốn từ điển cho Giáng Sinh năm nay.”

“Vì sao?” Isabelle hỏi.

“Để em có thể tìm định nghĩa từ ‘vui’. Anh không biết chắc em hiểu đúng nghĩa của nó.”

Isabelle kéo mái tóc dài sũng nước về phía trước và vắt như thể vắt quần áo vậy. “Anh đang đổ mưa lên trên buổi diễu hành của em làm em cụt hứng đấy.”

“Nếu em không nhớ, thì buổi diễu hành này dù sao cũng đã ướt lấm rồi.” Jace liếc nhìn quanh. “Giờ thì sao? Chúng ta đi đường nào?”

“Chẳng đường nào cả,” Isabelle đáp. “Chúng ta đợi ở đây, họ sẽ tới đón chúng ta.”

Clary chẳng vui gì khi nghe thế. “Sao họ biết chúng ta ở đây? Chúng ta có cần rung chuông cửa hay gì gì không?”

“Triều Đình luôn biết chuyện xảy ra trên địa bàn của họ. Sự hiện diện của chúng ta chắc chắn sẽ không phải không được để ý đến đâu.”

Simon nghi ngờ nhìn Isabelle. “Mà sao cậu lại biết nhiều về tiên tộc lẫn Triều Đình Seelie đến thế?”

Isabelle đỏ mặt, khiến ai nấy đều ngạc nhiên. Một lát sau tấm rèm dây leo được kéo sang một bên và một thần tiên bước qua, vừa đi vừa giữ giữ mái tóc dài. Clary đã từng có dịp gặp vài thần tiên trong bữa tiệc của Magnus và cô bị ấn tượng bởi nét đẹp lạnh lùng lẫn thần khí phi phàm hoang dại thể nào ấy của họ kể cả khi họ đang nhảy múa và chè chén. Thần tiên này cũng không phải ngoại lệ: tóc anh ta xõa ra thành lớp tóc xanh đen ôm lấy khuôn mặt lạnh lùng, góc cạnh và đáng yêu; đôi mắt xanh ngấn ngắt màu của dây leo hay rêu và trên má có một vết chàm hay hình xăm gì đó hình chiếc lá. Anh ta mặc áo giáp màu nâu bạc phéch giống vỏ cây mùa đông, và khi anh ta di chuyển, lớp áo giáp ánh lên đủ thứ màu sắc: đen than, xanh rêu, xám tro rồi xanh da trời.

Isabelle reo lên và lao vào vòng tay anh ta. “Meliorn!”

“À,” Simon nói, bình tĩnh nhưng không phải là không chút hứng thú, “vậy ra đó là lý do Isabelle biết nhiều thế.”

Thần tiên - Meliorn - nghiêm nghị nhìn xuống cô nàng, rồi gỡ tay cô ra và nhẹ nhàng đẩy cô sang một bên. “Giờ không phải lúc tình cảm thẩm thiết,” anh ta nói. “Nữ hoàng Seelie đã yêu cầu một buổi tiếp kiến với ba Nephilim bọn em. Mọi người đi không?”

Clary đặt tay lên vai Simon như muốn bảo vệ. “Còn bạn bọn em thì sao?”

Meliorn nhìn thờ ơ. “Người thường không được phép vào Triều Đình.”

“Tôi ước có người nói tới chuyện này trước,” Simon nói, không với cựa thể một ai. “Vậy tôi hiểu là mình sẽ phải đợi ngoài này cho tới khi người mọc dây leo chứ gì?”

Meliorn cân nhắc. “Đó sẽ là một cảnh tượng vô cùng ấn tượng đây.”

“Simon không đơn giản chỉ là người thường. Cậu ấy là một người đáng tin,” Jace lên tiếng, khiến tất cả giật mình, trong đó người ngạc nhiên nhất là Simon. Clary có thể thấy Simon bất ngờ vì cu cậu chỉ đang nhìn chăm chú Jace mà không hề nói ra lời dốp chất nào. “Cậu ấy đã kề vai sát cánh với bọn tôi trong rất nhiều trận chiến.”

“Ý anh là một trận thôi,” Simon lầm bầm. “Hai nếu anh tính cả trận tôi hóa chuột.”

“Chúng tôi sẽ không vào Triều Đình Seelie mà không có Simon,” Clary nói, tay vẫn đặt trên vai Simon. “Nữ hoàng của các anh yêu cầu có cuộc tiếp kiến này mà, nhớ không? Không phải chúng tôi tự muốn tới.”

Đôi mắt xanh lục của Meliorn lóe lên vẻ hứng thú nguy hiểm. “Theo ý mọi người thôi,” anh ta nói. “Đừng nói rằng Triều Đình Seelie không tôn trọng ý muốn của khách nhé.” Anh ta xoay người trên gót giày một cách hoàn hảo và bắt đầu dẫn họ đi xuống hành lang mà không buồn dừng lại xem họ có theo hay không. Isabelle vội vàng sóng bước cùng anh ta, bỏ lại Jace, Clary và Simon lủi thủi đi theo hai người bọn họ.

“Bọn anh được phép hẹn hò với tiên à?” Cuối cùng Clary cũng cất lời hỏi. “Gia đình anh - à gia đình Lightwood đồng ý cho Isabelle hẹn hò với cái anh chàng... tên anh ta là gì nhỉ?”

“Meliorn,” Simon nhắc.

“... Meliorn hẹn hò sao?”

“Anh không chắc là họ đang hẹn hò,” Jace nói, hai từ cuối nặng nề mĩa mai. “Anh nghĩ họ chỉ ở cùng nhau thôi. Hoặc trong trường hợp này, là ở dưới này cùng nhau.”

“Hình như anh không đồng ý thì phải.” Simon vén một cái rễ cây sang bên. Họ đã đi từ hành lang tường đất sang một khu vực tường lát đá nhẵn nhụi, thi thoảng mới có vài rễ cây chui ra từ những phiến đá bên trên. Nền nhà được lát một loại vật liệu cứng bóng lộn, không phải đá hoa cương mà là một loại đá có vân và lấp lánh như thể được rắc bột đá quý lên vậy.

“Tôi không hoàn toàn phản đối,” Jace nói. “Đôi khi thần tiên có tán tỉnh con người, nhưng rồi cuối cùng họ cũng đá những kẻ đáng thương đó, và khiến những kẻ đó tan nát trái tim.”

Lời anh nói khiến Clary lạnh sống lưng. Đúng lúc đó Isabelle cười lớn và Clary hiểu vì sao Jace đã phải hạ giọng, vì những bức tường đá dội tiếng cười của Isabelle lại phía họ, vừa khuếch đại vừa âm vang như nảy ra từ các bức vách.

“Anh cứ đùa!” Isabelle sẩy chân khi gót giày cô nàng vướng vào giữa hai kẽ đá, Meliorn đưa tay đỡ thăng cô dậy mà mặt không hề đổi sắc.

“Anh không hiểu sao con người có thể đi trên những đôi giày cao lêu nghêu thế.”

“Đó là phong cách của em,” Isabelle nói, kèm theo một nụ cười quyến rũ. “Dưới 10 phân là không đụng đến.” Meliorn nhìn cô lạnh lùng.

“Em đang nói về guốc mà,” cô nói. “Một cách chơi chữ. Anh biết không? Một trò chơi với...”

“Đi thôi,” chàng hiệp sĩ tiên nói. “Nữ Hoàng không kiên nhẫn mấy đâu.” Anh ta đi xuống hành lang, không buồn liếc tới Isabelle lần thứ hai.

“Quên mất,” Isabelle thì thầm khi những người còn lại bắt kịp cô. “Thần tiên không có khiếu hài hước.”

“Ồ, anh không đồng ý,” Jace nói. “Có một câu lạc bộ tiên trong trung tâm thành phố mang tên Hot Wings. Mà không phải là,” anh nói thêm, “anh đã từng tới đó đâu nhé.”

Simon nhìn Jace, mồm há ra như định hỏi, rồi sau đó hình như nghĩ tốt hơn là không nên. Cậu ngậm miệng ngay khi hành lang mở vào một căn phòng rộng rãi có nền đất nện còn xếp dọc hai bên tường là những hàng cột đá cuốn đầy dây leo và những bông hoa rực rỡ đang bung nở. Những tấm vải mỏng giăng giữa những hàng cột, vải nhuộm màu thiên thanh gần giống như sắc trời. Căn phòng tràn ngập ánh sáng, dù Clary không thấy bất kỳ một cây đuốc nào, về tổng quan, nó giống một căn phòng trong cung điện mùa hè dưới ánh mặt trời rạng rỡ hơn một căn phòng xây từ đất đã chôn sâu dưới lòng đất.

Ấn tượng đầu tiên của Clary là cô đang đứng ngoài; ấn tượng thứ hai là căn phòng rất đông người. Không gian vẫn vút thứ âm nhạc ngọt ngào kỳ lạ, đôi lúc nảy lên những nốt nhạc nghe thanh thanh, giống vị của chanh hòa cùng mật ong. Hòa theo tiếng nhạc, các tiên nữ xếp vòng tròn nhảy múa mà đôi chân như lướt trên sàn. Mái tóc họ - xanh da trời, đen, nâu và đỏ sậm, vàng kim và trắng băng - tung bay như những lá cờ trong gió.

Cô đã hiểu vì sao mọi người gọi họ là Tiên Tộc[3], vì họ thực sự xinh đẹp với khuôn mặt khả ái, với đôi cánh màu hoa oải hương, vàng và xanh thiên thanh - sao cô lại đi tin lời Jace rằng thần tiên có thể làm hại cô chứ? Thứ nhạc lúc trước khiến cô nhức óc bỗng dừng trở nên ngọt ngào làm sao. Cô chỉ thấy thôi thúc muốn được xoa tung tóc mình ra mà nhảy múa theo nhạc. Âm nhạc đang thủ thủ vào tai cô rằng nếu cô làm vậy, cô cũng sẽ thanh thoát nhẹ nhàng đến mức hai chân sẽ bay lướt trên mặt đất. Cô bước lên một bước...

[3] Nguyên tác: Fair Folk: Tộc Xinh Đẹp (ND)

Và bị một bàn tay giật ngược lại. Jace đang trừng mắt với cô, đôi mắt vàng lóe sáng như mắt mèo. “Nếu em nhảy cùng họ,” anh thì thào nói, “em sẽ nhảy tới chết.”

Clary chớp mắt nhìn anh. Cô thấy như mình vừa bị giật dậy khỏi giấc mộng, nửa tỉnh nửa mơ và ngái ngủ. Giọng cô líu lại. “Haaaa?”

Jace kêu lên khó chịu. Anh đang cầm stele trên tay; cô không trông thấy anh rút ra từ lúc nào. Anh nắm lấy cổ tay cô và nhanh gọn vẽ một n Ký bồng rất lên da dưới cổ tay cô. “Giờ nhìn đi”

Cô nhìn lại - và chết đứng. Những khuôn mặt đáng yêu kia vẫn đáng yêu, nhưng chúng lại lẫn khuất điều gì đó xảo quyệt, gần như nguy hiểm chết người. Cô gái với đôi cánh hồng xanh kia đang vẫy tay ra hiệu, và Clary thấy những ngón tay cô ta là những cành cây khô, nhú lên những chồi lá non chưa mở mắt. Mắt cô ta đen tuyền, không có tròng đen lẫn đồng tử. Cậu thiếu niên nhảy múa bên cạnh mang nước da màu xanh độc được và từ hai bên thái dương mọc ra hai cái sừng cong cong. Khi cậu ta xoay mình theo điệu nhảy, chiếc áo khoác pháp phối mở ra và Clary có thể nhìn bên dưới lớp áo ấy, lồng ngực cậu ta là một khung

xương sườn rỗng tuếch. Những dải ruy băng luồn qua các khúc xương trơn trượt, có lẽ để cậu ta trông hợp với lễ hội hơn. Dạ dày Clary còn cào cào.

“Đi thôi.” Jace đẩy khiến cô loạng choạng bước lên. Khi lấy lại thăng bằng, cô lo lắng nhìn quanh kiếm Simon. Anh chàng đang đi trước và Clary thấy Isabelle đang giữ chắc lấy cậu ấy. Riêng lần này thì cô không ngại. Cô không nghĩ bản mình có thể tự mình đi qua căn phòng này.

Men theo rìa vòng tròn các vũ công, họ đi ra bên kia phòng, qua tấm màn lụa xanh được vén sang hai bên. Thật nhẹ nhõm khi đi ra khỏi phòng và vào một hành lang khác, được decor từ một loại vật liệu nâu bóng giống như vỏ hạt dẻ. Isabelle vừa thả tay ra thì Simon lập tức đứng sững lại; khi Clary đuổi kịp, cô đã hiểu vì sao: Isabelle đã buộc khăn che mắt cậu ấy. Anh chàng đang chặt vật tháo nút buộc thì Clary đến bên. “Để mình tháo cho,” cô nói, và cậu đứng im trong khi cô tháo trả khăn cho Isabelle kèm một cái gật đầu cảm ơn.

Simon vuốt tóc ngược tóc ra sau; tóc cậu ảm rì ở nơi khăn buộc chặt. “Nhạc hay thật,” cậu nhận xét. “Một chút nhạc đồng quê, một chút rock ‘n roll.”

Meliorn lúc này đang đứng chờ cả đội, liền nhíu mày. “Cô không quan tâm đến nhạc sao?”

“Tôi có quan tâm hơi quá,” Clary nói. “Vụ này là sao đây, kiểm tra sát hạch hả? Hay là trò đùa?”

Anh ta nhún vai. “Tôi đã quen với việc những người thường dễ dàng bị phép thuật của thần tiên lừa gạt, còn Nephilim thì không. Tôi nghĩ cô được bảo vệ.”

“Có đấy,” Jace nói, và nhìn thẳng vào đôi mắt xanh ngọc bích của Meliorn.

Meliorn chỉ nhún vai và bắt đầu đi tiếp. Simon im lặng đi cạnh Clary một lúc trước khi cất lời, “Thế tớ đã bỏ lỡ cái gì vậy? Những quý cô nhảy múa không một mảnh vải che thân chẳng?”

Clary nghĩ tới tiên nam với lồng ngực mở toang mà rùng mình. “Không có gì hay ho đâu.”

“Có nhiều cách để con người tham dự vào những cuộc liên hoan của thần tiên,” Isabelle nãy giờ đang nghe trộm, nói xen vào. “Nếu họ tặng cậu một tín vật - một chiếc lá hay một bông hoa chẳng hạn - để cậu bám vào đấy, và chỉ cần cậu giữ nó qua đêm thôi, sáng hôm sau cậu sẽ bình thường. Hoặc nếu cậu đồng hành với một thần tiên...” Cô liếc sang Meliorn, nhưng anh ta đã đi tới tấm màn lá cây trên tường và dừng lại ở đó.

“Đây là cung thất của Nữ Hoàng,” anh ta nói. “Người từ Cung Điện phương bắc tới vì vụ đứa nhỏ bị sát hại. Nếu phải có chiến tranh, Nữ Hoàng muốn mình là người khai chiến trước.”

Tối gần, Clary mới nhận ra tấm màn được kết từ những sợi dây leo ken dày luồn lách, dây đó gắn thêm những viên hổ phách. Anh ta vén tấm màn và đưa họ vào căn phòng phía bên kia.

Jace cúi đầu bước qua trước, Clary theo sau. Cô đi thẳng người, quay đầu tò mò nhìn quanh.

Bản thân căn phòng bài trí khá đơn giản, với những tấm vải màu nhạt chần trên những bức tường đất. Những ngọn đèn dom đóm sáng lập lờ trong mấy chiếc bình thủy tinh. Một người phụ nữ xinh đẹp ngồi dựa trên chiếc ghế bành thấp vây quanh là những thần tiên - hẳn là cận thần, thôi thì đủ loại, từ những tinh linh nhỏ xíu tới những sinh vật trông giống những bé gái xinh đẹp của loài người với suối tóc dài mượt... nếu không tính tới đôi mắt đen không chút lông trắng.

“Muôn tâu Nữ Hoàng,” Meliorn nói và cúi gập người xuống. “Thần đã mang các Nephilim tới.”

Nữ Hoàng ngồi thẳng dậy. Bà ta sở hữu một mái tóc dài đỏ rực trông như đang bùng bình quanh bà ta như những chiếc lá mùa thu trong gió lạnh. Máu mắt bà ta xanh trong như kính nhưng mang cái nhìn sắc như dao cau. “Ba người trong đây là Nephilim,” bà ta nói. “Người còn lại là người thường.”

Meliorn dường như hơi chùn lại, nhưng Nữ Hoàng chẳng buồn để mắt tới anh ta. Bà đang nhắm vào các Thọ Săn Bóng Tối. Clary có thể cảm nhận thấy sức nặng trong ánh mắt đó, như thể bà ta đang chạm vào mình. Dù xinh đẹp, nhưng bà ta chẳng hề mỏng manh tí nào. Bà ta quá rực rỡ như một ngôi sao đang cháy sáng hết mình trước khi lụi tàn, và Clary khó có thể ngược lên nhìn nổi.

“Chúng tôi vô cùng xin lỗi, thưa Nữ Hoàng.” Jace bước lên, đứng chắn giữa những người bạn đồng hành và Nữ Hoàng. Giọng anh đã thay đổi - lúc này trong cách anh nói có gì đó khang khác, nghe cẩn trọng và tỉnh

tế hơn. “Chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm về người thường này. Cậu ta từng bảo vệ chúng tôi và giờ chúng tôi phải trả ơn. Vì thế, cậu ta sẽ ở cùng chúng tôi.”

Nữ Hoàng nghiêng đầu sang một bên, giống như một chú chim đang tò mò trước một sự việc thú vị. Giờ bà ta chỉ để ý tới Jace mà thôi. “Nợ máu sao?” bà ta lầm bầm. “Với một người thường à?”

“Cậu ta từng cứu mạng tôi,” Jace nói. Clary cảm nhận Simon đang đờ người vì ngạc nhiên. Cô cầu mong sao cậu ấy không thể hiện ra. Jace từng bảo rằng tiên không thể nói dối, và Jace cũng có nói dối đâu - Simon đã cứu mạng anh mà. Nhưng không phải vì vậy mà họ đưa Simon đi cùng. Clary bắt đầu đánh giá cao điều mà Jace gọi là trò nói thật đầy tính sáng tạo. “Chúng tôi cầu xin Nữ Hoàng. Chúng tôi mong bà hiểu cho chúng tôi. Chúng tôi đã được nghe tiếng về sự nhân hậu cũng như vẻ đẹp của bà, và trong trường hợp này - ừm,” Jace nói, “lòng nhân hậu của bà quả là vô hạn.”

Nữ Hoàng cười khẩy và nhào người lên, mái tóc óng ả che khuất khuôn mặt. “Cậu quấy rầy hết như cha cậu, Jonathan Morgenstern ạ,” bà ta nói, và phẩy tay về phía những chiếc gối đệm rải rác quanh sàn. “Nào, tới ngồi cạnh ta. Ăn chút gì đi. Uống đi. Nghỉ ngơi đi. No say rồi nói chuyện mới được lòng nhau hơn.”

Trong một lát trông Jace như bị quật. Anh chần chừ. Meliorn nhào sang phía anh và nhẹ nhàng nói. “Từ chối lời mời hào phóng của Nữ Hoàng Seelie là không khôn ngoan đâu đấy.”

Mắt Isabelle nhìn về anh ta. Sau đó cô nhún vai. “Ngồi xuống cũng chẳng hại gì đâu.”

Meliorn đưa họ tới với những chồng gối đệm bằng lụa đặt gần ngai vàng của Nữ Hoàng. Clary cẩn trọng ngồi xuống, chỉ sợ một cái rẽ lớn đang chầu chực để chọc vào mông mình. Có vẻ Nữ Hoàng thích thú trò đó. Nhưng chẳng có gì xảy ra cả. Những chiếc gối đệm vô cùng êm ái, cô ngồi xuống cùng mọi người quanh mình.

Một yêu tinh da xanh bưng một chiếc đĩa có chứa bốn chiếc ly bạc tiến về phía họ. Mỗi người cầm lấy một ly có chứa thứ nước sóng sánh màu vàng kim với những cánh hoa hồng nổi lên bên trên.

Simon đặt cốc xuống bên cạnh.

“Sao người không uống?” yêu tinh hỏi.

“Thứ đồ uống thần tiên cuối cùng mà tôi đã uống không chịu tôi,” cậu lầm bầm.

Clary gần như không nghe thấy. Thứ nước này có mùi hương đậm đà, nồng nàn hơn cả mùi hoa hồng. Cô nhặt một cánh hoa ra và vo lại bằng ngón cái và ngón trỏ, để hương thơm thêm tỏa ngát.

Jace giật tay cô. “Đừng uống giọt nào hết đấy,” anh thì thào.

“Nhưng...”

“Đừng.”

Cô đặt cốc xuống, như Simon. Ngón trỏ và ngón cái giờ đã nhuộm hồng.

“Nào,” Nữ Hoàng nói. “Meliorn nói với ta rằng các người biết ai giết đứa nhỏ tộc tiên chúng ta tại công viên vào đêm qua. Nhưng ngay lúc này ta nói với các người, điều ấy dường như chẳng còn là bí ẩn gì với ta nữa. Một đứa nhỏ loài tiên, bị hút cạn máu ư? Vậy các người sẽ cho ta biết tên ma cà rồng đó chứ? Nhưng tất cả lũ ma cà rồng đều mang tội, vì đã vi phạm Luật, và phải bị trừng phạt thích đáng. Dù người ta nghĩ thế nào, thì thần tiên chúng ta cũng không phải những kẻ dễ chơi đâu.”

“Ôi, thôi nào,” Isabelle nói. “Không phải do ma cà rồng đâu.”

Jace lườm. “Ý Isabelle muốn nói là chúng tôi khá chắc thủ phạm là một kẻ khác. Chúng tôi nghĩ có thể hẳn muốn gieo rắc nghi ngờ lên ma cà rồng để che giấu tung tích của hắn.”

“Các người có bằng chứng chứ?”

Giọng Jace nghe bình tĩnh, nhưng bờ vai khê chạm qua vai Clary đang gồng lên vì căng thẳng. “Đêm qua các Tu Huynh Cầm cũng bị sát hại, nhưng không hề bị hút cạn máu.”

“Và chuyện này có liên quan gì tới đứa nhỏ tộc tiên, nhỉ? Những Nephilim bị giết là điều đau buồn với Nephilim, nhưng chẳng là gì với ta cả.”

Clary thấy tay trái nhói đau. Nhìn xuống, cô thấy một tinh linh nhỏ xíu đang di chuyển giữa những tấm đệm. Một giọt máu ứa ra trên đầu ngón tay cô. Cô nhìn mặt cho tay lên miệng. Các tinh linh nhìn khá dễ thương đấy, nhưng chúng cắn đau thôi rồi.

“Thanh kiếm Linh Hồn cũng đã bị đánh cắp,” Jace nói. “Nữ Hoàng biết về Maellartach chứ?”

“Thanh Kiếm khiến Thợ Săn Bóng Tối nói sự thật,” Nữ Hoàng nói, với sự thích thú hắc ám. “Thần Tiên chúng ta không cần thứ ấy.”

“Valentine Morgenstern đã cướp nó đi,” Jace nói. “Ông ta giết các Tu Huynh Cầm để có nó, và chúng tôi nghĩ chính ông ta là thủ phạm giết tiểu thần tiên kia. Ông ta cần máu của cậu bé để xoay chuyển tính năng của Thanh Kiếm. Để biến nó thành một thứ công cụ ông ta có thể sử dụng được.”

“Và hắn sẽ không dừng lại,” Isabelle nói thêm. “Hắn sẽ cần nhiều máu hơn.”

Đôi lông mày cong cong của Nữ Hoàng còn cong lên cao hơn nữa. “Cần thêm máu tiên nữa ư?”

“Không,” Jace nói và nhìn Isabelle với hàm ý gì thì Clary không rõ. “Thêm máu của các loài khác thuộc Thế Giới Ngầm. Ông ta cần máu của người sói, và ma cà rồng...”

Mắt Nữ Hoàng lóe sáng. “Thế thì chúng ta cần gì phải quan tâm nhỉ?”

“Hắn đã giết người của Nữ Hoàng,” Isabelle nói. “Bà không muốn trả thù sao?”

Ánh nhìn của Nữ Hoàng lướt qua khuôn mặt cô nàng nhẹ như một cánh muỗi. “Không cần phải làm ngay,” bà ta nói. “Chúng ta là chủng tộc kiên nhẫn, vì chúng ta sống trường tồn cùng thế giới này. Valentine Morgenstern là một kẻ thù cũ - nhưng thần tiên chúng ta còn những kẻ thù lâu đời hơn. Chúng ta sẽ đợi và quan sát.”

“Hắn đang triệu hồi quỷ dữ tới,” Jace nói. “Đang tạo ra một đạo quân...”

“Quỷ,” Nữ Hoàng nhẹ nhàng nói, trong khi quần thần rì rầm to nhỏ đằng sau. “Quỷ là nhiệm vụ của các người mà, phải không, hỡi Thợ Săn Bóng Tối? Chẳng phải đấy là lý do vì sao các người toàn quyền thống trị bọn ta sao? Vì các người là những kẻ diệt quỷ ấy?”

“Tôi không thay mặt Hội đồng Clave, đứng ở đây để ra lệnh với thần tiên. Chúng tôi tới đây khi bà yêu cầu, vì chúng tôi nghĩ nếu bà biết sự thật, bà sẽ giúp chúng tôi.”

“Đó là điều các người nghĩ sao?” Nữ Hoàng ngồi thẳng dậy, mái tóc dài dập dờn sống động. “Hãy nhớ điều này, các Thợ Săn Bóng Tối, rất nhiều thần tiên đang bức xúc với cách cai trị của Hội đồng Clave. Có lẽ bọn ta đã mệt mỏi phải tham gia các cuộc chiến của các người giùm các người rồi.”

“Nhưng đây không phải cuộc chiến của riêng chúng tôi,” Jace nói. “Valentine ghét Thế Giới Ngầm còn hơn là ghét quỷ dữ. Nếu hắn đánh bại chúng tôi, hắn sẽ chia mũm giáo về phía thần tiên.”

Ánh mắt Nữ Hoàng nhìn xoáy vào Jace.

“Và khi đó,” Jace nói, “Nữ Hoàng hãy nhớ rằng, từng có một Thợ Săn Bóng Tối đã cảnh báo bà.”

Im lặng. Thậm chí cả Triều Đình cũng ngừng bật, lặng lẽ quan sát Nữ Hoàng của mình. Cuối cùng, Nữ Hoàng dựa người vào đệm lưng và nhấp một ngụm nước nhỏ trong cái ly bạc. “Báo cho ta biết về bố đẻ của người,” bà ta nói. “Ta từng nghĩ loài người các người còn biết đến đạo hiếu, nhưng có vẻ người chẳng có tí gì trung thành với Valentine, bố người nhỉ.”

Jace không nói gì. Trong thoáng chốc, hình như anh không thể tìm ra lời gì để nói.

Nữ Hoàng ngọt nhạt nói tiếp, “Hoặc có lẽ thái độ thù địch của người chỉ là giả vờ. Tình yêu đúng là khiến loài người các người nói dối.”

“Nhưng chúng tôi không yêu quý gì bố chúng tôi,” Clary nói, khi thấy Jace im lặng tới đáng sợ. “Chúng tôi ghét ông ta.”

“Thật sao?” Nữ Hoàng nhàm chán nói.

“Nữ Hoàng thừa biết các rường mối gia đình là như thế nào rồi,” Jace đã thốt lại nên lời. “Chúng đeo bám chặt chẽ như những sợi dây leo. Và đôi khi, cũng giống như dây leo, chúng bám chặt con người tới mức có thể giết họ.”

Hàng mi Nữ Hoàng chớp chớp. “Người dám phản bội bố để chỉ vì Hội đồng Clave sao?”

“Vâng, thưa Nữ Hoàng.”

Bà ta cười, một tiếng cười trong trẻo và lạnh lẽo như tảng băng. “Ai dám nghĩ,” bà nói, “rằng thí nghiệm nho nhỏ của Valentine lại quay ra cản lại hần ta chứ?”

Clary nhìn Jace, nhưng cô có thể thấy qua nét mặt của anh rằng anh cũng chẳng hiểu ý của Nữ Hoàng.

Đúng lúc đó Isabelle lên tiếng. “Thí nghiệm?”

Nữ Hoàng chẳng thèm liếc nhìn cô nàng. Ánh nhìn xanh biếc kia chỉ chăm chú vào mỗi Jace. “Tộc Tiên chúng ta là những kẻ sống cùng bí mật,” bà ta nói. “Chúng ta giữ bí mật cho chính mình và cho cả những người khác. Lần sau gặp lại bố mình, hãy hỏi ông ta xem dòng máu chảy trong huyết quản của người là thế nào nhé, Jonathan.”

“Tôi không định hỏi ông ta bất cứ điều gì trong lần gặp sau,” Jace nói. “Nhưng nếu Nữ Hoàng muốn, tôi sẽ làm theo lời người.”

Môi Nữ Hoàng cong lên thành một nụ cười. “Ta nghĩ người là một kẻ nói dối. Nhưng là một kẻ nói dối quyến rũ. Đủ quyến rũ để ta có thể thề với người: hãy hỏi bố người câu đó, và ta hứa với người, ta sẽ giúp người hết mức, nếu như người cần sức mạnh của chúng ta để chống lại Valentine.”

Jace mỉm cười. “Sự hào phóng của bà cũng thật vời vơi như nhan sắc của bà vậy, thưa Nữ Hoàng.”

Clary khục khục lên một tiếng, nhưng Nữ Hoàng trông có vẻ hài lòng.

“Và tôi nghĩ chúng ta đã xong việc ở đây rồi,” Jace nói thêm và đứng dậy. Anh đã đặt ly nước vốn chưa đựng đến bên cạnh ly của Isabelle. Tất cả đều lục tục đứng dậy theo anh. Isabelle đã bận trò chuyện với Meliorn ở góc phòng, bên cạnh cửa rèm dây leo. Nét mặt anh ta hơi tối lại.

“Đợi đã.” Nữ Hoàng đứng dậy. “Một trong các người phải ở lại.”

Jace dừng lại khi đã đi được nửa đường ra cửa, và quay sang nhìn bà ta. “Ý bà là sao?”

Bà ta chỉ tay về phía Clary. “Một khi người phạm động vào thức ăn hay đồ uống của thần tiên, người phạm đó thuộc về chúng tôi. Người biết điều đó mà, Thợ Săn Bóng Tối.”

Clary choáng váng. “Nhưng tôi có uống gì đâu!” Cô quay sang Jace. “Bà ta nói dối đấy.”

“Thần tiên không nói dối,” anh nói, vừa bối rối vừa căng thẳng. Anh quay sang Nữ Hoàng. “Tôi e là Nữ Hoàng đã nhầm.”

“Nhìn ngón tay cô ta và thử nói cô ta không liếm sạch nó đi.”

Simon và Isabelle đang nhìn cô. Clary liếc xuống tay. “Máu thôi mà,” cô nói. “một trong những tinh linh của nữ hoàng đã cắn tay tôi - nó chảy máu -” Cô nhớ tới vị ngọt của máu, pha với vị nước trái cây trên đầu ngón tay. Hoảng sợ, cô đi về phía cửa dây leo, và dừng lại khi cảm nhận bàn tay vô hình đẩy cô trở lại căn phòng. Cô quay sang Jace, sưng sờ. “Bà ta nói đúng.”

Mặt Jace đỏ ửng. “Đáng ra tôi phải nghĩ tới trò này chứ,” anh nói với Nữ Hoàng, giọng điệu tán tỉnh ngọt nhạt lúc này đã bay biến mất. “Vì sao bà lại làm vậy? Bà muốn gì từ chúng tôi?”

Giọng Nữ Hoàng mềm mại như lông tơ nhện. “Có lẽ chỉ do ta tò mò,” bà ta nói. “Ta ít khi có một Thợ Săn Bóng Tối trẻ trong lãnh địa của mình lắm. Giống như thần tiên bọn ta, tổ tiên các người đến từ thiên đường; và điều đó khiến ta thích thú.”

“Nhưng không giống bà,” Jace nói, “trong huyết quản chúng tôi không chảy dòng máu của địa ngục.”

“Các người là người phàm, các người già theo năm tháng và các người sẽ chết,” Nữ Hoàng khinh miệt nói. “Nếu điều đó không liên quan tới địa ngục, thì nói xem, cái gì mới liên quan đến địa ngục nào?”

“Nếu bà chỉ muốn nghiên cứu một Thợ Săn Bóng Tối, thì tôi không có ích lắm đâu.” Clary xen ngang. Tay cô đau buốt nơi bị tinh linh cắn, và cô cố không hét hay bật khóc. “Tôi không biết gì về nghiệp vụ của Thợ Săn Bóng Tối. Tôi chưa được đào tạo gì hết. Tôi không phải người bà cần chọn.” Để chơi đùa, cô thầm lặng nói thêm.

Lần đầu tiên Nữ Hoàng nhìn thẳng vào cô. Clary chỉ muốn rúm lại. “Thực ra, cô Clarissa Morgenstern, cô là người mà ta thực sự muốn chọn.” Ánh mắt bà ta sáng lên khi nhận ra sự bối rối của Clary. “Nhờ vào những biến đổi mà cha cô áp dụng vào cô, cô không giống những Thợ Săn Bóng Tối khác. Tài năng của cô hoàn toàn khác.”

“Tài năng của tôi ư?” Clary bối rối.

“Tài năng của cô là những từ ngữ không thể được thốt lên,” Nữ Hoàng báo với Clary, “của anh trai cô là tài năng của chính Thiên Thần. Bố cô đã bảo đảm cho việc đó xảy ra, khi anh trai cô còn là một đứa trẻ và trước khi cô chào đời.”

“Cha tôi không tặng tôi bất cứ thứ gì,” Clary nói. “Ông ấy còn chẳng thèm đặt tên cho tôi.”

Jace trông cũng ghê tởm ra hết như Clary. “Dù Tộc Tiên không nói dối,” anh nói, “nhưng họ vẫn có thể bị lừa. Tôi nghĩ có khả năng Nữ Hoàng là nạn nhân của một trò lừa gạt hay trò đùa nào đó. Tôi hay em tôi chẳng có gì đặc biệt cả.”

“Sao cậu có thể khéo léo hạ thấp sự quyền rũ nơi cậu vậy nhỉ,” Nữ Hoàng cười khanh khách và nói. “Nhưng cậu phải biết cậu không phải một cậu thiếu niên loài người bình thường chứ Jonathan...” Bà nhìn Clary rồi nhìn Jace và Isabelle - Isabelle đang há hốc miệng, liên ngậm miệng ngay tức khắc - và lại nhìn Jace. “Chẳng lẽ cậu không biết thật?” bà ta lầm bầm.

“Tôi biết mình sẽ không bỏ em gái lại Triều Đình của bà,” Jace nói. “Và vì chẳng có gì đáng phải nghiên cứu ở tôi hay em gái tôi, giờ có lẽ Nữ Hoàng sẽ vui lòng thả em gái tôi ra chứ?” Khi bà đã vui đủ rồi ấy? Ánh mắt anh như nói vậy, dù giọng nói vẫn lịch sự và trơn tru như nước chảy.

Nụ cười của Nữ Hoàng càng rạn nứt ngời hiem ác. “Nếu ta nói với cậu rằng một nụ hôn sẽ trả tự do cho cô ta thì sao đây?”

“Bà muốn Jace hôn bà sao?” Clary choáng váng hỏi.

Nữ Hoàng bật cười, và ngay lập tức, quần thần cười rần rần theo. Tiếng cười là sự hòa trộn kỳ dị, thiếu tính người của những tiếng hú hét, la hét và rít, như tiếng kêu chói lói của những con thú bị thương.

“Dù cậu ta quyền rũ thế nào,” Nữ Hoàng nói, “nụ hôn đó sẽ không giải thoát cô gái kia được.”

Cả bốn người giật mình nhìn nhau. “Tôi có thể hôn Meliorn,” Isabelle đề nghị.

“Cũng không được. Và cũng không phải nụ hôn giữa các cận thần của ta.”

Meliorn tránh xa Isabelle, người đang nhìn những người bạn đồng hành và gơ tay. “Tôi sẽ không hôn bất cứ ai trong các người,” anh quả quyết. “Tôi nói rồi đấy nhé.”

“Có lẽ không cần thiết lắm đâu,” Simon nói. “Nếu chỉ cần một nụ hôn...”

Cậu tiến về phía Clary, người đang đứng sững vì ngạc nhiên. Khi Simon nắm lấy khuỷu tay cô, cô phải cố kìm nén cảm giác muốn đẩy cậu ra. Không phải cô chưa từng hôn Simon, nhưng đây hẳn sẽ là một tình huống kỳ cục ngay cả nếu việc hôn cậu là chuyện cô có thể thoải mái làm được, trong khi thực tế thì không phải. Ý thế nhưng đây là lời đáp hợp lý mà, đúng không? Không thể kiềm lòng, cô nhìn nhanh ra sau về phía Jace và thấy anh nhăn mặt.

“Không,” Nữ Hoàng nói, giọng như tiếng thủy tinh lạnh canh. “Đấy cũng không phải thứ ta muốn.”

Isabelle đảo mắt. “Ồ, trời đất Thiên Thần ôi. Nghe này, nếu không còn cách khác, tôi sẽ hôn Simon. Tôi từng hôn rồi, cũng không tệ lắm.”

“Cám ơn,” Simon nói. “Cậu làm tớ đỏ mặt mất.”

“Than ôi,” Nữ Hoàng Seelie nói. Về mặt của bà ta đánh lại theo một dạng vui thú độc ác, và Clary tự hỏi có phải thực ra bà ta không muốn xem họ hôn nhau mà chỉ muốn trông thấy họ rúm ró lúng túng như lũ dở hơi. “Ta e là nụ hôn đó cũng không ăn thua.”

“Ừm, tôi sẽ không hôn gã người thường kia đâu,” Jace nói. “Tôi thà mọc rễ ở đây còn hơn.”

“Mãi mãi nhé?” Simon nói. “Mãi mãi là một quãng thời gian rất dài đấy.”

Jace nhướn mày. “Biết ngay mà,” anh nói. “Cậu muốn hôn tôi, đúng không?”

Simon bực bội gơ tay. “Tất nhiên là không. Nhưng nếu...”

“Tôi nghĩ người ta nói đúng thật,” Jace nhận xét. “Bước đường cùng thì chẳng trai nào thắng hết.”

“Là người vô thần chứ, đồ khốn,” Simon tức giận. “Bước đường cùng thì chẳng ai vô thần cả.”

“Dù cảnh tượng trước mắt ta rất đáng xem,” Nữ Hoàng lạnh nhạt nói và nhào người lên trước, “nụ hôn để giải thoát cho cô gái này phải là nụ hôn mà cô ta khao khát nhất.” Sự hân hoan độc ác trên mặt và trong giọng nói của bà ta càng thêm gay gắt, những lời nói của bà ta như mũi kim chọc vào màng nhĩ Clary. “Chỉ có thể mà thôi.”

Simon nhìn như thể vừa bị cô đánh. Clary muốn với tới cậu, nhưng cô đứng chết trân một chỗ, quá kinh hoàng không thể cử động nổi.

“Vì sao bà lại làm thế?” Jace hỏi.

“Ta thích nghĩ rằng ta đang tặng cậu một món quà hơn.”

Jace đỏ mặt, nhưng không nói gì. Cậu tránh nhìn Clary.

Simon nói. “Nực cười quá. Họ là anh em cơ mà.”

Nữ Hoàng nhún vai một cách tao nhã. “Ham muốn không phải lúc nào cũng bị sự kinh tởm đè nén. Nó cũng không thể được ban phát, như một đặc ân, cho những người đáng được hưởng. Và vì lời nói của ta trói buộc phép thuật của ta, nên các người thừa biết ta đang nói thật. Nếu cô gái đây không ham muốn nụ hôn của chàng trai, cô ta sẽ không được giải thoát.”

Simon tức giận càu nhàu gì đó, nhưng Clary không nghe thấy; tại cô đang ong ong, như thể có cả đàn ong bị nhốt trong đầu cô, đang điên cuồng đập cánh. Simon quay vòng quanh, trông có vẻ căm phẫn, và nói, “Cậu không cần làm vậy, Clary, đó chỉ là một trò lừa gạt...”

“Không phải trò lừa gạt,” Jace nói. “Mà là một phép thử.”

“Ừm, tớ không biết cậu thế nào, Simon,” Isabelle nói, giọng chứa đựng bức tức. “Nhưng tớ muốn Clary ra khỏi đây.”

“Cậu sẵn sàng hôn Alec,” Simon nói, “chỉ vì Nữ Hoàng Seelie yêu cầu cậu không?”

“Chắc chắn tớ sẽ làm.” Isabelle có vẻ bực. “Nếu giải pháp còn lại là bị mắc kẹt suốt đời trong Triều Đình Seelie ư? Mà dù sao, ai quan tâm chứ? Chỉ là một nụ hôn thôi mà.”

“Đúng.” Đó là tiếng Jace. Clary nhìn anh qua tầm nhìn nhòe nhoẹt, khi anh đi tới bên cô và đặt tay lên vai cô, quay cô đối diện anh. “Chỉ là một nụ hôn thôi,” anh nói, và dù giọng anh nghe cục cằn, nhưng tay anh lại nhẹ nhàng tới khó hiểu. Cô để anh quay người cô, rồi ngược lên nhìn anh. Mắt anh rất tối, có lẽ vì ánh sáng ở Triều Đình Seelie này không được tốt lắm, hoặc có thể vì điều gì khác. Cô có thể thấy hình ảnh phản chiếu nhỏ xíu của mình trong đôi đồng tử đang mở rộng của Jace. Anh nói. “Em có thể nhắm mắt lại và nghĩ tới nước Anh, nếu em muốn.”

“Em chưa bao giờ tới Anh,” cô nói, nhưng cô cũng nhắm mắt lại. Cô cảm nhận được sức nặng từ bộ quần áo sũng nước, lạnh lẽo và ngứa ngáy trên da, cùng bầu không khí ngòn ngọt giả tạo trong hang, càng lạnh lẽo hơn nữa, cũng như sức nặng tới từ đôi bàn tay Jace trên vai cô, là thứ duy nhất được ấm áp. Rồi anh hôn cô.

Cô cảm nhận làn môi anh lướt qua, thoát đầu còn phớt nhẹ, thế rồi cô tự động hé môi trong cơn thúc ép. Gần như trái với mong muốn của cô, cô cảm thấy bản thân mềm nhũn ra, cô vươn tay lên ôm cổ anh, như một bông hoa hướng dương khao khát vươn về phía ánh nắng. Hai tay anh ôm lấy cô, bàn tay đan vào tóc cô, và nụ hôn thôi không còn nhẹ nhàng nữa mà lại trở thành cuồng nhiệt, tất cả chỉ trong một giây phút như bụi nhùi lóe lên thành ngọn lửa. Clary nghe âm thanh như tiếng thở dài vang khắp Triều Đình, xung quanh họ, tạo thành một cơn sóng âm thanh, nhưng điều đó chẳng có nghĩa lý gì, tất cả mất hút trong sự rần rật của máu cô chảy qua huyết quản, trong cảm giác nhẹ bẫng đến choáng váng của cơ thể cô.

Bàn tay Jace di chuyển từ tóc cô, trượt xuống xương sống; cô cảm nhận sức ép từ lòng bàn tay lên xương vai - và sau đó anh rời ra, nhẹ nhàng tách mình khỏi cô, kéo tay cô rời khỏi cổ mình rồi bước lùi lại. Trong chốc lát Clary tưởng mình sẽ ngã mất; cô cảm thấy một thứ gì đó mang ý nghĩa sống còn đã bị tước đoạt khỏi con người cô, một tay hay một chân gì đấy, thế là cô trở mắt nhìn Jace trong nỗi kinh ngạc không nói thành lời - anh cảm thấy gì đấy, hay không gì cả? Cô nghĩ mình sẽ chẳng chịu đựng nổi đâu nếu anh chẳng cảm thấy điều gì.

Jace nhìn lại cô, và khi Clary trông thấy biểu hiện trên gương mặt anh, cô nhìn thấy đôi mắt của anh hồi ở Renwick, khi anh quan sát Cổng Dịch Chuyển đã chia rẽ anh và căn nhà thời thơ ấu vỡ tan nát. Anh nhìn cô thêm một tích tắc, sau đó nhìn đi nơi khác, các cơ cổ giãn giãn. Hai bàn tay anh siết lại thành nắm đấm dọc bên mình “Đủ làm bà hài lòng chưa?” anh hỏi khi quay sang Nữ Hoàng và quần thần đằng sau. “Các người vui đủ chưa?”

Nữ Hoàng đưa tay lên ngang miệng, nửa che đi nụ cười mỉm. “Chúng ta cũng khá vui,” bà ta nói. “Nhưng ta nghĩ, không vui bằng hai người.”

“Tôi chỉ có thể đoán,” Jace bảo, “rằng cảm xúc của người thường có thể mua vui cho các người vì các người làm gì có cảm xúc.”

Nghe thế nụ cười kia vụt tắt ngay trên môi bà ta.

“Bình tĩnh nào, Jace,” Isabelle nói. Cô quay sang Clary. “Giờ cậu đi được chưa? Cậu được tự do chưa?”

Clary tới cánh cửa và không ngạc nhiên khi phát hiện không có rào cản nào ngăn cản cô nữa. Cô đứng, vươn tay qua rèm dây leo và nhìn Simon. Cậu nhìn cô như thể chưa thấy cô bao giờ.

“Chúng ta nên đi thôi,” cô nói. “Trước khi quá muộn.”

“Đã quá muộn rồi,” cậu bạn cất tiếng.

Meliorn dẫn họ đi hồi Triều Đình Seelie và bỏ lại họ ngoài công viên, trong cả chuyến đi không ai nói với ai một lời. Clary nghĩ lưng anh ta trông cứng đờ và không được hài lòng. Anh ta quay đi khi họ bị bõm lội khỏi hồ, thậm chí không thêm chào tạm biệt Isabelle và biến mất trong hình phản chiếu đang lay động trên mặt nước của mặt trăng.

Isabelle cau mặt nhìn anh ta bỏ đi. “Thằng cha này đáng để đá lắm rồi đấy.”

Jace thốt ra một âm thanh như tiếng cười bị nghẹn lại trong họng và dựng cổ áo khoác ướm nhẹp lên. Cả bọn run như cây sậy. Màn đêm lạnh lẽo có mùi ngai ngái của đất, thực vật và sự hiện đại của loài người - Clary gần như nghĩ rằng cô có thể ngửi thấy mùi sắt thép trong không khí. Những ngôi nhà thành phố bao quanh công viên lấp lánh những ánh sáng rực rỡ: xanh lam lạnh lẽo, xanh lục mát mắt, đỏ chói lòa, còn hồ nước yên ả vô sóng vào bờ. Hình mặt trăng phản chiếu đã di chuyển tới bên kia hồ và run rẩy neo lại ở đó như thể nó đang sợ hãi những thứ ánh sáng kia.

“Tốt hơn chúng ta nên trở về thôi.” Isabelle kéo chiếc áo khoác vẫn còn ướm ôm sát lấy vai. “Trước khi chúng ta lạnh cóng mà chết.”

“Từ đây tới Brooklyn dài lắm,” Clary nói. “Có lẽ chúng ta nên gọi taxi.”

“Hoặc là tới Học Viện,” Isabelle đề nghị. Trước ánh mắt của Jace, cô vội vàng nói tiếp. “Đằng nào ở đó cũng chẳng có ai - tất cả đều đến Thành Phố Xương để tìm bằng chứng. Chỉ mất một giây để tạt qua lấy quần áo cho anh, thay đồ khô vào thôi. Hơn nữa, Học Viện vẫn là nhà của anh mà Jace.”

“Được.” Jace nói, trước sự ngạc nhiên rõ rệt của Isabelle. “Đằng nào anh cũng cần vài thứ trong phòng.”

Clary lưỡng lự. “Tớ không biết nữa. Tớ nên đón xe về cùng Simon.” Có lẽ nếu họ có chút thời gian dành cho nhau, cô có thể giải thích cho cậu nghe chuyện xảy ra dưới Triều Đình Seelie, và rằng đó không phải như cậu nghĩ.

Jace đang kiểm tra xem đồng hồ có bị ngấm nước không. Giờ anh nhìn cô, lông mày nhướn cao. “Có vẻ hơi khó đấy,” anh nói, “vì cậu ta bỏ đi rồi.”

“Sao cơ?” Clary quay người nhìn quanh. Simon đã đi mất, chỉ còn ba người họ bên hồ nước. Cô chạy một đoạn lên đồi và hét gọi tên Simon. Từ đằng xa, cô nhìn thấy bóng dáng cậu, đang cố tình sải bước dần đi trên con đường trải bê tông dẫn khỏi công viên ra hướng đại lộ. Cô gọi tên cậu lần nữa, nhưng cậu không thèm quay lại.

9. Chương 9: Và Cái Chết Sẽ Không Mãi Vĩnh Hằng

Isabelle đã nói thực: Trong Học Viện chẳng có ai. Gần như là không có ai. Max đang ngủ trên chiếc ghế đồ tại tiền sảnh khi họ đi vào. Chiếc kính hơi lệch và rõ ràng là cu cậu đã ngủ quên: một cuốn sách vẫn mở, rơi trên nền nhà và đôi chân đi giày đánh đu trên cạnh ghế theo cách không thoải mái lắm.

Clary ngay lập tức thấy thương cho cậu bé. Cậu bé khiến cô nhớ tới Simon hồi lên chín hay mười, lúc nào cũng kè kè cặp kính rồi mất chộp ngượng nghịu và đôi tai nữa chứ.

“Max giống một con mèo vậy. Thằng bé toàn bạ đâu ngủ đấy.” Jace cúi xuống tháo mắt kính, đặt xuống chiếc bàn gần đó. Gương mặt anh mang nét biểu cảm Clary chưa từng thấy bao giờ - một vẻ ôn tồn chất chứa bao bọc khiến cô ngạc nhiên.

“Ôi, để yên đồ của thằng bé ở đó - anh chỉ làm vấy thêm bùn thôi,” Isabelle gắt gỏng, rồi cởi cúc chiếc áo khoác ướt nhẹp. Vấy dãn chặt vào thân người cao ráo và nước làm chiếc thắt lưng da dày nơi eo cô nàng sẫm màu lại. Họ chỉ thấy được cái tay cầm lấp lánh của sợi roi da trên thắt lưng. Cô nàng đang nhăn nhó. “Em cảm thấy lạnh dần đây này,” cô nói. “Em sẽ đi tắm nước nóng.”

Jace nhìn theo cho tới khi cô nàng biến mất ở hành lang với kiểu ngưỡng mộ bất đắc dĩ. “Thi thoảng con nhỏ này làm anh nghĩ tới một bài thơ. ‘Isabelle, Isabelle, không lo lắng chi. Isabelle không la hét chẳng vội vã gì...”

“Thế anh có lúc nào muốn hét chưa?” Clary hỏi.

“Cũng đôi lúc.” Jace cởi áo khoác ướt và treo trên móc bên cạnh áo Isabelle. “Con bé đứng về vụ nước nóng. Hẳn anh cũng phải tắm thôi.”

“Em không có đồ để thay,” Clary nói, đột nhiên muốn có chút thời gian riêng tư. Những ngón tay cô ngứa ngáy muốn gọi cho Simon, để xem bạn mình có ổn không. “Em sẽ ở đây đợi anh.”

“Đừng ngốc nghếch thế. Anh sẽ cho em mượn áo phông.” Quần bò của anh cũng ướt và tụt xuống tận xương hông, khoe khoảng da trắng xanh, đầy kín hình xăm giữa cặp quần và gấu áo phông.

Clary nhìn đi nơi khác. “Em không nghĩ...”

“Thôi nào.” Giọng anh cương quyết. “Dù sao anh cũng muốn cho em xem cái này.”

Clary lén lút nhìn màn hình điện thoại trong khi đi theo Jace vào phòng. Simon không gọi. Hơi lạnh dường như đang kết tinh trong ngực cô. Chơi với nhau suốt gần đó năm mà mãi hai tuần trước, cô với Simon mới xảy ra cái vãi. Còn giờ thì dường như lúc nào cậu cũng giận cô.

Phòng của Jace vẫn y như những gì cô nhớ: gọn gàng ngăn nắp trống trải như phòng của một thầy tu. Căn phòng chẳng có thứ gì có thể tiết lộ chút ít về Jace: không một tấm poster trên tường, không một cuốn sách trên mặt bàn. Thậm chí chăn trên giường cũng trắng trơn.

Anh tới tủ quần áo lấy ra một chiếc áo phông tay dài màu xanh da trời được gấp gọn ghề trong ngăn kéo. Anh ném cho Clary. “Cái này teo lại khi giặt,” anh bảo. “Có thể vẫn còn rộng so với em, nhưng...” Anh nhún vai. “Anh sẽ đi tắm. Cứ hét lên nếu em cần gì nhé.”

Cô gật đầu, ôm rịt áo trước ngực như thể nó là tấm khiên. Trông Jace như muốn nói gì nữa, nhưng rồi lại thôi; với một cái nhún vai nữa, anh biến mất vào trong phòng tắm, đóng chặt cửa sau lưng.

Clary ngồi xuống giường, chiếc áo đặt trong lòng, và lời điện thoại ra khỏi túi. Cô gọi cho Simon. Chuông đổ bốn hồi rồi giọng trả lời tự động vang lên: “Xin chào, bạn đang gọi tới số của Simon. Hoặc tôi không cầm điện thoại hoặc tôi đang cố tránh bạn. Hãy để lại lời nhắn và...”

“Em đang làm gì thế?”

Jace đang đứng trước cửa phòng tắm để mở. Đằng sau nước chảy rào rào và hơi nước bốc lên nghi ngút. Anh không mặc áo và để chân trần, chiếc quần bò ướt trượt xuống hông, để lộ rõ những hõm xương, trông như có người đã ấn tay tạo thành vết trên đó vậy.

Clary gấp điện thoại và vút xuống giường. “Em có làm gì đâu. Chỉ xem giờ thôi mà.”

“Có đồng hồ cạnh giường đó,” Jace bảo. “Em định gọi cho tên người thường đó, đúng không?”

“Tên cậu ấy là Simon,” Clary vo chiếc áo của Jace trong tay. “Và anh đừng có suốt ngày cay nghiệt với cậu ấy chứ. Cậu ấy đã giúp anh không chỉ một lần thôi đâu.”

Jace khép mắt nghĩ ngợi. Hơi nước nghi ngút ngập tràn phòng tắm, khiến tóc anh càng thêm xoăn. Anh nói, “Giờ em thấy tội lỗi vì cậu ta bỏ đi mất. Nếu là anh, anh không mất công gọi cho thằng đó đâu. Nó đang lẩn tránh em đấy.”

Clary không thềm che giấu sự tức giận. “Và anh biết vì anh và cậu ấy thân thiết lắm chứ gì?”

“Anh biết vì anh nhìn thấy điều đó trên mặt cậu ta trước khi cậu ta bỏ đi,” Jace đáp. “Em thì không. Em không nhìn. Nhưng anh thì có đó.”

Clary hất gọn những lọn tóc vẫn còn ẩm ra khỏi mắt. Phần da dính vào lớp quần áo ướt nghe ngứa ngáy, và cô nghĩ cô có mùi giống đay hồ, và cô không ngừng nghĩ tới vẻ mặt Simon khi cậu nhìn cô tại Triều Đình Seelie - như thể Simon ghét cô vậy. “Đó là lỗi của anh,” cô đột nhiên nổi dóa và cất tiếng. “Anh không nên hôn em như vậy.”

Đang tựa người vào khung cửa, Jace bỗng đứng thẳng dậy. “Vậy anh nên hôn em thế nào đây? Em thích cách hôn khác sao?”

“Không.” Tay cô run rẩy đặt trong lòng. Chúng lạnh, trắng bệch, nhăn nheo vì ngâm nước. Cô đan tay vào nhau cho ngừng run. “Em không muốn được anh hôn.”

“Dường như cả anh và em đều không có lựa chọn nào khác trong chuyện này mà.”

“Đó là điều em không hiểu!” Clary bật ra. “Vì sao bà ta bắt anh hôn em? Ý em là Nữ Hoàng ấy. Sao lại ép chúng ta làm... điều đó? Chuyện đó có gì vui cơ chứ?”

“Em đã nghe tới Nữ Hoàng nói rồi đấy. Bà ta nghĩ bà ta đang ban cho anh một ân huệ.”

“Không đúng.”

“Đúng. Anh phải nói với em bao nhiêu lần đây? Thần Tiên không nói dối.”

Clary nghĩ tới điều Jace nói hồi ở nhà Magnus. Họ sẽ tìm xem em khao khát gì nhất trên đời và trao nó cho em - kèm theo là một lời nguyên khiến em hối hận vì lúc đầu đã muốn có nó. “Vậy thì bà ta nhầm rồi.”

“Bà ta không nhầm đâu.” Giọng Jace nghe mới cay đắng làm sao. “Bà ta thấy cách anh nhìn em, và em nhìn anh, rồi Simon nhìn em, thế là bà ta chơi chúng ta như chơi một thứ nhạc cụ vậy.”

“Em không nhìn anh,” Clary lầm bầm.

“Cái gì?”

“Em nói, em không nhìn anh.” Cô buông đôi bàn tay đang đan vào nhau ra. Trong lòng bàn tay giờ đã hằn những vết đỏ do móng tay bấm vào. “Hay ít nhất là em đã cố không nhìn anh.”

Mắt Jace nheo lại, chỉ còn là một dải sáng vàng kim dưới hàng mi vàng, và cô nhớ lần đầu tiên cô gặp anh rồi anh đã khiến cô nghĩ tới một con sư tử vàng đẹp rực rỡ và nguy hiểm chết người đến thế nào. “Sao lại không?”

“Anh nghĩ vì sao nào?” cô nói gần như không ra hơi, chỉ như tiếng thì thào.

“Vậy thì vì sao?” Giọng anh run run. “Sao lại bày đủ trò với Simon, sao cứ mãi đẩy anh ra xa em, không cho anh ở gần em...”

“Vì không thể,” cô nói, lời cuối bật ra như một lời than van, dù cô đã cố hết sức kiềm chế. “Anh cũng hiểu cơ mà.”

“Vì em là em gái anh,” Jace nói.

Cô gật đầu không nói.

“Có lẽ,” Jace nói. “Và vì thế, em quyết định cậu bạn thân Simon của em sẽ là một sự đánh lạc hướng hữu dụng?”

“Không phải,” cô nói. “Em yêu Simon.”

“Như em yêu chú Luke vậy,” Jace nói. “Cũng như em yêu mẹ em thôi.”

“Không.” Giọng cô lạnh lẽo và sắc nhọn như một tảng băng. “Đừng bảo cho em biết là em cảm nhận điều gì.”

Một thớ thịt nho nhỏ bên khóe miệng Jace giật giật. “Anh không tin em.”

Clary đứng dậy. Cô không dám nhìn anh, mà chỉ dám dán mắt vào vết sẹo hình sao nho nhỏ trên vai anh, ký ức về một vết thương cũ nào đó. Cuộc đời đầy rẫy vết sẹo và chém giết này, bác Hodge có lần đã nói. Cháu không có trong đó. “Jace à,” cô nói. “Vì sao anh lại làm thế với em chứ?”

“Vì em đang nói dối anh. Và em đang dối cả chính mình.” Mắt Jace tóe lửa, và dù tay cậu nhét trong túi quần, nhưng cô biết chúng đang nắm chặt lại.

Có gì đó bên trong Clary vỡ vụn và lời nói cứ thế tuôn trào. “Anh muốn em nói gì với anh đây? Sự thật ư? Sự thật là em yêu Simon như đáng lẽ em nên yêu anh, và em ước gì Simon là anh trai em còn anh thì không, nhưng em không thể thay đổi sự thật đó và anh cũng thế thôi! Hay anh có cách gì nào, vì lẽ anh thông minh thấy sợ ấy?”

Jace hít một hơi và cô nhận ra anh chưa bao giờ nghĩ cô sẽ nói những lời vừa rồi, trong cả đời này. Về mặt anh nói lên điều đó.

Cô cố gắng lấy lại bình tĩnh. “Jace, em xin lỗi, em không có ý...”

“Không, em không phải xin lỗi. Đừng xin lỗi.” Anh bước về phía cô, suýt vấp chân té ngã - Jace, người chưa bao giờ loạng choạng, chưa bao giờ trượt chân, chưa bao giờ di chuyển thiếu duyên dáng. Tay anh đưa lên ôm lấy gương mặt cô; cô cảm nhận hơi ấm nơi đầu ngón tay, chỉ cách da cô vài milimet; biết mình phải gạt tay anh đi, nhưng cô đứng chết trân một chỗ, ngược mắt nhìn anh. “Em không hiểu,” anh nói. Giọng run rẩy. “Anh chưa bao giờ có cảm giác thế này với bất cứ ai. Anh cứ tưởng mình không thể. Anh nghĩ - theo cách anh lớn lên - cha anh...”

“Yêu thương là hủy hoại,” cô mụ mị nói. “Em nhớ.”

“Anh nghĩ cái phần yêu thương ấy trong trái tim anh đã vỡ rồi,” anh bảo, và về mặt anh khi anh nói ra những lời này trông như thể chính anh cũng bất ngờ khi nghe thấy mình nói lên cụm từ trái tim anh ấy. “Mãi mãi. Nhưng em...”

“Jace. Đừng.” Cô đưa tay ôm lấy bàn tay anh, đan những ngón tay anh vào tay mình. “Vô ích thôi.”

“Không đúng.” Trong giọng anh chứa sự tuyệt vọng. “Nếu chúng ta có chung một cảm nhận về nhau...”

“Chúng ta cảm thấy thế nào chẳng là gì. Chúng ta không thể thay đổi định mệnh.” Cô nghe thấy giọng mình như một người lạ đang nói: xa xôi, khổ sở. “Chúng ta phải đi đến đâu mới được ở bên nhau đây? Rồi chúng ta sẽ sống thế nào?”

“Chúng ta có thể giữ kín.”

“Mọi người rồi cũng sẽ biết. Và em không muốn nói dối gia đình em, còn anh thì sao?”

Câu trả lời của anh thật chua xót. “Gia đình nào? Đàng nào nhà Lightwood cũng ghét anh.”

“Không, họ không ghét anh đâu. Còn em thì không thể nào nói cho chú Luke biết được. Rồi mẹ em nữa, khi mẹ tỉnh dậy, chúng ta sẽ nói gì với mẹ đây? Điều này, điều mà chúng ta muốn ấy, đối với mọi người chúng ta quan tâm là một điều ghê tởm...”

“Ghê tởm ư?” Anh buông tay như thể cô vừa đẩy anh ra. Anh nghe có vẻ choáng váng. “Điều chúng ta cảm nhận - anh cảm nhận - khiến em ghê tởm à?”

Cô nín thở vì vẻ mặt anh. “Có lẽ,” cô thì thào. “Em cũng không biết.”

“Vậy em nên nói điều đó ngay từ đầu chứ.”

“Jace...”

Nhưng anh đã tránh xa cô, trên mặt không còn một nét cảm xúc, giống như một cánh cửa đã bị khóa trái và niêm phong lại. Cô chưa bao giờ nghĩ anh sẽ nhìn cô theo cách khác. “Vậy anh xin lỗi em vì mọi lời anh nói.” Giọng anh cứng nhắc, nghiêm nghị. “Anh sẽ không hôn em nữa. Em cứ tin vậy đi.”

Trái tim Clary đập chậm lại, lộn nhào không chủ định vào thời khắc anh rời khỏi cô, rút chiếc khăn tắm khỏi tủ quần áo, đi trở lại phòng tắm. “Nhưng - Jace, anh làm gì vậy?”

“Tắm nốt. Và nếu nói chuyện lung tung với em làm nước nguội mất, anh sẽ rất bức bối.” Cậu bước vào phòng tắm, đập cửa đóng sầm lại sau lưng.

Clary nằm sụp xuống giường nhìn trần trời lên trần nhà. Trần nhà vô hồn như vẻ mặt Jace trước khi anh quay lưng với cô. Cô lăn người và nhận ra mình đang nằm lên trên áo phông xanh của anh, áo có mùi hương của anh, giống mùi xà bông, khói và mùi máu. Cô cuộn mình ôm lấy áo vào lòng như thời còn rất bé cô đã từng nằm cuộn tròn ôm lấy chiếc chăn yêu thích, rồi cô nhắm mắt lại.

Trong giấc mơ, cô nhìn xuống mặt nước lấp lánh sáng, trải dài bên dưới như một tấm gương rộng mênh mang phản chiếu bầu trời đêm. Và giống một chiếc gương, mặt nước này đặc cứng, cô có thể bước đi trên đó. Cô bước đi, hít vào hương trời đêm cùng lá ướt và cả mùi của thành phố lấp lánh ánh đèn hoa lệ xa xa như lâu đài thần tiên tỏa ánh hào quang - và ở bất cứ nơi nào cô đặt chân xuống, những vết nứt hình mạng nhện lan rộng dần, rồi những mảnh gương bắn tung tóe như những tia nước.

Bầu trời bắt đầu rực sáng. Sáng lên bởi những điểm lửa, như những đầu diêm đang bốc cháy. Rồi chúng rơi xuống, một trận mưa than nóng cháy rơi xuống từ bầu trời, cô co rúm người lại, hai tay giơ lên cao. Một viên than rơi xuống trước mặt cô, một vạt lửa to lớn, rồi khi chạm đất nó lại biến thành một cậu thiếu niên: Là Jace, tỏa ánh vàng chói lọi với đôi mắt và mái tóc vàng, với đôi cánh bạch kim sải rộng kiêu hãnh sau lưng, rộng hơn và dày dặn hơn cánh bất cứ một loài chim nào.

Anh cười như một chú mèo và chỉ ra sau cô, Clary quay lại, thấy một cậu thiếu niên tóc đen khác - là Simon sao? - đang đứng đó, cũng với đôi cánh xòe rộng, nhưng là những sợi lông vũ đen tuyền như bầu trời nửa đêm, và mỗi sợi đều nhỏ máu.

Clary bừng tỉnh thở hổn hển, tay nắm chặt lấy chiếc áo của Jace. Phòng ngủ khá tối, ánh đèn đường bên ngoài hắt vào qua một khung cửa sổ hẹp bên cạnh giường. Cô ngồi dậy. Đầu cô nặng nề còn gáy đau nhức. Cô chậm chạp nhìn quanh phòng và nhảy dựng lên khi đôi mắt sáng như mắt mèo trong bóng tối, lờ lờ nhìn về phía cô.

Jace đang ngồi trên chiếc ghế tựa cạnh giường. Anh mặc quần bò, áo len xám và mái tóc đã gần khô. Anh đang cầm thứ gì đó phản sáng trong tay như kim loại. Vũ khí chăng? Nhưng mà Jace đang canh chừng điều gì ở Học Viện thì Clary không tài nào đoán nổi.

“Em ngủ ngon chứ?”

Cô gật đầu. Miệng cô khô khốc. “Sao anh không gọi em dậy?”

“Anh nghĩ em nên nghỉ ngơi. Hơn nữa, em ngủ như chết rồi ấy. Em còn chảy nước miếng nữa,” anh nói thêm. “Lên áo anh.”

Clary vội đưa tay lên miệng. “Xin lỗi.”

“Có phải lúc nào cũng được thấy người ta nhỏ dãi đâu,” Jace nhận xét. “Đặc biệt là ngủ say như cún nữa chứ. Miệng mở rộng rồi ôi thôi đủ cả.”

“Ôi, im đi.” Cô lần tay quanh giường tới khi tìm thấy điện thoại và kiểm tra, dù cô biết kết quả sẽ là thế nào. KHÔNG CUỘC GỌI NHỎ. “Đã ba giờ sáng rồi,” cô thất vọng nói. “Anh nghĩ Simon có ổn không?”

“Thực ra anh nghĩ cậu ta quai quái,” Jace đáp. “Dù điều này chẳng liên quan gì đến giờ giấc cả.”

Cô nhét điện thoại vào túi quần. “Em đi thay đồ.”

Căn phòng tắm sơn trắng của Jace không lớn hơn phòng tắm của Isabelle, dù nó gọn gàng hơn nhiều. Giữa các căn phòng trong Học Viện không khác nhau nhiều lắm. Clary vừa nghĩ vừa đóng cửa lại sau lưng, nhưng ít nhất cũng có được chút ít riêng tư. Cô cởi chiếc áo ướt và treo trên mắc, té nước lên mặt rồi cào sơ qua mái tóc xoắn rối bù.

Chiếc áo của Jace quá lớn so với cô, nhưng chất liệu khá mềm mại. Cô xắn ống tay áo và trở vào phòng ngủ, nơi Jace vẫn ngồi y như lúc trước, mắt nhìn đầy tâm trạng xuống cái vật sáng loáng trên tay. Cô ngồi dựa lưng trên chiếc ghế tựa. “Cái gì thế anh?”

Thay vì trả lời, anh quay nó sang cho cô nhìn được rõ. Là một mảnh kính vỡ nham nhở, nhưng thay vì phản chiếu chính gương mặt cô, nó chỉ cho cô thấy màu cỏ xanh rì, bầu trời xanh ngắt và những nhánh cây trụi lủi đen sì.

“Em không nghĩ là anh giữ nó,” cô nói. “Đó là một mảnh Cổng Dịch Chuyển.”

“Đó là lý do anh muốn tới đây,” Jace bảo. “Để lấy cái này.” Giọng nói anh ngập tràn sự mong mỏi và lẫn ước ao. “Anh cứ nghĩ cô lẽ anh sẽ thấy bố trong gương. Để biết bố định làm gì.”

“Nhưng ông ta không ở đó, đúng không? Em nghĩ ông ấy ở đâu đó gần đây. Trong thành phố này.”

Jace lắc đầu. “Magnus đã tìm kiếm ông nhưng chính anh ta cũng không nghĩ bố đang ở đây.”

“Magnus tìm Valentine sao? Em không biết chuyện này. Làm sao...”

“Magnus không phải tự dưng mà thành Đại Pháp Sư. Sức mạnh của anh ta bao trùm khắp trong và ngoài thành phố. Ở mức độ nào đó, anh ta có thể cảm nhận được chuyện xảy ra ngoài kia.”

Clary khụt khịt. “Anh ta có thể cảm nhận sự rối ren tại Force ư?”

Jace xoa mình trên ghế và cau mặt với cô. “Anh không đùa. Sau vụ tay pháp sư bị sát hại tại TriBeCa, Magnus bắt đầu điều tra chuyện này. Khi anh tới ở với Magnus, anh ta đã hỏi anh vài điều về bố để giúp vụ điều tra dễ dàng hơn. Anh đưa cho anh ta chiếc nhẫn nhà Morgenstern. Anh ta sẽ nói cho anh biết ngay khi nhận được dấu vết về sự hiện diện của Valentine trong thành phố này. Nhưng tới giờ vẫn chẳng có gì hết.”

“Có thể là Magnus muốn chiếc nhẫn của anh thôi,” Clary nói. “Anh ta rất thích đeo đồ trang sức mà.”

“Anh ta giữ luôn cũng được.” Tay Jace nắm chặt quanh mảnh gương vỡ. Clary giật mình thấy máu ứa ra từ vết cửa vào da thịt. “Nó chẳng là gì với anh cả.”

“Này,” cô nói và cúi xuống lấy mảnh gương khỏi tay anh. “Thả ra nào.” Cô nhét mảnh vỡ của Cổng Dịch Chuyển vào túi áo khoác của anh treo trên tường. Rìa kính đen lại vì máu, lòng bàn tay Jace đầy những đường máu đỏ. “Có lẽ chúng ta nên đưa anh trở về nhà Magnus,” cô nói nhẹ nhàng hết mức có thể. “Alec đã ở đó khá lâu rồi, và...”

“Nhưng không hiểu sao anh có cảm giác Alec không thấy phiền gì nhỉ,” Jace nói, nhưng vẫn ngoan ngoãn đứng dậy với lấy thanh stele đang dựng cạnh tường. Khi vẽ chữ rune trị thương trên mu bàn tay phải đang chảy máu, anh nói, “Anh có điều muốn hỏi em.”

“Điều gì?”

“Khi em đưa anh ra khỏi xà lim tại Thành phố Câm Lặng, sao em làm được? Sao em mở cửa được?”

“À. Em chỉ viết chữ rune Mở bình thường, rồi...”

Những tiếng chuông dồn dập đổ liên hồi cắt đứt lời nói của Clary. Cô cho tay vào túi trước khi nhận ra âm thanh cô vừa nghe thấy nghe lớn hơn và rõ ràng hơn bất cứ tiếng chuông điện thoại nào của mình. Cô bối rối nhìn quanh.

“Chuông cửa Học Viện đấy,” Jace nói và vợ lấy áo khoác. “Đi nào.”

Họ đi được nửa đường tới tiền sảnh khi Isabelle ào ra khỏi phòng ngủ, mặc áo choàng tắm cô-tông, mặt nạ che mắt bằng lụa hồng kéo lên trán, cùng vẻ mặt ngái ngủ. “Mới ba giờ sáng thôi mà!” cô gắt gỏng, kiểu như muốn bảo đây là lỗi của Jace, hay có thể của Clary. “Ai lại đi ấn chuông cửa lúc ba giờ sáng chứ?”

“Có lẽ là Điều Tra Viên,” Clary nói, đột ngột thấy lạnh.

“Bà ta có thể tự mình đi vào,” Jace bảo. “Bất cứ một Thợ Săn Bóng Tối nào cũng có thể hết. Cánh cửa Học Viện chỉ cần chân người thường và các cư dân của Thế Giới Ngầm mà thôi.”

Clary thấy tim mình thất lại. “Simon!” cô kêu lên. “Chắc chắn là cậu ấy!”

“Ôi, quỷ thần thiên địa ơi,” Isabelle ngáp dài, “cậu ta thật tình muốn đánh thức chúng ta vào giờ giờ ơi đất hỡi này chỉ để chứng minh tình yêu dành cho cậu sao? Cậu ta gọi điện không được hả? Đàn ông người thường hăm cả rồi.” Họ tới tiền sảnh, giờ chẳng còn ai; hẳn Max đã tỉnh giấc và tự lết lên giường. Isabelle sầm sập băng ngang phòng để gạt công tắc nơi bức tường đầu kia. Một tiếng rình rờ ràng phát ra từ đầu đó trong nhà thờ. “Đó,” Isabelle nói. “Cầu thang máy đang lên.”

“Anh thật không thể tin là cái cậu này chẳng có lấy chút đầu óc hay tự trọng mà biết đường tìm chỗ uống cho say rồi lăn quay ra nơi cống rãnh nào ấy cho rồi,” Jace nói. “Phải nói chứ, anh thất vọng thẳng thớm này quá.”

Clary chẳng buồn nghe. Cảm giác sợ hãi dâng lên khiến máu cô đông lại. Cô nhớ lại giấc mơ: những thiên thần, băng giá, Simon với đôi cánh rỉ máu. Cô rùng mình.

Isabelle nhìn cô một cách cảm thông. “Ở đây lạnh mà,” cô nàng nhận xét. Isabelle với tay lấy chiếc áo nhung xanh trên mắc áo. “Đây,” cô nàng nói. “Mặc vào đi.”

Clary khoác áo và kéo nó sát quanh mình. Áo quá dài, nhưng ấm áp. Áo lại có mũ được viền sa tanh nữa. Clary bỏ mũ xuống để nhìn cho rõ cửa thang máy đang mở ra.

Cửa mở ra khoảng không gian đóng hộp trống rỗng, bốn bên vách là gương phản chiếu khuôn mặt trắng xanh, run rẩy của chính mình. Không thêm ngừng lại suy nghĩ, cô bước vào trong.

Isabelle bối rối nhìn cô. “Cậu làm gì thế?”

“Simon ở dưới đó,” Clary nói. “Tớ biết cậu ấy ở dưới đó.”

“Nhưng...”

Đột nhiên, Jace đã ở bên Clary, giữ cửa mở cho Isabelle. “Đi nào, Izzy,” anh nói. Với tiếng thở dài rất kịch, cô nàng đi theo.

Clary cố nhìn vào mắt Jace khi cả ba đi xuống trong im lặng - Isabelle ghim gọn lọn tóc dài cuối cùng - nhưng Jace không nhìn lại cô. Anh đang ngắm mình trong gương thang máy, khe khẽ huýt sáo như thói quen mỗi độ căng thẳng. Cô nhớ đến anh đã khẽ run khi ôm lấy cô trong Triều Đình Seelie. Cô nhớ tới vẻ mặt Simon - và rồi cậu ấy gần như chạy trốn cô, biến mất trong bóng tối ngoài công viên. Sự sợ hãi thất thành từng nút thắt trong ngực cô mà cô cũng chẳng biết nguyên nhân do đâu.

Cửa thang máy mở ra gian giữa giáo đường, sống động với những ánh nến đang nhảy múa. Cô vội vàng lách qua Jace ra khỏi thang máy và tự động chạy qua khoảng hẹp giữa những hàng ghế. Cô dẫm phải vật áo khoác dài lê thê và vội vã ôm lên trước khi lao qua cánh cửa đôi rộng. Ở bên trong những cánh cửa này được chốt lại bằng những then đồng to cỡ cánh tay Clary. Khi cô với tay lên then cài cao nhất, tiếng chuông lại vang lên lần nữa. Cô nghe tiếng Isabelle thì thầm với Jace, và rồi Clary đang kéo chốt xuống, cô cảm nhận thấy bàn tay Jace đặt lên tay cô, cho cô thêm sức lực đẩy mở cánh cửa nặng nề.

Không khí ban đêm ulla vào, khiến ánh nến có phần lay động. Không khí đượm mùi thành phố: mùi muối và khói bụi, mùi bê tông và rác rưởi đang nguội đi, và ẩn dưới những mùi quen thuộc đó còn thoang thoảng mùi đồng, giống như mùi đồng xu mới toanh.

Lúc đầu Clary cứ tưởng ngoài hiên không có người. Sau đó cô chớp mắt, thấy Raphael đứng đó, những lọn tóc xoăn hỗn độn vì gió đêm, chiếc áo sơ mi trắng mở cúc để lộ vết sẹo nơi hõm cổ. Gã đang bế một ai đó trên tay. Clary chỉ thấy được thể trong lúc chết trân nhìn gã ta, một thi thể. Một ai đó đã hoàn toàn lìa bỏ sự sống, chân tay lủng lẳng như những sợi dây thừng mềm oặt, đầu ngửa ra sau để lộ cần cổ bị xé toạc. Cô thấy bàn tay Jace nắm chặt lấy tay cô như gọng kìm, và chỉ khi đó cô mới nhìn kỹ hơn để rồi nhận ra chiếc áo khoác nhung đỏ quen thuộc nhưng cổ tay áo đã rách tung, chiếc áo phong xanh bên dưới lốm đốm máu. Cô hét lên.

Nhưng tiếng hét không thành tiếng. Clary thấy đầu gối không còn lực chống đỡ cả thân mình và cô sẽ trượt ngã xuống đất nếu không có Jace giữ. “Đừng nhìn,” anh thì thầm bên tai cô. “Vì Chúa, đừng nhìn.” Nhưng cô không thể không nhìn vào mái tóc nâu bết máu của Simon, cái cổ họng rách bươm, vết cắn trên cổ tay đang lủng lẳng. Những đốm đen nhảy múa trước mắt cô khi cô cố hít thở.

Chính Isabelle là người đã giật lấy một giá nến trống ở bên cửa và nhắm thẳng vào người Raphael như thể đó là một thanh giáo ba chia.

“Anh đã làm gì Simon?” Trong chốc lát, giọng cô nàng nghe rõ ràng và đầy quyền uy, hệt như bà mẹ.

“El no es muerto[1],” Raphael nói, giọng ngang phè, không biểu lộ cảm xúc, rồi đặt Simon nằm dưới đất gần sát chân Clary, với sự nhẹ nhàng đáng ngạc nhiên. Cô quên mất gã ta mạnh mẽ thế nào - gã sở hữu thứ sức mạnh phi thường của loài ma cà rồng dù thân hình lại mảnh khảnh.

[1] Tiếng Tây Ban Nha: Cậu ta chưa chết. (ND)

Dưới ánh nến lung linh chiếu qua khung cửa, Clary có thể thấy vật trước áo Simon toàn máu là máu.

“Anh nói...” cô dợm lời.

“Cậu ta chưa chết,” Jace lên tiếng, giữ cô chặt hơn. “Cậu ta không chết.”

Cô vùng người lao khỏi vòng tay Jace rồi quỵ xuống nền bê tông. Cô không thấy ghê sợ gì khi chạm vào làn da dính máu của Simon khi đặt tay dưới đầu cậu, kéo cậu dựa vào lòng mình. Cô chỉ thấy lại nỗi kinh hoàng của hồi năm tuổi đã làm gãy chiếc đèn Liberty vô giá của mẹ. Không có gì, một giọng nói vang lên trong đầu cô, có thể hàn gắn những mảnh vỡ này.

“Simon à,” cô thì thào, chạm vào mặt cậu bạn. Chiếc kính đã biến đâu mất. “Simon ơi, mình đây.”

“Thằng bé không nghe thấy cô nói gì đâu,” Raphael nói. “Nó đang hấp hối.”

Đầu cô ngừng phất lên. “Nhưng anh nói...”

“Tôi nói là cậu ta chưa chết,” Raphael đáp. “Nhưng chỉ trong vài phút nữa - có lẽ là mười phút chẳng - trái tim sẽ đập chậm lại và dừng hẳn. Giờ cậu ta đã không thể nghe hay nhìn thấy gì nữa rồi.”

Tay cô vô thức ôm chặt lấy Simon. “Chúng ta phải đưa cậu ấy tới bệnh viện - hoặc gọi cho Magnus.”

“Họ không thể làm gì cho cậu ta đâu,” Raphael nói. “Cô không hiểu rồi.”

“Không,” Jace nói, giọng mềm như lụa nhưng mang âm điệu sắc nhọn như đầu kim. “Bọn tôi không hiểu thật. Nhưng có lẽ anh thì phải giải thích đây. Vì nếu không tôi sẽ nghĩ chính anh là kẻ hút máu đến cẳng, và chính tôi sẽ móc tim anh ra. Giống như tôi nên làm vào lần cuối chúng ta chạm trán.”

Raphael cười nhạt. “Cậu đã thề không làm hại tôi rồi mà Thợ Săn Bóng Tối. Cậu quên rồi sao?”

“Thật ra thì tôi chưa thề xong,” Jace nhắc nhở.

“Còn tôi thì chưa thề thốt gì với anh cả,” Isabelle gờ giá nện lên.

Raphael lờ tít cô nàng đi. Gã ta vẫn nhìn xoáy vào Jace. “Tôi nhớ cái đêm cậu đột nhập vào khách sạn Dumort tìm bạn. Đó là lý do tôi mang cậu ta tới đây” - gã chỉ về phía Simon - “khi tôi thấy cậu ta trong khách sạn, thay vì để những kẻ khác hút cạn máu cậu ta. Cậu thấy đấy, cậu ta đột nhập vào, không xin phép ai, và vì thế bọn tôi làm vậy cũng chính đáng. Nhưng tôi để cậu ta sống, vì biết cậu ta là bạn cậu. Tôi không thích thú gây hấn với Nephilim.”

“Cậu ấy đột nhập à?” Clary không dám tin. “Simon không bao giờ làm điều gì ngu ngốc điên khùng như thế cả.”

“Nhưng cậu ta đã làm rồi đấy,” Raphael nói, với một thoáng cười nhạt, “vì cậu ta sợ rằng mình sẽ trở thành một trong số chúng tôi, và muốn biết có thể đảo ngược quá trình đó hay không. Cô nên nhớ khi cậu ta trong lót chuột, và khi cô tới đón cậu ta từ chỗ chúng tôi, cậu ta đã cắn tôi.”

“Một hành động dũng cảm,” Jace nói. “Tôi nhiệt liệt hoan nghênh.”

“Có lẽ vậy,” Raphael nói. “Nhưng dù sao, cậu ta đã uống chút máu của tôi rồi. Cậu cũng thừa biết cách chúng tôi trao sức mạnh của ma cà rồng cho những kẻ khác như thế nào. Qua máu.”

Qua máu. Clary nhớ Simon đã bật dậy khi xem bộ phim ma cà rồng trên ti vi, nhả mặt trước ánh nắng mặt trời tại Công viên McCarren. “Cậu ấy nghĩ mình đang biến thành một trong các anh,” cô nói. “Cậu ấy muốn tới khách sạn để kiểm chứng.”

“Đúng.” Raphael nói. “Đáng ra hiệu lực máu của tôi sẽ dần biến mất nếu cậu ta không làm gì. Nhưng giờ...” Gã ta chỉ vào thân xác ẻo lả của Simon đầy ngụ ý.

“Giờ thì sao?” Isabelle nghiêm giọng hỏi. “Giờ cậu ấy sẽ chết sao?”

“Và sống lại. Tới lúc đó cậu ta sẽ là ma cà rồng.”

Giá nện lại chúi về trước khi mắt Isabelle mở lớn vì sốc. “Hả?”

Jace bắt lấy thứ vũ khí tự tạo đó trước khi nó rơi xuống nền nhà. Đoạn anh quay sang Raphael, mắt lạnh tanh. “Anh nói dối.”

“Thì cứ chờ rồi xem,” Raphael bảo. “Cậu ta sẽ chết và sống dậy như một Đứa Con của Màn Đêm. Cũng chính vì thế mà tôi tới đây. Giờ Simon là một trong số thuộc hạ của tôi.” Giọng gã ta vô cảm, không buồn cũng chẳng vui, nhưng Clary đang thầm hỏi trong lòng rằng gã này đang thăm hân hoan đến mức nào khi may mắn có được một thể thương lượng lợi hại thế này.

“Không thể làm gì ư? Không có cách nào để đảo ngược à?” Isabelle hỏi, sự hoảng loạn dâng lên trong giọng nói. Clary lờ mờ nghĩ thật kỳ lạ làm sao khi hai người này, Jace và Isabelle, hai con người vốn không hề yêu quý Simon như cô, lại là những người mở miệng ra nói chuyện này giờ. Nhưng cũng có thể họ đang nói thay cô chỉ vì cô không thể thốt nên lời.

“Cô có thể cắt đầu cậu ta và nướng tim cậu ta trong lửa, nhưng tôi không nghĩ cô dám.”

“Không!” Clary ôm chặt Simon hơn. “Tôi cấm các người làm hại cậu ấy.”

“Tôi không cần làm vậy,” Raphael nói.

“Tôi không nói với anh,” Clary không nhìn lên. “Đừng hòng nghĩ về chuyện đó, Jace. Đừng nghĩ về chuyện đó.”

Im lặng. Cô có thể nghe thấy tiếng hít thở căng thẳng của Isabelle, còn Raphael thì tất nhiên chẳng hít thở gì hết. Jace ngậm ngừ một lúc trước khi nói, “Clary, Simon muốn gì? Đây là điều chính cậu ta muốn sao?”

Cô giật ngẩng đầu lên. Jace đang nhìn xuống cô, chiếc giá nện ba ngón bằng kim loại vẫn nắm chắc trong tay, thế là đột nhiên cô nhìn thấy hình ảnh Jace đang đè Simon xuống và đâm mạnh vào ngực cậu, khiến

máu phun lên như suối. “Tránh xa chúng tôi ra!” đột nhiên cô hét lên, lớn tiếng tới mức những người lạ đang đi trên đại lộ trước thềm nhà thờ đều quay lại nhìn, như thể bị giật mình.

Jace trắng bệch, trắng tới nỗi đôi mắt mở to của anh trong giống như chiếc đĩa vàng, không có tính người và kỳ lạ sao đó. Anh nói, “Clary, em không nghĩ là...”

Simon đột nhiên thở dốc, oằn mình trong vòng tay Clary. Cô lại hét lên và ôm lấy bạn, kéo bạn vào lòng. Mắt cậu ta mở to, mơ hồ và sợ hãi. Cậu vớ tay lên. Clary không biết Simon đang cố chạm hay cào cấu mặt cô, vì không biết cô là ai không.

“Mình đây,” cô nói, nhẹ nhàng đặt tay bạn mình lên ngực, những ngón tay họ đan vào nhau. “Simon, mình đây. Clary đây.” Những ngón tay cô trượt đi; khi cô nhìn xuống, cô thấy chúng ướt đầm máu từ vạt áo và từ những giọt nước mắt lăn dài trên má cô. “Simon, mình yêu cậu,” cô nói.

Tay Simon siết chặt lấy tay cô. Cậu thở hắt ra - gấp gáp, nghe khùng khục - và sau đó chẳng hít vào nữa.

Mình yêu cậu. Mình yêu cậu. Mình yêu cậu. Lời cuối nói với Simon dường như vang vẳng mãi trong tai Clary khi cô nhìn cậu bạn lạnh dần trong vòng tay. Isabelle đột nhiên ngồi xuống bên cô, nói gì đó vào tai cô, nhưng Clary không thể nghe thấy. Âm thanh tiếng nước chảy, như tiếng sóng đang xô tới, lấp đầy trong tai cô. Clary nhìn Isabelle nhẹ nhàng tách tay cô khỏi xác Simon, nhưng không thể. Clary ngạc nhiên. Cô không nghĩ mình đã ôm Simon chặt tới vậy.

Isabelle chịu thua, đứng dậy và giận dữ quay sang Raphael. Cô nàng đang la hét gì đó. Đến giữa chừng cao trào gào thét đó, chế độ nghe Clary được khởi động lại, giống như đài phát thanh đã dò ra đúng kênh. “...và giờ chúng ta sẽ làm gì đây?” Isabelle la hét.

“Chôn cậu ta đi,” Raphael đáp.

Cái giá nền lại vung lên trên tay Jace. “Không buồn cười đâu nhé.”

“Chuyện này đâu phải để cười,” ma cà rồng bình thần nói. “Chúng tôi được sinh ra như thế. Chúng tôi bị hút máu, bị chảy máu đầm đìa, bị chôn. Khi cậu ta tự đào mộ chui lên, đấy là lúc một ma cà rồng ra đời.”

Isabelle thốt lên tiếng kêu nho nhỏ tỏ ý kinh tởm. “Tôi nghĩ mình không thể làm được.”

“Một số không thể tự mình chui ra được,” Raphael nói. “Nếu không có ai ở đó giúp họ thoát, họ sẽ mãi như thế, bị mắc kẹt dưới lòng đất như những con chuột chũi vậy.”

Âm thanh vang lên như xé toạc cổ họng Clary. Tiếng nước sụt sùi nghe như tiếng hét. Cô nói, “Tôi sẽ không chôn cậu ấy đâu.”

“Vậy thì cậu ta sẽ mãi như thế này,” Raphael nói không thương tiếc. “Chết mà cũng chẳng phải chết. Chẳng bao giờ thức dậy được.”

Họ đang nhìn chằm chằm vào cô. Isabelle và Jace như đang nín thở, chờ đợi câu trả lời từ cô. Raphael có vẻ không thêm để ý, nếu không muốn nói là chán ốm.

“Anh không vào được Học Viện vì anh không thể, đúng không nhỉ?” Clary nói. “Vì đây là đất thánh còn anh là thứ bị nguyên rủa.”

“Không hẳn...” Jace mở miệng, nhưng Raphael phẩy tay cắt ngang lời anh.

“Tôi phải bảo cô thế này,” ma cà rồng nói, “rằng không còn nhiều thời gian đâu. Chúng ta càng dùng đẳng không chịu chôn cậu ta, cậu ta càng khó tự mình chui ra khỏi lòng đất đấy.”

Clary nhìn xuống Simon. Nếu không có vết sẹo dài trên da, cô sẽ nghĩ rằng bạn mình đang bình yên chìm trong giấc ngủ. “Chúng ta có thể chôn cậu ấy,” cô nói. “Nhưng tôi muốn đưa cậu ấy tới nghĩa trang dành cho người Do Thái. Và tôi muốn ở đó khi cậu ấy thức dậy.”

Mắt Raphael sáng lên. “Sẽ không đẹp mắt lắm đâu.”

“Chẳng có gì còn đẹp mắt bao giờ.” Cô nghiêng hàm. “Chúng ta phải làm thôi. Chỉ vài giờ nữa là bình minh lên rồi.”

10. Chương 10: Một Nơi Yên Ổn Riêng Tư

Nghĩa trang nằm ngoài ô hạt Queens, nơi những toàn nhà chung cư nhường chỗ cho những căn nhà cổ mang phong cách Victoria sơn màu bánh gừng: hồng, trắng và xanh da trời. Những con đường trải dài rộng rãi và gần như vắng tanh, còn đại lộ dẫn tới nghĩa trang chỉ được thắp sáng bởi một ngọn đèn đường duy nhất. Chỉ mất chút ít thời gian với những thanh stele là họ đã phá được khóa cổng, và thêm lúc nữa để tìm ra chỗ kín đáo cho Raphael đào xới. Huyệt mộ nằm trên một đỉnh đồi thấp, với những hàng cây rậm rạp phủ kín che chắn họ khỏi ánh mắt tò mò của những người đi đường. Clary, Jace và Isabelle được bảo vệ nhờ phép ẩn thân, nhưng họ không có cách nào giấu Raphael hay xác Simon, vì thể rặng cây là một vỏ bọc tuyệt vời.

Những sườn đồi không hướng ra mặt đường lớn nhón bìa mộ, rất nhiều trong số đó có khắc hình Ngôi Sao David^[1] bên trên. Dưới ánh trăng những tấm bia đó óng một màu trắng bàng bạc và khiến chúng trơn láng như sữa. Xa hơn một chút là hồ nước lặn tấp bàng bạc. Một nơi khá đẹp, Clary nghĩ. Đây là nơi vào ban ngày, bạn có thể tới thăm một ai đó, để ngồi một lúc và suy ngẫm về cuộc đời xem cuộc đời có ý nghĩa gì với bạn. Nhưng đây không phải một nơi hay ho để lén lút lui tới trong đêm, dưới sự che phủ của bóng cây, để chôn cất một người bạn bên dưới ngôi mộ đất nông choẹt, không hề có quan tài hay người đưa tiễn.

[1] Ngôi sao David: Y Ngôi sao sáu cánh, là biểu tượng cơ bản để nhận biết một người theo đạo Do Thái. (ND)

“Cậu ấy có phải chịu đau đớn gì không?” cô hỏi Raphael.

Gã ta ngừng tay đào nhìn lên, dựa vào thân xéng như một người đào mộ trong Hamlet. “Sao cơ?”

“Simon. Cậu ấy có phải chịu đau đớn gì không? Các ma cà rồng có làm cậu ấy đau không?”

“Không. Chết vì bị hút máu cũng không tệ lắm,” Raphael êm ái trả lời. “Vết cắn làm cô tê liệt. Dễ chịu vô cùng, giống như cô chìm dần vào giấc ngủ ấy.”

Một cơn choáng váng tràn qua Clary, và trong một lúc cô nghĩ mình sẽ ngất.

“Clary.” Giọng Jace gọi giật cô khỏi cơn mê hoặc. “Nào. Em không cần phải nhìn nó đâu.”

Anh giơ tay cho cô. Nhìn qua vai anh, cô thấy Isabelle đang đứng với chiếc roi trên tay. Họ cuốn thi thể Simon trong chăn, đặt dưới chân Isabelle, và vì thế trông cô nàng như đang đứng canh xác. Không phải nó, Clary cực lực nhắc nhở mình. Mà là cậu ấy. Simon.

“Em muốn ở đây khi cậu ấy thức dậy.”

“Anh biết. Chúng ta sẽ quay lại ngay thôi mà.” Khi cô không nhúc nhích, Jace nắm lấy cánh tay không còn sức lực của cô mà lôi tuột cô khỏi trắng trắng, xuống sườn đồi. Ở đó có những tảng đá, ngay trên những hàng bia mộ đầu tiên; anh ngồi xuống một tảng đá và kéo khóa áo. Ngoài này lạnh thật. Lần đầu tiên trong tiết trời mùa này, Clary có thể trông thấy làn hơi của mình khi thở ra.

Cô ngồi trên tảng đá bên cạnh Jace và nhìn xuống mặt hồ. Cô có thể nghe thấy tiếng xéng đào đất đều đều vang lên theo nhịp khi xéng của Raphael chạm đất rồi lớp đất hất lên. Raphael không phải người; gã làm rất nhanh. Sẽ không mất nhiều thời gian để đào xong huyệt. Mà Simon cũng không to con lắm; huyệt cũng chẳng cần sâu đến thế.

Clary bỗng thấy dạ dày quặn lại. Cô gặp người, tay ôm bụng. “Em thấy muốn ói.”

“Anh biết. Vì thế anh mới đưa em ra đây. Trông em như sắp nôn xuống chân Raphael.”

Cô rên khe khẽ.

“Biết đâu như thế thì hẳn hết cười khẩy,” Jace tư lự. “Cũng đáng để thử ấy nhỉ.”

“Im đi.” Cơn đau đã nhẹ bớt. Cô ngẩng cổ, nhắm nhìn mặt trăng như một chiếc đĩa bạc bóng bẩy bị mờ trôi bồng bềnh giữa biển sao. “Đây là lỗi của em.”

“Không phải lỗi của em đâu.”

“Anh nói đúng. Đây là lỗi của chúng ta.”

Jace quay về phía cô, vẻ bức bối hằn lên bờ vai. “Sao em nghĩ vậy?”

Cô im lặng nhìn anh một hồi. Anh cần cắt tóc rồi. Tóc anh giờ đã xoắn giống kiểu xoắn của dây leo khi đã quá dài, thành từng lọn cuộn trong lọn, mang màu trắng bạc dưới ánh trăng. Những vết sẹo trên mặt và cổ anh trông như thể được khắc sâu với màu mực ánh đồng. Anh quá đẹp, cô buồn bã nghĩ, đẹp và không có một nét nào ở anh, thậm chí là một biểu cảm, một đoạn xương gò má, xương quai hàm, hay bờ môi giống cô hay mẹ cả. Thậm chí Valentine cũng chẳng giống.

“Gì nào?” anh nói. “Sao em lại nhìn anh như vậy?”

Cô muốn lao vào vòng tay anh và khóc nức nở, nhưng cùng lúc cũng muốn nện nắm đấm vào anh. Nhưng cuối cùng, cô chỉ nói, “Nếu không có chuyện ở Triều Đình, chắc chắn Simon vẫn còn sống.”

Jace cúi xuống và giật mạnh một nắm cỏ khỏi mặt đất. Đất vẫn dính trên rễ cây. Anh ném sang một bên. “Chúng ta buộc phải làm những gì chúng ta đã làm. Có phải là chúng ta hôn hít cho vui, hay làm tổn thương cậu ta đâu. Hơn nữa,” anh nói thêm, với một nụ cười như có như không, “em là em gái anh.”

“Đừng nói như vậy...”

“Sao cơ, ‘em gái’?” Anh lắc đầu. “Khi anh còn nhỏ, anh nhận ra nếu nhắc đi nhắc lại điều gì đó nhiều lần, dần dà nó sẽ không còn ý nghĩa gì hết. Anh đã nằm trần trọc hàng đêm nhắc đi nhắc lại những từ - ‘đường’, ‘gương’, ‘thì thảo’, ‘bóng tối’, ‘Em gái’”, anh nhẹ nhàng nói. “Em là em gái anh.”

“Dù anh nói bao nhiêu lần đi nữa, sự thật vẫn là sự thật.”

“Dù em không cho anh nói, thì sự thật cũng vẫn là sự thật.”

“Jace!” có ai đó đang gọi tên anh. Là Alec, hơi hụt hơi vì chạy gấp. Một tay anh ta đang cầm bịch ni lông đen. Đằng sau anh là Magnus hiên ngang bước đi, cao và gầy kỳ lạ và ngời ngời tỏa sáng trong chiếc áo khoác da dài bay dập dờn trong gió như cánh dơi. Alec dừng lại trước mặt Jace và giơ cái túi ra. “Tổ mang máu tối rồi,” anh ta nói. “Đúng như cậu yêu cầu.”

Jace mở túi, nheo mắt nhìn rồi chun mũi. “Tớ có được hỏi xem cậu lấy thứ này ở đâu không?”

“Trong cửa hàng thịt tại Greenpoint,” Magnus nói khi tới chỗ họ. “Họ bóp hết máu để phục vụ cho dân Đạo hồi. Đây là máu động vật.”

“Máu nào cũng là máu,” Jace nói rồi đứng dậy. Anh nhìn xuống Clary và ngần ngừ. “Khi Raphael nói chuyện này không được đẹp mắt, hẳn ta không nói dối đâu. Em có thể ở lại. Anh sẽ bảo Isabelle tới đợi cùng em.”

Cô ngược nhìn anh. Ánh trăng tỏa bóng những tán cây lên khuôn mặt anh. “Anh đã từng thấy một ma cà rồng sống dậy chưa?”

“Không, nhưng anh...”

“Vậy anh cũng không thực sự biết, đúng không?” Cô đứng dậy, và chiếc áo khoác xanh của Isabelle rũ xuống vắn vít quanh cô. “Em muốn ở đó. Em phải ở đó.”

Cô chỉ nhìn thấy phần gương mặt anh ẩn trong bóng tối, nhưng cô nghĩ anh gần như... bị ẩn tượng. “Vậy thì anh cũng không thể thuyết phục em thêm được nữa,” anh nói. “Đi thôi.”

Lúc họ quay trở lại, Jace và Clary đi trước, còn Magnus và Alec đang tranh cãi điều gì đó phía sau, Raphael đang nện bằng một tảng đất chữ nhật lớn. Xác Simon đã biến mất. Isabelle đang ngồi trên mặt đất, sợi roi da cuốn quanh mắt cá chân thành một chiếc vòng vàng. Cô nàng đang run. “Chúa ơi, trời lạnh quá,” Clary nói và cuộn chặt chiếc áo khoác sát vào mình. Ít nhất thì chất liệu nhung cũng cho cô chút ấm áp. Cô cố quên chuyện áo dính máu Simon đi. “Như kiểu chỉ qua một đêm mà trời đã chuyển sang đông ấy.”

“Hãy mừng vì chưa vào đông đi,” Raphael nói, dựa chiếc xẻng vào gốc cây gần đó. “Mặt đất đóng băng cứng như thép vào mùa đông, đôi khi còn tới mức không thể đào xới nổi ấy chứ. Lúc đó những con non sẽ phải nằm đợi hàng tháng trời, chết đói chết khát dưới lòng đất, trước khi được tái sinh.”

“Anh gọi họ là thế à? Những con non sao?” Clary hỏi. Từ đó có gì đó không đúng, hơi quá thân thiện. Nó làm cô nghĩ tới lũ vịt con.

“Ừ,” Raphael nói. “Có nghĩa là ma cà rồng chưa sinh hoặc mới sinh.” Khi đấy gã mới trông thấy Magnus, trong tích tắc lộ vẻ ngạc nhiên, nhưng rồi gã cẩn thận xóa đi biểu cảm. “Chào Đại Pháp Sư,” gã ta nói. “Tôi không nghĩ ngài sẽ tới đây.”

“Tôi tò mò thôi,” Magnus nói, đôi mắt mèo lóng lánh. “Tôi chưa từng chứng kiến cảnh Đứa Con của Màn Đêm sống dậy.”

Raphael liếc nhìn Jace, lúc này đang tựa mình vào thân cây. “Cậu có những người bạn danh tiếng lừng lẫy đáng ngạc nhiên đó. Thợ Săn Bóng Tối ạ.”

“Anh lại nói về mình tiếp đấy hả?” Jace hỏi. Anh phúi phúi lớp đất cứng bám trên mũi giày. “Hơi khoe khoang rồi đấy.”

“Có lẽ anh ta định nói tới tớ,” Alec nói. Mọi người ngạc nhiên nhìn anh ta. Alec ít khi nói đùa. Sau đó anh ta cười lớn lên. “Xin lỗi,” anh ta nói. “Căng thẳng ấy mà.”

“Không cần phải thế,” Magnus nói, vươn tay chạm vào Alec. Alec vội vã tránh ra, thế là cánh tay vươn ra của Magnus rơi thông xuống bên hông.

“Giờ chúng ta phải làm gì nhỉ?” Clary hỏi, và ôm người giữ ấm. Cái lạnh dường như đang len lỏi vào từng góc ngách trong con người cô. Đối với một tối hè muộn, thì thời tiết này quả là quá lạnh.

Raphael nhận thấy biểu hiện của cô liền cười khê. “Đột trời dậy nào trời cũng lạnh vậy,” gã nói. “Con non rút năng lượng từ những tạo vật sống xung quanh, thu lấy năng lượng từ họ để ngoi dậy.”

Clary phẫn nộ quắc mắt nhìn gã. “Có vẻ anh không lạnh.”

“Tôi không còn sống,” Gã ta lùi ra sau vài bước khỏi ngôi mộ - Clary cố nghĩ đấy là một ngôi mộ, vì nó là một ngôi mộ thực sự cơ mà - và ra hiệu cho những người khác làm theo. “Chừa chỗ ra nào,” gã nói. “Simon sẽ không thể ngoi dậy nổi khi mọi người hò nhau đè lên đầu cậu ta đâu.”

Họ vội vã lùi lại. Clary thấy Isabelle giật khuỷu tay cô nên quay sang và thấy đôi môi cô bạn đang trắng bệch. “Có vấn đề gì à?”

“Mọi thứ đều có vấn đề,” Isabelle nói. “Clary, có lẽ chúng ta nên để cậu ấy đi...”

“Ý cậu là để Simon chết,” Clary giật tay lại. “Tất nhiên là cậu nghĩ thế rồi. Cậu nghĩ ai không giống các cậu tốt nhất là nên chết hết đi chứ gì.”

Mặt Isabelle trông đau khổ thống thiết. “Đó không phải...”

Không gian đầy lên một thứ âm thanh lạ lùng, một thứ âm thanh Clary chưa bao giờ nghe thấy - một chuỗi tiếng động thành thịch theo nhịp điệu vọng lên từ sâu trong lòng đất, nghe như nhịp tim của đất mẹ đột ngột vang lên rõ ràng vậy.

Chuyện gì đây? Clary đang nghĩ thì thấy mặt đất dưới chân rung chuyển rồi nhô lên. Cô ngã khuỵu xuống. Đất mộ rung mình như mặt biển trong bão. Những cơn sóng đất dập dờn trên mặt mộ. Đột nhiên, đất nứt tung ra, những bụi đất bay tung tóe. Một ụ đất nhỏ, giống như tổ kiến, tự trời lên. Ở giữa ụ đất là một bàn tay, những ngón tay xòe căng, cào cào trên mặt đất.

“Simon!” Clary cố lao tới, nhưng Raphael kéo ngược cô lại.

“Thả tôi ra!” Cô cố vùng vẫy thoát ra, nhưng bàn tay Raphael như gọng kìm thép. “Anh không thấy Simon cần chúng ta giúp ư?”

“Cậu ta phải tự mình làm được,” Raphael nói, nhưng không hề lỏng tay đi chút nào. “Tốt hơn là phải thế.”

“Anh muốn thế! Nhưng tôi không muốn thế!” Cô giật tay ra và nhào về nằm mộ, ngay khi nhúm đất trời lên, hất cô ngã nhào xuống đất. Một bóng người còng lưng cố chui ra khỏi ngôi mộ đào vội, những ngón tay như những móng vuốt bắn thủi đâm sâu vào mặt đất. Hai cánh tay trần lấm đốm những vết đen là máu và đất. Nó tự mình chui ra khỏi mặt đất, bò toài vài mét rồi đổ sập xuống.

“Simon,” cô thì thào. Vì tất nhiên đó là Simon, Simon, chứ không phải một nó nào hết. Cô loạng choạng đứng dậy và chạy về phía cậu bạn, đôi giày thể thao lún sâu trong nền đất nện.

“Clary!” Jace hét. “Em đang làm gì thế?”

Cô loạng choạng chạy tới, trật chân do đất lún. Cô quỳ sụp xuống bên Simon, người đang nằm im như chết. Tóc cậu ấy bắn thủi và bết bết đất, kính đã biến mất, chiếc áo phông rách toạc, để lộ làn da dính máu. “Simon,” cô nói, và chạm lên vai cậu. “Simon, cậu có...”

Qua đầu ngón tay, Clary cảm nhận được những cơ bắp trên người Simon đang căng ra, còn lớp da thì cứng như bọc đồng.

“...ồn không?” cô bật ra hết câu.

Simon quay đầu, và cô thấy đôi mắt bạn mình. Chúng trống rỗng, vô hồn. Với tiếng hét ghê rợn cậu bật dậy, lao xô vào cô, uyển chuyển như rắn đang mổ tới. Cậu đâm thẳng vào cô, làm cô ngã ngửa ra sau. “Simon!” cô hét gọi, nhưng hình như cậu không nghe thấy. Mặt cậu méo mó, không nhận diện được khi cậu chồm vờn trên cô, môi cong lên, và cô thấy những chiếc răng nanh sắc nhọn, răng hút máu, lóe lên dưới ánh trắng như những cây kim xương trắng. Đột nhiên phát hoảng, cô cố đá Simon ra, nhưng cậu bạn thân nắm lấy vai cô và đè cô nằm im trên đất. Tay cậu dính máu, móng tay gãy dập, nhưng cậu mạnh khó tưởng, thậm chí mạnh hơn một Thợ Săn Bóng Tối như cô. Các xương vai Clary dồn vào nhau đau điếng khi cậu cúi xuống...

Và bị ném văng đi như thể Simon là một viên sỏi. Clary bật dậy, thở hổn hển và nhận ra cái nhìn tàn nhẫn của Raphael. “Tôi đã bảo cô tránh xa cậu ta ra,” gã nói và quỳ xuống chỗ Simon, vừa rút xuống cách đó một quãng ngắn, đang co quắp, vằn vẹo trên mặt đất.

Clary hít lấy hít để, nghe cứ như những tiếng nấc nghẹn ngào. “Cậu ấy không nhận ra tôi.”

“Nhận ra. Nhưng không quan tâm thôi.” Raphael ngoái lại nhìn Jace. “Cậu ta đang chết đói rồi đây này. Cậu ta cần máu.”

Jace, này giờ đang đứng im, mặt trắng bệch bên mép huyết, vội bước tới và im lặng giơ cái túi ni lông ra, như mời gọi. Raphael giật lấy và xé mở. Vài túi nhựa đựng thứ chất lỏng màu đỏ rơi ra. Gã nắm lấy, lăm bà lăm bằm gì đó rồi dùng những móng tay sắc nhọn xé toạc ra, làm máu bắn lên mặt trước chiếc áo sơ mi trắng vốn đã bết đất.

Simon như thể ngửi thấy mùi máu, cong người cố ngồi dậy và rên rỉ nghe thật đáng thương. Cậu vẫn đang lẫn lộn trên đất; bàn tay trụ lủi móng cào đất, mắt đảo tròn chỉ thấy lòng trắng. Raphael giơ túi máu ra, để một vài giọt máu đỏ rơi xuống trên mặt Simon, tạo nên những vết đỏ trên làn da trắng của cậu. “Nào uống đi,” gã ta nói, như lời nịnh nọt. “Uống đi, hời chú ma cà rồng nhỏ. Uống đi nào.”

Và Simon, người ăn chay từ năm lên mười, không uống sữa động vật không được ăn cỏ, ngất xỉu khi nhìn thấy mũi tiêm - chính Simon đó đang giật lấy túi máu khỏi bàn tay xương xương của Raphael và đưa lên miệng cắn. Cậu uống ừng ực, ném cái túi rỗng sang bên rồi lại rên; Raphael đã chuẩn bị xong túi máu thứ hai, và nhét vào tay Simon. “Đừng uống nhanh quá,” gã nhắc. “Uống nhiều sẽ nôn ra đấy.” Simon, tất nhiên, chẳng quan tâm; cậu đã tự mình mở toang túi thứ hai mà ham hố nốc. Máu chảy thành dòng qua khóe môi, xuống cổ và rơi lỏng tống từng giọt từng giọt lên tay. Mắt cậu nhắm nghiền.

Raphael quay sang nhìn Clary. Cô có thể thấy Jace, cũng như những người khác, đang chăm chú nhìn mình với cùng một vẻ mặt kinh hoàng và ghê tởm. “Lần sau,” Raphael bình tĩnh nói, “cậu ta sẽ không ăn uống lộn xộn thế này nữa đâu.”

Lộn xộn. Clary quay người và loạng choạng ra khỏi trắng trống, nghe Jace gọi nhưng không thèm trả lời, mà cứ cầm cúi chạy khi tới rặng cây. Cô chạy nửa đường xuống đồi thì cơn đau ập tới. Cô quỳ xuống, thở dốc, khi mọi thứ trong dạ dày trào ngược lên như thác lũ. Nôn xong, cô lê mình cách ra một quãng ngắn và đổ sập xuống đất. Cô biết có lẽ mình đang ngồi lên nắm mồ của một ai đó, nhưng cô không màng. Cô chôn khuôn

mặt nóng rực xuống nền đất mát lạnh và nghỉ, lần đầu tiên trong đời, có lẽ chết không phải là kém may mắn.

11. Chương 11: Khói Và Sắt

Phòng chăm sóc đặc biệt của Bệnh viện Beth Israel luôn làm Clary nhớ tới những bức hình Nam Cực: lạnh lẽo, xa xôi hẻo lánh, và mọi thứ đều là trắng, xám và xanh da trời nhạt. Những bức tường trong phòng mẹ cô màu trắng, những ống dẫn chạy nhò nhằng quanh đầu và hàng loạt những thiết bị kêu đang bíp bíp không dứt bao quanh giường mẹ cô có màu xám, còn tấm chăn phủ lên ngang ngực bà có màu xanh da trời nhàn nhạt. Mặt bà trắng bệch. Thứ duy nhất có màu sắc là mái tóc đỏ của bà, chói chang đối lập với màu gối trắng như tuyết, giống như một lá cờ rực rỡ tới phi lý tung bay tại cực nam.

Clary tự hỏi sao chú Luke có thể trang trải đủ cho căn phòng riêng này, chú lấy tiền từ đâu và bằng cách nào. Cô nghĩ mình có thể hỏi điều đó sau khi chú trở về cùng thứ cà phê khó uống từ cái máy cà phê tự động ở tầng ba. Cà phê từ máy đầy trông như nhựa đường, vị cũng y chang, nhưng có vẻ chú Luke lại nghiện thứ đó mất rồi.

Chân ghế sắt kêu rin rít trên sàn khi Clary kéo ghế ra và chậm chậm ngồi xuống, rồi vuốt thẳng thơm chiếc váy che chân. Mỗi khi tới thăm mẹ trong viện cô đều thấy lo lắng và mồm miệng khô khốc, như thể cô sắp gặp rắc rối vậy. Có lẽ vì cứ khi nào cô thấy gương mặt mẹ như thế này, trở trở không có chút cảm xúc, là y như rằng mẹ cô sắp sửa xả cho cô một trận ra trò.

“Mẹ ới,” cô nói. Cô vươn tay nắm lấy bàn tay trái của bà; trên cổ tay vẫn còn hằn vết tiêm, ở nơi Valentine đã cắm một đầu ống vào. Da tay mẹ cô - vẫn luôn thô ráp và nham nhám, dính sơn và nhựa thông - như vỏ cây khô vậy. Clary đan những ngón tay vào tay mẹ Jocelyn, mà trong họng thấy nghẹn ứ. “Mẹ, con...”. Cô húng hắng giọng. “Chú Luke nói mẹ có thể nghe tiếng con. Con không biết có thật hay không nữa. Nhưng mà, con đến đây vì con cần nói chuyện với mẹ. Dù mẹ không đáp lại cũng không sao. Chuyện là thế này mẹ ạ...” Cô nuốt khan và nhìn về phía cửa sổ, thấy một khoảng trời hẹp phía trên bức tường gạch đối diện bệnh viện. “Chuyện về Simon. Có chuyện xảy ra với cậu ấy. Chuyện đó là lỗi của con.”

Lúc này khi không cần nhìn vào mặt mẹ, câu chuyện của Clary cứ thế tuôn trào, tất tần tật: cô gặp Jace và các Thợ Săn Bóng Tối khác thế nào, vụ tìm kiếm chiếc Cốc Thánh diễn ra ra sao, chuyện về sự phản bội của bác Hodge và trận chiến ở đền trang Renwick, về lúc nhận biết được Valentine là bố của cả cô lẫn Jace. Cô kể cả những sự kiện gần đây nữa: nửa đêm tới thăm Thành phố Xương, Thanh kiếm Linh Hồn, sự hằn thù của Điều Tra Viên với Jace và về người phụ nữ tóc bạc. Và rồi cô nói với mẹ về Triều Đình Seelie, về cái giá Nữ Hoàng bắt cô phải trả, và chuyện xảy ra với Simon sau đó. Cô thấy nước mắt đắng chát nơi cổ họng, nhưng dù sao nói ra cũng giúp cô nguôi ngoai đi ít nhiều, khi chuyển gánh nặng của mình sang cho một ai đó, thậm chí người đó - có lẽ - không nghe được những gì cô nói.

“Vì thế, về cơ bản,” cô nói, “con đã làm mọi thứ rồi beng hết. Con nhớ mẹ nói trưởng thành là khi con người bắt đầu biết nhìn lại và ước gì mình có thể thay đổi. Có lẽ giờ con đã trưởng thành rồi. Chỉ là con - con...” Con nghĩ mẹ sẽ ở bên con khi con trưởng thành cơ. Cô nuốt nghẹn nước mắt vào trong khi có ai đó đang sau húng hắng giọng.

Clary quay phắt lại và thấy chú Luke đang đứng tại ngưỡng cửa, với chiếc cốc nhựa trên tay. Dưới ánh đèn huỳnh quang của bệnh viện, cô nhận ra chú mệt mỏi đến thế nào. Tóc chú đã có sợi bạc, chiếc áo sơ mi vải ni ca rô màu xanh nhàu nhĩ.

“Chú đứng đó từ khi nào vậy?”

“Không lâu lắm,” chú đáp. “Chú mang cà phê cho cháu này.” Chú giơ ra nhưng cô không nhận.

“Cháu ghét thứ này. Nó có vị như chân ấy.”

Thế là chú mỉm cười. “Sao cháu biết chân có vị ra sao?”

“Cháu chỉ biết thế thôi.” Cô nhào người và hôn lên đôi má lạnh lẽo của Jocelyn trước khi đứng dậy. “Con chào mẹ.”

Chiếc xe bán tải nhỏ của chú Luke đậu ở bãi đậu xe lát bê tông bên dưới bệnh viện. Mãi lúc ra tới đường cao tốc FDR chú mới nói chuyện.

“Chú nghe thấy điều cháu nói lúc ở bệnh viện.”

“Cháu nghĩ chú đã nghe trộm mà.” Cô nói không chút giận dỗi. Trong những chuyện cô đã kể với mẹ chẳng có gì mà chú Luke lại không nên biết.

“Chuyện xảy tới với Simon không phải lỗi của cháu.”

Cô đã nghe thấy những lời này, nhưng chúng dường như cứ nảy ra khỏi tai cô như thể xung quanh cô được bao quanh bởi một bức tường vô hình. Giống bức tường bác Hodge đã xây xung quanh cô khi bác phản bội họ vì Valentine, nhưng lần này cô không thể nghe thấy gì qua bức tường ấy, cũng không thể cảm thấy gì cả. Cô tê dại như thể bị nhốt trong một tảng băng.

“Cháu nghe chú nói gì không, Clary?”

“Cháu cảm ơn chú, nhưng tất nhiên đó là lỗi của cháu. Mọi chuyện xảy ra với Simon đều là lỗi của cháu.”

“Vì cậu ta giận cháu mà quay trở lại khách sạn ấy à? Cậu ta không quay lại khách sạn vì giận cháu, Clary ạ. Chú đã nghe về những chuyện tương tự rồi. Người ta gọi chúng là ‘những đứa trẻ hướng tới’, tức là bị biến đổi nửa vời. Có thể cậu ta bị lôi kéo tới khách sạn bằng một lực hấp dẫn không thể cưỡng lại được.”

“Vì cậu ấy có máu của Raphael trong người. Nhưng nếu không do cháu thì chuyện đó cũng đâu có xảy ra. Nếu cháu không mang cậu ấy tới bữa tiệc đó...”

“Cháu nghĩ ở đó an toàn. Dù thằng bé ở trong tình huống nguy hiểm nào thì cũng có cháu ở bên. Cháu đừng hành hạ bản thân mình nữa,” chú Luke nói, và quặt về hướng cầu Brooklyn. Bên dưới cầu, dòng sông xám bạc vẫn lững lờ trôi. “Vô ích thôi.”

Cô trượt người xuống thấp hơn, nắm lấy ống tay chiếc áo len xanh. Tay áo đã sờn và len làm má cô ngứa ngứa.

“Nghe này,” chú Luke nói tiếp. “Trong bao nhiêu năm chú biết thằng bé đó, chú thấy có một nơi nó luôn muốn có mặt, và thằng bé sẽ dùng mọi cách để tới đó và ở đó.”

“Đó là đâu ạ?”

“Bất cứ nơi nào có cháu,” chú Luke nói. “Cháu có nhớ hồi cháu lên mười, cháu tới trang trại, trèo lên cây rồi ngã gãy tay không? Cháu có nhớ làm sao cậu ta thuyết phục họ cho cậu ta lên xe cấp cứu tới bệnh viện không? Thằng bé đâm đá la hét cho tới khi họ đồng ý thì thôi.”

“Chú đã cười,” Clary nói khi hồi tưởng lại, “còn mẹ cháu đánh vào vai chú.”

“Chú không nhịn được. Mấy khi được thấy một đứa trẻ mười tuổi mang quyết tâm ngàn ngạt như lửa cháy thế chứ. Thằng bé giống một con chó săn lắm.”

“Nếu như chó săn đeo kính và bị dị ứng cỏ phấn hương.”

“Lòng trung thành đó là vô giá,” chú Luke nói, nghiêm túc hơn.

“Cháu biết. Chú đừng làm cháu thấy tồi tệ hơn chứ.”

“Clary, chú đang nói với cháu là tự bản thân Simon quyết định đời mình. Điều cháu đang tự trách bản thân là cháu là cháu. Và chuyện đã qua không phải lỗi của ai và cháu cũng chẳng thay đổi được gì cả. Cháu đã nói sự thật với Simon và chính cậu ta tự quyết định điều cậu ta muốn làm. Mọi người đều có quyền lựa chọn; không ai có thể tước đoạt quyền đó của họ. Kể cả vì yêu.”

“Nhưng đây đây,” Clary nói. “Khi chú yêu một người, chú không được lựa chọn.” Cô nghĩ tới cách trái tim mình thất lại khi Isabelle gọi điện báo Jace mất tích. Cô đã rời khỏi nhà không ngần ngại lấy một phút. “Tình yêu cướp mọi sự lựa chọn của chú đi.”

“Còn hơn là không có lựa chọn nào.” Chú Luke lái xe vào đường Flatbush. Clary không trả lời mà chỉ buồn bã nhìn ra ô cửa kính. Khu vực vừa qua khỏi cầu không phải là nơi đẹp đẽ gì của Brooklyn: hai bên đường đều là những tòa nhà văn phòng xấu xí và các cửa hàng sửa chữa ô tô. Thường thường cô ghét quang cảnh này nhưng giờ nó hợp với tâm trạng cô. “Vây, cháu đã nghe tin gì từ...?” chú Luke lên tiếng, rõ ràng nhận ra đã tới lúc để chuyển đề tài.

“Simon? Vâng, có chứ ạ.”

“À thực ra, chú đang nói tới Jace.”

“À.” Jace đã gọi cho cô vài lần và để lại tin nhắn. Cô không nghe máy hay gọi lại. Cô chọn cách không nói chuyện với anh như một hình phạt cho chuyện xảy ra với Simon. Đó là cách tồi tệ nhất cô có thể nghĩ ra để trừng phạt bản thân. “Không ạ.”

Giọng chú Luke vẫn đều đều một cách thận trọng. “Có lẽ cháu nên gọi đi. Chỉ để biết cậu ấy có ổn không thôi. Có lẽ cậu ta cũng đang không vui về gì, nếu tính tới...”

Clary nhúc nhích người trên ghế. “Cháu nghĩ chú có thể hỏi thăm Magnus. Cháu nghe nói chú đã nói chuyện với anh ta về Valentine và chuyện chuyển đổi tính năng của Thanh kiếm Linh Hồn. Cháu tin chắc Magnus sẽ nói cho chú nghe Jace có ổn không.”

“Magnus có thể giúp chú an lòng về tình hình thể chất của Jace. Còn về tinh thần thì...”

“Chú quên đi. Cháu không gọi cho Jace đâu.” Clary nghe ra sự lạnh lùng trong chính giọng nói của mình và ngay bản thân cô còn thấy choáng. “Lúc này cháu phải ở bên Simon. Có phải tinh thần cậu ấy đang hân hoan phần chần gì đâu cơ chứ.”

Chú Luke thở dài. “Nếu cậu ta có vấn đề gì với tình trạng hiện giờ của mình, có lẽ cậu ta nên...”

“Tất nhiên là cậu ấy có vấn đề chứ!” Cô nhìn Luke với vẻ buộc tội, dù chú đang tập trung vào việc lái xe mà không để ý. “Hơn ai hết chú phải hiểu như thế nào khi...”

“Thức dậy và biến thành một con quái vật ấy à?” chú Luke nghe ra không có vẻ gì cay đắng, mà chỉ mệt mỏi. “Cháu nói đúng, chú quá hiểu. Và nếu có khi nào cậu ta muốn tâm sự với chú, chú sẵn sàng bầu bạn cùng cậu ta. Thằng bé sẽ vượt qua, kể cả khi bản thân nó nghĩ mình không thể.”

Clary nhú mào. Mặt trời đã ở đằng sau, hắt nắng lên gương chiếu hậu như thể mạ vàng. Cô lóa mắt vì ánh sáng đó. “Không giống nhau đâu ạ,” cô nói. “Ít nhất từ nhỏ tới lớn chú đều biết người sói có thật. Còn trước khi Simon có thể nói với ai đó cậu ta là ma cà rồng, cậu ấy phải thuyết phục họ là ma cà rồng có tồn tại đã.”

Hình như chú Luke định nói gì đó, nhưng rồi lại thôi. “Chú nghĩ cháu nói đúng.” Giờ họ đã tới đường Williamsburg, đi hết nửa Đại lộ Kent vắng vẻ, với những dãy nhà kho mọc lên hai bên đường. “Nhưng cũng vậy thôi. Chú có thứ này cho thằng bé. Ở trong học đồ ấy. Phòng trường hợp...”

Clary mở học đồ và nhú màu. Cô lấy ra một tờ rơi gấp bìa sáng bóng, loại tờ rơi người ta hay nhét trong các quầy nhựa tại phòng chờ bệnh viện. “Làm Thế Nào Để Thủ Nhận Với Bố Mẹ Bạn”, cô đọc lớn. “CHÚ LUKE. Đừng lộ bịch như vậy. Simon không phải là gay, cậu ấy là ma cà rồng mà.”

“Chú biết, nhưng tờ rơi này giúp cháu nói cho bố mẹ nghe những bí mật khó nói nhất về bản thân mà bố mẹ thường lảng tránh. Có thể cậu ta sẽ tìm ra cho mình một lời lẽ thích hợp, hoặc chỉ nghe lấy những lời khuyên chung chung...”

“Chú!” cô kêu lên đột ngột đến mức chú Luke phải phanh xe kin kít lại. Họ vừa mới tới ngay trước cửa nhà, mặt sông Đông lấp lánh trong ánh chiều chạng vạng ở bên trái, bầu trời vẫn vện bóng tối khói bụi. Và, một cái bóng còn tối hơn đang ngồi bó gối trên hiên nhà chú Luke.

Chú Luke nheo mắt. Chú từng bảo với Clary, trong lốt sói, thị lực chú tốt vô cùng; nhưng trong lốt người, chú cận thị vẫn hoàn cận thị. “Có phải là...”

“Simon. Vâng ạ.” Nhìn qua là cô đã nhận ra cậu bạn. “Cháu nên đi nói chuyện với cậu ấy.”

“Ồ. À, chú sẽ đi công chuyện chút. Chú phải đi lấy mấy thứ.”

“Thứ gì ạ?”

Chú vậy cô đi. “Thức ăn ấy mà. Nửa tiếng nữa chú về. Đứng ở ngoài làm gì. Cứ vào trong nhà và khóa cửa lại.”

“Cháu biết mà.”

Cô quan sát khi chiếc xe bán tải tăng tốc đi mất rồi mới quay vào nhà. Trống ngực cô đánh liên hồi. Cô đã nói chuyện qua điện thoại vài lần với Simon nhưng chưa gặp lại cậu từ sau khi họ mang Simon về nhà chú Luke trong tình trạng máu me bết bết và bắn thiu vào lúc rạng sáng của cái ngày đầy kinh khủng đó để rửa ráy, trước khi đưa cậu về nhà. Cô nghĩ nên đưa cậu tới Học Viện, nhưng tất nhiên là không thể. Simon sẽ không bao giờ được bước chân vào trong nhà thờ Công Giáo hay giáo đường Do Thái nào nữa.

Cô đã nhìn cậu bước lên cửa nhà, vai nhô về phía trước như thể đang bước đi trong cơn gió ngược. Khi ngọn đèn hiên tự động bật sáng, cậu rúm người tránh đi, cô biết vì cậu nghĩ đó là ánh mặt trời; thế là Clary bắt đầu khóc, trong câm lặng, ở ghế sau chiếc xe bán tải, nước mắt rơi từng giọt xuống n ký màu đen kỳ lạ trên cánh tay mình.

“Clary,” Jace đã thì thầm với cô, đã vươn tay định nắm lấy tay cô, nhưng cô tránh ra như Simon tránh ánh mặt trời. Cô không thể chạm vào anh. Cô sẽ không bao giờ chạm vào anh nữa. Đó là sự trừng phạt dành cho cô, sự trả giá vì những gì cô đã gây ra cho Simon.

Giờ, khi bước lên bậc tam cấp dẫn lên hiên nhà chú Luke, miệng cô khô khốc và cổ họng ứ nghẹn chỉ muốn khóc. Cô tự nhủ không được khóc. Khóc chỉ làm bạn mình thấy tồi tệ hơn thôi.

Cậu bạn ngồi trong góc tối mà quan sát cô. Cô thấy mắt cậu sáng lên trong bóng tối. Cô tự nhủ đã từng thấy điều tương tự chưa; cô không nhớ ra. “Simon hả?”

Cậu đứng dậy một cách duyên dáng uyển chuyển khiến cô lạnh sống lưng. Có một thứ mà Simon chưa bao giờ có được, đó là sự uyển chuyển. Ở cậu còn có gì khác nữa, một thứ rất khác...

“Xin lỗi nếu có làm cậu giật mình.” Cậu cẩn trọng lên tiếng, gần như khách sáo, như thể họ là hai người xa lạ.

“Không sao, chỉ là... Cậu ở đây lâu chưa?”

“Không lâu lắm. Mình chỉ đi lại được khi mặt trời lặn, nhớ chứ? Ngày hôm qua, mình vô tình giơ tay ra ngoài cửa sổ khoảng một phân thôi mà xem chút đã thiêu trụi cả mấy ngón tay. May mà mình lành nhanh.”

Cô lần tìm khóa, mở bật cửa ra. Ánh sáng nhàn nhạt chiếu ra ngoài hiên. “Chú Luke nói chúng ta nên vào trong.”

“Vì những thứ ghê tởm,” Simon nói và lách người qua, “chúng tôi trong bóng tối.”

Phòng khách tràn ngập ánh sáng vàng ấm áp. Clary đóng cửa lại và cài chắc then cửa. Chiếc áo khoác xanh của Isabelle vẫn treo trên mắc cửa. Cô định mang đi giặt khô để xem họ có thể gột vết máu khô đi không, nhưng cô chưa có thời gian. Cô nhìn nó một lúc, cổ trấn tĩnh rồi mới quay sang nhìn Simon.

Cậu đang đứng giữa phòng, lúng túng nhét tay đặt trong túi áo. Cậu mặc quần bò và chiếc áo phông có dòng chữ I NEWYORK từng thuộc về bố cậu. Mọi thứ nơi Simon vẫn quen thuộc với Clary, thế nhưng trông cậu vẫn như một người lạ. “Kính của cậu,” cô nói, mãi giờ mới nhận ra vì sao lúc ở ngoài hiên cô cứ thấy bạn mình khang khác. “Cậu không đeo kính.”

“Cậu đã thấy ma cà rồng nào đeo kính chưa?”

“Ồ thì chưa, nhưng...”

“Mình không cần kính nữa. Biến thành ma cà rồng cho mình thị lực hoàn hảo.” Cậu ngồi xuống ghế sofa và Clary đến ngồi cạnh, nhưng không quá gần. Ở khoảng cách gần thế này cô có thể thấy làn da cậu tái xanh thế nào, những đường gân xanh nổi rõ dưới lớp da ra sao. Khi không đeo kính, mắt Simon trông to và đen hơn, hàng lông mi rộp trông như từng nét bút mực đen phẩy xuống. “Tất nhiên mình vẫn đeo kính khi ở trong nhà hoặc không mẹ mình lo lắng chết mất. Mình định nói với mẹ là mình sẽ đeo kính áp trong.”

“Bạn sẽ phải nói với mẹ bạn, chấm hết,” Clary nói một cách đoan chắc hơn cô thực sự cảm nhận. “Bạn không thể giấu về... tình trạng của bạn mãi được.”

“Mình sẽ thử.” Cậu lùa tay qua mái tóc đen, môi bặm lại. “Clary, mình sẽ làm gì đây? Mẹ cứ mang thức ăn tới và mình phải đổ ra ngoài cửa sổ - mình không ra ngoài hai ngày nay, nhưng mình không biết mình có thể giả bộ bị ốm thêm bao lâu được nữa. Rốt cuộc rồi mẹ sẽ đưa mình đi khám bệnh, và rồi sao nào? Mình không có nhịp tim. Bác sĩ sẽ nói là mình đã chết.”

“Hoặc đăng ký bạn thành một ca y học thần kỳ,” Clary nói.

“Mình không đùa đâu.”

“Mình biết, mình chỉ đang cố...”

“Mình cứ nghĩ mãi tới máu,” Simon nói. “Mơ về máu. Thức giấc cũng nghĩ tới nó. Chẳng bao lâu nữa rồi mình sẽ sáng tác ra một bài thơ lâm ly bi đát về nó mất.”

“Bạn không còn mấy hũ máu Magnus đưa sao? Bạn chưa uống hết, đúng không?”

“Mình còn. Mình để chúng trong tủ lạnh mini trong phòng. Nhưng chỉ còn ba chai thôi.” Giọng cậu nhỏ đi vì căng thẳng. “Nếu mình hết máu thì sao đây?”

“Không đâu. Bọn mình sẽ kiếm thêm về cho bạn,” Clary nói, với sự tự tin nhiều hơn điều cô cảm thấy. Cô nghĩ mình có thể tới quán cung cấp máu cừu thân thiện của Magnus, nhưng toàn bộ vụ này làm cô ớn ớn. “Nghe này, Simon, chú Luke nghĩ bạn nên nói với mẹ bạn. Bạn không thể giấu mãi được.”

“Mình sẽ thử.”

“Hãy nghĩ tới chú Luke,” cô tuyệt vọng nói. “Bạn vẫn có thể sống một cuộc sống bình thường mà.”

“Còn về chuyện chúng ta thì sao? Bạn muốn có bạn trai mà cà rồng không?” Cậu cười chua xót. “Vì mình đã nhìn thấy rất nhiều cuộc đi chơi lãng mạn của chúng ta trong tương lai rồi. Bạn, uống piña colada mới ra lò. Mình, uống máu mới ra lò.”

“Bạn cứ nghĩ như bị dị tật gì đó đi,” Clary giục. “Bạn chỉ phải học cách sống thích ứng với nó. Rất nhiều người làm được.”

“Mình không nghĩ mình là người nữa. Không còn là người nữa rồi.”

“Với mình, bạn vẫn là người,” cô nói. “Với lại, người ta đánh giá hơi quá về việc được làm người đấy.”

“Ít nhất, Jace không thể gọi mình là người thường được nữa. Mà bạn cầm gì thế?” cậu hỏi, để ý tới tập tờ rơi vẫn được bó tròn lại trong tay trái cô.

“À, cái này hả?” cô giơ nó ra. “Làm Thế Nào Để Thú Nhận Với Bố Mẹ Bạn.”

Cậu mở to mắt. “Bạn muốn nói gì với mình hả?”

“Không phải cho mình. Cho bạn đấy.” Cô đưa cho bạn.

“Mình không phải không thú nhận với mẹ đâu,” Simon nói. “Vốn mẹ đã nghĩ mình là gay vì mình không thích thể thao và chưa có cô bạn gái thực sự nào. Ít nhất là chưa có cô nào mà mẹ biết ấy.”

“Nhưng bạn phải nói ra chuyện bạn là ma cà rồng,” Clary chỉ ra. “Chú Luke nghĩ bạn có thể, sử dụng một đoạn hội thoại nào đó trong đây, nhưng đừng từ ‘bất tử’ thay cho...”

“Hiểu rồi, hiểu rồi.” Simon mở tập tờ rơi ra. “Đây, giả sử bạn là mẹ mình nhé.” Cậu hắng giọng. “Mẹ. Con có điều muốn nói. Con bất tử rồi. Nào, con biết mẹ có vài định kiến không hay về người bất tử. Con biết mẹ không thấy vui khi biết con trở thành kẻ bất tử. Nhưng con ở đây để nói với mẹ rằng bất tử cũng giống như con và mẹ thôi.” Simon dừng lại. “À ờ. Có lẽ giống con hơi giống mẹ.”

“SIMON.”

“Được rồi, được rồi.” Cậu nói tiếp. “Điều đầu tiên mẹ cần hiểu là con vẫn là con của ngày xưa. Nhưng bất tử không phải điều quan trọng nhất về con. Nó chỉ là một phần của con người con. Điều thứ hai mẹ cần

biết là chuyện bất tử hay là người bình thường không phải một lựa chọn. Con sinh ra đã thế.” Simon nheo nheo mắt liếc nhìn cô từ trang sách. “Xin lỗi, tái sinh đã thế.”

Clary thở dài. “Cậu không cố thử.”

“Ít nhất mình có thể nói với mẹ là cậu đã chôn mình trong nghĩa trang Do Thái,” Simon nói và gập tờ rơi lại. “Có lẽ mình nên bắt đầu từ từ. Nói chuyện với chị mình trước.”

“Mình sẽ đi cùng nếu cậu muốn. Có lẽ mình có thể khiến họ hiểu được.”

Simon ngược lên nhìn, ngạc nhiên, và cô thấy những vết rạn trên bộ áo giáp của sự hài hước trào phúng của cậu cùng nỗi sợ hãi bên dưới. “Cậu sẽ làm thế ư?”

“Mình...” Clary đang định nói thì tiếng bánh xe rít điếc tai vang lên đột ngột và tiếng kính vỡ loảng xoảng xen ngang. Cô nhảy dựng dậy và chạy vội ra cửa sổ, Simon đứng cạnh. Cô kéo phăng rèm nhìn ra ngoài.

Chiếc xe của chú Luke đã phi lên bãi cỏ, động cơ nghiêng gào rú, lốp cao su cháy để lại những đường đen trên vỉa hè. Một bên đèn pha sáng rực trong khi chiếc kia bị vỡ và trên khung lưới sắt dính vết ố đen gì đó - một thứ gì đó hơi gù, trắng ớn và nằm bất động dưới hai bánh trước. Dịch mật dâng lên cổ Clary. Chú Luke cán phải ai đó à? Nhưng không - cô vội vã chui đi lớp màn ảo ảnh khỏi tầm nhìn mình như thể lau vết bẩn khỏi cửa sổ. Thứ nằm dưới bánh xe không phải người. Nó mềm, trắng, gần giống ấu trùng, và ngộ ngậy như sâu bị đóng đinh vào ván.

Cửa xe bên tài xế mở tung và chú Luke nhảy ra. Chú chẳng buồn để mắt tới sinh vật dưới lớp xe mà lao qua bãi cỏ tới hiên nhà. Nhìn theo chú, Clary thấy có một người nằm cong queo trong khoảng hiên tối om. Một người nhỏ con, mái tóc bện, sáng màu.

“Đó là cô gái sói. Maia.” Simon kinh ngạc. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Tớ không biết.” Clary vội lấy thanh stele đặt trên nóc giá sách. Họ lao xuống những bậc tam cấp, tới nơi chú Luke đang ngồi, tay đặt trên vai Maia, nâng cô bé lên đặt nhẹ nhàng dựa vào hiên nhà. Tới gần, Clary thấy áo trước cô nàng bị xé toạc và từ vết thương trên vai, máu từ từ chảy ra.

Simon đứng sững lại. Clary, suýt đâm vào bạn, há hốc miệng vì ngạc nhiên và nhìn cậu một cách tức tối trước khi hiểu ra chuyện. Máu. Cậu sợ nó, sợ phải nhìn thấy nó.

“Con bé vẫn ổn,” chú Luke nói, khi thấy đầu Maia nghiêng sang bên và cô nàng khẽ rên rỉ. Chú tát nhẹ vào má Maia làm cô nàng mở choàng mắt. “Maia. Maia, cháu nghe thấy chú nói không?”

Cô chớp chớp mắt rồi gật đầu, trông hoang mang. “Chú Luke hả?” cô thì thào. “Có chuyện gì thế?” Cô ta nhìn mặt. “Vai cháu...”

“Thôi nào. Để chú bế cháu vào nhà.” Chú Luke bế cô ta trên tay, và Clary nhớ hồi trước, cô luôn thắc mắc sao một người làm trong hiệu sách như chú lại có sức khỏe phi thường tới vậy. Cô cứ tưởng do chú phải bê các thùng đồ nặng nhiều. Nhưng giờ cô đã biết nguyên nhân do đâu. “Clary. Simon. Đi nào.”

Họ trở vào trong, nơi chú Luke đặt Maia xuống chiếc ghế sofa nhung xám sẫm. Chú bảo Simon đi lấy chăn còn Clary vào bếp lấy khăn ướt. Khi Clary trở lại, cô thấy Maia ngồi dựa vào gối, cả người đỏ ửng và như lên cơn sốt. Cô đang nói liến thoắng một cách lo lắng với chú Luke, “Cháu đang đi trên bãi cỏ thì - cháu đánh hơi thấy gì đó. Thứ gì đó thối rữa, có mùi như rác ấy. Cháu quay lại và nó lao vào cháu...”

“Cái gì lao vào cậu cơ?” Clary hỏi và tay đưa cho chú Luke chiếc khăn.

Maia nhúu mày. “Tớ không nhìn ra. Nó đánh ngã tớ và sau đó - tớ đã cố đẩy nó ra, nhưng nó quá nhanh...”

“Chú thấy,” chú Luke đều đều nói. “Chú đang lái xe lên nhà thì thấy cháu đi trên bãi cỏ - và rồi chú thấy nó đi theo cháu, ẩn trong bóng cháu. Chú cố hét cảnh báo, nhưng cháu không nghe thấy. Sau đó nó quật ngã cháu.”

“Cái gì đi theo bạn ấy cơ?” Clary hỏi.

“Quý Drevak,” chú Luke nói, giọng nghiêm trọng. “Chúng bị mù. Chúng theo dấu con mồi nhờ mùi. Chú cho xe phi lên bãi cỏ và chèn qua nó.”

Clary liếc qua cửa sổ về phía chiếc xe tải. Cái thứ vụn vẹo dưới bánh xe đã biến mất, không có gì phải ngạc nhiên - quỹ luôn trở về chiều không gian của chúng sau khi chết. “Sao nó lại tấn công Maia?” Cô nói nhỏ hơn khi nghĩ ra: “Chú có nghĩ thủ phạm là Valentine không? Tìm kiếm máu người sói để hoàn thành bùa chú cho hắn ấy? Lần trước hắn đã bị phá ngang...”

“Chú không nghĩ vậy,” chú Luke đáp khiến cô ngạc nhiên. “Quỷ Drevak không hút máu và chúng không thể gây ra tình trạng lộn xộn như các cháu thấy tại Thành phố Câm Lặng được. Thường chúng đảm nhiệm vai trò gián điệp hoặc kẻ đưa tin. Chú nghĩ Maia vô tình đụng phải nó thôi.” Chú cúi xuống nhìn Maia, lúc này đang khe khẽ rên, mắt nhắm nghiền. “Cháu xắn tay áo lên cho chú xem vai nhé?”

Cô gái sói cắn môi và gật đầu, rồi đưa tay xắn ống tay áo lên. Có một vết rạch dài nơi vai. Máu đã đông thành vảy trên tay cô nàng. Clary hít sâu khi nhìn thấy vết cắt nham nhở còn dính gì đó, giống những cây kim đen mỏng ghê rợn trôi ra khỏi da.

Maia nhìn xuống tay, sự kinh hoàng lộ lố trên nét mặt. “Chúng là gì thế ạ?”

“Quỷ Drevak không có răng, chúng có những cái gai độc trong miệng,” chú Luke nói. “Vài cái gai đã gây kẹt trong da cháu.”

Răng Maia bắt đầu lập cập đập vào nhau. “Độc ạ? Cháu sẽ chết ạ?”

“Không nếu chúng ta xử lý sớm,” chú Luke trấn an. “Nhưng chú sẽ phải lôi chúng ra, và sẽ đau đấy. Cháu nghĩ mình chịu nổi không?”

Maia méo xệch vì đau. Cô cố gật đầu. “Chỉ cần chú... lôi chúng ra khỏi người cháu.”

“Lôi gì ra?” Simon vừa hỏi vừa đi vào phòng với chiếc chăn trên tay. Cậu đánh rơi chăn khi thấy tay Maia, và vô thức lùi một bước. “Cái gì thế kia?”

“Sợ máu hủ, người thường?” Maia nói, với nụ cười yếu ớt. Sau đó cô nàng thở dốc. “Ồi, đau...”

“Chú biết,” chú Luke nói và nhẹ nhàng cuốn khăn quanh cẳng tay. Chú rút từ thắt lưng ra một con dao mảnh. Maia nhìn con dao rồi nhắm chặt mắt lại.

“Cứ làm gì chú cần làm,” cô nàng lí nhí. “Nhưng - cháu không muốn người khác nhìn.”

“Chú hiểu.” Quay sang Clary và Simon, chú Luke nói. “Cả hai, đi vào bếp. Gọi cho Học Viện. Nói cho họ nghe chuyện xảy ra và bảo họ cử người tới. Họ không thể cử Tu Huỳnh đến được, nên hay hơn cả là ai đó được đào tạo về y khoa, hoặc một pháp sư.” Simon và Clary trân trối nhìn chú, đứng tê liệt khi thấy con dao và cái tay đang dần tím tái của Maia. “Đi!” chú quát, và lần này họ đi thật.

12. Chương 12: Ác Mộng Bữa Vây

Simon quan sát Clary trong khi cô tựa người vào tủ lạnh, cắn môi như thường làm mỗi khi bức bối. Simon thường quên mất Clary nhỏ bé thế nào, cô mỏng manh ra sao, nhưng vào những lúc như thế này - lúc cậu muốn vòng tay ôm cô - cậu lại bị ngăn lại bởi ý nghĩ ôm chặt cô sẽ làm cô bị đau, đặc biệt khi giờ cậu không biết mình mạnh tới đâu.

Nhưng Jace thì không hề thấy vậy, Simon biết chứ. Cậu đã nhìn thấy, mà bụng dạ cứ quặn thắt, không thể nhìn đi chỗ khác, cảnh Jace ôm Clary trong vòng tay, hôn cô mãnh liệt tới mức Simon nghĩ một hoặc cả hai sẽ vỡ vụn ra mất. Anh ta ôm lấy Clary như thể muốn nghiền nát cô vào mình, như thể anh ta cuộn cả hai thành một thể thống nhất vậy.

Tất nhiên Clary cũng mạnh, mạnh hơn mức Simon nghĩ. Cô là Thợ Săn Bóng Tối, sở hữu toàn bộ những khả năng cần có. Nhưng điều đó không quan trọng; cái họ có giữa hai người vẫn mong manh như ngọn nến trong gió, dễ vỡ như vỏ trứng - cậu biết nếu nó vỡ, nếu cậu để nó tan vỡ và bị hủy hoại, thì cái gì đó trong cậu cũng tan vỡ theo, cái gì đó không bao giờ hàn gắn lại được.

“Simon.” Giọng Clary kéo cậu về thực tại. “Simon, cậu có nghe mình nói không?”

“Hả? À có. Tất nhiên rồi.” Cậu tựa người vào bồn rửa bát, giả vờ như thể này giờ đang lắng nghe. Vòi nước nhỏ giọt, thể lại khiến cậu thoáng xao nhãng - từng giọt nước bằng bạc dường như sáng óng ánh, mang hình giọt lệ tinh khôi, trước khi rơi xuống Simon nhận thấy, thị giác của cậu mờ nhạt kỳ lạ. Cậu cứ bị những thứ rất đổi bình thường thu hút - những giọt nước lỏng lạnh, những vết nứt lan rộng trên vỉa hè, vết dầu loang loáng trên đường - như thể cậu chưa từng nhìn thấy chúng trong suốt quãng đời trước kia.

“Simon!” Clary bực tức gọi lại. Cậu nhận ra cô đang cầm thứ gì đó hồng hồng, bằng kim loại chìa ra cho cậu. Chiếc điện thoại mới của Clary. “Mình bảo mình muốn cậu gọi cho Jace.”

Cậu này kéo Simon về mặt đất. “Mình gọi cho anh ta á? Anh ta ghét mình mà.”

“Không đâu,” cô nói, dù qua ánh mắt, cậu biết thừa cô cũng chẳng tin là thế. “Dù sao thì mình không muốn nói chuyện với anh ấy. Nhé?”

“Được rồi.” Cậu cầm lấy điện thoại và tìm số Jace. “Cậu muốn mình nói gì nào?”

“Cứ kể chuyện xảy ra ấy. Anh ấy sẽ biết phải làm gì.”

Jace bắt máy sau ba hồi chuông, nghe có vẻ hụt hơi. “Clary,” anh ta nói, khiến Simon giật mình đến khi nhớ ra tên Clary tất nhiên phải hiện trên máy Jace rồi. “Clary, em ổn không?”

Simon lưỡng lự. Giọng nói của Jace chan chứa một thứ cảm xúc gì đó Simon chưa từng nghe thấy, một sự quan tâm lo lắng, không vắng chút mĩa mai, đề phòng nào. Đây là cách anh ta nói chuyện riêng với Clary ư? Simon liếc nhìn cô bạn; cô đang quan sát với đôi mắt xanh mở to, vô thức cắn móng tay phải.

“Clary.” Jace lại gọi. “Anh nghĩ em đang tránh mặt anh...”

Tự nhiên Simon thấy giận. Anh chỉ là anh của Clary thôi, cậu muốn hét vào điện thoại, chỉ thế mà thôi. Anh không sở hữu cô ấy. Anh không có quyền nói năng như... như...

Trái tim anh đang tan vỡ. Đúng từ đó. Dù cậu chưa bao giờ nghĩ Jace có trái tim dễ mà tan nát.

“Anh nói đúng,” cuối cùng cậu lạnh lùng cất tiếng. “Cô ấy vẫn ổn. Tôi, Simon đây.”

Một quãng im lặng kéo dài thật dài khiến Simon nghi Jace đã cúp máy.

“A lô?”

“Tôi đây.” Giờ giọng Jace nghe giòn và lạnh tanh như lá mùa thu, bao nỗi mong manh bay biến. “Nếu cậu gọi chỉ để nói chuyện băng quơ với tôi, thì cậu cô đơn hơn tôi nghĩ đấy.”

“Tin tôi đi, nếu không bị ép, còn lâu tôi mới gọi cho anh. Tôi làm điều này vì Clary.”

“Con bé ổn chứ?” giọng Jace vẫn vậy, nhưng giờ có chút giống lá mùa thu bị kết băng. “Nếu có chuyện gì xảy ra...”

“Không có chuyện gì đâu.” Simon cố không để lộ sự tức giận. Vẫn tất hết sức có thể, cậu thuật lại những chuyện xảy ra trong tối nay và tình trạng hiện giờ của Maia. Jace đợi tới khi Simon nói xong, rồi đưa ra vài chỉ dẫn ngắn gọn. Simon đứng im lắng nghe và đang vô thức gật đầu thì nhớ ra Jace làm sao thấy được. Cậu mở lời nói thì nhận ra mình đang nói vào thinh lặng; anh chàng kia đã cúp máy. Không nói một lời, Simon gấp điện thoại và trả Clary. “Anh ấy đang tới.”

Cô dựa người vào bồn rửa bát. “Giờ á?”

“Ừ giờ. Magnus và Alec cũng đi cùng.”

“Magnus?” cô lúng búng nói, và rồi, “À, tất nhiên. Hẳn Jace đang ở nhà Magnus. Mình đang nghĩ anh ấy ở Học Viện, nhưng tất nhiên anh ấy không ở đó. Mình...”

Một tiếng hét khô khốc vang lên trong phòng khách ngắt lời cô. Mắt cô mở to. Simon thấy dựng tóc gáy. “Không sao đâu,” cậu nói, cố gắng an ủi hết mức có thể. “Chú Luke không làm Maia đau đâu.”

“Có chứ. Chú ấy không còn cách nào khác,” Clary nói. Cô đang lắc đầu. “Dạo gần đây chúng ta đều rơi vào tình hình đó. Không có lựa chọn.” Maia lại hét lên và Clary nắm chặt cạnh bàn như thể chính mình đang bị đau. “Mình ghét chuyện này!” cô thốt lên. “Mình ghét tất cả mọi chuyện! Luôn sống trong sợ hãi, luôn bị săn đuổi, luôn phải đoán xem tiếp theo sẽ đến ai bị thương. Mình chỉ ước gì được trở về ngày xưa!”

“Nhưng cậu không thể. Không ai trong chúng ta có thể cả,” Simon nói. “Dù gì thì cậu vẫn còn ra ngoài vào ban ngày được.”

Cô quay sang cậu, môi hé mở, mắt mở lớn nhưng ánh nhìn lại ảm đạm. “Simon, mình không có ý...”

“Mình biết.” Cậu lùi lại, có cảm giác cái gì đó chen ngang họng. “Mình đi xem họ sao rồi đây.” Trong một thoáng, cậu nghĩ cô sẽ đi theo, nhưng không, cô mặc cho cánh cửa đóng lại, ngăn cách hai người họ.

Tất cả đèn trong phòng khách đều bật sáng. Maia đang nằm trên ghế, mặt xám ngắt, chần do cậu mang vào đắp kín tận ngực. Cô nàng ấn chặt chiếc khăn vào cánh tay phải; chiếc khăn giờ đã thấm kha khá máu. Mắt cô nhắm nghiền.

“Chú Luke đâu?” Simon nói xong thì nhăn mặt, tự hỏi giọng mình có quá lỗ mãng, quá hách dịch không. Maia có vẻ rất kiệt sức, hai hốc mắt trũng sâu xám xịt, miệng mím chặt vì đau. Mắt cô hấp háy mở và nhìn thẳng vào cậu.

“Simon,” cô thều thào. “Chú Luke ra ngoài, đánh xe khỏi bãi cỏ. Chú ấy sợ hàng xóm bàn tán.”

Simon liếc ra ngoài cửa sổ. Cậu thấy ánh đèn chiếu rọi vào nhà trong khi chú Luke đánh xe vào lối trước. “Cậu sao rồi?” cậu hỏi. “Chú ấy lôi mấy thứ đó ra khỏi tay cậu chưa?”

Cô lơ lơ gật đầu. “Tớ chỉ quá mệt thôi,” cô thều thào nói qua đôi môi nứt nẻ. “Và... khát nữa.”

“Tớ đi lấy nước cho.” Bên tủ cạnh phòng ăn có đặt một bình nước và vài chiếc cốc. Simon rót nước và mang tới cho Maia. Hai tay cậu khê run tay làm sánh nước ra chút ít khi Maia đón lấy cốc nước. Cô đang định ngừng đầu, định nói gì đó - có lẽ là cảm ơn - thì những ngón tay họ chạm vào nhau và cô giật ngay tay lại khiến chiếc cốc bay vèo đi. Nó va trúng cạnh bàn và vỡ tan, nước bắn tung tóe lên mặt bàn gỗ bóng loáng.

“Maia? Cậu ổn không?”

Cô lùi lại, dán sát người vào ghế tựa, môi vén lên để lộ những chiếc răng nanh sắc lẹm. Mắt cô đã chuyển sang màu vàng sáng rực. Cô gầm gừ trong họng, như tiếng một chú chó bị dồn vào đường cùng.

“Maia?” Simon tá hỏa hỏi.

“Ma cà rồng,” cô gầm ghè.

Cậu thấy đầu bật ngược ra sau như thể cô vừa tát vào cậu. “Maia...”

“Tôi nghĩ cậu là người. Nhưng cậu là một con quái vật. Một con đĩa hút máu người.”

“Tớ là người - ý tớ là tớ từng là người. Tớ bị biến đổi. Vài ngày trước.” Đầu óc cậu quay cuồng; cậu thấy choáng váng buồn nôn. “Giống như cậu là người...”

“Đừng so sánh cậu với tôi!” Cô ta cố ngồi dậy, đôi mắt vàng đáng sợ vẫn dán vào người cậu, lộ lộ vẻ ghê tởm. “Tôi vẫn là người, vẫn còn sống - còn cậu là một xác chết sống nhờ máu.”

“Máu động vật...”

“Chỉ vì cậu không kiếm được máu người thôi, hoặc Thợ Săn Bóng Tối sẽ thiêu sống cậu...”

“Maia,” cậu nói, tên cô vang lên nửa giận dữ, nửa như van nài; cậu tiến về phía cô thể là tay cô bật ra, những móng tay đột ngột dài ra thành móng vuốt. Chúng cào lên má cậu, khiến cậu loạn choạng lùi lại, tay ôm lấy mặt. Máu chảy xuống má, nhỏ vào miệng cậu. Cậu ném thấy vị mặn mặn của máu và bụng réo lên.

Maia đang cong người ngồi trên tay ghế sofa, hai đầu gối co lên, những móng tay cắm phập, để lại những vết rạch dài trên chiếc ghế sofa nhung xám. Một tiếng gầm khe khẽ vang trong họng, đôi tai cô dài lên và dán chặt vào da đầu. Khi cô ta nhe răng, chúng lờm chờm sắc nhọn - không phải kiểu răng nhọn hoắt

như những mũi kim của cậu, mà là những răng nanh trắng ớn, chắc khỏe. Cô đã đánh rơi miếng khăn dính máu quần quanh tay xuống và cậu có thể thấy những vết thủng nơi những chiếc gai cắm vào, thấy máu lỏng lách, ứ lên, rỉ ra...

Một cơn đau nhói ở môi dưới nói cho cậu biết rằng nanh đã trồi ra khỏi lợi. Một phần trong cậu muốn chiến đấu lại, muốn vật cô ta xuống và cắn ngập răng vào da cô ta, nốc cạn dòng máu nóng hổi nơi cô ta. Nhưng một phần trong cậu lại như đang gào thét. Cậu lùi lại một bước, rồi thêm bước nữa, tay giơ ra như muốn đẩy cô ta lùi lại.

Maia căng người định nhào lên, đúng lúc cánh cửa bếp bật mở và Clary lao vào phòng. Cô nhảy lên bàn, đáp xuống nhẹ nhàng như một chú mèo. Cô cầm thứ gì đó trong tay, thứ gì đó tỏa ra ánh sáng loang loáng bằng bạc khi cô giơ tay lên. Simon nhận ra đó là con dao găm được chạm khắc tinh tế như một cánh chim; con dao bay sượt qua tóc Maia, chỉ cách khuôn mặt cô ta vài milimet, và cắm lút cán vào lớp vải nhung xám. Maia cố rụt lại và há hốc; lưỡi dao đã đâm xuyên qua ống tay áo và găm xuống ghế sofa.

Clary giằng lưỡi dao ra. Là một trong mấy con dao của chú Luke. Ngay khi bước ra khỏi bếp và chứng kiến chuyện xảy ra trong phòng khách, cô đã đi thẳng tới chỗ chú Luke giấu vũ khí cá nhân trong phòng làm việc. Có thể Maia đang còn ốm và yếu ớt đấy, nhưng cô ấy trong phần nộ đến mức dám giết người, còn Clary thì không nghi ngờ gì khả năng của Maia cả.

“Các người mắc bệnh gì đây?” Như thể đang từ xa xăm, Clary nghe thấy mình lên tiếng, nghe ra sự cứng rắn trong giọng nói khiến chính mình kinh ngạc. “Người sói, ma cà rồng - các người đều thuộc Thế Giới Ngầm cơ mà.”

“Người sói không làm hại con người, hoặc làm hại lẫn nhau. Ma cà rồng là quân giết người. Một trong số chúng đã giết người của chúng tôi tại quán Hunter’s Moon...”

“Thủ phạm không phải ma cà rồng.” Clary thấy mặt Maia trắng bệch đi trước sự chắc chắn trong giọng nói của cô. “Và nếu các cậu có thể ngừng đổ lỗi cho nhau mỗi khi có chuyện không hay xảy ra với Thế Giới Ngầm, có lẽ Nephilim có thể sẽ tin lời các cậu hơn và thực sự làm gì đó đấy.” Cô quay sang Simon. Vết rạch xước xí trên má cậu giờ đã lành lại thành những đường kẻ màu đỏ bạc. “Cậu ổn không?”

“Ừ.” Giọng cậu gần như không nghe rõ. Cô thấy sự tổn thương dâng lên trong mắt bạn, và trong khoảnh khắc ấy cô cố lắm mới không gọi Maia bằng hàng đồng những cái tên không có trong bất cứ cuốn từ điển nào. “Mình ổn.”

Clary quay sang cô gái người sói. “Cô rất may vì cậu ấy không mù quáng như cô, hoặc không tôi sẽ báo cáo với Hội đồng Clave để cả đàn phải chịu trách nhiệm vì hành vi của cô.” Cô giật mạnh con dao, thả áo Maia ra.

Maia nổi đóa. “Cô không hiểu rồi. Bản chất của ma cà rồng là như thế vì chúng bị tiêm nhiễm năng lượng của quỷ dữ...”

“Người sói thì khác gì!” Clary nói. “Tôi có thể không biết nhiều, nhưng tôi biết được từng ấy đấy.”

“Nhưng đó mới là vấn đề. Năng lượng quỷ dữ thay đổi chúng tôi, khiến chúng tôi khác đi - cậu có thể gọi đó là một căn bệnh hay gì tùy cậu, nhưng lũ quỷ tạo ra ma cà rồng và quỷ tạo ra người sói thuộc hai loài đối nghịch nhau. Chúng ghét lẫn nhau, vì thế chúng tôi ghét nhau ngay từ trong trứng nước. Chúng tôi không thể ngăn được điều đó. Một người sói và một ma cà rồng không bao giờ có thể là bạn là vì vậy.” Cô ta nhìn Simon, mắt ánh lên sự tức giận và một thứ gì đó nữa. “Rồi dần dà cậu cũng sẽ ghét tôi thôi,” cô ta nói. “Và ghét cả chú Luke nữa. Cô không thể cưỡng lại được đâu.”

“Ghét chú Luke ư?” Mặt Simon xám ngoét, nhưng trước khi Clary kịp trấn an cậu thì cửa chính đã bật mở. Cô nhìn quanh, cứ nghĩ người bước vào là chú Luke, nhưng không phải. Là Jace. Anh mặc đồ đen từ đầu đến chân, với hai con dao thiên thần dắt nơi thắt lưng bao quanh phần hông hẹp. Alec và Magnus đi ngay sau, Magnus trong chiếc áo choàng dài lấp lánh như thể được trang trí với những miếng kính vỡ.

Đôi mắt vàng của Jace, với ánh nhìn như tia la-de, ngay lập tức chiếu thẳng tới Clary. Nếu cô nghĩ anh có lẽ thấy hối lỗi, lo lắng hay thậm chí xấu hổ sau bao nhiêu chuyện xảy ra, thì cô đã nhầm. Anh chỉ tức giận

mà thôi. “Em,” anh nói, với âm thanh sắc lạnh và bức bối cố ý để người ta nhận ra, “nghĩ mình đang làm gì đây?”

Clary nhìn xuống mình. Cô vẫn đứng trên bàn nước, dao cầm trong tay. Cô cố không giấu nó ra sau lưng. “Chúng em gặp chút rắc rối. Em xử lý được rồi.”

“Thật sao.” Giọng Jace mỉa mai độc địa. “Em thậm chí có biết dùng con dao đó không, hả Clarrisa? Mà không đục một cái lỗ xinh đẹp trên người em hay một người vô tội vô tình nào ấy hử?”

“Em không làm ai bị thương cả,” Clary nghiêng răng nói.

“Cô ấy đâm vào trên ghế đây này,” Maia mệt mỏi nói, mắt khép lại. Má cô ta vẫn đỏ ửng vì sốt và giận, nhưng khuôn mặt lại trắng tới đáng sợ.

Simon lo lắng nhìn. “Tôi nghĩ tình hình cô ấy xấu đi rồi.”

Magnus húng hắng. Khi Simon không động đậy, anh ta nói, “Tránh ra đi, người thường,” bằng giọng cực kỳ buồn bực. Pháp sư phất áo khoác ra sau khi sải bước tới nơi Maia nằm trên ghế. “Vậy cô là bệnh nhân của tôi nhỉ?” anh ta hỏi, nhìn xuống qua hàng mi dày cứng như kim tuyến.

Maia nhìn lên anh ta qua đôi mắt lác hờn.

“Tôi là Magnus Bane,” anh ta nói nhẹ nhàng an ủi, xòe bàn tay đầy những nhẫn ra. Những tia sáng xanh đã bắt đầu nhảy nhót quanh họ như những tia sáng quang học nhảy múa trong nước. “Tôi là pháp sư tới trị bệnh cho cô. Họ có nói với cô là tôi tới không?”

“Tôi biết anh là ai, nhưng...” Maia có vẻ choáng váng. “Trông anh quá là... quá là... lấp lánh.”

Alec phát ra âm thanh gì đó nghe như tiếng cười bị kìm lại chuyển sang tiếng ho khan, trong khi đôi bàn tay xương xương của Magnus dẹt một tấm màn xanh da trời lấp lánh quanh cô gái người sói.

Jace không cười. “Chú Luke,” anh hỏi, “đâu rồi?”

“Chú ấy ở ngoài,” Simon nói. “Chú ấy đánh xe khỏi bãi cỏ.”

Jace và Alec liếc nhìn nhau.

“Buồn cười đấy,” Jace nói. Anh nghe không có vẻ gì là vui cả. “Tôi không thấy chú ấy khi chúng tôi lên đây.”

Một cơn lo sợ mơ hồ bùng lên như một chiếc lá trong ngực Clary. “Anh thấy xe của chú ấy không?”

“Anh có thấy,” Alec đáp. “Nó ngay trên lối lên nhà. Tất cả đèn đều tắt.”

Nghe thế thì ngay cả Magnus, đang chăm sóc Maia, cũng phải ngược lên nhìn. Qua lớp màn phép thuật mà anh ta dẹt quanh mình và cô gái người sói, vị pháp sư trông nhòe nhoẹt, như thể đang nhìn họ qua màn nước vậy. “Tôi không thích chuyện này,” anh ta nói, giọng nghe như từ nơi xa xôi nào đó vọng về. “Không phải sau vụ tấn công của một con quỷ Drevak. Chúng thường đi theo đàn.”

Tay Jace đã đặt lên một lưỡi dao thiên thần. “Tôi sẽ đi xem chú ấy sao rồi. Alec, cậu ở lại đây, bảo vệ ngôi nhà.”

Clary nhảy khỏi bàn. “Em cũng đi.”

“Không.” Anh đi ra cửa, không buồn ngoái lại xem cô có bám theo không.

Clary phóng hết tốc lực băng đến chặn giữa Jace và cánh cửa. “Dừng lại.”

Trong giây lát cô nghĩ anh sẽ cứ đi kể cả có đi xuyên qua cô, nhưng anh dừng lại, đứng gần sát cô đến nỗi cô cảm nhận được hơi thở anh phả ra làm rung động mái tóc cô khi anh nói. “Anh sẽ quật ngã em nếu cần thiết, Clarissa ạ.”

“Dừng gọi em như vậy.”

“Clary,” anh thấp giọng, tên cô từ môi anh vang lên thật gần gũi khiến cô rùng mình. Ánh vàng trong mắt anh trở nên khắc nghiệt, sáng như kim loại thật. Trong thoáng chốc cô thắc mắc không hiểu anh có thực

sự định lao vào cô không, và nếu anh lao vào cô, đánh ngã cô, thậm chí nắm lấy cổ tay cô thì cảm giác sẽ ra sao. Với anh đánh nhau giống như người ta làm tình vậy. Ý nghĩ anh chạm vào cô như thế khiến máu chảy rần rần lên má cô.

Cô hụt hơi nói. “Chú ấy là chú em, không phải chú anh...”

Một sự hài hước ghê gớm thoáng qua nét mặt anh. “Bất cứ người chú nào của em cũng là chú anh hết, em gái thân mến ạ.” Anh nói, “và chú ấy không có quan hệ máu mủ gì với ai trong chúng ta cả.”

“Jace...”

“Hơn nữa, anh không có thời gian vẽ n Ký cho em,” anh nói, đôi mắt vàng lười nhác quét qua cô, “và em chỉ có mỗi con dao kia thôi. Nó sẽ không hữu dụng lắm khi đối đầu với lũ quỷ đầu.”

Cô phi dao dính bức tường bên cạnh cửa, mũi kiếm phập, làm cả anh cũng ngạc nhiên. “Sao nào? Anh có hai con dao thiên thần, đưa em một con.”

“Thôi, trời đất ơi...” Là Simon, tay nhét trong túi quần, mắt cháy lên như hai hòn than đen trên khuôn mặt trắng bệch. “Tôi sẽ đi.”

Clary nói, “Simon, đừng...”

“Ít nhất mình không phạm thời gian ở đây tán tán tỉnh tỉnh, trong khi chúng ta không biết chuyện gì xảy đến với chú Luke.” Cậu ra hiệu cho cô tránh khỏi cửa.

Jace mím chặt môi. “Chúng ta cùng đi.” Clary ngạc nhiên khi anh rút một con dao thiên thần khỏi thắt lưng và đưa cho cô. “Cầm đi.”

“Tên nó là gì?” cô hỏi và tránh khỏi cửa.

“Nakir.”

Clary đã bỏ áo khoác lại bếp, và không khí lạnh thổi từ dòng sông Đông cắt xuyên qua chiếc áo mong manh của cô, ngay khi cô bước ra khoảng hiên tối om. “Chú Luke ơi?” cô gọi. “Chú Luke ơi!”

Chiếc xe đã được đánh sang lối vào, một trong hai cánh cửa vẫn mở. Đèn mui vẫn hoạt động, tỏa ánh sáng nhàn nhạt. Jace nhíu mày. “Chìa khóa vẫn cắm trong ổ. Máy vẫn nổ.”

Simon đóng cửa chính lại. “Sao anh biết?”

“Tôi nghe ra.” Jace suy tính nhìn Simon. “Và cả cậu cũng có thể nếu như cố thử, đồ hút máu ạ.” Anh nhảy xuống từng bậc cầu thang, tiếng chập lười khe khẽ vương vất sau anh theo làn gió.

“Mình nghĩ mình thích biệt danh ‘người thường’ hơn ‘đồ hút máu’,” Simon lầm bầm.

“Với Jace, cậu không thực sự được quyền chọn biệt danh cho mình đâu.” Clary cho tay vào túi quần, cho đến khi mấy đầu ngón tay chạm vào viên đá trơn nhẵn, man mát. Cô giờ ngọn đèn phù thủy trên tay, ánh sáng tỏa qua kẽ ngón tay như tia nắng phát ra từ mặt trời bé con. “Đi nào.”

Jace nói đúng; động cơ xe vẫn chạy. Clary ngửi thấy mùi khí thải khi họ tới gần, và tim cô chùng xuống. Chú Luke không bao giờ bỏ cửa xe mở ra và chìa khóa cắm nguyên trong ổ trừ khi có chuyện không hay xảy ra.

Jace đi quanh xe, nhíu mày. “Em mang đèn phù thủy lại gần đây.” Anh quỳ xuống bãi cỏ, nhẹ nhàng vuốt tay qua. Anh rút từ túi áo trong ra một vật Clary quen thuộc: một miếng kim loại bề mặt khá mịn, khắc những con chữ rune đẹp đẽ. Máy Cầm Ưng. Jace lướt nó qua cổ và nó phát ra hàng loạt những tiếng lách kích âm ỉ, như một chiếc máy đo phóng xạ bị lên cơn. “Chắc chắn do quỷ gây ra rồi. Anh đang dò ra dấu vết rõ rệt.”

“Có thể là từ con quỷ tấn công Maia không?” Simon hỏi.

“Mức độ quá cao. Có hơn một con quỷ vào tối nay.” Jace đứng dậy, nghiêm chỉnh tập trung. “Có lẽ hai người nên vào nhà. Bảo Alec ra ngoài này. Cậu ấy từng đối phó với mấy thứ này rồi.”

“Jace...” Clary lại lên cơn giận. Cô ngừng bật khi nhác thấy gì đó. Một thoáng chuyển động, ở bên kia đường, trên triển đề rải rác đá tảng bên bờ sông Đông. Cách chuyển động đó - hơi xiên xiên dưới ánh sáng - thuộc về một thứ gì đó quá nhanh, quá dài, không thể là con người...

Clary vung tay chỉ. “Nhìn kia! Bên dòng sông!”

Jace nhìn theo rồi hít vào thật sâu. Rồi anh phóng chạy, và Simon cùng Clary chạy theo, vọt qua đường Kent để bước vào bãi cỏ rậm rạp bên bờ nước. Ngọn đèn phù thủy vung vẩy trên tay Clary theo từng bước chạy, rọi lung tung khắp chỗ: khi thì mảng cổ đại, lúc thì chút đoạn đề lát xi măng đã vỡ nhô lên làm cô suýt vấp, một đồng rác và kính vỡ - và rồi, khi tới gần mặt nước, họ thấy một bóng người đang nằm gục dưới đất.

Là chú Luke - Clary nhận ra ngay lập tức, dù hai sinh vật lưng gù, khuất trong bóng tối đang trườn qua người chú, che khuôn mặt chú khỏi tầm nhìn của cô. Chú nằm ngửa, quá gần mặt nước khiến Clary sợ có phải hai sinh vật gù gù kia đang cố dìm chết chú. Nhưng rồi chúng lùi lại, rít lên qua cái miệng tròn vo không vành môi, và cô thấy đầu chú vẫn nằm trên bờ đề rải sỏi. Nhưng khuôn mặt chú xám ngoét và thiếu sức sống.

“Quý Raum,” Jace thì thào.

Mắt Simon mở to. “Chúng là thứ tấn công Maia hả?”

“Không. Thứ này tệ hơn nhiều.” Jace ra hiệu cho Simon và Clary đứng ra sau. “Cả hai, ở lại đây.” Anh giơ con dao thiên thần ra. “Israfiel!” anh thét, và đột nhiên một luồng ánh sáng nóng rực bùng lên. Jace lao tới, lia vũ khí vào con quái vật gần nhất. Dưới ánh sáng của lưỡi dao thiên thần, vẻ ngoài của con quỷ hiện ra trông phát kinh: làn da mang vẩy, trắng ớn chết chóc, miệng là cái lỗ đen ngòm, mắt lồi ra như mắt ếch, và cánh tay kết thúc bằng những xúc tu thay cho bàn tay. Giờ những xúc tu ấy đang quất về phía Jace với tốc độ nhanh khó tin.

Nhưng Jace còn lẹ hơn. Tiếng sột ghê người vang lên khi thanh Israfiel lia qua cổ tay con quỷ và những xúc tu lượn vòng trong không trung. Cái đầu xúc tu rơi xuống chân Clary vẫn còn giây giụa. Nó màu trắng xám, với những giác mút màu đỏ máu, sắc nhọn như kim.

Simon nôn khan. Clary cũng muốn làm theo. Cô đá cái khối xúc tu đang co giật làm nó lặn lông lốc xuống trắng cỏ đầy rác rưởi. Khi ngước lên, cô thấy Jace đang quần thảo với con quỷ bị thương trên những phiến đá ở bờ sông. Ánh sáng từ con dao thiên thần tạo nên những một đường cong tuyệt đẹp ngang mặt nước trong khi anh rít lên, xoay người tránh những xúc tu còn lại của sinh vật - và cả máu đen đang túa ra từ cánh tay cụt của nó. Clary do dự - cô nên tới bên chú Luke hay đi giúp Jace nhỉ? - thì đúng lúc đó cô nghe tiếng Simon hét. “Clary, coi chừng!” và quay lại thấy con quỷ thứ hai đang lao thẳng vào mình.

Chẳng còn thời gian để với lấy lưỡi kiếm thiên thần nơi thắt lưng nữa rồi, không còn thời gian để nhớ và gọi tên nó nữa. Cô giơ tay lên và con quỷ lao vào cô, đánh cô ngã ngửa ra sau. Cô ngã xuống thét văng, vai đập xuống nền đất gỗ ghè, đau đớn. Những chiếc xúc tu trơn tuột lần sờ trên da cô. Một cái giữ chặt lấy tay cô mà xiết tới đau nhức; cái khác quật về phía trước, cuộn lấy cổ họng cô.

Cô điên cuồng nắm lấy cổ, cố kéo những cái chi mềm dẻo khỏi ống khí quản. Phổi cô đang đau. Cô đá và vặn vẹo...

Và rồi đột nhiên áp lực biến mất; cái thứ ấy đã rời khỏi cô. Cô khò khè hít vào rồi lăn người ngồi dậy. Con quỷ hơi cong người, nhìn chăm chú cô bằng con mắt đen thui, không đồng tử. Nó sắp lao vào cô tiếp sao? Cô nắm lấy con dao, quát lớn: “Nakir,” và ngọn giáo ánh sáng vụt sáng trên tay cô. Cô chưa bao giờ có trong tay một con dao thiên thần. Đốc kiếm rung mình, sống dây trên tay cô. “NAKIR!” cô hét, loạng choạng đứng dậy, lưỡi dao dài chìa thẳng vào quỷ Raum.

Ngạc nhiên thay, con quỷ cứ lùi lại, những xúc tu vung vẩy, gần như nó - không thể nào - sợ cô. Cô thấy Simon đang chạy lại phía mình, tay cầm một vật dài - hình như là ống thép thì phải; đằng sau cậu, Jace đang đứng dậy. Cô không thấy con quỷ anh vừa đụng độ; có lẽ anh giết chết nó rồi. Còn con quỷ Raum thứ hai cứ há hốc mồm, rít lên một tràng đau khổ, nghe như tiếng cú rúc. Đột nhiên, nó quay người và, với những xúc tu vung vẩy, nhắm hướng bờ đề chạy tới rồi lao xuống sông. Nước bắn tung tóe, và sau đó con quỷ lặn mất tăm, biến mất dưới mặt nước sông mà không để lại đến một chút bọt sủi lên nào.

Jace tới bên cô ngay khi con quỷ biến mất. Anh cúi xuống, thở dốc, người lấm tấm thứ máu đen ngòm của quỷ. “Điều gì - đã xảy ra?” anh hỏi giữa tiếng hỗn hển.

“Em không biết nữa,” Clary thừa nhận. “Nó lao tới chỗ em - em cố đánh lại nhưng nó quá nhanh - và sau đó chỉ là nó rời đi. Giống như nó thấy thứ gì đó làm nó sợ.”

“Cậu ổn thật đấy?” Simon lên tiếng, phanh lại ngay trước mặt cô, không hề thở dốc chút nào - cậu làm gì còn hơi thở, cô tự nhủ - nhưng cậu vẫn lo lắng nắm chặt lấy một đoạn ống dài trên tay.

“Cậu lấy cái đó ở đâu thế?” Jace hỏi.

“Tôi giật nó khỏi một bộ điện thoại.” Simon có vẻ ngạc nhiên với chính mình. “Tôi đoán anh có thể làm bất cứ điều gì khi lượng adrenaline lên cao.”

“Hoặc khi cậu sở hữu sức mạnh đáng nguyên rửa của quỷ dữ,” Jace nói.

“Ồ, cả hai im đi cho em nhờ,” Clary quát, để đổi lại cái nhìn buộc tội của Simon và cú liếc xéo từ Jace. Cô lách qua hai người và tiến về bờ sông. “Hoặc cả hai quên mất chú Luke rồi?”

Chú Luke đã bất tỉnh, nhưng còn thở. Gương mặt chú cũng trắng bệch như Maia, một bên tay áo bị xé toạc tới tận vai. Khi Clary xé lớp vải đã cứng lại vì máu khô da nhẹ nhàng hết mức có thể, cô thấy hàng tá những vết thương hình tròn đỏ trên tay chú, ở nơi bị xúc tu quỷ bó chặt. Các vết thương đều đang túa ra máu cùng thứ chất lỏng đen đen. Cô hít một hơi. “Chúng ta phải đưa chú vào nhà.”

Khi Simon và Jace đỡ chú Luke bước lên những bậc tam cấp, Magnus đã đứng đợi họ ngay hiện trường. Sau khi chữa trị xong cho Maia, Magnus đã đặt cô nàng lên giường trong phòng ngủ của chú Luke, vì thế họ đành đặt chú lên ghế sofa ngoài phòng khách nơi Maia đã nằm, để Magnus lo liệu vết thương.

“Chú ấy sẽ qua khỏi chứ ạ?” Clary hỏi, và đi quanh quẩn quanh sofa trong khi Magnus triệu hồi ngọn lửa xanh leo lét giữa hai bàn tay.

“Anh ta sẽ ổn thôi. Chất độc của Raum hơi phức tạp hơn so với vết chích của Drevak, nhưng chẳng có gì tôi không xử lý được.” Magnus ra hiệu cho cô lùi lại. “Ít ra là như thế nếu cô tránh ra để tôi làm việc của mình.”

Không còn cách nào khác, cô đành ngồi xuống chiếc ghế bành. Jace và Alec đã tới bên cửa sổ, chụm đầu bàn tán gì đó. Jace đang xoa tay múa chân. Cô đoán anh đang giải thích cho Alec nghe chuyện về lũ quỷ. Simon, trông có vẻ lóng ngóng, đang tựa người vào bức tường bên cạnh cửa bếp. Đường như cậu đang chìm trong dòng suy nghĩ. Không muốn nhìn vào khuôn mặt xám xịt mệt mỏi, đôi mắt trũng sâu của chú Luke, Clary nhìn chăm chú vào Simon, nhìn kỹ xem vì sao trong cậu bạn vừa lạ lại vừa quen. Không có kính, mắt cậu như to gấp đôi và rất đen, nhiều sắc đen hơn là nâu. Da cậu trắng xanh và mịn như cẩm thạch trắng, với những đường gân tối màu hơn chạy bên thái dương và xương gò má nhô hẳn ra. Cả tóc cậu hình như cũng đen hơn, đối lập hoàn toàn với nước da trắng. Cô nhớ tới lúc nhìn vào đám ma cà rồng khác trong khách sạn của Raphael, tự hỏi vì sao không có lấy một ma cà rồng xấu xí hay thiếu sức hút. Lúc đó cô nghĩ, có lẽ có luật không được biến đổi ra ma cà rồng từ những kẻ có bề ngoài không được quyến rũ; nhưng giờ cô lại nghĩ, chắc là bản thân việc biến thành ma cà rồng không phải một quá trình biến đổi, làm láng da sần sùi, làm màu, tăng độ lúng liếng và mượt mà cho ánh mắt và mái tóc. Có thể nó chỉ là một ưu điểm mà quá trình tiến hóa đã ban cho họ. Về ngoài bắt mắt sẽ giúp ma cà rồng dễ dàng dụ được con mồi.

Khi đấy cô nhận thấy Simon cũng đang nhìn lại mình bằng đôi mắt đen mở lớn. Giật mình khỏi cơn miên man, cô vội quay đi và thấy Magnus đã đứng dậy. Ánh sáng xanh đã biến mất. Chú Luke vẫn nhắm mắt nhưng da chú đã không còn sắc xám, hơi thở sâu hơn và đều hơn.

“Chú ấy qua khỏi rồi!” Clary reo lên, và Alec, Jace cùng Simon vội vã tới xem. Khi Simon nắm tay cô, cô đan tay vào tay bạn, vui mừng trước sự khích lệ này.

“Vậy là chú ấy sẽ sống chứ?” Simon hỏi, sau khi Magnus ngồi xuống tay ghế gần nhất. Pháp sư có vẻ kiệt sức, mệt mỏi và xanh xao. “Anh chắc không?”

“Chắc chắn,” Magnus đáp. “Tôi là Đại Pháp sư của Brooklyn; tôi biết mình đang làm gì.” Mắt anh ta chuyển hướng sang Jace, người đang thì thầm gì đó với Alec bằng giọng thật khẽ nên những người khác

trong phòng không nghe được gì. “Điều này làm tôi nhớ ra,” Magnus nói tiếp, giọng cứng nhắc - và Clary chưa bao giờ nghe thấy anh ta nói giọng cứng nhắc bao giờ - “tôi không hiểu cậu nghĩ gì mà cứ luôn miệng gọi tôi khi một ai trong số các cậu bị móng quặp cần được cắt đứt. Với cương vị một Đại Pháp sư, thời gian của tôi là vàng bạc. Có rất nhiều pháp sư cấp thấp sẵn lòng giúp đỡ các cậu với giá thấp hơn nhiều.”

Clary chớp mắt ngạc nhiên. “Anh tính tiền với chúng tôi? Nhưng chú Luke là bạn cơ mà!”

Magnus rút điều thuốc lá xanh mảnh khỏi túi áo. “Không phải bạn tôi,” anh ta tuyên bố. “Thì thoảng tôi mới gặp anh ta trong những lần mẹ cô đưa anh ta đi cùng, khi cần lặp lại phép xóa trí nhớ của cô thôi.” Anh ta vuốt dọc thân điều thuốc rồi mời thuốc bằng ngọn lửa màu mè. “Chẳng lẽ cô nghĩ tôi đang giúp cho các người vì lòng hảo tâm à? Hay tôi là pháp sư duy nhất các người quen biết vậy?”

Jace lắng nghe đoạn hội thoại ngắn ngủi này mà tức đến nỗi đôi mắt màu đá hổ phách đã chuyển sang sắc vàng. “Không,” giờ anh nói, “nhưng anh là pháp sư duy nhất chúng tôi biết đang hẹn hò với một người bạn của chúng tôi.”

Trong giây lát tất cả đều nhìn anh - Alec thì sợ rúm, Magnus giận dữ lạ thường, còn Clary và Simon thì ngạc nhiên. Alec lên tiếng đầu tiên, giọng run run. “Vì sao cậu lại nói vậy chứ?”

Jace trông ngơ ra. “Nói vậy là nói gì?”

“Rằng tớ đang hẹn hò - rằng bọn tớ đang hẹn hò nhau - không phải thế,” Alec nói, giọng the thé lên rồi trầm hẳn xuống khi anh ta cố lấy bình tĩnh.

Jace nhìn thẳng vào mắt Alec. “Tớ có bảo Magnus đang hẹn hò cậu đâu,” anh nói, “nhưng lạ là cậu biết rõ tớ định nói gì, nhỉ?”

“Bọn tớ không hẹn hò,” Alec nhắc lại.

“Ồ?” Magnus lên tiếng. “Vậy ra là cậu chỉ thân thiện như thế với tất cả mọi người, đúng không?”

“Magnus.” Ánh mắt Alec như đang van nài vị pháp sư.

Tuy nhiên, Magnus chừng như đã ngấy lắm rồi. Anh ta khoanh tay trước ngực và tựa người trên ghế, im lặng quan sát quang cảnh trước mặt qua đôi mắt khép hờ.

Alec quay sang Jace. “Cậu đừng có mà...” anh mở lời. “Ý tớ là, cậu không thể nào lại nghĩ...”

Jace lắc đầu không hiểu. “Điều tớ không hiểu là cậu sẵn sàng làm mọi cách để giấu tớ về mối quan hệ giữa cậu và Magnus, trong khi có phải là tớ sẽ phiền gì đâu nếu cậu có nói cho tớ biết kia chứ.”

Nếu Jace nói ra là để trấn an Alec, thì rõ ràng kết quả không phải vậy. Alec tái xanh tái xám, im re không nói một lời. Jace quay sang Magnus. “Giúp tôi thuyết phục anh ấy rằng,” anh nói, “rằng tôi thực sự không quan tâm đi.”

“Ồ,” Magnus bình tĩnh nói. “Tôi nghĩ vấn đề này thì cậu ta tin cậu đấy.”

“Vậy tôi không...” Sự bối rối hằn trên khuôn mặt Jace, và trong một thoáng Clary thấy biểu hiện của Magnus và hiểu anh ta cực kỳ muốn trả lời. Động lòng trắc ẩn với Alec, cô rút tay khỏi tay Simon và nói. “Jace, đủ rồi. Bỏ qua mọi chuyện đi.”

“Bỏ qua chuyện gì?” chú Luke hỏi. Clary quay sang thấy chú đã ngồi dậy, hơi nhắm mắt vì đau nhưng trông đã khỏe lại.

“Chú!” cô lao tới bên ghế, định ôm chú, nhưng thấy chú ôm vai nên lại thôi. “Chú nhớ chuyện xảy ra không?”

“Không nhớ rõ lắm.” Chú Luke giơ tay trước mặt. “Điều cuối cùng chú nhớ là chú rời khỏi xe. Có gì đó đập vào vai chú và kéo chú đi. Chú vẫn nhớ cơn đau kinh khủng nhất đời đó - dù sao, sau đó chú cũng ngất đi rồi. Điều tiếp theo chú biết là nằm nghe năm người các cháu cãi cọ lẫn nhau. Vậy có chuyện gì thế?”

“Không có gì đâu.” Clary, Simon, Alec, Magnus và Jace đồng thanh nói, trong ngạc nhiên và có lẽ không bao giờ đồng thanh - lần nữa - trong đời.

Dù cực kỳ kiệt sức, lông mày chú Luke vẫn nhướn lên. Nhưng, chú chỉ nói “Hiểu rồi” mà thôi.

Vì Maia vẫn nằm trong phòng chú Luke nên chú nói chú sẽ ngủ trên ghế. Clary bảo chú ngủ trong phòng mình, nhưng chú không nghe. Từ bỏ ý định, cô đi qua hành lang hẹp, tới tủ quần áo lấy chăn gối. Cô đang lôi chăn bông khỏi giá cao nhất thì cảm thấy có ai sau lưng. Clary quay phắt lại và làm rơi chăn thành một đồng hồ tròn mềm mại dưới chân.

Hóa ra là Jace. “Xin lỗi đã làm em giật mình.”

“Không sao mà.” Cô cúi xuống ôm chăn lên.

“Thực ra anh không thấy có lỗi,” Jace nói. “Đây là khoảnh khắc sống động nhất của em mà anh thấy được trong nhiều ngày rồi.”

“Em có gặp anh nhiều ngày nay đâu.”

“Và do ai nào? Anh đã gọi điện cho em. Em không thèm nhắc máy. Và anh có phải cứ muốn là tới gặp em được đâu. Anh đang bị giam lỏng, hy vọng là em còn nhớ.”

“Không hẳn là bị giam.” Cô cố nói nhẹ như không khi đứng thẳng người dậy. “Anh có Magnus làm bầu bạn mà. Với cả Gilligan’s Island nữa.”

Jace nghĩ rằng dàn diễn viên phim Gilligan’s Island đi mà làm gì đấy về mặt giải phẫu là bất khả thi với chính mình đi.

Clary thở dài. “Chẳng phải đáng ra anh với Magnus phải đi về rồi sao?”

Anh bấu môi và cô thấy điều gì đó rạn nứt trong mắt anh, giống như một niềm tổn thương vụt lóe. “Em muốn rũ bỏ anh lắm à?”

“Không phải.” Cô ôm ghì lấy chăn và tập trung vào tay anh, vì không dám nhìn thẳng vào mắt anh. Những ngón tay thanh mảnh của anh mang đầy vết sẹo nhưng vẫn đẹp đẽ vô cùng, trên ngón trỏ tay phải vẫn còn hằn một đường mờ mờ ở nơi anh từng mang chiếc nhẫn gia bảo của nhà Morgenstern. Ý muốn chạm vào anh quá mãnh liệt khiến cô chỉ muốn ném chiếc chăn xuống mà gào lên. “Em muốn nói, không, không phải thế. Em không ghét anh, Jace ạ.”

“Anh cũng không ghét em.”

Cô nhẹ nhõm ngược nhìn anh. “Em mừng vì anh nói vậy...”

“Anh ước gì mình ghét được em,” anh nói. Giọng anh nhẹ bằng, miệng cong lại thành một nụ cười nửa miệng bất cần đời, đôi mắt lại chất chứa khổ đau. “Anh muốn ghét em. Anh cố ghét em. Mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn cho anh nếu anh ghét được em. Đôi khi anh nghĩ anh có ghét em nhưng rồi anh nhìn thấy em thế là anh...”

Tay cô tê dại khi xoắn lấy cái chăn. “Thế là anh sao?”

“Em nghĩ sao nào?” Jace lắc đầu. “Sao anh lại nói với em tất cả cảm xúc của anh trong khi em không bao giờ nói với anh điều gì? Em cho anh cảm giác như anh đang đập đầu vào tường vậy, trừ việc ít ra nếu anh đang đập đầu vào tường thật, thì anh có thể tự ngăn được mình.”

Môi Clary run dữ dội, không nói nổi lên lời. “Anh nghĩ mọi chuyện dễ dàng với em sao?” cô hỏi. “Anh nghĩ...”

“Clary ơi?” Là Simon, đang bước vào hành lang bằng cung cách uyển chuyển không phát ra tiếng động mới mẻ kia, khiến cô giật bắn người và lại làm rơi chăn. Cô quay mặt lại, nhưng không kịp giấu đi cảm xúc, hay vẻ ngời sáng lộ lộ trong ánh mắt. “Hiểu rồi,” cậu nói, sau khi ngừng lại một lúc lâu. “Xin lỗi vì đã làm phiền hai người.” Cậu lại biến mất vào phòng khách, để lại Clary nhìn theo mà nước mắt lưng tròng.

“Quý tha ma bắt.” Cô quay sang Jace. “Anh làm sao thế?” giọng hung hăng hơn mức mình muốn thể hiện. “Vì sao anh phải phá hỏng mọi thứ chứ?” Cô đẩy mạnh cái chăn cho anh rồi đuổi theo Simon.

Cậu bạn đã tới cửa trước. Cô đuổi kịp cậu ra ngoài hiên, khiến cửa đóng sầm sau lưng. “Simon! Cậu định đi đâu đấy?”

Cậu khá dè dặt khi quay lại. “Về nhà. Muộn rồi - mình không muốn mắc kẹt tại đây khi mặt trời lên.”

Vì mặt trời phải vài tiếng nữa mới mọc, Clary thấy cái cố này không có cơ sở gì cả. “Cậu biết mình luôn đón chào cậu tối đây và ngủ lại trong ngày nếu cậu muốn tránh mẹ cậu. Cậu có thể ngủ trong phòng mình...”

“Mình không nghĩ đó là ý hay đâu.”

“Sao lại không? Mình không hiểu sao cậu lại về.”

Cậu bạn cười với cô. Một nụ cười buồn ẩn chứa một điều gì khác nữa. “Cậu biết điều tồi tệ nhất mình có thể tưởng tượng ra là gì không?”

Cô chớp mắt. “Không.”

“Không tin nổi người mình yêu.”

Cô cầm lấy ống tay áo cậu. Cậu không gạt cô đi, nhưng cũng không đáp lại cái chạm tay của cô. “Cậu muốn nói...”

“Ừ,” Simon trả lời, biết thừa cô định hỏi gì. “Mình đang nói cậu đấy.”

“Nhưng cậu có thể tin mình mà.”

“Mình từng nghĩ mình có thể,” cậu nói. “Nhưng mình có cảm giác cậu thà chết dần chết mòn vì mong nhớ người cậu không bao giờ có thể bên cạnh, còn hơn thử ở bên người cậu có thể ở bên.”

Giả vờ chẳng ích gì. “Cho mình thêm thời gian đi,” cô nói. “Mình chỉ cần chút thời gian để vượt qua mọi chuyện - để quên đi tất cả.”

“Cậu không định nói rằng mình đã nhầm, đúng không?” cậu nói. Mắt cậu mở lớn và đen lại dưới ánh đèn hiên nhàn nhạt. “Lần này thì không được.”

“Ừ, không phải lần này. Tớ xin lỗi.”

“Đừng.” Cậu tránh xa cô và bàn tay đang vươn ra của cô để bước xuống bậc tam cấp. “Ít ra thì đây là sự thật.”

Nhưng nó có nghĩa gì đây. Cô nhét tay vào túi áo, quan sát Simon bỏ đi cho tới khi bóng tối nuốt chửng cậu.

Hóa ra Magnus và Jace không ra về; Magnus muốn ở lại thêm vài giờ để đoan chắc tình hình Maia và Luke phục hồi theo đúng dự kiến. Sau vài phút nói chuyện gượng gạo cùng một Magnus chán chường, trong khi Jace đang ngồi trước đàn dương cầm của chú Luke mà chăm chú nghiên cứu vài nhạc phổ và chẳng buồn để ý tới cô, Clary quyết định lên giường đi ngủ sớm.

Nhưng giấc ngủ không đến. Cô có thể nghe thấy tiếng đàn dịu dặt của Jace vang lên qua những bức tường, nhưng đó không phải điều làm cô thao thức. Cô đang nghĩ tới Simon đang trở về ngôi nhà mà cậu không còn cảm thấy là nhà nữa, tới sự tuyệt vọng của Jace khi anh nói anh muốn ghét em, và về việc Magnus không nói cho Jace nghe sự thực: rằng Alec không muốn Jace biết về mối quan hệ của anh ta do anh ta vẫn yêu Jace. Cô nghĩ tới việc Magnus hẳn sẽ hả hê thế nào nếu anh ta nói lớn lời đó lên, cho Jace biết sự thực, và chuyện pháp sư thực ra đã chẳng nói gì cả - để Alec tiếp tục dối lừa và vờ vịt - vì đó là tất cả những gì Alec muốn, còn Magnus thì quan tâm tới anh ta và sẵn sàng làm điều đó vì anh ta. Có lẽ Nữ Hoàng Seelie đã nói đúng một điều: Tình yêu biến bạn thành một kẻ dối trá.

13. Chương 13: Kẻ Chiêu Đãi Những Thiên Thần Nổi Loạn

Bản nhạc Gaspard de la Nuit của Ravel chia làm ba phần khúc; Jace chơi hết phần khúc đầu tiên thì đứng dậy khỏi đàn, đi vào bếp, lấy điện thoại chú Luke, gọi một cuộc một. Rồi anh trở về chơi tiếp bản Gaspard.

Ánh sáng quét qua vật cở trước nhà chú Luke vào lúc Jace đã chơi được nửa phân đoạn ba. Ánh sáng vụt tắt ngay sau đó, để tất cả lại chìm trong bóng tối, nhưng Jace đã đứng dậy, với tay lấy áo khoác.

Anh khê khàng đóng cửa trước và nhảy xuống tam cấp hai bậc một. Trên bãi cỏ cạnh lối vào là một chiếc mô tô, động cơ vẫn còn rùng rùng. Chiếc mô tô này mang một vẻ ngoài đậm chất thiên nhiên kỳ quái: những chiếc ống trông như những gân lá được uốn cong và ôm lấy khung gầm, một ngọn đèn pha duy nhất, giờ đang tỏa mờ, trông giống một con mắt phát sáng. Nhìn theo một góc cạnh nào đấy, chiếc xe trông có sức sống giống hệt gã trai đang tựa mình vào xe, tò mò nhìn Jace. Gã ta mặc áo khoác da nâu, mái tóc đen xoăn lộn đờ dài xuống vai và bờm xồm che đôi mắt nheo nheo. Gã ta cười, khoe hàm răng trắng nhợt, nhọn hoắt. Jace biết, tất nhiên cả xe lẫn người không hề thực sự sống; chúng đều là những sinh vật sống về đêm, “hoạt động” nhờ năng lượng ác quỷ.

“Raphael,” Jace gọi tên thay cho lời chào.

“Đây này,” Raphael nói, “tôi mang nó tới, đúng như cậu yêu cầu.”

“Tôi thấy rồi.”

“Nhưng, tôi phải nói thêm, tôi rất tò mò vì sao cậu muốn mượn một thứ như chiếc mô tô quỷ này chứ. Vì một lẽ, mấy xe này không hẳn là thứ hợp pháp, với lại, nghe nói cậu có một chiếc rồi.”

“Đúng là tôi có một chiếc,” Jace thừa nhận, đi quanh cái xe để xem xét nó từ mọi góc độ. “Nhưng giờ nó đang yên vị trên nóc Học Viện, mà tôi thì không thể tới chỗ ấy được.”

Raphael cười khe khẽ. “Có vẻ cả hai chúng ta đều không được Học Viện chào đón.”

“Đám ma cà rồng vẫn nằm trong danh sách Truy nã hả?”

Raphael nghiêng người qua bên nhỏ một bãi nước bọt xuống đất, một cách duyên dáng. “Họ chụp tội danh giết người lên đầu chúng tôi,” gã ta giận dữ oán thán. “Cái chết của thằng bé người-sói, tiểu thần tiên, thậm chí cả tiểu pháp sư, dù tôi đã nói với họ rằng chúng tôi không uống máu pháp sư rồi. Thứ đó đáng ngắt và có thể gây biến đổi kỳ lạ lên người dám uống máu họ.”

“Anh nói với Maryse chưa?”

“Maryse.” Mắt Raphael sáng lên. “Dù muốn, tôi cũng không thể nói chuyện với bà ta được. Giờ Điều Tra Viên mới là người nắm quyền quyết định, tất cả những thăm dò hay yêu cầu đều phải thông qua bà ta. Bạn của tôi ơi, tình hình tệ lắm, tệ lắm lắm rồi.”

“Còn phải nói,” Jace đáp. “Mà chúng ta không phải bạn. Tôi đồng ý không nói với Hội đồng Clave về chuyện của Simon vì tôi cần anh giúp. Không phải vì tôi thích anh.”

Raphael cười toe toét, hàm răng trắng lóe sáng trong đêm. “Cậu thích tôi.” Gã ngoẹo đầu sang bên. “Kỳ lạ thật,” gã nhận xét. “Tôi cứ nghĩ cậu sẽ khác đi sau khi Hội đồng Clave ghét bỏ cậu. Cậu không còn là đứa con cưng của họ nữa. Tôi nghĩ cậu ít nhiều phải bớt ngạo mạn đi chứ. Nhưng cậu vẫn không thay đổi.”

“Tôi trước sau như một,” Jace nói. “Anh có định cho tôi mượn xe hay không đây?”

“Vậy là cậu không cho tôi đi nhờ về nhà nhỉ?” Raphael uyển chuyển tránh khỏi chiếc xe; khi anh ta đi chuyển, Jace nhìn thấy sợi dây chuyền sáng loáng quanh cổ.

“Không.” Jace leo lên xe. “Nhưng anh có thể ngủ dưới hầm rượu dưới nhà nếu anh ngại mặt trời mọc.”

“Ừm.” Raphael có vẻ đang ngẫm nghĩ; gã này thấp hơn Jace vài phân, và dù vẻ bề ngoài trông gã như trẻ hơn, nhưng ánh mắt cáo già hơn nhiều. “Giờ chúng ta huề nhau về chuyện Simon rồi chứ, Thợ Săn Bóng Tối?”

Jace rú ga, quay đầu xe về phía bờ sông. “Chúng ta chưa bao giờ huề cả, quỷ hút máu ạ, nhưng ít nhất đây là sự bắt đầu.”

Từ hồi thời tiết chuyển lạnh tới nay, Jace không hề chạy mô tô, nên anh bắt ngờ khi va phải cơn gió lạnh buốt vồng lên từ mặt sông, tạt xuyên qua lớp áo gió và chiếc quần bò, đâm vào da thịt bằng những mũi gió lạnh sắc nhọn như kim. Jace rùng mình, mừng vì ít ra mình cũng còn đeo găng tay da bảo vệ hai bàn tay.

Cảnh vật chừng như trôi tuột hết màu sắc. Dòng sông nhuộm màu thép bạc trắng, bầu trời xám phớt xanh, đường chân trời chỉ là một đường kẻ đen kịt tít xa. Ánh đèn nhấp nháy sáng dọc theo từng nhịp cầu Williamsburg và cầu Manhattan. Không khí nặng mùi tuyết lạnh, dù phải vài tháng nữa mới đến mùa đông.

Lần trước bay qua sông, Clary đi cùng anh, vòng tay cô quàng quanh anh cùng hai tay nhỏ nhắn túm chặt lần áo khoác của anh. Lúc đó anh không thấy lạnh. Anh quật mạnh và thấy xe hơi chòng chành; anh nghĩ đã nhìn thấy bóng mình lao trên mặt nước; nghiêng rạp về một phía. Khi xe đã lấy lại thăng bằng, anh đã thấy nóc một con tàu hai bên thân là kim loại đen, không dấu hiệu gì và hầu như chẳng đèn đóm, mũi thuyền như một lưỡi dao hẹp phăm phăm rẽ sóng. Con thuyền làm anh nghĩ tới một con cá mập, thân thon gọn, nhanh nhẹn và nguy hiểm chết người.

Anh đạp phanh và cẩn thận lướt mô tô xuống, không chút tiếng động, như một chiếc lá đậu xuống mặt nước. Anh không cảm thấy mình đang rơi, mà là con thuyền cưỡi sóng bay lên, đón lấy anh. Bánh xe chạm boong tàu và anh cho xe chạy chậm lại rồi dừng hẳn. Không cần phải tắt máy; anh xuống xe thì tiếng động cơ rùng rùng tự động giảm lại thành tiếng gầm gừ, rồi rì rì nho nhỏ, và im lặng hẳn. Khi anh liếc nhìn chiếc xe, có vẻ nó như đang lờ mắt nhìn lại anh, như một chú cú nhìn khi bắt ở nguyên một chỗ.

Anh cười với xe. “Tao sẽ về với mày mà,” anh nói. “Tao phải đi xem xét con tàu này tí đã.”

Có nhiều thứ để kiểm tra. Anh đang đứng trên boong tàu khá thoáng, bên trái là dòng sông. Mọi thứ đều sơn đen: từ bao lơn tàu tới dàn lan can kim loại bao quanh; thậm chí cửa sổ ca bin hẹp cũng dán đen kịt. Con tàu lớn hơn anh tưởng: có lẽ dài bằng một sân bóng, có khi còn hơn. Nó không giống bất cứ một con thuyền nào Jace từng thấy: là du thuyền thì lớn quá, tàu chở hàng thì lại quá nhỏ, với lại anh chưa từng thấy một con tàu nào lại được sơn đen tuyền như con tàu này. Jace tự hỏi không biết bố mình đã kiểm tra nó ở đâu.

Bỏ chiếc xe lại, anh bắt đầu chậm rãi đi quanh boong. Mây đã quang và sao đêm đang chiếu xuống, sáng đến không ngờ. Anh có thể thấy thành phố ở hai bên mình đang sáng rực lên như thể anh đang được đứng trên một lối đi hẹp hai bên là vách tường làm bằng ánh sáng. Tiếng giày anh vang vọng trên boong. Anh chợt nghĩ liệu Valentine có từng ở đây không. Jace hiếm khi ở một nơi nào chừng như bị bỏ hoang thông thoáng thế này.

Anh dừng lại một lúc ở đầu tàu, ngắm nhìn dòng sông chia cắt Manhattan và Long Island như một vết sẹo. Mặt sông gợn lên những con sóng xám bạc, cơn gió biển lạnh lạnh thổi đều từng cơn, thứ gió chỉ thổi gạn qua mặt nước. Anh giang tay, để gió lùa vào áo khoác thổi bạt nó ra sau bay như một đôi cánh, quất tung mái tóc ngang mặt, làm cho mắt cay đến trào nước mắt.

Cạnh trang viên ở Idris từng có một cái hồ. Bố đã dạy anh chèo thuyền trên hồ, dạy cho anh biết ngôn ngữ của gió và nước, về lực nổi và không khí. Mọi người đàn ông phải biết lái tàu, ông từng nói. Đây là một trong những lần hiếm hoi ông nói năng như thế, sử dụng cụm từ mọi người đàn ông thay cho mọi Thọ Sơn Bóng Tối. Đó là một lời nhắc nhở ngắn gọn rằng, dù Jace có là gì, anh vẫn là một phần trong chủng con người.

Mắt cay xè, Jace quay người khỏi mũi tàu, để ý thấy một cánh cửa cabin giữa hai ô cửa sổ bị kín. Anh rào bước qua boong, thử vặn nắm đấm; cửa bị khóa. Anh dùng thanh stele vẽ chữ Mỏ trên mặt thép, thế là cánh cửa bật mở, bản lề kêu rín rít phản đối phả ra mặt rỉ sắt đỏ đỏ. Jace cúi mình lách qua khung cửa thấp, đứng dưới khung cầu thang sắt chỉ được chiếu sáng nhờ ánh đèn leo lét. Không khí có mùi gỉ sét và bỏ hoang lâu ngày. Jace vừa bước thêm một bước thì cửa đóng sầm sau tiếng kim loại lạnh lạnh vang vang, nhấn chìm anh vào bóng tối.

Jace buột miệng chữ thề, lần sờ hòn đá ngón đèn phù thủy trong túi. Đôi găng tay của anh giờ bắt giác cứng lại, ngón tay anh lỏng ngóng vì lạnh. Bên trong này còn lạnh hơn ngoài boong. Không khí lạnh như nước đá. Anh rút tay khỏi túi áo và rùng mình, nhưng không phải chỉ vì lạnh. Toàn bộ tóc sau gáy anh dựng đứng, từng sợi thần kinh gào thét cảnh báo. Có gì đó không ổn rồi.

Anh giờ viên đá viết chữ rune lên và nó lóe sáng khiến mắt anh chảy nước nhiều hơn nữa. Qua tầm nhìn nhòe nhoẹt, anh trông thấy một dáng hình cô gái mảnh mai đứng trước mặt, hai tay bầu trước ngực, mái tóc là một vết màu đỏ rực lên trên nền kim loại tối om quanh họ.

Anh run tay, khiến ánh sáng nhảy nhót qua lại như thể một đàn đom đóm mới chui lên từ vùng tối đen bên dưới. “Clary?”

Cô nhìn anh, mặt trắng bệch, môi run run. Hàng tá câu hỏi chết nghẹn trong cổ anh - cô đang làm gì ở đây? Sao cô lên tàu được? Nỗi kinh hoàng quặn thắt bóp nghẹt anh, ghê gớm hơn bất cứ nỗi sợ nào khác mà anh từng lo sợ cho bản thân mình. Ở Clary có cái gì đó không ổn. Anh bước tới một bước, ngay khi cô thả tay ra khỏi ngực mà chìa về phía anh. Bàn tay nhợt nhợt máu. Máu thấm ướt vạt trước chiếc váy trắng của Clary như một cái yếm màu đỏ sẫm.

Anh nắm lấy tay cô khi cô loạng choạng tiến lên. Anh suýt làm rơi ngọn đèn phù thủy khi toàn bộ sức nặng của cô đổ sập lên người mình. Anh cảm nhận được nhịp tim của cô, cảm nhận được mái tóc mềm mại của cô sượt qua cằm mình, quá đỗi quen thuộc. Nhưng trên người cô có mùi hương khác. Mùi hương anh vẫn quen ở cô, mùi hương hòa trộn giữa xà phòng hương hoa và vải bông sạch đã biến đâu mất; giờ anh chỉ ngửi thấy mùi máu và kim loại. Đầu cô ngửa ra sau, mắt chỉ còn lòng trắng. Nhịp tim loạn nhịp rồi chậm dần... chậm dần... rồi ngừng hẳn...

“Không!” anh lay cô, lay mạnh đến nỗi đầu cô lắc lư trên cánh tay anh. “Clary! Dậy đi!” Anh lại lay, và lần này hàng mi cô hơi hấp háy; anh thấy nhẹ nhõm như một đợt mồ hôi lạnh đột ngột túa ra, rồi Clary mở mắt, nhưng đôi mắt cô không còn mang sắc màu lục bảo nữa; chúng mờ đục và trắng sáng, trắng chói lòa như ngọn đèn pha trên con đường tối đen, trắng như tiếng hét chói lói trong tâm trí anh. Minh từng thấy đôi mắt này rồi, anh nghĩ, và rồi bóng tối như một cơn sóng tràn cuốn trọn lấy anh, nhấn chìm tất cả vào im lặng.

Màn bóng tối bị đục thủng vài lỗ, thành những điểm sáng trên nền tối đen. Jace nhắm mắt, cố ổn định nhịp thở. Trong miệng anh có vị tanh nồng, giống vị của máu, và anh biết mình đang nằm trên mặt kim loại lạnh lẽo và rằng cái lạnh đang luồn qua lớp quần áo, thấm vào da thịt mình. Anh thắm đốm ngược từ một trăm tới khi nhịp thở chậm lại. Rồi anh lại mở mắt.

Chung quanh anh vẫn là bóng tối, nhưng là bóng tối của bầu trời đêm quen thuộc, lấp lánh ánh sao. Anh đang nằm giữa trên boong tàu dưới bóng cây cầu Brooklyn đang lừng lững ngay mũi tàu như một núi đá tảng và sắt thép xám xịt. Anh rên rỉ và chống khuỷu tay ngồi dậy - rồi sững lại khi thấy một bóng đen khác, chắc chắn là người, đang cúi xuống nhìn mình. “Cú đập vào đầu đó đau đấy,” giọng nói vẫn ám ảnh anh trong những cơn ác mộng vang lên. “Con thấy sao rồi?”

Jace ngồi thẳng dậy và ngay lập tức thấy hối hận vì bụng dạ anh nôn nao. Nếu anh có ăn gì trong mười giờ qua, chắc chắn anh sẽ nôn bằng sạch. Do đã chẳng ăn gì, nên vị chua loét của dịch mật nồng nặc trong miệng. “Con đau quá.”

Valentine mỉm cười. Ông ta đang ngồi trên một chồng hộp các tông rộng dẹp phẳng, mặc áo com lê xám và đeo cà vạt xám, trông như đang ngồi sau một chiếc bàn gỗ gu đẹp đẽ tại trang viên Wayland ở Idris. “Ta có câu hỏi khác cho con đây. Sao con tìm ra ta?”

“Con tra tấn moi lấy thông tin từ con quỷ Raum,” Jace đáp. “Chính bố đã dạy cho con chỗ bọn quỷ này cất giấu tim của chúng. Con đe dọa nó và nó nói với con - nó nói không rõ ràng lắm, nhưng cũng đủ để con biết nó tới từ một con tàu trên sông. Con nhìn lên và thấy bóng con tàu này. Nó cũng nói với con rằng chính bố triệu hồi nó, nhưng chuyện này thì con thừa biết rồi.”

“Hiểu rồi.” Hình như Valentine đang nén cười. “Lần sau ít ra con nên thông báo cho ta trước khi ghé qua nhé. Như thế con sẽ đỡ đụng độ đau đớn với đội lính canh của ta đấy.”

“Lính canh à?” Jace dựa người vào bao lớn kim loại lạnh lẽo mà hít vào đầy phổi luồng không khí trong lành, mát lạnh. “Ý bố là quỷ, đúng không? Bố đã dùng Thanh Kiếm để triệu hồi chúng.”

“Ta không phủ nhận điều này,” Valentine nói. “Những con quái vật của Lucian đã đánh bại đội quân Kế Lâm Đường của ta, mà ta không còn thời gian hay cũng chẳng định mất công xây dựng đội quân đó thêm lần nữa. Giờ khi đã có Thanh Kiếm Thánh, ta không cần chúng nữa. Ta có những kẻ khác.”

Jace nghĩ tới Clary, người bê bết máu và hấp hối trong vòng tay mình. Anh đặt một tay lên trán. Trán mát lạnh nơi bao lớn kim loại tì vào. “Cái thứ tại cầu thang,” anh nói. “Không phải Clary, đúng không?”

“Clary ư?” Valentine nghe hơi ngạc nhiên. “Con thấy Clary?”

“Sao con lại không thấy Clary chứ?” Jace cố giữ giọng bình tĩnh, không biểu lộ cảm xúc. Anh không phải không quen hay không thoải mái với việc chia sẻ bí mật - của mình hay của người khác - nhưng cảm xúc của anh giành cho Clary là một thứ gì đó anh đã tự nhủ rằng mình chỉ có thể chịu đựng được nếu không phải phân tích cặn kẽ đến nó.

Nhưng đây là Valentine. Ông ta luôn suy nghĩ kỹ về mọi điều, nghiên cứu nó, phân tích nó theo hướng để có thể biến nó thành thế mạnh cho mình. Cung cách này khiến anh nhớ tới Nữ Hoàng Seelie: lạnh lùng, thâm hiểm, tính toán.

“Thứ con đựng phải tại cầu thang,” Valentine nói, “là quỹ Agramon - Quỹ của Nỗi Sợ. Agramon sẽ biến thành bất cứ thứ gì mà con sợ hãi nhất. Khi nó ăn no nỗi sợ của con rồi, nó sẽ giết con, nếu giả như đến lúc đấy con còn sống sót. Hầu hết đàn ông - và cả đàn bà - đều đã chết vì sợ trước khi con quỹ kịp giết họ. Đáng khen cho con là đã cầm cự được qua.”

“Agramon sao?” Jace kinh ngạc. “Đấy là con Đại Quỷ. Bố không chế được cái thứ đó từ đâu thế?”

“Ta đã trả tiền cho một pháp sư trẻ tuổi ngao mạn triệu hồi nó giùm ta. Cậu ta nghĩ nếu con quái vật vẫn nằm trong ngôi sao năm cánh, thì cậu ta vẫn có thể kiểm soát được nó. Không may thay, nỗi sợ lớn nhất của cậu ta là con quỷ cậu ta triệu hồi có thể phá vỡ lưới phép và tấn công ngược lại, và đấy chính xác là những gì đã xảy ra khi quỹ Agramon được triệu hồi về.”

“Vậy là cậu ta bỏ mạng như thế,” Jace nói.

“Ai đã bỏ mạng như thế?”

“Tay pháp sư,” Jace đáp. “Tên cậu ta là Elias. Cậu ta mới mười sáu. Nhưng bố biết, đúng không? Nghi thức Địa Ngục Xoay Chuyển...”

Valentine cười lớn. “Bấy lâu nay con bận rộn lắm, nhỉ? Vậy con biết lý do gì ta đã phái lũ quỷ tới nhà Lucian, đúng không?”

“Bố muốn Maia,” Jace nói. “Vì cô ta là đứa bé người sói. Bố cần máu cô ta.”

“Ta cho quỷ Drevak tới thám thính tình hình nhà Lucian và báo cáo lại,” Valentine nói. “Lucian giết một con, nhưng khi những con khác thông báo sự hiện diện của một người sói non...”

“Thì bố cho quỷ Raum đi bắt cô ta.” Jace đột ngột thấy cực kỳ mệt mỏi. “Vì chú Luke quý mến cô bé đó, còn bố muốn làm tổn thương chú ấy khi có thể.” Anh dừng lại, rồi nói, lần này thận trọng hơn: “Làm thế hạ cấp thật, kể cả khi người chơi trò đó là bố.”

Trong thoáng chốc, một tia lửa giận lóe lên trong ánh mắt Valentine; sau đó ông ta ngửa đầu, cười vui vẻ. “Ta ngưỡng mộ sự cứng đầu của con. Quá giống ta.” Ông ta đứng dậy rồi chìa một tay cho Jace. “Đứng dậy nào. Đi dạo quanh boong với ta. Ta có vài thứ muốn cho con xem.”

Jace những muốn gạt bàn tay đó ra, nhưng lại không chắc rằng, với cơn đau trong đầu, liệu anh có thể tự đứng lên mà không cần trợ giúp được không nữa. Hơn nữa, tốt hơn hết là đừng nên chọc giận bố quá sớm; dù ông có đánh giá cao sự nổi loạn của Jace tới đâu, ông ta cũng không phải mẫu người kiên nhẫn đối với những hành vi hỗn xược.

Bàn tay Valentine lạnh lạnh và khô ráp, nhưng cái nắm tay lại có tác dụng trấn an con người ta đến kỳ lạ. Khi Jace đứng dậy, Valentine rút tay về và lấy thanh stele ra khỏi túi áo. “Để ta giúp con hết đau nào,” ông nói và chìa vũ khí về phía cậu con trai.

Jace lùi lại - sau một giây lưỡng lự mà chắc chắn Valentine có nhận ra. “Con không cần bố giúp.”

Valentine cất thanh stele đi. “Tùy con thôi.” Ông bắt đầu đi, và Jace, sau một lúc, rảo bước mới đuổi kịp. Anh thừa hiểu bố sẽ không bao giờ quay lại xem anh có đi theo hay không; ông luôn mặc định rằng anh có đi và sau đó sẽ nói chuyện với anh.

Anh đã đứng. Khi Jace tới sóng bước bên Valentine, ông ta đã bắt đầu nói. Ông chấp tay sau lưng và di chuyển một cách uyển chuyển, hơi bất cần, không bình thường đối với một người đàn ông cao lớn, vai rộng. Dáng người ông hơi cúi về phía trước, như thể đang dần bước trong cơn gió mạnh.

“... nếu ta nhớ đúng,” Valentine đang nói, “thực ra con rất quen với bài thơ Paradise Lost của Milton[1] nhỉ?”

[1] John Milton (9/12/1608 - 8/11/1674) là một nhà thơ, soạn giả, nhà bình luận văn học người Anh, nổi tiếng với bài thơ Paradise Lost (“Thiên đường đã mất”). Bài thơ là một thiên sử thi bằng thơ không vần, kể về chuyện Adam và Eve bị trục xuất khỏi vườn Địa Đàng.

“Bố chỉ bắt con đọc có mười hay mười lăm lần gì đó thôi,” Jace đáp. “Thà trị vì địa ngục còn hơn làm thằng đầy tớ nơi thiên đường, vân va vân vân.”

“Non serviam,” Valentine nói. “‘Ta sẽ không phục tùng’. Đó là điều Lucifer đã viết trên cờ khi dẫn đầu đội quân thiên thần nổi loạn chống lại chính quyền đã thối nát.”

“Ý bố là gì? Bố về phe quỷ dữ chẳng?”

“Có người nói chính Milton cũng về phe quỷ dữ. Hình tượng Sa tăng của ông ta thú vị hơn cả Chúa Trời là đằng khác.” Họ đã gần tới mũi thuyền. Valentine dừng lại dựa người vào bao lớn.

Jace đến bên. Tàu đã đi qua hết những cây cầu bắc ngang sông Đông và giờ đang hướng về đoạn sông ngăn cách giữa đảo Staten và Manhattan. Ánh đèn từ quận tài chính[2] phản chiếu lấp lánh xuống mặt nước như ánh đèn phù thủy. Bầu trời như được phết một lớp bột kim cương, còn dòng sông chôn giấu tất cả bí mật của nó bên dưới tấm chăn dày đen kịt, đôi chỗ bị xé toạc bởi những ánh sáng bạc, có thể là đuôi cá - hoặc đuôi nàng tiên cá. Thành phố của mình đây, Jace thầm nghĩ ngợi, chiêm nghiệm, nhưng những từ ngữ ấy vẫn dẫn đầu óc anh về thành phố Alicante và những tòa tháp pha lê, chứ không phải những tòa cao ốc của Manhattan.

[2] Quận tài chính là một khu vực nhỏ nằm ở phía nam Manhattan, là nơi đặt trụ sở của rất nhiều văn phòng, trụ sở của các cơ quan kinh tế quan trọng trong thành phố, trong đó có sàn Chứng Khoán New York và Ngân Hàng Dự trữ Liên bang New York.

Sau một lúc, Valentine nói. “Sao con ở đây, Jonathan? Ta tự hỏi sau lần cuối cùng ta gặp con ở Thành phố Xương rằng liệu nỗi căm hận của con dành cho ta có tận xương tủy. Ta gần như đã từ bỏ con.”

Giọng ông ta đều đều, như khi nào cũng thế, nhưng trong đó có chất chứa một điều - không phải là tổn thương nhưng ít ra cũng là một nỗi hiếu kỳ, như thể ông ta chợt nhận ra rằng Jace vẫn có thể làm ông ngạc nhiên.

Jace hướng mắt ra sông. “Nữ Hoàng Seelie muốn hỏi bố một câu,” anh bảo. “Bà ta bảo con hỏi bố xem dòng máu nào chảy trong huyết quản con.”

Sự ngạc nhiên thoáng qua trên nét mặt Valentine như thể một bàn tay lau sạch đi bao nét biểu cảm. “Con đã nói chuyện với Nữ Hoàng đó à?”

Jace không nói gì.

“Đó là cung cách của Tiên Tộc. Mọi thứ họ nói đều đa nghĩa. Nói với bà ta, nếu bà ta có hỏi lại, rằng dòng máu Thiên Thần chảy trong huyết quản con.”

“Và trong huyết quản mọi Thợ Săn Bóng Tối,” Jace thất vọng. Anh cứ nghĩ bố sẽ cho anh câu trả lời rõ ràng hơn kia. “Bố không nói dối Nữ Hoàng Seelie, đúng không?”

Giọng Valentine nhát gừng. “Không. Và con không chỉ tới để hỏi ta mỗi câu hỏi lỗ bịch đó. Thực sự thì vì sao con tới đây, Jonathan?”

“Con cần nói chuyện với ai đó.” Anh không giỏi kiểm soát giọng nói như bố mình; anh nghe ra nỗi thống khổ chất chứa trong đấy, giống như vết thương đang ứa máu ngay dưới bề mặt. Lightwood - con chỉ là thứ của nợ với họ mà thôi. Chắc giờ chú Luke cũng ghét con rồi. Điều Tra Viên muốn con chết. Con đã làm tổn thương Alec mà chính con cũng không biết mình đã làm gì.”

“Còn em gái con?” Valentine hỏi. “Clarrisa thì sao?”

Vì sao anh cứ phá hoại mọi thứ thế chứ? “Con bé cũng không hài lòng với con.” Anh ngần ngừ. “Con nhớ lời bố nói lúc ở Thành phố Xương. Rằng bố chưa từng có cơ hội kể cho con nghe sự thật. Con không tin bố,” anh nói thêm. “Con muốn bố biết thế. Nhưng con nghĩ con nên cho bố cơ hội nói lý do.”

“Con cần phải hỏi ta không chỉ là một lý do thôi đâu, Jonathan ạ.” Giọng Valentine nhấn nhá khiến Jace giật mình - trong đó hàm chứa một sự nhún nhường đang tô luyện lòng kiêu hãnh của ông, giống như thép bị tôi trong lửa. “Có rất nhiều lý do.”

“Vì sao bố giết các Tu Huỳnh Cẩm? Vì sao bố đánh cắp Thanh Kiếm Thánh? Bố đang lên kế hoạch gì? Vì sao Chén Thánh là chưa đủ cho bố?” Jace ngăn mình lại trước khi kịp tuôn ra hàng tá câu hỏi khác. Vì sao bố lại bỏ rơi con lần thứ hai? Vì sao bố đã từ bỏ con rồi lại quay lại tìm con?

“Con thừa biết ta muốn gì. Hội đồng Clave đã thối nát tới tận gốc rễ nên phải được hủy diệt rồi tái lập. Idris phải sạch bóng những kẻ hạ đẳng, trái đất phải đủ sức chống lại mối họa từ quỹ dữ.”

“Vâng, cái mối họa từ lũ quỷ này này.” Jace liếc nhìn quanh, như thể hơi mong chờ trông thấy bóng đen của quỹ Agramon lại nhào vào mình. “Con cứ tưởng bố ghét quỹ kia. Thế mà giờ bố lại sử dụng chúng làm tay sai. Ravener, Drevak, Agramon - chúng đều là người làm công cho bố. Làm vệ sĩ, quản gia, chắc lại cả đầu bếp riêng nữa ấy chứ.”

Valentine nhịp nhịp tay lên hàng lan can. “Ta không đánh bạn với quỹ,” ông nói. “Ta là Nephilim, cho dù ta có nghĩ Hiệp Ước là thứ vứt đi còn Luật là trò lừa đảo đến thế nào đi nữa. Không phải cứ rầm rập nghe theo chính phủ mới là một người dân yêu nước, đúng không nào? Một người yêu nước thực thụ phải biết lên tiếng phản đối, phải biết nói anh ta yêu Tổ quốc chứ không phải chỉ quan tâm vị trí địa vị xã hội của mình. Ta bị lăng mạ vì những chọn lựa của mình, bị buộc phải trốn chạy, bị trục xuất khỏi Idris. Nhưng ta là - vẫn mãi là - một Nephilim. Ta không thể thay đổi dòng máu chảy trong huyết quản ta dù có muốn - và chắc chắn là ta không muốn.”

Nhưng con thì có. Jace nghĩ tới Clary. Anh lại liếc qua mặt nước đen ngòm, biết rằng điều mình ước là điều bất khả. Từ bỏ việc săn đuổi, giết chóc, tất cả kiến thức, tốc độ kinh hồn và bao nhiêu khả năng khác: đó là điều không thể. Anh là một chiến binh. Không thể là gì khác được.

“Con muốn không?” Valentine hỏi. Jace vội nhìn đi nơi khác, tự hỏi liệu bố có đọc ra nét mặt mình không. Hai người họ đã ở riêng bên nhau hàng bao nhiêu năm trời. Đã có thời anh nhớ rõ khuôn mặt bố hơn khuôn mặt mình. Valentine là người duy nhất mà Jace biết mình không thể giấu giếm cảm xúc khỏi ông ta được. Hay ít nhất là người đầu tiên. Thi thoảng anh có cảm giác như Clary có thể nhìn xuyên qua anh như nhìn xuyên qua một tấm kính.

“Không,” anh đáp. “Con không muốn.”

“Con sẽ mãi mãi là Thợ Săn Bóng Tối sao?”

“Vâng,” Jace nói. “Dù gì, bố đã sinh ra con như vậy rồi.”

“Tốt. Đó là điều ta muốn nghe.” Ông dựa người lên bao lơn, ngược nhìn bầu trời đêm. Mái tóc bạch kim của ông ta điểm vài sợi tóc bạc, trước giờ Jace chẳng để ý thấy. “Đây là một cuộc chiến,” Valentine nói. “Câu hỏi duy nhất là, con sẽ đứng về phía nào?”

“Con nghĩ chúng ta ở cùng một phe. Con nghĩ chúng ta cùng nhau chống lại lũ quỷ chứ.”

“Giá mà là vậy. Con phải hiểu rằng, nếu như ta cảm thấy Hội đồng Clave thực sự quan tâm tới thế giới này, nếu ta nghĩ họ đang làm hết sức mình - vì Thiên Thần, sao ta phải chống lại họ chứ? Vì ta đâu có lý do gì để làm vậy?”

Vì quyền lực. Jace nghĩ, nhưng không nói ra. Anh đã không còn biết mình nên nói gì, hay nên tin gì nữa.

“Nếu Hội đồng Clave cứ mãi như thế này,” Valentine nói, “lũ quỷ sẽ phát hiện ra điểm yếu của họ mà tấn công thẳng vào, trong lúc đó Hội đồng Clave lại mất tập trung vì suốt ngày mãi lo đi vuốt ve lũ hạ đẳng, sẽ không có khả năng đánh bại quỹ được. Quỹ sẽ tấn công, sẽ hủy diệt tất cả, không chừa thứ gì.”

Những giống loài hạ đẳng. Từ đó thân thuộc tới khó chịu; chúng làm Jace nhớ lại thời thơ bé, nhưng theo cái cách chẳng lấy gì làm hay ho. Khi anh nghĩ về bố và Idris, thì đây luôn là những ký ức nhạt nhòa về

ánh mặt trời nóng bỏng chiếu xuống vườn cỏ xanh trên sân trước ngôi nhà vùng thôn quê, về hình dáng một người đàn ông lớn, nước da rám nắng, bờ vai rộng, cúi xuống bế anh khỏi vườn cỏ mà đưa anh vào nhà. Hồi đấy hẳn anh còn rất bé, nhưng anh chưa bao giờ quên mùi hương cỏ - xanh mát, sáng lạnh và mới được cắt - hay cái cách mặt trời biến tóc bố mình thành một vầng hào quang trắng lóa, hoặc cái cảm giác được ẵm bồng. Được chở che.

“Chú Luke,” Jace nói, có chút khó khăn. “Chú ấy không hạ đẳng...”

“Lucian thì khác. Anh ta từng là Thợ Săn Bóng Tối.” Giọng Valentine đều đều và dứt khoát. “Ta không nói về một kẻ thuộc Thế Giới Ngầm cụ thể nào, Jonathan. Ta đang nói tới sự sinh tồn của tất cả những sinh vật sống trên thế giới này. Thiên Thần đã chọn Nephilim là có lý do. Chúng ta là những kẻ thượng đẳng, và chúng ta phải có trách nhiệm cứu rỗi thế giới. Chúng ta là điều giống với thần thánh nhất vẫn đang hiện diện trên thế giới này - và chúng ta phải sử dụng quyền năng ấy để cứu thế giới khỏi ngày diệt vong, bằng mọi giá.”

Jace chống tay lên bao lơn. Trời khá lạnh: những cơn gió lạnh buốt len lỏi qua quần áo, còn những ngón tay anh giờ đã tê cóng. Nhưng trong trí óc, anh vẫn nhìn thấy những ngọn đồi xanh rì và mặt nước xanh ngắt cùng những phiến đá màu mật ong nơi trang viên nhà Wayland.

“Trong truyền thuyết,” anh bảo, “Sa tăng đã nói với Adam và Eva rằng ‘Các người sẽ hóa thành thần’ để lừa họ ăn trái cấm. Và họ đã bị đuổi khỏi thiên đàng.”

Valentine im lặng một lúc trước khi bật cười. “Thấy chưa, đó là điều ta cần ở con đây, Jonathan. Con giúp ta không bao giờ phạm tội tự cao.”

“Tội lỗi có vô chừng loại.” Jace đứng thẳng và quay sang đối mặt với bố mình. “Bố chưa trả lời con về lũ quỷ, thưa bố. Bố bào chữa cho chuyện triệu tập chúng, kết bè với chúng thế nào? Bố đang lên kế hoạch dùng chúng để chống lại Hội đồng Clave sao?”

“Tất nhiên rồi,” Valentine đáp, không chút lưỡng lự, không thêm cân nhắc có nên tiết lộ kế hoạch cho kẻ có thể nói cho kẻ thù của mình biết hay không. Có lẽ chẳng có điều gì khiến Jace chấn động bằng chuyện nhận ra bố mình đang chắc thắng đến thế nào. “Hội đồng Clave sẽ không đầu hàng với lý lẽ, mà chỉ chịu thua vũ lực. Ta đã cố gây dựng một đội quân Những Kẻ Lầm Đường; với Chén Thánh, ta có thể tạo ra một đội quân Thợ Săn Bóng Tối mới, nhưng sẽ tốn nhiều năm trời. Mà ta không có ngần đó thời gian. Chúng ta, loài người, không có nhiều thời gian. Với Thanh Kiếm, ta có thể triệu tập một đội quân quỷ dữ rậm rạp nghe lời mình. Chúng phục vụ bố như những con rối, làm bất cứ điều gì ta sai bảo. Chúng không được lựa chọn. Và khi ta xong việc với chúng, ta sẽ ra lệnh cho chúng tự diệt, và chúng sẽ làm theo.” Giọng Valentine trở trở vô cảm.

Jace nắm thành lang can thật chặt đến mức những ngón tay bắt đầu đau đớn. “Bố không thể giết tất cả Thợ Săn Bóng Tối đối nghịch với bố được. Đó là tội cố sát.”

“Ta không cần làm thế. Khi Hội đồng Clave thấy quyền lực dần ra vượt quá khả năng của họ, họ sẽ đầu hàng. Họ không phải thứ thích đâm đầu vào chỗ chết. Với lại trong số họ còn có cả những kẻ ủng hộ ta nữa.” Không có sự ngạo mạn trong giọng nói Valentine, chỉ có sự chắc chắn kiên định. “Họ sẽ bước ra ánh sáng vào thời điểm thích hợp.”

“Con nghĩ bố đã đánh giá thấp Hội đồng Clave.” Jace cố nói thật bình thản. “Con không nghĩ bố hiểu họ ghét bố tới mức nào.”

“Thù ghét cũng chẳng nghĩa lý gì nếu đem cân nhắc với sinh tồn.” Tay Valentine rời xuống thắt lưng, nơi đốc Kiếm Thánh đang tỏa sáng mờ mờ. “Nhưng đừng nghĩ ngợi nhiều tới mấy lời vừa rồi. Ta đã bảo là có thứ muốn cho con xem. Đây này.”

Ông ta rút Kiếm Thánh khỏi vỏ và giơ ra cho Jace xem. Jace đã thấy thanh Maellartach hồi còn ở Thành phố Xương, treo trên tường trong phòng của Những Ngôi Sao Tiên Tri. Và anh cũng từng thấy đốc kiếm nhô ra sau vai Valentine, nhưng anh chưa thực sự xem xét nó kỹ lưỡng. Kiếm Thánh. Kiếm được đúc bằng bạc đen, nặng trĩu, lấp lánh lớp ánh sáng mờ mờ. Ánh sáng dường như di chuyển chung quanh lần xuyên qua kiếm, như thể nó làm từ nước. Trên đốc kiếm khắc hình một bóng hồng đỏ kết từ những tia sáng.

Jace nói mà mồm miệng khô khốc. “Đẹp quá.”

“Ta muốn con cầm nó.” Valentine đưa thanh kiếm cho cậu con trai, theo cách ông luôn dạy con, chìa đốc kiếm ra trước. Thanh kiếm dường như tỏa ánh sáng đen dưới ánh sao.

Jace chần chừ. “Con không...”

“Cầm đi.” Valentine ấn kiếm vào tay anh.

Vào khoảnh khắc khi ngón tay Jace nắm lấy chuôi kiếm, một lưỡi giáo ánh sáng vụt lên từ đốc kiếm rồi từ lõi chuôi kiếm truyền dọc vào lưỡi kiếm. Anh đảo nhanh mắt nhìn bố, nhưng Valentine không tỏ thái độ gì khác.

Một cơn đau kinh khủng từ cánh tay Jace lan vào tận ngực anh. Không phải vì thanh kiếm nặng; không hề. Nhưng dường như nó muốn kéo anh xuống, lôi anh khỏi tàu, qua làn nước đại dương xanh thẳm, qua lớp vỏ trái đất mỏng manh. Jace thấy như hơi thở bị ép hết khỏi lồng ngực. Anh vụt ngẩng đầu nhìn quanh...

Và nhận ra khung cảnh ban đêm đã biến đổi. Một mạng lưới những sợi dây vàng mỏng sáng đã được vung ra đan dọc ngang bầu trời, những vì sao chiếu xuyên qua nó, sáng như những dấu đinh được tán vào bóng tối. Jace thấy đường cong của trái đất khi nó rời xa mình, và trong khoảnh khắc vẻ đẹp toàn cảnh khiến anh ngây dại. Và rồi màn đêm vỡ tan như kính, cùng rơi lã chã theo các mảnh kính vỡ ấy là những hình thù đen đúa, lưng gù và méo mó, tay chân tua tủa nhưng lại không có khuôn mặt, đang tru lên tiếng thét vô thanh cháy rít trong bên trong tâm trí Jace. Cơn gió rét căm làm anh phồng rộp cả da khi những cơn ngựa sáu chân phi rần rần qua, những tia lửa đỏ như máu bắn lên theo vó ngựa trên boong tàu. Những thứ cười trên lưng chúng xấu xí khó tả. Trên bầu trời, những sinh vật không mắt, cánh lông mao lượn vòng, ré lên the thé và nhều nhào những giọt nhót xanh lè đầy nọc độc.

Jace nhào người qua ngoài bao lơn, cứ thế nôn khan, thanh kiếm vẫn nắm chặt trong tay. Bên dưới kia, làn nước náo động những quỷ chen chúc như thể một nồi súp độc. Anh trông thấy những sinh vật gai góc, với những con mắt tròn tròn đỏ như máu đang vật vã chống chọi khi bị hắt hà sa số những chiếc xúc tu đen sì trơn tuột kéo xuống. Một nàng tiên cá bị một con nhện nước mười chân tóm chặt, đang la hét giãy chết khi con quỷ cắn ngập răng vào đuôi cá đang quẫy đạp, đôi mắt đỏ nhện quỷ long lên như những viên chuỗi hạt bằng máu.

Thanh Kiếm tuột khỏi tay Jace, rơi lanh canh trên sàn. Đột nhiên mọi âm thanh, hình ảnh biến đi đâu mất, và trời đêm lại tĩnh lặng. Jace nắm chặt lấy bao lơn, nhìn chăm chăm xuống mặt biển mà không dám tin vào mắt mình. Biển chẳng có gì, thi thoảng lặn tẩn gợn sóng nhờ những cơn gió thoảng qua.

“Cái gì vừa xảy ra vậy?” Jace thì thào. Cổ họng anh khản đặc, như vừa bị chà giấy nhám. Anh hoảng loạn nhìn bố, người đang cúi xuống nhặt lấy Thanh Kiếm Linh Hồn bị rơi. “Đó là những con quỷ bố đã gọi sao?”

“Không.” Valentine tra thanh Maellartach vào vỏ. “Đấy là những con quỷ bị thanh kiếm thu hút đến ven rìa thế giới này. Ta đưa con tàu tới đây vì lưới bảo vệ nơi đây khá mỏng. Những gì con thấy là đội quân của ta, đang đợi ở bên kia lưới bảo vệ - đợi ta gọi chúng tới.” Ánh mắt Valentine nghiêm nghị. “Con vẫn nghĩ Hội đồng Clave sẽ không đầu hàng chứ?”

Jace nhắm mắt và nói. “Không phải tất cả... không phải nhà Lightwood...”

“Con có thể thuyết phục họ. Nếu con đứng vào hàng ngũ của ta, ta hứa họ sẽ không bị làm hại.”

Màn tối đặng sau mắt Jace bắt đầu chuyển sang sắc đỏ. Nãy giờ anh đang tưởng tượng ra đám tro tàn của căn nhà cũ của Valentine, những nắm xương cháy của người ông, người bà anh chưa từng biết mặt. Giờ thì anh nhìn thấy những khuôn mặt khác. Alec. Isabelle. Max. Clary.

“Con đã làm họ tổn thương quá nhiều rồi,” anh thì thào, “Không điều gì được xảy ra cho bất cứ ai trong số họ nữa. Không một điều gì.”

“Tất nhiên. Ta hiểu.” Và Jace nhận ra, một cách kinh ngạc Valentine thực sự hiểu, rằng bằng cách nào đấy mà ông ta hiểu được những điều người khác dường như không tài nào hiểu thấu. “Con nghĩ tất cả những nguy hiểm xảy tới với bạn bè con, gia đình con, đều là lỗi của con.”

“Đó là lỗi của con.”

“Con nói đúng. Đó là lỗi của con.” Nghe tới đây, Jace ngẩng nhìn lên choáng váng. Bất chợt được đồng tình làm anh vừa thấy lòng vui đi chút ít nhưng cũng dấy lên thêm chút lo sợ.

“Thật sao?”

“Tất nhiên là con không cố ý. Nhưng con giống ta. Chúng ta đầu độc và hủy hoại mọi thứ mình yêu thương. Điều này có lý do của nó.”

“Lý do gì?”

Valentine ngược nhìn bầu trời. “Chúng ta được sinh ra vì một mục đích cao cả hơn, cả ta lẫn con. Những sao lãng từ thế giới này chỉ là sao lãng mà thôi. Nếu chúng ta cho phép mình bị xa rời khỏi mục đích sinh ra vì sự sao lãng đó, thì chúng ta đáng bị trừng phạt.”

“Và đòn trừng phạt của chúng ta lại dành cho những người chúng ta yêu thương sao? Có vẻ hơi khắc nghiệt với họ.”

“Định mệnh chẳng bao giờ công bằng. Con đang vướng vào một dòng chảy mạnh hơn sức con, Jonathan ạ; cố cưỡng lại nó đi rồi con sẽ chìm chết không chỉ mình con mà còn cả những người đang cố cứu lấy con đấy. Cứ xuôi theo dòng ấy, rồi con sẽ sống sót.”

“Clary...”

“Em gái con sẽ không gặp nguy hiểm gì nếu con đứng về phía ta. Ta sẽ đi tới cùng trời cuối đất để bảo vệ con bé. Ta sẽ đưa con bé tới Idris, nơi con bé sẽ không gặp chuyện gì. Ta hứa.”

“Alec. Isabelle. Max...”

“Cả những đứa con nhà Lightwood nữa, ta sẽ bảo vệ chúng.”

Jace thì thầm nói ra một cái tên khác. “Chú Luke...”

Valentine lưỡng lự, rồi nói, “Tất cả bạn bè con sẽ được bảo vệ. Vì sao con không thể tin ta hả Jonathan? Đó là cách duy nhất con có thể cứu họ. Ta thề đấy.”

Jace không thể nói nên lời. Anh lại nhắm mắt. Bên trong anh cái lạnh lẽo của tiết thu đang đấu tranh cùng những ký ức về mùa hè ấm áp.

“Con quyết định chưa?” Valentine hỏi; Jace không thể nhìn thấy ông nhưng anh có thể nghe ra sự dứt khoát trong câu hỏi đó. Ông ta nghe ra còn hăm hở là đằng khác.

Jace mở mắt. Ánh sao giờ là một đốm sáng trắng chói lòa vào con ngươi anh; trong một lúc anh không thấy được gì khác. Rồi anh nói, “Vâng, thưa Bố. Con đã quyết định.”

Phần 3: Ngày phán xét

Ngày phán xét, hồi ngày của lửa cháy

Những bậc tiên tri từng khóc than

Rằng cả thế giới sẽ hóa tro tàn

- Abraham Coles

14. Chương 14: Can Trường

Khi Clary tỉnh giấc, ánh sáng đang chiếu qua những ô cửa sổ và má trái cô đột nhiên thấy nhói đau. Lăn mình sang bên, cô thấy mình ngủ gục trên võ nháp và cạnh võ chọc vào mặt. Cô cũng đánh rơi bút xuống chần, để lại vết ố đen loang trên lớp vải. Cô rên rỉ ngồi thẳng dậy, ảo não xoa má và đi tới nhà tắm.

Nhà tắm phơi ra những dấu hiệu lộ lộ của các hoạt động tối qua, mấy chiếc khăn vắt máu nhét vào thùng rác cùng vết máu phết qua bồn rửa mặt. Rùng mình, Clary chui vào bồn tắm cùng với chai sữa tắm hương bưởi, quyết gột sạch cảm giác khó chịu còn nán lại trong người.

Sau đấy, người quần trong chiếc áo khoác tắm của chú Luke và tắm khăn cuộn quanh mái tóc ẩm, Clary đẩy mở cửa phòng tắm thì thấy Magnus đang chờn vờn đứng bên kia cửa, một tay cầm khăn tắm và một tay đang vò mái tóc sáng lấp lánh. Hắn anh ta đã dùng khăn làm gối, cô nghĩ, vì một bên mái tóc vuốt dựng hơi bị xẹp. “Sao con gái tắm lâu thế chứ?” pháp sư phàn nàn. “Những cô gái loài người, nữ Thợ Săn Bóng Tối, nữ pháp sư, ai cũng như ai. Tôi ngồi đợi tới già mất.”

Clary tránh sang bên cho anh ta đi qua. “Mà anh bao nhiêu tuổi rồi?” cô tò mò hỏi.

Magnus nháy mắt với cô. “Tôi sống từ thời Biển Chết chỉ là một cái hồ nhỏ xíu.”

Clary đảo mắt.

Magnus xua cô đi. “Giờ dịch mông sang bên hộ cái. Tôi cần vào đó, tóc tôi xộc xệch hết rồi.”

“Đừng dùng hết sữa tắm của tôi, đắt lắm đấy,” Clary bảo anh ta, đoạn đi thẳng vào bếp tìm vài bộ lọc và cắm máy pha cà phê hiệu Mr. Coffee. Tiếng nước sôi sùng sục quen thuộc và mùi cà phê làm dịu đi cảm giác bất an trong cô. Chỉ cần thế giới còn cà phê thì mọi chuyện đâu thể quá tệ được?

Cô trở về phòng ngủ để mặc quần áo. Mười phút sau, trong chiếc quần bò và áo len sọc xanh lam xanh lục, cô vào phòng khách đánh thức chú Luke. Chú rên rầm ngồi dậy, tóc bù xù và mặt còn ngái ngủ.

“Chú thấy sao rồi?” Clary hỏi, đưa cho chú chiếc cốc mẻ đầy cà phê nghi ngút khói.

“Thấy đỡ hơn rồi.” Chú Luke liếc nhìn phần vải rách của chiếc áo sơ mi; rìa chỗ rách dính máu. “Maia đâu?”

“Cô ấy ngủ trong phòng chú, chú nhớ không? Chú bảo cô ấy ngủ tại đó cũng được.” Clary ngồi ghé lên tay ghế sofa.

Luke dụi dụi đôi mắt trũng sâu. “Chú không nhớ rõ chuyện tối qua lắm,” chú thừa nhận. “Chú nhớ ra ngoài cất xe rồi sau đó thì chẳng nhớ gì nữa.”

“Có vài con quỷ nấp ở ngay bên ngoài. Chúng tấn công chú. Jace và cháu đã xử lý chúng rồi.”

“Quỷ Drevak nữa à?”

“Không.” Clary ngập ngừng. “Jace bảo chúng là quỷ Raum.”

“Quỷ Raum?” Chú Luke ngồi thẳng dậy. “Những con đó mạnh lắm. Quỷ Drevak là mấy con bọ nguy hiểm, nhưng quỷ Raum...”

“Không sao đâu chú,” Clary nói. “Chúng cháu xử lý xong chúng rồi.”

“Cháu xử lý? Hay Jace xử lý? Clary, chú không muốn cháu...”

“Không phải vậy.” Cô lắc đầu. “Chỉ là...”

“Magnus không ở đây sao? Sao anh ta không đi cùng các cháu?” chú Luke ngắt lời, rõ là đang câu.

“Tôi đang bận chữa trị cho Maia, đó là lý do đấy,” Magnus vừa nói vừa đi vào phòng khách, mang theo hương bưởi ngào ngạt. Mái tóc của pháp sư được cuộn gọn trong khăn và anh ta mặc bộ đồ thể thao thùng thình bằng vải sa tanh xanh sọc trắng bạc. “Lòng biết ơn đâu rồi ấy nhỉ?”

“Tôi rất biết ơn.” Chú Luke nhìn như thể vừa giận vừa cố nín cười. “Chỉ là nếu có chuyện với Clary...”

“Anh sẽ chết nếu tôi đi cùng họ,” Magnus nói rồi ngồi phịch xuống ghế. “Cô bé đây và Jace xử lý lũ quỷ ổn lắm, đúng không?” Anh ta quay sang Clary.

Cô lúng túng. “Ừ thì, đấy chỉ là...”

“Chỉ là cái gì?” Là Maia, vẫn trong bộ quần áo cô ta mặc đêm qua, có khoác thêm chiếc áo vải flannel rộng thùng thình của chú Luke bên ngoài áo sơ mi. Cô ta loạng choạng đi qua phòng và thận trọng ngồi xuống ghế. “Có phải tôi nghĩ thấy mùi cà phê không nhỉ?” cô ta vừa phấp phồng hỏi vừa nhăn nhăn mũi.

Thiệt chứ, Clary thầm nghĩ, người sói mà dễ thương và hấp dẫn vậy thật chẳng công bằng gì cả; đáng ra cô ta phải to con và lông lá rậm rạp, có khi còn có lông mọc ra khỏi tai nữa ấy chứ. Và đó, Clary thêm vào, chính xác là lý do vì sao mình không có bạn gái và lúc nào cũng chỉ chơi với mỗi Simon. Mình phải bình tĩnh lại mới được. Cô đứng dậy. “Cậu muốn tớ lấy cho cậu một cốc không?”

“Có.” Maia gật đầu. “Thêm sữa và đường nhé!” cô ta gọi theo khi Clary rời phòng, nhưng khi Clary từ bếp trở vào với cốc cà phê nghi ngút khói trên tay, Maia đang nhiu mày bối rối. “Tớ không nhớ nhiều về chuyện tối qua,” cô nàng nói, “nhưng có gì đấy về Simon, có gì đấy làm tớ băn khoăn...”

“Ừ thì cậu định giết cậu ấy,” Clary nói, và ngồi xuống tay ghế. “Có lẽ là điều ấy đấy.”

Maia trắng bệch, nhìn chằm chằm vào cốc cà phê. “Tớ quên mất. Giờ cậu ấy thành ma cà rồng rồi.” Cô ngược nhìn Clary. “Tớ không định làm cậu ấy bị thương. Chỉ là...”

“Ừ?” Clary nhướn mày. “Là làm sao?”

Gương mặt Maia từ từ đỏ lên. Cô đặt cốc cà phê xuống bàn.

“Cô nên nằm xuống,” Magnus khuyên nhủ. “Tôi phát hiện ra rằng làm thế sẽ đỡ lăm chầy khi cảm giác tan nát từ một hiện thực đau lòng đang ngấm vào.”

Đột nhiên mắt Maia ầng ậc nước. Clary sợ hãi nhìn Magnus - anh ta có vẻ cũng choáng - rồi lại nhìn chú Luke. “Làm gì đi chú,” cô rít lên nho nhỏ với chú. Có thể Magnus là pháp sư đại tài có khả năng chữa lành những vết thương chí tử chỉ với một ngọn lửa xanh, nhưng giữa hai người thì chú Luke mới là lựa chọn hàng đầu trong việc giải quyết rắc rối của các cô gái tuổi teen đang trong cơn khóc lóc thảm thiết.

Chú Luke bắt đầu đá chặn ngồi dậy, nhưng trước khi chú kịp đứng lên, cánh cửa trước bật mở và Jace bước vào, theo sau là Alec cầm theo một chiếc hộp trắng. Magnus vội vàng kéo khăn khỏi tóc và vút ra sau ghế. Không có gel và kim tuyến, mái tóc vị pháp sư sẫm màu trắng tuột, dài gần xuống vai.

Ánh mắt Clary ngay lập tức hướng tới Jace, như một thói quen; cô không thể ngăn bản thân, nhưng may mà những người khác dường như không để ý. Jace có vẻ bị kích động, mặt mũi và căng thẳng, cũng như là kiệt sức, hai mống mắt thâm quầng. Ánh mắt anh chỉ thoáng liếc qua cô nhưng không biểu lộ bất kỳ một loại cảm xúc nào rồi dừng lại nơi Maia, vẫn đang khóc lóc trong câm lặng và hình như không nhận ra sự hiện diện của hai người mới. “Có vẻ ai nấy đều vui vẻ nhỉ,” anh nhận xét, “Giữ vững tinh thần chẳng?”

Maia dụi mắt. “Bực quá,” cô lau bầu. “Tôi ghét khóc trước mặt các Thợ Săn Bóng Tối.”

“Vào phòng khác mà khóc,” Jace nói, giọng không chút ấm áp nào. “Chúng tôi cũng đâu cần cô ngồi đó dỗi hờn trong khi chúng tôi nói chuyện, nhỉ?”

“Jace,” chú Luke cảnh cáo, nhưng Maia đã đứng dậy, quày quả ra khỏi phòng qua lối cửa bếp.

Clary quay qua Jace. “Nói chuyện hả? Mọi người đâu có nói gì đâu.”

“Nhưng giờ sẽ nói,” Jace nói và ngồi phịch xuống ghế đàn dương cầm mà duỗi thẳng chân. “Magnus đang muốn hét vào mặt anh này, có đúng không thưa ngài Magnus?”

“Đúng,” Magnus đáp, chỉ ngừng lườm nguýt Alec một thoáng để cau mày với Jace. “Cậu ở chỗ quái nào thế? Tôi nghĩ tôi đã nói rõ rằng cậu phải ở trong nhà cơ mà.”

“Tôi nghĩ anh ấy không có quyền lựa chọn,” Clary nói. “Tôi nghĩ Jace phải ở nơi nào có anh. Anh biết đó, do phép thuật thôi.”

“Thường là vậy thật,” Magnus gất gồng, “nhưng đêm qua, sau mọi chuyện tôi đã làm, phép thuật của tôi bị... suy yếu.”

“Suy yếu ư?”

“Đúng.” Magnus có vẻ tức giận hơn bao giờ hết. “Kể cả Đại Pháp Sư khu Brooklyn đi nữa thì cũng không có được nguồn lực vô hạn đâu. Tôi cũng chỉ là người. Ừm,” anh ta sửa lại, “đúng ra là nửa người.”

“Nhưng anh phải biết rằng nguồn năng lượng của mình bị suy yếu chứ,” chú Luke tàn nhẫn nói, “phải không?”

“Đúng, và tôi đã bắt thằng khỉ kia thề phải ở trong nhà rồi,” Magnus quắc mắt lên với Jace. “Giờ tôi biết lời hứa danh dự của Thợ Săn Bóng Tối có giá trị quá nhỉ.”

“Anh cần phải biết cách buộc tôi giữ lời hứa,” Jace không hề nao núng. “Chỉ có thề trước Thiên Thần mới có ý nghĩa.”

“Đúng vậy,” Alec nói. Đây là lời nói đầu tiên kể từ khi hai người họ đặt chân vào nhà.

“Tất nhiên là đúng,” Jace cầm cốc cà phê chưa động tới của Maia và nhấp một ngụm. Anh nhăn mặt. “Có đường.”

“Vậy cậu ở đâu cả đêm qua hả?” Magnus hỏi, giọng chua loét. “Cùng Alec hả?”

“Tôi không ngủ được, thế là tôi đi dạo,” Jace đáp. “Khi trở lại, tôi đụng phải cái thằng khỉ mặt buồn thiu đang ngồi mơ màng trước hiên nhà này.” Anh chỉ Alec.

Mặt Magnus sáng rực. “Cậu ở đây cả đêm qua à?” anh ta hỏi Alec.

“Không,” Alec đáp. “Tôi về nhà rồi trở lại. Tôi mặc đồ khác rồi, thấy không? Nhìn đi.”

Mọi người đều nhìn. Alec mặc áo len tối màu và quần bò, y như ngày hôm qua. Clary quyết định không nói gì để anh ta đỡ ngượng. “Trong hộp có gì thế?” cô hỏi.

“À,” Alec nhìn vào hộp như thể đã quên mất. “Có gì đâu, bánh vòng ấy mà.” Anh ta mở hộp rồi đặt xuống bàn. “Mọi người muốn ăn không?”

Hóa ra, mọi người đều muốn. Jace muốn những hai cái. Sau khi ăn hết chiếc bánh phủ kem Boston mà Clary đưa, chú Luke dường như có thêm chút sinh khí; chú đá chần ra và ngồi tựa lưng vào ghế. “Có một chuyện chú không hiểu được,” chú nói.

“Chỉ có một thôi sao? Chú tiến bộ hơn tất cả bọn cháu rồi,” Jace nói.

“Hai đứa đi ra ngoài tìm chú khi không thấy chú trở về,” chú Luke nói, nhìn cả Clary lẫn Jace.

“Ba người ạ,” Clary nói, “Simon đi cùng nữa.”

Chú Luke có vẻ bị đau. “Được. Ba người bọn cháu. Và có hai con quỷ, nhưng Clary nói các cháu không giết con nào. Vậy là sao?”

“Cháu đáng ra đã giết được một con, nhưng nó trốn mất,” Jace nói. “Nếu không thì...”

“Nhưng sao nó phải bỏ chạy?” Alec hỏi vặn. “Hai con quỷ, ba người các cậu - nó thấy bị áp đảo à?”

“Tôi không có ý xúc phạm những người liên quan, nhưng chỉ có một trong số ba người có khả năng chiến đấu, và đó là Jace,” Magnus nói. “Một Thợ Săn Bóng Tối chưa qua đào tạo và một ma cà rồng chết nhất...”

“Em nghĩ chắc là do em,” Clary nói. “Em nghĩ có lẽ em đã dọa nó chạy mất.”

Magnus chớp mắt. “Không phải tôi vừa nói...”

“Em không có ý nói em dọa chúng chạy vì chính em cũng sợ chết đi được. Em nghĩ là vì thứ này.” Cô giơ tay, để họ nhìn thấy Ấn Ký trên mặt trong cánh tay.

Mọi người đột nhiên im lặng. Jace nhìn cô một lúc rồi nhìn đi chỗ khác; Alec chớp chớp mắt, còn chú Luke có vẻ kinh ngạc. “Chú chưa từng thấy Ấn Ký này,” cuối cùng chú nói. “Có ai thấy Ấn Ký này chưa?”

“Chưa,” Magnus nói. “Nhưng tôi không thích nó.”

“Em cũng không biết nó là gì, và nó có ý nghĩa gì,” Clary nói và hạ tay xuống. “Nhưng nó không từ Sách Xám mà ra.”

“Tất cả các chữ rune đều từ cuốn Sách Xám,” Jace đoán chắc.

“Không phải cái này,” Clary nói. “Em thấy nó trong mơ.”

“Trong mơ á?” Jace tức giận như thể cô đang chủ đích thóa mạ anh. “Em đang chơi trò gì đây, Clary?”

“Em không đùa gì hết. Anh không nhớ khi chúng ta ở Triều Đình Seelie...”

Jace trông như thể vừa bị cô đánh. Clary nói tiếp, liến thoắng, trước khi anh kịp mở lời:

“... và Nữ Hoàng Seelie bảo rằng chúng ta là những vật thí nghiệm à? Rằng Valentine đã làm - đã làm vài điều với chúng ta, khiến chúng ta khác biệt, đặc biệt ấy? Bà ta nói em mang món quà của từ ngữ không thể nói lên, và của anh là món quà của chính Thiên Thần.”

“Đó là chuyện tào lao của thần tiên.”

“Thần tiên không nói dối, Jace ạ. Những từ không thể nói ra - bà ta muốn nói tới những chữ rune đấy. Mỗi từ có một ý nghĩa khác, nhưng chúng là phải được viết ra, chứ không phải nói ra.” Cô nói tiếp, lơ lửng về nghi ngờ trên mặt anh. “Nhớ lúc anh hỏi làm sao mà em vào được xà lim tại Thành phố Câm Lặng không? Em nói em chỉ dùng chữ rune Mở thông thường...”

“Em chỉ cần làm thế sao?” Alec sững sốt. “Anh tới đó ngay sau và anh thấy cảnh cửa như bị giật tung khỏi bản lề vậy.”

“Và chữ rune của em không chỉ mở cửa,” Clary. “Nó mở cả mọi thứ trong xà lim, tháo tung cùm của Jace.” Cô hít một hơi. “Em nghĩ Nữ Hoàng muốn nói em có thể vẽ ra những chữ rune mang quyền năng hơn những chữ rune thông thường. Và thậm chí tạo ra những con chữ mới.”

Jace lắc đầu. “Không ai có thể tạo ra những chữ rune mới...”

“Có thể con bé làm được, Jace.” Alec có vẻ ngẫm ngợi. “Quả thật, chúng ta chưa ai từng thấy chữ rune trên tay cô ấy.”

“Alec nói phải đấy,” chú Luke nói. “Clary, sao cháu không đi lấy tập phác thảo tới đây nhỉ?”

Cô ngạc nhiên nhìn chú. Đôi mắt xanh xám của chú hơi trũng sâu, hiện rõ sự mệt mỏi, nhưng sự kiên định trong đó vẫn y nguyên như hồi cô sáu tuổi, khi chú hứa nếu cô chịu trèo qua khu đu tay trong công viên Prospect, chú sẽ luôn đứng dưới sẵn sàng đỡ lấy cô nếu cô có ngã. Và chú luôn giữ lời.

“Okay,” cô nói. “Cháu quay lại ngay.”

Để vào phòng ngủ, Clary phải đi qua nhà bếp, nơi Maia đang ngồi trên chiếc ghế kéo đến cạnh quầy bếp, trông rất thảm thương, “Clary à,” cô nói và nhảy khỏi ghế. “Tớ nói chuyện với cậu một lát được không?”

“Tớ đang định lên phòng lấy đồ...”

“Nghe này, tớ xin lỗi vì chuyện với Simon. Lúc đó tớ đang mê sảng.”

“Ồ vậy ư? Thế còn ba cái lời rằng người sói có sứ mệnh ghét ma cà rồng là sao ấy nhỉ?”

Maia thở dài buồn bã. “Đúng thế thật, nhưng... tớ nghĩ mình không cần thúc đẩy quá trình ấy nhanh hơn làm gì.”

“Đừng giải thích với tớ; giải thích với Simon ấy.”

Maia lại đỏ mặt, hai má đỏ ửng lên. “Tớ không nghĩ cậu ấy còn muốn nói chuyện với tớ.”

“Có thể vẫn đấy. Cậu ấy vốn là người vị tha mà.”

Maia nhìn cô kỹ hơn. “Tớ không có ý tò mò, nhưng hai cậu đang hẹn hò à?”

Clary thấy chính mình cũng đỏ mặt và may mắn cô có tàn nhang mới che đậy được đôi chút. “Sao cậu muốn biết?”

Maia nhún vai. “Lần đầu tiên tớ gặp cậu ấy, cậu ấy nói cậu là bạn thân, nhưng lần thứ hai lại gọi là bạn gái. Tớ không biết liệu đây có phải là kiểu quan hệ lúc này lúc khác không.”

“Ừ thì thế. Trước tiên bọn tớ là bạn thân. Đó là một câu chuyện dài.”

“Tớ hiểu.” Má Maia hết đỏ và nụ cười khẩy thường lệ trở về với khuôn mặt. “Ừm, cậu may mắn đấy. Kể cả giờ cậu ấy có là ma cà rồng. Là một Thợ Săn Bóng Tối, cậu chắc là quá quen với những chuyện kỳ lạ rồi, vì thế tớ nghĩ sự thay đổi của Simon không làm cậu nao núng.”

“Có chứ,” Clary nói, gay gắt hơn dự định. “Tớ không phải Jace.”

Nụ cười khẩy đậm nét hơn. “Không ai có thể là Jace. Và tớ có cảm giác anh ta cũng thừa biết.”

“Ý cậu là sao?”

“Ồ, cậu biết đấy. Jace làm tớ nghĩ tới cậu bạn trai cũ. Có vài gã nhìn cậu như thể họ muốn lên giường với cậu. Jace nhìn cậu như thể hai người đã lên giường với nhau, mặn nồng lắm, nhưng giờ hai người chỉ là bạn - dù cho cậu muốn nhiều hơn. Anh ta thừa sức khiến con gái phát cuồng. Cậu hiểu tớ nói gì không?”

Có chứ, Clary trầm nghĩ. “Không,” cô đáp.

“Tớ đoán là không, vì cậu là em gái anh ta. Cậu nhớ lấy lời tớ nhé.”

“Tớ phải đi đây.” Clary sắp đi khỏi bếp thì bỗng nghĩ ra điều gì nên quay ngoắt lại. “Chuyện gì xảy ra với anh ta?”

“Anh nào?” Maia chớp chớp mắt.

“Anh bạn trai cũ ấy. Người khiến cậu nhớ tới Jace ấy.”

“À,” Maia nói. “Anh ta là kẻ đã biến tớ thành người sói.”

“À, cháu mang vở đến rồi đây,” Clary nói, trở về phòng khách với cuốn tập và hộp bút chì Prismacolor. Cô kéo theo chiếc ghế ít được dùng ở phòng ăn tới - chú Luke luôn ăn ngay trong nhà bếp hay phòng làm việc, nên bàn ăn toàn là hóa đơn và giấy tờ cũ - rồi ngồi xuống, đặt cuốn tập trước mặt. Cô cảm thấy như mình đang làm bài thi vào trường nghệ thuật. Vẽ quả táo này. “Mọi người muốn em làm gì?”

“Thế em nghĩ là gì?” Jace đang ngồi trên ghế dương cầm, vai nhô về phía trước, hình như cả đêm qua anh thức trắng. Alec đang dựa người vào cây đàn, có lẽ đây là tư thế tránh xa Magnus hết sức cho phép.

“Jace, đủ rồi.” Chú Luke ngồi thẳng lưng có vẻ như đó là cả một cố gắng. “Cháu nói cháu có thể vẽ ra chữ rune mới đúng không, Clary?”

“Cháu nói cháu nghĩ là thế.”

“Thế à, chú muốn cháu thử xem.”

“Ngay đây á?”

Chú Luke cười khê. “Trừ khi cháu có ý tưởng khác trong đầu chẳng?”

Clary mở sang trang trống rồi nhìn chăm chăm xuống. Chưa bao giờ một trang giấy lại trông trống rỗng như thế với cô. Cô có thể cảm nhận sự im lặng trong phòng, mọi người đều quan sát cô: Magnus với sự tò mò đè nén cố hữu; Alec quá bận rộn với những rắc rối của mình nên chẳng quan tâm gì tới chuyện của cô hết; chú Luke đang chờ đợi hy vọng; và Jace với khuôn mặt lạnh lẽo, không biểu lộ cảm xúc, khiến người khác phải e dè. Cô nhớ tới lúc anh nói giá mà anh có thể ghét cô và tự hỏi mình, biết đâu có một ngày anh sẽ thành công.

Cô ném bút chì xuống. “Cháu không thể làm vì được ra lệnh. Khi không có một ý tưởng nào hết.”

“Ý tưởng thế nào?” chú Luke hỏi.

“Ý cháu là, cháu không biết hiện đã có những chữ rune nào rồi. Cháu cần biết ý nghĩa, biết một từ, trước khi vẽ chữ rune biểu thị nó.”

“Bọn anh cũng khó nhớ tất cả các chữ rune...” Alec cắt lời, nhưng Jace, ngạc nhiên thay, lại cắt ngang lời Alec.

“Thế còn,” anh lặng lẽ nói, “Can Trường thì sao nhỉ?”

“Can Trường?” cô nhắc lại.

“Có những chữ rune cho dừng cảm,” Jace nói. “Nhưng chẳng có chữ nào để xóa đi nỗi sợ. Nhưng nếu em, như em nói, có thể tạo ra chữ rune mới...” Anh liếc nhìn quanh, nhận ra sự ngạc nhiên trên nét mặt Alec và chú Luke. “Nghe này, chỉ là cháu nhớ không có chữ đó, thế thôi. Vả lại nó có vẻ vô hại thôi mà.”

Clary nhìn sang chú Luke, chú nhún vai. “Được,” chú nói.

Clary lấy bút chì màu xám sậm ra khỏi hộp rồi đặt đầu bút xuống mặt giấy. Cô nghĩ tới những hình dáng, những đường kẻ, nét lượn; cô nghĩ tới những biểu tượng trong Sách Xám, cổ điển và hoàn hảo, những biểu tượng cho một thứ ngôn ngữ quá hoàn hảo, không thể nói thành lời. Một giọng nói khê khàng vang lên trong đầu cô: Cô là ai, mà dám nghĩ có thể nói lên ngôn ngữ của thiên đường?

Chiếc bút di chuyển. Clary hầu như chắc chắn là mình không dịch chuyển bút, nhưng nó cứ trượt trên mặt giấy, vẽ một đường duy nhất. Cô thấy tim mình hụt nhịp. Cô nghĩ tới mẹ, ngồi mơ màng trước khung tranh, vẽ tạo ra thế giới của riêng mình bằng mực và dầu vẽ. Cô nghĩ, Tôi là ai ư? Tôi là con gái Jocelyn Fray. Chiếc bút lại di chuyển, và lần này cô thấy mình nín thở, nghe mình đang thì thào. “Can Trường. Can Trường.” Chiếc bút nảy lên, và lần này cô điều khiển nó chứ không phải nó điều khiển cô. Khi viết xong, cô đặt bút xuống và đoán nghiêng ngấm tác phẩm một lúc lâu.

Chữ Can Trường vừa vẽ xong là tập hợp những đường nét uốn lượn mạnh mẽ: một chữ rune kiêu hãnh và có nét động như một con đại bàng. Cô xé giấy ra và giơ cho những người khác xem. “Đây,” cô nói, và nhận lấy vẽ bằng hoàng trên nét mặt chú Luke - vậy ra lúc trước chú cũng không tin cô - cùng một thoáng mắt mở to từ Jace.

“Đẹp,” Alec nói.

Jace đứng dậy và đi ngang phòng, giật tờ giấy khỏi tay cô. “Nhưng nó có tác dụng không?”

Clary tự hỏi anh có ý hỏi thật hay chỉ chọc ngoáy cô. “Ý anh là sao?”

“Ý anh là, làm sao chúng ta biết nó có tác dụng hay không? Giờ nó chỉ là một hình vẽ - mà em không thể lấy đi sự sợ hãi khỏi một trang giấy, vì giấy thì có sợ gì đâu chứ. Chúng ta phải thí nghiệm lên một người trong bọn để biết nó phải là chữ rune thật sự hay không.”

“Chú không nghĩ đó là ý hay đâu,” chú Luke nói.

“Là một ý tưởng tuyệt vời đấy chứ ạ.” Jace thả tờ giấy xuống bàn, và bắt đầu cời áo. “Tôi có thanh stele ở đây. Ai vẽ hộ tôi không?”

“Một lựa chọn đáng hối hận đấy,” Magnus lẩm bẩm.

Chú Luke đứng dậy. “Không,” chú nói. “Jace, cháu luôn hành động như chưa từng biết tới từ ‘sợ’. Chú không biết làm sao mà chúng ta có thể nhận ra sự khác biệt giả như chữ rune kia có tác dụng với cháu đi nữa.”

Alec cố nén âm thanh khùng khục nghe như tiếng cười phá lên. Jace thì chỉ nở một nụ cười không lấy gì làm thân thiện. “Cháu biết tới từ ‘sợ’ chứ,” anh nói. “Nhưng cháu chọn cách tin rằng, nó không làm gì được cháu.”

“Đó chính là vấn đề,” chú Luke nói.

“Vậy sao không thử nên chú nhỉ?” Clary nói, nhưng chú Luke lắc đầu.

“Cháu không thể vẽ Ấn Ký lên một người thuộc Thế giới Ngầm, Clary, vì nó không gây ảnh hưởng gì lắm. Căn bệnh ma quỷ biến người thành sói ngăn không cho Ấn Ký phát huy tác dụng.”

“VẬY...”

“Thử trên anh này,” Alec bất ngờ nên tiếng. “Anh cũng cần chút xíu can trường đây.” Anh ta cời áo khoác, ném lên ghế đàn dương cầm, băng qua phòng tới đứng trước mặt Jace. “Đây. Vẽ lên tay tớ đi.”

Jace liếc nhìn Clary. “Trừ phi em nghĩ em nên vẽ vậy?”

Cô lắc đầu. “Không. Anh chắc chắn giỏi vẽ Ấn Ký ứng dụng hơn là em mà.”

Jace nhún vai. “Xắn ống tay áo lên nào, Alec.”

Alec ngoan ngoãn xắn ống tay áo. Trên tay Alec đã có sẵn một Ấn Ký vĩnh viễn, một cuộn những đường kẻ hoa mỹ, có nghĩa là sẽ mang đến cho anh sự cân bằng hoàn hảo. Mọi người, kể cả Magnus, đều nhào người

lên khi Jace nắn nét vẽ chữ Can Trường lên tay Alec, ngay dưới Ấn Ký đã có. Alec nhắm mắt khi thanh stele tạo nên nét chữ bóng giấy trên tay. Khi Jace vẽ xong, anh nhét thanh stele vào túi và đứng ngắm nghía tác phẩm của mình một lúc. “Ừ, dù gì trông nó cũng đẹp nhỉ,” anh tuyên bố. “Dù có tác dụng hay không...”

Những đầu ngón tay của Alec lần theo Ấn Ký mới. Sau đó, anh ta ngẩng đầu, thấy tất cả đều đang chăm chú nhìn anh.

“Thế nào rồi?” Clary hỏi.

“Thế nào gì?” Alec kéo tay áo xuống, che đi Ấn Ký.

“Vậy, anh cảm thấy thế nào rồi? Có thấy khác gì không?”

Alec ngẫm nghĩ. “Không hẳn.”

Jace giơ hai tay lên trời. “Vậy nó không có tác dụng.”

“Chưa chắc,” chú Luke nói. “Có thể do không có chuyện gì xảy ra nên nó mới chưa được kích hoạt. Có lẽ ở đây chẳng có gì làm Alec sợ cả.”

Magnus liếc nhìn Alec và nhướn mày. “Hừ,” pháp sư dọa.

Jace đang cười toe toét. “Thôi nào, chắc chắn là cậu có một hai nỗi sợ nào đó chứ. Cậu sợ gì nào?”

Alec ngẫm nghĩ một lát. “Nhện,” anh đáp.

Clary quay sang chú Luke. “Chú có nhện đâu đó không?”

Trông chú Luke như đang phát cáu. “Sao chú lại nuôi nhện chứ? Trông chú giống người sưu tầm côn trùng không?”

“Nói không phải chứ,” Jace nói, “nhưng trông chú giống lắm.”

“Mọi người biết đấy,” giọng Alec có chút chua chát, “có lẽ đây là một thí nghiệm ngu ngốc.”

“Còn bóng tối?” Clary gợi ý. “Bọn em có thể nhốt anh dưới tầng hầm.”

“Anh là thợ săn quỷ đấy em,” Alec đã kiên nhẫn lắm rồi. “Tất nhiên, anh không sợ bóng tối.”

“Nhưng có thể chứ.”

“Anh bảo không sợ là không sợ.”

Clary chẳng cần phải đắp lại vì có tiếng chuông cửa. Cô nhìn chú Luke và nhướn mày. “Simon chẳng?”

“Không thể nào. Giờ là ban ngày mà.”

“À, đúng rồi.” Cô lại quên mất. “Cháu mở cửa nhé?”

“Không.” Chú đứng dậy, hơi rên rẩm đôi chút. “Chú ổn mà. Chắc có người thắc mắc chuyện hiệu sách đóng cửa thôi.”

Chú đi qua phòng đẩy tung cửa. Hai vai chú Luke cũng đơ ra vì ngạc nhiên; Clary nghe tiếng quát the thé tức tối quen thuộc của một người phụ nữ, và một lúc sau Isabelle cùng bà Maryse Lightwood lách qua chú Luke mà bước vào phòng, theo sau là hình thù xám xịt, phiền phức của Điều Tra Viên. Phía sau họ là một người đàn ông cao to vạm vỡ, tóc đen, da màu đồng, râu quai nón rậm rì. Dù bức ảnh đã được chụp lại từ cách đây đã lâu, Clary vẫn nhận ra người đàn ông này từ bức ảnh cũ xin mà bác Hodge đã đưa cho mình xem: người đàn ông này là Robert Lightwood, cha của Alec và Isabelle.

Đầu Magnus ngẩng phắt lên. Mặt Jace, trừ trắng bệch ra, không biểu lộ thêm chút cảm xúc gì nữa. Còn Alec - Alec nhìn cô em, nhìn bố mẹ và rồi nhìn Magnus, đôi mắt sáng xanh trong vắt của anh sa sầm lại với quyết tâm cao độ. Anh ta bước lên một bước, đứng chắn giữa bố mẹ và những người khác trong phòng.

Bà Maryse, khi thấy con trai cả của mình đứng trong phòng khách nhà chú Luke, giật mình phải nhìn lại kỹ hơn cho rõ. “Alec, con làm trò khỉ gì ở đây thế? Mẹ nghĩ là mẹ đã nói rõ là...”

“Mẹ.” Giọng Alec lúc cắt ngang lời mẹ nghe mới quả quyết và kiên định làm sao, nhưng không phải là không nhún nhường. “Bố. Có chuyện con phải nói.” Anh ta cười với họ. “Con đang hẹn hò một người.”

Robert Lightwood cúi kính nhìn cậu con cả. “Alec,” ông ta nói. “Giờ không phải lúc.”

“Không, giờ là lúc ạ. Chuyện rất quan trọng. Con không chỉ gặp một người nào đó.” Lời nói tuôn ra khỏi miệng Alec như thác lũ, trong khi bố mẹ anh bối rối nhìn nhau. Isabelle và Magnus trở mắt nhìn Alec với gần như là một vẻ kinh ngạc như nhau. “Con đang hẹn hò với người thuộc Thế Giới Ngầm. Đúng ra con đang hẹn hò với một pháp sư...”

Những ngón tay Magnus nhúc nhích, nhanh như chớp, về phía Alec. Bầu không khí bao quanh Alec bỗng lung linh - mắt anh ta trợn ngược - rồi đổ gục xuống sàn, như cây bị bật rễ.

“Alec!” Maryse đưa tay che miệng. Isabelle, người đang đứng gần anh trai nhất, ngồi thụp xuống bên. Nhưng Alec đã bắt đầu động dậy, mắt mở choàng ra. “Ồ, sao anh lại nằm trên sàn thế này?”

“Câu hỏi hay đấy.” Isabelle trừng mắt nhìn xuống ông anh. “Sao vậy nhỉ?”

“Sao cái gì?” Alec ngồi dậy, tay ôm lấy đầu. Vẻ hoảng hốt thoáng qua mặt. “Khoan - anh đã nói gì? Trước lúc ngất ấy.”

Jace khụt khịt. “Cậu biết là chúng ta đang phân vân liệu điều Clary làm có thành công hay không ấy mà?” anh nói. “Nó có tác dụng đấy.”

Alec trông cực kỳ hoảng hốt. “Tớ đã nói gì thế?”

“Con nói con đang hẹn hò ai đó,” cha anh ta nói. “Dù con không nói rõ vì sao chuyện đó lại quan trọng.”

“Không có đâu,” Alec nói. “Ý con là con không hẹn hò với ai cả. Và điều đó không quan trọng. Hoặc cũng không quan trọng nếu con có hẹn hò với ai, dù con không hẹn hò gì cả.”

Magnus nhìn anh ta như nhìn một thằng ngốc. “Alec bị mê sảng đấy,” anh ta nói. “Tác dụng phụ của độc quỷ. Loại nguy hại nhất, nhưng cậu ta sớm qua khỏi thôi.”

“Độc quỷ ư?” Giọng bà Maryse đã bắn loạn lên. “Có ai báo cáo gì về vụ bị quỷ tấn công cho Học Viện đâu. Chuyện gì đang xảy ra đây, Lucian? Đây là nhà anh, đúng không? Anh thừa hiểu nếu có quỷ tấn công, anh phải báo cáo lại...”

“Chú Luke cũng bị tấn công ạ,” Clary nói. “Chú ấy bị đánh bất tỉnh.”

“Ồi mới tiện làm sao! Người thì bất tỉnh, người thì mê sảng,” Điều Tra Viên cất tiếng. Giọng nói sắc lẹm như dao của bà ta cắt ngọt qua cả căn phòng, khiến mọi người đều im thin thít. “Này kẻ thuộc Thế giới Ngầm kia, anh biết thừa rằng Jonathan Morgenstern không được phép ở trong nhà anh. Cậu ta phải bị nhốt trong nhà pháp sư.”

“Tôi có tên đấy nhé bà,” Magnus nói. “Nhưng,” anh ta nói thêm, dường như đã đổi ý về việc cắt lời Điều Tra Viên, “cũng không vấn đề gì. Thực ra, cứ quên tên tôi luôn đi.”

“Tôi biết tên anh, Magnus Bane,” Điều Tra Viên nói. “Anh đã một lần không làm tròn phận sự; và anh sẽ không có cơ hội thử lại.”

“Không làm tròn phận sự ư?” Magnus nhú mày. “Chỉ vì mang cậu nhóc kia tới đây à? Trong hợp đồng tôi ký không có điều khoản nào bảo tôi không được mang cậu ta theo ý mình cả.”

“Đây không phải thất bại ta đang nói tới,” Điều Tra Viên bảo. “Để cậu ta gặp bố mình tối qua, đó mới là thất bại.”

Mọi người sững sờ im lặng. Alec lục tục đứng dậy khỏi sàn, đưa mắt tìm nhìn Jace - nhưng Jace không nhìn lại anh ta. Mặt anh như đeo mặt nạ.

“Nực cười quá đi,” chú Luke thốt lên. Clary hiếm khi thấy chú giận tới vậy. “Jace thậm chí còn chẳng biết Valentine ở đâu. Đừng có buộc tội thằng bé nữa.”

“Buộc tội là việc ta làm, hồi kẻ Thế Giới Ngầm kia,” Điều Tra Viên đáp trả. “Đó là công việc của ta.” Bà ta quay sang Jace. “Này cậu nhỏ, giờ hãy nói thật đi,” bà ta nói, “rồi như thế mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn.”

Jace hất hàm. “Tôi không có gì nói với bà hết.”

“Nếu cậu vô tội, sao không giải thích chứ? Nói cho chúng ta biết tối qua cậu thực sự ở đâu. Nói cho chúng tôi nghe về con tàu nhỏ xinh ám cúng Valentine xem.”

Clary nhìn anh chăm chăm. Tôi ra ngoài đi dạo, anh đã bảo thế. Nhưng nói vậy chẳng có nghĩa gì. Có thể anh thực sự đi dạo. Nhưng trái tim cô, bụng dạ cô, đều thấy nao nao. Cậu biết điều tồi tệ nhất mình tưởng tượng ra là gì không? Simon đã nói. Không thể tin nổi người mình yêu.

Khi Jace không nói gì thì chất giọng trầm ấm của Robert Lightwood vang lên. “Imogen? Bà đang nói Valentine đang - đã...”

“Trên chiếc thuyền giữa con sông Đông,” Điều Tra Viên trả lời. “Chính xác.”

“Thế nào tôi không tìm ra hấn,” Magnus nói, nửa như nói với chính mình. “Bao nhiêu là nước đầy... cản trở phép thuật của tôi.”

“Vậy Valentine làm gì giữa dòng sông cơ chứ?” Luke bối rối hỏi.

“Hỏi Jonathan ấy,” Điều Tra Viên nói. “Cậu ta mượn xe của thủ lãnh ma cà rồng trong thành phố này và bay tới đó. Đúng không, Jonathan?”

Jace im lặng. Gương mặt anh phong kín. Nhưng Điều Tra Viên thì trông hau háu, như thể đang thỏa mãn no nê với sự căng thẳng trong căn phòng.

“Cho tay vào túi đi,” bà ta ra lệnh. “Lấy ra vật mà cậu luôn mang theo mình kể từ lần cuối cùng cậu rời khỏi Học Viện ấy.”

Jace chậm rãi làm theo lời bà ta nói. Khi anh đưa tay ra, Clary nhận ra vật xám-xanh đang loang loáng sáng trên tay anh. Mảnh vỡ của Cổng Dịch Chuyển.

“Đưa nó cho ta,” Điều Tra Viên giật nó khỏi tay anh. Anh nhắm mắt; cạnh gương cắt tay anh và máu ứa ra khắp lòng bàn tay. Maryse rên khe khẽ, nhưng không dám nhúc nhích. “Ta biết cậu sẽ về Học Viện để lấy cái này,” Điều Tra Viên rất ư là hả hê. “Ta biết tính đa cảm sẽ không cho phép cậu để nó lại.”

“Cái gì thế?” Robert Lightwood có vẻ bối rối.

“Một mảnh Cổng Dịch Chuyển dưới dạng gương,” Điều Tra Viên trả lời. “Khi Cổng Dịch Chuyển bị hủy, hình ảnh về đích đến cuối cùng vẫn còn lưu lại.” Bà ta xoay miếng gương vỡ bằng những ngón tay dài, khẳng khiu như chân nhện. “Trong trường hợp này, là căn nhà của Wayland.”

Ánh mắt Jace di chuyển theo chuyển động của mảnh gương. Theo những gì Clary nhìn thấy, trong đó vẫn chỉ có một khoảng trời trong xanh. Cô tự hỏi liệu ở Idris có bao giờ mưa hay không nữa.

Bằng động tác bất ngờ và giằng dỗi, trái ngược với giọng nói bình thản của mình, Điều Tra Viên ném thẳng mảnh gương xuống đất. Mảnh gương lập tức vỡ tan thành từng mảnh vụn. Clary nghe tiếng Jace hít một hơi, nhưng anh không động đậy.

Điều Tra Viên rút đôi găng tay xám và quỳ xuống giữa đám mảnh vỡ, sàng lọc bụi gương cho tới khi tìm thấy... một mẩu giấy nhỏ. Bà ta đứng dậy, giơ cho mọi người cùng thấy con chữ rune viết bằng mực đen đậm nét. “Ta đã vẽ lên tờ giấy này chữ rune theo dõi và đặt nó vào giữa gương và lớp tráng bạc sau. Sau đó ta trả mảnh gương lại phòng thăng nhái. Đừng buồn vì đã không nhận ra nhé,” bà ta nói với Jace. “Những kẻ già đầu và thông minh hơn cậu còn bị Hội đồng Clave qua mặt nữa là.”

“Bấy lâu nay bà theo dõi tôi,” Jace nói, và giờ giọng anh sắc mùi cuồng nộ. “Vậy đó là trò của Hội đồng Clave, luôn sục mũi vào đời tư của những Thợ Săn Bóng Tối để...”

“Cẩn thận mồm miệng đi. Cậu không phải người duy nhất phạm Luật đâu.” Ánh nhìn lạnh băng của Điều Tra Viên nhìn quanh phòng. “Các bạn của cậu cũng vi phạm khi thả cậu khỏi Thành phố Cẩm Lặng, giúp cậu thoát khỏi tầm kiểm soát của pháp sư.”

“Jace không chỉ là bạn,” Isabelle nói. “Anh ấy là anh em chúng tôi.”

“Ta sẽ cân nhắc những gì cô nói, Isabelle Lightwood,” Điều Tra Viên nói. “Cô có thể bị coi là đồng phạm và Ấn Ký sẽ bị tước khỏi người cô đấy.”

“Đồng phạm ư?” Mọi người ngạc nhiên khi nghe ông Robert Lightwood lên tiếng. “Con bé chỉ đang cố ngăn bà phá hoại gia đình chúng tôi mà thôi. Vì Chúa, Imogen, chúng chỉ là những đứa trẻ...”

“Những đứa trẻ sao?” Điều Tra Viên quay ánh mắt lạnh băng sang Robert. “Cũng như anh là một đứa bé khi Hội Kín lên kế hoạch đập tan Hội đồng Clave đấy à? Cũng như con trai ta là một đứa trẻ khi nó...” Bà ta ngừng lại với một tiếng như thở hắt, như thể cố hết sức lắm mới lấy lại bình tĩnh.

“Hóa ra chuyện này là về Stephen,” chú Luke lên tiếng, giọng có chút thương cảm. “Imogen này...”

Mặt Điều Tra Viên cau lại. “Đây không phải chuyện về Stephen! Đây là Luật!”

Những ngón tay gầy xương của Maryse vịn vẹo vào nhau. “Và Jace,” bà nói. “Chuyện gì sẽ xảy ra với thằng bé?”

“Nó sẽ trở về Idris với ta vào ngày mai,” Điều Tra Viên đáp. “Cô đã bị tước quyền được biết nhiều hơn nữa.”

“Sao bà có thể đưa anh ấy đến nơi đó chứ?” Clary hỏi. “Khi nào anh ấy sẽ trở về?”

“Clary, dừng,” Jace lên tiếng. Lời nói như một lời khấn nài, nhưng cô vẫn chiến đấu đến cùng.

“Jace không phải vấn đề ở đây! Valentine mới là vấn đề!”

“Bỏ đi, Clary!” Jace hét. “Vì em đó, ngừng lại ngay!”

Clary không ngăn được bản thân, cô giật mình thối lui - anh chưa bao giờ la hét với cô như thế, kể cả khi cô lôi anh vào phòng bệnh của mẹ. Cô thấy vẻ mặt anh khi anh nhận thấy cô giật mình thối lui và ước gì cô đã không làm vậy.

Trước khi cô kịp nói gì, chú Luke đã đặt tay lên vai cô. Chú lên tiếng, giọng chú nghe ảo não hết như cái đêm chú kể cho cô nghe chuyện đời mình. “Nếu thằng bé tới với bố nó,” chú nói, “dù biết Valentine là kiểu phụ huynh thế nào, đó là vì chúng ta đã làm cậu ấy thất vọng, chứ không phải cậu ấy làm chúng ta thất vọng đâu.”

“Thôi cái trò ngụy biện ấy đi, Lucian,” Điều Tra Viên nói. “Anh đã yếu đuối nhu nhược như người thường rồi đấy.”

“Bà ta nói đúng,” Alec đã ngồi xuống ghế, tay khoanh trước ngực, mặt lạnh tanh. “Jace đã nói dối chúng ta. Chúng ta chẳng thể bao biện cho điều đó.”

Jace há hốc miệng. Ít ra thì anh luôn tin tưởng lòng trung thành của Alec, nên Clary không thể trách anh được. Kể cả Isabelle cũng hoảng hốt nhìn ông anh cả. “Alec, sao anh có thể nói vậy chứ?”

“Luật là Luật, Izzy à,” Alec nói mà không thêm nhìn cô em. “Chẳng có cách nào khác đâu.”

Nghe tới đây, Isabelle kêu rít lên vừa giận dữ vừa sững sốt rồi lao ra khỏi cửa trước, để cánh cửa mở toang. Bà Maryse dợm người định đi theo, nhưng Robert đã lôi vợ lại, thì thầm nói gì đó.

Magnus đứng dậy. “Chắc tôi cũng nên đi thôi,” pháp sư nói. Clary nhận ra anh ta cũng tránh nhìn tới Alec. “Đáng ra tôi nên nói gì đó như, tôi rất vui gặp mấy người, nhưng mà, thực ra tôi chẳng vui về gì cả. Chỉ là gượng gạo mà thôi, và xin lỗi tôi nói thẳng, ngày tôi gặp lại bất cứ ai trong số mấy vị sẽ là rất xa đấy.”

Alec vẫn nhìn chằm chằm xuống đất khi Magnus hiên ngang bước khỏi phòng qua lối cửa trước. Lần này cánh cửa đóng sầm lại.

“Hai người bỏ đi,” Jace hân hoan nói mà mặt tái nhợt. “Ai đi tiếp đây?”

“Đủ rồi đó,” Điều Tra Viên nói. “Đưa tay đây.”

Jace giơ tay trong khi Điều Tra Viên lấy thanh stele khỏi túi ngàm nào đó và vẽ Ấn Ký quanh cổ tay anh. Khi bà ta rút tay lại, hai cổ tay Jace đặt chồng lên nhau, bị trói lại bằng cái gì đó giống một vòng tròn lửa.

Clary hét lên. “Bà làm gì thế? Bà sẽ làm anh ấy bị thương...”

“Anh ổn mà, em gái.” Jace khá bình tĩnh, nhưng cô nhận ra dường như anh không dám nhìn cô. “Ngọn lửa không động tới anh trừ khi anh cố giằng tay ra.”

“Còn về cô,” Điều Tra Viên nói thêm, và quay sang Clary, khiến Clary ngạc nhiên vô cùng. Nãy giờ bà ta hình như chẳng để ý rằng cô còn sống chứ. “May cho cô là được Jocelyn nuôi nấng nên tránh được tội lỗi của bố cô đấy. Nhưng ngả nào thì ta cũng sẽ để mắt trông chừng tới cô đấy.”

Chú Luke nắm chặt lấy vai Clary. “Đấy là lời đe dọa đó à?”

“Hội đồng Clave không đe dọa ai, Lucian Graymark ạ. Hội đồng Clave chỉ hứa và thực thi lời hứa thôi.” Điều Tra Viên nghe ra khá vui vẻ. Bà ta là người duy nhất trong phòng phù hợp với từ miêu tả đó; mọi người khác đều trông chờ dẫn choáng váng, trừ Jace. Răng anh nhe ra như thể đang gặm ghè nhưng Clary không nghĩ bản thân anh nhận thức được. Trông anh như thể một con sư tử mắc bẫy.

“Đi thôi, Jonathan,” Điều Tra Viên nói. “Đi trước ta. Nếu cậu dám trốn, tôi sẽ kẻ dao vào cổ cậu ngay.”

Jace phải cố mãi mới vặn được nắm đấm cửa bằng hai bàn tay bị trói. Clary cắn chặt răng để không gào thét, và sau đó cửa mở, Jace bỏ đi cùng Điều Tra Viên. Nhà Lightwood lục tục bỏ đi cùng, Alec vẫn dán mắt xuống đất. Cánh cửa đóng lại sau lưng họ, chỉ còn Clary và Luke còn lại trong phòng, bàng hoàng im lặng.

15. Chương 15: Nanh Rắn

“Chú Luke ơi,” Clary mở lời, ngay khi cánh cửa đóng lại sau lưng nhà Lightwood. “Chúng ta sẽ làm gì đây...”

Chú Luke ôm chặt đầu như thể đang cố giữ cho đầu không bửa làm đôi. “Cà phê,” chú tuyên bố. “Chú cần cà phê.”

“Cháu đưa chú rồi mà.”

Chú buông tay thở dài. “Chú cần thêm nữa.”

Clary theo chú vào bếp. Chú ấy tự lấy thêm cà phê, rồi ngồi xuống bàn bếp và lơ đãng lùa tay qua tóc. “Tình hình tệ,” chú nói. “Quá tệ.”

“Chú nghĩ thế sao?” Clary không thể uống cà phê nổi nữa. Đầu óc cô giờ căng như dây đàn. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu họ đưa anh ấy tới Idris ạ?”

“Bị xét xử trước Hội đồng Clave. Họ chắc chắn sẽ tuyên án Jace có tội. Rồi đến hình phạt. Cậu ta còn trẻ, nên có thể họ chỉ tước Ấn Ký chứ không đưa ra lời nguyền.”

“Nghĩa là sao ạ?”

Chú Luke không nhìn cô. “Có nghĩa là họ sẽ tước hết Ấn Ký trên người Jace, khiến cậu ta không còn là Thợ Săn Bóng Tối nữa, rồi đá cậu ấy ra khỏi Hội đồng Clave. Jace sẽ trở thành một người thường.”

“Nhưng thế sẽ giết anh ấy mất. Chết thực đấy. Anh ấy thà chết còn hơn.”

“Cháu nghĩ chú không biết sao?” Chú Luke đã uống hết cà phê rồi ủ rũ nhìn chằm chằm vào cốc trước khi đặt xuống. “Nhưng đối với Hội đồng Clave thì chẳng liên quan gì. Họ không thể động vào Valentine, vậy nên họ sẽ trừng phạt con trai ông ta.”

“Còn cháu thì sao. Cháu cũng là con ông ấy.”

“Nhưng cháu không thuộc thế giới của họ. Jace thì có. Mà không phải là chú không mong cháu nên ẩn dật một thời gian đầu đấy nhé. Chú ước gì chúng ta có thể về lại trang trại...”

“Chúng ta không thể bỏ Jace lại với họ được!” Clary kinh hãi. “Cháu sẽ không đi đâu hết.”

“Tất nhiên là cháu không đi rồi.” Chú Luke phẩy tay bỏ qua lời phản bác. “Chú chỉ ước thế thôi, chứ chú không nghĩ chúng ta nên làm vậy. Đương nhiên lại còn chuyện Imogen sẽ làm gì khi giờ đây bà ta đã biết Valentine ở đâu. Có thể chúng ta kẹt giữa cuộc chiến rồi.”

“Cháu không quan tâm chuyện bà ta muốn giết Valentine hay không. Bà ta thích làm gì thì làm. Cháu chỉ muốn anh Jace trở về đây.”

“Có lẽ không dễ đâu cháu yêu ạ,” chú Luke nói, “khi mà trong trường hợp này, Jace thực sự đã làm những chuyện mà người ta buộc tội cho cậu ấy.”

Clary nổi giận đùng đùng. “Cái gì, chú nghĩ anh ấy giết các Tu Huỳnh Cẩm ư? Chú nghĩ...”

“Không. Chú không nghĩ cậu ta đã giết các Tu Huỳnh Cẩm. Chú nghĩ Jace đã làm chính xác điều Imogen đã nhìn thấy: Cậu ta đã đi gặp bố.”

Chợt nhớ ra gì đó, Clary hỏi. “Ý chú là gì khi chú nói là chúng ta đã làm anh ấy thất vọng chứ không phải ngược lại vậy? Nghĩa là chú không trách anh ấy sao?”

“Chú trách mà cũng không trách.” Chú Luke rất mệt mỏi. “Cậu ta ngốc nghếch quá. Valentine là người không đáng tin. Nhưng khi nhà Lightwood quay lưng với cậu ấy, họ mong cậu ta làm gì đây? Jace vẫn là một đứa trẻ, vẫn cần cha mẹ ở bên. Nếu họ không dung dưỡng cậu ta, cậu ta sẽ tìm người cần mình.”

“Cháu nghĩ có lẽ,” Clary nói, “có lẽ anh ấy sẽ tìm chú.”

Chú Luke trông buồn thương vô hạn. “Chú cũng nghĩ vậy, Clary ạ. Chú cũng nghĩ vậy.”

Maia có thể nghe thấy những tiếng thì thầm to nhỏ vọng ra từ bếp. Họ đã chấm dứt màn cãi vã la hét trong phòng khách. Đã tới lúc ra đi rồi. Cô gấp tờ giấy viết vội, đặt lên giường chú Luke, rồi băng qua phòng tới bên cửa sổ mà cô mất những hai mươi phút mới mở ra nổi. Không khí mát mẻ tràn vào phòng - hôm nay là một trong những ngày đầu thu với bầu trời xanh cao vợi với trong không khí thoang thoảng mùi khói.

Cô thò đầu qua ô cửa sổ và nhìn xuống. Trước khi bị Biến đổi đây sẽ là cú nhảy khó; nhưng giờ cô nghĩ một chút cho đôi vai bị thương rồi nhảy xuống. Cô khum người đáp xuống sân sau lát bê tông nhà chú Luke. Đứng thẳng dậy, cô liếc nhìn về phía sau, nhưng không ai chạy ra mở cửa hay gọi cô quay lại.

Cô nén cơn thất vọng nhói lòng xuống. Mà có phải họ để ý gì nhiều tới cô khi cô ở trong nhà họ đâu, Maia nghĩ bụng khi lồm cồm leo qua dây hàng rào lưới mắt cáo thật cao ngăn cách sân sau nhà chú Luke với con hẻm, vậy thì sao họ phải quan tâm khi cô bỏ đi chứ? Cô rõ là kẻ đầu thừa đuôi thẹo, như trước giờ vẫn vậy mà. Trong số họ chỉ có một người đối xử với cô như thể cô còn chút gì đó quan trọng, đó là Simon.

Nghĩ tới Simon khiến cô nhăn mặt khi cô nhảy xuống sang bên kia hàng rào và chạy khỏi hẻm, ra ngoài đại lộ Kent. Cô đã nói với Clary rằng mình không nhớ gì về chuyện đêm qua, nhưng thật ra không phải thế. Cô nhớ về mặt Simon khi cô tránh khỏi cậu ấy - như thể nó đã ăn sâu vào ký ức cô. Điều kỳ lạ nhất là lúc đó, trông cậu vẫn rất người, người hơn bất cứ ai cô từng biết.

Cô sang đường để tránh băng qua ngay trước cửa nhà chú Luke. Con đường gần như hoang lạnh, những người dân vùng Brooklyn hiện đang ngủ nướng giấc ngủ sáng Chủ nhật. Cô đi về phía trạm tàu điện ngầm tại Đại lộ Bedford, đầu óc vẫn nghĩ vẫn vơ tới Simon. Trong bụng cô cứ quặn lên mỗi khi nghĩ tới cậu ấy. Bao nhiêu năm nay Simon là người đầu tiên cô muốn tin, thế mà cậu lại khiến việc tin tưởng cậu ấy thành ra không thể.

Tất nhiên, nếu mà không thể tin nổi thằng đó, sao mà lại đi gặp nó chứ? Tiếng thì thầm vang lên trong đầu cô luôn nói bằng giọng Daniel, Im đi, cô xằng giọng. Kể cả nếu bọn em không thể làm bạn, ít nhất em cũng nợ cậu ấy một lời xin lỗi.

Ai đó phá lên cười. Tiếng cười vang vọng giữa những bức tường khu nhà máy cao cao bên trái. Trái tim cô thất lại vì nỗi sợ đột ngột, Maia quay phắt lại, nhưng con phố sau lưng cô chẳng có ai. Chỉ có một bà lão dắt chó đi dạo trên bờ sông, nhưng Maia không nghĩ bà ta có thể hét vang tới tận tai cô được.

Dù vậy cô vẫn rảo bước nhanh hơn. Cô có thể đi nhanh hơn con người, chưa thềm nói tới là chạy nhanh hơn họ. Kể cả với tình trạng hiện giờ, với cánh tay đau như bị ai đập búa vào vai, cô cũng không việc gì phải sợ một tên hiệp dân hay biến thái nào hết. Có hai thằng nhãi mang dao đã từng cố chụp lấy cô khi cô đi dạo tại Công Viên Trung Tâm vào đêm sau đêm đầu tiên tới thành phố, và chỉ nhờ có Bat mới ngăn được cô không giết sạch hai tên ấy.

Sao giờ cô lại hoảng lên vậy?

Cô liếc về sau. Bà lão đã biến đâu mất; đường Kent không có lấy một bóng người. Nhà máy đường Domino bị bỏ hoang nhiều năm nay đang lừng lững ngay phía trước. Đột nhiên bị thúc giục bởi ý muốn tránh khỏi đường lớn, cô chui vào con hẻm nhỏ bên cạnh.

Cô thấy mình đang ở trong một khoảng hẹp giữa hai tòa nhà, ứ đầy rác, chai lọ vắt đi, thiên đường của lũ chuột đang tháo chạy tán loạn. Mái nhà cao cao phía trên che khuất ánh mặt trời và khiến cô có cảm giác như mình vừa chui vào một đường hầm. Những bức tường bằng gạch, có những ô cửa sổ hẹp bần thủ, rất nhiều trong số đó đã bị mấy kẻ phá hoại đập nát. Qua đó cô thấy sàn nhà máy bỏ hoang và từng hàng từng hàng nôi chùng cất, lò nấu và thùng chứa. Không khí thoang thoang mùi đường cháy. Cô tựa người vào tường, để nhịp tim ổn định lại. Cô gần trấn tĩnh được mình thì một giọng nói quen thuộc không ngờ từ bóng tối vang lên:

“Maia à?”

Cô quay phắt lại. Hắn đứng trước lối vào hẻm, dưới ánh nắng từ đằng sau hắt tới, mái tóc hắn trông như một vầng hào quang bao quanh khuôn mặt đẹp đẽ. Đôi mắt đen với hàng lông mi dài tò mò nhìn cô. Hắn ta mặc quần bò và dù tiết trời khá lạnh, hắn vẫn chỉ vận áo phông ngắn tay. Hắn vẫn hệt như hồi mười lăm tuổi.

“Daniel,” cô thều thào.

Hắn tiến tới chỗ cô, không một tiếng động. “Lâu lắm mới gặp lại mày đây, em gái.”

Cô muốn chạy, nhưng chân nhũn như một bịch nước. Cô tựa lưng vào tường mà chỉ ước được chìm luôn vào đó. “Nhưng - anh chết rồi mà.”

“Và mày không khóc tại đám tang của tao, đúng không Maia? Không nhỏ lấy một giọt nước mắt cho anh mình?”

“Anh là một con quái vật,” cô thì thào. “Anh đã cố giết em...”

“Cũng chưa cố hết sức.” Hắn đang cầm một vật sắc và dài dài trong tay, tỏa sáng như ngọn lửa bạc trong bóng tối. Maia không biết nó là gì; sợ hãi làm cô mờ mắt. Cô ngồi bệt xuống khi anh trai tiến tới. Giờ đôi chân đâu thể nào trụ vững nữa.

Daniel quỳ xuống bên cô. Giờ cô đã thấy hắn cầm gì trong tay: một mảnh gương vỡ rìa lởm chởm sắc nhọn lấy từ ô cửa sổ vỡ. Nỗi sợ hãi như một cơn sóng dâng trào trong cô, nhưng cô không sợ thứ vũ khí Daniel nắm trong tay, mà là cái ánh mắt vô hồn của hắn. Cô có thể nhìn vào hai mắt ấy, nhìn xuyên qua chúng mà chỉ thấy có bóng tối trong đó mà thôi. “Mày có nhớ,” hắn nói, “khi tao nói sẽ cắt lưỡi mày trước khi mày kịp mách bố mẹ không?”

Cô sợ tới cứng người, chỉ dám giương mắt nhìn Daniel. Cô đã cảm thấy kính cắt vào da, vị máu trong miệng. Cô ước sao mình đã chết, thực sự chết, bất cứ điều gì cũng dễ chịu hơn nỗi kinh hoàng khiếp sợ này...

“Đủ rồi, Agramon.” Một giọng đàn ông đi vào tiềm thức đang mù mịt của cô. Không phải giọng Daniel - giọng nói này nhẹ nhàng, có văn hóa, là giọng người không lẫn vào đâu được. Nó làm cô nghĩ tới một người - nhưng ai nhỉ?

“Tuân lệnh, thưa chủ nhân Valentine.” Daniel thở hắt ra, kiểu thở dài thất vọng - rồi mặt hắn bắt đầu mờ nhạt và vỡ tan. Trong một thoáng hắn biến mất, mang theo cảm giác tê liệt, sợ hãi tới tận xương tủy suýt lấy mạng cô. Maia điên cuồng hít thở.

“Tốt. Con bé vẫn còn thở.” Giọng ông ta lại vang lên, khá tức giận. “Thật sao Agramon? Chỉ vài phút nữa là nó lăn đùng ra chết rồi.”

Maia nhìn lên. Gã đó - Valentine - đang đứng trước mặt cô, người cao ráo, mặc toàn đồ đen, thậm chí đôi găng trên tay lẫn đôi boots dày dưới chân cũng đen. Ông ta dùng mũi giày nâng cằm cô lên. Giọng ông ta khi nói nghe thật lạnh nhạt lấy lệ. “Cô bao tuổi?”

Gương mặt đang nhìn xuống cô hèm hẹp, góc cạnh, trắng bệch, mắt thật đen và tóc thật trắng làm cô liên tưởng tới một bức ảnh âm bản. Ở bên trái cổ, ngay trên cổ áo gã, là một Ấn Ký hình xoáy ốc.

“Ông là Valentine ư?” cô thì thào. “Nhưng tôi nghĩ ông...”

Giờ gót giày giẫm xuống tay cô, khiến cơn đau chạy dọc lên tận cánh tay. Cô hét lên.

“Ta hỏi cô,” ông ta nói. “Cô bao tuổi rồi?”

“Tôi bao tuổi á?” Cơn đau trên tay cộng thêm mùi rác hôi rình xung quanh khiến bụng dạ cô nôn nao. “Tiên sư bố ông.”

Một luồng sáng đột nhiên xuất hiện trên tay Valentine; ông ta vụt xuống mặt cô quá nhanh khiến cô không kịp tránh. Má cô nhói đau; cô giơ tay ôm mặt và cảm thấy máu nóng nhơm nhớp trên đầu ngón tay.

“Giờ,” Valentine nói, vẫn bằng cái giọng học thức và chuẩn mực như trước. “Cô bao tuổi?”

“Mười lăm. Tôi mười lăm.”

Cô cảm thấy thì đúng hơn là nhìn thấy nụ cười trên môi Valentine. “Hoàn hảo.”

Ngay khi trở lại Học Viện, Điều Tra Viên đã tách Jace khỏi nhà Lightwood và áp giải cậu lên phòng tập. Nhìn thấy hình mình trong những tấm gương dài dọc trên tường, anh đỡ người vì choáng. Nhiều ngày nay anh đã không ngắm mình trong gương, và đêm qua quả thực là tệ hại. Mắt anh trũng đen, áo dính máu khô và bùn đất bẩn thỉu từ dòng sông Đông. Mặt anh trông hóp lại và khắc khổ.

“Đang ngắm mình ư?” giọng Điều Tra Viên cắt ngang cơn mơ màng. “Trông cậu sẽ không còn điển trai sau khi Hội đồng Clave xong chuyện với cậu đâu.”

“Chính bà mới bị ám ảnh về vẻ bề ngoài của tôi thì có.” Jace quay đi khỏi gương với đôi chút nhẹ nhõm. “Có phải tất cả chuyện này là vì bà bị tôi quyến rũ chăng?”

“Đừng tưởng bở.” Điều Tra Viên rút bốn mảnh kim loại dài từ trong cái túi xám đeo nơi thắt lưng. Con dao thiên thần. “Cậu chỉ đáng tuổi con ta.”

“Stephen.” Jace nhớ ra những gì chú Luke nói ra tại nhà khi nãy. “Đó là tên cậu ta sao?”

Điều Tra Viên quay ngoắt lại nhìn. Những con dao trong tay bà ta run lên giận dữ. “Mi đừng bao giờ gọi tên con trai ta.”

Trong phút chốc Jace tự hỏi bà ta có thực sự muốn giết mình không. Anh không nói gì trong khi đợi bà ta bình tĩnh lại. Không thèm nhìn tới anh, bà ta dùng dao chỉ. “Làm ơn đứng ra giữa phòng.”

Jace nghe theo. Dù cố không nhìn vào gương, anh vẫn thấy hình ảnh phản chiếu của mình - và của Điều Tra Viên - qua khóe mắt, những tấm gương phản chiếu hình ảnh của nhau cho tới khi có hăng hà sa số Điều Tra Viên đang đứng đó, đe dọa hăng hà sa số Jace.

Anh nhìn xuống đôi tay bị trói. Cổ tay và vai anh đã chuyển từ ê ẩm sang nhứt nhối, nhưng anh cố không nhần mặt trong lúc Điều Tra Viên cầm một con dao, gọi tên nó là Jophiel, rồi cắm ngập nó xuống sàn gỗ ngay chân mình. Anh chờ đợi, nhưng chẳng có gì xảy ra.

“Bùm?” cuối cùng anh thốt lên. “Sẽ có gì xảy ra ở đây sao?”

“Im miệng.” Giọng Điều Tra Viên nghiêm khắc. “Và đứng im đó.”

Jace đứng quan sát với sự tò mò càng ngày càng lớn trong khi bà ta đi sang bên kia, gọi tên con dao thứ hai Harahel, rồi lại cắm phập nó xuống sàn.

Tới lưỡi thứ ba - Sandalphon - anh hiểu ra bà ta đang làm gì. Con dao thứ nhất được cắm xuống sàn ngay hướng nam của anh, lưỡi dao tiếp theo hướng đông, và tiếp theo là hướng bắc. Bà ta đang tạo ra một cái la bàn. Anh cố nhớ xem trò này có nghĩa gì, nhưng chẳng nhớ ra được gì sất. Đây chắc chắn là một nghi

thức của Hội đồng Clave, ngoài những điều anh được dạy. Khi bà ta nắm lấy con dao cuối cùng, Taharial, thì hai lòng bàn tay anh đã mướt mồ hôi, đã trầy xước cả ở nơi chúng chà vào nhau.

Điều Tra Viên đứng thẳng dậy, có vẻ hài lòng với tác phẩm của mình. “Đó.”

“Đó gì?” Jace hỏi nhưng bà ta giơ tay ngăn lại.

“Chưa xong đâu, Jonathan. Còn một chuyện cần làm nữa.” Bà ta tiến tới lưỡi dao ở hướng nam và quỳ xuống trước nó. Với một cử động nhanh gọn, bà ta rút thanh stele và vẽ một chữ rune tối đen duy nhất dưới lưỡi dao. Khi bà ta đứng dậy, một tiếng động ngọt sắc lạnh lạnh vang lên trong phòng, như tiếng một quả chuông tinh tế gióng lên. Ánh sáng đồng loạt phát ra từ bốn con dao thiên thần, quá chói khiến Jace phải quay mặt đi, nhắm hờ mắt lại. Một lúc sau, anh quay mặt lại và thấy mình đang đứng trong một cái lồng mà bốn vách trông như thể được dệt từ những sợi dây ánh sáng. Chúng không đứng im tại chỗ mà chuyển động như những tấm màn mưa phát quang.

Điều Tra Viên giờ chỉ còn là một cái bóng mờ mờ đằng sau bức tường phát sáng. Khi Jace gọi bà ta, cả giọng anh cũng rung động, o o, như thể anh đang gọi bà ta qua màn nước. “Cái gì đây? Bà đã làm gì vậy?”

Bà ta cười.

Jace giận dữ tiến tới một bước, rồi bước nữa; vai anh chạm phải tấm màn sáng. Như thể anh vừa chạm vào hàng rào điện, cú sốc điện rần rật qua anh như một cú đâm, làm anh ngã bổ chửng. Anh ngã phịch xuống, không thể dùng tay bấu víu vào đâu được.

Điều Tra Viên lại cười lớn. “Nếu cậu cố đi xuyên qua tấm màn này, cậu sẽ nhận được nhiều hơn là một cú sốc điện đấy. Hội đồng Clave gọi hình phạt đặc biệt này là Vòng Malachi. Những bức tường này sẽ không thể nào bị phá vỡ một khi những con dao thiên thần còn ở nguyên vị trí. Ta sẽ không làm thế đâu,” bà ta nói thêm, khi Jace quỳ xuống, tiến về phía lưỡi dao gần nhất. “Chạm vào con dao và cậu sẽ chết.”

“Nhưng bà chạm được,” anh nói, không thể giấu sự hằn học trong giọng mình.

“Có thể, nhưng ta sẽ không làm.”

“Nhưng còn thức ăn? Nước uống?”

“Lúc nào cần chúng tôi sẽ mang tới, Jonathan.”

Anh đứng dậy. Qua bức tường mờ ảo, anh vẫn thấy bà ta quay lưng định bỏ đi. “Nhưng tay tôi...” Anh nhìn xuống cổ tay bị trói. Miếng kim loại cháy rực đang ăn vào da thịt anh như một thứ axit. Máu ứa ra quanh chiếc cùm dữ tợn đó.

“Cậu lẽ ra phải nghĩ tới việc này trước khi đi gặp Valentine chứ?”

“Bà làm thế này cũng không thể làm tôi sợ Hội đồng Clave được. Họ không thể tệ hơn bà.”

“À, cậu sẽ không tới gặp Hội đồng đâu,” Điều Tra Viên nói. Sự điềm tĩnh kỳ lạ trong giọng nói bà ta là thứ Jace không ưa chút nào.

“Ý bà là sao, tôi không tới gặp Hội đồng à? Tôi nghĩ bà đã nói mai sẽ đưa tôi tới Idris cơ mà?”

“Không. Ta dự định đưa cậu trở về với bố cậu.”

Choáng váng nghe lấy lời bà ta làm Jace lại ngã phịch xuống. “Bố tôi ư?”

“Bố cậu. Ta định sẽ dùng cậu để đổi lấy các Bảo Bối Thiên Thần.”

Jace trở mắt nhìn bà ta. “Bà đùa chắc.”

“Không hề. Thế này lại đơn giản hơn xét xử. Dĩ nhiên cậu chắc chắn bị khai trừ khỏi Hội đồng Clave rồi,” bà ta nói thêm, như thể vừa nghĩ ra, “nhưng hẳn không nói cậu cũng biết rồi nhỉ.”

Jace đang lắc đầu. “Bà bắt nhầm người rồi. Tôi mong bà nhận ra.”

Về bức bội loáng qua mặt Điều Tra Viên. “Ta nghĩ chúng ta miễn cái trò vờ là người vô tội của cậu rồi chứ, Jonathan?”

“Tôi không nói tới tôi. Tôi nói tới bố tôi cơ.”

Kể từ lần đầu gặp mặt, đây là lần duy nhất anh thấy bà ta lộ vẻ bối rối. “Tôi không hiểu ý cậu.”

“Bố tôi sẽ không bao giờ trao đổi các Bảo Bối lấy tôi cả.” Lời anh có vẻ chua chát nhưng giọng nói thì không. Đó là sự thật hiển nhiên. “Ông ta sẽ mặc kệ bà giết tôi trước mặt ông ta, chứ không chịu giao Thanh Kiếm hay Chén Thánh ra đâu.”

Điều Tra Viên lắc đầu. “Cậu không hiểu rồi,” bà ta nói, trong giọng đượm nét oán thán. “Trẻ con không bao giờ hiểu. Tình yêu cha mẹ dành cho con cái, nó không giống bất cứ gì khác. Không tình yêu nào bền bỉ đến vậy. Không người bố nào - kể cả Valentine - lại hy sinh con trai mình chỉ vì một mảnh kim loại, dù nó chứa quyền năng lớn tới đâu.”

“Bà không hiểu bố tôi. Ông ấy sẽ cười vào mặt bà và cho bà tiền để đưa xác tôi về Idris.”

“Đừng vô lý...”

“Bà nói đúng,” Jace nói. “Nghĩ tới chuyện đó, có khi ông ấy sẽ bắt bà tự bỏ tiền túi trả phí vận chuyển ấy chứ.”

“Ta thấy cậu vẫn là con trai Valentine. Cậu không muốn hấn mất các Bảo Bối - vì làm vậy đồng nghĩa với việc bản thân cậu mất đi quyền năng. Cậu không muốn sống như đứa con của một kẻ tội phạm bị xã hội khinh rẻ, vì thế cậu sẽ nói mọi lời hòng xoay chuyển ý định của ta. Nhưng cậu không lừa được ta rồi.”

“Bà nghe này.” Tim Jace đập thình thịch, nhưng anh cố giữ giọng nói thật bình tĩnh. Bà ta phải tin cậu. “Tôi biết bà ghét tôi. Tôi biết bà nghĩ tôi cũng chỉ là một kẻ bịp bợm như bố tôi. Nhưng giờ tôi đang nói thật với bà đây. Bố tôi tin tưởng tuyệt đối vào điều ông ta đang làm. Bà nghĩ ông ta là đồ quý dữ. Nhưng ông ta nghĩ ông ta là lẽ phải. Ông ta nghĩ ông ta đang làm việc của Đức Chúa Trời. Ông ta sẽ không từ bỏ tất cả vì tôi. Bà theo dấu tôi khi tôi tới đó, bà phải nghe thấy điều ông ta nói...”

“Ta thấy cậu nói chuyện với hấn,” Điều Tra Viên nói. “Ta không nghe thấy gì.”

Jace thầm chửi thề. “Nghe này, tôi sẽ thề bất cứ lời nào bà muốn để chứng minh rằng tôi không nói dối. Valentine đang dùng Thanh Kiếm và Chén Thánh để triệu hồi và kiểm soát lũ quỷ. Bà càng tốn nhiều thời gian với tôi, ông ta càng có thêm thời gian xây dựng lực lượng. Đến lúc bà nhận ra ông ta không chịu trao đổi, thì bà sẽ không còn cơ hội đánh bại ông ta...”

Điều Tra Viên kêu lên vẻ chán ghét và quay lưng bỏ đi. “Ta chán nghe mấy lời dối trá của cậu lắm rồi.”

Jace ngừng thở vì không tin khi bà ta quay lưng bước ra khỏi cửa.

“Làm ơn đi!” anh hét lên.

Bà ta dừng lại trước cửa và quay lại nhìn anh. Jace chỉ thấy khuôn mặt góc cạnh của bà ta chìm trong bóng tối với cái cằm nhọn và phần thái dương hõm lại. Bộ đồ xám hòa cùng màu với bóng tối khiến bà ta như thể một cái đầu không thân thể dật dờ trong không trung. “Đừng nghĩ rằng,” bà ta nói, “việc ta trả cậu về với bố cậu là điều ta muốn làm. Valentine Morgenstern không đáng được như vậy.”

“Thế ông ấy đáng gì nào?”

“Ôm xác con trong tay. Thấy xác con mình mà bất lực, vì biết rằng không một phép thuật, một câu thần chú hay một phi vụ giao dịch với sa tăng có thể mang con mình trở lại...” Bà ta nghẹn lời. “Hấn phải biết,” bà ta nói như một tiếng thì thầm, đoạn đẩy cửa, những móng tay bầu vào tấm gỗ. Cánh cửa đóng cạnh sau lưng, để lại mình Jace, cổ tay bồng rắt, bối rối nhìn theo.

Clary nhú mào đập điện thoại. “Không nhắc máy.”

“Cháu đang gọi ai đấy?” Chú Luke đã uống đến cốc cà phê thứ năm và Clary bắt đầu thấy lo lắng. Chắc hẳn là có chuyện ngộ độc cà phê chứ nhỉ? Chú chưa có biểu hiện gì bất thường, nhưng để cho chắc ăn, cô lén lút rút điện máy pha cà phê ra khi trên đường quay trở lại bàn. “Simon à?”

“Không. Cháu cảm thấy đánh thức cậu ấy giữa ngày cứ kỳ kỳ làm sao ấy, dù cậu ấy bảo miễn không phải thấy ánh sáng thì cậu ấy chẳng thấy phiền gì.”

“Vây...”

“Cháu đang gọi Isabelle. Cháu muốn biết chuyện gì đang xảy ra cho Jace.”

“Con bé không trả lời à?”

“Không.” Bụng Clary réo lên. Cô tới tủ lạnh, lấy một hộp sữa chua vị đào, máy móc ăn mà chẳng cảm thấy vị gì. Ăn được chừng nửa hộp thì cô chợt nhớ ra một chuyện. “Maia,” cô kêu lên. “Chúng ta nên xem bạn ấy thế nào rồi.” Cô đặt hộp sữa chua xuống. “Cháu đi cho.”

“Không, chú là sói đầu đàn. Con bé tin chú. Chú có thể làm nó bình tĩnh nếu nó buồn,” chú Luke nói. “Chú sẽ trở lại ngay.”

“Đừng nói câu đó,” Clary van nài. “Cháu ghét mọi người dùng câu đó.”

Chú cười nhăn nhó với cô rồi đi vào hành lang. Vài phút sau chú quay lại, mặt sững sờ. “Con bé đi mất rồi.”

“Đi mất? Sao bạn ấy đi được?”

“Ý chú là con bé đã lên ra khỏi nhà. Nó bỏ lại cái này.” Chú ném một mảnh giấy được gấp lại lên bàn. Clary cầm lên và đọc mấy câu viết vội mà nhăn mặt:

Xin lỗi vì tất cả. Cháu đi sửa sai lầm đây. Cảm ơn vì những điều mọi người làm. Maia.

“Đi sửa chữa sai lầm? Nghĩa là sao đây?”

Chú Luke thở dài. “Chú mong là cháu biết chứ.”

“Chú đang lo à?”

“Quý Raum là lũ chó tha mồi,” chú Luke nói. “Chúng tìm và mang mồi về cho bất cứ kẻ nào triệu hồi chúng. Có thể con quý đó vẫn đang tìm con bé.”

“Ồ,” Clary líu ríu nói. “Ừm, cháu đoán ý bạn ấy có lẽ là tới gặp Simon.”

Chú Luke trông ngạc nhiên. “Sao con bé biết Simon ở đâu?”

“Cháu không biết,” Clary thừa nhận. “Họ có vẻ khá thân. Có thể bạn ấy biết nhà.” Cô cho tay vào túi lấy điện thoại. “Để cháu gọi cho Simon.”

“Chú nghĩ gọi cho thằng bé làm cháu thấy kỳ kỳ chứ nhỉ.”

“Không kỳ bằng mọi chuyện đang xảy ra quanh đây.” Cô mở danh bạ tìm số Simon. Chuông đổ ba hồi trước khi cậu nhấc máy, giọng hầy còn ngái ngủ. “A lô?”

“Mình đây.” Cô quay lưng lại chú Luke khi nói, theo thói quen hơn là muốn không để chú nghe điện thoại.

“Cậu phải biết giờ mình sống về đêm chứ,” Simon than vãn. Cô nghe thấy tiếng cậu lăn mình trên giường. “Nghĩa là mình sẽ ngủ cả ngày đây.”

“Cậu có nhà không?”

“Có, chứ còn ở đâu được nữa?” Giọng cậu đã tỉnh táo hơn, cơn buồn ngủ đã biến mất. “Sao thế, Clary, có chuyện gì sao?”

“Maia bỏ đi rồi. Cô ấy để lại tờ giấy nói sẽ tới nhà cậu.”

Simon bối rối. “À không đâu. Hoặc nếu có, thì giờ cô ấy cũng chưa tới đây.”

“Ngoài cậu ra không còn ai ở nhà à?”

“Không, mẹ mình đi làm còn chị Rebecca đi học rồi. Sao cậu lại nghĩ Maia sẽ tới đây?”

“Thôi, cậu cứ gọi nếu cô ấy đến nhé...”

Simon chen ngang. “Clary.” Giọng cậu nghe chừng khẩn trương, “Đợi chút. Hình như có ai định đột nhập vào nhà mình.”

Thời gian dần trôi đi trong tù và Jace quan sát cơn mưa điện bằng bạc rơi quanh mình với vẻ thích thú lơ đãng. Những đầu ngón tay anh đang tê dại dần, anh nghĩ đây là dấu hiệu không hay, nhưng anh chẳng buồn quan tâm. Anh tự hỏi nhà Lightwood có biết mình ở trên này không, hoặc liệu người nào bước vào phòng luyện tập có ngạc nhiên khi thấy anh bị nhốt trong này không. Nhưng không, Điều Tra Viên không ngạc nhiên. Hẳn bà ta sẽ bảo mọi người rằng căn phòng này là cấm địa cho đến khi bà ta xử lý xong tên tù nhân theo cách bà ta thấy là thỏa đáng. Anh nghĩ đáng ra mình nên tức giận, thậm chí là sợ hãi, nhưng anh cũng chẳng buồn màng đến chuyện này. Dường như chẳng có gì là thực nữa rồi: Hội đồng Clave, Hiệp Ước, Luật, thậm chí cả bố.

Tiếng chân nhẹ nhàng vang lên báo cho anh có kẻ khác trong phòng. Anh đang nằm ngửa, nhìn lên xà nhà; giờ thì ngồi thẳng dậy, mắt đảo quanh phòng. Anh thấy bóng người tối tối bên ngoài tấm rèm mưa óng ánh. Hẳn là Điều Tra Viên đây mà, quay lại để mĩa mai anh thêm chút nữa. Anh cũng cố tinh thần - nhưng rồi nháy dưng lên khi thấy mái tóc đen cùng khuôn mặt quen thuộc.

Có lẽ rốt cuộc vẫn có vài thứ anh quan tâm tới. “Alec?”

“Tớ đây.” Alec quỳ xuống bên kia bức tường óng ánh. Giống như nhìn ai đó qua màn sóng nước dập dềnh, Jace có thể thấy rõ Alec, nhưng đôi khi anh ta cứ nhòe đi khi cơn mưa điện kia chuyển động.

Chỉ cần thế này thôi là đủ say sóng rồi, Jace nghĩ.

“Nhân danh Thiên Thần, cái gì thế này?” Alec vươn tay chạm vào bức tường.

“Đừng.” Jace giơ tay, sau đó vội rút trước khi chạm phải tấm rèm điện. “Nó sẽ giật điện cậu, thậm chí là giết chết cậu nếu cậu cố vượt qua.”

Alec rút tay lại và huýt sáo nho nhỏ. “Điều Tra Viên này nghiêm trọng nhỉ.”

“Tất nhiên rồi. Tớ là tên tội phạm nguy hiểm cơ mà. Hay cậu chưa nghe danh tớ à?” Jace nghe có sự chua chát trong giọng mình, thấy Alec nhẩn mặt, và trong chốc lát, trong lòng anh bỗng thấy vui vẻ.

“Thật ra bà ấy không gọi cậu là tội phạm...”

“Không, tớ chỉ là một đứa trẻ hư thôi. Tớ làm toàn chuyện xấu. Tớ đá mèo. Tớ ra dấu bậy trước mặt các sư.”

“Đừng đùa. Chuyện này nghiêm trọng ấy.” Đôi mắt Alec u ám. “Cậu nghĩ cái khi gì mà đi gặp Valentine chứ? Thật là, cậu nghĩ cái gì trong đầu vậy hử?”

Jace nghĩ ra hàng loạt những luận điểm hay ho, nhưng lại thấy mình không muốn nói ra. Anh quá mệt mỏi rồi. “Tớ chỉ nghĩ ông ấy là bố mình thôi.”

Alec nhìn như thể đang đếm thầm đến mười để giữ kiên nhẫn. “Jace...”

“Đặt trường hợp đó là bố cậu xem nào? Cậu sẽ làm gì?”

“Bố tớ ư? Bố tớ sẽ không bao giờ làm điều mà Valentine...”

Đầu Jace giật phắt lên. “Bố cậu cũng làm những điều đó! Ông ấy ở trong Hội Kín cùng bố tớ! Mẹ cậu cũng vậy! Bố mẹ chúng ta giống nhau thôi. Điều duy nhất khác biệt là bố mẹ cậu bị bắt và trừng phạt, còn bố tớ thì không!”

Mặt Alec đanh lại. Nhưng “Khác biệt duy nhất ư?” là tất cả những gì anh ta nói.

Jace nhìn xuống đôi tay. Cùm tay đáng lẽ không phải còng lâu đến thế. Lớp da bên dưới chúng giờ đã ửng máu.

“Tớ chỉ muốn nói,” Alec bảo, “không hiểu sao cậu có thể muốn gặp ông ta, không phải sau bao nhiêu việc ông ta đã làm nói chung, mà là sau những gì ông ta đã làm với cậu kìa.”

Jace không nói gì.

“Sau bao nhiêu năm,” Alec nói. “Ông ta kệ cậu ôm lấy ý nghĩ rằng ông ta đã chết. Có thể cậu không nhớ hồi mười tuổi như thế nào, nhưng tớ thì có. Không một ai yêu quý cậu có thể làm... có thể làm những điều như ông ta đã làm.”

Những vết máu loãng đang đổ dọc xuống lòng bàn tay Jace, nhìn giống những sợi dây đỏ bị xỏ tung. “Valentine bảo tớ rằng,” anh bình tĩnh nói, “rằng nếu tớ giúp ông ta chống lại Hội đồng Clave, nếu tớ chịu như thế, thì ông ta sẽ đảm bảo rằng không một ai tớ yêu quý bị làm hại. Không phải cậu, Isabelle hay Max. Không phải Clary. Không phải bố mẹ cậu. Ông ta nói...”

“Không ai bị làm hại ư?” Alec nhại lại. “Cậu đang nói là ông ta bảo không tự tay làm họ tổn thương. Hay đây?”

“Tớ thấy ông ta có khả năng làm được gì, Alec ạ. Tớ thấy được sức mạnh quý dữ ông ta nắm trong tay. Nếu ông ta mang đoàn quân ác quỷ chống lại Hội đồng Clave, chắc chắn chiến tranh sẽ xảy ra. Và con người bị thương trong chiến tranh. Họ chết trong chiến tranh.” Anh ngần ngừ. “Nếu cậu có cơ hội cứu sống những người cậu yêu...”

“Nhưng đó là kiểu cơ hội gì mới được? Chúng ta tin được bao nhiêu phần lời nói của Valentine đây?”

“Nếu ông ta thề với Thiên Thần sẽ làm gì đấy thì ông ta sẽ thực hiện đấy. Tớ hiểu ông ấy mà.”

“Đó là nếu cậu giúp ông ta chống lại Hội đồng Clave.”

Jace gật đầu.

“Hắn ông ta phải giận lắm khi cậu nói không nhỉ,” Alec nhận xét.

Jace ngược mắt khỏi cổ tay đang chảy máu mà nhìn trần trời. “Hả?”

“Tớ nói...”

“Tớ nghe cậu nói gì rồi. Điều gì khiến cậu nghĩ là tớ đã nói không chứ?”

“À, cậu đã nói không. Đúng không?”

Jace gật đầu, thật chậm.

“Tớ hiểu mà,” Alec nói, vô cùng tự tin, và đứng dậy. “Cậu đã nói với Điều Tra Viên về Valentine và kế hoạch của ông ta rồi chứ gì? Và bà ta không thèm quan tâm?”

“Tớ không nói bà ta không quan tâm đâu. Bà ta không thực sự tin tớ thì đúng hơn. Bà ta nghĩ kế hoạch của bà ta thừa sức chặn đứng Valentine. Vấn đề là, kế hoạch của bà ta dở ẹc.”

Alec gật đầu. “Cậu có thể kể cho tớ nghe sau đi. Giờ chúng ta phải làm cái này trước: chúng ta phải tìm ra cách giúp cậu thoát khỏi đây.”

“Cái gì?” Jace hơi choáng váng khó tin. “Tớ tưởng cậu đi thẳng đến đường cùng rồi chứ. ‘Luật là Luật, Alec à.’ Ba cái thứ cậu ư ử ngâm nga là gì thế hử?”

Alec có vẻ kinh ngạc. “Cậu không lẽ nào nghĩ rằng tớ có ý đó thật chứ. Tớ chỉ muốn Điều Tra Viên tin tớ để bà ta không theo dõi tớ như theo dõi Izzy và Max thôi. Bà ta biết hai đứa đó theo phe cậu mà.”

“Còn cậu? Cậu về phe tớ à?” Jace có thể nghe ra nỗi khắc nghiệt trong câu hỏi của mình, nhưng rồi lại gần như lảng lảng khi câu trả lời mang ý nghĩa thế nào với mình.

“Tớ ủng hộ cậu,” Alec nói, “luôn luôn là vậy. Sao cậu phải hỏi vậy chứ? Có thể tớ tôn trọng Luật đấy, nhưng những gì Điều Tra Viên làm với cậu chẳng liên quan gì đến Luật cả. Tớ không hiểu chính xác đang diễn ra chuyện gì, nhưng nỗi oán hận bà ta dành cho cậu là tư thù. Không liên quan gì tới Hội đồng Clave cả.”

“Tớ sĩ nhục bà ta,” Jace nói. “Tớ không dừng được. Tớ ghét mấy viên chức quan liêu lắm.”

Alec lắc đầu. “Cũng không phải vậy. Đây là sự oán hận từ lâu rồi. Tớ cảm nhận được.”

Jace định trả lời thì chuông nhà thờ rung lên. Ở gần sát mái nhà thế này, nên rung động âm thanh ở đây rất lớn. Anh ngược lên nhìn - anh vẫn nữa mong thấy Hugo đang bay chậm chậm, suy tư giữa những thanh xà

nhà bằng gỗ. Con quạ thích ở đây, giữa những xà nhà và mái nhà đá hình vòm. Khi đấy Jace nghĩ con quạ thích cắm móng vào những mảnh gỗ mềm; nhưng giờ anh biết, xà nhà cung cấp cho nó một lợi thế quan sát tốt.

Một ý tưởng bắt đầu hình thành trong đầu anh, dù còn tối tăm và kém rõ ràng. Nhưng anh chỉ bảo, “Chú Luke có nói về chuyện Điều Tra Viên có một người con trai tên Stephen. Chú ấy bảo bà ta đang cố trả thù cho người đó. Tớ vừa hỏi về Stephen thì bà ta liền nổi điên lên. Tớ nghĩ chuyện về Stephen có thể liên quan tới việc bà ta ghét tớ đến vậy đấy.”

Tiếng chuông ngừng rung. Alec nói. “Có thể. Tớ sẽ hỏi bố mẹ, nhưng tớ không nghĩ họ sẽ kể cho tớ đâu.”

“Không, đừng hỏi họ. Hỏi chú Luke ấy.”

“Ý cậu là quay trở lại mãi tận Brooklyn á? Nghe này, chuyện lên ra khỏi đây lúc này hoàn toàn bất khả thi...”

“Sử dụng điện thoại của Isabelle. Nhắn tin cho Clary. Bảo em ấy hỏi chú Luke.”

“Được rồi.” Alec ngừng lại. “Cậu muốn tớ nhắn gì thêm không? Với Clary ấy, không phải Isabelle đâu.”

“Không.” Jace đáp. “Cậu chẳng có gì cần nói với con bé cả.”

“Simon!” Nắm chặt lấy điện thoại, Clary vội quay sang chú Luke. “Cậu ấy bảo có người đang cố đột nhập vào nhà.”

“Bảo thằng bé ra khỏi đó.”

“Cháu không ra được,” Simon đành giọng. “Trừ khi cháu muốn làm ngọn đuốc sống.”

“Ánh nắng,” cô nói với chú Luke, nhưng cô thấy chú đã nhận ra vấn đề và đang lục tìm gì đó trong túi. Chia khóa xe. Chú giật nó lên.

“Bảo với Simon là chúng ta đang trên đường. Bảo thằng bé khóa cửa phòng và ở im trong đó cho đến khi chúng ta tới.”

“Cậu nghe thấy chưa? Khóa cửa phòng lại.”

“Nghe rồi.” Giọng Simon có vẻ căng thẳng; Clary nghe thấy tiếng xoàn xoạt nho nhỏ rồi tới một tiếng thịch lớn.

“Simon!”

“Mình ổn. Mình chỉ đang chất đồ chặn cửa thôi.”

“Cậu dùng gì đấy?” Giờ cô đã ra ngoài hiên, rùng mình trong chiếc áo mỏng. Chú Luke đi sau, đang khóa cửa nhà.

“Cái bàn,” Simon hài lòng trả lời. “Và cái giường nữa.”

“Giường cậu á?” Clary leo lên xe bên cạnh chú Luke, cố dùng một tay đeo dây an toàn trong khi chú Luke cho xe ra khỏi nhà phóng xuống đường Kent. Chú nghiêng người sang, giúp cô thắt dây an toàn. “Sao cậu nâng giường nổi?”

“Cậu quên à? Sức mạnh vô biên của ma cà rồng.”

“Hỏi xem thằng bé nghe thấy gì,” chú Luke nói. Họ đang tăng tốc, nếu đường bờ sông Brooklyn được bảo trì tốt hơn thì họ đã đi nhanh hơn nhiều. Clary thở hắt ra mỗi khi đụng trúng ổ gà.

“Cậu đang nghe thấy gì vậy?” cô hỏi, hơi hụt hơi.

“Mình nghe có tiếng cửa trước bật ra. Mình nghĩ có người đá tung nó thì phải. Sau đó con Yossarian chui vào phòng mình và lủi xuống gầm giường. Thế là mình biết chắc chắn có người lạ trong nhà.”

“Và giờ?”

“Giờ thì mình không nghe thấy gì cả.”

“Thế tốt, đúng không chú?” Clary quay sang chú Luke. “Cậu ấy nói giờ cậu ấy không nghe thấy gì. Có thể chúng bỏ đi rồi.”

“Có lẽ.” Chú Luke có vẻ ngờ vực. Họ đã đi ra đường cao tốc, phóng thẳng tới khu nhà Simon. “Nhưng cứ giữ máy đi.”

“Giờ cậu đang làm gì vậy, Simon?”

“Chẳng làm gì cả. Mình đẩy hết thứ trong phòng về phía cửa rồi. Giờ mình đang cố kéo con Yossarian ra khỏi ống thông gió lò sưởi đây.”

“Cứ kệ nó đấy.”

“Chuyện này rồi sẽ khó mà giải thích với mẹ mình đây,” Simon nói, rồi điện thoại im bật. Có một tiếng click, rồi chẳng còn gì nữa cả. NGỪNG KẾT NỐI hiện trên màn hình.

“Không. Không!” Clary nhấn nút gọi lại, ngón tay run rẩy.

Simon nghe ngay. “Xin lỗi. Yossarian cào mình và mình làm rơi điện thoại.”

Cổ họng Clary bùng lên cảm giác an tâm. “Được rồi, miễn là cậu không sao và...”

Điện thoại vang lên tiếng rền rẹt như thủy triều trào dâng, khiến giọng Simon nghe không rõ. Cô giờ điện thoại ra xa. Màn hình vẫn hiển thị **ĐÃ KẾT NỐI**.

“Simon!” cô hét vào điện thoại. “Cậu nghe thấy không?”

Tiếng rền rẹt ngừng lại. Có tiếng vỗ, tiếng mèo rít lên không bình thường - Yossarian ư? Sau đó tiếng thứ gì đó bị nện mạnh xuống.

“Simon!” cô thì thào.

Lại một tiếng click nữa và một giọng nói vui vẻ, chậm rãi vang bên tai Clary. “Clarissa,” giọng nói đó nói. “Ta phải đoán ra con ở đâu đây bên kia chứ nhỉ.”

Cô nhắm chặt mắt, bụng dạ xóc lộn lên như ngồi trên tàu lượn lúc xuống dốc. “Valentine.”

“Con phải gọi là bố chứ,” ông ta có vẻ phật ý. “Ta không thích thói thời hiện đại con cái gọi bố mẹ bằng tên riêng đâu nhé.”

“Tôi còn muốn gọi ông bằng đủ thứ tên không có trong từ điển cơ,” cô bật lại. “Simon đâu?”

“Con hỏi thằng bé ma cà rồng kia hả? Một thứ bạn bè không đáng có cho một cô bé con Thợ Săn Bóng Tối trong gia đình gia giáo, con không thấy thế sao? Từ nay ta mong ta sẽ đưa ra ý kiến trong việc chọn bạn mà chơi của con đấy.”

“Ông đã làm gì Simon?”

“Chẳng làm gì cả,” Valentine vui vẻ nói. “Chưa làm gì hết.”

Nói rồi ông ta cúp máy.

Khi Alec trở lại phòng luyện tập, Jace đang nằm trên sàn, tưởng tượng ra cảnh các vũ công nhảy múa để quên đi cơn đau buốt nơi cổ tay. Nhưng không thể.

“Cậu đang làm gì đấy?” Alec hỏi sau khi quỳ xuống gần với tấm rèm điện của nhà tù nhất có thể. Jace cực lực nhắc mình nhớ, khi Alec hỏi câu đó, nghĩa là anh ta thực sự muốn nghe câu trả lời, và rằng đây là điều mà anh từng cho là đáng mến chứ không phải là đáng ghét. Nhưng anh thất bại.

“Tớ nghĩ nên nằm xuống sàn mà quần quai trong cơn đau trong chốc lát,” anh rên rỉ. “Vui lắm cậu ạ.”

“Thật sao? À... cậu lại đang mĩa móc tớ rồi. Đó là dấu hiệu tốt.” Alec nói. “Có thể cậu sẽ muốn ngồi dậy đấy. Tớ sẽ cố chuôi vài thứ qua tường nhé.”

Jace ngồi phắt dậy khiến đầu óc quay cuồng. “Alec, đừng...”

Nhưng Alec đã cố dùng hai tay đẩy cái gì đó cho anh, như kiểu lặn bóng cho một đứa bé. Khối cầu đỏ vượt qua tấm màn sáng và lặn tới chỗ Jace, đụng nhẹ vào đầu gối anh.

“Một quả táo.” Cậu khó khăn cầm lên. “Hợp tình hợp cảnh làm sao.”

“Tớ nghĩ chắc cậu đang đói.”

“Đúng thế.” Jace cắn một miếng; nước táo chảy xuống tay và kêu xì xì khi chạm vào ngọn lửa xanh còn cổ tay. “Cậu nhắn tin cho Clary chưa?”

“Chưa. Isabelle không cho tớ vào phòng. Con bé cứ liên tục ném đồ vào cửa rồi hét toáng lên. Nó nói nếu tớ mà vào thì nó sẽ nhảy qua cửa sổ ngay. Nó thì dám lắm.”

“Có lẽ.”

“Tớ có cảm giác,” Alec cười nói, “con bé không tha thứ cho tớ vì phản bội cậu, nó nghĩ thế mà.”

“Bé ngoan,” Jace đánh giá cao.

“Tớ không phản bội cậu, đồ ngốc.”

“Có lòng là được rồi.”

“Tốt, vì tớ mang cho cậu thứ khác nữa. Tớ không biết có thành công không, nhưng cũng đáng để thử.” Anh ta cho thứ gì đó nhỏ nhỏ bằng kim loại qua tường. Nó là một chiếc đĩa bạc cỡ bằng đồng 25 xu. Jace đặt quả táo sang bên và tò mò nhặt nó lên. “Cái gì đây?”

“Tớ lấy trên mặt bàn phòng sách. Tớ thấy bố mẹ dùng nó trước đây để tháo bùa giam. Tớ nghĩ là nó là chữ Rune Mở Khóa. Cũng đáng thử chứ...”

Anh ta ngừng nói khi Jace chạm đĩa kim loại vào cổ tay, lóng ngóng giữ nó giữ hai ngón tay. Ngay khi chiếc đĩa bạc chạm vào viền ngọn lửa xanh, chiếc cùm nhấp nháy sáng rồi biến mất.

“Cám ơn.” Jace xoa xoa cổ tay, mỗi bên hằn một đường da tía máu. Anh bắt đầu tìm lại cảm giác nơi đầu ngón tay. “Tuy nó không phải là cái giữa giấu trong bánh sinh nhật, nhưng nó giúp tay tớ không bị đứt lìa.”

Alec nhìn anh. Những đường chuyển động trên tấm rèm sáng dường như làm gương mặt Alec dài ra, đờm nét lo lắng - hoặc có lẽ anh ấy lo lắng thật. “Cậu biết không, lúc này khi nói chuyện với Isabelle tớ chợt nảy ra một ý. Tớ bảo nó chẳng thể nhảy khỏi cửa sổ đâu - và đừng có thử nếu nó không muốn chết.”

Jace gật đầu. “Nghe giống lời khuyên của ông anh đấy.”

“Nhưng rồi tớ bỗng thắc mắc liệu với cậu thì có thể không - ý tớ là, tớ từng thấy cậu làm những chuyện cơ bản là như bay ấy. Tôi đã thấy cậu nhảy xuống từ tầng ba và đáp xuống như một con mèo hoặc bật nhảy từ mặt đất lên mái nhà...”

“Nghe thành tích của mình được nhắc lại cũng sướng tai đấy, nhưng tớ không hiểu ý cậu, Alec ạ.”

“Ý tớ là quanh cậu chỉ có bốn bức tường, không phải năm.”

Jace nhìn anh. “Vậy bác Hodge không nói dối khi bác ấy bảo chúng ta thực sự có thể sử dụng môn hình học vào đời sống. Cậu nói đúng, Alec. Cái chuồng này chỉ có bốn bức tường. Giờ nếu Điều Tra Viên bỏ đi hai bức, tớ có thể...”

“JACE,” Alec mất hết kiên nhẫn. “Tớ muốn nói, cái lồng này không có nóc. Chẳng có gì chặn giữa cậu và trần nhà cả.”

Jace ngừng đầu lên nhìn. Trần nhà dường như cao vút lên trên, khuất trong bóng tối. “Cậu điên rồi.”

“Có lẽ,” Alec nói. “Hoặc tớ hiểu khả năng của cậu.” Anh ta nhún vai. “Ít ra cậu cũng có thể thử.”

Jace nhìn Alec - nhìn khuôn mặt thật thà chân chất và đôi mắt xanh kiên định. Anh ấy điên rồi, Jace nghĩ. Đúng vậy, giữa những lúc nước sôi lửa bỏng, Jace có thể làm vài điều kỳ diệu, nhưng cả bọn ai mà chẳng thế. Dòng máu Thợ Săn Bóng Tối, nhiều năm tôi luyện... nhưng anh không thể vọt lên hơn chín mét mà không lấy đà.

Sao anh biết mình không thể chứ, một giọng nói thổ thổ trong đầu anh, nếu anh chưa từng thử chứ?

Giọng Clary. Anh nghĩ tới cô và những con chữ rune, nhớ tới Thành phố Câm Lặng và cái cùm tay anh bung ra như thể bị một lực khổng lồ tác động. Anh và Clary có chung một dòng máu. Nếu Clary có thể làm những điều không tưởng...

Anh đứng dậy và tần ngần nhìn quanh phòng. Anh vẫn thấy những tấm gương chạy dọc phòng và những thứ vũ khí treo trên tường sáng loáng, kể cả qua tấm màn lửa bạc chung quanh. Anh cúi xuống và lấy quả táo cắn dở trên sàn, nhìn nó ngấm ngời giấy lát - rồi giơ tay ném hết sức bình sinh. Quả táo bay qua không trung, chạm vào tấm màn bạc, và bùng cháy thành một vầng hào quang lửa xanh nung chảy.

Jace nghe tiếng Alec thở dốc. Vậy là Điều Tra Viên đã không nói quá. Nếu anh đâm mạnh vào tường nhà giam, anh chết chắc.

Alec đứng dậy, đột nhiên run rẩy. “Jace, tớ không biết...”

“Im đi, Alec. Và đừng nhìn tớ. Không giúp được tớ đâu.”

Dù Alce có nói gì thì Jace cũng không nghe thấy. Anh đang đi chậm chậm vòng quanh một chỗ, mắt tập trung vào xà nhà. Những chữ rune ban cho anh thị lực tốt phát huy tác dụng, và xà nhà hiện rõ trong tầm mắt: Anh có thể nhìn thấy đường gờ sứt mẻ, những đường vân và rầm xà, những vết bẩn bám lại theo năm tháng. Nhưng gỗ còn khá chắc. Chúng đã giữ mái Học Viện vững chãi trong hàng trăm năm. Vậy thì chúng thừa sức đỡ thêm sức nặng của một cậu thiếu niên. Anh co duỗi ngón tay, hít thở sâu và chậm rãi, kiểm soát nhịp thở, đúng như bố dạy. Cậu vẽ ra trong óc hình ảnh mình nhảy vọt lên, nhẹ nhàng bám lấy xà nhà rồi tung mình đậu lên trên đó. Jace tự nhủ rằng mình nhẹ, nhẹ như một mũi tên, dễ dàng phóng đi qua không trung, uyển chuyển và không gì có thể ngăn cản được. Dễ thôi mà, anh tự nhủ. Dễ thôi.

“Mình là mũi tên của Valentine,” Jace thì thầm. “Dù ông ta có biết hay không.”

Và anh nhảy bật lên.

16. Chương 16: Trái Tim Sắt Đá

Clary nhấn nút gọi lại cho Simon, nhưng cuộc gọi tới thẳng tới hộp thư thoại. Những giọt nước mắt nóng hổi lăn trên má. Cô ném điện thoại xuống băng đồng hồ. “Chết tiệt, chết tiệt...”

“Chúng ta sắp tới nơi rồi,” chú Luke nói. Họ đã rời đường cao tốc lúc nào mà cô không biết. Họ dừng lại trước cửa nhà Simon, một ngôi nhà nhỏ nhắn bằng gỗ với mặt tiền sơn màu đỏ vui mắt. Clary rời xe, chạy vội lên hiên nhà trước khi chú Luke kịp kéo phanh an toàn. Cô nghe tiếng chú gọi tên mình trong lúc cô phóng lên mấy bậc cấp mà cuống cuồng nện vào cửa.

“Simon!” cô hét, “Simon!”

“Clary, đủ rồi,” chú Luke đã đuổi kịp cô đến hàng hiên. “Hàng xóm...”

“Mặc kệ hàng xóm.” Cô lần sờ chùm chìa khóa đeo nơi thắt lưng, tìm đúng chìa và tra vào ổ. Cô mở bung cửa và cẩn trọng bước vào hành lang, chú Luke đi ngay sau. Họ nhìn qua cánh cửa đầu tiên bên trái dẫn vào gian bếp. Mọi thứ vẫn như bình thường, từ bộ bếp sạch lau li tới những miếng nam châm dính trên tủ lạnh. Kia là chiếc bồn rửa bát nơi cô đã hôn Simon chỉ vài ngày trước. Ánh mặt trời tràn qua ô cửa sổ, sơn màu vàng nắng nhàn nhạt khắp phòng. Thứ ánh vàng có thể biến Simon thành tro bụi.

Phòng Simon là căn cuối cùng ở cuối hành lang. Cánh cửa hơi hé mở, nhưng qua khe hở ấy Clary không thấy gì ngoài bóng tối.

Cô rút thanh stele ra khỏi túi và nắm chặt lấy. Cô biết nó không thực sự là một thứ vũ khí, nhưng có nó trong tay làm cô bình tĩnh hơn. Bên trong căn phòng tối om, những tấm rèm tối màu che ngang ô cửa sổ,

ánh sáng duy nhất tới từ chiếc đồng hồ điện tử đặt trên kệ đầu giường. Chú Luke với tay qua để bật đèn thì một thứ gì đó một thứ gì đó biết rít và gầm ghe như một con quỷ - từ trong bóng tối lao về phía chú.

Clary hét lên khi chú Luke nắm lấy vai cô và đẩy mạnh cô sang một bên. Cô loạng choạng suýt ngã; khi cô lấy lại cân bằng, cô quay lại thấy chú Luke kinh ngạc giữ lấy con mèo trắng đang xù lông, nhe nanh múa vuốt. Nó quả giống một quả bóng có móng vuốt.

“Yossarian!” Clary reo lên.

Chú Luke thả con mèo xuống. Yossarian ngay lập tức phóng qua chân chú mà biến mất ngoài hành lang.

“Đồ mèo ngu,” Clary nói.

“Không phải lỗi của nó. Mèo không thích bọn chú.”

Chú Luke bật công tắc. Clary há hốc miệng. Phòng ốc vẫn gọn ghẽ như trước, chẳng có lấy một thứ gì đặt lệch chỗ, kể cả tấm thảm chùi chân cũng không hề xô lệch. Kể cả khăn trải cũng không có lấy một nếp nhăn.

“Phép che mắt hả chú?”

“Không phải. Có lẽ chỉ là pháp thuật thôi.” Chú Luke tới giữa phòng, trầm ngâm nhìn quanh. Khi chú kéo một tấm rèm sang bên, Clary thấy thứ gì đó sáng lấp lánh trên thảm dưới chân chú.

“Chú Luke, đợi đã.” Cô tới chỗ chú đứng và quỳ xuống lấy vật đó lên. Đó là chiếc điện thoại màu bạc của Simon, đã bị bể cong, cần ăng ten giập gãy. Trống ngực đập thình thịch, Clary bật mở điện thoại. Dù màn hình bị nứt dọc nhưng dòng tin nhắn vẫn hiện lên rõ ràng: **GIỜ TA ĐÃ CÓ ĐỦ.**

Clary choáng váng ngồi phịch xuống giường. Cô mơ hồ cảm thấy chú Luke giật điện thoại khỏi tay. Cô nghe tiếng chú thở hắt ra khi đọc tin nhắn.

“Nghĩa là sao hả chú? ‘Giờ ta đã có đủ’ hả?” Clary hỏi.

Chú Luke đặt điện thoại của Simon lên bàn và vuốt mặt. “Chú sợ là giờ hắn đã có Simon, và, có thể, cả Maia nữa. Vậy là hắn có mọi thứ hắn cần cho Nghi Lễ Địa Ngục Xoay Chuyển rồi.”

Clary nhìn chú. “Chú muốn nói là điều này không chỉ để trả đũa cháu - và chú ư?”

“Chú chắc chắn rằng Valentine xem việc trả đũa chỉ là một kiểu tác dụng phụ vui vui thôi. Không phải mục đích chính. Mục đích chính của hắn là đảo ngược thuộc tính của Thanh Kiếm Linh Hồn. Và để làm được, hắn cần...”

“Máu của những đứa trẻ thuộc Thế Giới Ngầm. Nhưng Maia và Simon đâu còn là trẻ con. Họ là thiếu niên rồi cơ mà.”

“Khi câu thần chú biến đổi ấy được tạo thành, từ ‘thiếu niên’ còn chưa ra đời. Trong xã hội Thợ Săn Bóng Tối, cháu là người lớn khi cháu tròn mười tám. Trước đó, cháu vẫn là trẻ con. Đối với mục đích của Valentine, thì Maia và Simon là trẻ con. Hắn đã có máu của một đứa trẻ tộc tiên và máu của một nhóc pháp sư rồi. Tất cả những gì hắn cần là máu người sói và ma cà rồng.”

Clary thấy như không khí bị tổng ra khỏi lồng ngực. “Vậy sao chúng ta lại không làm gì đi? Vì sao chúng ta không nghĩ tới việc bảo vệ họ bằng cách nào đấy chứ?”

“Vì tính tới thời điểm này thì Valentine chỉ tiện đâu làm đấy thôi. Mọi nạn nhân của hắn được chọn chỉ vì họ có sẵn ra đấy. Pháp sư thì dễ tìm rồi; tất cả những gì Valentine cần làm là thuê hắn vờ như đang muốn triệu hồi một con quỷ. Rất dễ để tìm một thần tiên trong công viên nếu cháu biết chỗ cần tìm. Và quán Hunter’s Moon chính xác là nơi cháu cần tới để tìm một người sói. Tự đứng kéo thêm nguy hiểm và rắc rối vào chỉ để trả đũa chúng ta khi mà chẳng có gì thay đổi...”

“Jace,” Clary nói.

“Sao cháu lại nhắc tới Jace? Jace thì liên quan gì?”

“Cháu nghĩ ông ta đang trả đũa Jace. Chắc chắn hồi tối qua lúc trên thuyền Jace đã làm gì đó khiến Valentine điên tiết. Điên tới mức từ bỏ mọi kế hoạch mình từng có và vạch ra kế hoạch mới.”

Chú Luke có vẻ hoang mang. “Điều gì khiến cháu nghĩ việc Valentine thay đổi kế hoạch là có liên quan đến anh cháu vậy?”

“Vì,” Clary đáp với vẻ đoan chắc rầu rầu, “chỉ có Jace mới có thể làm người khác tức giận tới mức đó.”

“Isabelle!” Alec nện thành thịch lên cửa phòng cô em gái. “Isabelle, mở cửa ra. Anh biết em trong đó.”

Cánh cửa hé mở. Alec cố nhìn vào, nhưng hình như không có ai bên kia cửa. “Chị ấy không muốn nói chuyện với anh,” một giọng nói quen thuộc vang lên.

Alec nhìn xuống thấy một đôi mắt xám đang lờm anh qua cặp kính hơi lệch. “Max,” anh nói. “Thôi nào em, cho anh vào đi.”

“Em cũng không muốn nói chuyện với anh.”

Max bắt đầu đẩy cửa lại, nhưng Alec, nhanh như cú quất roi của Isabelle, chèn chân vào khe hở.

“Đừng bắt anh đánh ngã em, Max.”

“Anh sẽ không đâu.” Max dùng hết sức mà đẩy.

“Không, nhưng anh sẽ kêu bố mẹ tới, mà anh thì nghĩ Isabelle không thích chuyện đó. Em thích không, Izzy?” anh lớn giọng, cố ý cho cô em gái trong phòng nghe rõ.

“Ồ, vì Chúa.” Isabelle nghe bùng bùng phẫn nộ. “Được rồi Max. Để cho anh ấy vào.”

Max tránh sang bên và Alec đi vào, để cửa đóng hờ sau lưng. Isabelle đang quỳ trước ô cửa sổ, chiếc roi vàng quấn quanh cánh tay trái. Cô đang mặc bộ đồ đi săn, quần dài màu đen chắc nịch và áo sơ mi bó thêu những con chữ rune trắng mờ, gần như không nhìn thấy. Đôi boots kéo lên tới đầu gối và mái tóc đen bay bay trong cơn gió thổi qua ô cửa sổ. Cô lờ mắt nhìn anh, làm Alec trong khoảnh khắc chỉ thấy nhớ đến Hugo, con quạ đen của bác Hodge.

“Em đang làm trò khỉ gì đó? Cố tự tử hả?” anh nói, giận dữ sải bước tới phía cô em gái.

Cây roi vung ra, quấn quanh mắt cá anh. Alec đứng phắt lại, thừa biết chỉ cần một cú phẩy tay thôi, Isabelle có thể kéo anh ngã bổ đập đầu xuống sàn gỗ cứng. “Đừng hòng tới gần tôi, Alexander Lightwood,” cô nói bằng cái giọng dữ tợn nhất. “Lúc này tôi không hề nương tay tí nào với anh đâu.”

“Isabelle...”

“Sao anh có thể quay lưng với Jace như vậy chứ hả? Sau tất cả những chuyện anh ấy đã trải qua ấy? Mà các anh lại còn thề sẽ bảo vệ lẫn nhau cơ đấy...”

“Sẽ không làm thế,” anh nhắc cô em nhớ, “nếu làm vậy là trái Luật.”

“Lại Luật nữa!” Isabelle khinh ghét quát lại. “Alec, trên đời này còn những thứ luật cao hơn Luật của Hội đồng Clave. Đó là luật gia đình. Jace là gia đình của anh đấy.”

“Luật gia đình ư? Anh chưa nghe thấy bao giờ,” Alec chọc giận cô em. Anh biết mình phải biện hộ cho mình, nhưng thật sự rất khó để bỏ đi thói quen cả đời là phải chần chừ cho em út mỗi khi chúng nói sai. “Em bịa ra hả?”

Isabelle giật cổ tay. Alec thấy chân mình chơi vơi và phải vịn người, chống tay xuống tránh cú va chạm trực diện với sàn gỗ. Vừa tiếp đất bằng lưng xong Alec đã thấy Isabelle đứng lù lù bên trên. Max bên cạnh chị. “Chúng ta nên làm gì với ông này hả Maxwell?” Isabelle hỏi. “Hay cứ gô cổ anh ta lại đây, kệ bao giờ bố mẹ tìm thấy thì thấy nhĩ?”

Alec chịu đủ rồi. Anh rút con dao dắt ở cổ tay khỏi vỏ, vịn người sà xuống dây trói ở chân. Sợi dây điện kêu soàn soạt rồi bật ra, còn anh đứng thẳng dậy khi Isabelle kéo sợi roi lại kêu vút vút.

Một tiếng khúc khích nho nhỏ phá vỡ không khí căng thẳng. “Thôi nào, thôi nào, em tra tấn Alec đủ rồi đó. Anh ở đây rồi.”

Mắt Isabelle mở to. “Jace!”

“Nó đó.” Jace chui vào phòng Isabelle, đóng cửa lại. “Hai người không cần đánh nhau đâu...” Anh nhìn mặt khi Max lao vào lòng, kêu tên anh. “Cẩn thận đó,” anh nói, nhẹ nhàng gỡ tay thẳng bẻ. “Giờ mình mấy anh không lành lặn đâu nhé.”

“Em thấy rồi,” Isabelle nói, lo lắng nhìn anh một lượt. Cổ tay Jace đang chảy máu, mái tóc vàng bết mồ hôi, dán vào cổ và trán, còn mặt cùng tay dính đầy bụi bẩn và máu khô. “Điều Tra Viên làm anh bị thương hả?”

“Cũng không làm gì quá thể lắm.” Jace bắt gặp mắt Alec từ bên kia phòng. “Bà ta chỉ nhốt anh trong phòng trưng bày vũ khí thôi. Alec giúp anh trốn ra.”

Sợi roi rủ xuống trên tay Isabelle tựa một đóa hoa. “Alec, đúng vậy không?”

“Đúng.” Alec phúi bụi dính trên quần áo một cách rất kịch. Anh ta không thể không bồi thêm. “Thế mà cái giá anh nhận được là thế này đây.”

“Đáng ra anh phải nói chứ.”

“Đáng ra em nên tin anh chút chút...”

“Đủ rồi. Không còn thời gian mà cãi vặt đâu,” Jace nói. “Isabelle, em có vũ khí nào ở đây không? Có băng, gạc không?”

“Băng gạc?” Isabelle bỏ cây roi xuống và rút thanh stele khỏi ngăn kéo. “Em có thể chữa lành cho anh bằng chữ iratze...”

Jace gờ cổ tay. “Chữ iratze chữa vết thâm thì tốt, nhưng không thể xử lý mấy vết này. Đây là vết bỏng do chữ rune để lại.” Trông vết thương còn tệ hơn dưới ánh đèn phòng Isabelle - một vết sẹo vòng tròn đen lại và xước da ở nhiều chỗ, ứa ra máu và dịch trong trong. Anh hạ tay xuống khi thấy vẻ mặt tái mét của Isabelle. “Và anh cũng cần vài thứ vũ khí nữa, trước khi anh...”

“Băng bó trước đã. Vũ khí để sau đi.” Cô bỏ thanh stele lên nóc tủ rồi lừa Jace vào nhà tắm, tay cầm theo một giỏ đầy những thuốc mỡ, bông băng, gạc sát trùng. Alec nhìn họ qua khe cửa khép hờ, Jace đang dựa người vào bồn rửa mặt trong khi cô em nuôi chậm chậm cổ tay rồi cuộn gạc trắng chung quanh. “Rồi, giờ anh cởi áo ra.”

“Anh biết em làm chuyện này cũng vì tư lợi mà.” Jace cởi áo khoác rồi nhìn mặt kéo áo phông qua đầu. Làn da anh màu ánh vàng nhàn nhạt, phủ lên những cơ bắp rắn chắc. Những Ấn Ký bằng mực đen bên vòng quanh cánh tay mảnh dẻ của anh. Một người thường có thể nghĩ những vết sẹo chất lớp trên người Jace, vết tích của những chữ rune ngày trước, khiến Jace bớt hoàn hảo, nhưng Alec thì lại không nghĩ vậy. Họ đều mang những vết sẹo ấy; chúng là những huy hiệu danh dự, không phải những tì vết.

Jace, thấy Alec quan sát mình qua cánh cửa khép hờ, liền nói, “Alec, cậu lấy điện thoại nhé?”

“Trên nóc tủ ấy,” Isabelle không buồn nhìn lên. Cô và Jace đang thì thầm to nhỏ; Alec không nghe thấy, nhưng anh cho là họ nói chuyện nhỏ vậy vì không muốn làm Max sợ.

Alec nhìn. “Trên tủ không có.”

Isabelle, đang vẽ chữ iratze trên lưng Jace, chửi thề vì bị làm phiền. “Ôi, quỷ thần ơi. Em để điện thoại trong bếp. Chết tiệt. Em không muốn đi lấy nó trong khi Điều Tra Viên đang lượn lờ quanh đây.”

“Em đi lấy cho,” Max đề nghị. “Bà ta không để ý tới em đâu, em còn nhỏ quá mà.”

“Có thể.” Isabelle hơi lưỡng lự. “Alec, anh cần điện thoại làm gì?”

“Cần là cần thôi,” Alec hết kiên nhẫn nói. “Izzy...”

“Anh mà nhắn tin ‘Tôi nghĩ anh tuyệt lắm,’ cho Magnus là em giết anh ngay.”

“Magnus là ai ạ?” Max thắc mắc.

“Pháp sư ấy mà,” Alec trả lời.

“Một pháp sư, quyến rũ, rất quyến rũ,” Isabelle nói với Max, lơ phất về tức giận cực độ của ông anh.

“Nhưng pháp sư toàn là người xấu,” Max cự lại, trông như không hiểu.

“Chuẩn luôn,” Isabelle nói.

“Em không hiểu,” Max nói. “Nhưng em sẽ đi lấy điện thoại. Em về ngay.”

Cậu bé lách người ra ngoài trong khi Jace mặc áo phông và áo khoác vào rồi trở lại phòng ngủ, nơi anh bắt đầu tìm vũ khí trong đồng đồ đạc của Isabelle đang vút lung tung trên sàn. Isabelle đi theo anh, lắc đầu quạu quạ. “Giờ kế hoạch thế nào đây? Chúng ta đi cả sao? Điều Tra Viên sẽ điên lên khi thấy anh không còn ở đây nữa.”

“Sẽ không điên bằng lúc Valentine từ chối đề nghị của bà ta đâu.” Jace giải thích ngắn gọn kế hoạch của Điều Tra Viên. “Vấn đề duy nhất là, ông ta sẽ không bao giờ đồng ý với đề nghị của bà ta.”

“Vấn đề... duy nhất đấy ư?” Isabelle tức tối đến nỗi suýt nói lắp bắp, điều mà cô đã không còn làm từ khi lên sáu. “Bà ta không thể làm thế! Bà ta không thể trao đổi anh với một thằng tâm thần! Anh là thành viên của Hội đồng Clave! Anh là anh trai em!”

“Điều Tra Viên không nghĩ vậy.”

“Em không quan tâm bà ta nghĩ gì. Bà ta là một mụ già khốn nạn xấu xí và phải có ai đó ngăn bà ta lại.”

“Một khi biết kế hoạch của mình lỗ chỗ kẽ hở, bà ta sẽ tự ngừng lại thôi,” Jace nhận xét. “Nhưng anh sẽ không ở lại đây để theo dõi sự tình ấy đâu. Anh phải thoát ra ngoài.”

“Không dễ đâu,” Alec nói. “Điều Tra Viên cho nơi này khóa chốt kỹ lưỡng còn hơn một kết giới sao năm cánh. Cậu có biết dưới nhà có bảo vệ không? Bà ta gọi một nửa đội Conclave tới đây rồi.”

“Hắn bà ta đánh giá tớ rất cao,” Jace nói, ném đồng tạp chí sang bên.

“Có thể bà ta cũng không nhầm đâu.” Isabelle ngẫm ngợi. “Thực sự anh nhảy chín mét qua Vòng Malachi à? Thật thế không, anh Alec?”

“Thật,” Alec xác nhận. “Anh chưa từng thấy chuyện gì như thế cả.”

“Tớ chưa bao giờ thấy gì giống cái này cả.” Jace đưa con dao dài mười inch lên. Một trong những chiếc áo ngực màu hồng của Isabelle tông teeng trên đầu mũi dao sắc nhọn. Isabelle cau mày giật lại.

“Không phải cái này. Sao anh làm được? Anh biết không?”

“Anh nhảy.” Jace lôi một chiếc đĩa quay cạnh sắc như dao cạo ra khỏi gầm giường. Chúng dính đầy lông mèo xám. Anh thổi thổi, lông bay tứ tán. “Chakhrams. Tuyệt. Đặc biệt nếu anh gặp quỷ dị ứng lông động vật.”

Isabelle cầm áo ngực quật vào anh. “Anh không trả lời em.”

“Vì anh không biết, Izzy.” Jace lồm cồm đứng dậy. “Có lẽ Nữ Hoàng Seelie nói đúng. Có thể anh có những quyền năng mà anh thậm chí còn không biết vì anh chưa thử. Clary chắc chắn cũng vậy.”

Isabelle nhăn trán. “Thật sao?”

Đột nhiên mắt Alec mở lớn. “Jace - cái xe máy ma cà rồng của cậu còn trên mái không?”

“Có lẽ còn. Nhưng giờ là ban ngày, nó không có tác dụng mấy.”

“Hơn nữa,” Isabelle nhận định, “ba người chúng ta không ngồi vừa.”

Jace nhét cái chakhrams cùng với con dao dài hai mươi lăm phân vào thắt lưng. Thêm vài lưỡi dao thiên thần nữa trong túi áo khoác. “Không vấn đề gì,” anh nói. “Em không đi cùng bọn anh.”

Isabelle nói lắp bắp. “Anh nói sao, sao bọn em lại không...” Cô ngừng lại khi Max trở về, thở không ra hơi, tay cầm chiếc điện thoại hồng. “Max, em đúng là người hùng.” Cô giật lấy điện thoại từ tay cậu em, rồi lườm Jace. “Em sẽ hỏi tội anh trong một phút nữa. À mà chúng ta gọi cho ai nhỉ? Clary à?”

“Để anh gọi...” Alec cắt lời.

“Không.” Isabelle đập tay anh ta đi. “Cô ấy quý em hơn.” Cô đã ấn nút gọi và lè lưỡi khi áp điện thoại lên tai. “Clary hả? Isabelle đây. Tớ... Cái gì?” Khuôn mặt cô trắng bệch như thể mọi thứ màu sắc trên đó đã bị lau hết sạch, để lại khuôn mặt xám ngoét, sững sờ. “Sao có thể? Nhưng vì sao...”

“Cái gì sao có thể cơ?” Jace bước hai bước dài đến bên cô em. “Isabelle, chuyện gì thế? Clary có...”

Isabelle giơ điện thoại ra xa, mấu tay trắng bệch. “Valentine. Hắn đã bắt Simon và Maia rồi. Hắn sẽ dùng họ cho Nghi Thức.”

Bằng một cử động đẹp mắt, Jace vươn tay, lấy điện thoại khỏi tay Isabelle. Anh áp điện thoại lên tai. “Lái xe tới Học Viện,” anh bảo. “Đừng vào. Cứ ở ngoài đợi anh. Anh sẽ gặp em bên ngoài.” Anh tắt điện thoại và đưa cho Alec. “Gọi Magnus,” anh nói. “Nói với anh ta gặp bọn tớ ngoài bờ sông Brooklyn. Magnus thích chọn chỗ nào thì chọn, nhưng phải vắng vẻ. Bọn tớ cần Magnus giúp tới tàu của Valentine.”

“Bọn tớ à?” Isabelle ngẩng đầu ngay.

“Magnus, chú Luke và anh,” Jace nói rõ ràng. “Hai người sẽ ở lại đây và đối phó với Điều Tra Viên. Khi Valentine không chấp nhận thỏa thuận của bà ta, hai người cần thuyết phục bà ta phải tắt cả quân cứu viện của Conclave đuổi theo Valentine.”

“Tớ không hiểu,” Alec nói. “Trước tiên, cậu định ra ngoài bằng cách nào thế?”

Jace cười toe toét. “Xem này,” anh nói và nhảy lên bậc cửa sổ. Isabelle hét lên, nhưng Jace đã chui ra ngoài. Anh đứng thẳng bằng một lát trên bậc cửa ngoài - và sau đó biến mất.

Alec lao tới cửa sổ và sợ hãi nhìn ra, nhưng ngoài đó chẳng có gì: chỉ có khu vườn của Học Viện bên dưới, tuyền màu nâu và trống trải, cùng lối đi hẹp dẫn tới cửa trước. Không một ai trên đường Chín Mươi Sáu hét lên, không một chiếc xe nào dừng lại vì thấy xác người nhảy lầu tự tử. Cứ như thể Jace biến mất vào không khí.

Tiếng nước làm cậu tỉnh dậy. Đó là âm thanh lặp đi lặp lại liên tục - tiếng nước đập vào cái gì đó đặc ruột, hết lần này tới lần khác, như thể cậu đang nằm dưới đáy bể đang liên tục bị rút nước rồi bơm đầy vậy. Có vị sắt ngai ngái trong miệng cậu và mùi kim loại xung quanh. Cậu cảm thấy cơn đau triền miên, khó chịu trên bàn tay trái. Rên rĩ, Simon mở mắt.

Cậu đang nằm trên sàn kim loại cứng, mấp mô, sơn màu xanh xám xấu xí. Những bức tường bằng kim loại cũng sơn xanh. Chỉ có duy nhất một ô cửa sổ tròn cao cao ở một bên tường, cho một chút ánh sáng chiếu qua, nhưng thế là quá đủ. Cậu nằm mà tay bị trói quặt còn những ngón tay đỏ ửng và phồng rộp. Rên rầm thêm tiếng nữa, cậu lăn mình tránh nắng và ngồi thẳng dậy.

Vì nhận ra mình không chỉ có một mình. Dù bóng tối khá dày đặc nhưng tầm nhìn của Simon vẫn tốt chán. Bên kia, Maia bị trói và xích vào một ống nước lớn. Quần áo cô rách nát và trên má trái có một vết bầm lớn. Cậu nhìn thấy phần tóc tết bị giật khỏi da đầu và tóc cô bết máu. Lúc cậu ngồi dậy, cô nàng nhìn trần trần và đột nhiên bật khóc. “Tớ cứ nghĩ,” cô nấc lên trong tiếng sụt sùi, “rằng cậu... chết rồi.”

“Tớ đã chết rồi mà,” Simon nói. Cậu đang nhìn xuống tay mình. Trong lúc cậu nhìn, những vết phồng rộp nhạt đi, cơn đau thuyền giã và da dẻ cậu lại lành lặn như cũ.

“Tớ biết, nhưng tớ muốn nói là... chết thật sự ấy.” Cô quệt cánh tay bị trói qua mặt. Simon cố tiến tới, nhưng thứ gì đó giật ngược cậu lại. Một chiếc cùm kim loại đeo quanh mắt cá chân gắn với một sợi dây xích to tướng, khóa chắc vào sàn nhà. Valentine không chừa một sơ hở nào.

“Đừng khóc,” cậu nói, và ngay lập tức hối hận. Đây không phải một tình huống có thể an ủi cái là người khác ngừng khóc được. “Tớ ổn mà.”

“Giờ thôi,” Maia nói, và lau khuôn mặt đầm nước mắt lên ống tay áo. “Người đàn ông đó - cái người tóc trắng ấy - tên là Valentine hả?”

“Cậu gặp rồi à?” Simon nói. “Tớ chẳng thấy gì cả. Cửa phòng tớ bật tung rồi một thứ khổng lồ đâm sầm vào tớ như một tàu chở hàng ấy.”

“Ông ta là Valentine đó, đúng không? Cái người mà mọi người vẫn nói tới ấy? Cái kẻ đã khơi mào cho vụ Nổi Dậy?”

“Ông ta là bố Jace và Clary,” Simon nói. “Tớ chỉ biết có thế.”

“Tớ thấy giọng ông ta quen quen. Nghe giống giọng Jace.” Cô thoáng phì cười. “Hắn nào tính tình Jace lại khó ưa tới vậy.”

Simon chỉ có thể đồng ý.

“Vậy cậu không...” giọng Maia lạc đi. Cô nói lại. “Nghe này, tớ biết nghe thế này hơi kỳ, nhưng khi Valentine tới chỗ cậu, cậu có thấy một ai đó đi cùng hắn, một người đã chết? Giống một hồn ma ấy?”

Simon lắc đầu, bối rối. “Không. Sao?”

Maia lưỡng lự. “Tớ thấy anh tớ. Bóng ma anh tớ. Tớ nghĩ Valentine đã làm tớ gặp ảo giác.”

“Ừm, hắn ta chẳng phải làm gì với tớ hết. Tớ đang nói chuyện điện thoại với Clary. Tớ nhớ đã làm rơi điện thoại thì cái vật đó lao vào tớ...” Cậu nhún vai. “Có thể thôi.”

“Với Clary?” Maia có chút hy vọng trở lại. “Vậy có thể họ đã đoán ra chúng ta ở đâu rồi. Có thể họ sẽ tìm ra chúng ta.”

“Có lẽ,” Simon nói. “Mà chúng ta ở đâu đấy nhỉ?”

“Trên tàu. Tớ vẫn tỉnh khi hắn lôi tớ tới đây. Một chiếc thuyền kim loại đen sì to tướng. Không có ánh sáng và ở đâu cũng có... mấy thứ gì ấy. Một trong số chúng nhảy xổ vào tớ và tớ bắt đầu gào thét. Đây là khi hắn nắm lấy đầu tớ mà động vô tường. Tớ ngất đi mất một lúc.”

“Mấy thứ ư? Nghĩa là sao?”

“Quý ấy,” cô nói và rung mình. “Hắn có đủ loại quý ở đây. Lớn có, nhỏ có, biết bay cũng có luôn. Chúng làm theo bất cứ điều gì hắn sai bảo.”

“Nhưng Valentine là Thợ Săn Bóng Tối. Và theo những gì tớ biết, hắn ta ghét quý.”

“Ừ, nhưng lũ quý đâu có biết đâu,” Maia nói. “Tớ chỉ không hiểu là hắn muốn gì ở chúng ta. Tớ biết hắn ghét người thuộc Thế Giới Ngầm, nhưng hình như giết cả hai chúng ta như thế này có vẻ mất công quá.” Cô bắt đầu rung mình, răng đánh lập cập như loại búp bê bạn có thể mua trong tiệm đồ trang trí. “Chắc ông ta cần gì đó từ thế giới Thợ Săn Bóng Tối. Hoặc chú Luke.”

Mình biết ông ta muốn gì, Simon nghĩ, nhưng không nên nói cho Maia biết; cô ấy đã buồn bực đủ rồi. Cậu cởi áo khoác. “Đây,” cậu nói và ném cho cô bạn.

Với đôi tay bị cùm, khó khăn lắm Maia mới khoác được áo lên vai. Cô nở một nụ cười biết ơn hơi xanh xao. “Cảm ơn. Nhưng cậu không lạnh à?”

Simon lắc đầu. Vết bỏng trên tay cậu đã hoàn toàn biến mất. “Tớ không cảm thấy lạnh. Không bao giờ nữa.”

Cô mở miệng, nhưng lại ngậm lại. Trong mắt cô nàng hiện lên rõ sự đấu tranh. “Tớ xin lỗi. Về cách tớ phản ứng với cậu vào hôm qua.” Cô ngừng lại, gần như nín thở. “Ma cà rồng làm tớ sợ chết khiếp đi được,” cuối cùng cô thì thào. “Lần đầu tiên tới thành phố này, tớ đã đi cùng mấy người trong đàn - Bat, cùng hai cậu thanh niên khác, Steve và Gregg. Có lần bọn tớ đang đi trong công viên thì đụng độ với vài ma cà rồng đang nốc mấy túi máu ngay dưới cầu - bọn tớ đã ẩu đả và tớ nhớ hình như có một ma cà rồng đã xốc ngược Gregg lên, thế rồi xé cậu ấy ra làm đôi...” giọng cô lên cao và cô che miệng. Cô đang run. “Làm đôi,” cô thì thào. “Tất cả nội tạng rơi ra hết. Và sau đó chúng bắt đầu ăn.”

Simon cảm giác bụng dạ đang đánh lô tô. Cậu khá mừng khi câu chuyện làm cậu buồn nôn chứ không phải bị buồn làm gì khác. Buồn ăn chẳng hạn. “Tớ không làm thế đâu,” cậu nói. “Tớ thích người sói. Tớ thích chú Luke...”

“Tớ biết,” Maia hơi há miệng. “Chỉ là khi gặp cậu, cậu rất người. Cậu làm tớ nhớ tới mình ngày xưa.”

“Maia,” Simon nói. “Cậu vẫn là người.”

“Không đâu.”

“Theo nhiều cách, cậu vẫn là người. Cũng như tớ thôi.”

Cô cố cười. Cậu biết Maia không tin lắm, nhưng cậu không trách cô. Cậu cũng còn chẳng tin mình nữa là.

Bầu trời chuyển màu xám xịt, trĩu nặng những đám mây úng nước. Dưới ánh sáng ảm đạm, Học Viện sừng sững trước mắt họ, khổng lồ như một mặt núi bị san phẳng. Mái nhà lợp ngói xiên xiên sáng lên như một thỏi bạc thô. Clary nghĩ mình vừa thấy những người đội mũ trùm đứng bên cửa trước, nhưng cô không chắc lắm. Làm sao cô nhìn rõ nổi khi họ đỗ xe cách đó hẳn một dãy nhà, quan sát qua ô cửa kính xe bám bụi của chú Luke.

“Chúng ta đợi bao lâu rồi hả chú?” cô hỏi, lần thứ tư hay thứ năm gì đó.

“Thêm năm phút kể từ lần cuối cùng cháu hỏi chú,” chú Luke đáp. Chú đang tựa lưng vào ghế, đầu ngửa ra sau, trông cực kỳ kiệt sức. Râu ria trên quai hàm và má lõm chồm muối tiêu, mắt chú trùng đen. Sau suốt bao nhiêu đêm trong viện, rồi vụ quỷ tấn công, và giờ thêm vụ này nữa chứ, đột nhiên Clary thấy lo cho chú. Cô đã hiểu vì sao mẹ và chú Luke đã trốn tránh cuộc đời kiểu này suốt bao nhiêu năm trời. Cô ước gì mình cũng tránh đi được. “Cháu muốn vào trong không?”

“Không. Jace nói cháu đợi ngoài.” Cô lại nhìn qua ô cửa kính. Giờ cô chắc chắn có người đứng trước cửa. Và khi một trong số họ quay lại, cô nghĩ mình vừa nhìn thấy thoáng tóc bạch kim...

“Nhìn kìa.” Chú Luke ngồi bật dậy, vội vàng hạ cửa kính xuống.

Clary nhìn. Đường như không có gì thay đổi cả. “Chú nói mấy người trước cửa hả?”

“Không. Bảo vệ vẫn đứng đó này giờ. Nhìn lên mái nhà đi.” Chú chỉ.

Clary dán mặt vào cửa kính. Trên mái nhà xiên xiên của Học Viện nhấp nhô khá nhiều những ngọn tháp mang phong cách Gothic, những bức tượng thiên thần và những ô cửa sổ hình vòm. Cô vừa định gất lên là mình chẳng thấy gì ngoài những miệng máng xối hình thú sứt mẻ thì thoáng thấy cái gì đó đang di chuyển. Có người trên mái nhà. Một dáng người mặc đồ đen, cao dong dỏng, chuyển động lẹ làng giữa những ngọn tháp mái ngói, chuyển từ phần mái nhô ra này sang phần khác, giờ nhảy thẳng xuống, đứng ven rìa mái nhà dốc đứng một cách khó tin - một người có mái tóc sáng màu lấp lánh như đồng thau trên nền không gian xám xịt...

Jace.

Clary lao ra khỏi xe trước khi ý thức được việc mình làm, chạy thẳng về phía nhà thờ, kệ cho chú Luke gọi theo. Tòa nhà đang sừng sững trước mặt, cao hàng chục mét như một vách đá thẳng đứng. Jace đang đứng trên rìa mái nhà, nhìn xuống còn Clary thì nghĩ, Không thể nào, anh ấy sẽ không, không nhảy xuống đâu, Jace sẽ không làm vậy, và rồi anh bước ra khỏi mái nhà vào không khí, bình tĩnh như thể bước xuống khỏi hiên nhà. Clary hét toáng lên khi anh rơi xuống như một tảng đá lớn...

Và hạ cánh nhẹ nhàng trước mặt cô. Clary há hốc miệng mà nhìn anh đứng thẳng người dậy và cười với cô. “Nếu anh kể câu chuyện cười về việc vừa rơi xuống,” anh nói, “em sẽ chép lại hộ anh nhé?”

“Sao... sao anh... sao anh làm được vậy?” cô líu ríu, cảm thấy như sắp nôn mửa. Cô thấy chú Luke ra khỏi xe, đứng đan hai tay sau gáy mà nhìn qua vai cô. Cô quay lại thấy hai bảo vệ ở cửa trước đang phóng về phía họ. Một là Malik; người kia là người phụ nữ tóc bạch kim.

“Chết tiệt.” Jace nắm tay cô mà lôi. Họ chạy về phía xe và chui vào bên cạnh chú Luke, còn chú thì vừa khởi động xe và phóng vút đi mà không kịp đóng cửa. Jace nhào người qua Clary và đóng lại. Chiếc xe vượt qua hai Thợ Săn Bóng Tối - Clary thấy Malik đang cầm cái gì đó giống một phi đao. Anh ta nhấm vào lớp xe. Cô nghe tiếng Jace chửi thề khi lục tìm vũ khí trong áo khoác - Malik giơ tay, lưỡi dao lóe sáng - và người phụ nữ tóc bạch kim lao vào lưng anh ta, giằng tay anh ta lại. Malik cố đẩy bà ta ra - Clary quay người ra sau, thở dốc - và rồi chiếc xe quật ở góc đường và biến mất trong dòng xe cộ trên Đại lộ York, bỏ lại Học Viện khuất dần sau lưng.

Maia dựa người vào ống khói mà ngủ thiếp đi như chết, chiếc áo khoác của Simon đắp trên vai. Simon quan sát ánh nắng chiếu qua ô cửa sổ, di chuyển trong phòng và cố tính số thời gian trôi qua. Thường cậu dùng điện thoại để xem giờ, nhưng giờ điện thoại không còn - cậu đã lục tung túi nhưng không có. Chắc điện thoại đã rơi khi Valentine xông vào phòng mất rồi.

Nhưng Simon còn những mối lo lớn hơn. Miệng cậu khô khốc, cổ họng đau nhức. Cậu đang khát như kiểu mọi cơn khát mà cậu từng biết đã nhập lại với nhau để tạo nên một cơn tra tấn độc địa. Và tình hình càng lúc càng tệ hơn.

Máu là thứ cậu cần. Cậu nghĩ tới máu trong tủ lạnh bên giường trong nhà, thể là các mạch máu của cậu bỗng rẩy lên như những sợi dây bạc nóng hổi dưới lớp da.

“Simon ơi?” Maia ngái ngủ ngừng đầu dậy. Má cô hằn vết lõm trắng lại do dựa vào ống khói. Trong khi cậu quan sát, vết trắng dần chuyển hồng nhờ máu đang dần chảy về mặt cô.

Máu. Cậu rê cái lưỡi khô khốc quanh môi. “Hả?”

“Tớ ngủ bao lâu rồi?”

“Ba tiếng. Có thể là bốn. Giờ chắc sang chiều rồi.”

“À, cảm ơn đã thức canh nhé.”

Simon đâu có thức canh gì đâu. Cậu thấy hơi xấu hổ khi mở miệng nói, “Tất nhiên rồi. Không vấn đề gì đâu.”

“Simon...”

“Ơi!”

“Tớ mong cậu hiểu ý tớ, khi tớ nói tớ rất tiếc vì cậu phải ở đây, nhưng tớ mừng vì có cậu ở đây cùng tớ.”

Cậu thấy mặt mình méo xệch đi thành nụ cười. Môi dưới của cậu khô nứt khiến cậu ném thấy vị máu của chính mình. Bụng cậu sôi réo. “Cảm ơn.”

Cô nhào người lên, chiếc áo khoác rời khỏi vai. Mắt cô màu xám hổ phách nhạt đổi màu theo từng chuyển động. “Cậu với tớ tay tớ được không?” cô hỏi và giơ tay ra.

Simon vươn tay. Sợi xích quanh chân kêu loảng xoảng khi cậu vươn tay hết cỡ. Maia mỉm cười khi đầu ngón tay họ chạm vào nhau...

“Cầm động làm sao.” Simon giật tay lại và nhìn. Giọng nói vang tới từ bóng tối nghe khá êm tai, có học thức và hơi lạ tai theo kiểu gì đấy mà Simon không xác định được. Maia hạ tay xuống và quay lại, mọi màu sắc trên khuôn mặt biến mất khi nhìn người đàn ông đang đứng nơi ngưỡng cửa. Người đàn ông đó bước êm tới mức cả hai không nghe thấy. “Những đứa trẻ của Mặt Trăng và Màn Đêm cuối cùng cũng hòa hợp với nhau.”

“Valentine,” Maia thì thào.

Simon không nói. Cậu không thể ngừng nhìn. Vậy đây là bố Clary và Jace. Với mái tóc bạch kim cùng đôi mắt đen sáng, ông ta không giống cả hai người họ cho lắm, dù hình như Clary có gì giống ông ta về cấu trúc xương và đôi mắt, còn Jace giống ông ta cách bước đi cao ngạo. Ông ta cao lớn, vai rộng, khung xương dềnh dàng chẳng giống gì với hai người con. Ông ta bước đi trong căn phòng bằng kim loại sơn xanh nhẹ như mèo, dù người đang trĩu nặng những thứ trông như là vũ khí đủ trang bị cho cả một trung đội. Trên ngực ông ta đeo chéo một sợi dây da to bản với khóa bạc, giữ lấy thanh kiếm lớn, đốc bạc sau lưng. Một sợi đai khác đeo ngang eo nhét chỉ chút đủ các loại dao, đoản đao, và những lưỡi dao hẹp óng ánh khác trông giống những cây kim khổng lồ.

“Đứng dậy,” ông ta nói với Simon. “Tựa lưng vào tường.”

Simon ngẩng đầu lên. Cậu thấy Maia đang quan sát mình, mặt trắng bệch và sợ hãi, và trong cậu dâng lên cảm giác muốn bảo vệ cô bạn ghê gớm. Cậu muốn ngăn Valentine làm tổn thương cô, nếu như đó là điều

cúi cùng cậu có thể làm. “Vậy ông là bố Clary,” cậu nói. “Không có ý xúc phạm, nhưng tôi hiểu vì sao bạn ấy ghét ông rồi.”

Mặt Valentine không biểu cảm, dường như các cơ mặt không chuyển động. Môi ông ta hơi mở khi nói. “Vậy thì vì sao?”

“Vì,” Simon nói, “ông rõ là một tên điên.”

Giờ thì Valentine mỉm cười. Đó là kiểu cười chỉ dùng tới cơ môi, và mà cơ môi chỉ nhích lên một chút xíu. Sau đó ông ta giơ nắm đấm lên. Nắm đấm siết chặt; trong thoáng chốc Simon nghĩ ông ta sẽ đấm vào mặt cậu, thế là cậu né đi theo phản xạ. Nhưng Valentine không đấm. Ông ta mở lòng bàn tay, để lộ một thứ bột sáng lấp lánh giữa lòng bàn tay rộng. Quay sang Maia, ông ta cúi đầu và thổi bụi phấn vào giữa mặt cô như nhai theo kiểu gửi một nụ hôn gió. Phấn dính lên mặt cô giống một bầy ong phát sáng.

Maia hét lớn. Cô nàng thở hổn hển và quấy đạp điên cuồng, hét quãng người sang bên này tới bên kia, như cố tránh bột phấn, giọng rít lên thành tiếng khóc nức nở.

“Ông làm gì cô ấy thế?” Simon hét, nhảy dựng dậy. Cậu chạy về phía Valentine, nhưng sợi dây xích kéo cậu lại. “Ông đã làm gì?”

Nụ cười mỉm chặt của Valentine mở rộng hơn. “Bột bạc,” ông ta nói. “Đốt bóng người sói.”

Maia đã ngừng quấy đạp và nằm co quắp thành tư thế hải nhi dưới sàn, sụt sịt khóc khe khẽ. Máu chảy ra từ những vết rạch đỏ lõm ghê rợn trên bàn tay và cánh tay cô gái. Bụng Simon lại réo lên và cậu dựa người vào tường, thấy ghê tởm với chính mình và với tất cả cảnh tượng trước mắt. “Đồ khốn,” cậu nói khi Valentine lười biếng phui đi ít bột sót lại trên những ngón tay. “Đấy chỉ là một cô gái, không làm hại nổi ông, cô ấy bị xích, vì...”

Cậu nghẹn lời, cổ họng nóng lên.

Valentine phá ra cười. “Vì Chúa ư?” ông nói. “Đó là điều cậu định nói hả?”

Simon không nói gì. Valentine vói tay lên vai rút thanh kiếm bạc sau lưng ra. Ánh sáng nhảy nhót trên lưỡi kiếm như nước vỗ vào bức tường bạc, như chính ánh mặt trời khúc xạ. Mắt Simon cay xè nên cậu quay mặt đi.

“Thanh Kiếm Thiên Thần sẽ thiêu cháy mi, cũng như gọi tên Đức Chúa khiến mi nghẹn thở,” Valentine nói, chất giọng êm tai nhưng sắc lạnh như thủy tinh. “Người ta bảo những kẻ chết dưới mũi kiếm này sẽ được lên thiên đường. Thế nghĩa là, kẻ trở về từ cõi chết à, ta đang ban ân cho mi đấy.” Ông ta hạ thấp lưỡi kiếm để đầu kiếm chạm vào cổ Simon. Đôi mắt Valentine là một màu nước đen thăm thẳm và không có lấy một tia cảm xúc: không giận dữ, không thích thú, và một chút hận thù cũng không. Chúng trống rỗng như huyết mộ bị đào quật. “Có trần trời gì không?”

Simon biết cậu phải nói gì. Sh'ma Yisrael, adonai elohanu, adonai echod. Hỡi Israel, hãy nghe, Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-ho-va có một không. Cậu cố đọc lên, nhưng chỉ có cơn đau bùng cháy nơi cổ họng. “Clary!” cậu thì thào.

Về khó chịu thoáng qua trên mặt Valentine, như thể tên con gái mình phát ra từ miệng một tên ma cà rồng khiến ông ta phật ý. Cổ tay ngoắt một cái, ông ta nâng ngang thanh kiếm và gọn gàng xả một đường của ngang họng Simon.

17. Chương 17: Phía Đông Vườn Địa Đàng

“Sao anh làm được?” Clary hỏi khi xe tăng tốc, chú Luke nhào người trên vô lăng.

“Em hỏi là sao anh lên được mái nhà hả?” Jace dựa người vào ghế, mắt nhắm hờ. Cổ tay anh được băng trắng và đường chân tóc anh lởm chởm vấy máu. “Đầu tiên anh trèo ra khỏi cửa sổ phòng Isabelle và leo lên

tường. Những máng xối đầu thú trang trí giúp anh có chỗ bầu vùi tốt. Ngoài ra, anh cũng muốn ghi chú lại là cái xe máy của anh không còn trên mái nữa. Chắc Điều Tra Viên lấy nó đi vì vụ quanh Hoboken rồi.”

“Em muốn nói,” Clary bảo, “sao anh nhảy khỏi mái nhà thờ mà không chết ấy?”

“Anh không biết.” Tay anh khẽ chạm vào tay cô khi đưa tay lên dụi mắt. “Sao em tạo ra chữ rune được?”

“Em cũng không biết,” cô thì thào. “Nữ Hoàng Seelie nói đúng, đúng không? Valentine, ông ta... ông ta đã làm gì chúng ta.” Cô liếc sang chú Luke, đang giả bộ tập trung quanh xe sang trái. “Phải không chú?”

“Giờ không phải lúc nói về chuyện đó,” chú Luke đáp. “Jace, cháu có đích đến cụ thể nào không hay chỉ muốn trốn khỏi Học Viện thôi?”

“Valentine đã đưa Maia và Simon tới một con tàu để thực hiện Nghi Lễ. Ông ta sẽ làm ngay khi có thể.” Anh giật giật một trong mấy băng gạc trên cổ tay. “Cháu sẽ tới đó và ngăn ông ta lại.”

“Không,” chú Luke gằn giọng.

“Okay, chúng ta phải tới đó và ngăn ông ta lại.”

“Jace, chú không để cháu quay trở lại con tàu đó. Quá nguy hiểm.”

“Chú đã thấy khả năng của cháu rồi mà,” Jace nói, vẻ không thể tin được, “vậy mà chú lại đang lo lắng cho cháu à?”

“Chú lo cho cháu.”

“Không còn thời gian nữa rồi. Sau khi ông ta giết sạch bạn bè chú, ông ta sẽ gọi đội quân quỷ đông đảo tới mức chú không thể nào tưởng tượng nổi. Sau đó, không ai ngăn cản ông ta được.”

“Vây Hội đồng Clave...”

“Điều Tra Viên sẽ không làm gì hết,” Jace nói. “Bà ta không cho phép nhà Lightwood liên hệ với Hội đồng Clave. Bà ta sẽ không cho gọi lực lượng cứu viện, thậm chí khi cháu nói tới về kế hoạch của Valentine. Bà ta bị ám ảnh bởi kế hoạch điên rồ của mình thôi.”

“Kế hoạch nào?” Clary hỏi.

Giọng Jace nghe cay đắng. “Bà ta muốn dùng anh để đối chọi với bố lấy các Bảo Bối Thiên Thần. Anh đã bảo rằng Valentine sẽ không bao giờ chấp nhận đâu, nhưng bà ta không tin anh.” Cậu cười, giọng cười nghe vô cùng gay gắt. “Isabelle và Alec sẽ nói với bà ta về chuyện của Maia và Simon. Nhưng anh lại không lạc quan lắm đâu. Bà ta không tin anh về chuyện Valentine thì còn lâu bà ta mới chịu từ bỏ kế hoạch quý báu để cứu mạng hai kẻ thuộc Thế Giới Ngầm.”

“Chúng ta không thể ngồi mà chờ đợi tin từ họ,” Clary nói. “Chúng ta phải lên tàu ngay. Nếu anh có thể đưa chúng ta tới đó...”

“Chú ghét phải ngắt lời hai cháu, nhưng chúng ta cần một con tàu để tới chỗ một con tàu khác,” chú Luke nói. “Chú không tin Jace đi trên nước được.”

Đúng lúc đó, điện thoại Clary rung lên. Tin nhắn từ Isabelle. Clary nhú mày. “Isabelle nhắn cho em một địa chỉ. Gần bờ sông.”

Jace nhìn qua vai cô. “Chúng ta sẽ tới đó gặp Magnus.” Anh đọc địa chỉ cho chú Luke, chú ngay lập tức quay đầu xe thật gấp đi về hướng ngược lại. “Magnus sẽ giúp ta đi qua sông,” Jace giải thích. “Xung quanh con tàu có đặt kết giới. Cháu đã lên tàu được vì bố cháu để cháu lên. Lần này thì không đâu. Chúng ta cần Magnus giải quyết với các kết giới.”

“Chú không thích ý tưởng đó.” Chú Luke gõ tay lên vô lăng. “Chú nghĩ chú sẽ đi còn hai cháu ở lại với Magnus.”

Mắt Jace lóe lên. “Không. Cháu mới là người phải đi.”

“Vì sao?”

“Vì Valentine đang sử dụng con quỷ gieo rắc nỗi sợ hãi,” Jace giải thích. “Đây là cách ông ta đã có thể giết hết các Tu huynh Cầm. Chính con quỷ đó đã giết chết tay pháp sư và người sói nơi con hẻm bên ngoài quán Hunter’s Moon, và có lẽ chính nó đã giết chết tiểu thần tiên ngoài công viên. Đó chính là lý do vì sao các Tu huynh có vẻ mặt ấy. Họ chính xác là sợ đến chết.”

“Nhưng máu...”

“Hắn hút cạn máu sau. Còn lúc trong hẻm, ông ta bị một người sói khác ngắt ngang việc. Vì thế ông ta không có đủ thời gian để lấy đủ số máu cần thiết. Vậy nên ông ta vẫn cần Maia,” Jace lùa tay qua tóc. “Không ai có thể chống nổi con quỷ của nỗi sợ hãi. Nó len lỏi vào đầu óc và phá hủy trí óc con người ta.”

“Agramon,” chú Luke nói. Chú im lặng nãy giờ, nhìn qua kính chắn gió. Mặt chú xám ngoét và nhăn nheo.

“Vâng, Valentine gọi nó thế.”

“Nó không phải một con quỷ của nỗi sợ nào đó. Nó là Quỷ Sợ Hãi. Sao Valentine có thể bắt Agramon phục vụ hắn chứ? Kể cả một pháp sư cũng khó khăn lắm mới kiềm chế được một Đại Quỷ, và bên ngoài ngôi sao năm cánh thì...” chú Luke hít một hơi. “Đó là lý do thằng nhóc pháp sư đó chết, đúng không? Do triệu hồi Agramon ư?”

Jace gật đầu xác nhận, và giải thích ngắn gọn việc Valentine đã chơi xỏ Elias. “Chiếc Chén Thánh,” anh nói nốt, “giúp ông ta điều khiển Agramon. Rõ ràng nó cho ông ta khả năng khống chế lũ quỷ. Nhưng không giống Thanh Kiếm.”

“Giờ chú càng không muốn cho các cháu đi,” chú Luke nói. “Đó là một Đại Quỷ đấy, Jace. Toàn bộ số Thợ Săn Bóng Tối trong thành phố này mới xử lý nổi nó.”

“Cháu biết nó là một Đại Quỷ. Nhưng vũ khí của nó là nỗi sợ. Nếu Clary có thể vẽ chữ Can Trường lên người cháu, cháu có thể hạ nó. Hoặc ít nhất là thử hạ nó.”

“Không!” Clary phản đối. “Em không muốn sự an toàn của anh phụ thuộc vào chữ rune ngu ngốc của em. Lỡ nó không có tác dụng thì sao?”

“Nó đã có tác dụng mà,” Jace nói khi họ rẽ khỏi cầu về phía Brooklyn. Họ đi qua con phố Van Brunt chật chội, giữa những nhà máy tường gạch thật cao, cửa sổ bật van cùng cửa chính khóa kín không để lộ ra những gì có trong đấy. Từ xa, mặt sông sáng lấp lánh giữa các tòa nhà.

“Nhớ lần này em làm hỏng chuyện thì sao?”

Jace quay lại nhìn cô, và trong giây phút đó ánh mắt họ gặp nhau. Mắt anh mang màu vàng của ánh mặt trời đang xa. “Không đâu,” anh nói.

“Cháu có chắc là địa chỉ này không?” Chú Luke hỏi, phanh xe chạy chậm lại rồi dừng hẳn. “Magnus không có ở đó.”

Clary liếc nhìn quanh. Họ đang dừng trước một nhà máy lớn, có vẻ từng bị hỏa hoạn tàn phá. Những viên gạch vỡ và những bức tường ám muội than vẫn còn đó, những thanh giằng thép nhô ra, cong queo xấu xí vì bị thiêu. Từ xa xa, Clary có thể thấy phố Wall ở hạ Manhattan và xa hơn là đảo Governors nhô lên trên mặt biển, khuất trong bóng tối. “Magnus sẽ tới,” cô nói. “Anh ta bảo với Alec thế nào thì sẽ làm thế đó.”

Họ rời xe. Dù nhà xưởng này nằm trên con phố dọc dài những tòa nhà tương tự, con phố vẫn quá yên tĩnh, thậm chí là đối với một ngày Chủ Nhật. Xung quanh không có lấy một người và cũng chẳng có lấy một âm thanh giao thương - như tiếng xe tải gầm gừ, tiếng người quát tháo - mà Clary thường hay nghe các khu vực nhà xưởng đều có. Thay vào đấy chỉ là sự yên tĩnh, là cơn gió mát từ sông thổi tới, là tiếng quang quác của lũ chim biển. Clary dựng mũ lên, kéo khóa áo mà vẫn runng mình.

Chú Luke đóng cửa xe và kéo cao khóa áo khoác vải nỉ. Chú lặng lẽ đưa cho Clary một đôi gang tay len dày. Cô đeo vào và cử động những ngón tay. Chúng quá lớn so với tay cô và trông tay cô thật giống bàn tay gấu. Cô liếc quanh. “Đội đã... Jace đâu rồi chú?”

Chú Luke chỉ. Jace đang quỳ bên bờ sông, một hình thù tối đen, chỉ có mái tóc vàng là điểm màu duy nhất trên nền trời xanh xám và bờ sông nâu úa.

“Chú nghĩ anh ấy cần chút riêng tư không?” cô hỏi.

“Trong tình huống này, riêng tư là điều quá xa xỉ mà chẳng ai trong chúng ta có thể kham nổi. Đi nào.” Chú Luke rảo bước rời khỏi đường lớn, với Clary theo sau. Nhà xưởng nằm sát bờ sông, nhưng đằng sau còn một quãng bãi sỏi khá rộng. Những con sóng nhẹ vỗ vào bờ sông cỏ mọc xen cùng đá. Những khúc gỗ được chất quanh một hồ đen nơi người ta từng làm nơi nhóm lửa. Can gi, chai lọ vương vãi khắp nơi. Jace đang đứng nơi mép nước, áo khoác đã cởi bỏ. Trong khi Clary quan sát, anh ném một vật nho nhỏ trắng trắng xuống nước; nó rơi tõm và biến mất.

“Anh làm gì đấy?”

Jace quay lại, gió thổi tóc bay bay khắp mặt anh. “Gửi thông điệp.”

Qua vai cậu Clary nghĩ cô thấy một cuộn khói sáng - giống như một đoạn tảo biển sống động - nổi lên khỏi mặt sông xám ngắt, có ngọam lấy chút gì trắng trắng. Một lát sau nó biến mất để lại cô chớp chớp mắt.

“Thông điệp cho ai?”

Jace nhăn mặt. “Chẳng cho ai cả.” Anh quay đi và rảo bước băng qua bãi sỏi đến nơi mình đã trải áo khoác ra. Có ba lưỡi dao dài trên đó. Khi anh quay lại, Clary thấy những chiếc đĩa kim loại sắc cạnh thò ra khỏi thắt lưng anh.

Jace lướt tay dọc mấy lưỡi dao - những con dao dẹt và trắng xám, đang đợi được đặt tên. “Anh không có cơ hội tới kho vũ khí, vì thế chúng ta chỉ có ngân đây vũ khí thôi. Anh nghĩ chúng ta nên chuẩn bị sẵn sàng khi Magnus tới đây.” Anh giơ con dao đầu tiên lên. “Abrariel” Con dao thiên thần sáng lên và chuyển màu. Anh đưa cho chú Luke.

“Không cần đâu,” chú Luke nói và kéo áo khoác sang bên cho anh thấy thanh kindjal nơi thắt lưng.

Jace đưa con dao Abrariel cho Clary, cô lẳng lặng nhận lấy. Lưỡi dao ấm áp trong tay cô, như trong đó chứa đựng một nguồn sống bí mật vậy.

“Camael,” Jace nói với lưỡi dao thứ hai, làm nó rung mình phát sáng. “Telantes,” anh nói với con dao thứ ba.

“Anh đã bao giờ dùng tên của Thiên Thần Raziel chưa?” Clary hỏi khi Jace nhét dao vào thắt lưng rồi mặc áo đứng dậy.

“Chưa từng,” chú Luke nói. “Không được dùng tên đó.” Chú nhìn con đường đằng sau Clary, tìm kiếm Magnus. Cô cảm nhận được sự căng thẳng nơi chú, nhưng trước khi cô kịp nói gì thì điện thoại đã rung lên. Cô mở máy và không nói không rằng đưa cho Jace. Anh đọc tin nhắn và nhướn mày.

“Có vẻ Điều Tra Viên cho Valentine thời gian tới hoàng hôn để quyết định muốn anh hay muốn các Bảo Bối,” anh nói. “Bà ta và Maryse đã tranh cãi nhiều giờ, vì thế bà ta chưa hay biết rằng anh đã bỏ đi.”

Anh trả điện thoại cho Clary. Những ngón tay họ chạm vào nhau và Clary vội vàng rút tay, dù gắng tay len dày đã che phủ khắp. Cô thấy mặt anh tối lại, nhưng anh không nói gì hết. Thay vào đó, anh quay sang chú Luke và hỏi, cộc lốc kỳ lạ. “Có phải con trai Điều Tra Viên đã chết không? Có phải đó là lý do giờ tính khí bà ta thành thế không?”

Chú Luke thở dài thườn thượt và đút tay vào túi áo khoác. “Sao cháu biết?”

“Từ cái cách bà ta xù lông lên mỗi khi có người nhắc tới tên con trai mình. Nhưng đó là những lần duy nhất bà ta có tí tính người.”

Chú Luke lại thở dài. Chú đã đẩy kính lên và mắt nhắm tít lại vì gió mạnh từ sông tạt vào. “Điều Tra Viên thành ra như vậy do nhiều lý do. Stephen chỉ là một trong số đó.”

“Lạ thật đấy,” Jace nói. “Bà ta thậm chí còn không giống người thích trẻ con.”

“Không thích con người khác thôi,” chú Luke nói. “Nhưng con bà ta lại khác. Stephen là đứa con vàng bạc của bà ta. Thực ra, cậu ta là cậu bé vàng của tất cả mọi người... ai ai cũng biết cậu ấy. Cậu ta làm gì cũng

giỏi, lúc nào cũng đối xử tốt với mọi người mà không nhàm chán, đẹp trai mà lại không ai ghét được. Ừm, thực ra bọn chú có hơi ghét cái cậu đó.”

“Chú ấy học cùng chú ạ?” Clary hỏi. “Và mẹ cháu... và Valentine nữa? Vì thế chú mới biết chú ấy phải không?”

“Hồi đó nhà Herondale quản lý Học Viện Luân Đôn và Stephen tới đó học. Chú gặp cậu ta nhiều hơn sau khi tất cả tốt nghiệp, khi cậu ta trở lại Alicante. Và cũng có thời chú gặp cậu ta quá thường xuyên ấy chứ.” Ánh mắt chú Luke nhìn xa xăm, cùng mang xanh xám như dòng sông trước mặt. “Sau khi Stephen kết hôn.”

“Vậy là chú ấy cũng trong Hội Kín sao?” Clary hỏi.

“Hồi đó thì không,” chú Luke nói. “Cậu ta gia nhập Hội Kín sau khi chú... ừm, sau chuyện xảy ra với chú. Valentine cần phó chỉ huy mới và hẳn ta muốn có Stephen. Imogen, người trung thành tuyệt đối với Hội đồng Clave, đã phát rồ lên - bà ta cầu xin Stephen cân nhắc lại - nhưng cậu ta không nghe. Cậu ta không thêm nói chuyện với bố mẹ mình. Cậu ta nhất nhất phục tùng Valentine. Đi theo hẳn tới mọi nơi như một cái bóng.” Chú Luke dừng lại. “Vấn đề là, Valentine không nghĩ vợ Stephen hợp với cậu ta. Không hợp với một phó chỉ huy Hội Kín. Cô ta có... những mối liên hệ gia đình không tốt đẹp cho lắm.” Nỗi đau trong giọng nói chú Luke khiến Clary ngạc nhiên. Sao chú ấy lại quan tâm nhiều tới những người đó chứ? “Valentine buộc Stephen ly dị Amatis và tái hôn... người vợ thứ hai, rất trẻ, mới có mười tám tuổi, tên Céline. Cả cô ta cũng hoàn toàn bị Valentine quy phục, làm theo mọi thứ hẳn ta bảo, dù chuyện đó có khôn nạn thế nào. Rồi tới một ngày, Stephen bỏ mạng trong một cuộc tiêu trừ ổ ma cà rồng. Céline biết được liền tự tử theo. Lúc đó cô ta mang thai tám tháng. Và bố Stephen cũng chết, vì đau tim. Vậy là gia đình của Imogen, tất cả người thân của bà ta, đều ra đi. Họ không thể chôn con dâu và cháu bà ta tại Thành phố Xương được, vì Céline đã tự tử. Cô ta được chôn cất ở ngã tư đường ngoài Alicante. Imogen sống sót, nhưng... bà ta biến thành băng đá. Khi Điều Tra Viên tiền nhiệm chết trong vụ Nổi Loạn, Imogen đã thế chỗ ông ta. Bà ta từ Luân Đôn trở về Idris - nhưng theo những gì chú biết, bà ấy chưa bao giờ nhắc tới Stephen nữa. Nhưng nó cũng giải thích lý do bà ta ghét Valentine tới vậy.”

“Vì bố cháu đầu độc mọi thứ ông ta chạm tới?” Jace cay đắng nói.

“Vì bố cháu, với bao nhiêu tội ác chất chồng, vẫn có một đứa con trai, trong khi bà ta đã không còn. Và vì bà ta đổ lỗi cho Valentine đã gây ra cái chết của Stephen.”

“Và bà ta nói đúng,” Jace nói. “Đó là lỗi của ông ấy.”

“Không hẳn,” chú Luke nói. “Valentine cho Stephen một lựa chọn, và Stephen đã chọn đi theo hẳn. Dù hẳn có mắc bao nhiêu tội lỗi đi nữa, nhưng hẳn chưa bao giờ tống tiền hay đe dọa bắt buộc ai gia nhập Hội Kín. Hẳn chỉ muốn những đệ tử tự nguyện. Trách nhiệm về sự lựa chọn của Stephen là của chính cậu ta.”

“Tự mình lựa chọn,” Clary nói.

“Chẳng tự mình gì đâu,” Jace nói. “Valentine...”

“Cũng cho cháu lựa chọn, đúng không?” chú Luke hỏi. “Khi cháu tới gặp hẳn. Hẳn muốn cháu ở lại, đúng không? Ở lại và về phe hẳn ấy?”

“Đúng.” Jace nhìn ra qua mặt sông về phía đảo Governors. “Đúng vậy.” Clary có thể thấy dòng sông phản chiếu trong đôi mắt anh; đôi mắt lạnh lùng, như thể nước đã dìm sạch ánh vàng trong đó rồi.

“Và cháu đã nói không,” chú Luke nói.

Jace quắc mắt. “Cháu ước mọi người ngừng đoán giùm cho. Làm cháu thấy mình dễ đoán quá.”

Chú Luke quay đi như cố giấu nụ cười, nhưng sững lại. “Có người tới.”

Có người đang tới thật, một người rất cao với mái tóc đen bay bay trong gió. “Magnus,” Clary nói. “Nhưng trông anh ta... khác quá.”

Khi Magnus tới gần hơn, cô nhận thấy mái tóc, bình thường dựng đứng và lấp lánh kim tuyến như đèn vũ trường, giờ rủ xuống che tai như một mảnh lụa đen. Chiếc quần da bầy sắc cầu vồng đã được thay thế bằng

bộ com lê gọn gàng cổ điển, kết hợp cùng chiếc áo khoác đen dài với những nút bạc lấp lánh. Đôi mắt mèo sáng lên màu hổ phách và xanh lá. “Cô có vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi nhỉ.”

Jace liếc nhìn đồng hồ. “Chúng tôi t hực sự đang lo là anh không tới.”

“Tôi đã nói tôi tới là sẽ tới. Tôi chỉ cần thời gian chuẩn bị thôi. Đây không phải trò ảo thuật lôi thỏ khỏi mũ đâu, Thợ Săn Bóng Tối ạ. Chuyện này cần đến vài thứ pháp thuật thực thụ đấy.” Anh ta quay sang chú Luke. “Tay anh sao rồi?”

“Ổn rồi. Cảm ơn.” Chú Luke luôn lịch sự.

“Xe tải của anh đỗ ngoài nhà máy, đúng không?” Magnus chỉ. “Quá nam tính so với một chủ tiệm sách.”

“À, tôi không biết,” chú Luke nói. “Lúc nào tôi chẳng phải bê những thùng sách nặng, leo, chất sách lên kệ, sắp xếp theo thứ tự abc...”

Magnus cười lớn. “Anh mở xe giùm tôi nhé. Ý tôi là, tôi tự làm được” - anh vẫy tay - “nhưng thế thì hơi bất lịch sự.”

“Chắc rồi.” Chú Luke nhún vai và họ trở lại nhà máy. Nhưng khi Clary định đi theo, Jace giữ tay cô lại. “Đợi đã. Anh muốn nói với em một chút.”

Clary nhìn theo Magnus và chú Luke đi về phía xe tải. Họ tạo thành một cặp đôi khập khiễng, một pháp sư dong dỏng trong áo choàng đen và một người đàn ông thấp hơn, vạm vỡ hơn mặc quần bò và áo khoác gió, nhưng cả hai đều thuộc Thế Giới Ngầm, cả hai đều bị kẹt giữa thế giới loài người và thế giới siêu nhiên.

“Clary,” Jace nói. “Trái đất gọi Clary. Em ở đâu rồi?”

Cô nhìn anh. Mặt trời đã xuống dưới mặt nước đằng sau lưng Jace, khuôn mặt anh khuất trong bóng tối, biến tóc anh thành một vầng hào quang vàng kim. “Em xin lỗi.”

“Không sao.” Anh chạm vào mặt cô, thật dịu dàng, bằng lưng bàn tay. “Đôi lúc em chìm hẳn vào suy tưởng,” anh nói. “Anh ước gì mình đi theo em được.”

Có đấy, cô muốn nói. Lúc nào anh cũng ở trong đầu óc em mà. Nhưng cô chỉ nói, “Anh muốn nói gì với em?”

Anh hạ tay xuống. “Anh muốn em vẽ chữ Can Trường lên người anh. Trước khi chú Luke trở lại.”

“Sao lại là trước khi chú ấy trở lại?”

“Vì chú ấy sẽ bảo đó là ý tưởng tồi. Nhưng đó là cơ hội duy nhất chúng ta có để đánh bại Agramon. Chú Luke chưa... đụng độ với nó, chú ấy không hiểu nó ra sao. Nhưng anh thì có.”

Cô nhìn anh chăm chú. “Nó thế nào?”

Ánh mắt anh thật khó đoán. “Em sẽ thấy điều em sợ nhất trên thế giới này.”

“Em không biết em sợ gì nữa.”

“Tin anh đi. Em không muốn biết đâu.” Anh nhìn xuống. “Em có cầm thanh stele ở đây không?”

“Vâng, em có.” Cô rút chiếc găng tay phải và tìm kiếm thanh stele. Tay cô hơi run khi cô rút nó ra. “Anh muốn em vẽ Ấn Ký ở đâu?”

“Càng gần tim càng có hiệu quả.” Anh quay lưng với cô, cởi áo khoác và vút xuống đất. Anh kéo áo phông lên, để lộ tấm lưng trần “Ồ bả vai cũng tốt.”

Clary đặt tay lên vai anh để trụ mình cho vững. Làn da anh nơi này màu vàng nhạt hơn da tay và da mặt, khá nhẵn nhụi ở những nơi không mang sẹo. Cô di mũi stele trên bả vai và thấy anh nhúm mày, cơ bắp căng lên. “Đừng ấn mạnh quá...”

“Em xin lỗi.” Cô bình tĩnh lại, để trí óc điều khiển cánh tay thông qua thanh stele vẽ nên chữ rune. Con chữ đen sì để lại dấu vết giống như khi người ta đốt thứ gì đó thành than, để lại lớp tro. “Đó. Xong rồi.”

Anh quay lại, kéo áo xuống. “Cám ơn.” Bấy giờ mặt trời cháy rực đằng chân trời, loang khắp bầu trời một màu đỏ hoa hồng và máu, biến mép sông thành thứ chất lỏng bằng vàng, làm dịu đi tất cả những nét xấu xí của mớ rác rưởi đô thị quanh họ. “Em thì sao?”

“Em làm sao cơ?”

Anh bước lên gần hơn. “Xấn ống tay áo lên. Anh vẽ Ấn Ký cho.”

“À. Vâng.” Cô nghe theo lời anh, kéo ống tay áo, chìa hai cánh tay trần ra cho anh.

Mũi stele châm vào da cô như đầu mũi kim chạm nhẹ vào da thịt, cào trượt đi nhưng không đâm thủng. Cô quan sát những đường đen xuất hiện một cách khá hứng thú. Ấn Ký cô nhận từ trong mơ vẫn còn đó, chỉ hơi nhạt màu ở cạnh ngoài.

“Đức Chúa phán với ông, “Vì thế, bất cứ ai giết Cain sẽ bị trả thù gấp bảy. Đức Chúa ghi Ấn Ký trên Cain, để bất cứ ai gặp ông khỏi giết ông.””[1]

[1] Kinh Cựu Ước, Sách Sáng Thế 4:15 - Trích câu chuyện về hai anh em Cain và Abel.

Clary quay lại, kéo ống tay áo xuống. Magnus đang đứng quan sát, chiếc áo khoác đen dường như đang bồng bềnh quanh anh ta theo cơn gió từ sông thổi vào. Một nụ cười nhẹ nở nơi khóe miệng.

“Anh trích dẫn Kinh Thánh được cơ à?” Jace vừa nhặt áo khoác vừa hỏi.

“Này cậu, tôi được sinh vào thế kỷ mộ đạo vô cùng,” Magnus nói. “Tôi luôn nghĩ Ấn Ký mà Cain có được có thể là Ấn Ký đầu tiên được ghi lại đây. Chắc chắn Ấn Ký đã giữ mạng cho ông ta.”

“Nhưng ông ấy không phải thiên thần được,” Clary nói. “Không phải ông ấy đã giết em trai sao?”

“Không phải chúng ta đang lên kế hoạch giết bố sao?” Jace nói.

“Khác chứ,” Clary nói, nhưng không kịp giải thích khác ra sao, vì đúng lúc đó, xe chú Luke đã phi lên bờ sông, bắn văng sỏi tứ tán. Chú Luke thò đầu ra ô cửa kính.

“Okay,” chú nói với Magnus. “Nào lên xe thôi.”

“Chúng ta sẽ lái xe lên tàu sao?” Clary sững sốt hỏi. “Cháu nghĩ...”

“Tàu nào?” Magnus cười khúc khích khi ngồi vào ghế hành khách bên cạnh chú Luke. Anh ta giật ngón cái chỉ ra sau. “Hai đứa, ra đằng sau đi.”

Jace leo lên thùng xe và cúi người kéo Clary lên. Khi cô ngồi ổn định trên chiếc lớp dự trữ, cô để ý có vòng tròn ngôi sao năm cánh đã được vẽ trên sàn kim loại của thùng xe. Ở mỗi cánh sao lại có thêm một biểu tượng rối mắt. Chúng không phải những con chữ rune cô đã biết - nhìn vào những dấu hiệu này giống như đang cố hiểu một người nói thứ ngôn ngữ rất giống tiếng Anh, mà lại không phải tiếng Anh.

Chú Luke thò đầu ra ngoài cửa sổ và nhìn ra sau. “Cháu biết chú không thích chuyện này,” chú nói, mà gió thổi bạt tiếng của chú đi. “Clary, cháu sẽ ngồi trong xe với Magnus, Jace và chú sẽ lên tàu. Cháu hiểu không?”

Clary gật đầu và ngồi co ro trong góc. Jace ngồi cạnh, tay ôm chân. “Thú vị lắm đây.”

“Cái gì...” Clary mở lời, nhưng chiếc xe đã khởi động, bánh xe xoay tròn trên đá sỏi, át tiếng nói của cô. Xe nhào xuống vùng nước cạn ngay mép sông. Clary bật ngửa và vào cửa sổ thùng xe khi chiếc xe chạy thẳng xuống sông - chú Luke định cho cả bọn chết chìm sao? Cô quay lại thấy trong khoang xe bốc lên những cột khói xanh đang vặn xoắn, luồn lách như rắn. Xe như đang va vào thứ gì đó cứng kèn, giống như đang chạy qua khúc gỗ. Rồi họ cứ thế êm ru tiến lên, gần giống lướt đi.

Clary quỳ xuống và nhìn qua bên kia xe, trong lòng đã biết khá rõ mình sẽ thấy gì.

Họ đang di chuyển - không, đang lái - trên mặt nước đen, bánh xe chỉ lướt qua mặt sông, làm gợn lên những gợn li ti lẫn tẩn lan ra ngoài cùng thì thoảng những tia lửa điện màu xanh của Magnus tạo ra thì nhau phóng tới. Mọi thứ đột nhiên rơi vào im lặng, trừ tiếng rì rì khe khẽ của động cơ và tiếng kêu của lũ chim

biển. Clary nhìn chăm chăm qua thùng xe vào Jace, anh đang cười toe toét. “Trò này mới thực sự làm Valentine ấn tượng đây.”

“Em không biết,” Clary nói. “Những nhóm anh hùng cứu thế giới khác có boomerang hình dơi và khả năng đi trên tường; chúng ta thì có xe lướt nước.”

“Nếu cô không thích, Nephilim,” tiếng Magnus phát ra không rõ lắm từ ca bin, “thì xin mời cô thử xem liệu mình có đi được trên nước không nhé.”

“Em nghĩ chúng ta nên vào,” Isabelle nói trong khi dán tai vào cửa thư viện. Cô ra hiệu cho Alec tới gần. “Anh nghe thấy gì không?”

Alec đứng cạnh cô em, cẩn thận không làm rơi điện thoại trên tay. Magnus bảo sẽ gọi nếu có tin gì mới hoặc có chuyện xảy ra. Tối giờ anh ta vẫn chưa gọi. “Không.”

“Chính xác. Họ dừng hét vào mặt nhau rồi.” Đôi mắt đen của Isabelle sáng lên. “Giờ họ đang đợi Valentine.”

Alec rời khỏi cửa và đi qua hành lang tới ô cửa sổ gần nhất. Bầu trời ngoài khung cửa mang màu than đỏ sập tàn. “Hoàng hôn rồi.”

Isabelle nắm lấy tay vịn. “Chúng ta vào thôi.”

“Isabelle, đợi đã...”

“Em không muốn bà ta có thể nói dối chúng ta về điều Valentine nói,” Isabelle bảo. “Hoặc chuyện đã xảy ra. Hơn nữa, em cũng muốn gặp ông ta. Gặp bố Jace. Anh không muốn sao?”

Alec trở lại cửa thư viện. “Có, nhưng đây không phải ý tưởng hay vì...”

Isabelle xoay tay nắm cửa thư viện. Cánh cửa bật mở. Ném cái liếc mắt chán chường về phía ông anh, cô nàng cúi đầu bước vào trong; Alec lăm bằm chữ thề và đi theo.

Bà Maryse và Điều Tra Viên đang đứng mặt đối mặt bên cái bàn to tướng, giống như hai võ sĩ quyền anh đứng hai góc đài. Má bà Maryse đỏ rực, tóc ôm lấy mặt. Isabelle nhìn Alec, như thể nói, Có lẽ chúng ta không nên vào. Mẹ trông giận điên.

Nhưng nếu nói bà Maryse tức giận thì Điều Tra Viên phải nói là điên cuồng. Bà ta quay phắt lại khi cánh cửa bật mở, miệng cau lại thành một khẩu hình vô cùng xấu xí. “Hai cô cậu làm gì ở đây?” bà ta hét lên.

“Imogen,” Maryse nói.

“Maryse!” Điều Tra Viên cao giọng. “Ta đã chịu đựng cô và những đứa con láo toét của cô đủ rồi...”

“Imogen,” Maryse lại gọi. Có gì trong giọng nói bà - một sự giục giã - khiến Điều Tra Viên phải quay lại nhìn.

Không khí chung quanh quả cầu bằng đồng hơi sánh như nước. Một cái gì đó bắt đầu thành hình, tách khỏi nó, như một hình vẽ màu đen bắt đầu bước ra khỏi khung tranh trắng, biến thành một người đàn ông vai rộng và vạm vỡ. Hình ảnh hơi nhòe nhoẹt nên Alec chỉ nhận ra đó là một người đàn ông cao ráo, với mái tóc muối tiêu cắt sát đầu.

“Valentine.” Điều Tra Viên trông có vẻ bất ngờ, Alec nghĩ, dù bà ta chắc chắn đang đợi hắn tới.

Không khí chung quanh quả cầu đang rung lên dữ dội. Isabelle há hốc miệng khi người đàn ông bước khỏi vùng không khí rung động, như thể đang bước qua tầng tầng lớp lớp nước. Bố của Jace là một người đàn ông khôi ngô, cao hơn một mét tám, ngực rộng rắn chắc, tay cuộn cuộn cơ bắp. Mặt hắn ta gần thành hình tam giác, với cái cằm nhọn gan góc. Alec nghĩ, hắn ta cũng có thể coi là đẹp trai đấy, lại khác Jace một trời một vực, không có một điểm gì tương đồng với vẻ ngoài vàng tái của cậu con trai cả. Chuôi kiếm thò ra ở vai trái hắn - Kiếm Thánh. Chẳng phải hắn cần trang bị vũ trang làm gì, vì hắn có thực sự có mặt ở đây đâu, nên chắc hắn đeo kiếm chỉ để chọc giận Điều Tra Viên thôi. Mà bà này cũng đâu cần phải giận hơn nữa.

“Imogen,” Valentine nói, đôi mắt đen nhìn Điều Tra Viên với vẻ hứng thú hả hê. Đây, về mặt của Jace đây rồi, Alec thầm nghĩ. “Và Maryse, Maryse của ta - đã lâu lắm rồi nhỉ.”

Maryse, nuốt khan và khó khăn lắm mới nói lên lời, “Tôi không phải Maryse của anh nữa, Valentine.”

“Và hẳn kia là các con cô,” Valentine nói tiếp như thể bà chưa từng mở lời. Mắt hẳn chuyển sang Isabelle và Alec. Alec hơi rùng mình, như thể có gì đó đâm vào dây thần kinh. Bố Jace nói chuyện rất đỗi bình thường, thậm chí còn có phần hơi khách sáo, nhưng ánh nhìn trống rỗng nhưng rình rập của hẳn lại khiến Alec muốn đứng lên chặn cô em gái khỏi tầm nhìn của Valentine. “Trông chúng giống cô lắm.”

“Đừng động vào các con của tôi, Valentine,” bà Maryse nói, cố gắng lắm mới được bình tĩnh.

“À, như thể có vẻ không công bằng cho lắm,” Valentine nói, “khi cô không để cho con tôi yên.” Hẳn ta quay sang Điều Tra Viên. “Tôi đã nhận được tin nhắn của bà. Chắc chắn đây không phải trò giở nhất của bà chứ nhỉ?”

Điều Tra Viên nãy giờ không động dậy; giờ bà ta bắt đầu từ từ chớp mắt, như một loài bò sát. “Ta mong các điều kiện trong thỏa thuận của ta là rất rõ rồi.”

“Con trai tôi đổi lấy các Bảo Bối. Đúng không nhỉ? Nếu không bà sẽ giết con tôi.”

“Giết anh ấy ư?” Isabelle nhắc lại. “MẸ!”

“Isabelle,” bà Maryse gần giọng. “Im miệng!”

Điều Tra Viên nheo nheo mắt, độc địa lườm Isabelle và Alec. “Anh hiểu rõ rồi đấy, Morgenstern.”

“VẬY câu trả lời của tôi là không.”

“Không?” Điều Tra Viên có vẻ giống như vừa bước một bước vào nền đất vững thì đột nhiên đất sụp xuống dưới chân. “Anh đừng thách ta, Valentine. Ta sẽ làm theo đúng những gì ta đã cảnh báo.”

“Ồ, tôi không nghi ngờ gì bà cả, Imogen. Bà luôn là kẻ thủ cựa và chuyên tâm tàn độc. Tôi nhận ra các phẩm chất của bà vì chính tôi cũng như vậy.”

“Ta không giống anh gì cả. Ta làm theo Luật...”

“Kể cả khi luật đó bảo bà giết chết một đứa trẻ chỉ để trừng phạt bố nó thôi ư? Chuyện này không liên quan gì đến Luật cả, Imogen, chẳng qua bà hận tôi và cho tôi là kẻ đã gây ra cái chết của con trai bà và đây là cách bà bắt tôi đền tội. Sẽ chẳng thay đổi gì đâu. Tôi sẽ không từ bỏ các Bảo Bối, kể cả vì Jonathan.”

Điều Tra Viên chỉ giương mắt nhìn. “Nhưng thằng bé là con anh,” bà ta nói. “Đứa con của anh.”

“Con cái tự biết quyết định đời nó,” Valentine nói. “Đó là điều bà không bao giờ hiểu được. Tôi đã hứa cho thằng bé an toàn nếu nó ở cùng tôi; nó từ chối và trở về với bà, để rồi bà vẫn trả thù lên người nó đúng như tôi đã bảo với nó, Imogen à,” hẳn ta nói nốt, “bà là kẻ rất dễ dự đoán.”

Điều Tra Viên dường như không để ý tới những lời xúc phạm vừa rồi. “Hội đồng Clave cương quyết giết thằng bé, nếu như anh không đưa các Bảo Bối Thiên Thần cho ta,” bà ta nói, giống như một người đang chìm trong cơn ác mộng. “Ta sẽ không thể ngăn họ được đâu.”

“Tôi biết chứ,” Valentine nói. “Nhưng tôi chẳng làm gì được rồi. Tôi đã cho nó một cơ hội. Nó không nhận lấy.”

“Đồ khốn nạn!” Isabelle đột nhiên hét lên và hình như định lao tới; Alec nắm lấy tay cô em và giật lùi lại, giữ chặt lấy cô. “Ông ta là loại bố khốn nạn,” cô nàng rít lên, sau đó nói lớn hơn, hét vào mặt Valentine. “Ông là đồ...”

“Isabelle!” Alec che miệng cô em trong khi Valentine hứng thú nhìn cả hai.

“Anh... cho... nó,” Điều Tra Viên bắt đầu khiến Alec nghĩ tới một con rô bốt bị chập mạch. “Và thằng bé từ chối?” Bà ta lắc đầu. “Nhưng thằng bé là gián điệp của anh... một thứ vũ khí của anh...”

“Bà nghĩ vậy sao?” hẳn hỏi lại, với vẻ ngạc nhiên thật tình. “Tôi không thích gì chuyện tọc mạch những bí mật của Hội đồng Clave. Tôi chỉ thích phá hủy nó, và để làm được điều đó, tôi cần có nhiều thứ vũ khí nguy hiểm hơn một thằng bé chứ.”

“Nhưng...”

“Bà thích tin gì thì tin,” Valentine nhún vai. “Bà chẳng là gì cả, Imogen Herondale ạ. Kể đại diện cho một thể chế mà quyền hạn của nó sắp lụi tàn, luật lệ của nó sẽ được chấm dứt. Bà không thể cho tôi thứ mà tôi có thể muốn được.”

“Valentine!” Điều Tra Viên vung tay tới, như thể bà ta có thể ngăn được hắn, tóm lấy hắn, nhưng tay bà ta chỉ xuyên qua hắn như xuyên qua nước mà thôi. Với cái nhìn kinh tởm hết mực, Valentine lùi lại và biến mất.

Ráng trời chiều mang màu lửa sắp tàn lụi, mặt nước chuyển màu đỏ sẫm. Clary kéo áo khoác sát người mà vẫn run mình vì lạnh.

“Em lạnh à?” Jace đang đứng cuối xe, nhìn xuống làn chân động do xe tải gây ra: hai vạt nước sủi tăm đằng sau. Giờ anh tới và ngồi bên cạnh cô, dựa lưng vào cửa sổ đằng sau xe. Cửa sổ gần như bị mờ đi bởi khói xanh,

“Anh không lạnh sao?”

“Không.” Anh lắc đầu và cởi áo khoác, đưa cho cô. Cô khoác vào, tận hưởng lớp da mềm mại. Áo rộng quá khổ nhưng lại êm ái. “Em định ở lại tại xe như chú Luke bảo, đúng không?”

“Em có được lựa chọn ư?”

“Theo nghĩa câu chữ thì không.”

Cô cố gắng và vươn tay chạm vào tay anh. Anh nắm chặt lấy tay cô. Cô nhìn xuống những ngón tay đang đan lấy nhau, tay cô quá nhỏ, đầu ngón tay ngang phẳng, còn bàn tay anh thật dài và thon. “Anh sẽ tìm Simon cho em,” cô nói. “Em biết anh sẽ giúp em.”

“Clary.” Cô nhìn thấy mặt nước mênh mang chung quanh in hình trong đôi mắt anh. “Có thể cậu ấy đã... anh muốn nói, có thể...”

“Không.” Giọng cô quả quyết. “Cậu ấy vẫn ổn. Cậu ấy phải như thế.”

Jace thở dài. Đôi mắt anh gợn sóng nước xanh đen - như nước mắt, Clary nghĩ, nhưng chúng không phải nước mắt, mà chỉ là hình ảnh phản chiếu mà thôi. “Có điều anh phải hỏi em,” anh nói. “Anh từng sợ phải hỏi. Nhưng giờ anh chẳng còn sợ gì nữa.” Tay anh ôm lấy má cô, lòng bàn tay ấm áp vào làn da cô lạnh ngắt, và cô thấy nỗi sợ của mình cũng biến mất, như thể anh đã truyền sự Can Trường sang cô qua lần đụng chạm. Cô ngẩng mặt, môi hơi hé mở chờ đợi - môi anh chạm khê lên môi cô, khê khàng như một cọng lông lướt qua, như ký ức về một nụ hôn - và rồi anh rời ra, mắt mở to; cô thấy bức tường đen trong đó, đang cao lên để che đi sắc vàng hoải nghi: bóng của một con tàu.

Jace buột miệng than rồi thả cô ra, lồm cồm đứng dậy. Clary ngượng ngùng đứng lên, chiếc áo khoác nặng trĩu của Jace khiến cô mất cân bằng. Những tia lửa xanh bay ra từ cửa kính, và trong ánh sáng đó cô thấy mạn thuyền bằng kim loại dợn sóng màu đen, bên thành tàu có một chiếc thang thả xuống, và chung quanh là một hàng lan can sắt. Có gì đó giống một con chim lớn dị dạng đang đậu trên lan can. Những lớp sóng lạnh cuộn tỏa từ tàu như không khí lạnh cồng phả ra từ một tảng băng. Khi Jace gọi cô, hơi thở anh phảng phất khói trắng, giọng anh biến mất trong tiếng động cơ đột ngột gầm vang của con tàu lớn.

Cô cau mày nhìn anh. “Cái gì? Anh bảo sao?”

Anh chop lấy cô, luồn tay vào bên dưới áo khoác, những đầu ngón tay anh lướt qua làn da trần của cô. Cô kêu lên vì ngạc nhiên. Anh rút con dao thiên thần lúc này anh đưa cho cô khỏi thắt lưng và nhét vào tay cô. “Anh nói” - rồi anh thả cô ra - “rút Abriel ra, vì chúng đang tới đây.”

“Cái gì đang tới?”

“Những con quỷ.” Anh chỉ tay lên. Thoạt đầu Clary không thấy gì. Sau đó cô nhận thấy những con chim to lớn kỳ dị cô thấy lúc trước. Từng con từng con bay khỏi bao lơn, rơi xuống như những tảng đá dọc mạn tàu - rồi liệng lên và nhắm thẳng tới chiếc ô tô đang trôi nổi trên mặt nước. Khi chúng tới gần hơn, cô thấy chúng chẳng phải chim gì hết, mà là những vật thể biết bay xấu xí trông như những con thằn lằn ngón cánh, với sải cánh lông lá rộng và cái đầu hình tam giác xương xẩu. Miệng chúng đầy những răng lởm chởm như răng cá mập, hàng hàng lớp lớp, móng vuốt chúng sáng ánh lên như những lưỡi dao cạo.

Jace nhảy lên nóc xe, thanh Telantes sáng lên trong tay. Khi cái vật biết bay đầu tiên xông tới, anh phi dao. Lưỡi dao dính trúng con quỷ, cắt phăng chớp sọ nó theo cách bạn xoẹt đi đầu quả trứng. Với tiếng ré lên the thé, nó chấp chới, đập cánh thật lực. Khi nó rơi xuống biển, nước liền sôi lên sùng sục.

Con quỷ thứ hai đâm vào mũi xe, móng để lại những đường cào dài trên lớp vỏ thép. Nó lao người vào kính chắn gió, làm xuất hiện những đường rạn hình mạng nhện trên kính chắn gió. Clary hét tên chú Luke, nhưng một con khác lao thẳng xuống cô, từ trên bầu trời màu trắng bạc xuống như một mũi tên. Cô kéo tay áo khoác Jace lên, giơ tay ra để lộ chữ rune phòng thủ. Con quỷ rít lên, cánh đập lùi lại - nhưng nó đã tới quá gần, trong tầm với của cô. Trong khi dùng Abrariel chém vào ngực nó, cô nhận ra nó không có mắt, chỉ có hai vết lõm sâu vào sọ. Nó đứt đôi, để lại một luồng khói đen sì.

“Giỏi lắm,” Jace nói. Anh đã nhảy xuống khỏi nóc xe và hạ gục một sinh vật biết bay khác. Anh đã rút dao ra, và đuôi dao dính đầy máu đen.

“Cái giống gì thế kia?” Clary vừa thở hổn hển vừa chém thanh Abrariel thành một đường vòng cung rộng đẹp mắt ngang ngực con quỷ bay. Nó kêu như quạ và vụt cánh vào cô. Khi nhìn gần thế này, cô có thể thấy những đôi cánh của chúng kết thúc bằng chỏm xương sắc như dao cạo. Con quỷ này chop được tay áo khoác của Jace mà xé toạc.

“Ôi áo của anh,” Jace giận dữ, và cầm thẳng con dao vào lưng con quỷ khi nó vừa bay lên. Nó ré lên và biến mất. “Anh kết cái áo khoác đó.”

Clary nhìn anh chòng chọc, đoạn quay người lại khi có tiếng rín rít của kim loại vang lên rõ rệt bên tai. Hai con quỷ bay đã cắm móng lên nóc xe, xé toạc ra. Không khí ong ong tiếng kim loại bị kéo xé. Chú Luke đã trèo lên mũi xe mà chém giết những sinh vật xấu xí kia bằng thanh kindjal. Một con rơi xuống khỏi xe, biến mất trước khi chạm mặt nước. Con khác cất cánh bay lên, vuốt quắp lấy mảnh nóc xe, ré lên the thé trong chiến thắng, rồi vỗ cánh trở lại tàu.

Trong chốc lát bầu trời quang đãng. Clary chạy lên và nhìn xuống xe. Magnus đang ngồi co ro trên ghế, mặt xám xịt. Bên trong khoang xe quá tối nên cô không biết được có phải pháp sư bị thương không. “Magnus!” cô hét. “Anh có bị thương không?”

“Không.” Magnus cố ngồi thẳng người, rồi lại phải dựa lưng vào ghế. “Chỉ là tôi - bị kiệt sức. Kết giới bảo vệ quanh con tàu quá mạnh. Lột nó đi, kéo nó ra, rất... khó.” Giọng anh ta đuối dần. “Nhưng nếu tôi không làm, bất cứ ai đặt chân lên thuyền, ngoại trừ Valentine, sẽ chết.”

“Có lẽ anh nên đi cùng chúng tôi,” chú Luke nói.

“Tôi không thể xử lý kết giới nếu như ở trên tàu. Tôi phải xử lý từ đây. Thế mới thành công được.” Nụ cười của Magnus trông mới đau đớn làm sao. “Hơn nữa, tôi không giỏi đánh đấm. Tài năng của tôi nằm ở chỗ khác.”

Clary vẫn cúi nhìn khoang xe, bắt đầu nói. “Nhưng nếu chúng tôi cần...”

“Clary!” Chú Luke hét, nhưng đã quá muộn. Không ai nhìn thấy sinh vật bay đang bắt động bên thân xe. Giờ nó lao lên, chao nghiêng, móng cắm phập vào lưng áo khoác của Clary, đôi cánh đen màu tối mờ và những hàm răng lởm chởm, hôi thối. Với tiếng ré dài chiến thắng, nó bay lên trời, Clary đánh đu vòng vòng bên dưới móng.

“Clary!” chú Luke lại hét, và chạy vội lên cuối mũi xe rồi đứng lại, vô vọng nhìn lên hình thù chao đảo có cánh đang khuất dần cùng khối nặng lòng thông dưới móng vuốt.

“Nó không giết em ấy đâu,” Jace nói khi đến đứng cạnh chú. “Nó sẽ tha em ấy tới cho Valentine.”

Có gì đó trong giọng nói anh khiến máu chú Luke đông lại. Chú quay sang nhìn cậu trai đứng cạnh mình. “Nhưng...”

Chú không kịp nói hết, Jace đã nhảy xuống khỏi xe bằng một cú đảo mình điệu nghệ. Anh nhảy tùm xuống dòng nước bắn rồi phóng lên tàu, những cú đập có lực làm nước quấy bọt.

Chú Luke quay sang Magnus, nhìn gương mặt trắng bệch ẩn hiện qua tấm kính vỡ rạn, như một vết trắng tương phản với không gian tối om chung quanh. Chú Luke giơ tay, nghĩ là đã thấy Magnus gật đầu đáp lại.

Nhét thanh kindjalat bên mình, chú nhảy xuống theo Jace.

Alec thả Isabelle ra, hơi sợ cô em sẽ hét toáng lên khi anh bỏ tay khỏi miệng cô nàng. Nhưng không. Cô đứng bên cạnh anh nhìn trần trời khi Điều Tra Viên đứng đó, có phần vầng vát, mặt trắng bệch bạc.

“Imogen,” bà Maryse nói. Trong giọng nói bà không có một chút cảm xúc, thậm chí còn không có cả tức giận.

Điều Tra Viên dường như không nghe thấy. Biểu hiện trên khuôn mặt bà ta không hề thay đổi khi bà ta ngồi sụp xuống chiếc ghế cũ của bác Hodge. “Chúa ơi,” bà ta nói và nhìn chăm chăm xuống mặt bàn. “Ta đã làm gì thế này?”

Bà Maryse liếc nhìn Isabelle. “Đi gọi bố đến đây.”

Isabelle, trông sợ hãi hơn bao giờ hết, gật đầu và lách người ra khỏi phòng.

Bà Maryse đi tới bên Điều Tra Viên và nhìn xuống bà ta. “Bà đã làm gì hả Imogen?” bà nói. “Bà đã trao chiến thắng vào tay Valentine. Đó là điều bà đã làm đấy.”

“Không,” Điều Tra Viên thở hắt ra.

“Bà biết chính xác kế hoạch của Valentine khi bà nhốt Jace lại. Bà không cho Hội đồng Clave dính vào vì biết Hội đồng sẽ can thiệp vào kế hoạch của bà. Bà muốn làm Valentine đau khổ như Valentine đã làm bà đau khổ; để cho hắn thấy bà có khả năng giết con trai hắn như hắn đã giết con trai bà. Bà muốn hạ nhục hắn ta.”

“Đúng...”

“Nhưng Valentine không hề bị nhục mạ,” Maryse nói tiếp. “Lẽ ra tôi đã có thể nói cho bà biết. Bà không bao giờ trên cơ hắn được. Hắn chỉ vờ sẽ cân nhắc lời đề nghị của bà để bảo đảm tuyệt đối là chúng ta sẽ không kịp có thời gian gọi cứu viện từ Idris. Và giờ đã quá muộn.”

Điều Tra Viên hoảng loạn nhìn lên. Búi tóc bà ta đã lỏng ra và những lọn tóc rũ xuống quanh mặt. Đó là cảnh người nhất Alec từng nhìn thấy ở bà ta, nhưng anh không thấy vui. Lời mẹ nói làm anh ớn lạnh: quá muộn. “Không đâu, Maryse,” bà ta nói. “Chúng ta vẫn có thể...”

“Vẫn có thể cái gì?” Giọng Maryse lạc đi. “Gọi Hội đồng Clave ư? Chúng ta không có nhiều ngày, nhiều giờ để họ kịp tới đây. Nếu chúng ta định đối đầu với Valentine... mà Chúa biết chúng ta nào có lựa chọn...”

“Chúng ta phải làm ngay bây giờ,” một giọng trầm ấm xen ngang. Đằng sau Alec, đang quắc mắt nhìn, là Robert Lightwood.

Alec nhìn bố. Đã nhiều năm nay anh mới thấy bố mặc đồ đi săn; lâu nay ông bận bịu chuyện quản lý, với việc điều hành Conclave và giải quyết những xung đột của Thế Giới Ngầm. Nhìn bố trong bộ giáp màu đen nặng trĩu, thanh kiếm lớn đeo sau lưng, khiến Alec nhớ lại thời thơ ấu, khi trong mắt anh, bố là người lớn nhất, mạnh nhất và đáng sợ nhất. Mà giờ ông vẫn đáng sợ đấy thôi. Anh chưa gặp lại bố kể từ sau vụ đáng xấu hổ tại nhà chú Luke. Anh cố nhìn vào mặt bố, nhưng bố đang nhìn mẹ. “Conclave đã sẵn sàng,” Robert nói. “Thuyền đang đợi ngoài bến tàu.”

Bàn tay Điều Tra Viên vẫy vẫy quanh mặt. “Không được,” bà ta nói. “Chúng ta không có đủ người... chúng ta không thể...”

Robert lờ bà ta đi. Thay vào đó, ông vẫn nhìn bà Maryse. “Chúng ta phải đi ngay,” ông nói, và trong giọng ông có sự tôn trọng mà lúc nói chuyện với Điều Tra Viên không hề có.

“Nhưng còn Hội đồng Clave,” Điều Tra Viên cất tiếng. “Họ phải được thông báo.”

Maryse đẩy điện thoại cho Điều Tra Viên, thật mạnh. “Bà đi mà nói. Nói với họ điều bà đã làm. Dù sao đây cũng là việc của bà.”

Điều Tra Viên không nói gì, chỉ nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại, một tay che miệng.

Trước khi Alec kịp cảm thấy tội nghiệp bà ta, cánh cửa lại bật mở và Isabelle bước vào, trong bộ đồ Thợ Săn Bóng Tối, với ngọn roi vàng trong tay và thanh kiếm gỗ naginata bên tay kia. Cô nhú mồm nhìn anh trai mình. “Đi chuẩn bị đi,” cô nói. “Chúng ta sẽ ngay lập tức tới chỗ Valentine.”

Alec không thể ngừng được; khoe miệng anh hơi nhếch lên. Isabelle luôn là người thật quả quyết. “Cho anh hả?” anh nói, ám chỉ thanh naginata.

Isabelle giằng lại. “Đi mà tự tìm đồ!”

Có nhiều thứ không bao giờ thay đổi. Alec đi tới cửa, nhưng dừng lại vì có người đặt tay lên vai. Anh ngạc nhiên nhìn lên.

Bố. Ông đang nhìn Alec, và dù không cười, nhưng có vẻ tự hào trên khuôn mặt hằn những nếp nhăn và mệt mỏi của ông. “Nếu con cần một thanh kiếm, Alexander, thanh guisarme của bố ở ngoài lối vào đó. Nếu con muốn dùng.”

Alec nuốt khan và gật đầu, nhưng trước khi anh kịp cảm ơn, Isabelle đã nói sau lưng:

“Của mẹ này,” cô nàng nói. Alec quay lại thấy em đang trao thanh naginata cho mẹ, bà cầm lấy nó và xoay chuyển điều luyện trong tay.

“Cảm ơn, Isabelle,” bà Maryse nói và với một cử động linh hoạt như cô con gái, bà hạ lưỡi dao xuống để nó chĩa thẳng vào tim Điều Tra Viên.

Imogen Herondale ngược nhìn bà Maryse bằng đôi mắt trống rỗng, hoảng hốt như của một bức tượng bị hỏng. “Cô định giết tôi sao, Maryse?”

Bà Maryse rít qua kẽ răng. “Không phải lúc này,” bà nói. “Chúng tôi cần mọi Thợ Săn Bóng Tối trong thành phố, và lúc này, kể cả bà. Đứng dậy ngay, Imogen, và chuẩn bị chiến đấu đi. Từ giờ, mọi mệnh lệnh quanh đây phải là từ tôi.” Bà cười ngiệt ngã. “Và điều đầu tiên bà cần làm là thả con trai tôi ra khỏi cái vòng Malachi chết tiệt kia ra.”

Trông mẹ nói mới tuyệt làm sao, Alec tự hào nghĩ, một chiến binh Thợ Săn Bóng Tối thực sự, mỗi lời nói của bà phùng phùng sự giận dữ chính đáng.

Anh ghét phải phá ngang thời khắc đẹp này - nhưng họ không chóng thì chầy sẽ phát hiện ra rằng Jace đã biến mất. Tốt nhất nên có người khiến họ bớt sốc.

Anh húng hắng. “Thực ra,” cậu nói, “có điều mà mọi người nên biết...”

18. Chương 18: Bóng Tối Bủa Vây

Clary luôn ghét chơi trò tàu lượn cao tốc, ghét cảm giác dạ dày rớt thẳng xuống chân khi con tàu lượn xuống. Cảm giác bị quắp khỏi xe và lủng lẳng trong không khí như một con chuột dưới móng vuốt đại bàng còn tệ hơn gấp mười lần. Cô hét lên rầm rĩ khi chân rời khỏi xe và cơ thể bị nhấc bổng lên, nhanh tới khó tin. Cô hét và vịn vẹo - tới khi cô nhìn xuống và thấy mình đã ở cao xa mặt nước ra sao và nhận ra chuyện gì sẽ xảy đến khi con quỷ biết bay thả cô ra.

Cô dừng bật. Chiếc xe bán tải trông như một thứ đồ chơi nho nhỏ phía dưới kia, đang trôi nổi bất thường trên sóng nước. Thành phố chao liệng chung quanh cô, những bức tường ánh đèn lấp lánh nhạ nhòa. Cảnh sẽ đẹp nếu như cô không quá sợ hãi. Con quỷ chao cánh hạ xuống, và đột nhiên thay vì bay lên cô lại rơi xuống. Cô nghĩ tới cái thứ kia thả cô rơi xuống từ độ cao hàng trăm mét, chơi với trong không khí tới khi đụng xuống mặt nước đen lạnh băng. Cô nhắm tịt mắt - nhưng rơi xuống qua bóng tối mịt mù còn đáng sợ hơn nhiều. Cô lại mở mắt và thấy boong tàu sơn đen từ dưới mình dâng lên như một bàn tay sắp cướp cả cô lẫn con quỷ khỏi bầu trời. Cô hét lần thứ hai khi họ hạ xuống boong tàu - và qua một màn đen bao quanh mặt tàu. Giờ họ đã ở trong tàu.

Sinh vật bay đập cánh chậm lại. Họ đang rơi qua giữa tàu, bao quanh bởi hàng bao lớn sắt. Clary thoáng thấy những máy móc màu đen, hình như không cái nào hoạt động hết, và có rất nhiều đồ phụ tùng và dụng cụ sửa chữa vứt lung tung khắp nơi. Nếu như trước ở đây có đèn điện thì giờ chúng cũng không hoạt động, nhưng vẫn có luồng ánh sáng ảm đạm tỏa lên khắp mọi thứ. Dù trước đó có nguồn năng lượng gì cung cấp điện cho con tàu, thì giờ Valentine đã sử dụng một loại năng lượng khác.

Có thứ gì đó hút hết hơi ẩm khỏi không khí. Những cơn gió lạnh buốt băng giá phủ vào mặt cô khi con quỷ chạm xuống sàn tàu và chui vào một hành lang dài, tranh tối tranh sáng. Con quỷ chẳng để ý nhiều tới cô. Đầu gối cô đập vào đường ống khi sinh vật quật vào một góc, khiến cơn đau chạy dọc chân cô. Cô hét lên và nghe tiếng nó cười re re sung sướng. Sau đó nó thả cô rơi xuống. Chối vời trong không khí, Clary cố sao để hạ cánh bằng chân và tay. Gần được. Cô chạm nền nhà cái rầm và lăn người sang một bên, choáng váng.

Cô đang nằm trên nền kim loại cứng, trong vùng tranh tối tranh sáng. Chắc chắn nơi đây từng được sử dụng làm nhà kho, vì tường láng o không có cửa. Có một khoảng trống hình vuông phía trên để ánh sáng chiếu vào. Cả người cô như một khối bầm tím to tướng.

“Clary?” một giọng thì thào vang lên. Cô lăn sang bên, nhắm mắt. Một bóng đen quỳ bên cô. Khi mắt cô điều chỉnh được với bóng tối, cô thấy một dáng người nhỏ, phồng phao, tóc tết, mắt nâu sậm. Maia. “Clary, phải cậu không?”

Clary ngồi thẳng dậy, lơ đi cơn đau ê ẩm nơi lưng. “Maia. Maia, ôi Chúa ơi.” Cô nhìn cô gái kia đi rồi vội vã nhìn quanh quất. Trong phòng không còn ai ngoài hai người bọn họ. “Simon, cậu ấy đâu? Simon đâu rồi?”

Maia cắn môi. Clary nhận thấy cổ tay Maia đang chảy máu, mặt cô bé vẫn còn vết tích của những dòng nước mắt đã khô. “Clary, mình rất tiếc,” cô nói, lí nhí khều khào. “Simon chết rồi.”

Uớt nhẹp và gần như đóng băng, Jace đổ sụp xuống boong tàu, nước nhỏ thành dòng xuống tóc và quần áo. Anh nhìn lên bầu trời đêm nhiều mây, thở hổn hển lấy hơi. Không hề dễ khi leo lên cái thang sắt rỉ bên thân tàu, đặc biệt khi tay thì ướt mà quần áo nặng trĩu cứ chực kéo anh xuống.

Jace nghĩ lại, nếu không nhờ có chữ rune Can Trường, chắc hẳn anh đã lo rằng một con quỷ bay kia sẽ tóm anh khỏi thang như chim bắt một con bọ trên nhánh dây leo vậy. May thay, dường như chúng đã quay về tàu ngay khi bắt được Clary. Jace không hiểu vì sao, nhưng anh đã từ bỏ việc cố tìm hiểu lý do cho bất cứ hành động nào của bố từ lâu rồi.

Một cái đầu thò ra bên trên anh, bóng tối ngược trên bầu trời. Chú Luke đã lên được đầu thang. Chú nhanh nhẹn trèo lên bao lớn và nhảy sang bên kia. Chú cúi nhìn Jace. “Cháu ổn không?”

“Ổn ạ.” Jace đứng dậy. Anh đang run. Trên thuyền quá lạnh, lạnh hơn cả ở dưới nước - mà áo khoác của anh chẳng còn. Anh đã đưa cho Clary.

Jace nhìn quanh. “Đâu đó có một cánh cửa dẫn vào trong tàu. Lần trước cháu đã thấy nó. Chúng ta chỉ việc đi vòng quanh boong tàu đến khi tìm thấy.”

Chú Luke dậm bước.

“Cháu đi trước cho,” Jace nói và bước lên trước. Chú Luke ném cho anh cái nhìn bối rối, dường như định nói gì đó, nhưng cuối cùng chỉ bước cạnh Jace khi đi quanh mũi thuyền cong cong, nơi Jace đã từng đứng cùng Valentine vào đêm trước. Anh có thể nghe tiếng sóng nước vỗ ì oạp vào mạn thuyền, ở xa xa bên dưới.

“Bố cháu,” chú Luke nói, “ông ta đã nói gì khi cháu gặp ông ta? Ông ta đã hứa gì với cháu?”

“Ồ, chú biết rồi đấy. Vẫn mấy điều cũ rích ấy mà. Vé Knicks trọn đời này.” Jace nói nhẹ bằng nhưng ký ức về nó khiến anh đau hơn cả cơn đau do những cơn gió lạnh buốt đang quất vào da thịt. “Ông ấy nói sẽ không để cháu hay những người cháu yêu thương bị tổn hại, nếu cháu rời Hội đồng Clave và trở về Idris với ông ta.”

“Cháu có nghĩ...” chú Luke ngần ngừ. “Cháu có nghĩ ông ta sẽ làm hại Clary để trả thù cháu không?”

Họ đi quanh boong và Jace thoáng thấy bức tượng Nữ Thần Tự Do như một cột sáng ở đằng xa. “Không. Cháu nghĩ bố bắt em ấy để bắt chúng ta phải lên thuyền, để chúng ta phải chịu thiệt khi mặc cả với bố. Thế thôi.”

“Chú không nghĩ ông ấy mời trao đổi đâu.” Chú Luke nói nhỏ khi rút thanh kindjal. Jace quay lại nhìn theo, và trong thoáng chốc, anh chỉ có thể nhìn mà thôi.

Có một lỗ hổng màu đen trên boong về phía tây, một cái lỗ hình vuông như thể được cắt vào kim loại, và từ đó đang trào ra một đám mây đen với không biết bao nhiêu quỷ. Jace nhớ lại lần cuối đứng nơi đây, với Thanh Kiếm Thánh trên tay, sợ hãi nhìn quanh khi bầu trời trên đầu và biển dưới chân biến thành đại dương ác mộng. Giờ chúng, đám hổ lớn đủ loại quỷ, đã đứng trước mặt anh: những con Raum trắng ớn từng tấn công họ ở nhà chú Luke, những con quỷ Oni với làn da xanh lá, miệng rộng và có sừng; những con quỷ Kuri đen đúa ẻo lả, những con quỷ nhện tám cái chân như tám cái gọng kìm, mang những răng nhều độc thò ra từ hốc mắt...

Jace không thể đếm hết. Anh lần đến thanh Camael và kéo ra khỏi thắt lưng, lưỡi dao trắng lóe sáng trên tàu. Những con quỷ rít lên khi trông thấy dao, nhưng chúng không hề lùi lại. Chữ Can Trường trên vai Jace bắt đầu bỏng cháy. Anh không biết mình sẽ giết được bao con quỷ trước khi chữ rune đó biến mất.

“Dừng lại! Dừng lại!” Bàn tay chú Luke nắm chặt lấy áo Jace, kéo lùi cậu lại. “Đông quá, Jace ạ. Nếu chúng ta có thể trở lại thang...”

“Chúng ta không thể.” Jace giằng ra khỏi nắm tay của chú Luke và chỉ. “Chúng đã chặn hết đường lui của chúng ta rồi.”

Đúng thế thật. Một đội quỷ Moloch, với ngọn lửa cháy rừng rực trong hốc mắt trống rỗng, đã chặn đường lui của họ. Chú Luke chửi thề, rửa sa sả cay cú. “VẬY NHẢY SANG MỘT BÊN ĐI. CHÚ SẼ CHẶN CHÚNG LẠI.”

“Chú nhảy đi,” Jace nói. “Cháu ổn mà.”

Chú Luke ngẩng đầu. Tai chú nhon lên và rồi khi chú gầm ghè với Jace, môi chú vén lên để lộ những chiếc răng nanh đột nhiên sắc nhọn. “Cháu...” Chú ngừng lại khi một con quỷ Moloch nhảy tới, móng vuốt xòe ra. Jace cầm phập con dao vào lưng nó khi nó vừa vọt qua, thế rồi nó rít lên và loạng choạng tiến tới chỗ chú Luke. Chú Luke tóm lấy bàn tay móng vuốt của nó và quăng qua bao lơn. “Cháu dùng chữ rune Can Trường đó, đúng không?” chú Luke nói, quay sang nhìn Jace bằng đôi mắt màu hổ phách rực sáng trong bóng tối.

Có tiếng tôm văng vẳng đằng xa.

“Chú không sai,” Jace thừa nhận.

“Chúa ơi,” chú Luke kêu lên. “Và cháu tự vẽ lên người à?”

“Không. Clary vẽ hộ cháu.” Con dao thiên thần của Jace xé gió bằng ngọn lửa trắng; hai con quỷ Drevak ngã xuống. Có hàng tá con khác đang lao tới, xông vào, với những bàn tay mang móng vuốt nhọn như đầu mũi kim vươn ra. “Chú biết là cô ấy vẽ giỏi mà.”

“Đám loại choai mấy người,” chú Luke cảm thán, như thể đó là từ bẩn thỉu nhất chú từng biết, thế rồi lao mình vào bầy quỷ đang xông tới.

“Chết ư?” Clary nhìn Maia như thể cô nàng vừa nói tiếng Bungary. “Cậu ấy không thể chết được.”

Maia không nói gì, chỉ nhìn cô bằng đôi mắt đen u buồn.

“Tớ sẽ biết ngay.” Clary ngồi thẳng dậy mà áp tay, đã nắm chặt thành nắm đấm, vào ngực. “Tớ biết ở đây.”

“Tớ cũng đã nghĩ vậy,” Maia nói. “Từng nghĩ vậy. Nhưng cậu không biết đâu. Cậu không bao giờ biết đâu.”

Clary loạng choạng đứng dậy. Chiếc áo khoác của Jace vẫn đeo trên vai, dù lưng áo rách gần hết. Cô nóng nẩy hất nó rơi xuống sàn. Áo đã hồng, lưng áo thủng cả tá những vết móng cào sắc lẹm. Jace chắc sẽ bức lắm vì mình làm hỏng áo anh rồi, cô nghĩ. Mình nên mua áo mới cho anh ấy. Mình nên...

Cô thở dài thườn thượt. Cô có thể nghe thấy tiếng tim mình, nhưng dường như nó cũng từ xa vắng tới. “Cậu ấy gặp... gặp chuyện gì?”

Maia vẫn quỳ trên bàn. “Valentine bắt được cả hai bọn tớ,” cô ta nói. “Hắn xích bọn tớ trong phòng này. Rồi hắn tới cùng một món vũ khí... một thanh kiếm, thật là dài và sáng, như thể tự nó phát sáng được vậy. Hắn ném bột bạc vào người tớ làm tớ không chống trả được, rồi hắn... hắn đâm vào cổ họng Simon.” Giọng cô chỉ còn là tiếng thì thầm. “Hắn cắt cổ tay cậu ấy rồi hứng máu vào trong những cái bát. Một vài con quỷ tới giúp hắn lấy máu. Sau đó hắn bỏ Simon nằm đấy, như một món đồ chơi đã bị đứt tung không cần tới nữa. Tớ hét lên - nhưng tớ biết cậu ấy đã chết. Rồi một con quỷ bắt tớ lên và lôi tớ xuống dưới này.”

Clary chèn chặt tay lên miệng, ấn chặt, ấn chặt tới khi cảm nhận tới vị máu mặn mằn. Vị máu gắt đã giúp cô tỉnh táo lại. “Chúng ta phải thoát khỏi đây.”

“Không phải chứ, nhưng rõ ràng là chúng ta phải tìm đường thoát rồi.” Maia đứng dậy, nhăn mặt. “Nhưng quanh đây không có lối ra. Kể cả đối với một Thợ Săn Bóng Tối. Có lẽ nếu cậu là...”

“Nếu tớ là cái gì?” Clary hỏi, bước đi bước lại trong xà lim. “Jace ư? Ừm, tớ không phải rồi.” Cô đá bức tường. Nó vang lại nghe trầm trầm. Cô dút tay vào túi và rút thanh stele ra. “Nhưng tớ có khả năng riêng.”

Cô dí đầu mũi stele vào tường và bắt đầu vẽ. Những đường nét dường như đang bay ra từ trong cô, những đường vẽ đen giống than củi, nóng hực như cơn giận của cô lúc này. Cô đập thanh stele mãi miết lên vách và những đường nét màu đen phóng ra từ mũi thanh stele cháy lên như lửa. Khi cô lùi lại, thở dốc, cô thấy Maia đang kinh ngạc nhìn mình.

“Trời,” cô nàng nói, “cậu đã làm gì vậy?”

Clary không chắc. Trông như thể cô đã đổ cả xô a xít lên tường. Phần kim loại quanh chữ rune đã hóa lỏng và chảy xuống như kem trong ngày nóng. Cô lùi lại, cẩn trọng nhìn cái lỗ kích thước bằng con chó to trên tường. Clary có thể thấy những thanh giằng thép ở đằng sau, và cả những bộ phận bên trong con tàu nữa. Mép cái hố vẫn đang kêu xì xì, nhưng nó không còn mở rộng thêm nữa. Maia tiến lên một bước, đẩy tay Clary sang bên.

“Đợi đã.” Clary đột nhiên thấy lo lắng. “Kim loại tan chảy - nó có thể giống cặn a xít, hay gì đó.”

Maia khịt khịt mũi. “Tớ là dân New Jersey. Tớ được sinh ra trong đồng cặn độc hại đấy.” Cô ta tiến về phía cái lỗ và nhìn qua đó. “Bên kia có một lối đi hẹp kia,” cô bảo. “Này... tớ sẽ chui sang đó đây.” Cô quay lại và thò bàn chân qua hố, rồi dẫn cả hai chân, chầm chậm thụt lùi. Cô nàng hơi nhăn mặt khi nghiêng người chui qua, rồi đứng im lại. “Ồ! Vai tớ bị vướng rồi. Đẩy tớ qua nhé?” cô giơ tay ra.

Clary nắm lấy hai tay cô và đẩy. Gương mặt Maia chuyển trắng, rồi đỏ - và đột nhiên cô thoát hẳn, như nắp chai sâm panh bật khỏi cổ chai. Với một tiếng ré, cô nàng ngã xuống. Có tiếng rầm và rồi Clary thò đầu lo lắng nhìn xuống. “Cậu ổn không?”

Maia đang nằm trên lối đi hẹp bên dưới vài mét. Cô ta từ từ lăn người và ngồi dậy, nhăn mặt. “Cổ chân tớ... nhưng tớ ổn,” cô nói thêm khi nhìn thấy nét mặt Clary. “Cậu biết đấy, bọn tớ lành cũng nhanh mà.”

“Tớ biết. Được rồi, tới lượt tớ.” Thanh stele chọc vào bụng khiến Clary khó chịu khi chuẩn bị trượt xuống hố theo Maia. Rơi xuống dưới kia chẳng hay ho gì cho cam, nhưng còn hơn là ngồi trong nhà kho đợi bất cứ thứ gì có thể tới với họ. Cô lăn nằm sấp xuống, cho chân vào hố...

Rồi có gì đó nắm lấy lưng áo, kéo cô ngược lên. Thanh stele rơi khỏi thắt lưng và kêu lanh canh trên sàn nhà. Cô thở dốc vì đột ngột bị choáng và đau; cổ áo len thít vào cổ làm cô nghẹt thở. Một lát sau cô được thả ra. Cô rơi xuống sàn, đầu gối đập mạnh xuống sàn kim loại. Cô sặc sụa, lăn nằm ngửa ra mà nhìn lên, thừa biết mình sẽ thấy gì.

Valentine đang đứng nhìn cô. Một tay hắn cầm con dao thiên thần, lóe sáng như một ánh sáng trắng gay gắt. Tay kia, lúc này nắm lấy lưng áo cô, giờ nắm thành nắm đấm. Gương mặt trắng, góc cạnh mang nụ cười khinh bỉ. “Luôn luôn là con gái của mẹ, Clarissa nhỉ,” hắn nói. “Con đã gây ra gì rồi?”

Clary đau đớn ngồi dậy. Miệng cô toàn những máu vì môi bị rách. Khi cô nhìn Valentine, cơn giận đang sôi sục nổ tung như một bông hoa độc trong ngực. Người đàn ông này, người bố của cô, đã giết Simon và

để cậu ấy chết trên sàn như rác rưởi. Cô từng nghĩ trước đây mình ghét một số người trong đời mình; cô đã nhầm. Đây mới là thù ghét này.

“Cô gái sói,” Valentine nói tiếp, nhíu mày, “đâu rồi?”

Clary vươn người nhổ máu vào giày Valentine. Với tiếng thét kinh tởm và ngạc nhiên, hắn ta lùi lại và giờ con dao lên, và trong chốc lát, Clary thấy được sự tức giận không hề được che đậy trong mắt hắn; cô nghĩ hắn sẽ thực sự ra tay, thực sự giết chết cô trong khi cô ngồi co ro dưới chân hắn, vì đám nhỏ nước bọt xuống đôi giày đó.

Từ từ, hắn hạ con dao xuống. Không nói lấy một lời, hắn đi qua Clary, và nhìn vào cái lỗ do cô tạo ra. Thật chậm rãi, cô quay lại, ánh mắt lướt qua sàn nhà cho đến khi thấy nó. Thấy thanh stele của mẹ. Cô vươn tay lấy, nín thở...

Valentine đã quay lại, thấy điều cô đang làm. Với một cú sải chân, hắn băng ngang phòng. Hắn đá thanh stele ra xa tầm với của cô; nó xoay tròn trên nền kim loại và rơi qua cái hồ trên tường. Cô nhắm hờ mắt, cảm thấy mất thanh stele giống như một lần nữa mất mẹ.

“Những con quỷ sẽ tìm ra cô bạn thuộc Thế Giới Ngầm của con,” Valentine nói, vẫn bằng cái giọng lạnh lùng, vô cảm trong khi nhét con dao thiên thần vào vỏ nơi thắt lưng. “Con bé không còn đường trốn đâu. Tất cả bọn con đều không thể trốn khỏi nơi này. Giờ đứng dậy đi, Clarissa.”

Clary chậm chạp đứng dậy. Toàn bộ cơ thể cô đau nhừ vì bị bầm dập từ nãy tới giờ. Một lát sau cô nín thở vì ngạc nhiên khi Valentine trấn trụ lấy vai cô, quay người cô lại để cô quay lưng vào hắn. Hắn huyết sáo; một âm thanh cao, sắc và chói cả tai. Không khí trên đầu rung rung và cô nghe tiếng đập cánh của những đôi cánh da, nghe thật ghê sợ. Hét lên khe khẽ, cô cố thoát ra, nhưng Valentine quá khỏe. Đôi cánh ôm trọn lấy hai người và sau đó họ cùng nhau bay lên, Valentine vẫn ôm cô trong tay, như thể hắn thực sự là bố vậy.

Jace nghĩ mình và chú Luke đáng ra phải chết rồi. Anh không hiểu vì sao họ vẫn còn đứng nơi đây. Boong thuyền trơn trượt những máu. Người anh bắn thiu. Ngay cả tóc cũng rũ xuống và bết bết máu khô, mắt cay xè vì máu và mồ hôi. Có một vết cắt sâu ở cánh tay phải, và giờ anh chẳng có thời gian để vẽ thêm chữ Rune Trị Thương vào da nữa. Mỗi lần gờ tay là anh thấy cơn đau chạy dọc nửa thân.

Họ đã lùi được tới hốc của bức tường kim loại, từ trong chỗ trú đánh trả những con quỷ đang lao tới. Jace đã dùng cả hai lưỡi chakram, hiện đang sử dụng con dao thiên thần cuối cùng và con dao găm lấy từ chỗ Isabelle. Chẳng nhiều nhận gì - anh sẽ không bao giờ ra ngoài đầm đá với vài con quỷ trong khi có vòn vện vài thứ vũ khí thế này, vậy mà giờ anh dùng chúng để chống lại cả một đoàn quân. Anh biết mình nên sợ, nhưng anh hầu như chẳng cảm thấy gì hết - chỉ thấy kinh tởm với lũ quỷ, những sinh vật không thuộc về thế giới này, và phần nộ với Valentine, kẻ đã triệu chúng tới đây. Anh lảng máng nhận thức ra rằng không biết sợ không hoàn toàn là điều tốt. Anh thậm chí chẳng biết sợ việc tay mình đang mất máu nhiều tới thế nào.

Một con quỷ nhện đang bò về chỗ Jace, kêu rín rít và phun phì phì thứ chất độc vàng khè. Anh lùi tránh, nhưng không đủ nhanh nên một chút độc vẩy lên áo sơ mi. Chất độc rít lên xèo xèo khi ăn qua lớp vải; Jace thấy nhói đau khi chất độc ấy đốt bỏng da anh như cả tá mũi kim nhỏ xúu nóng cực độ.

Con quỷ nhện kêu lách cách hài lòng, và tiếp tục nhổ độc. Jace thụp xuống né, thế là chất độc nhắm trúng con quỷ Oni đang tiến tới từ bên kia; con quỷ Oni giận dữ gầm ghè rồi lao vào con quỷ nhện, móng vuốt giương hết cả ra. Hai con chộp lấy nhau quần thảo, lăn lộn trên boong tàu.

Những con quỷ chung quanh tránh xa chất độc, và như vậy, độc quỷ đã tạo ra một hàng rào chắn giữa lũ quỷ và Thợ Săn Bóng Tối. Jace tranh thủ giây phút xả hơi đó để quay sang nhìn chú Luke đang đứng bên cạnh. Giờ khó ai nhận ra sinh vật bên cạnh kia là chú Luke. Tai chú dựng lên nhọn như tai sói; môi cong lên găm ghè liên hồi, đôi bàn tay đẩy móng vuốt đen lại vì máu quỷ.

“Chúng ta phải tới chỗ bao lớn.” Giọng chú Luke nghe hơi giống tiếng thú. “Thoát khỏi tàu. Chúng ta không thể giết hết bọn chúng được. Có lẽ Magnus...”

“Chúng ta chiến đấu cũng đâu tệ lắm.” Jace xoay con dao thiên thần trong tay - không hay chút nào; tay anh nhớp nháp máu và con dao suýt trượt đi mất. “Chúng ta vẫn lo liệu ổn mà.”

Chú Luke khò khè nghe vừa giống tiếng gầm vừa giống tiếng cười, hoặc là cả hai cái kết hợp lại. Thế rồi có gì đó khổng lồ, không xác định được hình dạng, từ trên trời rơi xuống, đánh ngã cả hai xuống đất.

Jace ngã mạnh, con dao thiên thần bay khỏi tay. Nó rơi lanh canh trên nền kim loại, rồi trượt về phía ngoài rìa tàu, biến đâu mất hút. Jace chửi thề và loạng choạng đứng dậy.

Cái thứ đậu trên người họ là quỷ Oni. Nó to không bình thường kể cả so với đồng loại - đây là chưa kể tới trí thông minh bất thường khi nó nghĩ tới việc trèo lên nóc và nhảy dè xuống cả hai người bọn họ. Giờ nó đang ngồi trên người chú Luke, xả từng nhát xuống người chú bằng những cái ngà sắc lẹm trên trán. Chú Luke chống cự hết mức có thể bằng móng vuốt, nhưng máu chú cũng đã chảy thành vũng; thanh kindjal đang nằm cách chú cả mét. Chú Luke tóm lấy dao khi con quỷ Oni nắm lấy chân chú trong bàn tay như cái thuổng, vặn chân chú như vặn cành cây. Jace nghe có tiếng xương gãy ngọt lịm cùng với tiếng hét kinh hãi của chú Luke.

Jace lao về phía thanh kindjal, nắm lấy nó, và lộn người ngồi dậy, đâm ngọt dao vào gáy quỷ Oni. Con dao chém đứt cổ sinh vật, làm đầu nó lăn lông lốc, máu đen túa ra từ cái cổ bị cắt ngọt. Một giây sau con quỷ biến mất. Thanh kindjal rơi xuống cạnh chú Luke.

Jace chạy tới quỳ bên chú. “Chân chú...”

“Gãy rồi.” Chú Luke cố ngồi lên. Mặt chú nhăn nhó vì đau.

“Nhưng chú lành nhanh mà.”

Chú Luke nhìn quanh, nét mặt âm trầm. Quỷ Oni có thể đã chết, nhưng những con quỷ khác đã học được đôi chút từ kẻ xấu số kia. Chúng đồng loạt leo lên mái nhà. Dưới ánh trăng mờ mờ ảo ảo này, Jace không biết có bao nhiêu con nữa - vài tá chăng? Hay vài trăm? Số má không quan trọng nữa rồi.

Chú Luke nắm lấy thanh kindjal. “Không đủ nhanh.”

Jace rút con dao của Isabelle ra khỏi thắt lưng. Đó là thứ vũ khí cuối cùng và nó đột nhiên nhỏ bé tới đáng thương. Trong anh đột nhói lên một thứ cảm xúc - không phải sợ, tới giờ cậu vẫn chưa biết sợ, mà là buồn. Anh thấy Alec và Isabelle như thể họ đang đứng ngay trước mặt, cười với anh, và rồi anh thấy Clary đang giang tay như thể chào đón anh trở về.

Anh đứng dậy ngay khi những con quỷ từ nóc cabin lao xuống như vũ bão, như một cơn thủy triều màu đen che khuất mặt trăng. Jace cố che chắn cho chú Luke, nhưng vô dụng; bọn quỷ ở khắp nơi. Một con lao trực diện tới. Nó là một bộ xương cao một mét tám, ngoác cái miệng đầy những chiếc răng gãy vụn mà cười nhếch nhếch. Mấy mảnh vụn vãi từ những lá cờ sáng màu của dân Tây Tạng mắc quanh khung xương thối rữa. Nó cầm thanh katana trong bàn tay xương, chuyện này kỳ thật - vì bình thường quỷ không dùng vũ khí. Thanh kiếm, được khắc những chữ rune quỷ, dài hơn tay Jace, cong, sắc lẹm và nguy hiểm chết người.

Jace phi dao. Dao cắm trúng lồng ngực xương của con quỷ và kẹt ở đó. Con quỷ còn chẳng buồn để ý; nó cứ đi tiếp, lồm lũi tiến đến như cái chết. Không khí xung quanh nó bốc mùi chết chóc và nghĩa địa. Nó giờ thanh katana bằng bàn tay đầy móng vuốt...

Một bóng xám xen ngang, che chắn trước mặt Jace, bằng động tác uyển chuyển, chính xác nhưng nguy hiểm chết người. Thanh katana chém trúng một vũ khí khác kêu rìn rít; bóng người kia phi trả thanh katana về phía con quỷ, tay kia đâm ngược lên trên với một sự uyển chuyển nhanh nhẹn tới mức Jace cũng khó lòng theo kịp. Con quỷ ngã xuống, đầu vỡ tan trước khi tan biến vào hư vô. Anh nghe thấy tiếng lũ quỷ chung quanh gầm thét vì đau đớn và bất ngờ. Quay người nhìn, anh thấy rất nhiều bóng - bóng người - đang bò qua lan can, nhảy xuống boong và lao về phía đám quỷ đang bò, đang trườn, đang rít, đang bay kia. Họ mang theo những lưỡi kiếm ánh sáng và mặc bộ đồ đen, dày chắc của...

“Thợ Săn Bóng Tối?” Jace nói, giật mình vì mình nói quá lớn.

“Không thì còn ai nữa?” Một nụ cười sáng lên trong bóng tối.

“Chú Malik? Phải chú không?”

Malik cúi đầu. “Xin lỗi vì chuyện lúc nãy nhé,” ông ta nói. “Chú phải nghe theo mệnh lệnh cấp trên mà.”

Jace đang định nói với Malik rằng việc chú vừa mới cứu mạng anh đã bù đắp lại nhiều lần hơn việc chú ngăn cậu rời khỏi Học Viện, thì một nhóm quỷ Raum nhào tới, những xúc tu múa máy trong không khí. Malik quay người và hét lên rồi lao tới, con dao thiên thần lấp lánh ánh sao. Jace định chạy theo thì một bàn tay tóm lấy anh mà kéo lại.

Là một Thợ Săn Bóng Tối khác, mặc toàn đồ đen, chiếc mũ trùm che giấu khuôn mặt bên dưới. “Đi cùng tôi.”

Bàn tay nắm chắc lấy cổ tay áo Jace.

“Tôi cần tới chỗ chú Luke. Chú ấy đã bị thương.” Anh giật tay lại. “Thả tôi ra.”

“Ồ, vì Thiên Thần chứ...” Người kia thả cậu ra rồi kéo chiếc mũ trùm xuống, để lộ khuôn mặt trắng và đôi mắt xám sáng như kim cương. “Giờ cậu sẽ làm theo điều cậu được bảo chứ, Jonathan?”

Là Điều Tra Viên.

Dù bay vèo vèo trong không khí, Clary vẫn sẽ đá Valentine nếu có thể. Nhưng hắn ta giữ cô bằng vòng tay như gọng kiềm. Chân cô đá lung tung, nhưng dù cố tới mấy, cô vẫn không thể chạm nổi tới gì khác.

Khi con quỷ đột nhiên nghiêng người bay vòng quanh, cô ré lên. Valentine phá ra cười. Sau đó họ chui qua một đường hầm kim loại hẹp đi vào một căn phòng lớn hơn, rộng hơn. Thay vì thô lỗ thả phịch họ xuống, con quỷ bay đặt họ nhẹ nhàng xuống đất.

Clary càng ngạc nhiên hơn Valentine thả cô ra. Cô vội tránh ra và lao ra giữa phòng, hoảng loạn nhìn quanh. Nơi đây khá rộng, có lẽ giống phòng máy. Những máy móc vẫn nằm dọc tường, bị đẩy gọn lại để tạo một không gian vuông vức rộng rãi ở giữa. Sàn nhà bằng kim loại đen dày, đôi chỗ dính những vết bẩn sậm màu hơn. Ở giữa đó là bốn cái chậu lớn, đủ lớn để tắm cho một con chó. Hai chậu đầu đựng thứ chất lỏng màu nâu gỉ sậm. Chậu thứ ba đầy ắp chất lỏng đỏ sậm. Chậu thứ tư không đựng gì.

Đằng sau những cái chậu đó là một cái tủ sắt. Một tấm vải màu sậm phủ lên trên. Khi cô tới gần hơn, cô thấy trên đó là một thanh kiếm bạc tỏa thứ ánh sáng đen đen, không hề rực rỡ chút nào: bóng tối chói lòa, hiển hiện.

Clary quay lại nhìn Valentine, người đang im lặng quan sát cô. “Sao ông có thể làm vậy?” cô hỏi. “Sao ông có thể giết Simon chứ? Cậu ấy chỉ là một... cậu ấy chỉ là một cậu bé, chỉ là một con người bình thường...”

“Nó không còn là người nữa rồi,” Valentine nói bằng cái giọng mềm mướt như lụa của mình. “Nó đã trở thành một con quái vật. Chỉ là con không nhìn ra thôi, Clarissa, vì nó mang gương mặt của bạn con.”

“Cậu ấy không phải là quái vật.” Cô tiến thêm chút nữa tới Thanh Kiếm. Nó trông có vẻ lớn và nặng. Cô không biết mình có nhắc nổi không - và cứ cho là có đi, cô có vung nổi không? “Cậu ấy vẫn là Simon.”

“Đừng nghĩ bố không nghĩ cho hoàn cảnh của con,” Valentine nói. Hắn đứng im giữa một tia sáng duy nhất chiếu xuống từ cửa sập trên nóc. “Ta cũng có cảm giác y như con, hồi Lucian bị cắn.”

“Chú ấy đã kể cho tôi,” cô quát. “Ông đã đưa dao để chú ấy tự kết liễu đời mình.”

“Đó là sai lầm của ta,” Valentine nói.

“Ít nhất ông cũng dám thừa nhận...”

“Đáng ra ta phải tự tay giết anh ấy. Thế mới thể hiện lòng quan tâm của ta.”

Clary lắc đầu. “Nhưng ông không giết. Ông chưa bao giờ quan tâm tới một ai. Kể cả mẹ. Kể cả Jace. Họ chỉ là những đồ vật thuộc về ông mà thôi.”

“Nhưng bản chất của tình yêu không phải vậy sao, Clarissa? Tính sở hữu? ‘Tôi thuộc về lương nhân tôi, Và lương nhân tôi thuộc về tôi’, như Nhã Ca đã tụng[1].”

[1] Sách Nhã Ca được viết trong những năm đầu trị vì của vua Salômôn. Bối cảnh là cung vua tại Giêrusalem và những vùng lân cận trên đường đến nhà lương nhân (người yêu). Nhã ca là những bài thơ đặc biệt để

diễn tả về tình yêu trai gái và vợ chồng. Có rất nhiều cách để giải nghĩa những câu truyện trong Nhã ca, nhưng ý nghĩa quan trọng là tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho con dân Ngài, hay là tình yêu của Đức Chúa dành cho Hội thánh. Câu Valentine trích là câu thứ 3 trong khúc Nhã ca 6, nhằm khen ngợi vẻ đẹp của người yêu.

“Không. Đừng trích dẫn Kinh Thánh với tôi. Tôi không nghĩ ông hiểu nó.” Cô đang đứng rất gần cái tủ, chuôi Kiếm ngay trong tầm với. Những ngón tay cô ướt rượt mồ hôi và cô len lén chùi vào quần. “Không phải chỉ đơn giản là ai đó thuộc về ông mà là ông phải trao bản thân mình cho người ta. Tôi không nghĩ ông dám trao bất cứ thứ gì cho bất cứ ai. Trừ những cơn ác mộng.”

“Trao bản thân cho ai đó?” Nụ cười mỏng trên môi không thay đổi. “Như con đã dâng hiến mình cho Jonathan?”

Tay cô, đang gơ về Thanh Kiếm, giờ nắm lại thành nắm đấm. Cô ôm tay trước ngực, nhìn hắn ta thất kinh. “Cái gì?”

“Con nghĩ ta không thấy cái cách hai con nhìn nhau sao? Cái cách thằng bé gọi tên con ấy? Con có thể nghĩ ta không có cảm xúc, nhưng không có nghĩa ta không nhận ra cảm xúc của người khác.” Giọng điệu Valentine vẫn bình tĩnh, mỗi từ như một mảnh băng đâm vào tai cô. “Ta nghĩ chúng ta dành đổ lỗi cho chính mình thôi, cả ta và mẹ con; vì đã để hai con sống xa nhau quá lâu, nên các con không bao giờ phát triển ra thứ tình cảm chống phá nhau vốn dĩ rất tự nhiên giữa anh chị em ruột.”

“Tôi không hiểu ý ông.” Răng Clary va lập cập.

“Ta nghĩ mình đã nói đủ để con hiểu.” Hắn đã tránh khỏi vùng sáng. Mặt hắn ẩn trong bóng tối. “Con biết rằng ta đã thấy Jonathan sau khi thằng bé đối diện với con quỷ của nỗi sợ hãi. Nó đã hiện ra trước mặt Jonathan trong hình dáng của con. Thế là ta đã hiểu rồi. Nỗi sợ lớn nhất trong đời Jonathan là tình yêu dành cho người em gái.”

“Tôi không làm theo điều được bảo,” Jace nói. “Nhưng có thể tôi sẽ làm theo điều bà muốn nếu như bà tử tế yêu cầu.”

Điều Tra Viên có vẻ như muốn đảo mắt nhưng lại quên mất cách. “Ta cần nói chuyện với cậu.”

Jace nhìn Điều Tra Viên. “Ngay giờ sao?”

Bà ta đặt tay lên tay cậu. “Ngay bây giờ.”

“Bà điên rồi.” Jace nhìn suốt chiều dài con tàu. Quang cảnh trông như một bức họa về địa ngục của Bosch. Trong bóng tối đầy những con quỷ: đang chồng chất lên nhau, gào thét, rú rít, giương nanh múa vuốt. Các Nephilim cứ lao lên tới tấp, vũ khí sáng choang trong bóng tối. Jace đã nhận ra không có đủ Thợ Săn Bóng Tối rồi. Gần đủ cũng không phải. “Không thể nào... chúng ta đang giữa trận chiến...”

Bàn tay xương xẩu của Điều Tra Viên nắm chắc kính khủng. “Ngay bây giờ.” Bà ta đẩy anh, anh lùi lại, quá ngạc nhiên không thể làm gì khác, rồi lùi thêm một bước nữa, tới khi họ đứng trong hốc tường. Bà ta thả Jace và cho tay vào trong áo choàng đen, rút ra hai con dao thiên thần. Bà ta thì thầm đặt tên cho chúng, và rồi vài từ khác mà Jace không biết, và phi xuống boong tàu, cầm hai bên người cậu. Chúng cắm phập mũi xuống, và một vùng sáng xanh vọt lên, bao quanh Jace và Điều Tra Viên khỏi những kẻ khác trên tàu.

“Bà lại nhốt tôi sao?” Jace hỏi, nhìn chằm chằm vào Điều Tra Viên với vẻ không tin nổi.

“Đây không phải Vòng Malachi. Cậu có thể ra ngoài nếu muốn.” Bàn tay gầy gò của bà ta đan chặt vào nhau. “Jonathan...”

“Bà muốn nói Jace.” Anh không thể nhìn trận chiến qua tấm màn ánh sáng trắng, nhưng vẫn nghe thấy những âm thanh, những tiếng gào thét, rú rít của lũ quỷ. Nếu quay đầu, anh có thể thoáng thấy một phần biển lấp lánh sáng như bột kim cương rắc lên mặt gương. Có khoảng một tá thuyền trên đó, những con thuyền ba thân đẹp để được sử dụng trên những hồ nước tại Idris. Những chiếc thuyền của Thợ Săn Bóng Tối. “Điều Tra Viên, bà làm gì ở đây? Vì sao bà lại tới?”

“Cậu nói đúng,” bà ta nói. “Về Valentine. Hắn không chịu trao đổi.”

“Ông ta bảo bà cứ cho tôi chết đi.” Jace đột nhiên thấy choáng váng.

“Tất nhiên, ngay khi hắn từ chối, ta đã triệu tập Conclave và đưa họ tới đây. Ta... ta nợ cậu và gia đình cậu một lời xin lỗi.”

“Đã ghi nhận,” Jace nói. Anh ghét nghe mấy lời xin lỗi. “Alec và Isabelle đâu? Họ có ở đây không? Họ không bị trừng trị vì giúp tôi đấy chứ?”

“Họ có ở đây, và tất nhiên, không bị trừng phạt gì hết.” Bà vẫn nhìn cậu bằng ánh mắt thăm dò. “Tôi không hiểu nổi Valentine,” bà ta nói. “Vì sao một người bố lại đang tâm vứt bỏ mạng sống của con mình, đứa con trai duy nhất...”

“Đúng,” Jace nói. Đầu anh đau và anh ước gì bà ta ngậm miệng lại, hoặc là có một con quỷ nào sẽ tấn công họ. “Đấy là một câu hỏi lớn không lời đáp, tôi hiểu.”

“Trừ khi...”

Giờ thì anh ngạc nhiên nhìn bà ta. “Trừ gì?”

Bà ta chọc ngón tay vào vai cậu. “Cậu có cái này từ khi nào?”

Jace nhìn xuống và thấy chất độc của quỷ nhện ăn một cái lỗ trên áo, để lộ hằn phần vai trái. “Cái áo này á? Ở cửa hiệu Macy. Giảm giá nhân mùa đông.”

“Vết sẹo cơ. Vết sẹo ngay trên vai cậu ấy?”

“À cái đó à.” Jace ngạc nhiên khi thấy cảm xúc mãnh liệt trong ánh mắt bà ta. “Tôi không nhớ rõ. Bố tôi bảo có chuyện xảy ra từ hồi tôi còn bé tí. Hình như gặp tai nạn gì đó thì phải. Thế thì sao?”

Điều Tra Viên rít lên. “Không thể nào,” bà ta lầm bầm. “Cháu không thể là...”

“Tôi không thể là gì nào?”

Giọng nói của Điều Tra Viên có vẻ không chắc chắn. “Suốt bao nhiêu năm qua,” bà ta nói, “khi cậu lớn lên... cậu thực sự nghĩ mình là con trai Michael Wayland...?”

Cơn giận bùng lên trong Jace, khiến mọi nỗi đau do thất vọng dâng lên theo. “Thề có Thiên Thần,” anh lớn giọng, “bà lờ tôi ra đây giữa trận chiến chỉ để hỏi tôi cùng câu hỏi ngớ ngẩn đó sao? Bà không tin tôi ngay từ đầu và giờ bà vẫn không tin tôi. Bà sẽ không bao giờ tin tôi, dù cho mọi việc đã xảy ra, kể cả mọi điều tôi nói với bà đều là sự thật.” Anh chỉ tay qua tấm màn về khung cảnh những gì đang diễn ra bên kia bức tường ánh sáng. “Tôi nên ở ngoài kia chiến đấu. Vì sao bà giữ tôi ở trong này? Để sau khi tất cả mọi chuyện qua đi, nếu còn ai trong chúng ta sống sót, bà có thể tới Hội đồng Clave và nói với họ tôi không đứng về phía bà chống lại bố tôi chứ gì? Hay lắm.”

Bà ta trắng bệch hơn cả bình thường. “Jonathan, đó không phải điều ta...”

“Tên tôi là Jace!” anh hét lên. Điều Tra Viên giật mình, miệng há ra như định nói gì đó. Jace không nghe. Anh phăm phăm đi vượt qua, xem chút xô ngã bà ta, co chân đá bay một con dao thiên thần găm trên boong. Nó hơi lung lay và bức tường ánh sáng biến mất.

Bên ngoài là một chảo lửa. Những bóng đen lao đi lao lại trên boong tàu, những con quỷ leo lên trên những xác chết co quắp, và không khí tràn ngập mùi khói và âm âm tiếng hét. Anh căng mắt tìm xem có ai mình quen trong trận hỗn chiến này không. Alec đâu rồi? Còn Isabelle đâu?

“Jace!” Điều Tra Viên vội vã đuổi theo, mặt nhăn lại vì sợ. “Jace, cậu không có vũ khí, ít nhất hãy cầm lấy...”

Bà ta ngừng lời khi một con quỷ nhảy ra khỏi bóng tối trước Jace như một tảng bay nảy lên boong tàu. Nó không phải con quỷ anh từng thấy; con này mặt nhăn nhoe và tay lạnh lợi như tay kim, nhưng có đuôi ngắn dài của bọ cạp. Mắt nó tròn và màu vàng. Nó rít lên với anh qua những cái răng nham nhở sắc nhọn như kim. Trước khi Jace kịp cúi xuống né, nó phóng đuôi tới nhanh như một con rắn hổ mang vồ mồi. Anh thấy mũi kim phóng thẳng vào mặt mình...

Và lần thứ hai trong đêm, một bóng đen đã chen ngang giữa anh và tử thần. Điều Tra Viên rút con dao lưỡi dài, xông lên chắn trước mặt anh, vừa đúng lúc nọc độc bọ cạp cắm vào ngực bà.

Bà ta hét lên, nhưng đứng nguyên tại chỗ. Cái đuôi quỷ giật lại, sẵn sàng cho cú phóng độc thứ hai... Nhưng con dao của Điều Tra Viên đang nắm trên tay đã bay thẳng và găm trúng đích. Những chữ rune khắc trên lưỡi dao sáng lên khi nó chém ngọt qua cổ họng con quỷ. Với một tiếng rít như tiếng không khí xì khỏi quả bóng bị châm kim, con quỷ teo tóp lại, cái đuôi giật giật trước khi biến mất.

Điều Tra Viên đổ sập xuống sàn. Jace quỳ xuống bên cạnh và đặt tay vào vai bà ta, lật bà ta ngửa ra. Máu đang loang khắp ngực áo màu xám. Khuôn mặt bà ta chùng xuống và vàng ệch, trong thoáng chốc Jace nghĩ bà đã chết.

“Điều Tra Viên?” Anh không thể gọi tên bà ta, ngay cả trong giây phút này.

Mắt bà ta vụt mở. Lòng trắng mắt đã đục ngầu. Với chút hơi tàn, bà ta ra hiệu cho anh về phía mình. Anh cúi thấp hơn, đủ thấp để lắng nghe lời thì thầm vào tai mình, tiếng thì thầm lẫn trong cơn hấp hối...

“Sao cơ?” Jace bối rối. “Thế là sao?”

Không có câu trả lời. Điều Tra Viên đã sập người xuống, mắt mở rộng nhìn chăm chăm, miệng cong lên, khá giống một nụ cười.

Jace ngồi trên gót giày, tê dại trần trối. Bà ấy đã chết. Chết vì anh.

Có gì đó kéo lưng áo anh bắt anh đứng dậy. Anh đặt tay vào thắt lưng... và nhận ra mình không còn một thứ vũ khí nào... và quay lại nhìn thấy một đôi mắt xanh quen thuộc đang nhìn mình với vẻ không thể nào tin vào mắt mình được.

“Cậu còn sống,” Alec nói - ba từ cụt lủn, nhưng trong đó chan chứa biết bao nhiêu cung bậc cảm xúc. Trên nét mặt cậu bạn chất chứa nhẹ nhõm, cũng như kiệt sức. Dù không khí lạnh cóng, nhưng mái tóc đen vẫn bết vào má và trán Alec. Quần áo và da Alec lấm đốm máu, trên tay áo giáp khoác có một vết rạch chạy dài, như thể có gì đó nham nhở và sắc lẹm đã xé toạc nó ra. Một tay Alec cầm thanh guisarme đầm máu còn tay kia đang nắm lấy cổ áo Jace.

“Có vẻ vậy,” Jace thừa nhận. “Nhưng tớ cũng chẳng còn sống được lâu nếu như cậu không đưa vũ khí cho tớ.”

Vội liếc nhìn quanh, Alec thả Jace ra, lấy một con dao thiên thần nơi thắt lưng trao cho Jace. “Đây,” anh nói. “Nó tên là Samandiriel nhé.”

Jace vừa mới cầm được con dao thì một con quỷ Drevak cỡ trung bình lao tới, kêu gào một cách độc ác. Jace giờ thanh Samandiriel, nhưng Alec đã kịp dùng thanh guisarme đâm nó chết tươi.

“Vũ khí tốt đấy,” Jace nói, nhưng Alec đang nhìn qua anh, về phía con người xám xịt nằm trên sàn tàu.

“Có phải Điều Tra Viên đấy không? Bà ấy...?”

“Bà ấy chết rồi,” Jace nói.

Quai hàm Alec bạnh ra. “Mừng ghê. Sao bà ta lại chết?”

Jace định trả lời thì bị xen ngang bởi tiếng la toáng. “Alec! Jace!” Là Isabelle, đang hốt hải chạy lại qua màn khói và giữa những mùi tanh tưởi đang bốc lên. Cô nàng mặc áo khoác bó sát đen, dính máu vàng ệch. Những sợi xích vàng treo những bùa chú vẽ chữ rune đeo quanh cổ tay và cổ chân, và chiếc roi đeo quanh người như mạng dây điện.

Cô dang tay ra. “Jace, bọn em cứ tưởng...”

“Không.” Có gì đó khiến Jace lùi lại, tránh khỏi cú chạm kia. “Người anh dính toàn máu thôi, Isabelle. Đừng.”

Cô biểu lộ vẻ mặt bị tổn thương. “Nhưng cả nhà đang tìm anh... Bố mẹ, họ...”

“Isabelle!” Jace hét, nhưng đã quá muộn: một con quỷ nhện to tướng đang lao lên từ đằng sau, phì chất độc vàng khè qua những chiếc răng nanh. Isabelle hét lên khi độc bắn trúng người, nhưng cái roi đã vung lên với tốc độ không thể nhìn thấy bằng mắt thường, chẻ đôi con quỷ. Nó rơi xuống đất thành hai mảnh, sau đó biến mất.

Jace chạy vội tới chỗ Isabelle cùng lúc với khi cô em đỡ người về trước. Sợi roi tuột khỏi tay khi anh đỡ kịp, lỏng lỏng ôm cô trong lòng. Anh có thể thấy chất độc đã làm gì cô em: độc bám chủ yếu vào áo khoác, nhưng một ít đã té lên cổ cô bé, và chỗ nào dính độc, da chỗ đó bị cháy xèo xèo. Cô rên rỉ, chẳng nghe thành tiếng - một Isabelle, người chưa bao giờ để người khác thấy mình đau.

“Đưa con bé cho tớ.” Alec thả rơi vũ khí khi vội vàng tới giúp cô em gái. Anh đỡ lấy Isabelle từ vòng tay Jace và nhẹ nhàng đặt em xuống sàn. Quỷ xuống bên cạnh, thanh stele chắc trong tay, anh nhìn Jace. “Ngăn chặn bất cứ thứ gì xông tới trong khi tớ chữa trị cho con bé.”

Jace không thể rời mắt khỏi Isabelle. Máu chảy từ cổ xuống áo khoác, thấm ướt tóc cô bé. “Chúng ta phải đưa con bé rời tàu,” anh khàn khàn nói. “Nếu còn ở đây...”

“Con bé sẽ chết ư?” Alec nhẹ nhàng di chuyển thanh stele trên cổ cô em gái. “Chúng ta rồi cũng sẽ chết. Có quá nhiều quỷ. Chúng ta sẽ bị giết sạch. Điều Tra Viên đáng phải chết vì chuyện này... tất cả đều là lỗi của bà ta.”

“Con quỷ Bọ Cạp định giết mình,” Jace nói, không hiểu vì lý gì mình lại nói ra, vì lý gì mình lại đi bảo vệ cho người mình ghét. “Điều Tra Viên đã chặn ngang đường nó. Bà ấy đã cứu mạng tớ.”

“Thật sao?” Alec rõ ràng bị kinh ngạc. “Vì sao?”

“Tớ nghĩ bà ta quyết định tớ xứng đáng được cứu.”

“Nhưng bà ấy luôn...” Alec ngừng lại, biểu hiện chuyển thành kinh hãi. “Jace, đằng sau cậu... hai con...”

Jace quay phắt lại. Hai con quỷ đang tiến tới: một con Ravener, với cơ thể như cá sấu và hàm răng lớn nhọn, cái đuôi bọ cạp cong từ sau ra trước, cùng một con Drevak, với nước da trắng ớn như giò dưới ánh trăng. Jace nghe tiếng Alec đằng sau, nghe thấy hơi thở sợ hãi và nghẹn lại; sau đó thanh Samadiriel rời tay anh, đi một đường màu bạc sáng loáng trong không khí. Nó cắt đứt cái đuôi của quỷ Ravener, ngay dưới túi độc của con quỷ.

Con Ravener rú lên. Con Drevak bối rối quay lại - và hứng trọn túi độc vào mặt. Túi độc vỡ ra, con Drevak đâm mình trong độc. Nó chỉ kịp kêu ặc lên một tiếng trước khi nằm co quắp xuống, cái đầu bị ăn mòn tới tận xương. Máu và chất độc lênh láng trên sàn trong khi quỷ Drevak biến mất. Con Ravener, máu chảy ào ạt từ đuôi, lê mình thêm được vài bước rồi cũng tan biến.

Jace cúi xuống thận trọng nhặt con dao Samandiriel lên. Sàn kim loại vẫn kêu xèo xèo ở nơi dính độc Ravener, tạo nên những lỗ nhỏ li ti như lỗ trên mảnh vải thưa.

“Jace.” Alec đã đứng dậy, đỡ lấy Isabelle, lúc này mặt vẫn trắng bệch. “Chúng ta cần đưa Isabelle ra khỏi đây.”

“Đồng ý,” Jace nói. “Cậu đưa con nhỏ tránh khỏi đây. Tớ sẽ giải quyết nó.”

“Nó nào?” Alec bối rối hỏi lại.

“Nó đó,” Jace nói và chỉ. Có gì đó đang tiến tới chỗ họ qua màn khói lửa, một thứ gì đó to lớn, hơi gù, và khổng lồ. Dễ phải to gấp năm lần những con quỷ khác trên tàu, với thân hình rắn chắc, nhiều đốt, mỗi chân phụ đều kết thúc bằng những móng vuốt cứng. Chân nó giống chân voi, lớn và to bè. Nó có cái đầu của một con muỗi khổng lồ, khi nó tới gần hơn Jace thấy nó có những mắt côn trùng và cái vòi hút máu lũng lũng.

Alec nghẹn thở. “Cái quái gì thế kia?”

Jace nghĩ một lúc. “Bé bự,” cuối cùng anh nói. “Rất bự.”

“Jace...”

Jace quay sang nhìn Alec, và rồi nhìn Isabelle. Có gì đó trong ánh mắt bảo rằng có thể đây là lần cuối anh được thấy họ, nhưng anh vẫn không hề sợ, chẳng lo lắng gì cho bản thân. Anh muốn nói gì đó với họ, có thể là anh yêu họ, rằng hai người đối với anh còn quý giá hơn cả ngàn Bảo Bối cùng quyền năng của chúng. Nhưng anh không nói nên lời.

“Alec,” anh nghe tiếng mình vang lên. “Đưa Isabelle xuống thang, ngay lập tức, hoặc không chúng ta sẽ chết hết.”

Alec nhìn thẳng vào mắt Jace một tích tắc. Rồi anh gật đầu và kéo Isabelle, vẫn còn chống cự, về phía bao lớn. Anh giúp cô em trèo lên rồi trèo qua, và Jae nhẹ nhõm vô ngần khi thấy mái tóc đen của Isabelle biến mất khi cô em bước xuống thang. Giờ đến lượt cậu đấy, Alec, Jace nghĩ. Đi đi.

Nhưng Alec không đi. Isabelle giờ đã khuất khỏi tầm mắt, hét lên khi ông anh nhảy khỏi bao lớn, chạy lên boong tàu. Thanh guisarme vẫn nằm trên sàn tàu nơi anh thả xuống; giờ anh nắm chặt lấy nó và tới đứng cạnh Jace đối diện với con quỷ đang tới.

Nhưng anh không thể tới bên Jace được. Con quỷ, đang nhắm tới Jace, đột ngột đổi hướng đuổi theo Alec, cái vòi hút máu quăng quật lộ vẻ đói khát. Jace quay người cố che chắn cho Alec, nhưng sàn tàu vốn đã mủn vì độc quỷ đã vỡ vụn dưới chân anh. Chân anh thụt hố và anh ngã lún xuống sàn.

Alec chỉ kịp gọi tên Jace thì con quỷ đã tới chỗ anh ấy. Alec đâm lún chuôi thanh guisarme vào con quỷ. Sinh vật lùi lại, hét lên nghe giống tiếng hét của con người tới lạ thường, máu đen túa ra từ vết thương. Alec lùi lại, tìm thêm vũ khí, ngay lúc móng vuốt con quỷ giương ra, đánh ngã anh xuống. Rồi cái vòi hút máu của nó cuốn lấy anh.

Ở đâu đó, Isabelle đang hét. Jace tuyệt vọng cố gắng kéo chân ra khỏi sàn tàu; miếng kim loại lỏm chồm sắc nhọn chọc vào chân anh khi anh giằng thoát ra và loạng choạng đứng dậy.

Anh giờ thanh Samandiriel. Ánh sáng lóe lên từ lưỡi dao thiên thần, sáng như thể sao băng. Con quỷ lùi lại, gầm ghè rít lên. Nó nói lỏng Alec ra và trong chốc lát, Jace nghĩ nó sẽ thả Alec. Nhưng đột nhiên nó bỗng quay lại, nhanh tới giật mình, và ném Alec bay đi bằng một lực mạnh vô cùng. Alec đập mạnh xuống sàn tàu trơn trượt máu, trượt đi... và rơi xuống, kèm theo tiếng hét trong cơn hoảng loạn, khỏi tàu.

Isabelle đang hét gọi Alec; tiếng hét của cô em như những mũi giáo chọc vào tai Jace. Samandiriel vẫn sáng lên trên tay anh. Ánh sáng nó tỏa chiếu con quỷ đang dò dẫm tiến tới, đôi mắt bọ của nó sáng và như muốn ăn tươi nuốt sống anh, nhưng Jace chỉ thấy Alec; Alec đang rơi khỏi tàu, Alec đang chết chìm dưới làn nước đen kịt dưới kia. Jace nghĩ mình cảm nhận được vị nước biển mặn mặn trong miệng, hay có thể là vị máu. Con quỷ sắp tiến tới chỗ anh; anh giờ thanh Samandiriel mà phóng đi - con quỷ rít lên âm thanh the thé đau đớn - và rồi mặt thuyền vỡ tan dưới chân Jace để anh rơi vào bóng tối.

19. Chương 19: Ngày Phán Xét

“Ông sai rồi,” Clary nói nhưng giọng không có chút thuyết phục. “Ông chẳng hiểu gì về tôi hay Jace hết. Ông chỉ đang cố...”

“Cố sao? Ta đang cố hàn gắn tình cảm bố con thôi, Clarissa. Để con hiểu.” Trong giọng Valentine không có chút tình cảm nào, ngoài một chút vui vẻ.

“Ông đang cười nhạo chúng tôi. Ông nghĩ ông có thể dùng tôi để làm tổn thương tới Jace, vì thế ông cười nhạo chúng tôi. Thậm chí ông còn chẳng giận gì hết,” cô nói thêm. “Một người bỏ thực thụ thì sẽ tức giận.”

“Ta thực sự là bố con chứ. Dòng máu chảy trong huyết quản ta cũng chảy trong người con.”

“Ông không phải bố tôi. Chú Luke mới là bố tôi,” Clary mặt mũi nói. “Chúng ta đã nói chuyện này rồi cơ mà.”

“Con chỉ tìm kiếm ở Luke hình bóng một người bố vì anh ta có quan hệ với mẹ con...”

“Mối quan hệ ư?” Clary cười lớn. “Chú Luke và mẹ chỉ là bạn.”

Trong chốc lát, cô chắc chắn mình thấy nét ngạc nhiên trên khuôn mặt Valentine. Nhưng rồi, “Thế thật sao?”. Và rồi. “Con nghĩ anh ta... ta đang nói tới Lucian... chịu đựng cái cuộc đời này, cuộc đời sống trong im lặng và lẫn trốn, hết lòng bảo vệ một bí mật mà chính anh ta cũng không hiểu hết, chỉ vì tình bạn sao? Con hiểu quá ít về con người đấy, Clary ạ, ở tuổi con, và còn hiểu ít hơn về đàn ông.”

“Ông thích nói xấu chú Luke thế nào thì tùy ông. Chuyện cũng không khác đi đâu. Ông đã nhầm về chú ấy, cũng như ông đã nhầm về Jace. Ông phải gán cho mọi người những động cơ xấu xa cho mọi hành động của họ, vì ông chỉ hiểu nổi những động cơ xấu xa mà thôi.”

“Nếu anh ta yêu mẹ con thì chẳng phải vậy sao? Chẳng phải xấu xa sao?” Valentine nói. “Tình yêu có gì xấu xa nhỉ, Clarissa? Hay đó là điều con cảm nhận, từ sâu thẳm trong tim, rằng chú Lucian yêu quý của con chẳng phải người mà cũng không hẳn biết cảm nhận như con người chúng ta hiểu được chúng...”

“Chú Luke cũng người như tôi,” Clary đáp trả. “Còn ông chỉ là một kẻ mù quáng.”

“Ôi không,” Valentine nói. “Ta là gì cũng được nhưng không phải một kẻ cuồng tín.” Hắn tiến lại gần hơn một chút, và cô bước tới, chắn giữa hắn và Thanh Kiếm. “Con nghĩ vậy về ta vì con nhìn ta lẫn những gì ta làm qua lăng kính của một người thường nhìn nhận thế giới này. Những người thường tạo ra sự khác biệt giữa họ với nhau, những sự khác biệt có vẻ lỗi bịch đối với những Thợ Săn Bóng Tối. Những sự khác biệt của họ dựa trên chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, và rất nhiều những điều tiểu tiết vớ vẩn khác. Với người thường, những thứ đó dường như hợp lẽ lắm, vì dù người thường không thể nhìn thấy, hiểu biết hay thừa nhận thế giới quỷ, nhưng sâu trong ký ức nguyên thủy của họ, họ vẫn biết có những thứ khác bước đi trên thế giới này. Những thứ đó không thuộc về thế giới này chỉ biết làm hại và hủy hoại mọi thứ. Vì mỗi họa quỷ dữ mắt thường không nhìn thấy được, họ phải đổ những mối họa ấy cho những người khác thuộc giống người. Họ đánh đồng khuôn mặt của kẻ thù với khuôn mặt người láng giềng, và vì thế hết thế hệ này đến thế hệ khác đều sống trong khổ đau.” Hắn ta lại bước thêm bước nữa, và Clary vô thức lùi lại; cô đã dựa lưng vào cái tủ rồi. “Ta không giống vậy,” hắn nói tiếp. “Ta có thể nhìn ra sự thực. Những người thường nhìn mọi việc giống như nhìn qua một thấu kính mờ, nhưng Thợ Săn Bóng Tối - chúng ta nhìn trực diện bằng mắt mình. Chúng ta biết về sự thật về cái ác, biết rằng dù chúng đi lại giữa chúng ta nhưng chúng không thuộc về thế giới của chúng ta. Những thứ không thuộc về thế giới của chúng ta không được phép bám rễ nơi đây, không được giống như một loài hoa độc chỉ biết sinh trưởng và tiêu diệt hết mọi sự sống khác.”

Clary định tới cướp Thanh Kiếm rồi lao vào Valentine, nhưng những lời nói của hắn làm cô rúng động. Giọng hắn quá êm tai, quá thuyết phục, và cô cũng nghĩ lũ quỷ không được sống trên trái đất này, không được phép biến tất cả thành tro bụi như chúng đã biến những thế giới khác thành cát bụi... Những gì hắn nói, gần như là nghĩa lý lắm, nhưng...

“Chú Luke không phải một con quỷ,” cô nói.

“Hình như ta thấy là, Clarissa ạ,” Valentine nói, “con còn quá non nớt nên chưa hiểu được thế nào là quỷ và thế nào là không. Con chỉ mới gặp vài người thuộc Thế Giới Ngâm có vẻ đối xử tốt với con, và con cứ nghĩ tất cả bọn họ đều tốt cả. Với con, quỷ là những sinh vật xấu xí, nhảy ra khỏi bóng tối cắn xé và tấn công con người. Đúng là có những con quỷ như vậy. Nhưng còn có những con quỷ khác sống ẩn mình trong bí mật, những con quỷ đi lại trong chúng ta mà chúng ta không hề nhận ra và cũng không gặp trở ngại gì. Nhưng ta đã thấy chúng làm những điều tệ hại khiến cho những đồng bạn xấu xí của chúng trở thành những kẻ tốt nếu đem ra so sánh. Ta từng biết những con quỷ ở Luân Đôn, đóng vai một doanh nhân rất có tầm ảnh hưởng. Hắn ta chưa bao giờ ở một mình, vì thế ta rất khó tiếp cận để giết hắn, dù ta biết hắn là gì. Hắn sẽ cho người mang tới cho hắn động vật và những đứa trẻ... bất cứ thứ gì nhỏ bé và chịu thúc thủ trước hắn...”

“Dừng lại.” Clary bịt tai. “Tôi không muốn nghe.”

Nhưng giọng nói của Valentine vẫn đều đều vang lên, rót vào tai cô rõ mồn một. “Hắn sẽ từ từ thương thức chúng, suốt bao nhiêu ngày tháng. Hắn có nhiều cách, nhiều trò để giữ chúng sống sót qua những trò tra tấn tệ nhất mà con không thể tưởng tượng nổi. Nếu con nghĩ ra nổi hình ảnh một đứa bé còn nửa người bỏ tới chỗ con...”

“Dừng lại!” Clary bỏ tay xuống. “Đủ rồi, đủ rồi!”

“Quý tôn tại nhờ cái chết, đau đớn và sự điên loạn,” Valentine nói. “Khi ta giết chóc, đó là vì ta phải làm thế. Con lớn lên trong thiên đường đẹp đẽ giả tạo, được bao quanh bởi những bức tường thủy tinh mong manh, con gái ạ. Mẹ con tạo ra cho con một thế giới bà ta muốn sống ở đó, và bà ta nuôi nấng con trong đó, bà ta chưa bao giờ nói với con rằng đó chỉ là ảo ảnh. Và trong suốt thời gian đó những con quỷ đứng ngoài với vũ khí làm từ máu và nỗi sợ hãi để đập vỡ lớp kính và kéo con khỏi sự dối trá.”

“Chính ông đã đập vỡ những bức tường ấy,” Clary thì thầm. “Chính ông đã lôi tôi vào chuyện này. Chính là ông chứ không phải ai khác.”

“Và những tấm kính đã cắt vào da thịt con, con đã cảm nhận thấy đau và nhìn thấy máu chảy đúng không? Con đổ lỗi cho ta vì cả những điều đó sao? Ta không phải người nhốt con vào tù.”

“Dừng lại. Dừng nói nữa.” Đầu Clary ong ong. Cô muốn hét lên với hắn ta rằng. Ông đã bắt cóc mẹ tôi, ông đã làm chuyện đó, đó là lỗi của ông! Nhưng cô bắt đầu hiểu ý chú Luke khi chú bảo không có cách gì tranh cãi với Valentine được. Không hiểu bằng cách nào hắn đã khiến cho cô thấy khó lòng không đồng tình với hắn mà không có cảm giác cô bên vực cho lũ quỷ có thể cản trở con làm đôi. Cô tự hỏi làm sao Jace có thể giữ được chính kiến suốt bao năm qua, sống dưới cái bóng của một con người luôn lẩn lút, hách dịch như thế. Cô bắt đầu hiểu tính ngang tàng của Jace từ đầu mà tới, sự ngang tàng cùng với những cảm xúc được kiềm chế cẩn mật.

Cạnh tủ đằng sau chọc vào bắp đùi Clary. Cô có thể cảm nhận hơi lạnh tới từ Thanh Kiếm, khiến cho tóc gáy dựng đứng. “Ông muốn gì ở tôi?”

“Sao con nghĩ ta muốn gì đó từ con chứ?”

“Nếu không ông sẽ không nói chuyện với tôi. Ông sẽ đánh vào đầu tôi và chờ đợi... đợi một điều gì đó sau bước này.”

“Bước tiếp theo,” Valentine nói, “là đợi những người bạn trong giới Thợ Săn Bóng Tối của con tìm tới đây và đợi ta nói với họ rằng nếu họ muốn con sống sót ra khỏi đây, họ phải giao nộp cô gái sói ra. Ta vẫn cần máu con bé đó.”

“Họ sẽ không bao giờ đổi Maia lấy tôi!”

“Con sai ở đó đó,” Valentine nói. “Họ thừa hiểu giá trị của một kẻ thuộc Thế Giới Ngầm so với một Thợ Săn Bóng Tối ra sao. Họ sẽ trao đổi. Hội đồng Clave buộc họ phải trao đổi.”

“Hội đồng Clave? Ý ông là... đó là một phần trong Luật sao?”

“Định ra từ trong cốt lõi đấy,” Valentine nói. “Giờ con thấy chưa? Chúng ta không quá khác nhau đâu, Hội đồng Clave và ta, hay Jonathan và ta, thậm chí ta và con, Clarissa ạ. Chúng ta chỉ hơi khác nhau về phương pháp hành xử thôi.” Hắn mỉm cười, dần thêm một bước rút ngắn khoảng cách giữa họ lại.

Di chuyển nhanh hơn cô nghĩ mình có thể, Clary với lấy Thanh Kiếm Linh Hồn sau lưng. Nó nặng đúng như cô tưởng, quá nặng khiến cô chúi người. Cô giơ tay để đứng cho vững rồi nâng nó lên, chĩa thẳng vào Valentine.

Cú ngã của Jace đột ngột chấm dứt khi anh chạm xuống mặt sàn kim loại với một lực mạnh làm ê cả răng. Anh sắc ho, nếm thấy vị máu trong miệng và loạng choạng đau đớn cố đứng dậy.

Anh đang đứng trên một lối đi hẹp sơn xanh lá cây nhạt. Bên trong con tàu chẳng có gì, chỉ là một căn phòng lớn bằng kim loại với những bức tường cong ra phía ngoài tạo hiệu ứng vang lớn. Nhìn lên trên, Jace có thể thấy một khoảnh trời sao nhỏ xíu thông qua lỗ thông khói trên thân tàu xa xa.

Lòng tàu là một mê cung những lối đi hẹp và những cầu thang đường như chẳng dẫn tới đâu, chồng chéo lên nhau như ruột một con rắn khổng lồ. Không khí trong này lạnh cóng. Jace có thể thấy hơi thở mình biến thành từng làn khói trắng khi anh thở ra. Ở đây hầu như chẳng có chút ánh sáng nào chiếu tới. Anh nhắm mắt nhìn vào bóng tối, rồi cho tay vào túi lấy viên đá phù thủy ra.

Ánh sáng trắng nhàn nhạt tỏa khắp bóng tối. Hành lang hẹp khá dài, với một cầu thang ở cuối đường dẫn xuống tầng thấp hơn. Khi Jace tiến lên, có gì đó lấp lánh dưới chân.

Anh cúi xuống. Là một thanh stele. Anh không thể nào không nhìn xung quanh, nửa ngờ có ai đó sẽ nhảy ra từ bóng tối; làm thế quái nào mà một thanh stele của Thợ Săn Bóng Tối lại xuống được đây nhỉ? Anh cẩn thận nhặt lên. Tất cả các thanh stele đều có một thần thái quanh nó, một dấu ấn mờ nhạt của người sở hữu chúng. Cái này khiến anh giật mình đau đớn. Clary.

Một tiếng cười khe khẽ đột nhiên cất lên, phá tan sự im lặng. Jace quay phắt lại, nhét thanh stele vào thắt lưng. Dưới ánh đèn phù thủy, Jace có thể thấy một bóng đen đang đứng cuối hành lang hẹp. Khuôn mặt người đó ẩn trong bóng tối.

“Ai đó?” anh gọi.

Không có tiếng trả lời, chỉ là cảm giác có ai đó đang cười nhạo anh. Tay Jace vô thức đưa xuống thắt lưng, nhưng anh đã làm rơi mất con dao thiên thần khi ngã xuống đây rồi. Giờ trong tay anh không có lấy một thứ vũ khí.

Nhưng bố đã luôn dạy anh gì nào? Nếu biết sử dụng đúng cách, hầu như thứ gì cũng dùng làm vũ khí được. Anh cẩn trọng tiến tới chỗ bóng đen kia, mắt nhìn từng thứ chung quanh - một thanh gậy giúp anh bám và bay người sang, gậy chân đá kẻ kia; một miếng kim loại gãy có thể dùng để ném vào kẻ thù, đâm gãy xương sống hắn. Tất cả những ý tưởng đó chạy rần rần trong đầu anh chỉ trong một tích tắc, một tích tắc trước khi bóng đen cuối hành lang hẹp quay người, mái tóc trắng sáng lên dưới ánh đèn phù thủy, và Jace nhận ra ông ta.

Jace đứng im như phỗng. “Bố? Có phải bố không?”

Điều đầu tiên Alec cảm nhận được là cái lạnh tới công người. Điều thứ hai là anh không thở được. Anh cố hít vào nhưng cơ thể anh co thắt. Anh ngồi thẳng dậy, phun phì phì nước sông bản khi nẩy tràn vào phổi anh như thác lũ làm anh ngộp thở sặc sụa.

Cuối cùng anh cũng thở được, dù phổi đau như phải bỏng. Anh há hốc miệng và nhìn quanh. Anh đang ngồi trên một mặt tôn múi... không, trên thùng xe. Một chiếc xe bán tải, nổi lềnh bềnh trên mặt nước. Tóc và quần áo ẩm ướt lạnh. Và Magnus Bane đang ngồi đối diện anh, nhìn ngắm anh bằng đôi mắt mèo màu hổ phách sáng lên trong bóng tối.

Rằng anh bắt đầu đập lập cập. “Chuyện... chuyện gì xảy ra vậy?”

“Cậu thử uống nước sông Đông,” Magnus nói, và Alec thấy, như thể chỉ mới thấy thôi, quần áo Magnus cũng ướt sũng, dính sát vào cơ thể như lớp da thứ hai. “Tôi kéo cậu lên.”

Đầu Alec đau như búa bổ. Anh lần thắt lưng lấy thanh stele, nhưng nó đã biến mất. Anh cố nghĩ lại - con tàu, tràn ngập quỷ; Isabelle ngã xuống và Jace đỡ lấy; máu, lênh láng dưới chân, quỷ tấn công...

“Isabelle! Con bé đang trèo xuống khi tôi rơi...”

“Con bé vẫn ổn. Nó xuống thuyền rồi. Tôi đã thấy con bé.” Magnus chạm tay lên đầu Alec. “Còn cậu thì khác, có lẽ bị chấn thương sọ não rồi.”

“Tôi cần trở lại trận đánh.” Alec hất tay anh ra. “Anh là một pháp sư. Tôi không biết nữa, anh có thể đưa tôi bay về thuyền hay gì gì đó không? Và chữa cơn chấn thương cho tôi khi đang giúp tôi bay ấy?”

Magnus, tay vẫn đưa ra, ngồi xổm xuống thùng xe. Dưới ánh sao, đôi mắt Đại Pháp sư Brooklyn như hai viên ngọc màu xanh vàng, cứng, đèn dẹt.

“Xin lỗi,” Alec nói, nhận ra mình nói năng như thế nào, dù anh vẫn thấy Magnus phải biết chuyện trở lại tàu mới là quan trọng nhất. “Tôi biết anh không cần phải giúp chúng tôi... anh chỉ đang gia ơn cho chúng tôi...”

“Dừng ngay. Tôi không gia ơn cho cậu, Alec. Tôi làm mọi điều cho cậu vì... hừm, cậu nghĩ vì sao tôi làm chứ?”

Có gì đó nghẹn lại trong cổ họng Alec, không cho anh trả lời. Lúc ở bên Magnus anh luôn có cảm giác đó. Như thể có một quả bóng nổi đau hay sự hối hận sống trong tim anh, và khi anh muốn nói gì đó, bất cứ điều gì, có vẻ như có nghĩa hay thật tình, thì quả bóng đó lại dâng lên và làm nghẹn mọi lời nói lại. “Tôi cần trở lại tàu,” cuối cùng anh nói.

Magnus quá mệt mỏi chẳng buồn tức giận nữa. “Tôi sẽ giúp cậu,” anh ta nói. “Nhưng tôi không thể. Tháo bỏ lớp kết giới khỏi tàu đã quá mệt mỏi rồi... nó là phép thuật rất, rất mạnh, loại phép thuật của quỷ dữ... nhưng khi cậu rơi xuống, tôi phải vội đọc thần chú êm lên xe để nó không chìm khi tôi ngất đi. Và tôi rồi sẽ ngất đi, Alec. Chỉ là vấn đề thời gian thôi.” Magnus đặt tay ngang mắt. “Tôi không muốn cậu chết chìm,” anh ta nói. “Câu thần chú sẽ giữ con thuyền nổi tới khi chiếc xe trở lại đất liền.”

“Tôi... không biết.” Alec nhìn Magnus, người đã ba trăm tuổi nhưng vẫn trẻ mãi, như thể anh ta đã ngừng lớn lên từ hồi mười chín tuổi. Giờ đây tại vùng da quanh mắt và miệng xuất hiện những đường hằn rõ nét. Phần tóc trên trán mỏng đi, và vai xuôi xuống không theo kiểu bất cần hàng ngày, mà là kiệt sức thực sự.

Alec giơ tay ra. Bàn tay anh trắng xanh dưới ánh trăng, nhăn nheo vì ngâm nước và lốm đốm những vết sẹo bạc. Magnus nhìn chúng, và rồi nhìn Alec, sự bối rối tối lại trong đôi mắt.

“Cầm tay tôi đi,” Alec nói. “Và nhận lấy sức mạnh từ tôi. Bất cứ gì anh có thể sử dụng... để giúp anh cầm cự.”

Magnus không nhúc nhích. “Tôi nghĩ cậu phải trở lại tàu.”

“Tôi phải chiến đấu,” Alec nói. “Nhưng không phải anh cũng vậy sao? Anh là một phần của trận chiến này, như bất cứ một Thợ Săn Bóng Tối nào trên tàu - và tôi biết anh có thể rút chút sức mạnh từ tôi, tôi nghe nói các pháp sư có thể làm điều đó... vì thế tôi dành tặng anh này. Hãy nhận lấy nó. Nó là của anh.”

Valentine mỉm cười. Hắn mặc bộ giáp đen, găng tay sắt sáng như lớp vỏ cứng của con côn trùng đen. “Con trai.”

“Đừng gọi tôi như vậy,” Jace nói, rồi thấy tay bắt đầu run, “Clary đâu?”

Valentine vẫn mỉm cười. “Con bé dám hỗn với ta,” hắn nói. “Ta phải dạy cho nó một bài học.”

“Ông đã làm gì em ấy?”

“Chẳng làm gì cả.” Valentine tới gần Jace hơn, đủ gần để chạm vào anh nếu giơ tay ra. Nhưng hắn không làm vậy. “Chỉ những gì mà con bé sẽ hồi phục được thôi.”

Jace nắm chặt tay lại để bỏ không nhìn thấy tay anh đang run. “Tôi muốn gặp em ấy.”

“Thật sao? Với mọi chuyện đang diễn ra ư?” Valentine liếc lên trên, như thể hắn có thể nhìn xuyên qua vỏ tàu, tới trận hỗn chiến trên boong. “Ta cứ nghĩ con muốn lên kia sánh vai chiến đấu cùng những người bạn Thợ Săn Bóng Tối chứ nhỉ. Thương thay cho họ, dù cố mấy cũng vậy thôi.”

“Ông không biết được đâu.”

“Ồ ta biết chứ. Cứ mỗi một người trong bọn họ, ta có thể gọi cả ngàn con quỷ đến đối phó. Kể cả một Nephilim giỏi nhất cũng không thể chống lại tỷ lệ chọi ấy được. Giống như trường hợp,” Valentine nói thêm, “của Imogen đáng thương.”

“Sao ông...”

“Ta thấy mọi chuyện xảy ra trên tàu của mình,” Valentine nheo mắt lại. “Con thừa hiểu vì con mà bà ta chết, đúng không?”

Jace nén thở. Anh biết tim đang đập thành thịch như muốn xé toạc lồng ngực.

“Nếu không vì con, chẳng ai trong số họ sẽ lên tàu. Họ nghĩ họ đang giải cứu con, con biết đấy. Còn nếu chỉ là hai kẻ thuộc Thế Giới Ngầm kia, họ sẽ chẳng màng đâu.”

Jace gần như quên mất. “Simon và Maia...”

“Ồ, chúng chết rồi.” Valentine vẫn nói đều đều, có phần nhẹ nhàng là đằng khác. “Bao nhiêu kẻ phải chết đây Jace, trước khi con nhận ra sự thực?”

Đầu Jace có cảm giác như đầy khói cuộn. Vai anh nhức nhối vì đau. “Chúng ta đã từng nói về vấn đề này rồi. Bố đã sai. Bố có thể đứng về quỹ dữ, bố thậm chí có thể đứng về Hội đồng Clave, nhưng đây không phải là cách...”

“Ta đang muốn nói,” Valentine cắt lời, “khi nào con mới nhận ra được rằng con giống ta chứ?”

Dù lạnh nhưng Jace đã bắt đầu đổ mồ hôi. “Cái gì?”

“Con và ta, chúng ta giống nhau thôi,” Valentine nói. “Đúng như con từng nói trước kia, con thế nào là do ta nhào nặn, và ta đã nhào nặn con thành một bản sao của mình. Con có tính cách ngang tàng của ta. Con có lòng dũng cảm của ta. Và con có những phẩm chất khiến người khác sẵn sàng dâng hiến mạng sống cho con mà không đòi hỏi gì.”

Có gì đó đập mạnh trong đầu Jace. Có gì đó anh phải biết, hoặc đã quên - vai anh đau nhói - “Tôi không muốn người ta dâng hiến mạng sống cho tôi,” anh hét lên.

“Không. Con có đó. Con thừa biết Alec và Isabelle sẵn sàng chết vì con. Em gái con cũng vậy. Điều Tra Viên đã chết vì con, đúng không Jonathan? Và con đứng đó trơ mắt nhìn bà ta...”

“Không!”

“Con cũng giống ta thôi... không phải điều đáng ngạc nhiên lắm nhỉ? Chúng ta là bố con, sao chúng ta lại không giống nhau chứ?”

“Không!” Tay Jace vung ra chop lấy thanh gươm kim loại cong queo. Nó bị bẻ gãy và giờ nằm trong tay anh với một tiếng soạt sắc lạnh, đầu ống lõm chồm và sắc lẹm. “Tôi không giống ông!” anh hét lên, và nhắm thẳng thanh gươm vào ngực bố mình.

Miệng Valentien há ra. Hấn loạn choạng lù lại, một đầu thanh gươm trồi lên từ ngực hấn. Trong lúc đó Jace chỉ đứng nhìn, nghĩ, Mình sai rồi - đó thực sự là bố - thì Valentine dường như đổ sập xuống, cơ thể sụm lại như cát. Không khí sặc mùi cháy khét khi cơ thể Valentine biến thành tro, bay đi trong cơn gió lạnh.

Jace đặt tay lên vai. Phần da nơi ngực trĩu chữ rune Can Trường đã tiêu hao hấn đi giờ nóng rẫy. Anh đột nhiên thấy yếu ớt vô cùng. “Agramon,” anh thì thào và ngã khuỵu xuống.

Jace chỉ quỳ xuống sàn một lúc khi cảm giác đau đầu giảm bớt, nhưng khoảnh khắc đó dường như kéo dài vô tận. Khi anh đứng lên, hai chân anh cứng lại vì lạnh. Những đầu ngón tay xanh lại. Không khí vẫn còn cái mùi ngai ngái của thứ gì đó bị đốt cháy, dù chẳng còn dấu hiệu gì của Agramon.

Vẫn nắm lấy thanh gươm gãy, Jace trèo xuống thang cuối hành lang hẹp. Nỗ lực trèo xuống bằng một tay đã khiến anh tỉnh táo lại. Anh thả mình xuống đứng trong hành lang thứ hai chạy dọc một bên căn phòng kim loại rộng mênh mông. Có hàng tá những hành lang khác với những cầu thang bám theo tường và rất nhiều ống khói cùng máy móc. Những tiếng đi đùng vang lên từ trong những đường ống, và thi thoảng ống khói lại phun ra một cái gì đó giống như hơi nước, nhưng không khí vẫn rét buốt.

Bố chọn đúng nơi để ở lắm, Jace nghĩ. Khối nội thất tuyến công nghiệp trong khoang thuyền không hề hợp với một Valentine mà anh biết, người tỉ mỉ đến từng loại thủy tinh làm ra bình pha lê của mình. Jace liếc nhìn quanh. Dưới này đúng là một mê cung; anh chẳng biết mình nên đi đường nào. Anh quay người trèo xuống cầu thang tiếp theo dẫn xuống dưới và nhận ra một vệt máu đỏ sẫm trên nền nhà.

Máu. Anh di di mũi giày qua đó. Máu vẫn còn ấm, hơi dính dính. Máu tươi. Mạch anh đập nhanh hơn. Giữa chừng lối đi, anh nhìn thấy một vệt đỏ rồi xa hơn lại thêm một vệt nữa, trông như vụn bánh mỳ dẫn đường trong những câu chuyện cổ vậy.

Jace đi theo vệt máu, tiếng giày vọng âm vang trên hành lang hẹp bằng kim loại. Vết máu vương cũng đặc biệt lắm, không giống như kiểu đã có vụ ẩu đả, mà giống như có ai đó bị kéo lê đi trong tình trạng chảy máu, ngay trên hành lang này...

Anh tới chỗ cánh cửa. Cửa được làm bằng kim loại đen, thi thoảng tán thêm những nóm bạc. Trên nắm đấm cửa có dấu tay máu. Anh nắm chặt lấy thanh giềng gậy và đẩy cửa bước vào.

Một đợt không khí giá buốt hơn ủa tới làm anh nín thở. Căn phòng hoàn toàn trống không, trừ có một đường ống kim loại chạy dọc một bên tường và một ở góc có gì đó giống túi vải bố. Một chút sáng lọt qua lỗ thông gió cao cao trên tường. Khi Jace thận trọng tiến lên, ánh sáng từ lỗ thông gió chiếu vào đồng túi ở góc phòng và anh nhận ra đó không phải một đồng rác, mà là một cái xác.

Trái tim Jace bắt đầu đập rộn rã như cánh cửa bị cơn giông xô sập từng hồi.

Sàn kim loại nhộp nháp máu. Giày của anh tạo ra những tiếng lép nhép khó chịu khi anh đi tới và quỳ bên cái xác nằm co quắp trong góc. Một cậu thiếu niên, tóc đen mặc quần bò và áo phông xanh sẫm máu.

Jace đỡ vai cái xác và nhấc lên. Cái xác lật lại, lông thông không còn chút sinh khí, đôi mắt nâu mở lớn nhưng vô hồn. Jace nghen thở. Đó là Simon. Cậu ta trắng bệch như giấy. Có một vết cứa xấu xí trên cổ họng, hai cổ tay đều bị rạch, để lại những vết thương lam nhăm toang hoác.

Jace quỳ xuống, vẫn ôm chắc vai Simon. Anh tuyệt vọng nghĩ tới Clary, tới nỗi đau của cô khi cô biết chuyện, cái cách cô bóp chặt lấy tay anh trong tay cô, trong những ngón tay nhỏ bé đó nhiều sức mạnh tới thế nào. Tìm Simon. Em biết anh sẽ tìm thấy.

Và anh đã tìm thấy thật. Nhưng đã quá muộn.

Khi Jace lên mười, bố đã giải thích cho cậu mọi cách để giết chết ma cà rồng. Đóng cọc vào tim. Cắt đầu rồi đốt như đốt ngọn đèn lồng bí ngô. Để mặt trời biến họ thành tro bụi. Hoặc hút sạch máu họ. Họ cần máu để sống, họ hoạt động nhờ nó, giống như xe chạy bằng xăng vậy. Nhìn thấy vết thương nhăm nhở nơi cổ họng Simon, không khó để biết Valentine đã làm gì.

Jace vuốt mắt cho Simon. Nếu Clary buộc phải thấy xác cậu bạn, tốt nhất cô ấy không nên thấy cậu ấy thế này. Anh đưa tay xuống cổ áo, định đóng cúc áo lại, che đi vết thương.

Simon nhúc nhích. Mí mắt hơi giật giật và mở ra, mắt toàn lòng trắng. Sau đó cậu ta lại kêu khùng khục khe khẽ, môi vén lên để lộ cặp răng nanh ma cà rồng. Hơi thở đứt quãng từng hồi trong cổ họng bị xé tung.

Jace thấy lợm giọng, tay nắm chặt lấy cổ áo Simon. Cậu ta chưa chết. Nhưng Chúa ơi, cơn đau này, nó phải quá sức chịu đựng chứ. Cậu ta không thể lành được, không thể sống lại, nếu không có...

Nếu không có máu. Jace thả áo Simon ra và dùng răng xấn tay áo mình. Sử dụng đầu ống lỏm chằm, anh rạch một đường sâu theo chiều dọc cổ tay. Máu ứa trên bề mặt. Anh thả thanh giềng xuống; nó kêu lanh canh trên sàn nhà. Anh có thể ngửi thấy mùi máu của mình trong không khí, tanh tanh nồng nồng.

Anh cúi nhìn Simon vẫn nằm im bất động. Máu đang chảy xuống cánh tay Jace, cổ tay nhói nhói. Anh gờ tay trên mặt Simon, để máu chảy xuống qua những ngón tay vào miệng Simon. Không có phản ứng. Simon không động đậy. Jace cho tay xuống gần hơn; giờ anh đang quỳ ngay trên Simon, hơi thở tạo nên những luồng khói trắng trong không khí. Anh nhoài người cúi xuống, ép cổ tay chảy máu lên miệng Simon. “Cậu ngốc này, uống máu tôi đi,” anh thì thào. “Uống đi.”

Lúc đầu không có chuyện gì xảy ra. Rồi mắt Simon nhắm tịt lại. Jace cảm thấy cổ tay nhói đau rõ rệt, kiểu như có một lực hút mạnh... và bàn tay phải của Simon bám chắc lấy tay Jace, ngay trên cổ tay. Lưng Simon uốn cong khỏi sàn, và lực hút lên cổ tay Jace tăng lên khi răng nanh cắm sâu hơn. Cơn đau chạy dọc cánh tay Jace. “Được rồi,” Jace nói. “Đủ rồi.”

Simon mở choàng mắt. Lòng trắng đã biến mất, giờ đôi đồng tử nâu sẫm đang dán vào Jace. Trên má cậu ta đã có chút huyết sắc, đỏ như người lên cơn sốt. Môi cậu ta hơi hé mở, răng nanh trắng ớn đỏ những máu.

“Simon?” Jace gọi.

Simon đứng dậy. Cậu ta di chuyển với tốc độ nhanh tới khó tin, đánh ngã Jace và ngồi lên người anh. Đầu Jace đập xuống nền nhà, tai ong ong khi răng Simon cắm vào cổ. Anh cố đẩy ra, nhưng cánh tay cậu con trai kia như gọng kìm, ấn chết anh xuống sàn, những móng tay cắm sâu vào bắp vai.

Nhưng Simon không làm anh bị thương - không hẳn - cơn đau nhức lúc đầu dần chuyển sang một dạng dễ chịu theo cách vết bỏng của thanh stele đôi khi đem lại. Cảm giác buồn ngủ êm đềm chạy theo mạch máu và anh thấy cơ bắp thả lỏng; bàn tay đang cố đẩy Simon lúc trước giờ nắm kéo cậu ta lại gần hơn. Anh nghe được nhịp tim của mình, cảm thấy nó đang đập chậm lại, nhịp vang như búa nện nay biến thành tiếng vọng nhẹ nhàng. Một màu đen sang sáng len lỏi vào góc mắt anh, đẹp đẽ và kỳ lạ. Jace nhắm mắt.

Cơn đau nhói nơi cổ. Anh thở dốc và mở choàng mắt; Simon đang ngồi trên người anh, nhìn chăm chăm, mắt mở to, tay quệt ngang miệng. Vết thương của cậu ta đã biến mất, dù máu tươi dính đầy áo trước.

Jace lại thấy đau ở phần vai bị đâm, ở vết rạch nơi cổ tay và ở cổ họng vừa bị cắn. Anh không còn nghe thấy nhịp tim, nhưng biết nó đang đập rộn rã trong lồng ngực.

Simon bỏ tay xuống. Răng nanh biến mất. “Tôi có thể giết anh,” cậu ta nói. Trong đó, có chút hài lòng.

“Nếu tôi đồng ý,” Jace trả lời.

Simon cúi nhìn, rồi húng hắng gì đó trong cổ họng. Cậu ta lặn người tránh khỏi Jace rồi ngồi bó gối. Jace thấy những đường mạch máu tối màu trên càn cổ trắng xanh, với những đường gân xanh tím. Những đường huyết mạch đầy máu.

Máu của mình. Jace ngồi dậy. Anh lần tìm thanh stele. Kéo nó dọc theo tay như cảm giác kéo một cái ống chỉ dọc theo sân bóng bầu dục vậy. Đầu anh đau nhức. Khi vẽ xong chữ iratze, anh dựa đầu vào bức tường sau lưng, thở dốc, cơn đau rời khỏi anh khi chữ rune có hiệu lực. Máu mình chạy trong huyết quản cậu ta.

“Tôi xin lỗi,” Simon nói. “Tôi vô cùng xin lỗi.”

Chữ rune trị thương đã có hiệu quả. Đầu Jace dần dần tỉnh táo và nhịp tim đã ổn định lại. Anh cẩn trọng đứng dậy, cứ ngỡ một cơn choáng váng sẽ ập tới, nhưng anh chỉ cảm thấy hơi mệt và yếu người. Simon vẫn ngồi, nhìn chăm chú xuống đôi tay. Jace cúi xuống nắm lấy lưng áo cậu ta, kéo cậu ta đứng dậy. “Đừng xin lỗi,” anh nói và thả Simon ra. “Đi thôi. Valentine đã bắt được Clary và chúng ta không còn nhiều thời gian đâu.”

Ngay khi nắm lấy chuôi thanh Maellartach, một cảm giác lạnh buốt chạy dọc cánh tay Clary. Valentine hứng thú quan sát trong khi cô thở dốc vì đau, những ngón tay trở nên lóng ngóng. Cô tuyệt vọng nắm chặt Thanh Kiếm, nhưng nó trượt khỏi tay cô và rơi loảng xoảng xuống đất.

Cô gần như không thấy Valentine di chuyển. Một tích tắc sau hấn đã đứng trước mặt cô với Thanh Kiếm trong tay. Tay Clary ê buốt. Cô liếc xuống và thấy làn đỏ chạy dọc lòng bàn tay.

“Con thực sự nghĩ,” Valentine khinh ghét nói, “rằng ta sẽ để con tới gần thứ vũ khí con sử dụng được sao?” Hấn lắc đầu. “Con không hiểu lấy một từ ta nói, đúng không? Có vẻ như trong hai đứa con của ta, chỉ một đứa có khả năng thấy được sự thật.”

Clary nắm bàn tay bị thương lại gần như chào đón cơn đau. “Nếu ông muốn ám chỉ Jace, thì anh ấy cũng ghét ông đấy.”

Valentine vung Thanh Kiếm lên, để mũi kiếm ngang xương đòn của Clary. “Đủ rồi,” hấn bảo, “nói xong rồi đấy.”

Mũi Kiếm sắc nhọn; khi cô thở, nó chọc vào cổ họng cô, và một dòng máu nhỏ chảy xuống ngực. Cái chạm của Thanh Kiếm dường như đưa cái lạnh chạy vào các mạch máu, khiến cái lạnh cắt da cắt thịt chạy vào tay chân cô, làm tay cô cứng tê cóng.

“Đúng là con hư tại mẹ,” Valentine nói. “Mẹ con lúc nào cũng cứng đầu cứng cổ. Hồi đầu mới yêu, ta rất thích tính cách đó của mẹ con. Ta nghĩ mẹ con sẽ luôn trung thành với lý tưởng.”

Thật là lạ, Clary nghĩ mà hơi hoảng, rằng khi cô gặp bố mình ở đền trang Renwick, vẻ hùng biện đáng kính của hấn phơi ra để dụ Jace. Thế mà giờ thì hấn chẳng buồn mất công làm gì, và không có lớp quyền rũ bề mặt ấy, hấn ta có vẻ... trống rỗng. Giống như một bức tượng rỗng ruột, đôi mắt bị lờ ra cho người ta thấy khoảng tối bên trong.

“Nói cho ta nghe, Clarissa... mẹ con có bao giờ nhắc tới ta không?”

“Mẹ nói với tôi rằng bố tôi đã chết.” Đừng nói thêm gì nữa, cô tự nhủ, nhưng cô thừa hiểu hẳn có thể đã đọc được những gì cô muốn nói tiếp. Và tôi ước gì mẹ tôi nói thật.

“Và mẹ chưa bao giờ nói con khác biệt? Đặc biệt?”

Clary nuốt nước bọt, và đầu mũi kiếm lại tiến sâu hơn một chút. Thêm nhiều máu chảy xuống ngực. “Mẹ chưa bao giờ bảo tôi là một Thợ Săn Bóng Tối.”

“Con có biết vì sao,” Valentine nói và nhìn theo chiều dài thanh kiếm về phía cô, “mẹ bỏ bố mà đi không?”

Nước mắt nóng bỏng trong cổ họng Clary. Cô kêu nghen ứ trong họng. “Ý ông là chỉ có một nguyên nhân thôi sao?”

“Mẹ con nói với ta,” hẳn nói tiếp, như thể Clary chưa từng cất lời, “rằng ta đã biến đứa con đầu lòng của mẹ con thành một con quái vật. Mẹ con bỏ ta trước khi ta kịp làm điều tương tự với đứa con thứ hai. Đó là con. Nhưng mẹ con đã quá trễ rồi.”

Cái lạnh chạy trong cổ họng, trong từng thớ thịt, quá mạnh mẽ khiến cô không thể nào rùng mình được nữa. Cô có cảm giác Thanh Kiếm đã biến cô thành băng đá. “Mẹ chưa từng nói vậy,” Clary thì thào. “Jace không phải quái vật. Tôi cũng vậy.”

“Ta không nói về...”

Cửa sập trên đầu họ bật mở và hai bóng đen nhảy xuống, ngay đằng sau Valentine. Người đầu tiên, Clary nhìn thấy mà hân hoan nhẹ nhõm, là Jace, bay xuống như một mũi tên bắn ra khỏi cung, nhắm thẳng mục tiêu. Anh chạm đất nhẹ như lông hồng. Anh đang nắm trong tay một thanh găng be bết máu, một đầu bẻ gãy nhọn nham nhở.

Người thứ hai hạ cánh xuống cạnh Jace cũng nhẹ nhàng nhưng không uyển chuyển như anh. Clary thấy loáng thoáng một cậu thiếu niên gầy gò tóc đen và nghĩ tới, Alec. Chỉ đến khi cậu ta đứng thẳng dậy thì cô mới nhận ra khuôn mặt quen thuộc và biết được đây là ai.

Cô quên đi Thanh Kiếm, quên đi cái lạnh, quên đi vết thương trên cổ họng, quên đi mọi thứ. “Simon!”

Simon cũng đưa mắt nhìn cô. Ánh mắt họ gặp nhau trong chốc lát và Clary mong cậu hiểu những gì cô muốn nói và đột nhiên thấy an tâm hơn rất nhiều. Nước mắt này giờ đang chực tràn giờ cứ thế trào ra, chảy tràn xuống khuôn mặt. Cô không thêm quệt nước mắt.

Valentien quay đầu nhìn về sau, và mồm há hốc theo kiểu ngạc nhiên thật sự nhất Clary từng thấy nơi hẳn. Hẳn quay phắt lại đối mặt với Jace và Simon.

Ngay khi mũi kiếm rời khỏi cổ Clary, cơn lạnh buốt cũng theo đó biến mất, mang theo toàn bộ sức mạnh của cô. Cô khụy xuống, run rẩy không thể kiểm soát được. Khi cô đưa tay lau nước mắt trên mặt, cô thấy đầu ngón tay trắng bệch với những triệu chứng bị phát cước.

Jace kinh hãi nhìn cô, rồi nhìn người bố. “Ông đã làm gì em ấy?”

“Chẳng làm gì cả,” Valentine nói và lấy lại bình tĩnh như cũ. “Chưa làm gì hết.”

Clary ngạc nhiên khi thấy mặt Jace tái đi, như thể lời bố nói làm anh choáng.

“Ta mới là người nên hỏi con đã làm gì, Jonathan ạ,” Valentine nói, và dù hẳn nói với Jace nhưng ánh mắt lại dán lên Simon. “Vì sao cái thứ kia còn sống? Những con ma hút máu kia có thể tái sinh nhưng không phải chỉ với một chút máu còn sót lại.”

“Ý ông nói tôi ấy hả?” Simon hỏi.

Clary nhìn trần trời. Simon nói nghe có vẻ khang khác. Cậu ấy không nói theo kiểu trứng đòi khôn hơn vịt; cậu ấy nói với tư thế một người có thể đối chọi ngang tầm với Valentine Morgenstern. Giống như một người xứng đáng được đứng ngang hàng với ông ta. “Ồ, đúng rồi, ông bỏ tôi chết ở đó mà. À, chết hơn mới đúng.”

“Im ngay.” Jace lườm Simon; mắt anh tối sầm. “Để tôi trả lời hộ cho.” Anh quay sang bố. “Con cho Simon uống máu con,” cậu nói. “Vì thế cậu ta không chết.”

Khuôn mặt rất đổi nghiêm trọng của Valentine hẳn thêm vài nếp nhăn, như thể xương đang trôi qua da thịt. “Con nguyện ý để ma cà rồng uống máu con?”

Jace hình như hơi lưỡng lự trong giây lát - anh liếc Simon, người đang dán mắt nhìn Valentine với thái độ thù địch sâu sắc. Rồi anh cẩn trọng cất lời. “Đúng.”

“Con không biết mình đã làm gì đâu, Jonathan,” Valentine nói giọng kinh hãi. “Con không hiểu đâu.”

“Con cứu mạng kẻ khác,” Jace nói. “Kẻ mà bố cố giết. Con chỉ cần biết vậy.”

“Không phải mạng người,” Valentine nói. “Con đã hồi sinh một con quỷ chỉ biết giết người hút máu. Giống loài chúng lúc nào cũng đói khát...”

“Giờ tôi đang đói khát đây,” Simon nói, và cười nhe những chiếc răng nanh thò khỏi lợi. Chúng trắng sáng và nhọn hoắt thọc ra khỏi môi dưới của cậu. “Tôi uống thêm chút máu nữa cũng đâu sao. Tất nhiên máu ông có thể làm tôi mắc nghẹn, đồ thứ độc địa chó...”

Valentine cười lớn. “Ta muốn mi làm có được không đây, tên hút máu kia. Khi Thanh Kiếm Linh Hồn cắt phăng mi, mi sẽ chết cháy thôi.”

Clary thấy ánh mắt Jace nhìn về thanh kiếm rồi nhìn cô. Trong đó ẩn chứa một câu hỏi không cần nói thành lời. Cô vội nói. “Thanh Kiếm chưa biến đổi. Chưa hẳn. Hẳn chưa có được máu của Maia, vì thế chưa hoàn thành nghi lễ...”

Valentine quay sang cô, thanh kiếm trong tay, và cô thấy hắn mỉm cười. Thanh Kiếm lóe sáng và có gì đánh trúng cô - giống như khi bạn bị một cơn sóng biển xô ngã, rồi lại nâng bạn lên ném bật lên trời. Cô lăn lộn trên sàn, vô vọng cố dừng lại, cho tới khi đập trúng vách ngăn với lực mạnh tới thâm mình mấy. Cô nằm co quắp, há hốc miệng thở dốc và đau đớn.

Simon lao tới bên cô. Valentine phạt kiếm, và một vạt lửa sáng loáng chiếu thẳng đứng bốc lên, sức nóng của nó đánh bật Simon làm cậu ta loạn choạng lù lịm.

Clary cố chống khuỷu tay ngồi dậy. Miệng cô toàn máu là máu. Mọi thứ xung quanh quay cuồng và cô tự hỏi mình đã đập đầu mạnh thế nào và liệu cô có ngất đi không. Cô vận hết ý chí để giữ được tỉnh táo.

Ngọn lửa tàn đi nhưng Simon vẫn co người trên sàn, có vẻ choáng. Valentine chỉ liếc qua rồi nhìn sang Jace. “Nếu giờ con giết con quỷ hút máu kia đi,” ông ta nói, “con vẫn xóa được tội lỗi của mình.”

“Không,” Jace nói khẽ.

“Chỉ cần dùng thứ vũ khí trên tay con và đâm xuyên tim hắn,” giọng Valentine vẫn nhẹ nhàng. “Đơn giản thôi mà. Không phải điều gì mới mẻ.”

Jace nhìn thẳng vào mắt bố mình. “Con đã thấy Agramon,” anh nói. “Nó mang khuôn mặt bố.”

“Con đã thấy Agarmon?” Thanh Kiếm Linh Hồn sáng chói lợi khi Valentine tiến về phía cậu con trai. “Và con còn sống?”

“Con đã giết nó.”

“Con giết Con Quỷ của Nỗi Sợ, nhưng con không giết một con ma cà rồng, kể cả khi ta ra lệnh?”

Jace vẫn đứng quan sát Valentine, mặt không có lấy một nét biểu cảm. “Cậu ta quả thực là ma cà rồng,” anh nói. “Nhưng tên cậu ta là Simon.”

Valentine dừng trước mặt Jace, tay vẫn cầm chắc Thanh Kiếm Linh Hồn đang tỏa ánh sáng hắc ám. Trong giây phút kinh hoàng Clary tự nhiên sợ rằng Valentine muốn đâm anh ngay tại chỗ, và liệu Jace có để cho hắn ta toại ý không.

“Vậy ta nên hiểu,” Valentine nói, “rằng con không thay đổi quan điểm nhỉ? Những gì con nói với ta vào lần trước tới đây, là câu trả lời cuối cùng của con, hay giờ con đã hối hận vì không nghe lời ta?”

Jace chậm rãi lắc đầu. Một tay anh vẫn nắm chắc thanh gươm, nhưng tay kia - tay phải - đặt ở thắt lưng, rút ra thứ gì đó. Thế nhưng, mắt anh chưa bao giờ rời khỏi Valentine, nhưng Clary không chắc Valentine thấy điều anh đang làm. Cô hy vọng là không.

“Đúng,” Jace nói, “con hối hận vì không nghe lời bố.”

Không! Clary nghĩ, nhưng trái tim cô chùng xuống. Có phải anh đang đầu hàng, vì anh nghĩ đó là cách duy nhất để anh cứu cô và Simon?

Nét mặt Valentine dịu lại. “Jonathan...”

“Đặc biệt là,” Jace nói, “khi con định làm lại điều đó. Ngay lúc này.” Tay anh di chuyển, nhanh như ánh chớp, và có gì đó bay trong không khí hướng về phía Clary. Nó chỉ cách cô vài phân, rơi lanh canh và lán trên sàn nhà. Mắt cô mở lớn.

Thanh stele của mẹ.

Valentine bắt đầu cười dữ dội. “Một thanh stele? Jace, con đùa ta hả? Hay cuối cùng con cũng...”

Clary không nghe thấy ông ta nói gì nữa; cô cố đứng lên, thở dốc khi cơn đau chạy thẳng lên đầu. Mắt cô ngấn nước, tầm nhìn mờ đi; cô vươn bàn tay run rẩy nắm lấy thanh stele... và khi ngón tay cô chạm tới nó, cô nghe thấy có giọng nói trong đầu rõ ràng như thể mẹ đang đứng bên cô. Nắm lấy thanh stele đi Clary. Sử dụng nó đi. Con biết mình cần làm gì mà.

Những ngón tay cô co giập nắm chặt lấy thanh stele. Cô ngồi thẳng dậy, bỏ qua cơn đau đang chạy rần rần trong đầu, dọc xuống sống lưng. Cô là Thợ Săn Bóng Tối, đau đớn là điều cô phải chịu cả đời. Cô nghe tiếng văng vẳng đâu đây tiếng Valentine gọi tên cô, nghe thấy tiếng bước chân hần đang tới gần hơn... thế là cô lao người về phía vách ngăn, xả thanh stele về phía trước với lực mạnh nhất có thể, ngay khi mũi nó chạm vào kim loại, cô nghĩ mình nghe thấy tiếng kim loại nóng chảy kêu xèo xèo.

Cô bắt đầu vẽ. Như thường lệ khi cô vẽ, thế giới như không tồn tại, mà chỉ còn cô với thanh stele cùng vách ngăn kim loại kia. Cô nhớ mình đã đứng bên ngoài xà lim giam Jace và thì thầm nói với mình, Mở ra, mở ra, mở ra, và cô biết rằng mình dùng hết sức mạnh để tạo nên chữ rune đã giết tung tất cả xiềng xích giam Jace. Và cô biết rằng sức mạnh cô dùng khi đó không bằng một phần mười, một phần một trăm so với lần này. Tay cô như bị bỏng và cô hét lên khi kéo lê thanh stele trên bức tường kim loại, để lại con chữ đen lớn như vệt than trên đó. Mở ra.

Bao sự thất vọng, tức tối, tất cả sự giận dữ trong cô tràn qua đầu ngón tay tan chảy vào thanh stele và nhập vào chữ rune. Mở ra. Tất cả tình yêu, tất cả sự nhẹ nhõm khi nhìn thấy Simon còn sống, tất cả niềm hy vọng rằng họ sẽ sống sót. Mở ra!

Tay cô, vẫn nắm lấy thanh stele, rơi phịch xuống. Trong thoáng chốc chỉ có nỗi im lặng bao trùm tất cả bọn họ - Jace, Valentine, kể cả Simon - nhìn chăm chú vào chữ rune đang cháy lên trên thành tàu.

Simon quay sang Jace, lên tiếng, “Nó nghĩa gì thế?”

Nhưng Valentine mới là người trả lời, mắt vẫn dán vào bức tường. Trên mặt hắn có một biểu cảm gì đó - không giống kiểu Clary từng đoán, mà là một sự pha trộn giữa khải hoàn và kinh sợ, tuyệt vọng và hân hoan. “Nó có nghĩa,” hắn nói, “Mene mene tekel upharsin[1].”

[1] Trích trong Kinh thánh - Sách Daniel 5. Vua Belshazzar nước Babylon trong một lần mở tiệc, đã ra lệnh cho mang những chiếc cốc bằng vàng bạc mà phụ vương ngài, Đức vua Nebuchadnezzar, đã lấy từ đền thờ tại Jerusalem, để cho ngài cùng vương tôn quý tộc sử dụng. Trong khi uống, họ cùng nhau ca ngợi các vị thần của vàng và bạc, của đồng, sắt, gỗ và đá.

Đúng lúc đó, trong điện xuất hiện một bàn tay người viết vài dòng chữ lên vách tường quét vôi của hoàng cung đằng sau trụ đèn. Kinh hoàng, nhà vua cho truyền ông Daniel tới giải nghĩa. Ông Daniel giải nghĩa, hành động sử dụng ly chén trong thánh điện của nhà vua đã trái lại ý Chúa. Ly chén trong Đền Thờ của Chúa, người ta đã mang đến trước mặt ngài; ngài đã dùng các ly chén ấy mà uống cùng với các đại thần, cung phi và cung nữ. Ngài đã ngợi khen các thần bằng bạc, vàng, đồng, sắt, gỗ và đá là những vật không thấy, không nghe, không biết. Còn Thiên Chúa là Đấng nắm trong tay sinh khí của ngài và điều khiển mọi

đường đi nước bước của ngài, ngài lại chẳng tôn vinh. Vì thế Thiên Chúa mới cho bàn tay tôi viết hàng chữ kia: MENE, MENE, TEKEL, UPHARSIN - nghĩa là:

MENE - đến - Thiên Chúa đã đến và chấm dứt những ngày của triều đại ngài

TEKEL - cân - ngài đã bị đặt lên bàn cân và thấy không đủ

UPHARSIN - phân chia - vương quốc của ngài sẽ bị phân chia và rơi vào tay người Mede và người Ba Tư

Đêm hôm đó, Đức Vua Belshazzar đã bị sát hại và Darius người Mede đã lên trị vì vương quốc.

Và dòng chữ trên, được người đời biết đến là Dòng chữ trên Tường.

Clary loạng choạng đứng dậy. “Không phải,” cô thều thào. “Nó có nghĩa là mở ra.”

Valentine nhìn thẳng vào mắt cô. “Clary...”

Tiếng kim loại bị xé toạc vang lên chói tai nhấn chìm lời hấn. Bức tường có chữ rune của Clary, bức tường làm từ kim loại đặc quánh, giờ vụn vỡ rồi rùng rùng. Đinh ốc bật ra khỏi lỗ tán và từng vôi từng vôi nước bắn tràn vào phòng.

Cô nghe tiếng Valentine gọi, nhưng giọng hấn nhấn chìm trong âm thanh điếc tai của kim loại bị giằng khỏi kim loại khi những bu lông, những ốc vít, và mọi đinh tán giữ các bộ phận trong con tàu khổng lồ này với nhau bị giật tung ra.

Cô cố chạy tới chỗ Jace và Simon, nhưng cô ngã quỵ xuống khi một đợt nước trào qua cái lỗ hổng đang lớn dần đánh trúng. Lần này nước lạnh băng nhấn chìm cô xuống. Ở đâu đó Jace đang gọi tên cô, giọng anh lớn và tuyệt vọng át tiếng rít rên của con tàu. Cô chỉ kịp hét gọi tên anh một lần duy nhất trước khi bị cuốn phăng qua cái lỗ lõm chồm ra ngoài sông.

Cô quay tròn và đâm đá loạn lên trong dòng nước đen. Nỗi sợ hãi bóp nghẹt lấy cô, nỗi sợ bóng tối mịt mù cùng độ sâu của dòng sông, sợ hàng triệu triệu tấn nước xung quanh, đè lên người cô, rút hết không khí khỏi phổi cô. Cô không biết sao để ngoi lên và cũng không biết nên bơi theo hướng nào. Cô không còn nín thở nổi. Cô hít vào cả phổi nước bẩn, ngực muốn nổ tung vì đau, sao nổ tung trong mắt. Trong tai cô, thay vì tiếng nước đang ràn ràn chảy tới là một giọng hát ngọt ngào, ngân nga tới khó tin, Minh đang chết, cô mơ màng nghĩ. Một bàn tay trắng bệch thò xuống mặt nước đen và kéo cô lại gần. Mái tóc dài ôm quanh mặt bà. Mẹ, Clary nghĩ, nhưng trước khi cô kịp thấy rõ khuôn mặt mẹ, bóng tối đã nuốt mất cô nhắm lại.

Clary tỉnh lại khi những giọng nói vang lên chung quanh và ánh sáng chiếu vào mắt. Cô nằm ẹp lưng trên nền xe bằng tôn sọc của xe chú Luke. Bầu trời đen xám lờng lờng trên đầu. Cô ngửi thấy mùi nước sông xung quanh lẫn với mùi khói và máu. Những khuôn mặt trắng bệch nhìn cô trông như những quả bóng bay cọt vào đây. Chúng chụm lại khi cô chớp mắt.

Chú Luke. Và Simon. Cả hai đang nhìn cô với sự quan tâm lo lắng. Cô nghĩ hình như tóc chú Luke đã bạc trắng; rồi, chớp mắt, cô nhận ra trên tóc chú dính toàn tro. Thật ra, trong không khí cũng vậy - nó có vị của tro bụi nữa - và quần áo lẫn tay chân họ đều lốm đốm bụi tro đen kít.

Cô ho hắng, nếm thấy vị tro trong miệng. “Jace đâu rồi?”

“Anh ấy...” Simon nhìn chú Luke và Clary cảm thấy như tim lỗi nhịp.

“Anh ấy ổn chứ ạ?” cô hỏi. Cô cố ngồi thẳng dậy và đột nhiên đầu cô đau vô cùng. “Anh ấy đâu? Anh ấy đâu?”

“Anh đây.” Jace hiện ra, khuôn mặt bị bóng tối phủ lấy. Anh quỳ xuống bên cạnh. “Anh xin lỗi. Anh nên ở đây khi em tỉnh lại. Chỉ là...”

Giọng anh lạc đi.

“Chỉ là sao?” Cô chăm chú nhìn, ngược sáng với ánh sao, tóc anh mang màu bạc chứ không hấn vàng, mắt anh không còn chút màu sắc. Còn làn da anh vẫn vẹn vẹn đen vệt xám.

“Thằng bé cũng tưởng cháu đã chết,” chú Luke nói và đột nhiên đứng dậy. Chú nhìn ra dòng sông, nhìn vào thứ gì đó Clary không thấy. Những cuộn khói xoáy tròn màu đen và đỏ sậm bốc lên, như thể ở kia đang có một đám mây.

“Cũng chết ư? Vậy còn ai...?” Cô ngừng nói vì cơn đau ghê gớm bóp nghẹt lấy cô. Jace thấy nét mặt cô liền cho tay vào túi, rút thanh stele ra.

“Nằm im nào, Clary.” Căng tay cô bỗng rã, và rồi đầu óc cô tỉnh táo lại. Cô ngồi dậy và thấy mình đang ngồi trên tấm ván ướt được đặt sát đầu thùng xe. Nước tràn vào tới vài phân, hòa cùng những cuộn tro đang bay lả tả từ trên trời xuống như một cơn mưa đen đẹp mắt.

Cô nhìn xuống nơi Jace đã vẽ Ấn Ký trị thương trong bụng cánh tay. Cô đã bớt yếu hơn, như thể anh đã truyền sức mạnh vào mạch máu cô.

Anh lần ngón tay theo chữ iratze anh vẽ cho cô rồi rút tay lại. Tay anh lạnh và ướt như da cô vậy. Phần người còn lại của anh cũng ướt; tóc ướt sũng còn quần áo dính chặt vào người.

Trong miệng cô có vị hăng hăng cay cay như thể liếm đáy gạt tàn thuốc lá vậy. “Có chuyện gì vậy? Có hỏa hoạn à?”

Jace nhìn sang chú Luke, người đang nhìn xuống dòng sông nhấp nhô sóng đen-xám. Trên mặt nước thấp thoáng những con thuyền nhỏ, nhưng không còn tàu của Valentine. “Ừ,” chú nói. “Tàu của Valentine đã cháy rụi trên mặt nước. Không còn sót lại lấy một mảnh.”

“Còn mọi người đâu?” Clary nhìn sang Simon, người duy nhất khô ráo. Trên nước da vốn đã tái xanh của cậu ấy giờ có thêm chút sắc xanh, như thể bị ốm hay lên cơn sốt vậy. “Isabelle và Alec đâu?”

“Họ lên thuyền của Thợ Săn Bóng Tối rồi. Họ vẫn bình an.”

“Còn Magnus?” cô quay đầu nhìn khoang xe, nhưng trong đó không có ai.

“Anh ta cần đi trị thương cho một số Thợ Săn Bóng Tối bị thương nặng,” chú Luke trả lời.

“Nhưng mọi người vẫn ổn cả chứ ạ? Alec, Isabelle, Maia... họ ổn hết chứ ạ?” Giọng Clary lí nhí và yếu ớt kể cả đối với cô.

“Isabelle bị thương,” chú Luke nói. “Robert Lightwood cũng vậy. Ông ấy cần một thời gian dài mới khỏe lại được. Rất nhiều Thợ Săn Bóng Tối, kể cả Malik và Imogen đã tử trận. Đây là một trận chiến khó khăn, Clary, chúng ta cũng tổn thất nhiều. Valentine đã biến mất. Thanh Kiếm cũng vậy. Đội Conclave tả tơi. Chú không biết...”

Chú ngừng bật. Clary nhìn chú chăm chú. Có gì đó trong giọng nói của chú làm cô sợ. “Cháu xin lỗi. Đây là lỗi của cháu. Nếu cháu không...”

“Nếu em không làm những gì em đã làm, Valentine sẽ giết chết tất cả mọi người trên tàu,” Jace khẳng định. “Em làm điều duy nhất giúp chúng ta tránh khỏi vụ thảm sát.”

Clary nhìn anh. “Anh muốn nói đến điều em làm với chữ rune ư?”

“Simon!” Clary hét vang. Cô vươn tay về phía cậu nhưng thấy đột ngột bị kéo ra sau; là Jace, hai tay nắm lấy vai cô. Cô cố thoát ra nhưng anh giữ cô rất chặt; anh thì thầm gì đó vào tai cô, nói đi nói lại, và mãi một lúc sau cô mới hiểu anh vừa nói gì.

“Clary, nhìn đi. Nhìn đi.”

“Không!” Cô đưa tay lên che mặt. Cô có thể cảm nhận vị nước lờ lợ trong lòng bàn tay. Nó có vị mặn, như nước mắt. “Em không muốn nhìn. Em không muốn...”

“Clary.” Jace nắm lấy cổ tay cô, gỡ tay cô khỏi mặt. Ánh bình minh làm cô cay mắt.

“Nhìn đi.”

Cô nhìn theo. Và nghe thấy hơi thở mình khô khè trong phổi khi cô há hốc. Simon ngồi thẳng người dựa lưng vào ca bin, người nhuộm trong ánh nắng, mồ hôi ra và đang cúi xuống nhìn mình. Mặt trời nhảy múa

trên mặt nước đằng sau cậu và đuôi tóc cậu lấp lánh như vàng. Cậu ấy không thể bị biến thành tro bụi, mà ngồi yên lành trong ánh nắng, và nước da trắng xanh của khuôn mặt và bàn tay không hề bị tổn thương.

Bên ngoài Học Viện, màn đêm đã buông xuống. Ánh hoàng hôn đỏ nhờ chiếu vào cửa sổ phòng ngủ của Jace khi anh đang ngồi nhìn đồng hồ đặc chất trên giường. Đồng hồ đặc đó nhỏ hơn anh nghĩ. Suốt bảy năm sống ở nơi đây mà anh cũng chỉ có thể: một nửa ba lô là quần áo, một chồng sách nhỏ và vài thứ vũ khí.

Anh phân vân về chuyện có nên mang vài thứ mình giữ lại được từ căn nhà nhỏ tại Idris đi cùng không. Magnus đã trả lại cho anh cái nhẫn bạc của bố, nhưng giờ anh chẳng muốn đeo nó chút nào nữa. Anh cho nó vào chiếc dây chuyền đeo trên cổ. Cuối cùng, anh quyết định cầm theo mọi thứ: Không việc gì phải để lại bất cứ thứ gì tại cái nơi này.

Anh đang chất đồ thì nghe có tiếng gõ cửa. Anh ra mở cửa, nghĩ là Alec hoặc Isabelle.

Là bà Maryse. Bà mặc bộ váy đen tuyền và tóc buộc gọn không rơi ra lấy một sợi. Trông bà già hơn bình thường. Hai đường hằn sâu chạy theo khóe miệng xuống cằm. Chỉ có đôi mắt là còn chút màu sắc. “Jace,” bà nói. “Ta vào được không?”

“Mẹ thích làm gì thì làm,” anh nói và trở lại giường. “Đây là nhà mẹ cơ mà.” Anh nắm lấy một đồng áo sơ mi tống vào ba lô với một lực mạnh không cần thiết.

“Thực ra, đây là tài sản của Hội đồng Clave,” bà Maryse nói. “Nhà mình chỉ là những người bảo vệ nó thôi.” Jace nhét sách vào túi. “Gì cũng được.”

“Con đang làm gì đây?” Nếu Jace không nhầm thì giọng bà hình như hơi run.

“Con đang dọn đồ,” anh đáp. “Mọi người thường làm vậy khi họ dọn đi.”

Maryse tái nhợt đi. “Đừng đi,” bà nói. “Nếu con muốn ở lại...”

“Con không muốn ở lại. Con không thuộc về đây.”

“Con định đi đâu?”

“Nhà chú Luke,” anh nói và thấy bà hơi giật mình. “Một thời gian. Sau đó con cũng không biết. Có lẽ là về Idris.”

“Con nghĩ con thuộc về nơi đó ư?” Giọng bà vương nét âu sầu đau đớn.

Jace ngừng xếp đồ một lát và nhìn cái túi. “Con không biết con thuộc về đâu nữa.”

“Thuộc về gia đình con.” Maryse lo lắng bước thêm một bước. “Thuộc về chúng ta.”

“Mẹ đã đẩy con ra.” Jace nghe trong giọng mình có chút khắc nghiệt, và cố nhẹ giọng hơn. “Con xin lỗi,” anh nói và quay sang nhìn bà “Về mọi chuyện đã xảy ra. Nhưng trước đây mẹ đã không cần con thì giờ con cũng không nghĩ mẹ cần gì con nữa. Bố Robert hẳn sẽ mệt một thời gian; mẹ nên đi chăm sóc bố. Con sẽ chỉ làm mẹ vướng víu tay chân thôi.”

“Vướng víu tay chân ư?” Bà có vẻ ngờ vực. “Robert muốn gặp con, Jace à...”

“Con không nghĩ vậy.”

“Còn Alec thì sao? Isabelle, Max... chúng cần con. Nếu con không tin rằng ta muốn con sống ở đây... và ta không trách gì con nếu con nghĩ vậy... con phải biết rằng chúng cần con chứ. Chúng ta đã trải qua những thời khắc khó khăn, Jace ạ. Xin con đừng làm chúng tổn thương nhiều hơn nữa.”

“Không công bằng.”

“Ta không trách con nếu con ghét ta.” Giọng bà quả thực là run run. Jace ngạc nhiên quay phắt lại nhìn bà. “Nhưng điều ta đã làm - kể cả khi đuổi con đi - ta đã đối xử với con như vậy, là để bảo vệ con. Và vì ta sợ.”

“Sợ con ư?”

Bà gật đầu.

“Ừm, như thế còn làm con thấy khá hơn nhiều lắm.”

Bà Maryse hít một hơi thật sâu. “Ta nghĩ con sẽ làm ta đau lòng giống như Valentine vậy,” bà nói. “Con biết không, con là người đầu tiên, sau Valentine, không có quan hệ ruột thịt với ta, nhưng lại khiến ta yêu thương hết thủy. Con người đầu tiên đó. Và con chỉ là một đứa nhỏ...”

“Mẹ nghĩ con là một người khác.”

“Không. Ta luôn biết con là ai. Kể từ lần đầu tiên đón con từ chuyến tàu đến từ Idris, khi con mới lên mười - con đã bước vào trái tim ta, cũng giống như những đứa con ta dứt ruột để ra.” Bà lắc đầu. “Con không hiểu nổi đâu. Con chưa làm cha mẹ. Con chưa bao giờ yêu ai như yêu con mình. Và không gì có thể làm con tức giận hơn.”

“Con hiểu về phần tức giận,” Jace nói, sau một hồi im lặng.

“Ta không mong được con tha thứ,” bà Maryse nói. “Nhưng nếu con ở lại vì Isabelle, Alec và Max, ta rất biết ơn...”

Bà đã nói sai ở đó. “Con không cần mẹ biết ơn,” Jace nói và tiếp tục nhét đồ vào ba lô. Giờ chẳng còn gì để nhét vào nữa. Anh kéo khóa.

“A la claire fontaine,” bà Maryse nói, “m’en allent promener[2].”

[2] Bài hát nhạc Pháp - A La Claire Fontaine (Bên Dòng Suối Trong Xanh)

Bên con suối nhỏ chảy trong veo. Tôi lang thang vào một ngày mùa hạ... Mẹ đã yêu con từ lâu lắm rồi. Mai này con sẽ mãi ở trong tim mẹ.

Anh quay qua nhìn. “Cái gì ạ?”

“Il y a longtemps que je t’aime. Jamais je ne t’oublierai - đó là bài hát ru ta thường hát cho Alec và Isabelle nghe. Con đã hỏi ta bài hát đó.”

Giờ trong phòng chỉ còn ít ánh sáng, và bóng tối, bà Maryse nhìn cậu như hồi cậu lên mười, như thể bảy năm qua bà chưa thay đổi chút nào. Bà có vẻ lo lắng, căng thẳng và nghiêm trang - và hy vọng. Bà giống như người mẹ duy nhất anh từng biết.

“Con đã sai khi nói ta chưa từng hát cho con nghe,” bà nói. “Chỉ là con chưa bao giờ nghe ta hát.”

Jace không nói gì mà với lấy cái túi mở tung khóa, đổ đồ đạc xuống giường.

20. Chương 20: Phần Kết

“Clary!” mẹ Simon mặt mũi ngời ngời khi thấy cô đứng ngoài cửa. “Lâu lắm rồi bác không gặp con. Bác cứ lo là con với Simon cãi nhau.”

“Dạ không có đâu ạ,” Clary nói. “Dạo gần đây cháu bị ốm thôi ạ.” Kể cả khi bạn được chữa trị bằng chữ rune trị thương, nhưng bạn không phải là vạ bệnh bất xâm. Cô không ngạc nhiên khi tỉnh dậy vào sáng hôm sau trận chiến mà đầu đau như búa bổ và lên cơn sốt; cô nghĩ mình bị cảm lạnh - ai lại không bị chứ, sau khi chết cồng trong quần áo ướt giữa không gian mệnh mang trời nước trong nhiều giờ? - nhưng Magnus bảo cô kiểu như bị kiệt sức sau khi đã tạo ra chữ rune hủy diệt cả con tàu của Valentine.

Mẹ Simon tắc lưỡi thương cảm. “Chắc con cũng sốt virus giống Simon nhà bác hồi tuần trước rồi. Thằng bé còn chẳng rời giường nổi cơ mà.”

“Nhưng giờ bạn ấy đỡ rồi chứ ạ?” Clary nói. Cô biết là thế nhưng cô muốn nghe lại.

“Ừ. Thằng bé đang ở ngoài vườn sau. Cháu cứ đi qua cổng nhé.” Bác gái mỉm cười. “Gặp cháu nó mừng lắm đấy.”

Những dãy nhà gạch đỏ trên khu phố nhà Simon cách nhau bởi những hàng rào sắt uốn sơn trắng đẹp đẽ, với một cánh cổng dẫn ra một khu vườn nhỏ sau nhà. Bầu trời trong xanh còn không khí hơi lạnh, dù mặt trời lên rực rỡ. Clary cảm nhận thấy sắp có tuyết rơi rồi.

Cô đóng cổng lại sau lưng và đi tìm Simon. Quả là cậu đang ở sau vườn, nằm trên chiếc ghế dài cùng một cuốn truyện tranh mở trong lòng. Cậu bỏ nó sang bên khi thấy Clary và ngồi thẳng dậy cười toe toét. “Ê, bé yêu.”

“Bé yêu?” Cô ngồi xuống bên. “Cậu đùa mình à?”

“Mình chỉ thử thôi. Không được à?”

“Không được,” cô khẳng định và nhoài sang hôn lên môi bạn. Khi cô ngồi dậy, những ngón tay Simon còn nán lại trên tóc cô, nhưng ánh mắt lại tràn ngập ưu tư.

“Mình mừng vì cậu sang,” Simon nói.

“Mình cũng vậy. Đáng ra tớ tới sớm hơn, nhưng...”

“Cậu bị ốm. Mình biết.” Cô mất cả tuần nằm trên ghế dài nhà chú Luke, trùm trong chăn và nằm xem phần chiếu lại của bộ phim truyền hình CSI và nhắn tin cho bạn. Thật vui vẻ khi được sống trong một thế giới mọi điều khúc mắc đều có một câu trả lời khoa học, hợp lý.

“Giờ mình đỡ hơn rồi.” Cô liếc nhìn xung quanh và rùng mình, kéo chiếc áo cardigan trắng sát người hơn. “Sao cậu lại nằm ngoài nhà trong thời tiết này chứ? Cậu không lạnh à?”

Simon lắc đầu. “Giờ mình không còn thấy lạnh hay nóng nữa. Hơn nữa,” đôi môi Simon cong lên thành một nụ cười - “tớ muốn hưởng thụ càng nhiều thời gian dưới ánh mặt trời càng tốt. Mình vẫn buồn ngủ vào ban ngày, nhưng mình đang chống chọi lại.”

Cô vuốt ve má cậu. Má cậu được mặt trời sưởi ấm, nhưng dưới đó da vẫn lạnh. “Nhưng mọi chuyện khác vẫn... vẫn vậy chứ?”

“Cậu nói mình vẫn là ma cà rồng hả? Ừ. Hình như là vậy. Vẫn muốn uống máu. Vẫn không có nhịp tim. Và mình phải tránh bác sĩ, nhưng vì ma cà rồng không bị ốm...” Cậu nhún vai.

“Và cậu đã nói chuyện với Raphael? Anh ta cũng không biết sao cậu ra ngoài vào ban ngày được hả?”

“Ừ. Và anh ta hình như cũng bức vù ấy lắm.” Simon ngái ngủ chớp mắt với cô, như thể bây giờ là hai giờ sáng chứ không phải hai giờ chiều. “Mình nghĩ mình làm anh ta bức vì những thứ tưởng chừng như quy luật lại bị phá vỡ. Hơn nữa, anh ta sẽ phải gặp nhiều khó khăn hơn để bắt mình lang thang vào đêm trong khi mình cứ thích đi chơi vào ban ngày đấy.”

“Cậu nghĩ anh ta sẽ mừng bắn lên mà.”

“Ma cà rồng không thích thay đổi. Họ rất truyền thống.” Simon cười với Clary, và cô nghĩ, Cậu ấy sẽ mãi thế này. Khi mình năm mươi hoặc sáu mươi, cậu ấy vẫn trông như mười sáu. Không hề vui chút nào. “Nhưng mà, thế cũng tốt cho sự nghiệp âm nhạc của mình. Nếu như bà Anne Rice^[1] đúng chỗ nào, thì đó là chuyện ma cà rồng có thể trở thành những ngôi sao nhạc rock cự phách.”

[1] Anne Rice: tiểu thuyết gia người Mỹ (1941), thành công với cuốn sách lấy đề tài về ma cà rồng Vampires Chronicle, sau này được dựng thành 2 bộ phim Interview with the Vampire: The Vampire Chronicle (1994) và Queen of the Damned (2002)

“Tớ không nghĩ thông tin đó đáng tin.”

Cậu dựa người vào ghế. “Cái đó hả? Tất nhiên, ngoài cậu ra làm gì còn thứ gì đáng tin.”

“Đáng tin á? Cậu nghĩ về mình vậy hả?” cô chế giễu hỏi. “Không lãng mạn tí nào.”

Mặt cậu bạn tối đi. “Clary...”

“Cái gì? Giờ là gì thế?” Cô nắm lấy tay Simon. “Cậu đang sử dụng giọng báo tin buồn rồi.”

Cậu không nhìn cô nữa. “Mình không biết có phải tin buồn hay không.”

“Không buồn thì vui thôi,” Clary nói. “Cứ nói với mình là cậu ổn đi.”

“Mình ổn,” Simon đáp. “Nhưng... tớ không biết bọn mình còn nên gặp nhau nữa không.”

Clary suýt rơi xuống ghế. “Cậu không muốn làm bạn với mình nữa sao?”

“Clary...”

“Vì chuyện lũ quỷ ư? Vì mình khiến cậu thành ma cà rồng à?” Giọng cô càng lúc càng lên cao. “Mình biết mọi chuyện gần đây khá điên rồ, nhưng mình có thể giúp cậu tránh xa những chuyện đó. Mình có thể...”

Simon nhăn mặt. “Cậu bắt đầu nói nghe giống cá heo rồi đấy, cậu biết không? Ngừng lại đi.”

Clary ngừng.

“Mình vẫn muốn chúng ta là bạn,” cậu nói. “Chỉ là mình không chắc về chuyện khác kia.”

“Chuyện khác nào?”

Simon bắt đầu đỏ mặt. Cô không biết ma cà rồng cũng đỏ mặt được. Trông đối lập kỳ lạ với nước da trắng xanh của cậu bạn. “Chuyện bạn trai bạn gái ấy mà.”

Clary im lặng một lúc lâu, cố tìm lời để nói. Cuối cùng, cô mở lời: “Ít nhất cậu cũng không dùng từ ‘chuyện hôn hít’. Mình sợ cậu sẽ gọi thế.”

Simon nhìn xuống hai bàn tay hai người, đang đan vào nhau trên ghế nhựa. Những ngón tay cô thật nhỏ nhắn giữa tay cậu, nhưng lần đầu tiên, da cô sẫm màu hơn. Simon lơ đãng dùng ngón tay cái vuốt ve những đốt khớp ngón tay cô và nói, “Mình sẽ không bao giờ gọi vậy đâu.”

“Mình tưởng đó là điều cậu muốn,” cô nói. “Mình tưởng cậu nói rằng...”

Simon ngược lên nhìn cô qua hàng lông mi đen. “Rằng mình yêu cậu ư? Mình vẫn yêu cậu. Nhưng đó không phải mọi chuyện.”

“Vì Maia ư?” Răng cô đập vào nhau lập cập, nhưng lạnh chỉ là một phần. “Vì cậu thích cô ấy?”

Simon ngần ngừ. “Không. Ý mình là có, mình thích cô ấy, nhưng không phải theo cách cậu nghĩ. Chỉ là khi ở cạnh cô ấy - mình biết cảm giác có ai đó yêu thích mình vì chính bản thân mình là như thế nào. Và không hề giống như khi mình ở cạnh cậu.”

“Nhưng cậu không yêu cô ấy...”

“Có thể một ngày mình sẽ yêu.”

“Có thể một ngày nào đó mình cũng sẽ có thể yêu cậu.”

“Nếu có ngày đó,” cậu nói, “hãy tới và nói cho mình biết. Cậu biết phải tìm mình ở đâu.”

Răng cô bắt đầu va vào nhau lập cập lớn hơn. “Mình không thể mất cậu, Simon ạ. Mình không thể.”

“Không bao giờ. Mình không bỏ rơi cậu đâu. Nhưng mình thà là chúng ta vẫn giữ nguyên mối quan hệ bây giờ, rất chân thật và quan trọng, hơn là buộc cậu phải vờ vịt khác đi. Khi mình ở bên cậu, mình muốn biết mình đang ở với chính cậu, với Clary thật sự kia.”

Cô dựa đầu vào Simon, nhắm mắt lại. Cậu vẫn cho cô cảm giác của Simon, dù cho mọi chuyện đã xảy ra; vẫn có mùi vị của Simon, giống như bột giặt. “Có lẽ mình cũng không biết Clary thực sự là ai.”

“Nhưng mình biết.”

Chiếc xe bán tải mới cồng của chú Luke đang ở chế độ chờ bên lề đường khi Clary rời nhà Simon, đóng cổng lại sau lưng.

“Chú đã đưa cháu đến. Chú không cần phải đón cháu đâu mà,” cô vừa nói vừa vào ngồi bên cạnh chú. Cô biết ngay rằng chú Luke sẽ thay chiếc xe cũ bị hỏng toàn phần bằng chiếc mới y như xe trước thôi mà.

“Bỏ qua cho chú vì chú quá lo lắng như một bậc phụ huynh nhé,” chú Luke đưa cho cô một cốc cà phê giấy. Cô nhấp một ngụm - không sữa và thật nhiều đường, đúng kiểu cô thích. “Đạo gần đây chú cứ chọn rộn mỗi khi không thấy cháu trong tầm mắt.”

“Ồ thế ư?” Clary cầm chặt cốc cà phê để nó không sánh ra khi họ va phải ổ gà. “Chú nghĩ tình hình này sẽ kéo dài trong bao lâu nào?”

Chú Luke nghĩ ngợi một lúc. “Không lâu đâu. Năm sáu năm gì đó thôi.”

“Trời chú Luke!”

“Chú định để cho cháu hẹn hò khi ba mươi tuổi, nếu được.”

“Thực ra cháu thấy ý tưởng đó không tồi đâu. Có thể tới khi ba mươi tuổi cháu mới sẵn sàng.”

Chú Luke liếc nhìn sang. “Cháu và Simon...?”

Cô vẫy bàn tay không cầm cốc. “Đừng hỏi.”

“Hiểu rồi.” Có lẽ chú hiểu thật. “Cháu có muốn chú cho cháu về nhà không?”

“Chú định vào bệnh viện à?” Cô có thể nhận ra sự căng thẳng dưới câu nói đùa của chú. “Cháu sẽ đi cùng chú.”

Họ đang chạy qua cầu, và Clary nhìn ra dòng sông, trăm ngàn đong đưa cốc cà phê. Cô chưa bao giờ chán quang cảnh này, dòng sông hẹp chạy giữa những bức tường sừng sững của Manhattan và Brooklyn. Dòng nước lấp lánh dưới ánh mặt trời trông như một mặt giấy trắng bạc. Cô tự hỏi vì sao mình chưa bao giờ thử vẽ cảnh này nhỉ. Cô nhớ từng hỏi mẹ vì sao mẹ không dùng cô làm người mẫu, không bao giờ vẽ con gái mình. “Vẽ một cái gì đó giống như muốn nhốt nó lại mãi mãi,” mẹ Jocelyn nói khi ngồi trên sàn, tay cầm chiếc bút lông đang nhỏ mực catmi xanh xuống quần bò. “Nếu con thực sự thích một cái gì đó, con sẽ không cố giữ nó trong hình dáng đó mãi mãi. Con phải để nó tự do thay đổi.”

Nhưng con ghét thay đổi. Cô hít một hơi sâu. “Chú Luke ơi,” cô nói. “Valentine nói gì với cháu khi cháu lên thuyền, về chuyện...”

“Cứ bắt đầu với cụm từ ‘Valentine nói’ đều không hay ho gì cả,” chú Luke lầm bầm.

“Có lẽ không thật. Nhưng hẳn nói về mẹ và chú. Hẳn nói chú yêu mẹ cháu.”

Im lặng. Họ mắc kẹt giữa dòng xe cộ trên cầu. Cô nghe có tiếng tàu Q chạy rầm rầm qua. “Cháu có nghĩ vậy không?” cuối cùng chú Luke hỏi.

“Ừm.” Clary nhận ra bầu không khí có mùi căng thẳng nên cố chọn từ ngữ cho cẩn thận. “Cháu không biết. Cháu muốn nói là, trước đây hẳn đã từng đề cập đến nhưng cháu chỉ bỏ qua vì nghĩ hẳn hoang tưởng hay hận thù gì đó thôi. Nhưng lần này cháu nghĩ kỹ hơn, và ờm... cũng khá lạ khi chú luôn luôn ở quanh mẹ con cháu, với cháu chú như một người bố, chúng ta đã sống cùng nhau trong trang trại vào mùa hè, và cả mẹ cháu lẫn chú đều chẳng hẹn hò ai khác hết. Vì thế cháu nghĩ có thể...”

“Cháu nghĩ có thể gì hả?”

“Rằng có thể hai người đã hẹn hò với nhau bao nhiêu năm vậy nhưng không nói với cháu. Có thể chú nghĩ cháu còn quá nhỏ nên không hiểu. Có thể chú sợ cháu hỏi về bố cháu. Nhưng cháu không còn nhỏ dại nữa. Chú có thể nói với cháu. Cháu nghĩ vậy đấy. Chú có thể nói với cháu mọi điều.”

“Có thể không phải mọi điều.” Lại im lặng khi chiếc xe tải nhích thêm từng chút một trên đoạn đường tắc. Chú Luke neho mắt nhìn mặt trời, những ngón tay gõ gõ trên vô lăng. Cuối cùng, chú nói. “Cháu nói đúng. Chú yêu mẹ cháu.”

“Tuyệt quá,” Clary nói, cố tỏ vẻ nhiệt tình ủng hộ, dù cho ý tưởng những người bằng tuổi mẹ cô và chú Luke hẹn hò với nhau nghe ghê ghê thế nào.

“Nhưng,” chú nói hết, “mẹ cháu không biết.”

“Mẹ cháu không biết hả?” Clary hất mạnh tay. May là cốc cà phê đã cạn. “Sao mẹ cháu lại không biết chứ? Sao chú không nói?”

“Thật ra,” chú Luke nói khi đạp chân ga cho xe tiến lên, “là không.”

“Vì sao không?”

Chú Luke thở dài và một mối xoa xoa cái cằm lởm chởm râu ria. “Vì,” chú nói. “Đường như chẳng lúc nào là phù hợp cả.”

“Thật là lý do vớ vẩn, chú thừa biết rồi.”

Chú Luke khịt khịt gò má nghe vừa giống tiếng cười khúc khích vừa giống tiếng rên rỉ vì khó chịu. “Có thể, nhưng đó là sự thực. Khi lần đầu tiên chú nhận ra mình có tình cảm với mẹ Jocelyn của cháu, chú bằng tuổi cháu. Mười sáu tuổi. Và lúc đó hai chúng ta vừa gặp Valentine. Chú không thể nào so sánh với hắn ta. Chú thậm chí còn hơi mừng vì mẹ cháu không muốn chú, mà muốn một người thực sự xứng đôi với mẹ cháu.” Giọng chú đành lại. “Khi chú ý thức được mình đã sai lầm đến thế nào thì đã quá muộn rồi. Khi bọn chú chạy trốn khỏi Idris, và lúc đó mẹ cháu đang có cháu, và chú đã đề nghị cưới mẹ cháu, để chăm sóc cho mẹ cháu. Chú nói chú không quan tâm cha đứa bé là ai, chú sẽ nuôi nó như nuôi con đẻ của mình. Mẹ cháu nghĩ chú thương hại mẹ con cháu. Chú không thể thuyết phục mẹ cháu rằng chú là một người ích kỷ. Mẹ cháu bảo rằng mẹ cháu không muốn trở thành gánh nặng cho chú, vì như thế là quá đáng với bất cứ một ai. Sau khi mẹ cháu bỏ chú lại tại Paris, chú trở lại Idris nhưng chú luôn bồn chồn lo lắng không yên, không bao giờ vui vẻ được. Chú luôn có cảm giác như một phần trong chú bị mất, phần đó là Jocelyn. Chú đã mơ rằng mẹ cháu ở nơi nào đó cần chú giúp, đang gọi chú mà chú không nghe thấy. Cuối cùng chú đi tìm mẹ cháu.”

“Cháu nhớ là mẹ cháu rất hạnh phúc,” Clary nói nhỏ. “Khi chú tìm thấy mẹ cháu.”

“Có và không. Mẹ cháu mừng vì gặp lại chú, nhưng đồng thời với mẹ cháu, chú lại là biểu trưng cho cái thế giới mẹ cháu đã chạy trốn, và mẹ cháu không muốn phần nào của nó. Mẹ cháu cho phép chú ở lại khi chú hứa từ bỏ mọi liên hệ với đàn, tới Hội đồng Clave, Idris, tất cả mọi thứ. Lẽ ra chú đã đề nghị dọn tới ở cùng cả hai mẹ con, nhưng Jocelyn nghĩ việc chú biến hình khó lòng giấu nổi cháu, và chú phải đồng ý. Chú đã mua một hiệu sách, lấy tên mới, giả vờ là Lucian Graymark đã chết. Mà quả thực, Lucian đã chết thật.”

“Chú thực sự đã làm rất nhiều điều vì mẹ cháu. Chú đã từ bỏ cả đời mình.”

“Chú sẽ làm nhiều hơn nữa,” chú Luke thành thực nói. “Nhưng mẹ cháu quá cương quyết không muốn liên quan gì tới Hội đồng Clave hay Thế Giới Ngầm, và dù chú vờ thế nào, chú vẫn là một người sói. Chú là bằng chứng sống cho tất cả. Còn mẹ cháu thì không muốn cháu biết chút nào. Cháu biết đấy, chú chưa bao giờ đồng tình với việc mẹ cháu thỏa thuận với Magnus, để xóa trí nhớ hay Tâm Nhân của cháu, nhưng vì đó là điều mẹ cháu muốn nên chú đành đồng ý, nếu chú ngăn cản, mẹ cháu sẽ đuổi chú đi. Và không còn cách nào - không còn cách nào mẹ cháu cho chú kết hôn cùng mẹ cháu, trở thành bố cháu mà không nói cho cháu biết về bản chất của chú. Và nếu điều đó xảy ra thì công sức bao lâu nay, bao bức tường mỏng manh mẹ cháu dựng lên giữa mẹ cháu về Thế Giới Vô Hình đều sụp đổ hết. Chú không thể làm vậy. Vì thế chú giữ im lặng.”

“Chú muốn nói là chú chưa bao giờ nói cho mẹ cháu biết về cảm xúc của chú ư?”

“Mẹ cháu không ngốc đâu, Clary,” chú Luke nói. Chú bình tĩnh, nhưng trong giọng nói có chút day nghiến. “Mẹ cháu hẳn phải biết chứ. Chú đã đề nghị kết hôn cùng mẹ cháu cơ mà. Dù mẹ cháu từ chối chú kiểu gì đi nữa, chú vẫn biết một điều: Mẹ cháu biết chú cảm thấy thế nào, và mẹ cháu không có cùng cảm xúc với chú.”

Clary im lặng.

“Không sao đâu,” chú Luke cố tỏ như không có gì. “Chú đã chấp nhận từ lâu rồi.”

Những dây thần kinh trong đầu Clary đột nhiên căng thẳng mà cô nghĩ không phải do cốc cà phê không hề mang lại. Cô gạt đi những suy nghĩ về đời mình. “Chú đề nghị kết hôn với mẹ cháu, nhưng chú có nói là vì chú yêu mẹ cháu không? Cháu không nghe thấy đoạn đó.”

Chú Luke im lặng.

“Cháu nghĩ chú nên thú thật với mẹ cháu. Cháu nghĩ chú đã sai về cảm xúc của mẹ cháu rồi.”

“Chú không sai đâu Clary.” Giọng chú Luke dứt khoát: Đủ rồi.

“Cháu nhớ có lần cháu hỏi vì sao mẹ cháu không hẹn hò,” Clary nói, lời thì thầm chỉ thị của chú. “Mẹ cháu nói vì trong tim mẹ cháu có một hình bóng. Cháu nghĩ mẹ cháu muốn nói tới bố, nhưng giờ... giờ cháu không dám chắc.”

Chú Luke thực sự kinh ngạc. “Mẹ cháu nói vậy sao?” Chú trấn tĩnh rồi nói tiếp, “Có lẽ mẹ cháu thực sự muốn nói tới Valentine.”

“Cháu không nghĩ vậy.” Cô liếc nhìn chú. “Hơn nữa, chú không thấy bức sao? Khi không bao giờ nói ra cảm nhận của mình ấy?”

Lần này họ im lặng mãi tới khi xuống cầu và bon bon chạy trên đường Orchard, hai bên đường là những cửa hàng và nhà hàng với những tấm bảng hiệu có những chữ tiếng Hoa đẹp dễ cong cong màu vàng và đỏ. “Đúng, chú bức lắm chứ,” chú Luke nói. “Nhưng lúc đó, chú lại nghĩ thà cứ có những gì chú đang có với mẹ cháu còn hơn không có gì. Nhưng nếu cháu không thể nói sự thực với người mà cháu yêu thương nhất, thì rồi dần dà cháu sẽ không còn để cho bản thân mình biết sự thực đó nữa.”

Có tiếng như tiếng nước chảy trong tai Clary. Nhìn xuống, cô thấy mình đã bóp chiếc cốc giấy thành khối tròn xấu xí.

“Đưa cháu tới Học Viện,” cô nói. “Đi chú.”

Chú Luke ngạc nhiên nhìn cô. “Chú tưởng cháu muốn tới bệnh viện mà?”

“Cháu sẽ gặp chú ở đó khi xong việc,” cô nói.

“Cháu có việc phải làm trước đã.”

Tầng dưới Học Viện tràn ngập ánh nắng mặt trời và những hạt bụi sáng màu li ti bay trong nắng. Clary chạy trong hành lang hẹp giữa hai hàng ghế, phóng vào thang máy rồi nhấn nút. “Thôi nào, thôi nào,” cô lầm bầm. “Thôi...”

Chiếc cửa vàng mở toang. Jace đang đứng trong thang máy. Mắt anh mở lớn khi thấy cô.

“... Nào,” Clary nói hết câu và hạ tay xuống. “Ô. Chào.”

Anh nhìn cô trân trối. “Clary à?”

“Anh cắt tóc,” cô nói không kịp nghĩ. Đúng thật - những lọn tóc vàng óng ánh không còn rủ xuống mặt anh, mà đã cắt bằng gọn ghê. Trông anh lịch lãm hơn, và có phần hơi già dặn hơn. Anh cũng ăn mặc gọn ghê, áo len xanh đen và quần bò. Có gì đó màu bạc lấp lánh trên cổ anh, ngay dưới cổ áo.

Anh giơ tay. “À đúng rồi. Maryse cắt đấy.” Cánh cửa thang máy đóng lại; anh giữ cửa. “Em có cần lên trên Học Viện không?”

Cô lắc đầu. “Em muốn nói chuyện với anh thôi.”

“À.” Nghe thế Jace hơi ngạc nhiên, nhưng vẫn bước ra khỏi thang máy, để cánh cửa đóng cách sau lưng. “Anh đang định tới tiệm Taki mua ít thức ăn. Không ai muốn nấu nướng gì hết...”

“Em hiểu,” Clary nói rồi ước gì mình không mở mồm. Nhà Lightwood thích hay không thích nấu ăn có liên quan gì tới cô đâu.

“Chúng ta nói chuyện ngoài này cũng được,” Jace nói. Anh đi tới cửa rồi dừng lại nhìn cô. Khi đứng giữa hai hàng nến cháy, ánh sáng phủ ánh vàng nhạt lên tóc và da, trông anh giống như một bức tranh thiên thần vậy. Tim cô thất lại. “Em đi hay không?” anh hơi sáng giọng, nghe không giống một thiên thần tí nào.

“À, có. Em đi đây.” Cô vội vàng đuổi theo.

Khi họ đi tới cửa hàng Taki, Clary cố tránh những đề tài liên quan tới cô, Jace hay cô và Jace. Thay vào đó cô chỉ hỏi chuyện của Isabelle, Max và Alec.

Jace ngần ngừ. Họ đi qua Đại lộ Số Một và cơn gió lạnh thổi qua. Trời trong xanh, một ngày mùa thu đậm chất New York.

“Em xin lỗi.” Clary nhăn mặt vì sự ngu ngốc của mình. “Chắc giờ họ phải đau khổ lắm. Những người họ biết đều chết cả.”

“Thợ Săn Bóng Tối khác lắm,” Jace nói. “Bọn anh là chiến binh. Bọn anh đón chào cái chết theo cái cách em...”

Clary không thể ngăn tiếng thở dài. “ ‘Những người thường các em không thấy vậy.’ Anh định nói thế đúng không?”

“Ừ,” anh thừa nhận. “Thi thoảng anh khó lòng biết em thực sự là gì.”

Họ dừng lại trước cửa hàng Taki’s bên dưới mái hiên nhô ra và mặt tiền không có lấy một ô cửa kính. Quỷ lửa bảo vệ cửa nhìn họ bằng cặp mắt đỏ ngờ vực.

“Em là Clary,” cô nói.

Jace nhìn xuống. Gió lạnh thổi tóc cô bay bay. Cậu vươn tay kéo tóc cô lại, gần như vô thức. “Anh biết.”

Bên trong, họ thấy một bott đặt trong góc và chui vào. Quán gần như chẳng có ai: Kaelie, tiên phục vụ đang dựa người vào quầy, đôi cánh trắng xanh lười nhác rung động. Cô ta và Jace từng có một thời gian hẹn hò. Một cặp người sói ngồi trong một góc khác. Họ đang ăn những đùi cừu sống và tranh cãi về việc ai thắng trong trận chiến giữa Dumbledore trong Harry Potter và Magnus Bane.

“Chắc chắn cụ Dumbledore sẽ thắng,” gã đầu tiên nói. “Ông ấy biết Thần chú Tử Vong sức mạnh ghê gớm.”

Người sói thứ hai ghi điểm. “Nhưng Dumbledore không có thực.”

“Tôi cũng không nghĩ Magnus Bane có thực,” người sói thứ hai phản đối. “Anh gặp ông ta bao giờ chưa?”

“Lạ nhỉ,” Clary ngồi xuống và hỏi. “Anh có nghe họ nói không.”

“Không, nghe trộm là mất lịch sự.” Jace đang xem xét thực đơn, và thế là Clary có cơ hội xem xét anh. Em chưa bao giờ nhìn anh, cô đã nói với anh như vậy. Cậu đó đúng, hoặc ít nhất cô chưa bao giờ nhìn anh theo cách cô muốn, bằng đôi mắt của một người nghệ sĩ. Cô luôn bị mất tập trung vì một chi tiết: đường cong của xương gò má, hàng lông mi tuyệt đẹp, hình dáng khỏe miệng anh.

“Em đang nhìn anh,” cậu nói và không buồn nhìn lên. “Sao em lại nhìn anh thế? Sao vậy?”

Nhờ Kaelie tới bàn mà Clary tránh được câu trả lời. Cô để ý, chiếc bút của cô nàng là bút lông ngỗng màu bạc. Cô nàng tò mò xem xét Clary bằng đôi mắt chỉ đọc màu xanh. “Cô biết mình cần gì chưa?”

Chưa chuẩn bị gì nên Clary gọi đại vài món trong thực đơn. Jace gọi một đĩa khoai lang rán và một số món được gói mang về cho Lightwood. Kaedie rời đi, để lại một mùi hương hoa nhàn nhạt.

“Nói với Alec và Isabelle là em rất tiếc vì những chuyện vừa qua,” Clary nói khi Kaedie ngoài tầm nghe. “Và nói với Max là lúc nào em cũng sẵn lòng đưa nó tới Forbidden Planet.”

“Chỉ có người thường mới nói họ rất tiếc khi họ muốn nói ‘tôi chia sẻ nỗi buồn với bạn’,” Jace nhận xét. “Em chẳng có lỗi gì hết, Clary.” Mắt cậu đột nhiên bừng lên nỗi thù hận. “Đó là lỗi của Valentine.”

“Em không thấy...?”

“Ông ta ở đâu? Không. Anh đoán ông ta đã đục lỗ chui vào đâu đó để tiếp tục cái kế hoạch ông ta định làm với Thanh Kiếm rồi. Sau đó...” Jace nhún vai.

“Sau đó thì sao?”

“Anh không biết. Ông ta là một kẻ điên. Khó mà đoán một kẻ điên sẽ làm gì tiếp.”

Nhưng cậu tránh ánh nhìn của Clary, và Clary biết cậu đang nghĩ gì: Chiến tranh. Đó là thứ Valentine muốn. Cuộc chiến với Thợ Săn Bóng Tối. Và ông ta sẽ có nó. Chỉ là vấn đề thời gian trước khi ông ta chọn địa điểm tấn công đầu tiên. “Nhưng, anh không nghĩ em sẽ tới chỉ để nói chuyện qua loa với anh nhỉ?”

“Không.” Giờ đã đến lúc, nhưng Clary không biết phải nói thế nào. Cô thoáng thấy hình phản chiếu của mình trên miếng giữ khăn giấy màu bạc. Áo cardigan trắng, mặt trắng bệch, má đỏ lựng. Cô thấy mình như lên cơn sốt. Cô cũng hơi cảm thấy sốt. “Em đã muốn nói chuyện với anh từ mấy hôm trước...”

“Chắc em muốn lừa anh thôi.” Giọng cậu sắc lạnh bất thường. “Mỗi khi anh gọi điện cho em, chú Luke đều bảo rằng em ốm. Anh nghĩ em lại muốn tránh mặt anh. Một lần nữa.”

“Em không tránh mặt anh.” Cô cảm giác giữa hai người là cả một khoảng cách xa xôi, dù bàn không rộng lắm và họ không ngồi xa nhau nhiều. “Em muốn nói chuyện với anh. Em lúc nào cũng nghĩ về anh.”

Cậu khụt khịt ngạc nhiên và giơ tay sang bên kia bàn. Cô nắm lấy, và một con sóng yên ổn tràn sang người cô. “Anh cũng nghĩ về em.”

Bàn tay anh thật ấm, thật dễ chịu và cô nhớ cô đã lòi mảnh vỡ dính máu của Cổng Dịch Chuyển ra khỏi tay anh lúc ở Renwick’s như thế nào - đó là mảnh vỡ cuối cùng của cuộc sống trước đây của anh - và anh đã ôm cô ra sao. “Em thực sự bị ốm,” cô nói. “Em thề. Anh thừa biết lúc trên thuyền em đã suýt chết mà.”

Cậu thả tay cô ra, nhưng cậu nhìn chăm chú, như muốn khắc ghi khuôn mặt cô trong trí nhớ mình. “Anh biết,” cậu nói. “Mỗi lần em suýt chết là anh cũng suýt muốn chết theo em.”

Lời anh làm trái tim cô đập thình thịch như thể vừa uống một cốc đầy cà phê. “Jace. Em đến để nói với anh rằng...”

“Đợi đã. Để anh nói trước.” Cậu giơ tay như để ngăn lời nói tiếp theo của cô. “Trước khi em nói gì, anh muốn xin lỗi em đã.”

“Xin lỗi? Vì gì?”

“Vì đã không lắng nghe em.” Cậu dùng cả hai tay vuốt tóc và cô thấy một vết sẹo nhỏ, nhỏ xíu màu trắng trắng ở một bên cổ họng. Trước đây không có. “Em cứ mãi nói với anh rằng anh không thể có điều anh muốn từ em, và anh cứ dồn ép em mãi và không thèm nghe em nói. Anh chỉ muốn em mà không quan tâm xem người khác sẽ nói gì. Kể cả em.”

Miệng cô đột nhiên khô khốc, nhưng trước khi cô có thể nói gì, Kaelie đã quay lại, với đĩa khoai chiên của Jace và rất nhiều món khác cho Clary. Clary liếc nhìn những món cô gọi. Một cốc sữa lắc màu xanh, thứ gì đó trông giống thịt bò hamburger sống, và một đĩa dế nhúng sô cô la. Không vấn đề gì; vốn dạ dày cô đã đầy lên không thể ăn nổi rồi. “Jace,” cô nói, ngay khi người phục vụ bàn vừa đi. “Anh không hề sai. Em...”

“Không. Để anh nói hết đã.” Cậu nhìn xuống đĩa khoai rán như thể chúng chứa bí mật của cả vũ trụ. “Clary. Anh phải nói ngay bây giờ - hoặc sẽ không bao giờ nói được.” Lời cậu cứ thế tuôn trào: “Anh nghĩ mình đã mất cả gia đình. Anh không nói tới Valentine. Anh muốn nói tới nhà Lightwood. Anh nghĩ họ đã không cần anh. Anh nghĩ trên thế giới này anh chẳng còn ai ngoài em. Anh... anh điên lên vì những mất mát và anh đã khiến em mệt mỏi và anh xin lỗi. Em nói đúng.”

“Không. Em quá ngu ngốc. Em đã quá độc ác với anh...”

“Em có quyền như vậy.” Cậu ngược mắt nhìn cô và đột nhiên cô bỗng nghĩ về hồi bốn tuổi ở ngoài biển, cô đã khóc khi gió tới thổi bay lâu đài cô vừa xây xong. Mẹ đã nói rằng mẹ sẽ xây cho cô một lâu đài khác nếu cô muốn, nhưng cô không thể ngừng khóc vì điều cô nghĩ sẽ tồn tại mãi mãi hóa ra lại không mãi mãi, chúng chỉ là cát và sẽ biến mất ngay khi gió hay nước chạm tới. “Điều em nói là đúng. Chúng ta không thể sống hoặc yêu không thôi. Còn những người quan tâm tới chúng ta sẽ bị tổn thương, có thể chết, nếu họ để chúng ta cảm nhận điều chúng ta muốn cảm nhận. Ích kỷ như thế, nó sẽ... sẽ giống với Valentine.”

Cậu nói ra tên bố mình với sự dứt khoát như thể động cánh cửa vào mặt Clary.

“Giờ anh sẽ chỉ là anh trai của em thôi,” cậu nói và nhìn cô với một biểu hiện mong cô sẽ hài lòng, chỉ khiến cô muốn hét lên rằng anh đã làm tan nát trái tim cô và anh phải dừng lại ngay. “Đó là điều em muốn phải không?”

Cô mất một lúc rất lâu mới trả lời nổi, và khi cô nói, giọng cô như từ đâu đó xa xôi vọng lại. “Đúng,” cô nói và cô nghe thấy tiếng nước chảy rào rào trong tai, và mắt cô cay xè như thể bụi hay cát bay vào mắt. “Đó là điều em muốn.”

Clary chờ đợi bước trên những bậc thang rộng dẫn lên cánh cửa trước bằng kính của bệnh viện Beth Israel. Cô mừng vì mình ở nơi này chứ không phải nơi nào khác. Cô chỉ muốn chui vào lòng mẹ mà khóc, kể cả khi cô không thể giải thích mình khóc vì gì. Từ khi cô không thể làm thế, thì ngồi bên cạnh giường mẹ và khóc dường như là giải pháp hữu hiệu thứ hai.

Cô đã kiềm chế rất tốt lúc ở quán Taki's, kể cả khi ông Jace chào tạm biệt. Cô không hề khóc cho tới khi lên tàu điện ngầm, rồi cô thấy mình khóc về mọi chuyện mình chưa từng khóc, về chuyện của Jace, Simon, chú Luke, mẹ cô và kể cả Valentine. Cô khóc lớn tới nỗi người đàn ông ngồi cạnh phải đưa khăn giấy cho cô và cô đã hết lên, Lão kia lão nghĩ mình nhìn gì chứ? vì đó là điều bạn sẽ làm ở New York. Sau đó cô thấy khá hơn đôi chút.

Khi gần đi hết bậc tam cấp, cô nhận ra có một người phụ nữ đứng đó. Bà ta mặc áo choàng đen dài ngoài váy, không phải kiểu bạn thường thấy trên đường phố Manhattan. Chiếc áo choàng làm bằng vải nhung đen và có mũ rộng hiện đang đội lên che kín khuôn mặt. Clary liếc nhìn quanh và thấy không ai đứng trước bệnh viện hay đứng cạnh cửa để ý tới người phụ nữ kỳ lạ này. Vậy bà ta đang dùng phép ẩn thân.

Cô tới bậc thang cao nhất và dừng lại, ngược nhìn người phụ nữ. Cô vẫn không nhìn ra khuôn mặt bà ta. Cô nói, “Nghe này, nếu cô tới tìm cháu, hãy nói cho cháu biết cô muốn gì. Cháu không có tâm trạng cho mấy vụ ẩn thân này và những bí mật đâu.”

Cô nhận ra mọi người xung quanh đang dừng lại nhìn cô gái điên đang nói chuyện một mình đây. Cô cố lắm mới không quay ra mắng chửi bọn họ.

“Được rồi.” Một giọng nói nhẹ nhàng, quen thuộc tới kỳ lạ vang lên. Người phụ nữ vươn tay bỏ mũ xuống. Mái tóc bạc rơi xuống vai như thác lũ. Đó là người phụ nữ Clary đã nhìn thấy khi cô ở ngoài sân của nghĩa trang Marble, người đã cứu họ khỏi lưỡi dao của Malik lúc ở Học Viện. Tới gần, Clary nhận ra bà ta có khuôn mặt rất góc cạnh, quá góc cạnh khó nói là xinh đẹp được, dù mắt bà ta khá to và mang màu hạt dẻ đẹp đẽ. “Tên cô là Madelein. Madelein Bellefleur.”

“Và...?” Clary nói. “Cô muốn gì ở cháu?”

Người phụ nữ - Madelein - hơi ngần ngại. “Cô biết mẹ cháu, Jocelyn,” bà ta nói. “Hồi ở Idris chúng ta là bạn.”

“Cô không thể tới gặp mẹ cháu,” Clary nói. “Không ai trừ người nhà được phép vào thăm bệnh nhân tới khi tình hình khá hơn.”

“Nhưng mẹ cháu sẽ không khá hơn.”

Clary cảm thấy như bị ăn tát. “Sao cơ?”

“Cô xin lỗi,” Madelein nói. “Cô không muốn làm cháu buồn. Chỉ là cô biết chuyện gì đã xảy ra với Jocelyn, và không một bệnh viện của người thường nào có thể cứu chữa cho mẹ cháu hết. Chuyện xảy ra với mẹ cháu - là do mẹ cháu tự làm, Clarissa ạ.”

“Không. Cô không hiểu rồi. Valentine...”

“Mẹ cháu đã tự làm trước khi Valentine bắt được mẹ cháu. Vì thế ông ta không thể có được thông tin từ mẹ cháu. Mẹ cháu đã lên kế hoạch như vậy. Đó là một bí mật, một bí mật mẹ cháu chỉ nói với duy nhất một người, và mẹ cháu cũng chỉ nói với duy nhất một người cách phá vỡ câu thần chú đó. Người đó là cô.”

“Cô muốn nói...”

“Đúng,” Madelein nói. “Cô muốn nói cô có thể chỉ cháu cách đánh thức mẹ cháu.”

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/vu-khi-bong-dem-2-thanh-pho-tro-tan>